

ISSN 0868 - 2534

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CÔNG BÁO
SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

TẬP B

**QUYỂN 1: SÁNG CHẾ; GIẢI PHÁP HỮU ÍCH;
THIẾT KẾ BỐ TRÍ MẠCH TÍCH HỢP BÁN DẪN**

08 - 2024

437

HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CÔNG BÁO
SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP
TẬP B

QUYỂN 1: SÁNG CHẾ; GIẢI PHÁP HỮU ÍCH;
THIẾT KẾ BỐ TRÍ MẠCH TÍCH HỢP BÁN DẪN

08 - 2024

437

HÀ NỘI

MỤC LỤC

	Trang
<u>PHẦN I:</u> Sáng chế được cấp Bằng độc quyền	7
<u>PHẦN II:</u> Giải pháp hữu ích được cấp Bằng độc quyền	374
<u>PHẦN III:</u> Sửa đổi, duy trì, cấp lại, chấm dứt, huỷ bỏ hiệu lực văn bằng bảo hộ, quyết định giải quyết khiếu nại	387
<u>PHẦN IV:</u> Chuyển giao quyền sở hữu công nghiệp	1016

CONTENTS

<u>PART I:</u> Invention Patents	7
<u>PART II:</u> Utility Solution Patents	374
<u>PART III:</u> Amendment, Maintenance, Duplication, Termination, Cancellation of Protection Titles	387
<u>PART IV :</u> Transfer of Industrial Property Rights	1016

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2024)

MÃ SỐ HAI CHỮ CÁI THỂ HIỆN TÊN NƯỚC VÀ CÁC THỰC THỂ KHÁC TRONG CÁC TƯ LIỆU SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP THEO TIÊU CHUẨN ST3 CỦA WIPO

AE	United Arab Emirates	CN	China	HK	Hong Kong
AF	Afganistan	CO	Colombia	HN	Honduras
AG	Antihua and Barbuda	CR	Costa Rica	HR	Croatia
AI	Anguilla	CU	Cuba	HT	Haiti
AL	Albania	CV	Cape Verde	HU	Hungary
AN	Netherlands Antilles	CY	Cyprus	ID	Indonesia
AO	Angola	CZ	Czech Republic	IE	Ireland
AR	Argentina	DE	Germany	IL	Israel
AT	Austria	DJ	Djibouti	IN	India
AU	Australia	DK	Denmark	IQ	Iraq
AW	Aruba	DM	Dominica	IR	Iran (Islamic Republic of)
BB	Barbados	DO	Dominican Republic	IS	Iceland
BD	Bangladesh	DZ	Algeria	IT	Italy
BE	Belgium	EC	Ecuador	JM	Jamaica
BF	Burkina Faso	EE	Estonia	JO	Jordan
BG	Bulgaria	EG	Egypt	JP	Japan
BH	Bahrain	ES	Spain	KE	Kenya
BI	Burundi	ET	Ethiopia	KH	Cambodia
BJ	Benin	FI	Finland	KI	Kiribati
BM	Bermuda	FJ	Fiji	KM	Comoros
BN	Brunei Darussalam	FK	Falkand Islands (Malvinas)	KN	Saint Kitts and Nevis
BO	Bolivia	FR	France	KP	Democratic People's Republic of Korea
BR	Brazil	GA	Gabon	KR	Republic of Korea
BS	Bahamas	GB	United Kingdom	KW	Kuwait
BT	Bhutan	GD	Grenada	KY	Cayman Islands
BW	Botswana	GE	Georgia	KZ	Kazakhstan
BY	Belarus	GH	Ghana	LA	Laos
BZ	Belize	GI	Gibraltar	LB	Lebanon
CA	Canada	GM	Gambia	LC	Saint Lucia
CF	Central African Republic	GN	Guinea	LI	Liechtenstein
CG	Congo	GQ	Equatorial Guinea	LK	SriLanka
CH	Switzerland	GR	Greece	LR	Liberia
CI	Côte d'Ivoire	GT	Guatemala	LS	Lesotho
CL	Chile	GW	Guinea-Bissau	LT	Lithuania
CM	Cameroon	GY	Guyana	TC	Turk and Caicos Islands
LU	Luxembourg	PA	Panama	TD	Chad
LV	Latvia	PE	Peru	TG	Togo
LY	Lybya	PG	Papua New Guinea	TH	Thailand
MA	Morocco	PH	Philippines	TN	Tunisia
MC	Monaco	PK	Pakistan	TO	Tonga
MD	Republic of Moldova	PL	Poland	TR	Turkey

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2024)

MG	Madagascar	PT	Portugal	TT	Trinidad and Tobago
ML	Mali	PY	Paraguay	TV	Tuvalu
MM	Myanmar	QA	Qatar	TW	Taiwan, Province of China
MN	Mongolia	RO	Rumania	TZ	United Republic of Tanzania
MO	Macau	RU	Russian Federation	UA	Ukraine
MR	Mauritania	RW	Rwanda	UG	Uganda
MS	Montserrat	SA	Saudi Arabia	US	United States of America
MT	Malta	SB	Solomon Islands	UY	Uruguay
MU	Mauritius	SC	Seychelles	UZ	Uzbekistan
MV	Maldives	SD	Sudan	VA	Holy see
MW	Malawi	SE	Sweden	VC	Saint Vincent and the Grenadines
MX	Mexico	SG	Singapore	VE	Venezuela
MY	Malaysia	SH	Saint Helena	VG	Virgin Islands (British)
MZ	Mozambique	SL	Slovenia	VN	Vietnam
NA	Namibia	SK	Slovakia	VU	Vanuatu
NE	Niger	SL	Sierra Leone	WS	Samoa
NG	Nigeria	SM	San Marino	YE	Yemen
NJ	Nicaragua	SN	Senegal	YU	Yugoslavia
NL	Netherlands	SO	Somalia	ZA	South Africa
NO	Norway	SR	Suriname	ZM	Zambia
NP	Nepal	ST	Sao Tome and Principe	ZR	Zaire
NR	Nauru	SV	El Sanvador	ZW	Zimbabwe
NZ	New Zealand	SY	Syria		
OM	Oman	SZ	Swaziland		

CÁC TỔ CHỨC QUỐC TẾ

AO	African Intellectual Property Organization (OAPI)
AP	African Regional Industrial Property Organization (ARIPO)
BX	Benelux Trademark Office and Benelux Designs Office
EP	European Patent Office (EPO)
IB, WO	International Bureau of the World Intellectual Property Organization (WIPO)

NHỮNG MÃ SỐ INID TRÍCH TỪ TIÊU CHUẨN ST9 CỦA TỔ CHỨC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THẾ GIỚI (WIPO) ĐỂ NHẬN BIẾT CÁC DỮ LIỆU THƯ MỤC DÙNG CÔNG BỐ ĐƠN VÀ VĂN BẰNG BẢO HỘ SÁNG CHẾ, GIẢI PHÁP HỮU ÍCH

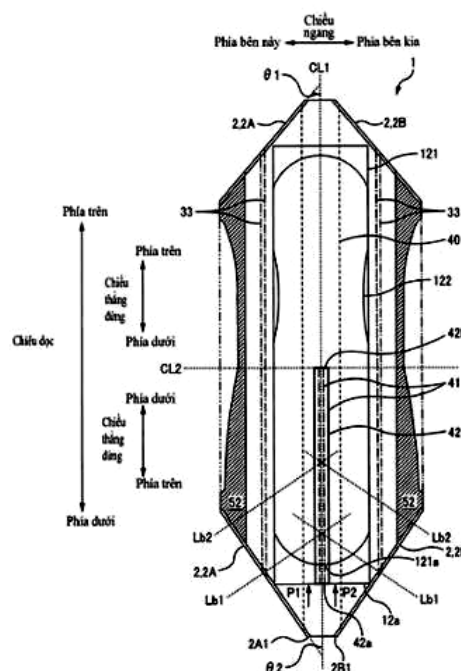
- (11) Số bằng / Số công bố đơn
- (15) Ngày cấp
- (21) Số đơn
- (22) Ngày nộp đơn
- (30) Số đơn ưu tiên, ngày nộp đơn ưu tiên, nước xuất xứ
- (43) Ngày công bố đơn
- (45) Ngày công bố Bằng độc quyền sáng chế / Bằng độc quyền giải pháp hữu ích
- (51) Phân loại sáng chế quốc tế
- (54) Tên sáng chế
- (57) Tóm tắt sáng chế
- (62) Số và ngày nộp đơn sớm hơn mà từ đó tài liệu SC/GPHI này được tách
- (67) Số đơn và ngày nộp đơn SC/GPHI mà đơn đó được chuyển thành đơn GPHI/SC
- (71) Tên và địa chỉ của người nộp đơn
- (72) Tên của tác giả
- (73) Tên, địa chỉ của chủ bằng độc quyền Sáng chế / Bằng độc quyền GPHI
- (74) Tên của người đại diện SHCN
- (75) Tên của tác giả đồng thời là người nộp đơn
- (76) Tên của tác giả đồng thời là người nộp đơn và người được cấp văn bằng bảo hộ
- (85) Ngày bắt đầu vào pha quốc gia của đơn PCT
- (86) Ngày nộp đơn PCT, số đơn
- (87) Ngày công bố đơn PCT, số công bố

PHẦN I

SÁNG CHẾ ĐƯỢC CẤP BẰNG ĐỘC QUYỀN

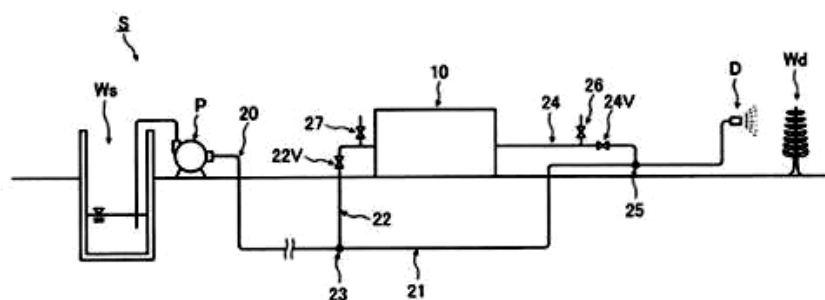
- | | | | |
|--|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0040654 B | | (15) 01/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 25/04/2019 | 373A |
| (21) 1-2019-00453 | | (85) 25/01/2019 | |
| (22) 11/05/2017 | | (86) PCT/JP2017/017825 | 11/05/2017 |
| (30) 2016-126913 | 27/06/2016 | JP (87) WO2018/003309 | 04/01/2018 |
| (51) A61F 13/49; A61F 13/496; A61F 13/494 | | | |
| (73) UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan | | | |
| (72) SU, Beibei (CN); KOMATSU, Shimpei (JP) | | | |
| (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP) | | | |
| (54) VẬT DỤNG THẨM HÚT KIỂU MẶC | | | |

(57) Sáng chế đề cập đến vật dụng thẩm hút kiểu mặc (1), cặp phần nổi (2) mà nổi thân chính thẩm hút (10) và cặp phần đai (20) với nhau được bố trí, một cặp được bố trí về phía trước và cặp còn lại được bố trí về phía sau theo hướng trước sau, thân chính thẩm hút (10) bao gồm thân thẩm hút (12) và được bố trí theo hướng chiều dọc, cặp phần đai (20) co và giãn theo hướng chiều ngang; phần ở giữa cặp phần nổi (2) về phía sau không co và giãn theo hướng chiều ngang; phần co-giãn (42) được bố trí gần hơn so với thân thẩm hút (12) về phía không hướng vào da của người mặc; và, ở ít nhất phía sau, phần co-giãn (42) được bố trí ở phần trung tâm của thân chính thẩm hút (10) theo hướng chiều ngang.



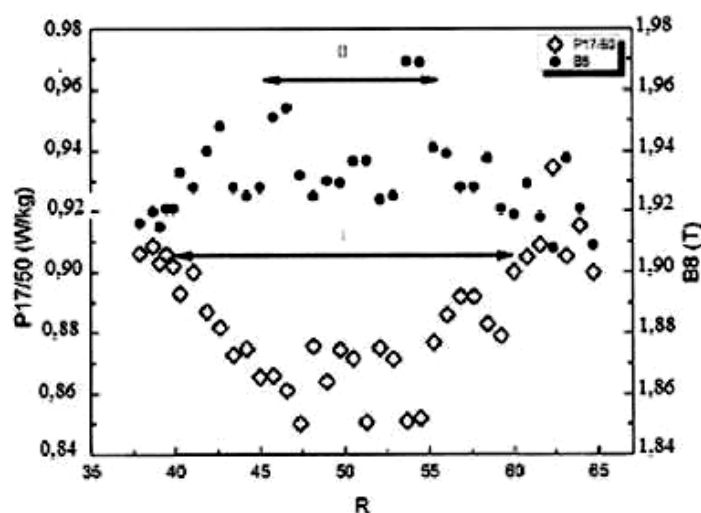
- (11) **1-0040655 B** (15) 01/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 25/03/2021 396A
 (21) 1-2020-06777 (85) 24/11/2020
 (22) 29/05/2019 (86) PCT/JP2019/021242 29/05/2019
 (30) 2018-103008 30/05/2018 JP (87) WO2019/230775 05/12/2019
 2018-241196 25/12/2018 JP
 (51) **B01F 3/04; B01F 5/12; A01G 25/02; B01F 1/00**
 (73) **AQUASOLUTION CORPORATION (JP)**
 443, Kazawa, Tomi-shi, Nagano 3890514, Japan
 (72) TSUCHIYA Yukihiro (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **PHƯƠNG TIỆN CUNG CẤP CHẤT LỎNG**

(57) Sáng chế đề xuất phương tiện cung cấp chất lỏng mà có khả năng lấy trực tiếp chất lỏng từ kênh dòng chảy và trộn khí vào chất lỏng một cách thích hợp trong khi tạo ra các bọt nano trong chất lỏng bằng cách sử dụng bộ máy tạo bọt siêu mịn. Phương tiện cung cấp chất lỏng bao gồm kênh dòng chảy cho chất lỏng được cung cấp từ nguồn cung cấp chất lỏng và bộ máy tạo bọt siêu mịn để tạo ra các bọt nano trong chất lỏng. Bộ máy tạo bọt siêu mịn được bố trí với: bộ phận phun chất lỏng để phun chất lỏng được lấy từ kênh dòng chảy; bộ phận trộn khí để tăng áp và trộn khí vào chất lỏng được phun từ bộ phận phun chất lỏng; và vòi phun tạo bọt nano để tạo ra các bọt nano trong chất lỏng bằng cách cho chất lỏng với khí trộn lẫn đi qua đó. Áp suất của chất lỏng trong kênh dòng chảy chảy vào bộ phận phun chất lỏng từ phía đầu dòng của bộ phận phun chất lỏng là áp suất dương và, giữa bộ phận phun chất lỏng và vòi phun tạo bọt nano, bộ phận trộn khí tăng áp và trộn khí vào chất lỏng, mà đang chảy trong trạng thái được tăng áp về phía vòi phun tạo bọt nano.



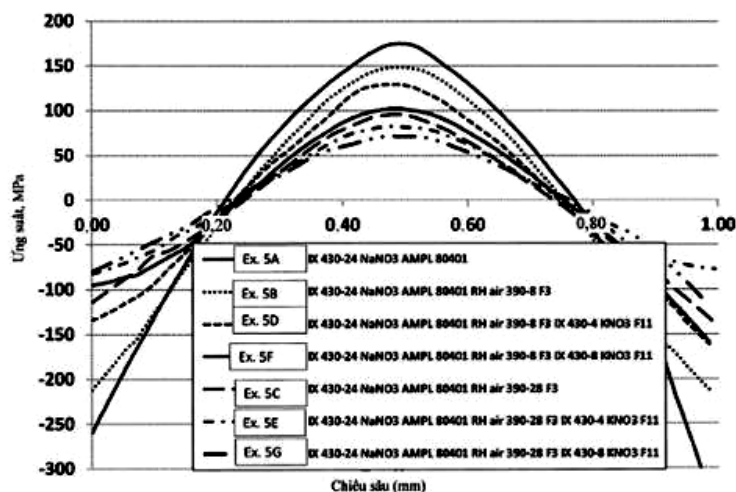
- (11) **1-0040656 B** (15) 01/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 25/07/2019 376A
 (21) 1-2019-01530 (85) 27/03/2019
 (22) 13/06/2017 (86) PCT/CN2017/088090 13/06/2017
 (30) 201610872843.X 29/09/2016 CN (87) WO2018/059006 05/04/2018
 (51) **C23C 22/00; C21D 9/46; C22C 38/16; C21D 8/12; C22C 38/00**
 (73) **BAOSHAN IRON & STEEL CO., LTD. (CN)**
 885 Fujin Road, Baoshan District, Shanghai 201900, P. R. China
 (72) ZHAO, Zipeng (CN); HOU, Changjun (CN); XIANG, Banglin (CN); SHEN, Kanyi (CN); LI, Guobao (CN); LING, Chen (CN); XIE, Weiyong (CN); SONG, Yanli (CN)
 (74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)
 (54) **SẢN PHẨM THÉP SILIC ĐỊNH HƯỚNG CÓ MỨC TỒN HAO DO THÉP THẤP DÙNG CHO MÁY BIẾN ÁP CÓ ĐỘ ỒN THẤP, VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO SẢN PHẨM NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến sản phẩm thép silic định hướng có mức tổn hao do thép thấp dùng cho máy biến áp có độ ồn thấp, và phương pháp chế tạo sản phẩm này. Sản phẩm thép silic định hướng theo sáng chế bao gồm: lớp nền thép silic, lớp lót magie silicat được tạo ra trên bề mặt của lớp nền thép silic này, và lớp phủ cách ly được phủ trên lớp lót magie silicat. Lớp lót magie silicat này có độ phản xạ chuẩn đối với ánh sáng khả kiến (R) nằm trong khoảng từ 40 đến 60%. Bằng cách kiểm soát nghiêm ngặt độ phản xạ chuẩn đối với ánh sáng khả kiến của lớp lót magie silicat của lớp nền thép silic và sự đồng đều về độ bóng của lớp lót magie silicat, thì có thể thu được mức tổn hao do thép thấp, và hiện tượng từ giao giảm, và do đó có thể thu được sản phẩm thép silic có độ ồn thấp và đặc biệt thích hợp dùng cho máy biến áp.

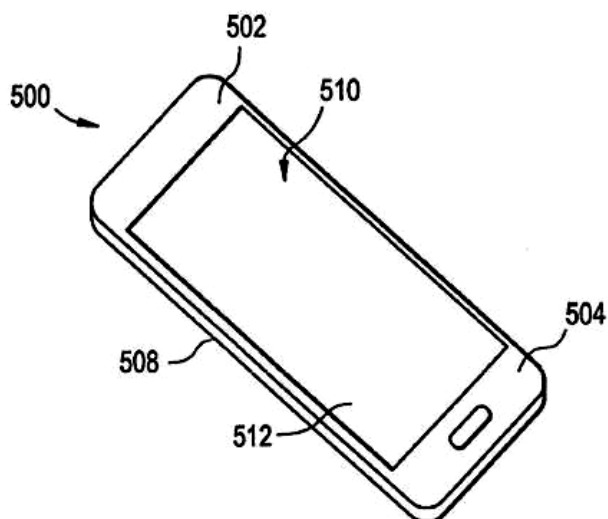


- (11) **1-0040657 B** (15) 01/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 25/01/2019 370A
 (21) 1-2018-04845 (85) 30/10/2018
 (22) 07/04/2017 (86) PCT/US2017/026561 07/04/2017
 (30) 62/320,077 08/04/2016 US (87) WO2017/177114 12/10/2017
 62/366,338 25/07/2016 US
 (51) **C03C 3/091; C03C 21/00; C03C 3/097; C03C 3/093; C03C 10/00**
 (73) **CORNING INCORPORATED (US)**
 1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, United States of America
 (72) DEJNEKA, Matthew John (US); GOMEZ, Sinue (US); HU, Guangli (CN); SMITH, Charlene Marie (US); TANG, Zhongzhi (CN); TIETJE, Steven Alvin (US)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **VẬT PHẨM GỐC THỦY TINH VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ**

(57) Sáng chế đề cập đến vật phẩm gốc thủy tinh có bề mặt thứ nhất và bề mặt thứ hai đối diện bề mặt thứ nhất xác định chiều dày (t) nhỏ hơn hoặc bằng khoảng 3 milimét (ví dụ, khoảng nhỏ hơn hoặc bằng 1 milimét), và biên dạng ứng suất, trong đó tất cả các điểm của biên dạng ứng suất giữa chiều dày nằm trong khoảng từ khoảng $0 \cdot t$ lên tới $0,3 \cdot t$ và từ lớn hơn khoảng $0,7 \cdot t$ lên tới t , bao gồm đường tiếp tuyến với độ dốc có trị số tuyệt đối lớn hơn khoảng 0,1 MPa/micromét. Theo một số phương án thực hiện, vật phẩm gốc thủy tinh bao gồm nồng độ oxit kim loại khác không thay đổi dọc theo ít nhất một phần của chiều dày (ví dụ, $0 \cdot t$ đến khoảng $0,3 \cdot t$) và ứng suất kéo trung tâm tối đa nằm trong khoảng từ khoảng 80 MPa đến khoảng 100 MPa. Theo một số phương án thực hiện, nồng độ của oxit kim loại hoặc oxit kim loại kiềm giảm từ bề mặt thứ nhất đến trị số ở điểm giữa bề mặt thứ nhất và bề mặt thứ hai và tăng từ trị số đến bề mặt thứ hai. Nồng độ của oxit kim loại có thể lớn hơn hoặc bằng khoảng 0,05 mol% hoặc lớn hơn hoặc bằng khoảng 0,5 mol% trên toàn bộ chiều dày. Phương pháp tạo ra các vật phẩm gốc thủy tinh này cũng được bộc lộ. Sáng chế cũng đề cập đến các thiết bị điện tử.

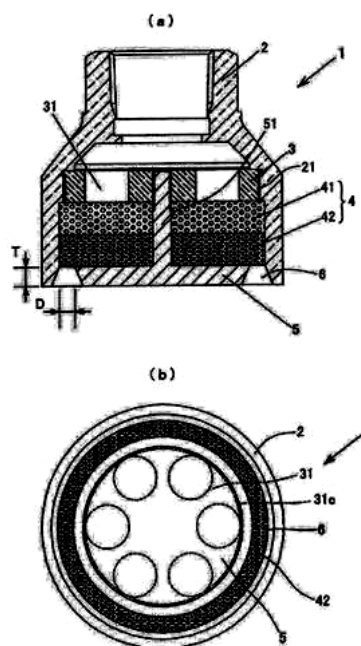


- (11) **1-0040658 B** (15) 01/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 26/08/2019 377A
- (21) 1-2019-02861 (85) 30/05/2019
- (22) 31/10/2017 (86) PCT/US2017/059307 31/10/2017
- (30) 62/418,367 07/11/2016 US (87) WO2018/085274 11/05/2018
- 62/452,004 30/01/2017 US
- 62/565,190 29/09/2017 US
- (51) **C03C 3/091; C03C 3/097; C03C 3/093; C03C 21/00**
- (73) **CORNING INCORPORATED (US)**
1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, United States of America
- (72) GROSS, Timothy, Michael (US); GUO, Xiaojun (CN); MARKHAM, Shawn, Rachelle (US); SMITH, Charlene, Marie (US); YU, Jae Hyun (US)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **VẬT PHẨM THỦY TINH**
- (57) Sáng chế đề cập đến vật phẩm thủy tinh bao gồm một hoặc vài thành phần được chọn trong số SiO_2 , Al_2O_3 , B_2O_3 , Li_2O , SnO_2 và có đường dung hợp. Vật phẩm thủy tinh này cũng có thể có độ nhớt đường lỏng nhỏ hơn hoặc bằng 100kP. Theo một số phương án của sáng chế, vật phẩm thủy tinh có thành phần, tính trên cơ sở oxit, nằm trong khoảng từ 60%mol đến 74%mol SiO_2 , nằm trong khoảng từ 7%mol đến 18%mol Al_2O_3 , nằm trong khoảng từ 3%mol đến 16%mol B_2O_3 , nằm trong khoảng từ 0%mol đến 6%mol Na_2O , nằm trong khoảng từ 0%mol đến 5%mol P_2O_5 , nằm trong khoảng từ 5%mol đến 11%mol Li_2O , nhỏ hơn hoặc bằng 0,2%mol SnO_2 .



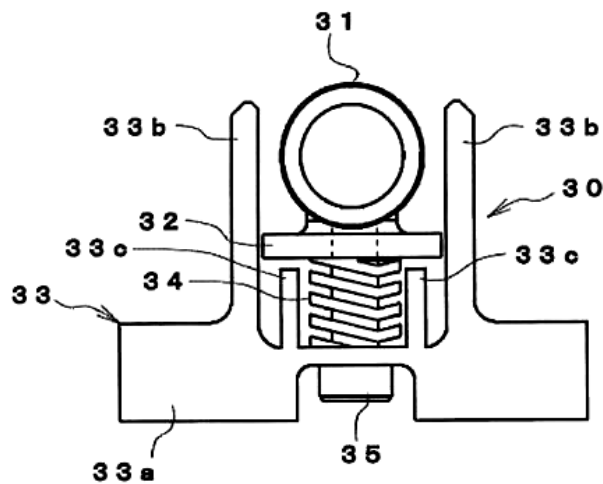
- (11) **1-0040659 B** (15) 01/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 26/07/2021 400A
 (21) 1-2020-07505 (85) 24/12/2020
 (22) 30/09/2019 (86) PCT/JP2019/038588 30/09/2019
 (30) 2018-187665 02/10/2018 JP (87) WO2020/071329 09/04/2020
 (51) **B05B 1/34; A62C 35/68; B05B 15/40; B05B 1/14; A62C 31/02; B05B 1/00**
 (73) **KOATSU CO., LTD.** (JP)
 1-310, Kitahonmachi, Itami-shi, Hyogo 6640836 Japan
 (72) INOUE, Yasufumi (JP); YABUSHITA, Masahiro (JP); KAMO, Mitsunori (JP);
 WATANABE, Keiichiro (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **ĐẦU PHUN CHO CHẤT CHỮA CHÁY DẠNG LỎNG**

(57) Sáng chế đề cập đến đầu phun cho chất chữa cháy dạng lỏng mà có đặc tính khuếch tán và đặc tính hóa hơi tốt của chất chữa cháy dạng lỏng, có thể mở rộng phạm vi chữa cháy bao phủ bởi một đầu phun và, cũng như nâng cao hiệu quả giảm tiếng ồn; đầu phun cho chất chữa cháy dạng lỏng (1) bao gồm thân đầu phun (2) nối với ống dẫn chất chữa cháy dạng lỏng, tấm lỗ (3) được bố trí trong thân đầu phun (2) và tạo ra với lỗ thoát (31) mà chất chữa cháy dạng lỏng chảy qua đó và, chi tiết xóp (4) có hình dạng khối được bố trí ở phần thoát của lỗ thoát (31) và, tấm vách ngăn (5) được bố trí tiếp xúc với bề mặt đầu của phía đối diện của chi tiết xóp (4) của phần thoát của lỗ thoát (31); và tấm vách ngăn (5) che phủ ít nhất vùng nhô của một hình tròn ngoại tiếp (31c) của lỗ thoát (31) của bề mặt đầu của chi tiết xóp (4) và, chất chữa cháy dạng lỏng được giải phóng qua khe hở (6) được tạo ra giữa thân đầu phun (2) và tấm vách ngăn (5).



- (11) **1-0040660 B** (15) 01/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 25/02/2020 383A
(21) 1-2018-05543
(22) 07/12/2018
(30) 2018-142156 30/07/2018 JP
(51) **B29C 45/26**
(73) **NICHIETSU INC. (JP)**
No. 1103, 19-18, Shinyokohama 1-chome, Kohoku-ku, Yokohama, Kanagawa 222-0033, Japan
(72) Tường Thế Hiền (VN)
(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
(54) **BỘ PHẬN CON LĂN TẢI KHUÔN**

- (57) Bộ phận con lăn tải khuôn (30) bao gồm: thân lăn chính con lăn quay được (31) mà trên đó khuôn (9, 11) được đặt lên; thành phần nâng con lăn (32) để nâng thân chính con lăn (31) theo cách quay được; thành phần đế (33), trên đó thành phần nâng con lăn (32) được gắn cùng với thân chính con lăn (31) theo cách có khả năng chuyển động thẳng đứng; và thành phần đàn hồi (34) được lắp giữa thành phần đế (33) và thành phần nâng con lăn (32) để ép đàn hồi thành phần nâng con lăn (32) về phía trên thành phần đế (33).



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0040661 B | | (15) 01/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 25/08/2021 | 401A |
| (21) 1-2020-07674 | | (85) 31/12/2020 | |
| (22) 15/11/2019 | | (86) PCT/CN2019/118911 | 15/11/2019 |
| (30) 201811368157.4 | 16/11/2018 CN | (87) WO2020/098800 | 22/05/2020 |

(51) **B28D 5/00**

(73) **YINCHUAN LONGI SILICON MATERIALS CO., LTD. (CN)**

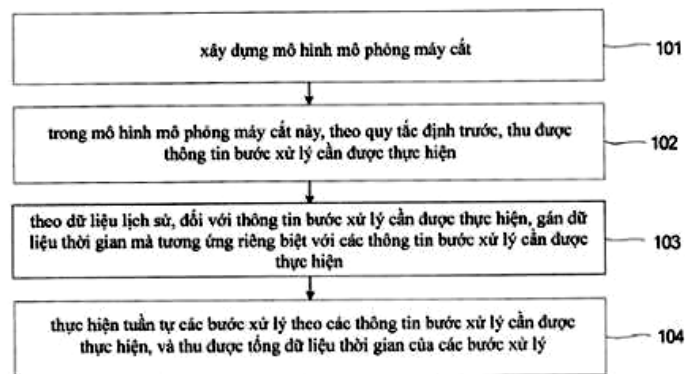
No. 15 Kaiyuan East Rd. Economic and Technological Development Zone (National) Yinchuan, Ningxia 750021 , China

(72) ZHAO, Nan (CN); LUO, Xiangyu (CN); WANG, Huizhi (CN); RAN, Ruiying (CN); QI, Chengtian (CN); WANG, Xuerong (CN); JIN, Xue (CN)

(74) **CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)**

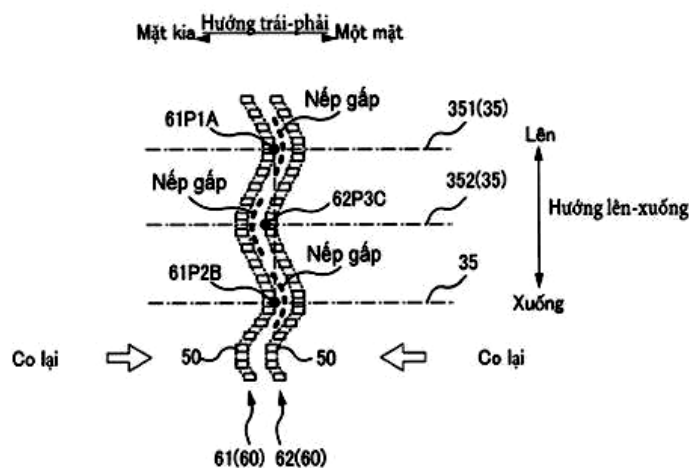
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ MÔ PHÒNG THỜI GIAN SẢN XUẤT CỦA MÁY CẮT LÁT SILIC**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp mô phỏng thời gian sản xuất của máy cắt lát silic, bao gồm các bước: xây dựng mô hình mô phỏng máy cắt, trong đó mô hình mô phỏng máy cắt bao gồm các thông tin bước của máy cắt, và các thông tin bước này bao gồm: bước nạp, bước cắt, bước xả, bước rửa, bước đợi, bước thay thế dây bị đứt, bước thay thế bánh dẫn hướng, bước thay thế con lăn chính và bước thay thế bánh trả; trong mô hình mô phỏng máy cắt này, theo quy tắc định trước, thu được thông tin về bước cần được thực hiện; theo dữ liệu lịch sử, gán dữ liệu thời gian đối với thông tin về các bước cần được thực hiện, dữ liệu thời gian này lần lượt tương ứng với mỗi thông tin về bước cần được thực hiện, và dữ liệu lịch sử bao gồm dữ liệu thời gian lịch sử tương ứng với thông tin bước của máy cắt; và sau mỗi bước theo thông tin về bước cần được thực hiện đã được thực hiện tuần tự, thu được tổng dữ liệu thời gian của các bước. Sáng chế cũng đề xuất thiết bị mô phỏng thời gian sản xuất của máy cắt lát silic. Phương pháp và thiết bị này có thể tạo ra sự hỗ trợ khoa học và tính toán cho việc phân tích hoạt động người-máy.



- (11) **1-0040662 B** (15) 01/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 27/07/2020 388A
 (21) 1-2020-01896 (85) 31/03/2020
 (22) 28/09/2018 (86) PCT/JP2018/036262 28/09/2018
 (30) 2017-194553 04/10/2017 JP (87) WO2019/069807 A1 11/04/2019
 (51) **A61F 13/49; D04H 1/559; D04H 1/74; A61F 13/51**
 (73) **UNICHARM CORPORATION (JP)**
 182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-City, Ehime 799-0111 Japan
 (72) OHTSUBO, Toshifumi (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **TẮM CO GIÃN ĐƯỢC VÀ VẬT DỤNG THẨM HÚT**

(57) Sáng chế đề cập đến tấm co giãn được (31) trong đó nhiều chi tiết đàn hồi (35) được bố trí giữa tấm thứ nhất (32) và tấm thứ hai (33) được nối bởi các phần hàn (50). Tấm co giãn được (31) bao gồm: hàng phần hàn thứ nhất (61) có các phần hàn (50) được bố trí cạnh nhau theo hướng lên-xuống; và hàng phần hàn thứ hai (62) được bố trí liền kề với hàng phần hàn thứ nhất (61) ở một phía theo hướng trái-phải. Hàng phần hàn thứ nhất (61) bao gồm: phần lồi thứ nhất (61P1) nhô ra hướng về một mặt; và phần lồi thứ hai (61P2). Hàng phần hàn thứ hai (62) bao gồm phần lồi thứ ba (62P3) nhô ra hướng về mặt bên kia theo hướng trái-phải. Ở trạng thái tự nhiên, đầu bên kia (62P3C) của phần lồi thứ ba (62P3) được đặt ở phía bên kia đối với đường thẳng nối đầu bên này (61P1A) của phần lồi thứ nhất (61P1) và đầu bên này (61P2B) của phần lồi thứ hai (61P2). Sáng chế còn đề cập đến vật dụng thẩm hút.



- (11) **1-0040663 B** (15) 01/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 25/09/2019 378A
- (21) 1-2019-03715 (85) 10/07/2019
- (22) 15/12/2016 (86) PCT/MY2016/000084 15/12/2016
- (87) WO2018/111087 21/06/2018
- (51) ***C08F 236/12; C08F 2/22; C08F 2/38; C08K 5/40; C08K 3/06; C08K 3/22; C08K 5/38; B29C 41/14; C08F 8/34***
- (73) **SYNTHOMER SDN. BHD. (MY)**
1 1/2 Miles Jalan Batu Pahat 86000 Kluang Johor Darul Takzim, MY
- (72) SIMPSON, Gareth (GB); ABD RANI, Asrulrani (MY); NG, Thian Hong (MY)
- (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO.,LTD)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẾ PHẨM LATEC POLYME LƯU HÓA, CHẾ PHẨM LATEC POLYME LƯU HÓA THU ĐƯỢC BẰNG PHƯƠNG PHÁP NÀY, SẢN PHẨM CAO SU ĐƯỢC LÀM TỪ CHẾ PHẨM NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT SẢN PHẨM CAO SU NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất chế phẩm latec polyme lưu hóa bao gồm các bước:
- a. tiến hành polyme hóa nhũ tương gốc tự do hỗn hợp monome chứa:
 - i. ít nhất một dien liên hợp;
 - ii. ít nhất một nitril chưa no dạng etylen;
 - iii. tùy ý ít nhất một axit chưa no dạng etylen; và
 - iv. tùy ý ít nhất một hợp chất chưa no dạng etylen khác khác với hợp chất bất kỳ trong số các hợp chất (i)-(iii);
trong môi trường phản ứng chứa nước để tạo ra latec polyme thô; và
 - b. để latec thô thu được hóa cứng khi có mặt ít nhất một hợp chất có nhóm chức-thiocarbonyl, trong đó ít nhất một hợp chất có nhóm chức-thiocarbonyl có mặt với lượng ít nhất là 0,05% khối lượng, dựa trên tổng lượng các monome được tiến hành polyme hóa nhũ tương gốc tự do trong bước (a), và
 - c. tùy ý trộn latec polyme đã hóa cứng với một hoặc nhiều chất liên kết ngang.
- Ngoài ra sáng chế còn đề cập đến chế phẩm latec polyme lưu hóa thu được bằng phương pháp này, sản phẩm cao su được làm từ chế phẩm latec polyme này và phương pháp sản xuất sản phẩm cao su này.

- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0040664 B | | (15) 01/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 25/11/2020 | 392A |
| (21) 1-2020-05382 | | (85) 18/09/2020 | |
| (22) 19/02/2019 | | (86) PCT/JP2019/006157 | 19/02/2019 |
| (30) 2018-026864 | 19/02/2018 JP | (87) WO2019/160163 | 22/08/2019 |

(51) **B65D 83/52; B05B 9/04**

(73) **1. EARTH CORPORATION (JP)**

12-1, Kanda-Tsukasamachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1010048 (JP)

2. DAIZO CORPORATION (JP)

1-201, Fukuzaki 3-chome, Minato-ku, Osaka-shi, Osaka 552-0013 Japan

3. MARUICHI CO., LTD. (JP)

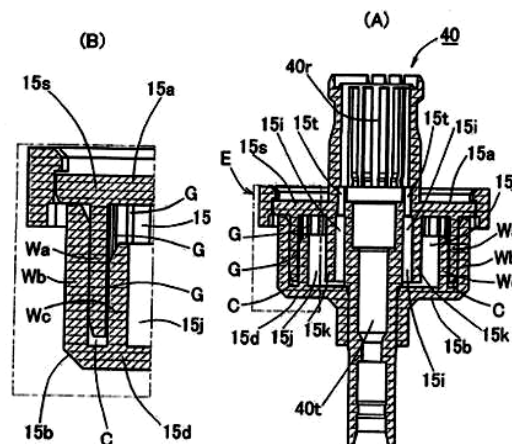
121, Ryouke, Ageo-shi, Saitama 362-0066 Japan

(72) WANAKA Hideo (JP); ARAI Shinya (JP); ABE Ren (JP); MATSUI Kazuhiro (JP); IKEDA Takatsugu (JP); NAKAMURA Taisuke (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

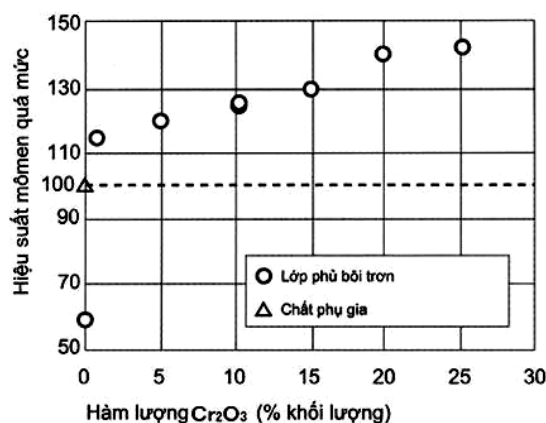
(54) **VAN XỊT ĐỊNH LIỀU SOL KHÍ**

(57) Sáng chế đề cập đến van xịt định liều sol khí (10) bao gồm phần thành bao quanh bên ngoài của khoang chứa định liều (15) của van xịt định liều sol khí (10) được lắp khít sao cho thành bao quanh bên ngoài (Wa) của chi tiết hình trụ được tạo đáy ở phía trên (15a) được kẹp giữa thành bao quanh bên ngoài (Wb) của chi tiết hình trụ được tạo đáy ở phía dưới (15b) và thành bao quanh bên trong (Wc) bên trong chi tiết hình trụ được tạo đáy ở phía dưới (15b). Phần rãnh theo chiều dài (G) được bố trí trên một hoặc cả hai bề mặt chu vi trong của thành bao quanh bên ngoài (Wa) của chi tiết hình trụ được tạo đáy ở phía trên (15a) và bề mặt chu vi ngoài của thành bao quanh bên trong (Wc) của chi tiết hình trụ được tạo đáy ở phía dưới (15b). Theo cách khác, khe hở được bố trí giữa thành bao quanh bên ngoài (Wa) và thành bao quanh bên trong (Wc).



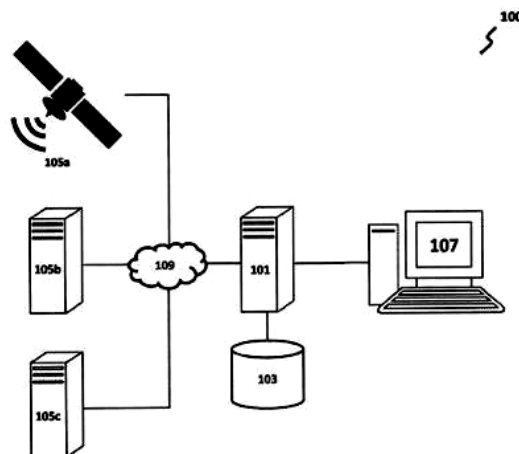
- (11) **1-0040665 B** (15) 01/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 25/08/2020 389A
 (21) 1-2020-02627 (85) 08/05/2020
 (22) 12/10/2018 (86) PCT/JP2018/038095 12/10/2018
 (30) 2017-199015 13/10/2017 JP (87) WO2019/074097 A1 18/04/2019
 (51) **C10M 169/06; C10M 115/10; C10M 117/08; C10M 125/10; C10M 129/40; C10M 159/06; F16L 15/04; C10M 115/04; C10N 30/00; C10N 30/06; C10N 40/00; C23C 26/00; C23C 28/00; C10N 10/12**
 (73) **1. NIPPON STEEL CORPORATION (JP)**
 6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan
2. VALLOUREC OIL AND GAS FRANCE (FR)
 54 rue Anatole France, AULNOYE-AYMERIES, 59620 France
 (72) Kunio GOTO (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **CHẾ PHẨM DÙNG ĐỂ TẠO RA LỚP PHỦ BÔI TRƠN VÀ CHI TIẾT NỐI CÓ REN DÙNG CHO ĐƯỜNG ỐNG HOẶC ỐNG BAO GỒM LỚP PHỦ BÔI TRƠN ĐƯỢC TẠO RA TỪ CHẾ PHẨM NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm dùng để tạo ra lớp phủ bôi trơn trên chi tiết nối có ren dùng cho các đường ống hoặc các ống và chi tiết nối có ren dùng cho các đường ống hoặc các ống (1) mà bao gồm lớp phủ bôi trơn (21) được tạo ra từ chế phẩm này. Chế phẩm theo phương án của sáng chế là chế phẩm dùng để tạo ra lớp phủ bôi trơn (21) trên chi tiết nối có ren dùng cho các đường ống hoặc các ống (1), và chứa Cr₂O₃, xà phòng kim loại, sáp và muối kim loại kiềm của axit hữu cơ thơm. Chi tiết nối có ren dùng cho các đường ống hoặc các ống (1) theo phương án này bao gồm đầu nối có ren ngoài (5) và đầu nối có ren trong (8). Đầu nối có ren ngoài (5) và đầu nối có ren trong (8) đều bao gồm bề mặt tiếp xúc bao gồm phần ren (4), (7) và phần kim loại tiếp xúc không ren. Chi tiết nối có ren dùng cho các đường ống hoặc các ống (1) bao gồm, là lớp ngoài cùng, lớp phủ bôi trơn (21) được tạo ra từ lớp ngoài cùng trên ít nhất một trong các bề mặt tiếp xúc của đầu nối có ren ngoài (5) và đầu nối có ren trong (8).



- (11) **1-0040666 B** (15) 01/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 25/05/2020 386A
(21) 1-2019-06766 (85) 02/12/2019
(22) 01/05/2018 (86) PCT/US2018/030378 01/05/2018
(30) 62/492,729 01/05/2017 US (87) WO2018/204316 08/11/2018
15/966,633 30/04/2018 US
(51) **G01C 21/00; G06G 7/70; G06F 19/00; G01C 21/34; G01W 1/10**
(73) **I.M. SYSTEMS GROUP, INC. (US)**
3206 Tower Oaks Boulevard, Suite 300, Rockville, Maryland 20852, United States of America
(72) CHEN, Ruiyue (US)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐƯỢC THỰC HIỆN BỞI MÁY TÍNH VÀ HỆ THỐNG DỰ BÁO TỨC THỜI THỜI TIẾT ĐỂ MÔ HÌNH HÓA, GHI, VÀ DỰ BÁO THỜI TIẾT ĐỐI LƯU TỰ ĐỘNG**

- (57) Sáng chế đề cập đến các hệ thống, các phương pháp, và các thiết bị cung cấp các sản phẩm dự báo tức thời thời tiết tích hợp được thiết kế để hỗ trợ quản lý các hoạt động với thực hiện quyết định hoạt động liên quan tới sự kiện hoặc tập hợp các sự kiện được chỉ định. Sáng chế đề xuất cách để xử lý dữ liệu thời tiết từ các nguồn khác nhau và ở các định dạng dữ liệu đa dạng chứa các độ phân giải theo không gian và các độ phân giải theo thời gian khác nhau, để tạo ra sản phẩm dự báo thời tiết được tích hợp và gắn kết sao cho sản phẩm dự báo thời tiết là liên tục trong cả hai miền không gian và thời gian liên quan tới sự kiện hoặc tập hợp các sự kiện được chỉ định.



- (11) **1-0040667 B** (15) 01/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 25/02/2020 383A
- (21) 1-2019-07391 (85) 26/12/2019
- (22) 30/05/2018 (86) PCT/JP2018/020644 30/05/2018
- (30) 2017-108001 31/05/2017 JP (87) WO2018/221547 06/12/2018
- 2017-175133 12/09/2017 JP
- 2017-244051 20/12/2017 JP
- (51) **A61K 31/737; A61P 17/16; A61Q 19/00; A61K 8/73**
- (73) **OJI HOLDINGS CORPORATION (JP)**
7-5, Ginza 4-chome, Chuo-ku, Tokyo 1040061, Japan
- (72) ISHIKAWA Kotaro (JP); KASHIWAMURA Takuro (JP); KATO Takuya (JP);
KOGA Toru (JP); ISHIKAWA Suguru (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **CHẾ PHẨM DƯỠNG ẨM TẠI CHỖ**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm dưỡng ẩm tại chỗ mới chứa ít nhất một chất được chọn từ pentosan polysulfat; muối dược dụng của pentosan polysulfat; và solvat dược dụng của nó làm thành phần hoạt tính. Chế phẩm dưỡng ẩm tại chỗ theo sáng chế, mà chứa chất không có thành phần có nguồn gốc động vật làm thành phần hoạt tính, có thể được sản xuất làm chế phẩm dưỡng ẩm tại chỗ không có thành phần có nguồn gốc động vật, khi cần thiết.

- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0040668 B | | (15) 01/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 25/10/2019 | 379A |
| (21) 1-2019-03304 | | (85) 21/06/2019 | |
| (22) 20/12/2017 | | (86) PCT/JP2017/045638 | 20/12/2017 |
| (30) 2016-254643 | 28/12/2016 JP | (87) WO2018/123750 | 05/07/2018 |

(51) **C22B 1/16**

(73) **JFE STEEL CORPORATION (JP)**

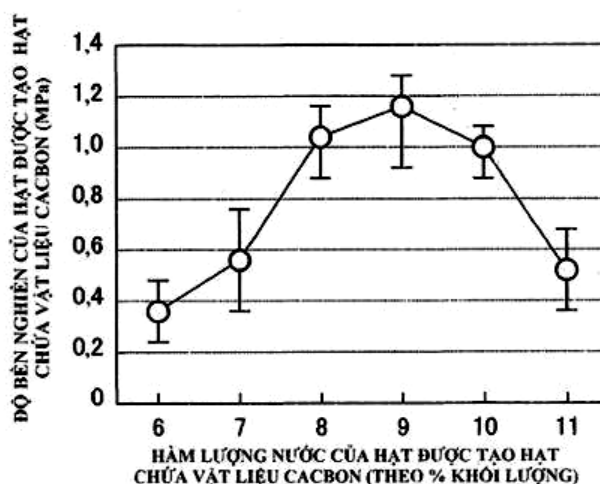
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

(72) IWAMI Yuji (JP); FUJIWARA Shohei (JP); IWASE Kazumi (JP); YAMAMOTO Tetsuya (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT QUẶNG THIÊU KẾT**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất quặng thiêu kết chứa vật liệu cacbon (quặng kết tụ chứa vật liệu cacbon) có cấu trúc hai lớp trong đó các vật liệu thô chứa sắt và các vật liệu cacbon được sắp xếp chặt chẽ, và trong đó lõi vật liệu cacbon được bao phủ với bột hỗn hợp chứa bột vật liệu thô chứa sắt và bột vật liệu thô chứa CaO mà không sử dụng bột oxit sắt chứa sắt kim loại như là bụi sắt và vảy thép cán. Phương pháp sản xuất quặng thiêu kết theo sáng chế bao gồm nung các hạt được tạo hạt chứa vật liệu cacbon có cấu trúc hai lớp trong đó lõi vật liệu cacbon được bao phủ với bột hỗn hợp chứa bột vật liệu thô chứa sắt và bột vật liệu thô chứa CaO trên máng ở trong máy thiêu kết để thu được quặng thiêu kết chứa vật liệu cacbon, trong đó các hạt được tạo hạt chứa vật liệu cacbon có hàm lượng nước ở mức từ 8% theo khối lượng đến 10% theo khối lượng so với tổng khối lượng của bột hỗn hợp, các lõi vật liệu cacbon, và nước tại thời điểm tạo hạt.



CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B - QUYỀN 1 (08.2024)

- (11) **1-0040669 B** (15) 01/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 25/09/2019 378A
- (21) 1-2019-04242 (85) 02/08/2019
- (22) 12/01/2018 (86) PCT/CA2018/050031 12/01/2018
- (30) 2955524 20/01/2017 CA (87) WO2018/132894 26/07/2018
15/799,200 31/10/2017 US
- (51) ***F16M 13/00; H04W 88/02; G06F 1/16; H04B 1/3877; A47G 1/24; F16M 13/04***
- (76) **YUAN, CHEN-KEE (CA)**
304-2665 Broadway W, Vancouver, British Columbia V6K 2G2, Canada
- (74) **CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ
INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)**
- (54) **GIÁ ĐỒ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ DI ĐỘNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến giá đỡ thiết bị điện tử di động bao gồm tấm đế có đầu thứ nhất, đầu thứ hai, mặt trên, và mặt dưới. Một phiến vật liệu mỏng được gắn lên mặt trên của tấm đế. Phiến vật liệu mỏng có các đầu mút siêu nhỏ. Bộ phận đỡ ở vị trí sử dụng được kéo gần như thẳng đứng tách khỏi mặt trên về phía đầu thứ hai của tấm đế.

- (11) **1-0040670 B** (15) 01/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 25/03/2021 396A
(21) 1-2020-05205
(22) 10/09/2020
(30) 2019-167299 13/09/2019 JP
2020-036654 04/03/2020 JP
(51) **D06M 13/248**
(73) **TAKEMOTO YUSHI KABUSHIKI KAISHA (JP)**
2-5, Minato-machi, Gamagori-shi, Aichi 4438611 Japan
(72) FUKUOKA Takuya (JP); HONGO Yuji (JP); SUZUKI Chihiro (JP); TOMITA
Takashi (JP)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)
(54) **CHẾ PHẨM XỬ LÝ CHO QUÁ TRÌNH QUAY CỦA SỢI TỔNG HỢP VÀ SỢI
TỔNG HỢP**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm xử lý cho quá trình quay của sợi tổng hợp và sợi tổng
hợp, mà cho phép lông tơ gây ra trong quá trình cuộn được giảm đi và hơn nữa cho
phép sự biến chất đối với chất lượng sợi do vận hành trong thời gian dài trong quá
trình cuộn bị hạn chế. Do đó, chế phẩm xử lý cho quá trình quay của sợi tổng hợp,
chứa hợp chất axit alkensulfonic được đặc trưng bởi công thức (1) được đề cập trên
đây.

- (11) **1-0040671 B** (15) 01/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 25/06/2020 387A
(21) 1-2020-02404 (85) 27/04/2020
(22) 01/10/2018 (86) PCT/JP2018/036757 01/10/2018
(30) 2017-195194 05/10/2017 JP (87) WO2019/069874 11/04/2019
(51) *B22C 1/08; C04B 28/14; C04B 14/06; C04B 24/02; A61C 13/20; B22C 7/02*
(73) **YOSHINO GYPSUM CO., LTD. (JP)**
Shin-Tokyo Bldg., 3-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0005 Japan
(72) HORIUCHI Tatsuya (JP); SUGANO Kenichi (JP)
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
(54) **HỖN HỢP VẬT LIỆU KẾT DÍNH DỰA TRÊN THẠCH CAO DÙNG ĐỂ ĐÚC VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT**

(57) Sáng chế đề cập đến hỗn hợp vật liệu kết dính dạng bột dựa trên thạch cao dùng để đúc, hỗn hợp này được sử dụng như là hỗn hợp vật liệu kết dính dựa trên thạch cao loại gia nhiệt nhanh có thể cung cấp sản phẩm với thời gian đặt được rút ngắn, khác với trong sản phẩm thông thường, và cũng đề xuất phương pháp sản xuất hỗn hợp này. Hỗn hợp vật liệu kết dính dựa trên thạch cao dùng để đúc, hỗn hợp này là hỗn hợp vật liệu kết dính dạng bột dựa trên thạch cao dùng để đúc được sử dụng cho vật liệu kết dính loại gia nhiệt nhanh, hỗn hợp vật liệu kết dính dựa trên thạch cao là sản phẩm đông đặc được cho vào lò nung nhiệt độ cao, sản phẩm thu được bằng cách thêm chất lỏng nhuễn vào hỗn hợp để thực hiện quá trình làm nhuễn và sau đó làm đông đặc hỗn hợp thu được, trong đó hỗn hợp vật liệu kết dính dựa trên thạch cao dùng để đúc có chứa thành phần chính là thạch cao nung, thạch anh, và cristobalit, và chứa ít nhất một vật liệu nghiền thành bột được chọn từ vật liệu nghiền thành bột từ thạch cao nung và thạch anh, vật liệu nghiền thành bột từ thạch cao nung và cristobalit, hoặc vật liệu nghiền thành bột từ thạch cao nung, thạch anh, và thành phần giữ ẩm dạng bột hoặc thành phần giữ ẩm dạng lỏng có hàm lượng nước thấp, hỗn hợp theo sáng chế có đường kính hạt trung bình 30 µm hoặc ít hơn.

- (11) **1-0040672 B** (15) 01/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 25/03/2020 384A
(21) 1-2020-00135 (85) 07/01/2020
(22) 03/07/2018 (86) PCT/EP2018/067926 03/07/2018
(30) 62/529682 07/07/2017 US (87) WO2019/007945 A1 10/01/2019
17183033.4 25/07/2017 EP
- (51) **B65D 65/46; C11D 1/14; C11D 1/66; C11D 3/37; C11D 11/00; C11D 17/04; C11D 3/22; C11D 1/02; C11D 1/83**
- (73) **UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)**
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, CH62 4ZD, United Kingdom
- (72) KUMAR Rohit (IN); MURTHY KAMSU Venkata Satyanarayana (IN); ROSSMAN James Milton (US); SPENADER Thomas Frank (US); FIELDER Richard Charles (GB)
- (74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
- (54) **BAO BÌ ĐÓNG GÓI TAN ĐƯỢC TRONG NƯỚC**
- (57) Sáng chế liên quan đến bao bì đóng gói tan được trong nước có chất nền tan được trong nước, chất nền bao gồm chất hoạt động bề mặt, đặc biệt, nó liên quan đến các bao bì đóng gói chứa chế phẩm rửa chén bát hoặc chế phẩm xử lý trong giặt giũ, phương pháp sản xuất các bao bì đóng gói đó và sử dụng chúng trong rửa chén bát và giặt giũ hoặc xử lý đồ dệt may.

- | | | | |
|-------------------------|------|------------------------|------------|
| (11) 1-0040673 B | | (15) 01/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 25/03/2021 | 396A |
| (21) 1-2020-07099 | | (85) 08/12/2020 | |
| (22) 23/05/2018 | | (86) PCT/JP2018/019895 | 23/05/2018 |
| | | (87) WO2019/224957 A1 | 28/11/2019 |

(51) **B62J 45/41; B62J 6/027; B62J 6/022**

(73) **HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)**

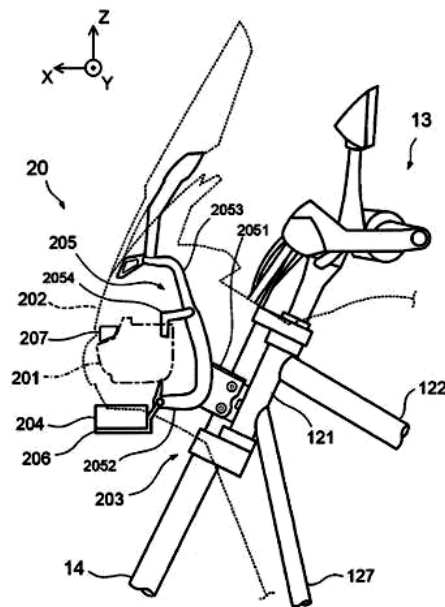
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

(72) Akihito KAWAMURA (JP); Futoshi KOGA (JP); Hiroshi MAEDA (JP); Yoshiyuki KUROBA (JP); Naoto YAMASHITA (JP)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ ALPHA (ALPHA PLUS CO., LTD.)

(54) **XE KIỂU NGỒI ĐỂ CHÂN HAI BÊN**

(57) Sáng chế đề xuất xe kiểu ngồi để chân hai bên bao gồm khung thân xe (12) được trang bị ống đầu (121) và khung chính (122) kéo dài từ ống đầu (121) về phía sau; và cụm đèn pha (201) lắp ở phía trước khung thân xe (12), khác biệt ở chỗ, xe này còn bao gồm giá đỡ (205) lắp cố định vào khung thân xe (12) để đỡ bộ phận cấu thành định trước của xe ở phía trước khung thân xe (12); và cảm biến hỗ trợ lái xe (204) lắp cố định vào giá đỡ ở phía dưới cụm đèn pha (201).



- | | | | |
|---------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0040674 B | | (15) 01/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 26/08/2019 | 377A |
| (21) 1-2019-03247 | | (85) 19/06/2019 | |
| (22) 21/11/2017 | | (86) PCT/CN2017/111994 | 21/11/2017 |
| (30) 201611041220.4 | 21/11/2016 CN | (87) WO2018/090996 | 24/05/2018 |

(51) **B60K 1/04**

(73) **SHANGHAI DIANBA NEW ENERGY TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)**

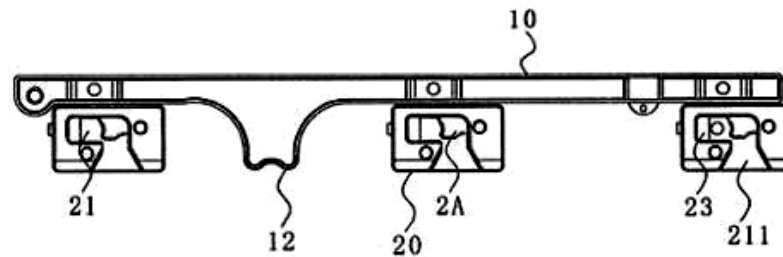
Building 1, No. 4766, Jiangshan Road, Nicheng Town, Pudong New Area, Shanghai 201308, China

(72) ZHANG, Jianping (CN)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **THIẾT BỊ KHÓA, BỆ CỐ ĐỊNH VÀ XE CHẠY BẰNG ĐIỆN**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị khóa bao gồm đế khóa (20) được sử dụng để tạo ra điểm được khóa, trong đó đế khóa bao gồm thân khóa (25), bề mặt của thân khóa (25) được cấu tạo có rãnh khóa (21) được tạo lõm vào bên trong thân khóa (25), thân khóa (25) được cấu tạo bên trong nó có rãnh then khóa (22) và then khóa (24) được lắp di chuyển được trong rãnh then khóa (22), và rãnh then khóa (22) thông với rãnh khóa (21); thanh liên kết khóa (10) được liên kết di chuyển được vào đế khóa (20) thông qua then khóa (24) và bao gồm chi tiết thanh (11), chi tiết thanh (11) dẫn động then khóa (24) di chuyển trong rãnh then khóa (22) dưới tác động của ngoại lực; và trụ khóa (30), bao gồm bộ trụ (34) và tay trụ (31), tay trụ (31) được bố trí vuông góc với bề mặt của bộ trụ (34), và tay trụ (31) được sử dụng sao cho được lồng vào rãnh khóa của đế khóa (20) để thực hiện việc khóa. Bộ cố định và xe chạy bằng điện bao gồm thiết bị khóa được bộc lộ. Thiết bị khóa có thể cố định pin vào xe chạy bằng điện theo cách sao cho nhiều trụ khóa được phân bố ở mép cạnh của pin được lồng đồng thời vào nhiều đế khóa (20) của xe chạy bằng điện, và có thể khóa đồng thời nhiều trụ khóa vào các đế khóa một cách tự động nhờ hoạt động của thanh liên kết khóa (10), qua đó cải thiện vượt trội hiệu quả lắp hoặc tháo pin.



- (11) **1-0040675 B** (15) 01/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 25/06/2020 387A
(21) 1-2020-00694 (85) 10/02/2020
(22) 29/09/2017 (86) PCT/JP2017/035511 29/09/2017
(87) WO2019/064498 A1 04/04/2019

(51) **B62J 15/00; B62J 15/02**

(73) **HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)**

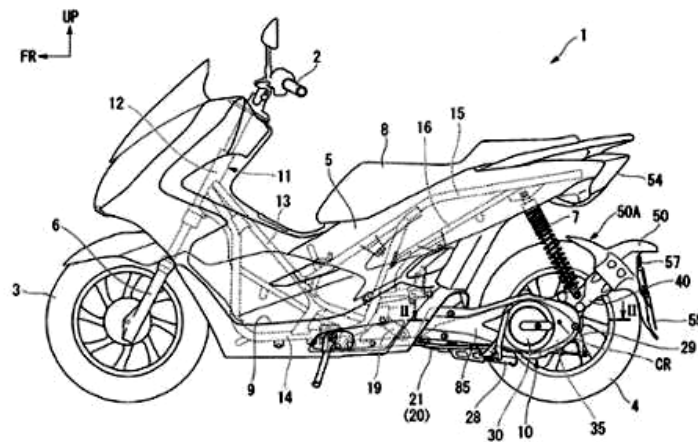
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

(72) Kazuo TSUJI (JP); Takaaki KATO (JP); Takeo NUMATA (JP); Yuji HAYASHI (JP); Hiroaki OBA (JP); Takuya MINAGAWA (JP)

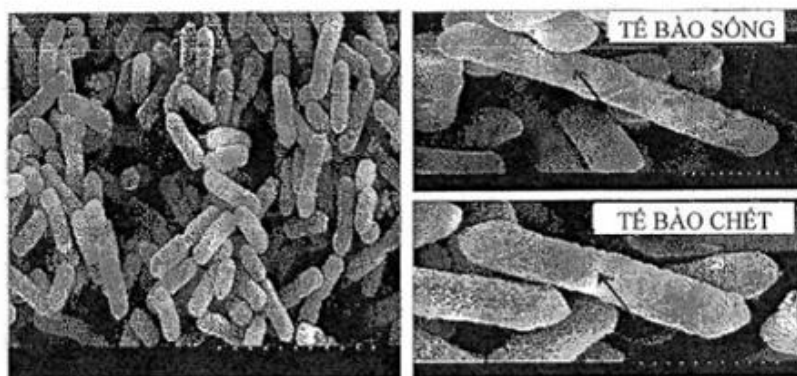
(74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ ALPHA (ALPHA PLUS CO., LTD.)

(54) **XE KIỂU NGỒI ĐỂ CHÂN HAI BÊN**

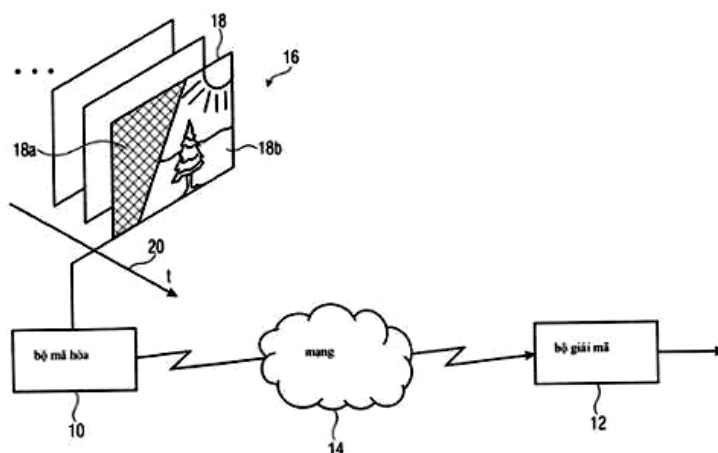
- (57) Sáng chế đề xuất xe kiểu ngồi để chân hai bên bao gồm kết cấu chắn bùn (50A) dùng để đỡ chắn bùn (50) bố trí ở phần trên phía sau của bánh sau (4) bởi giá đỡ chắn bùn (40) kéo dài từ vùng lân cận trục bánh sau (4a) về phía sau của xe, chắn bùn (50) được làm bằng vật liệu có khối lượng riêng nhỏ hơn khối lượng riêng của vật liệu làm giá đỡ chắn bùn (40).



- (11) **1-0040676 B** (15) 01/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 25/06/2018 363A
(21) 1-2018-00537 (85) 06/02/2018
(22) 03/06/2016 (86) PCT/KR2016/005889 03/06/2016
(30) 10-2015-0113792 12/08/2015 KR (87) WO2017/026635 16/02/2017
(51) *C12N 1/20; C12R 1/225; A23K 10/16; A23K 20/00*
(73) **CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)**
CJ Cheiljedang Center, 330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul 45060, Korea
(72) LEE, Joong Su (KR); BAE, Gi Duk (KR); LEE, Eun Kyung (KR); KIM, Sung Hun (KR); CHEE, Seok Woo (KR)
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
(54) **CHŨNG VI SINH VẬT LACTOBACILLUS SP., CHẾ PHẨM DÙNG CHO THỨC ĂN CHĂN NUÔI VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẾ BÀO BẤT HOẠT CỦA CHŨNG NÀY**
(57) Sáng chế đề cập đến chủng vi sinh vật *Lactobacillus* dùng làm chất phụ gia thức ăn chăn nuôi chứa tế bào bất hoạt của chủng này, và phương pháp sản xuất tế bào bất hoạt của chủng này.

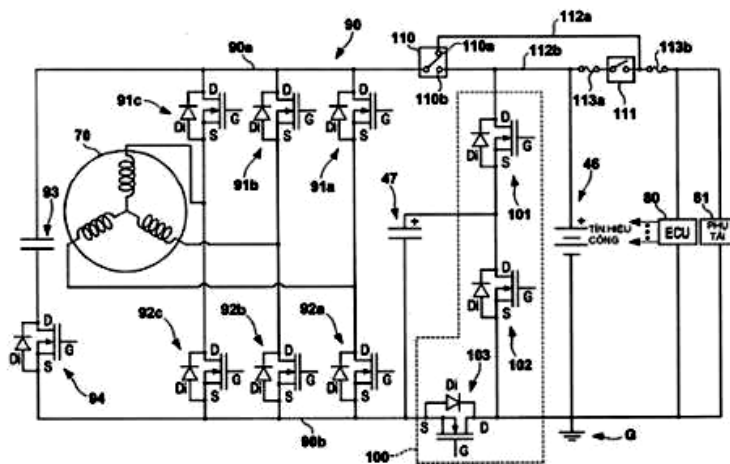


- (11) **1-0040677 B** (15) 01/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 25/07/2019 376A
 (21) 1-2019-02772
 (22) 01/07/2013
 (30) 61/666,185 29/06/2012 US
 (51) **H04N 7/26; H04N 21/00**
 (62) 1-2015-00290
 (73) **GE VIDEO COMPRESSION, LLC (US)**
 8 Southwoods Boulevard, Albany, New York 12211, USA
 (72) SCHIERL, Thomas (DE); GEORGE, Valeri (DE); HENKEL, Anastasia (DE);
 MARPE, Detlev (DE); GRUENEBERG, Karsten (DE); SKUPIN, Robert (DE)
 (74) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS
 HANOI)
 (54) **BỘ GIẢI MÃ, BỘ MÃ HÓA, PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ DÒNG DỮ LIỆU
 VIDEO, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA DÒNG DỮ LIỆU VIDEO, THỰC THỂ
 MẠNG**
 (57) Sáng chế đề cập đến bộ giải mã, bộ mã hóa, phương pháp giải mã dòng dữ liệu video, phương pháp mã hóa dòng dữ liệu video, thực thể mạng. Sáng chế còn đề cập đến thông tin định thời gian phục hồi bộ giải mã, thông tin vùng quan tâm (region of interest - ROI) và/hoặc thông tin nhận dạng ô được chuyển bên trong dòng dữ liệu video ở mức cho phép truy cập dễ dàng bởi các thiết bị mạng như MANE hoặc bộ giải mã. Để đạt đến mức này, thông tin của các loại này được chuyển trong dòng dữ liệu video nhờ các gói được đặt rải rác trong các gói của các đơn vị truy cập của dòng dữ liệu video. Theo một phương án, các gói được đặt rải rác thuộc loại gói loại bỏ được, cụ thể, sự loại bỏ các gói được đặt rải rác này duy trì khả năng của bộ giải mã bao hàm hoàn toàn nội dung video được chuyển qua dòng dữ liệu video.



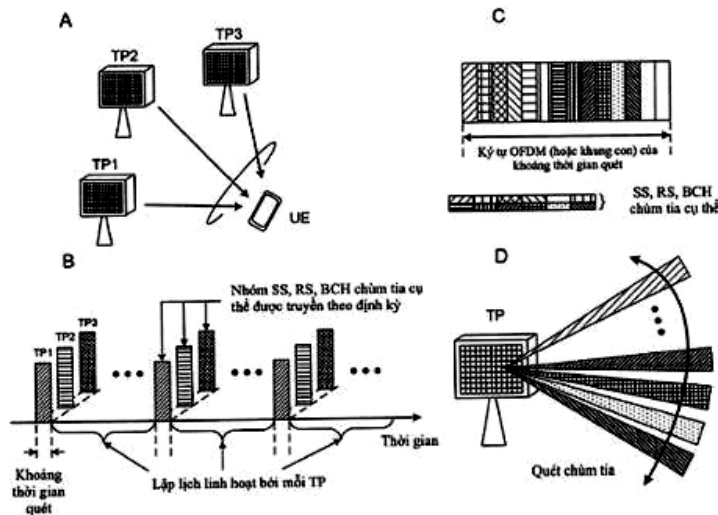
- (11) **1-0040678 B** (15) 01/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 25/06/2020 387A
- (21) 1-2020-01442 (85) 12/03/2020
- (22) 11/07/2018 (86) PCT/JP2018/026117 11/07/2018
- (30) 2017-190881 29/09/2017 JP (87) WO2019/064817 A1 04/04/2019
- (51) **F02N 11/04; F02N 11/08**
- (73) **HONDA MOTOR CO., LTD.** (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN
- (72) Akihiko YAMASHITA (JP); Tatsuya KOSE (JP)
- (74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ ALPHA (ALPHA PLUS CO., LTD.)
- (54) **CƠ CẤU ĐIỀU KHIỂN XE**

(57) Sáng chế đề xuất cơ cấu điều khiển xe bao gồm động cơ điện kèm máy phát điện, bộ biến tần nối với các phương tiện trữ điện thứ nhất và thứ hai của động cơ điện kèm máy phát điện, và phương tiện chuyển đổi để chuyển đổi trạng thái nối giữa các phương tiện trữ điện thứ nhất và thứ hai và bộ biến tần giữa cách nối thứ nhất và cách nối thứ hai. Ở cách nối thứ nhất, các phương tiện trữ điện thứ nhất và thứ hai, nối với nhau theo cách song song, được nối với bộ biến tần, và điện cực âm của phương tiện trữ điện thứ nhất và điện cực âm của phương tiện trữ điện thứ hai được nối đất. Ở cách nối thứ hai, các phương tiện trữ điện thứ nhất và thứ hai, nối với nhau theo cách nối tiếp, được nối với bộ biến tần, và điện cực dương của phương tiện trữ điện thứ nhất và điện cực dương của phương tiện trữ điện thứ hai được nối đất.



- (11) **1-0040679 B** (15) 01/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 25/03/2019 372A
 (21) 1-2018-05530 (85) 07/12/2018
 (22) 08/05/2017 (86) PCT/JP2017/017352 08/05/2017
 (30) 2016-093945 09/05/2016 JP (87) WO2017/195720 16/11/2017
 (51) **H04B 7/0413; H04W 72/04; H04W 24/10; H04W 48/10; H04L 27/26; H04W 16/28**
 (73) **NTT DOCOMO, INC. (JP)**
 11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1006150, Japan
 (72) TAKEDA, Kazuki (JP); SAITO, Keisuke (JP); TAKEDA, Daiki (JP); NAGATA, Satoshi (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI NGƯỜI DÙNG, PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG RADIO VÀ HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG RADIO**

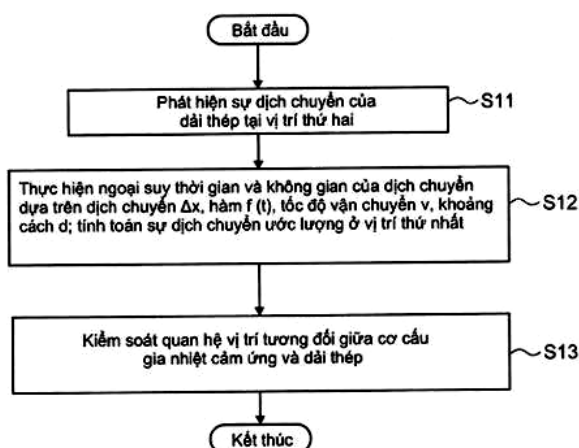
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị đầu cuối người dùng, trạm gốc radio và phương pháp truyền thông radio với mục đích làm giảm phí tổn thời gian truyền thông trong sự truyền thông mà trong đó kỹ thuật điều hướng chùm tia được sử dụng. Thiết bị đầu cuối người dùng theo một khía cạnh của sáng chế có bộ phận truyền dùng để truyền tín hiệu nhận dạng chùm tia để nhận dạng chùm tia đưa ra, bộ phận thu nhận dùng để thu thông tin được truyền trong chùm tia đưa ra dựa trên tín hiệu nhận dạng chùm tia, và bộ phận điều khiển dùng để điều khiển sự truyền tín hiệu nhận dạng chùm tia.



- (11) **1-0040680 B** (15) 02/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 26/08/2019 377A
- (21) 1-2019-00856 (85) 21/02/2019
- (22) 21/07/2017 (86) PCT/AU2017/050758 21/07/2017
- (30) 2016902883 22/07/2016 AU (87) WO2018/014091 25/01/2018
62/483,118 07/04/2017 US
- (51) **C07K 14/62; A61P 3/10; C07K 14/435; G16B 15/00; C30B 29/58; C30B 7/02; A61K 38/00**
- (73) **1. UNIVERSITY OF UTAH RESEARCH FOUNDATION (US)**
615 Arapreen Drive, Suite 310, Salt Lake City, Utah 84108, United States of America
2. THE WALTER AND ELIZA HALL INSTITUTE OF MEDICAL RESEARCH (AU)
1G Royal Parade, Parkville, Victoria 3052, Australia
- (72) John Gerbrandt Tasman MENTING (AU); Brian SMITH (AU); Danny Hung-Chieh CHOU (TW); Helena SAFAVI-HEMAMI (DE); Michael Colin LAWRENCE (AU); Olivera M. BALDOMERO (PH)
- (74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)
- (54) **PEPTIT CHỨA MẠCH A VÀ MẠCH B ĐỂ SỬ DỤNG TRONG ĐIỀU TRỊ BỆNH VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA PEPTIT NÀY**
- (57) Sáng chế đề xuất các chất tương tự insulin, cụ thể là các chất tương tự insulin chứa peptit mạch A và peptit mạch B, trong đó mạch B chứa gốc béo lớn hoặc thơm tại vị trí tương ứng với axit amin số 20 của mạch B của insulin của người và/hoặc gốc béo lớn hoặc thơm tại vị trí tương ứng với axit amin số 15 của mạch B của insulin của người, trong đó chất tương tự này chứa ít nhất một axit amin tìm thấy ở insulin của người nhưng thiếu ở vị trí tương ứng của insulin từ nọc của *Conus geographus*, và trong đó peptit mạch A và peptit mạch B được liên kết với nhau thông qua ít nhất một cặp gốc xystein. Sáng chế còn đề xuất cấu trúc tinh thể của insulin từ nọc của ốc sên nón và các phương pháp sử dụng tinh thể và thông tin về cấu trúc liên quan để sàng lọc và thiết kế các chất tương tự insulin mà tương tác với hoặc điều biến thụ thể insulin. Sáng chế còn đề xuất dược phẩm chứa các chất tương tự insulin này, polypeptit, peptit, phân tử phân lập và protein dùng để điều trị bệnh.

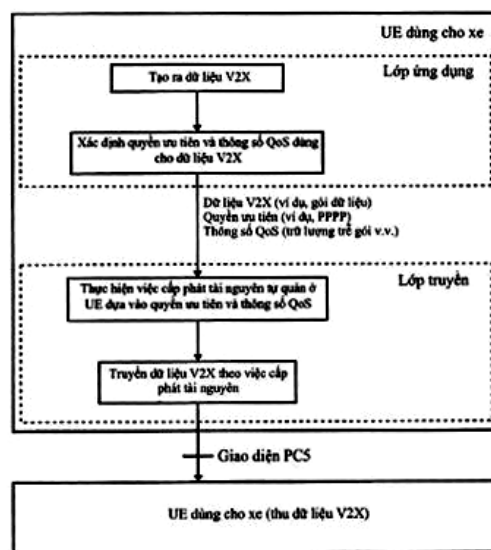
- (11) **1-0040681 B** (15) 02/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 25/02/2021 395A
- (21) 1-2020-05458 (85) 23/09/2020
- (22) 12/03/2019 (86) PCT/JP2019/010041 12/03/2019
- (30) 2018-056337 23/03/2018 JP (87) WO2019/181653 A1 26/09/2019
- (51) **C21D 9/60; H05B 6/10; C21D 1/42**
- (73) **NIPPON STEEL CORPORATION (JP)**
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan
- (72) HIROTA, Yoshiaki (JP); TAIRA, Masato (JP); TAKAHASHI, Shigeki (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ GIA NHIỆT CẢM ỨNG DẢI KIM LOẠI**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp gia nhiệt cảm ứng dải kim loại để gia nhiệt dải kim loại được vận chuyển liên tục bằng cách sử dụng cơ cấu gia nhiệt cảm ứng được bố trí tại vị trí thứ nhất trên đường cán. Phương pháp gia nhiệt cảm ứng bao gồm bước phát hiện sự dịch chuyển từ đường chuẩn định trước của đường tâm theo chiều rộng của dải kim loại tại vị trí thứ hai trên đường cán mà khác vị trí thứ nhất, bước tính toán sự dịch chuyển ước lượng của đường tâm theo chiều rộng của dải kim loại tại vị trí thứ nhất bằng phép ngoại suy thời gian và không gian của sự dịch chuyển dựa trên hàm biểu thị chuỗi thời gian của các thay đổi sự dịch chuyển, và bước kiểm soát quan hệ vị trí tương đối giữa cơ cấu gia nhiệt cảm ứng và dải kim loại theo chiều rộng của dải kim loại dựa trên sự dịch chuyển ước lượng.



- (11) **1-0040682 B** (15) 02/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 25/04/2019 373A
 (21) 1-2019-00205 (85) 14/01/2019
 (22) 15/05/2017 (86) PCT/JP2017/018128 15/05/2017
 (30) 16179995.2 18/07/2016 EP (87) WO2018/016157 A1 25/01/2018
 (51) **H04W 4/04; H04W 92/18; H04W 72/02**
 (73) **PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY CORPORATION OF AMERICA (US)**
 20000 Mariner Avenue, Suite 200, Torrance, CA 90503, U.S.A.
 (72) Joachim LOEHR (DE); Prateek BASU MALLICK (IN); Takako HORI (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **THIẾT BỊ TRUYỀN DÙNG ĐỂ TRUYỀN DỮ LIỆU XE CỘ VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DỮ LIỆU XE CỘ TỪ THIẾT BỊ NÀY**

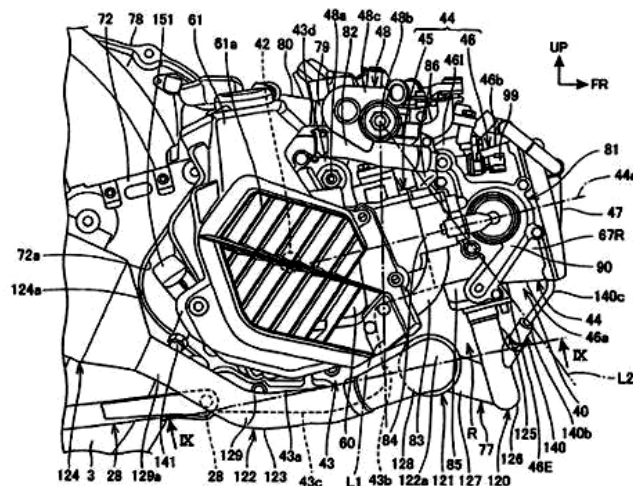
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị truyền dùng để truyền dữ liệu xe cộ qua giao diện tuyến phụ đến một hoặc nhiều thiết bị thu. Thiết bị truyền thực hiện việc cấp phát tài nguyên radio tự quản dùng cho việc truyền dữ liệu xe cộ qua giao diện tuyến phụ. Lớp ứng dụng tạo ra dữ liệu xe cộ và chuyển dữ liệu xe cộ cùng với thông tin chỉ báo mức ưu tiên và một hoặc nhiều chất lượng của các thông số dịch vụ đến lớp truyền chịu trách nhiệm đối với việc truyền dữ liệu xe cộ qua giao diện tuyến phụ. Lớp truyền thực hiện việc cấp phát tài nguyên radio tự quản dựa vào thông tin chỉ báo mức ưu tiên thu được và một hoặc nhiều chất lượng của các thông số dịch vụ. Lớp truyền truyền dữ liệu xe cộ qua giao diện tuyến phụ đến một hoặc nhiều thiết bị thu theo việc cấp phát tài nguyên radio tự quản được thực hiện.



- (11) **1-0040683 B** (15) 02/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 25/04/2019 373A
 (21) 1-2019-00218
 (22) 15/01/2019
 (30) 2018-022566 09/02/2018 JP
 (51) **B62J 99/00; F01P 5/10; F01P 3/02; B62K 11/10; B62M 7/02**
 (73) **HONDA MOTOR CO., LTD.** (JP)
 1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN
 (72) Yoshiyuki IKEBE (JP)
 (74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ ALPHA (ALPHA PLUS CO., LTD.)
 (54) **XE KIỂU YÊN NGỰA**

(57) Mục đích của sáng chế là cho phép cụm xúc tác và cơ cấu làm mát được bố trí theo cách hiệu quả trong xe kiểu yên ngựa, trong đó phần xi lanh của động cơ kéo dài theo hướng trước-sau khi nhìn từ phía bên.

Xe kiểu yên ngựa bao gồm: động cơ được làm mát bằng nước (13) mà có phần xi lanh (44) bao gồm xi lanh (45) và đầu xi lanh (46), phần xi lanh (44) có đường trục xi lanh (44a) kéo dài theo hướng trước-sau của xe khi nhìn từ phía bên; ống xả (77) được nối vào phần xi lanh (44); và cụm xúc tác (121) được lắp trong ống xả (77). Trong xe kiểu yên ngựa này, cụm xúc tác (121) được bố trí bên dưới phần xi lanh (44), phần xi lanh (44) có phần cửa nạp chất làm mát (85) được tạo ra ở mặt dưới (46a) của nó và được dùng làm cửa nạp để chất làm mát đi vào trong phần xi lanh (44), và phần cửa nạp chất làm mát (85) được bố trí lệch theo hướng trước-sau của xe so với cụm xúc tác (121).



- (11) **1-0040684 B** (15) 02/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 25/06/2019 375A
- (21) 1-2019-01333 (85) 15/03/2019
- (22) 13/09/2016 (86) PCT/JP2016/076941 13/09/2016
- (87) WO2018/051402 A1 22/03/2018
- (51) **C22C 38/00**; C23F 17/00; C21D 8/02; C21D 9/46; C22C 38/02; C22C 38/06; C22C 38/16; C22C 38/20; C22C 38/22; C22C 38/24; C22C 38/26; C22C 38/28; C22C 38/32; C22C 38/38; C23C 2/06; C23C 2/28; C23C 2/40; B32B 15/01; C21D 6/00
- (73) **NIPPON STEEL CORPORATION (JP)**
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan
- (72) Yuri TODA (JP); Kunio HAYASHI (JP); Katsuya NAKANO (JP); Hiroyuki KAWATA (JP); Akihiro UENISHI (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **TẮM THÉP**
- (57) Sáng chế đề cập đến tấm thép có thành phần hóa học trong khoảng xác định trước; trong đó kết cấu kim tương ở phần 1/4 chiều dày bao gồm, tính theo đơn vị % diện tích, ferit: 10% hoặc lớn hơn và nhỏ hơn 50%, hạt bainit: 5% hoặc lớn hơn và nhỏ hơn 50%, và mactensit: 20% hoặc lớn hơn và nhỏ hơn 60%; trong kết cấu kim tương ở phần 1/4 chiều dày, tổng của bainit trên, bainit dưới, auxtenit còn lại, và peclit là 0% hoặc lớn hơn và nhỏ hơn 15% tính theo đơn vị % diện tích; ở phần 1/4 chiều dày, tích của tỷ lệ diện tích V_m của mactensit và độ cứng trung bình H_v của mactensit nằm trong khoảng từ 12.000 đến 34.000; và độ bền kéo là 980MPa hoặc cao hơn.

- (11) **1-0040685 B** (15) 02/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 25/12/2018 369A
(21) 1-2018-03895 (85) 04/09/2018
(22) 01/02/2017 (86) PCT/JP2017/003647 01/02/2017
(30) 2016-019676 04/02/2016 JP (87) WO2017/135316 10/08/2017
(51) **C12P 7/56; C12P 7/46; C12R 1/845; C12N 9/88; C12P 7/50**
(73) **KAO CORPORATION (JP)**
14-10, Nihonbashi-Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038210 (JP)
(72) TSUBOI, Yuichi (JP)
(74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)
(54) **PHƯƠNG PHÁP CẢI THIỆN NĂNG SUẤT AXIT HỮU CƠ CỦA NẤM
RHIZOPUS**
- (57) Sáng chế đề cập đến việc cung cấp nấm thuộc chi *Rhizopus* có năng suất axit hữu cơ cao và thể đột biến thuộc chi *Rhizopus* có hoạt tính pyruvat decarboxylaza giảm. Hơn nữa, sáng chế còn đề cập đến việc cung cấp phương pháp sản xuất thể đột biến thuộc chi *Rhizopus* và phương pháp cải thiện năng suất axit hữu cơ của nấm thuộc chi *Rhizopus* và phương pháp sản xuất axit hữu cơ.

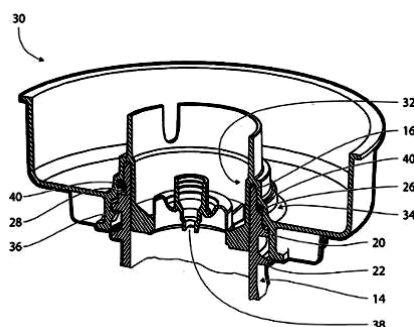
- (11) **1-0040686 B** (15) 02/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 25/06/2020 387A
- (21) 1-2020-01452 (85) 12/03/2020
- (22) 28/08/2018 (86) PCT/EP2018/073109 28/08/2018
- (30) 17188319.2 29/08/2017 EP (87) WO2019/042985 07/03/2019
- (51) **D21C 9/00; D21H 21/36; D21H 21/04; D21H 17/09; D21H 17/14**
- (73) **KEMIRA OYJ (FI)**
Energiakatu 4, 00180 Helsinki, Finland
- (72) SIMELL, Jaakko (FI); KOLARI, Marko (FI); KONN, Jonas (FI)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP KIỂM SOÁT MÀNG SINH HỌC VÀ/HOẶC LOẠI BỎ MÀNG SINH HỌC ĐÃ ĐƯỢC TẠO THÀNH VÀ/HOẶC KIỂM SOÁT SỰ PHÁT TRIỂN CỦA VI SINH VẬT**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp kiểm soát màng sinh học, loại bỏ màng sinh học đã được tạo thành và/hoặc kiểm soát sự phát triển của vi sinh vật, tốt hơn là vi khuẩn, trong môi trường chứa nước của quy trình sản xuất công nghiệp bao gồm nguyên liệu sợi xenluloza. Hợp chất theo công thức I được sử dụng cho môi trường chứa nước của quy trình, trong đó trong công thức I, R1, R2 và R3 độc lập là nguyên tử hydro; nguyên tử halogen; nhóm hydroxy; nhóm amino; nhóm alkylamino, nhóm alkyl, nhóm hydroxyalkyl, nhóm haloalkyl hoặc nhóm alkoxy có 1 đến 4 nguyên tử cacbon; hoặc nhóm axylamido có 1 đến 10 nguyên tử cacbon; và A là 2-thiazolamin; 2-propennitril; axit 2-propenoic; alkyl este hoặc hydroxyalkyl este của axit 2-propenoic có 1 đến 4 nguyên tử cacbon; hoặc nhóm -CHCHCONR₅R₆, trong đó R₅ và R₆ độc lập là nguyên tử hydro, alkyl hoặc hydroxyalkyl có 1 đến 4 nguyên tử cacbon, với điều kiện là hợp chất theo công thức I không phải là 3-[(4-metylphenyl)sulphonyl]-2-propennitril hoặc 4-amino-N-2-thiazolyl-benzensulphonamit.

- (11) **1-0040687 B** (15) 02/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 25/12/2019 381A
(21) 1-2019-03464 (85) 28/06/2019
(22) 21/12/2017 (86) PCT/EP2017/084010 21/12/2017
(30) 16206297.0 22/12/2016 EP (87) WO2018/115236 28/06/2018
(51) **C08F 2/01; C08F 2/34; C08F 110/02; C08F 110/06**
(73) **BASELL POLYOLEFINE GMBH (DE)**
Brühler Straße 60, Wesseling, 50389, Germany
(72) Gabriele MEI (IT); Massimo COVEZZI (IT); Gerhardus MEIER (NL); Antonio MAZZUCCO (IT); Pietro BAITA (IT); Ulf SCHUELLER (DE); Lorella MARTURANO (IT); Enrico BALESTRA (IT)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **QUY TRÌNH KHỞI ĐỘNG Lò PHẢN ỨNG TUẦN HOÀN ĐA VÙNG**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình khởi động lò phản ứng tuần hoàn đa vùng không chứa các hạt polyolefin, bao gồm các bước vận chuyển khí qua lò phản ứng và đường tái chế khí, nạp vật liệu dạng hạt chứa chất xúc tác polyme hóa và, tùy ý polyolefin vào lò phản ứng, kiểm soát lưu lượng khí trong vùng lò phản ứng thẳng đứng được trang bị van tiết lưu ở đáy sao cho tốc độ khí đi lên ở phần đáy của vùng phản ứng này nhỏ hơn tốc độ rơi tự do của vật liệu dạng hạt được nạp vào lò phản ứng, và, sau khi khối lượng của hạt polyolefin trong vùng lò phản ứng này lớn hơn lực kéo của khí di chuyển lên trên, kiểm soát tốc độ tuần hoàn của các hạt polyme trong lò phản ứng tuần hoàn đa vùng bằng cách điều chỉnh độ mở của van tiết lưu và điều chỉnh tốc độ lưu lượng của khí định lượng.

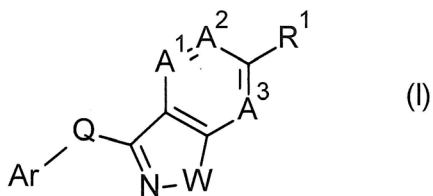
- (11) **1-0040688 B** (15) 03/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 26/02/2018 359A
 (21) 1-2017-04255 (85) 26/10/2017
 (22) 20/04/2016 (86) PCT/EP2016/058699 20/04/2016
 (30) 15164508.2 21/04/2015 EP (87) WO2016/169951 A1 27/10/2016
 15177738.0 21/07/2015 EP
 (51) **B65D 1/02; C12C 13/10; B65D 53/02; B67D 1/08; B29C 49/00; B65D 51/16**
 (73) **CARLSBERG BREWERIES A/S (DK)**
 J.C. Jacobsens Gade 1, DK-1799 Copenhagen V, Denmark
 (72) RASMUSSEN, Jan Norager (DK)
 (74) Công ty Cổ phần Đỉnh Cao và cộng sự Quốc tế (TOP & PARTNERS CO.,LTD)
 (54) **BỘ BÌNH CHỨA ĐỒ UỐNG ĐỂ CHỨA ĐỒ UỐNG, BỘ PHÔI ĐỂ SẢN XUẤT
 BỘ BÌNH CHỨA VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT BỘ BÌNH CHỨA**

(57) Bộ bình chứa đồ uống (10) để chứa đồ uống được bão hòa khí cacbonat có áp suất cacbonat hóa phụ thuộc nhiệt độ. Bộ bình chứa này gồm có bình chứa (10) có phần thân xác định dung tích trong để chứa đồ uống được bão hòa khí cacbonat và phần cổ hình trụ xác định khoảng không trên đỉnh chứa khí ga. Phần cổ hình trụ còn có gờ bao quanh (16) xác định lỗ mở (18) và bề mặt hướng ngoài (24, 26) nối liền giữa gờ (16, 18) và phần thân, và bích hướng ngoài bao quanh (20, 22). Bình chứa (10, 12) xác định áp suất nổ cao hơn áp suất cacbonat hóa bên trong phụ thuộc nhiệt độ ở nhiệt độ trong phòng. Nắp (30, 32) được lắp vào và nắp này gồm có tấm nắp (32, 34) và phần hình trụ. Tấm nắp (32) đậy kín lỗ mở (18, 20) và bao trùm lên gờ (16) và phần hình trụ bao quanh phần cổ. Phần hình trụ còn có chi tiết khóa để giữ bích hướng ngoài (20). Vòng đệm dẻo làm kín (40) được lắp vào và dịch chuyển được giữa vị trí thứ nhất, ở đó vòng đệm (40) trong trạng thái bị nén ép và hoàn toàn trong khe được tạo thành giữa phần hình trụ (30, 32) và bề mặt hướng ngoài (24, 26) của cổ, khi áp suất cacbonat hóa phụ thuộc nhiệt độ thấp hơn hoặc bằng áp suất cacbonat hóa bên trong ở nhiệt độ trong phòng, và vị trí thứ hai, ở đó phần lớn hơn của vòng đệm (40) trong trạng thái bị nén ép ở trong khe được tạo thành giữa phần hình trụ (30, 32) và bề mặt hướng ngoài (24, 26) của cổ, phần nhỏ hơn của vòng đệm (40) trong trạng thái không bị nén ép ở trong rãnh (28) trong phần hình trụ và/hoặc trên bề mặt hướng ngoài (24, 26) của cổ.



- (11) **1-0040689 B** (15) 03/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 30/01/2020 382A
 (21) 1-2019-05189 (85) 24/09/2019
 (22) 19/03/2018 (86) PCT/EP2018/056787 19/03/2018
 (30) 17163239.1 28/03/2017 EP (87) WO2018/177781 04/10/2018
 (51) **A01N 43/56; A01N 43/80; A01N 43/90; C07D 498/04; A01N 47/24; C07D 231/24; C07D 231/56; C07D 487/04; A01N 43/76; A01N 47/18**
 (73) **BASF SE (DE)**
 Carl-Bosch-Strasse 38, 67056 Ludwigshafen am Rhein, Germany
 (72) Narine, Arun (CA); ADISECHAN, Ashokkumar (IN); VYAS, Devendra (IN); DATTA, Gopal Krishna (IN); VALLINAYAGAM, Ramakrishnan (IN); CHAUDHURI, Rupsha (IN); SAMBASIVAN, Sunderraman (IN)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **HỢP CHẤT DIỆT SINH VẬT GÂY HẠI, CHẾ PHẨM VÀ HẠT CHỨA HỢP CHẤT NÀY, PHƯƠNG PHÁP PHI ĐIỀU TRỊ ĐỂ CHỐNG LẠI HOẶC PHÒNG TRỪ SINH VẬT GÂY HẠI KHÔNG XƯƠNG SỐNG SỬ DỤNG HỢP CHẤT NÀY**

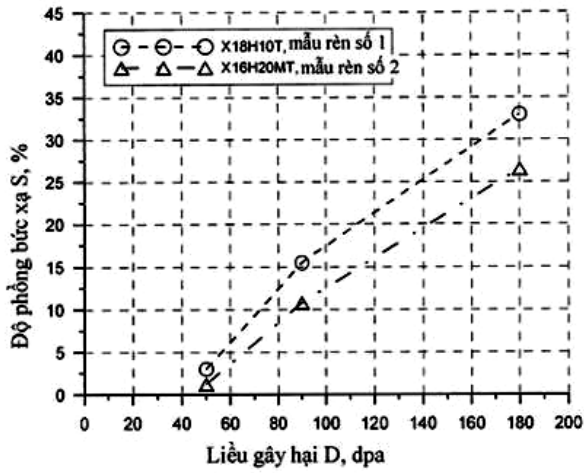
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức (I), và N-oxit, chất đồng phân lập thể, chất hồ biến và muối chấp nhận được trong nông nghiệp và trong thú y của hợp chất này, trong đó các biến của hợp chất như được xác định trong phần mô tả:



Hợp chất có công thức (I), cũng như N-oxit, chất đồng phân lập thể, chất hồ biến và muối có thể chấp nhận được trong nông nghiệp hoặc trong thú y của hợp chất nêu trên, hữu dụng để chống lại hoặc phòng trừ các loài gây hại không xương sống, cụ thể là các loài chân đốt và giun tròn. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp phi điều trị để chống lại hoặc phòng trừ loài gây hại không xương sống, phương pháp phi điều trị để xử lý hoặc bảo vệ động vật tránh khỏi sự quấy phá hoặc lây nhiễm bởi các sinh vật gây hại không xương sống và phương pháp bảo vệ thực vật đang sinh trưởng tránh khỏi sự tấn công hoặc phá hoại bởi các sinh vật gây hại không xương sống bằng cách sử dụng các hợp chất này và đề cập đến chế phẩm nông nghiệp và chế phẩm thú y chứa hợp chất này.

- (11) **1-0040690 B** (15) 03/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 25/04/2022 409A
- (21) 1-2020-07617 (85) 29/12/2020
- (22) 31/12/2019 (86) PCT/RU2019/001051 31/12/2019
- (30) 2019111240 15/04/2019 RU (87) WO2020/214057 22/10/2020
- (51) **C22C 38/58; C22C 38/50; C22C 38/52**
- (73) **1. JOINT STOCK COMPANY "ROSENERGOATOM" (RU)**
 ul. Ferganskaya, d. 25 Moscow, 109507, Russian Federation
2. THE FEDERAL STATE UNITARY ENTERPRISE "CENTRAL RESEARCH INSTITUTE OF STRUCTURAL MATERIALS "PROMETEIY" NAMED BY I.V. GORYNIN OF NATIONAL RESEARCH "KURCHATOV INSTITUTE" (RU)
 ul. Shpalernaia, d. 49, Sankt-Peterburg, 191015, Russian Federation
3. JOINT STOCK COMPANY "EXPERIMENTAL AND DESIGN ORGANIZATION "GIDROPRESS" AWARDED THE ORDER OF THE RED BANNER OF LABOUR AND CZSR ORDER OF LABOUR (RU)
 ul. Ordzhonikidze, d. 21, Podolsk, Moskovskaya oblast, 142103, Russian Federation
4. SCIENCE AND INNOVATIONS - NUCLEAR INDUSTRY SCIENTIFIC DEVELOPMENT, PRIVATE ENTERPRISE (RU)
 ul. B. Ordynka, d. 24, et. 8, kab. 820, Moscow, 119017, Russian Federation
- (72) MARGOLIN, Boris Zakharovich (RU); SOROKIN, Aleksandr Andreevich (RU); GULENKO, Aleksandr Georgievich (RU); TEPLUKHINA, Irina Vladimirovna (RU); ROMANOV, Oleg Nikolaevich (RU); PETROV, Sergei Nikolaevich (RU); MIKHAILOV, Maksim Sergeevich (RU); VASIL'EVA, Evgeniya Andreevna (RU); PIMINOV, Vladimir Aleksandrovich (RU)
- (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
- (54) **THÉP AUSTENIT CHỐNG BỨC XẠ DỪNG LÀM VÁCH NGĂN VỎ BÊN TRONG Lò PHẢN ỨNG NĂNG LƯỢNG NƯỚC ÁP LỰC**
- (57) Sáng chế thuộc lĩnh vực luyện kim các loại thép hợp kim và các hợp kim, cụ thể là đề cập đến loại thép dùng để chế tạo vách ngăn vỏ bên trong của lò phản ứng năng lượng nước áp lực (VVER) có chứa cacbon, silic, mangan, crom, niken, titan và sắt, được bổ sung thêm molybden, canxi và kim loại đất hiếm (REM) lantan, xeri với tỷ lệ % theo khối lượng của các nguyên tố như sau:
- | | |
|----------------|----------------------------------|
| cacbon | 0,06 - 0,10 |
| silic | 0,40 - 0,60 |
| mangan | 1,50 - 2,00 |
| crom | 15,0 - 16,0 |
| niken | 24,00 - 26,00 |
| molybden | 0,70-1,40 |
| titan | (5*hàm lượng cacbon+0,10) - 0,80 |
| canxi | 0,001-0,003 |
| lantan và xeri | 0,001 -0,005 |
| phốt pho | ≤0,035 |

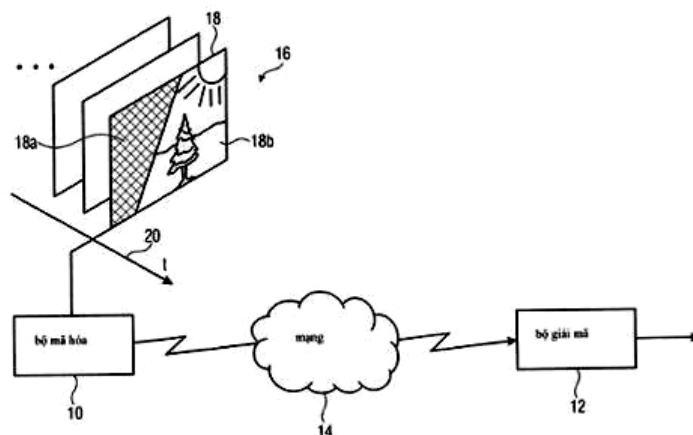
lưu huỳnh	≤0,008
nito	≤0,020
coban	≤0,025
đồng	≤0,3
thiếc	≤0,001
antimon	≤0,001
asen	≤0,001
bitmut	≤0,001
chì	≤0,001
sắt	phần còn lại.



- (11) **1-0040691 B** (15) 03/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 25/04/2019 373A
- (21) 1-2019-00803 (85) 19/02/2019
- (22) 28/06/2018 (86) PCT/JP2018/024529 28/06/2018
- (30) 2017-126093 28/06/2017 JP (87) WO2019/004339 A1 03/01/2019
- (51) **C05D 3/04; C21C 1/02; C21C 5/28; C05D 9/02**
- (73) **NIPPON STEEL CORPORATION (JP)**
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071, Japan
- (72) ITO, Kimio (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **XỈ LUYỆN THÉP DÙNG LÀM NGUYÊN LIỆU THÔ CHO PHÂN BÓN, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT XỈ LUYỆN THÉP DÙNG LÀM NGUYÊN LIỆU THÔ CHO PHÂN BÓN, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT PHÂN BÓN VÀ PHƯƠNG PHÁP SỬ DỤNG PHÂN BÓN**
- (57) Sáng chế đề cập đến xỉ luyện thép dùng làm nguyên liệu thô cho phân bón, chứa các thành phần sau, tính theo % khối lượng, P₂O₅: lớn hơn hoặc bằng 2% và nhỏ hơn hoặc bằng 8%, MnO: lớn hơn hoặc bằng 3% và nhỏ hơn hoặc bằng 10%, bo: lớn hơn hoặc bằng 0,005% và nhỏ hơn 0,05%, tổng lượng sắt: lớn hơn hoặc bằng 7% và nhỏ hơn 15%, CaO: lớn hơn hoặc bằng 38% và nhỏ hơn hoặc bằng 48%, SiO₂: lớn hơn hoặc bằng 22% và nhỏ hơn 30%, lưu huỳnh: lớn hơn hoặc bằng 0,1% và nhỏ hơn hoặc bằng 0,6%, MgO: lớn hơn hoặc bằng 1% và nhỏ hơn hoặc bằng 8%, và Al₂O₃: lớn hơn hoặc bằng 0,5% và nhỏ hơn hoặc bằng 3%. Tỷ lệ P₂O₅ tan trong P₂O₅ lớn hơn hoặc bằng 50%, tỷ lệ MnO tan trong axit xitric trong MnO lớn hơn hoặc bằng 80%, độ kiềm của xỉ lớn hơn 1,5 và nhỏ hơn hoặc bằng 2,2, và tỷ trọng khối lớn hơn hoặc bằng 1,9 và nhỏ hơn hoặc bằng 2,8. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất xỉ luyện thép dùng làm nguyên liệu thô cho phân bón, phương pháp sản xuất phân bón, và phương pháp sử dụng phân bón.

- (11) **1-0040692 B** (15) 03/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 25/04/2017 349A
- (21) 1-2017-00050 (85) 09/01/2017
- (22) 24/06/2015 (86) PCT/US2015/037433 24/06/2015
- (30) 14/325,106 07/07/2014 US (87) WO2016/007294 14/01/2016
- (51) **C09K 3/14**
- (73) **JH RHODES COMPANY, INC. (US)**
4809 East Thistle Landing, Suite 100, Phoenix, Arizona 85044, United States of America
- (72) DASKIEWICH, Scott (US); MUNCY, Brent (US); WASILCZYK, George (US)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **VẬT LIỆU ĐÁNH BÓNG BỀ MẶT CỨNG, PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH BÓNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT LIỆU NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến vật liệu đánh bóng thích hợp để đánh bóng các bề mặt cứng, phương tiện chứa vật liệu đánh bóng này, và các phương pháp sản xuất và sử dụng các vật liệu đánh bóng và phương tiện này. Các vật liệu đánh bóng được lấy làm ví dụ có tỷ lệ các đoạn cứng: các đoạn mềm tương đối cao và thể hiện tốc độ loại bỏ tương đối cao và/hoặc hiệu suất xử lý tương đối cao.

- (11) **1-0040693 B** (15) 03/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 25/07/2019 376A
 (21) 1-2019-02771
 (22) 01/07/2013
 (30) 61/666,185 29/06/2012 US
 (51) **H04N 7/26; H04N 21/00**
 (62) 1-2015-00290
 (73) **GE VIDEO COMPRESSION, LLC (US)**
 8 Southwoods Boulevard, Albany, New York 12211, USA
 (72) SCHIERL, Thomas (DE); GEORGE, Valeri (DE); HENKEL, Anastasia (DE);
 MARPE, Detlev (DE); GRUENEBERG, Karsten (DE); SKUPIN, Robert (DE)
 (74) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS
 HANOI)
 (54) **THIẾT BỊ MÃ HÓA NỘI DUNG VIDEO THÀNH DÒNG DỮ LIỆU, THIẾT BỊ
 VÀ PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ DÒNG DỮ LIỆU ĐỂ KHÔI PHỤC LẠI NỘI
 DUNG VIDEO**
 (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị mã hóa nội dung video thành dòng dữ liệu, thiết bị và phương pháp giải mã dòng dữ liệu để khôi phục lại nội dung video. Sáng chế còn đề cập đến thông tin định thời gian phục hồi bộ mã hóa, thông tin vùng quan tâm (region of interest - ROI) và/hoặc thông tin nhận dạng ô được chuyển bên trong dòng dữ liệu video ở mức cho phép truy cập dễ dàng bởi các thiết bị mạng như MANE hoặc bộ giải mã. Để đạt đến mức này, thông tin của các loại này được chuyển trong dòng dữ liệu video nhờ các gói được đặt rải rác trong các gói của các đơn vị truy cập của dòng dữ liệu video. Theo một phương án, các gói được đặt rải rác thuộc loại gói loại bỏ được, cụ thể, sự loại bỏ các gói được đặt rải rác này duy trì khả năng của bộ giải mã bao hàm hoàn toàn nội dung video được chuyển qua dòng dữ liệu video.



- (11) **1-0040694 B** (15) 03/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 25/12/2020 393A
- (21) 1-2020-05933 (85) 16/10/2020
- (22) 28/03/2019 (86) PCT/EP2019/057916 28/03/2019
- (30) 18168062.0 18/04/2018 EP (87) WO2019/201569 A1 24/10/2019
- (51) **C07C 69/82; C07C 401/00; C07D 307/68; C07D 201/00; C07C 27/00; C07C 67/347**
- (73) **UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)**
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, CH62 4ZD, United Kingdom
- (72) BREEDEN Simon William (GB); CLARK James Hanley (GB); FARMER Thomas James (GB); MACQUARRIE Duncan James (GB); MCELROY Con Robert (GB); OGUNJOBI Joseph Kolawole (NG); THORNTHWAITE David William (GB)
- (74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
- (54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT DIALKYL TEREPHTALAT**
- (57) Quy trình điều chế dialkyl terephthalat bao gồm các bước sau: -
- i) cung cấp furan-2,5-dicacboxylat;
 - ii) este hóa furan-2,5-dicacboxylat với rượu để tạo thành este dialkyl axit furan-2,5-cacboxylic;
 - iii) cho este dialkyl axit furan-2,5-cacboxylic phản ứng với etylen trong điều kiện phản ứng Diels Alder, nhiệt độ và áp suất tăng và với sự có mặt của chất xúc tác sao cho dialkyl terephthalat được tạo thành;
trong đó phản ứng Diels-Alder không có dung môi;
trong đó chất xúc tác bao gồm đất sét chứa các ion kim loại và có tính axit Lewis.

- | | | | |
|-------------------------|------|------------------------|------------|
| (11) 1-0040695 B | | (15) 03/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 25/07/2019 | 376A |
| (21) 1-2019-02392 | | (85) 09/05/2019 | |
| (22) 14/10/2016 | | (86) PCT/CN2016/102220 | 14/10/2016 |
| | | (87) WO2018/068328 A1 | 19/04/2018 |

(51) **G06F 3/0488**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

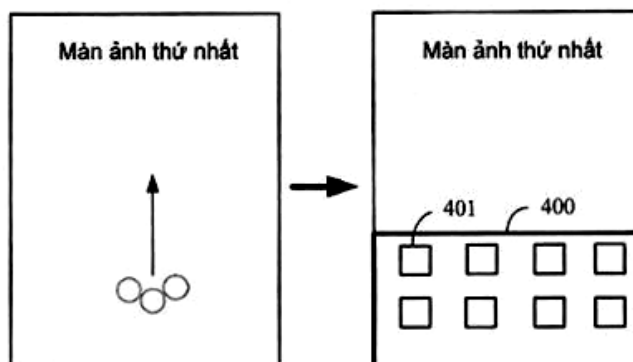
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong
518129, P. R. China

(72) NI, Jing (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP HIỂN THỊ MÀN ẢNH VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI HIỂN THỊ MÀN ẢNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp hiển thị màn ảnh và thiết bị đầu cuối và liên quan đến lĩnh vực các ứng dụng sản phẩm điện tử, để giải quyết vấn đề là khi màn ảnh được hiển thị trên thiết bị đầu cuối không là màn ảnh nền, cách thức mà trong đó người dùng chuyển đổi từ màn ảnh hiện tại sang màn ảnh của nội dung khác tương đối phức tạp. Phương pháp này bao gồm: khi hiển thị màn ảnh thứ nhất, nhận biết, bởi thiết bị đầu cuối, sự kiện kích hoạt thứ nhất, phản hồi với sự kiện kích hoạt thứ nhất, và hiển thị cửa sổ đường tắt trên màn ảnh thứ nhất, trong đó cửa sổ đường tắt bao gồm ít nhất một đối tượng, mỗi đối tượng được kết hợp với một phần tử; và sau khi nhận biết rằng ít nhất một đối tượng trong cửa sổ đường tắt được lựa chọn, hiển thị, bởi thiết bị đầu cuối, màn ảnh của phần tử được kết hợp với đối tượng được lựa chọn. Trong các phương án của sáng chế, cửa sổ đường tắt có thể được hiển thị trên màn ảnh thứ nhất. Do đó, người dùng có thể ngay lập tức đi vào màn ảnh của phần tử khác bằng cách ngay lập tức gọi ra cửa sổ đường tắt trên màn ảnh thứ nhất và bằng cách sử dụng đối tượng trong cửa sổ đường tắt. So với kỹ thuật đã biết, điều này làm đơn giản hóa cách thức đi từ màn ảnh thứ nhất vào màn ảnh phần tử khác, nhờ đó cải thiện trải nghiệm người dùng.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0040696 B | | (15) 03/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 27/07/2020 | 388A |
| (21) 1-2020-01426 | | (85) 11/03/2020 | |
| (22) 17/07/2018 | | (86) PCT/JP2018/026729 | 17/07/2018 |
| (30) 2017-168000 | 31/08/2017 | JP (87) WO2019/044218 | 07/03/2019 |

(51) **D04H 1/76; D04H 1/74; A61F 13/511; D04H 1/44**

(73) **KAO CORPORATION (JP)**

14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210 Japan

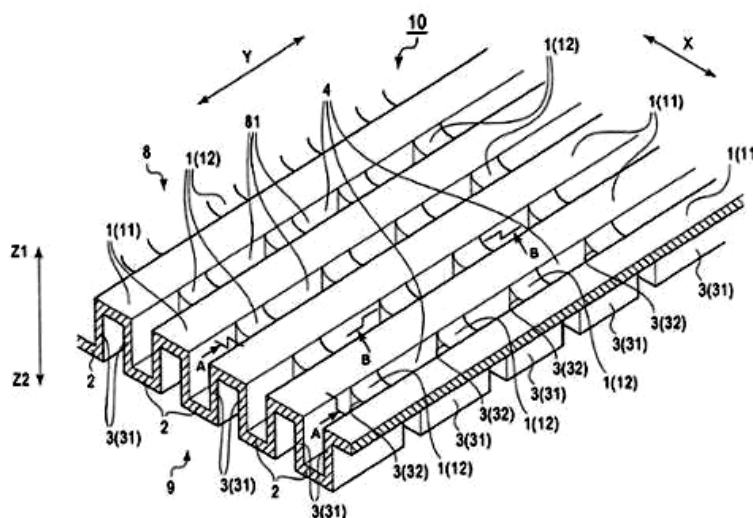
(72) Yoshihiko KINUGASA (JP); Hyuma ITO (JP); Masahiro TANIGUCHI (JP);
Yoshihiko SETO (JP); Keiichiro TOMBE (JP)

(74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)

(54) **VẢI KHÔNG DỆT VÀ VẬT DỤNG THẨM HÚT BAO GỒM VẢI KHÔNG DỆT**

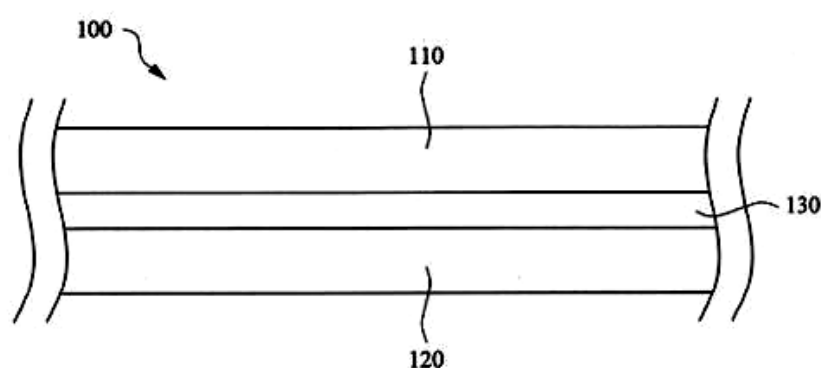
(57) Sáng chế đề cập đến vải không dệt, bao gồm sợi nhiệt dẻo, phía bề mặt thứ nhất và phía bề mặt thứ hai là phía bề mặt đối diện với phía bề mặt thứ nhất, trong đó vải không dệt có các lớp sợi bề mặt bên ngoài ở phía bề mặt thứ nhất và phía bề mặt thứ hai trong đó các sợi được định hướng theo hướng mặt phẳng; và nhiều phần kết nối được sắp xếp giữa lớp sợi bề mặt bên ngoài ở phía bề mặt thứ nhất và lớp sợi bề mặt bên ngoài ở phía bề mặt thứ hai, trong đó các sợi được định hướng theo hướng chiều dày của vải không dệt; và một phần của các sợi được nóng chảy với nhau giữa lớp sợi bề mặt bên ngoài ở phía bề mặt thứ nhất, lớp sợi bề mặt bên ngoài ở phía bề mặt thứ hai, và các phần kết nối.

Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến vật dụng thẩm hút bao gồm vải không dệt và phương pháp sản xuất vải không dệt.



- (11) **1-0040697 B** (15) 03/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 26/08/2019 377A
(21) 1-2018-05339
(22) 29/11/2018
(30) 62/629,711 13/02/2018 US
PCT/CN2018/102178 24/08/2018 CN
(51) **C09J 5/06**; A43B 13/04; A43B 13/12; A43B 13/32; B29D 35/12; C09J 7/35; B32B 37/12; C09J 11/08; C09J 4/06; C09J 7/10; A43B 1/00; B29K 101/12
(73) **NATIONAL CHENG KUNG UNIVERSITY (TW)**
No. 1, Ta-Hsueh Road, Tainan City, Taiwan
(72) CHEN, Chuh-Yung (TW); WANG, Cheng-Chien (TW); HUANG, Cheng-Wei (TW); WU, Meng-Heng (TW); LAI, Chao-Yu (TW); SHU, Yu-Ning (TW)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)
(54) **CHẾ PHẨM VẬT LIỆU LÀM ĐÉ GIỮA, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT LIỆU LÀM ĐÉ GIỮA VÀ ĐÉ GIÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm vật liệu làm đế giữa (110), phương pháp sản xuất vật liệu làm đế giữa và đế giày (100). Chế phẩm vật liệu làm đế giữa gồm có elastome, polyme dẻo nhiệt, chất liên kết ngang phù hợp và chất xúc tác, sao cho vật liệu làm đế giữa theo sáng chế có thể được sản xuất bằng cách thực hiện phản ứng liên kết ngang đảo pha và quá trình tạo bọt cho chế phẩm vật liệu làm đế giữa. Polyme dẻo nhiệt này là loại vật liệu tái chế được, được nghịch chuyển thành pha liên tục sau phản ứng liên kết ngang đảo pha, bởi vậy nâng cao khả năng tái chế của vật liệu làm đế giữa và cải thiện khả năng tái sử dụng của đế giày.

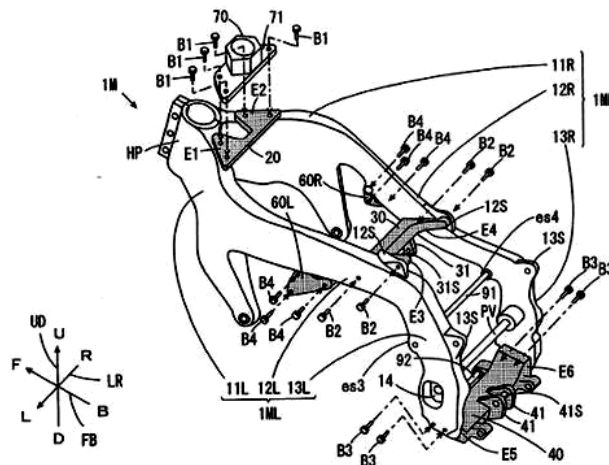


- (11) **1-0040698 B** (15) 03/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 26/08/2019 377A
- (21) 1-2019-02983 (85) 05/06/2019
- (22) 15/11/2017 (86) PCT/JP2017/041113 15/11/2017
- (30) 2016-229113 25/11/2016 JP (87) WO2018/097006 31/05/2018
- (51) **C22C 38/02; C21D 8/02; C21D 8/12; C22C 38/00; C22C 38/60; C22C 38/04; C22C 38/06; C22C 38/10; B21C 47/02**
- (73) **JFE STEEL CORPORATION (JP)**
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku Tokyo 1000011, JP
- (72) NAKAJIMA Hiroaki (JP); UESAKA Masanori (JP); ZAIZEN Yoshiaki (JP); OKUBO Tomoyuki (JP); ODA Yoshihiko (JP)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **TÂM THÉP KỸ THUẬT ĐIỆN KHÔNG ĐƯỢC ĐỊNH HƯỚNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TÂM THÉP NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến tâm thép kỹ thuật điện không được định hướng có tổn hao sắt thấp mà gần như không chứa Al và chứa các lượng Si và Mn lớn. Tâm thép kỹ thuật điện không được định hướng được bộc lộ có hợp phần hóa học chứa C: 0,0050% hoặc ít hơn, Si: 2,0% đến 6,0%, Mn: 1,0% đến 3,0%, P: 0,20% hoặc ít hơn, S: 0,0050% hoặc ít hơn, N: 0,0050% hoặc ít hơn, và Al: 0,0050% hoặc ít hơn, với phần còn lại là Fe và các tạp chất không thể tránh khỏi, mà trong đó các nitrua Si-Mn có đường kính trung bình từ 50 nm đến 500 nm có mật độ số lượng là $1/\mu\text{m}^3$ hoặc ít hơn.

- (11) **1-0040699 B** (15) 03/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 25/05/2020 386A
- (21) 1-2019-06701 (85) 28/11/2019
- (22) 02/06/2017 (86) PCT/JP2017/020667 02/06/2017
- (87) WO2018/220838 A1 06/12/2018
- (51) **C22C 38/00; C21D 9/46; H01F 1/147; C22C 38/38; C21D 8/12**
- (73) **NIPPON STEEL CORPORATION (JP)**
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan
- (72) Takeshi KUBOTA (JP); Takashi MOROHOSHI (JP); Masafumi MIYAZAKI (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **TẮM THÉP ĐIỆN KHÔNG ĐỊNH HƯỚNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến tấm thép điện không định hướng, trong đó có hàm lượng Si (% khối lượng) là [Si], hàm lượng Al (% khối lượng) là [Al] và hàm lượng Mn (% khối lượng) là [Mn], tham số Q được tính theo phương trình “ $Q = [Si] + 2[Al] - [Mn]$ ” là 2,00 hoặc lớn hơn, tổng khối lượng S được chứa trong các sulphua hoặc các oxit sulphua của Mg, Ca, Sr, Ba, Ce, La, Nd, Pr, Zn, hoặc Cd là 10% hoặc lớn hơn trên tổng khối lượng S được chứa trong tấm thép điện không định hướng, cường độ định hướng tinh thể {100} là 3,0 hoặc cao hơn, độ dày là 0,15mm đến 0,30mm và đường kính hạt tinh thể trung bình là 65 μ m đến 100 μ m.

- (11) **1-0040700 B** (15) 03/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 26/04/2021 397A
 (21) 1-2020-05724
 (22) 07/10/2020
 (30) 2019-188039 11/10/2019 JP
 (51) **B62K 25/28; B62K 11/04; B62K 19/24**
 (73) **YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)**
 2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan
 (72) Tomohito MAEDA (JP)
 (74) Công ty TNHH Tư vấn - Đầu tư N.T.K. (N.T.K. CO., LTD.)
 (54) **PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG KIỂU NGỒI CHÂN ĐỂ HAI BÊN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên, trong đó khung chính (1M) có cặp thanh chính trái (1ML) và phải (1MR). Một phần đầu của thanh chính trái (1ML) và một phần đầu của thanh chính phải (1MR) được nối vào nhau, nhờ vậy ống co (HP) được tạo ra. Bộ phận nối thứ nhất (20) được gắn vào các phần trước trái (11L) và phải (11R) của khung chính (1M) với nhiều bulông (B1), vì thế các phần trước (11L, 11R) được nối vào nhau. Bộ phận nối thứ hai (30) được gắn vào các phần giữa trái (12L) và phải (12R) của khung chính (1M) với nhiều bulông (B2), vì thế các phần giữa (12L, 12R) được nối vào nhau. Bộ phận nối thứ ba (40) được gắn vào các phần sau trái (13L) và phải (13R) của khung chính (1M) với nhiều bulông (B3), vì thế các phần sau (13L, 13R) được nối vào nhau.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) 1-0040701 B | | (15) 03/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 30/01/2020 | 382A |
| (21) 1-2019-06550 | | (85) 22/11/2019 | |
| (22) 26/04/2018 | | (86) PCT/KR2018/004885 | 26/04/2018 |
| (30) 62/491,191 | 27/04/2017 | US | (87) WO2018/199668 |
| | 62/501,055 | 03/05/2017 | US |

(51) **H04W 60/00; H04W 88/14**

(73) **LG ELECTRONICS INC. (KR)**

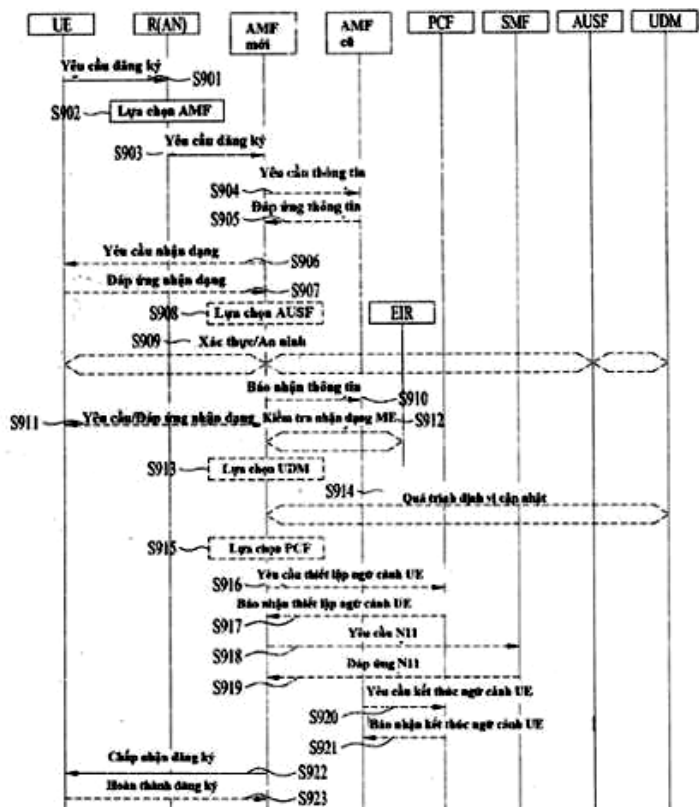
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336, Republic of Korea

(72) KIM, Laeyoung (KR); KIM, Hyunsook (KR); RYU, Jinsook (KR); PARK, Sangmin (KR); YOUN, Myungjune (KR)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP THỰC HIỆN QUÁ TRÌNH LIÊN QUAN TỚI VIỆC ĐĂNG KÝ CHỨC NĂNG QUẢN LÝ TÍNH DI ĐỘNG VÀ TRUY NHẬP (AMF) BẰNG VIỆC QUẢN LÝ DỮ LIỆU HỢP NHẤT (UDM) TRONG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY VÀ THIẾT BỊ QUẢN LÝ DỮ LIỆU HỢP NHẤT (UDM)**

(57) Theo một phương án thực hiện sáng chế, sáng chế đề cập tới phương pháp để cho phép UDM (quản lý dữ liệu hợp nhất- Unified Data Management) thực hiện quá trình liên quan tới việc đăng ký của AMF (chức năng quản lý tính di động và truy nhập- Access and Mobility Management Function) trong hệ thống truyền thông không dây bao gồm các bước: tiếp nhận, bằng UDM, thông báo liên quan tới việc đăng ký AMF dịch vụ của UE (thiết bị người dùng- user equipment), mà bao gồm thông tin kiểu truy nhập và thông tin ID (nhận dạng- Identity), từ AMF thứ nhất; truyền, bằng UDM, thông báo liên quan tới việc xóa đăng ký tới AMF thứ hai khi AMF thứ hai tồn tại, trong đó AMF thứ hai được đăng ký làm AMF dịch vụ của UE và liên quan tới thông tin kiểu truy nhập. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập tới thiết bị UDM.

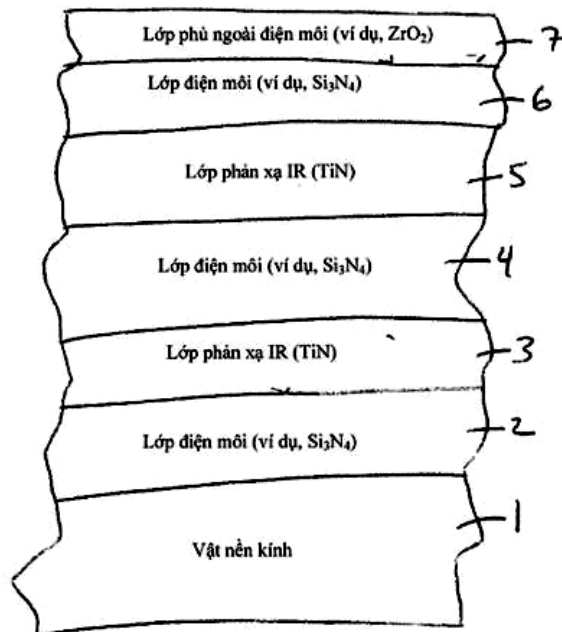


- | | |
|--|-----------------------------------|
| (11) 1-0040702 B | (15) 03/07/2024 |
| (45) 26/08/2024 | 437B (43) 25/07/2019 376A |
| (21) 1-2019-01077 | (85) 04/03/2019 |
| (22) 15/08/2017 | (86) PCT/CN2017/097489 15/08/2017 |
| (30) 201610868060.4 29/09/2016 CN | (87) WO2018/059146 05/04/2018 |
| (51) G06T 3/00 | |
| (73) BEIJING QIYI CENTURY SCIENCE & TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
10/F&11/F, No. 2 Haidian North 1st Street, Haidian District, Beijing 100080, China | |
| (72) ZHU, Jiadan (CN) | |
| (74) Công ty Luật TNHH ADMC (ADMC) | |
| (54) THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP THỰC HIỆN DÁN ẢNH LÊN ẢNH TOÀN CẢNH DẠNG HÌNH CẦU | |

- (57) Sáng chế bộc lộ thiết bị và phương pháp dán ảnh lên ảnh toàn cảnh dạng hình cầu. Phương pháp có thể gồm: lập hệ tọa độ dạng cầu cho ảnh toàn cảnh dạng hình cầu thứ nhất; và ánh xạ ảnh toàn cảnh dạng hình cầu thứ nhất lên mặt cầu để thu được ảnh chiếu dạng hình cầu của ảnh toàn cảnh dạng hình cầu thứ nhất; xác định vùng dán ảnh thứ nhất trong ảnh chiếu dạng hình cầu theo lựa chọn của người sử dụng và biến đổi ảnh tương ứng thành ảnh phẳng; biến đổi ảnh sẽ được dán thành hình dạng của một ảnh phẳng; ánh xạ ảnh sẽ được dán đã được biến đổi lên hệ tọa độ dạng cầu; xoay ảnh sẽ được dán đã được ánh xạ vào hệ tọa độ dạng cầu đến vị trí tại đó vùng dán ảnh thứ nhất chồng lên ảnh; biến đổi ảnh sẽ được dán sau khi được biến đổi thành ảnh toàn cảnh dạng hình cầu thứ hai; xác định vùng dán ảnh thứ hai tương ứng với vùng dán ảnh thứ nhất để hoàn thành việc dán. Bằng việc áp dụng các phương án của sáng chế, có thể thực hiện được việc dán ảnh mà không biến dạng trên ảnh toàn cảnh dạng hình cầu.



- (11) **1-0040703 B** (15) 03/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 25/10/2019 379A
(21) 1-2019-03805 (85) 16/07/2019
(22) 04/01/2018 (86) PCT/US2018/012310 04/01/2018
(30) 15/398,913 05/01/2017 US (87) WO2018/129135 12/07/2018
(51) **B32B 15/04**; C03B 27/012; C23C 14/34; C03C 17/34; C23C 14/06; B32B 17/06;
C03C 17/22
(73) **GUARDIAN GLASS, LLC (US)**
2300 Harmon Road, Auburn Hills, MI 48326-1714, United States of America
(72) LU, Yiwei (US); LINGLE, Philip, J. (US); TUCKER, Patricia (US)
(74) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)
(54) **VẬT THỂ ĐƯỢC PHỦ**
- (57) Sáng chế đề xuất các vật thể được phủ bao gồm ít nhất một lớp phản xạ hồng ngoại (infrared - IR) chức năng nằm xen giữa ít nhất các lớp điện môi. Các lớp điện môi này có thể có hoặc chứa silic nitrua hoặc vật liệu tương tự. Ít nhất một lớp trong số các lớp phản xạ IR này có hoặc bao gồm titan nitrua (ví dụ, TiN).



- (11) **1-0040704 B** (15) 03/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 25/06/2021 399A
 (21) 1-2020-07465 (85) 23/12/2020
 (22) 27/07/2018 (86) PCT/CN2018/097574 27/07/2018
 (30) 201810724740.8 04/07/2018 CN (87) WO2020/006795 09/01/2020

(51) **H01L 31/18; H01L 21/02; H01L 21/67**

(73) **CHANGZHOU S.C EXACT EQUIPMENT CO., LTD. (CN)**

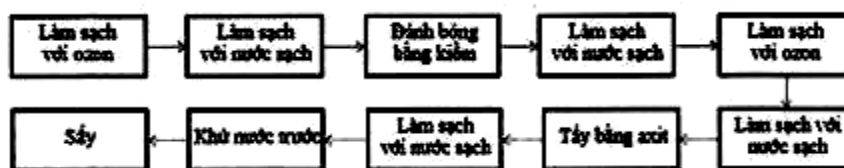
No. 9th, Bao Ta Mountain Road, Electrical and Machinery Park, Xinbei Area
 Changzhou, Jiangsu 213000, China

(72) ZUO, Guojun (CN); REN, Jinzhi (CN); LI, Xiongpeng (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

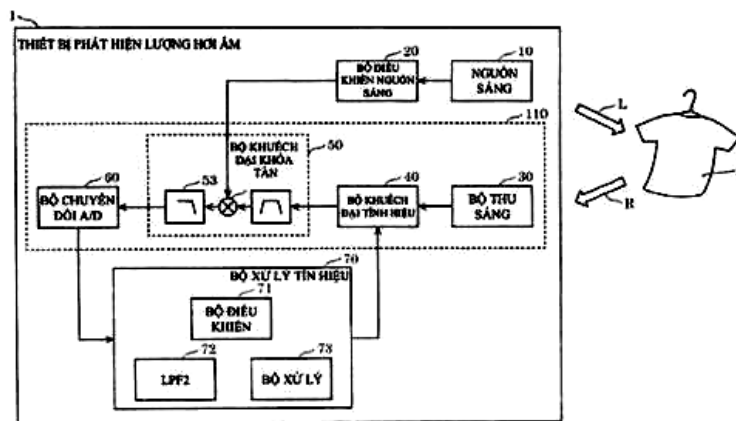
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐỂ KHẮC VÀ ĐÁNH BÓNG LÁT SILIC TRONG HỆ THỐNG KIỂM NHỜ SỬ DỤNG OZON**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị để khắc và đánh bóng lát silic trong hệ thống kiểm nhờ sử dụng ozon. Phương pháp bao gồm các bước sau đây: 1, thực hiện việc xử lý bề mặt trên lát silic bằng cách sử dụng dung dịch ozon; 2, làm sạch lát silic bằng cách sử dụng nước được khử ion hóa; 3, khắc và đánh bóng bề mặt dưới và các cạnh bên của lát silic bằng cách sử dụng dung dịch kiềm; 4, làm sạch lát silic để loại bỏ các tạp chất bề mặt; 5, tẩy lát silic bằng cách sử dụng dung dịch axit; 6, làm sạch lát silic để loại bỏ các phần dư dung dịch hóa chất; và 7, sấy lát silic. Thiết bị bao gồm thiết bị thùng, thiết bị dây chuyền và thiết bị vận chuyển. Theo phương pháp và thiết bị của sáng chế, lát silic được khắc và được đánh bóng trong hệ thống kiểm bằng cách sử dụng ozon, vốn an toàn và thân thiện với môi trường, với chi phí thấp và chất lượng tốt.



- (11) **1-0040705 B** (15) 03/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 25/06/2020 387A
 (21) 1-2020-01023 (85) 25/02/2020
 (22) 20/07/2018 (86) PCT/JP2018/027224 20/07/2018
 (30) 2017-165483 30/08/2017 JP (87) WO2019/044253 07/03/2019
 (51) **G01N 21/3554**
 (73) **PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD.** (JP)
 1-61, Shiromi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 540-6207 Japan
 (72) HAYASHI Masanori (JP); WATABE Yoshifumi (JP); MATSUNAMI Hirotaka (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **THIẾT BỊ PHÁT HIỆN LƯỢNG HƠI ẨM**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị phát hiện lượng hơi ẩm (1) bao gồm: nguồn sáng (10) chiếu ánh sáng nhấp nháy ở tần số định trước về phía đối tượng (2); bộ thu ánh sáng (30) thu nhận ánh sáng được phản xạ bởi đối tượng (2) và xuất tín hiệu phát hiện; bộ khuếch đại (40) xuất tín hiệu được khuếch đại nhận được bằng cách khuếch đại tín hiệu phát hiện theo hệ số khuếch đại định trước; bộ khuếch đại khóa tần (50) xuất tín hiệu được trích xuất, thu được bằng cách trích xuất tín hiệu có tần số định trước từ tín hiệu được khuếch đại; bộ chuyển đổi tương tự/số (A/D) (60) thực hiện chuyển đổi tương tự/số (A/D trên tín hiệu được trích xuất và xuất tín hiệu số; bộ lọc thông thấp thứ hai (72) có dải thông có thể thay đổi, cho phép tín hiệu có tần số nằm trong dải thông trong tín hiệu số đi qua; và bộ điều khiển (71) thực hiện việc điều khiển thứ nhất để thay đổi dải thông theo cường độ tín hiệu được chỉ ra bởi tín hiệu số.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0040706 B | | (15) 04/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 25/04/2019 | 373A |
| (21) 1-2019-00233 | | (85) 15/01/2019 | |
| (22) 06/06/2018 | | (86) PCT/CN2018/090039 | 06/06/2018 |
| (30) 201720710361.4 | 16/06/2017 CN | (87) WO2018/228245 A1 | 20/12/2018 |
| 201710458912.7 | 16/06/2017 CN | | |

(51) **B65B 65/00; B65G 1/04; B07C 5/34**

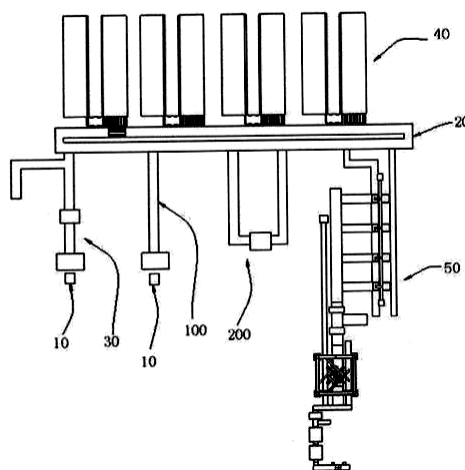
(73) **DONGGUAN CRYSTAL KNITTING AND GARMENT CO., LTD.** (CN)
Sima Village, Changping Town, Dongguan, Guangdong 523000, P.R. China

(72) LI, Felix Chi Kong (CN); WONG, Bo Hao (MY); LAU, Pui Yan (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **HỆ THỐNG HẬU HOÀN THIỆN ĐỒ MAY MẶC TỰ ĐỘNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SỬ DỤNG HỆ THỐNG NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống hậu hoàn thiện đồ may mặc tự động và phương pháp sử dụng hệ thống này. Hệ thống này bao gồm hệ thống điều khiển trung tâm, xe được dẫn hướng tự động (AGV-automated guided vehical) (10), cơ cấu vận chuyển hình vòng (20), và thiết bị quét ngăn ngừa lỗi (30), nhà kho thông minh (40), hệ thống bao gói thông minh tự động (50) và cơ cấu vận chuyển hộp ra (100) được bố trí tuần tự xung quanh cơ cấu vận chuyển hình vòng (20). Hệ thống điều khiển trung tâm điều khiển thiết bị quét ngăn ngừa lỗi (30) để loại bỏ hộp chất dẻo chứa các đồ may mặc sai loại và, thông qua cơ cấu vận chuyển hình vòng (20), cung cấp hộp chất dẻo không có đồ may mặc sai loại đến nhà kho thông minh (40) để lưu giữ, và điều khiển, theo lệnh lấy đồ may mặc, nhà kho thông minh (40) để lấy và vận chuyển hộp chất dẻo chứa các đồ may mặc cần thiết đến cơ cấu vận chuyển hình vòng (20), cơ cấu này vận chuyển nó đến hệ thống bao gói thông minh tự động (50) để bao gói các đồ may mặc có các thông số khác nhau vào trong hộp ở tỷ lệ định trước.



- (11) **1-0040707 B** (15) 04/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 30/01/2020 382A
(21) 1-2019-05863 (85) 23/10/2019
(22) 28/03/2018 (86) PCT/JP2018/012699 28/03/2018
(30) 2017-071559 31/03/2017 JP (87) WO2018/181451 04/10/2018
(51) **C22C 38/00; C22C 38/60; C21D 9/46**
(73) **JFE STEEL CORPORATION (JP)**
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan
(72) KARIYA Nobusuke (JP); UENO Takashi (JP); YAMAMOTO Yoshihide (JP);
KOJIMA Katsumi (JP); TATENO Bungo (JP)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) **TẤM THÉP, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM THÉP NÀY, NẤP MIỆN,
LON DẬP VUỐT VÀ TÁI DẬP VUỐT**
- (57) Sáng chế đề cập đến tấm thép có độ bền đủ và khả năng tạo hình rất tốt thậm chí sau khi làm mỏng tấm kim loại, tấm thép này bao gồm các thành phần hóa học sau đây, tính theo% theo khối lượng: C: lớn hơn 0,0060% và không lớn hơn 0,0100%, Si: 0,05% hoặc nhỏ hơn, Mn: 0,05% hoặc lớn hơn và 0,60% hoặc nhỏ hơn, P: 0,050% hoặc nhỏ hơn, S: 0,050% hoặc nhỏ hơn, Al: 0,020% hoặc lớn hơn và 0,050% hoặc nhỏ hơn, N: lớn hơn 0,0140% và không lớn hơn 0,0180%, và Cr: 0,040% hoặc nhỏ hơn, với phần còn lại là Fe và các tạp chất không tránh khỏi; và các đặc tính cơ khí về chỉ số già hóa theo hướng cán nằm trong khoảng từ 25 đến 55MPa và giới hạn chảy nằm trong khoảng từ 620 đến 700MPa.

- | | | | | |
|-------------------------|-----------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0040708 B | | | (15) 04/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | | (43) 25/12/2020 | 393A |
| (21) 1-2020-05447 | | | (85) 22/09/2020 | |
| (22) 11/03/2019 | | | (86) PCT/KR2019/002774 | 11/03/2019 |
| (30) 10-2018-0035745 | 28/03/2018 | KR | (87) WO2019/190078 A1 | 03/10/2019 |
| | 10-2019-0001501 | 07/01/2019 | | KR |

(51) **E04G 11/48; E04G 11/50**

(73) **BACK, HI JEONG (KR)**

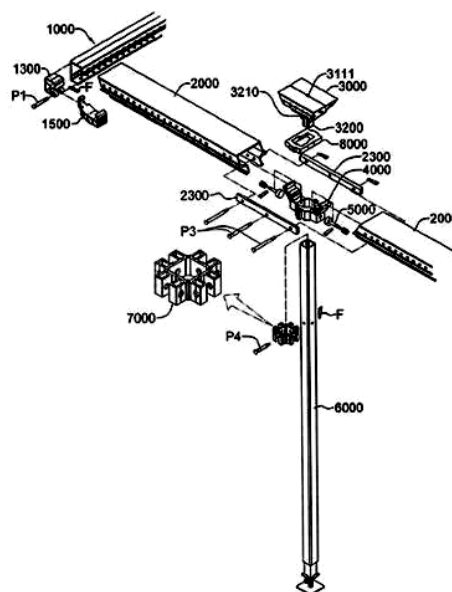
11-1402, 229, Seombat-ro, Nowon-gu Seoul 01776, Republic of Korea

(72) BACK, Hi Jeong (KR); LIM, Nam Kee (KR); KIM, Gui Hwan (KR)

(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP THI CÔNG SÀN CỦA CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG**

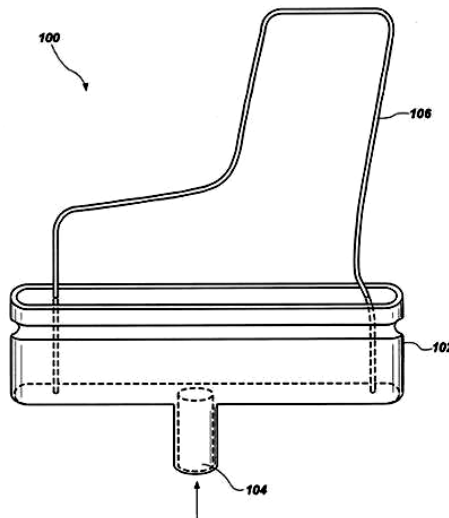
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị thi công sàn của công trình xây dựng và phương pháp sử dụng thiết bị này, thiết bị thi công sàn của công trình xây dựng bao gồm: giá đỡ cố định dầm được nối với giá đỡ góc lắp trượt được tại thanh đỡ mặt dưới của dầm trên của tấm cốt pha tường; tấm cốt pha sàn mà được đỡ bên trong khoảng trống được phân chia bởi thanh đỡ mặt dưới và dầm để tạo ra bề mặt đáy của sàn; chi tiết cố định dầm để nối liền khối dầm và đầu chống sao cho tải trọng của dầm được đỡ bởi bộ phận đỡ; bộ phận dẫn hướng tách ra được để đỡ dầm cùng với chi tiết cố định dầm trên bộ phận đỡ và cũng để hạ thấp dầm đã tách khỏi đầu chống dọc theo bộ phận đỡ; chi tiết hạ để hạ thấp từ từ dầm bởi ma sát với bề mặt ngoại biên của bộ phận đỡ khi bộ phận dẫn hướng tách ra được hạ thấp; và bộ phận chặn được tạo nhô ra tại một chiều cao định trước trên bộ phận đỡ và chặn hạ thấp dầm và tấm cốt pha sàn.



- (11) **1-0040709 B** (15) 04/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 25/05/2020 386A
(21) 1-2019-07161 (85) 18/12/2019
(22) 31/07/2018 (86) PCT/KR2018/008674 31/07/2018
(30) 10-2017-0098271 02/08/2017 KR (87) WO2019/027222 07/02/2019
(51) *C07C 29/80; B01D 3/00; C07C 31/20; C07C 29/94; B01D 15/00; B01D 3/14*
(73) **GS CALTEX CORPORATION (KR)**
(Yeoksam-dong) 508, Nonhyeon-ro, Gangnam-gu, Seoul 06141, Republic of Korea
(72) LEE, Jung Joon (KR); JEON, Sang Jun (KR); NAM, Hee Geun (KR)
(74) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ
INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG KHỬ MÀU VÀ KHỬ MÙI RƯỢU ĐƯỜNG**
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và hệ thống khử màu và khử mùi rượu đường theo các phương án của sáng chế, điều chế chất lỏng hỗn hợp chứa rượu đường thứ nhất thu được bằng quy trình tách. Chất lỏng hỗn hợp được chưng cất để loại bỏ sơ bộ các chất có màu và mùi khác nhau để thu được chất lỏng được xử lý sơ bộ. Chất lỏng được xử lý sơ bộ được cho xử lý hấp thụ. Bằng cách kết hợp quy trình chưng cất và quy trình hấp thụ, hiệu quả loại bỏ các chất có màu và mùi khác nhau tăng lên.

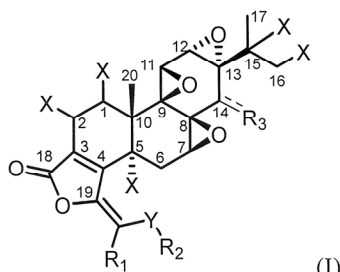
- (11) **1-0040710 B** (15) 04/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 25/08/2017 353A
(21) 1-2017-01817 (85) 16/05/2017
(22) 15/10/2015 (86) PCT/US2015/055689 15/10/2015
(30) 62/064,804 16/10/2014 US (87) WO2016/061321 21/04/2016
(51) **B32B 41/00; B29D 35/00; A43D 3/04; B29C 63/26**
(73) **OUTDRY TECHNOLOGIES CORPORATION (US)**
14375 NW Science Park Drive, Portland, Oregon 97229, United States of America
(72) MORLACCHI, Matteo (IT)
(74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)
(54) **MÁY DÁT MỎNG VÀ PHƯƠNG PHÁP DÁT MÀNG VÀO SẢN PHẨM**

- (57) Sáng chế đề cập đến máy dát mỏng bao gồm: thiết bị bơm phòng có lỗ mở, thiết bị bơm phòng được bơm phòng bởi khí đã được gia nhiệt bơm qua lỗ mở để dính màng vào bề mặt đích ba chiều của sản phẩm, trong đó thiết bị bơm phòng có thể thấm thấu khí đã được gia nhiệt, trong đó thiết bị bơm phòng bao gồm nhiều lỗ đục tạo ra độ thấm thấu khí đã được gia nhiệt, hoặc trong đó thiết bị bơm phòng bao gồm nhiều lỗ đục được bố trí tại các vùng cụ thể của thiết bị bơm phòng, nhưng không được bố trí tại các vùng khác của thiết bị bơm phòng, trong đó thiết bị có độ thấm thấu khí đã được gia nhiệt từ 5 đến 80 mm/ giây. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến phương pháp dát mỏng vào sản phẩm.

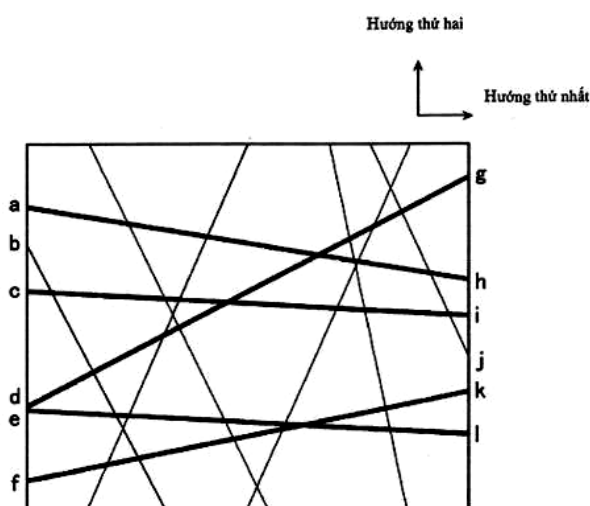


- (11) **1-0040711 B** (15) 04/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 25/11/2020 392A
 (21) 1-2020-02840 (85) 20/05/2020
 (22) 18/04/2018 (86) PCT/CN2018/083525 18/04/2018
 (30) 201810283385.5 02/04/2018 CN (87) WO2019/192031 A1 10/10/2019
 (51) **C07J 73/00; A61P 37/00; A61K 31/58; A61P 35/00**
 (73) **1. CINKATE PHARMACEUTICAL INTERMEDIATES CO., LTD. (CN)**
 3F, Building 3, No.67 Libing Road, China (Shanghai) Pilot Free Trade Zone, Pudong
 New Area, Shanghai 201203, China
2. CINKATE PHARM TECH (SHANGHAI) CO., LTD. (CN)
 4F, Building 3, No.67 Libing Road, China (Shanghai) Pilot Free Trade Zone, Pudong
 New Area, Shanghai 201203, China
 (72) XIAO, Fei (CN); QIU, Bo (CN); ZHANG, Peng (CN)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **DẪN XUẤT TRIPTOLIT VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ DẪN XUẤT NÀY**

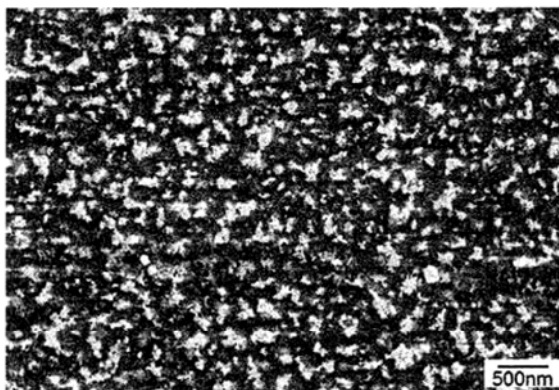
(57) Sáng chế đề xuất dẫn xuất triptolit và phương pháp điều chế dẫn xuất này. Dẫn xuất triptolit có cấu tạo như được thể hiện trong công thức chung I, và sự xác định từng nhóm thế là được mô tả trong phần mô tả và các điểm yêu cầu bảo hộ. Dẫn xuất triptolit theo sáng chế có hoạt tính ức chế miễn dịch và hoạt tính chống khối u tốt hơn, và tính độc thấp và độ an toàn cao, nhờ đó có triển vọng phát triển và ứng dụng tốt.



- (11) **1-0040712 B** (15) 04/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 25/09/2020 390A
- (21) 1-2020-03992 (85) 09/07/2020
- (22) 18/12/2018 (86) PCT/JP2018/046653 18/12/2018
- (30) 2017- 244951 21/12/2017 JP (87) WO2019/124408 27/06/2019
 2018- 215397 16/11/2018 JP
- (51) **D04H 3/16; A61F 13/514; D04H 3/007; A61F 13/15; A61L 15/24**
- (73) **KAO CORPORATION (JP)**
 14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210 Japan
- (72) Tatsunori ITO (JP); Masakazu SASE (JP); Taichi NIITSU (JP)
- (74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)
- (54) **VẢI KHÔNG DỆT THỐI NÓNG CHẤY, TẮM CHỐNG RÒ RỈ BAO GỒM VẢI KHÔNG DỆT THỐI NÓNG CHẤY, VẬT DỤNG THẨM HÚT VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẢI KHÔNG DỆT THỐI NÓNG CHẤY**
- (57) Sáng chế đề cập đến vải không dệt thối nóng chảy, trong đó, vải không dệt thối nóng chảy này có đường kính sợi trung bình là từ 4 μm trở xuống và có tỷ lệ sợi chạy thẳng là từ 35% trở lên theo mỗi hướng trong số hướng thứ nhất dọc theo mặt phẳng của vải không dệt thối nóng chảy và có tỷ lệ sợi chạy thẳng cao nhất và hướng thứ hai vuông góc với hướng thứ nhất. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến tấm chống rò rỉ bao gồm vải không dệt thối nóng chảy, vật dụng thẩm hút chứa tấm chống rò rỉ nêu trên và phương pháp sản xuất vải không dệt thối nóng chảy này.



- (11) **1-0040713 B** (15) 04/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 25/07/2019 376A
- (21) 1-2019-02396 (85) 09/05/2019
- (22) 06/10/2017 (86) PCT/JP2017/036441 06/10/2017
- (30) 2016-200391 11/10/2016 JP (87) WO2018/070350 19/04/2018
- (51) **C23C 22/60; C23C 26/00; C23C 28/00; C23C 22/78**
- (73) **JFE STEEL CORPORATION (JP)**
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku Tokyo 1000011 (JP)
- (72) ENDO Reona (JP); OKAI Kazuhisa (JP); KAJIYAMA Hiroshi (JP); KAWANO Takashi (JP)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **DUNG DỊCH XỬ LÝ BỀ MẶT CHO TẤM THÉP PHỦ KẼM HOẶC HỢP KIM KẼM, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM THÉP PHỦ KẼM HOẶC HỢP KIM KẼM VỚI LỚP PHỦ BỀ MẶT, VÀ TẤM THÉP PHỦ KẼM HOẶC HỢP KIM KẼM VỚI LỚP PHỦ BỀ MẶT**
- (57) Sáng chế đề cập đến dung dịch xử lý bề mặt để sản xuất tấm thép phủ kẽm hoặc hợp kim kẽm có lớp phủ bề mặt mà không chứa hợp chất crôm trong lớp phủ bề mặt và mà là ưu việt trong tất cả của khả năng chống lại sự bạc màu do nhiệt, khả năng chống nứt do nhiệt, đặc tính chống ăn mòn phần phẳng, khả năng chống ăn mòn sau khi tẩy chất kiềm, khả năng chống sự đen đi, khả năng chống sự đen đi khi xếp chồng, đặc tính chống vết nước, khả năng chịu được dung môi, khả năng chống đốm mồ hôi, đặc tính bám dính lớp phủ, và độ bền lưu trữ. Dung dịch xử lý bề mặt được bộc lộ chứa chất ghép silan chứa nhóm glycidyl (A), tetraalkoxysilan (B), hợp chất ziriconi cacbonat (C), và nhựa polyuretán anion (D) có nhiệt độ chuyển hóa thủy tinh (T_g) là 80°C đến 130°C, hợp chất vanadi (E), hợp chất axit molybdic (F), và nước, dung dịch xử lý bề mặt có độ pH là 8,0 đến 10,0, và lượng của mỗi thành phần thỏa mãn mối liên hệ được xác định trước.



- (11) **1-0040714 B** (15) 04/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 26/04/2021 397A
(21) 1-2020-06621 (85) 16/11/2020
(22) 08/05/2019 (86) PCT/EP2019/061805 08/05/2019
(30) 18172491.5 15/05/2018 EP (87) WO2019/219477 A1 21/11/2019
(51) **C11D 3/30; C11D 3/50; C11D 3/33; C11D 1/40**
(73) **UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)**
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, CH62 4ZD, United Kingdom
(72) BELL Nathan Robert (GB); CUMMINS Alison (GB); JAMIESON Andrew Stephen (GB); METCALFE Kenneth (GB); WEBB Nicholas (GB)
(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
(54) **CHẾ PHẨM LÀM SẠCH VẢI DẠNG LÔNG**

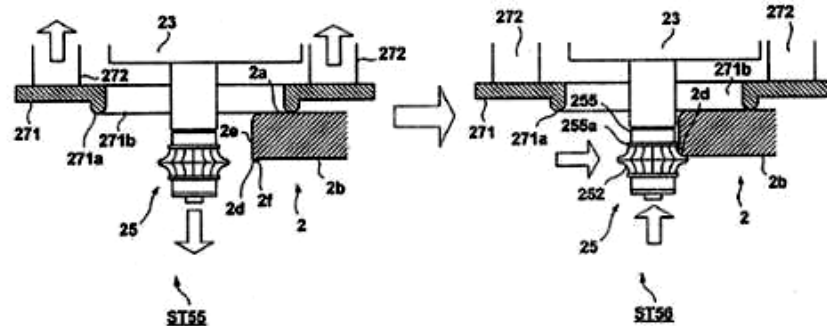
(57) Chế phẩm làm sạch vải dạng lông chứa alkylamin, và hương liệu, trong đó hương liệu bao gồm hương liệu aldehyt và thành phần xeton với lượng dưới 0,25% trọng lượng, trong đó alkylamin được xác định bởi công thức (I):
$$(I) R_1-N(R_2)R_3$$

trong đó R_1 là nhóm alkyl có từ 6 đến 18 nguyên tử cacbon mạch thẳng hoặc mạch nhánh,
trong đó R_2 là nhóm aminoalkyl theo công thức $-(CH_2)_m-NH_2$,
trong đó R_3 là hydro, nhóm aminoalkyl có công thức $-(CH_2)_n-NH_2$ hoặc nhóm cacboxyalkyl có công thức $-(CH_2)_p-COOH$, và
 m và n độc lập là các số nguyên từ 2 đến 6 và p là số nguyên từ 1 đến 5.

- (11) **1-0040715 B** (15) 04/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 25/12/2020 393A
- (21) 1-2020-05264 (85) 14/09/2020
- (22) 19/02/2019 (86) PCT/EP2019/054028 19/02/2019
- (30) 18161444.7 13/03/2018 EP (87) WO2019/174867 A1 19/09/2019
- (51) *A61K 8/34; A61Q 17/00; A61K 8/67*
- (73) **UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)**
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, CH62 4ZD, United Kingdom
- (72) BAPAT Mohini Anand (IN); MAJUMDAR Amitabha (IN); MATHAPATHI
Mruthyunjaya Swamy (IN); RAUT Janhavi Sanjay (IN)
- (74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
- (54) **CHẾ PHẨM SÁT TRÙNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm sát trùng để sử dụng cục bộ, tức là để bôi lên da người, đặc biệt là trên tay để diệt khuẩn tức thì bộ phận cơ thể đồng thời mang lại lợi ích miễn dịch lâu dài. Chế phẩm sát trùng chứa lượng cồn cao và hợp chất vitamin B3 hoặc dẫn xuất của chúng được coi là có mờ sương và vấn đề này được giải quyết bằng cách chứa thêm chất hoạt động bề mặt không ion loại cụ thể.

- (11) **1-0040716 B** (15) 05/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 25/10/2019 379A
 (21) 1-2019-01315
 (22) 15/03/2019
 (30) 2018-065408 29/03/2018 JP
 (51) **B23C 3/12; B23Q 3/06; B23Q 17/22**
 (73) **HIRATA CORPORATION (JP)**
 111 Hitotsugi, Ueki-machi, Kita-ku, Kumamoto-shi, Kumamoto-ken, Japan
 (72) Toshimi Yabuta (JP); Hirohiko Sakanashi (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **HỆ THỐNG GIA CÔNG VÀ PHƯƠNG PHÁP GIA CÔNG**

(57) Hệ thống gia công bao gồm cụm gia công và thiết bị di chuyển được tạo kết cấu để di chuyển cụm gia công. Cụm gia công này bao gồm dụng cụ quay để quay quanh trục theo hướng thẳng đứng, chi tiết tựa vào bề mặt trên được tạo kết cấu để được tựa tỳ vào bề mặt trên của phôi gia công, chi tiết tựa vào mặt đầu được tạo kết cấu để được tựa tỳ vào mặt đầu của phôi gia công giữa mép trên và mép dưới của phôi gia công, và cụm di chuyển thẳng đứng được tạo kết cấu để làm thay đổi vị trí của chi tiết tựa vào bề mặt trên theo hướng thẳng đứng tương đối với dụng cụ quay. Dụng cụ quay này bao gồm thân chính phần gia công, phần gia công thứ nhất tạo ở phía dưới thân chính phần gia công, và phần gia công thứ hai tạo ở phía trên thân chính phần gia công.



- | | | | |
|---------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0040717 B | | (15) 05/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 25/06/2020 | 387A |
| (21) 1-2019-06412 | | (85) 18/11/2019 | |
| (22) 07/06/2018 | | (86) PCT/CN2018/090203 | 07/06/2018 |
| (30) 201721106739.6 | 31/08/2017 CN | (87) WO2019/041946 | 07/03/2019 |

(51) **H01L 51/52**

(73) **BOE TECHNOLOGY GROUP CO., LTD. (CN)**

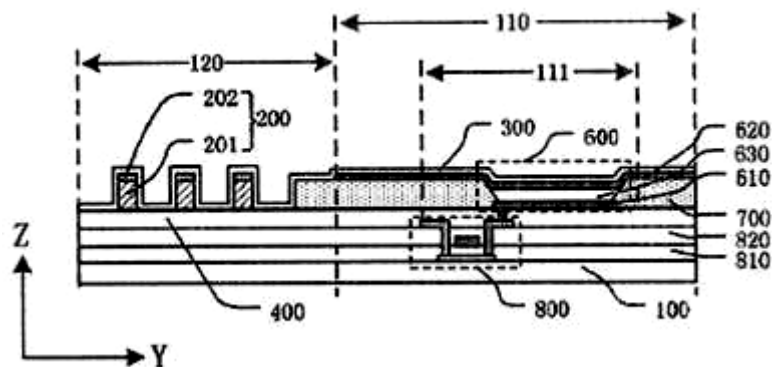
No. 10 Jiuxianqiao Rd., Chaoyang District Beijing 100015 China

(72) CHENG, Hongfei (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **LỚP NỀN HIỂN THỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT LỚP NỀN NÀY, VÀ MÀN HÌNH**

- (57) Sáng chế đề cập đến lớp nền hiển thị và phương pháp sản xuất lớp nền này, và màn hình. Lớp nền hiển thị bao gồm đế (100) và ít nhất một phần nhô (200) được tạo ra trên đế (100) và lớp phủ (300), đế (100) có vùng hiển thị (110) và vùng không hiển thị (120), mà được bố trí trên chu vi của vùng hiển thị (110), phần nhô (200) được tạo ra trên đế (100) trong vùng không hiển thị (120), lớp phủ (300) được tạo ra trên đế (100), phần nhô (200) được bố trí giữa đế (100) và lớp phủ (300), lớp phủ (300) che ít nhất một phần của phần nhô (200).



- | | | | | |
|-------------------------|------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0040718 B | | | (15) 05/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | | (43) 25/02/2020 | 383A |
| (21) 1-2019-06987 | | | (85) 11/12/2019 | |
| (22) 09/05/2018 | | | (86) PCT/CN2018/086219 | 09/05/2018 |
| (30) 62/506,380 | 15/05/2017 | US | (87) WO2018/210171 | 22/11/2018 |
| | 15/718,924 | 28/09/2017 | US | |

(51) **H04W 72/04**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)

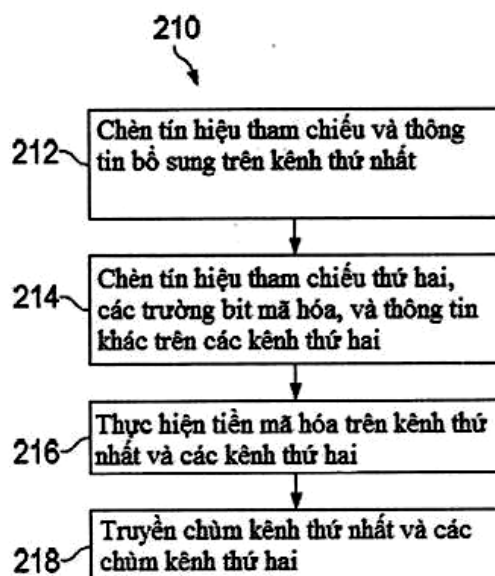
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) XIA, Pengfei (CN); LIU, Bin (CN); STIRLING-GALLACHER, Richard (GB)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

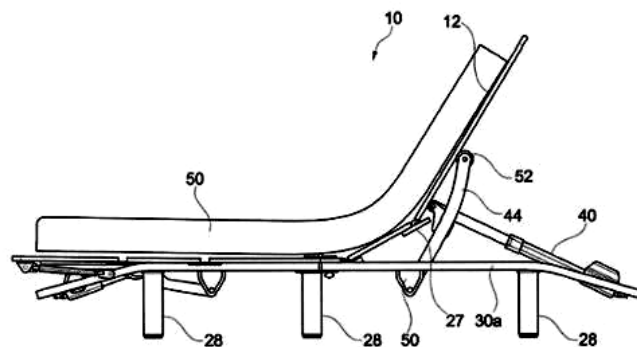
(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG VÀ BỘ TRUYỀN**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp bao gồm các bước chèn tín hiệu tham chiếu thứ nhất và các trường bit trên kênh thứ nhất, để tạo tín hiệu thứ nhất, trong đó các trường bit bao gồm trường bit thứ nhất chỉ báo việc liệu tín hiệu tham chiếu thứ hai được truyền trên kênh thứ hai, trường bit thứ hai chỉ báo việc liệu tín hiệu tham chiếu thứ nhất có tiền mã hóa giống như tín hiệu tham chiếu thứ hai, trường bit thứ ba chỉ báo việc liệu tiền mã hóa tín hiệu tham chiếu thứ nhất giống như tiền mã hóa tín hiệu tham chiếu thứ hai, hoặc trường bit thứ tư chỉ báo các khác biệt tiền mã hóa truyền giữa tín hiệu tham chiếu thứ nhất và tín hiệu tham chiếu thứ hai. Phương pháp cũng bao gồm các bước thực hiện tiền mã hóa trên tín hiệu thứ nhất, để tạo tín hiệu truyền thứ nhất, thực hiện tiền mã hóa trên kênh thứ hai, để tạo tín hiệu truyền thứ hai, truyền, đến bộ nhận, tín hiệu truyền thứ nhất và truyền, đến bộ nhận, tín hiệu truyền thứ hai.



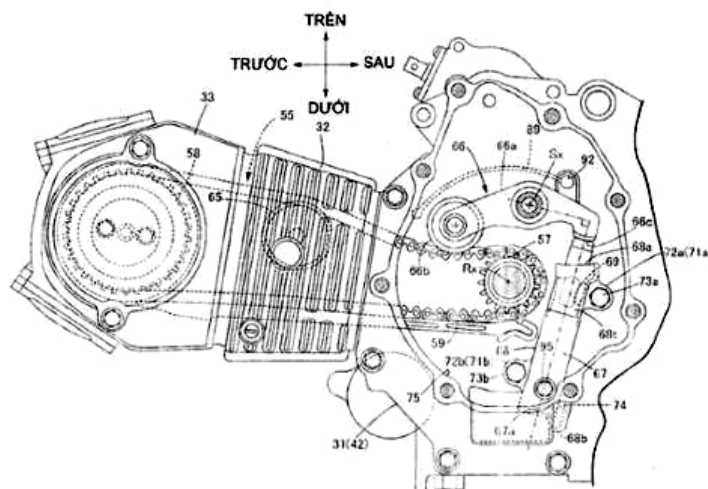
- (11) **1-0040719 B** (15) 05/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 26/10/2020 391A
 (21) 1-2020-01120 (85) 28/02/2020
 (22) 27/07/2018 (86) PCT/GB2018/052150 27/07/2018
 (30) 1712186.4 28/07/2017 GB (87) WO2019/021025 31/01/2019
 (51) **A47C 20/04; A47C 17/175; A61G 7/018; A61G 7/015; A47C 1/0355**
 (73) **MOTUS MECHANICS LTD (GB)**
 Brent House, 382 Gloucester Road, Cheltenham Gloucestershire GL51 7AY, United Kingdom
 (72) BROWN, Paul (GB)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **SẢN PHẨM ĐỒ NỘI THẤT ĐIỀU CHỈNH ĐƯỢC**

(57) Sáng chế đề cập tới sản phẩm đồ nội thất điều chỉnh được bao gồm các phần đỡ nối khớp, các phần đỡ này bao gồm ít nhất một phần đỡ thứ nhất điều chỉnh được và ít nhất một phần đỡ thứ hai điều chỉnh được, và cơ cấu dẫn động để tác dụng chuyển động xoay kết hợp nhằm điều chỉnh theo góc ít nhất một phần đỡ thứ nhất điều chỉnh được tương đối với ít nhất một phần đỡ thứ hai điều chỉnh được, trong đó cơ cấu dẫn động có thể vận hành được để dẫn động phương tiện ghép thứ nhất nhằm tác động trực tiếp lên phần đỡ thứ nhất, và phương tiện ghép thứ hai để tác động trực tiếp lên phần đỡ thứ hai hoặc đi kèm xoay nối các phần đỡ thứ nhất và thứ hai sao cho cơ cấu dẫn động dẫn động đồng thời cả hai phần đỡ.

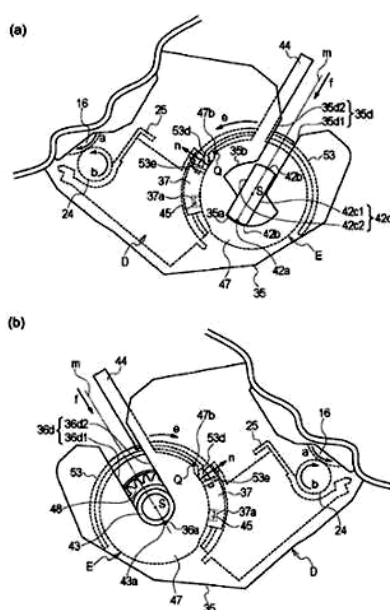


- (11) **1-0040720 B** (15) 05/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 26/07/2021 400A
 (21) 1-2021-01000 (85) 26/02/2021
 (22) 13/09/2019 (86) PCT/JP2019/036087 13/09/2019
 (30) 2018-172933 14/09/2018 JP (87) WO2020/054846 19/03/2020
 2019-010183 24/01/2019 JP
 (51) **F02B 67/06; F16H 7/12; F02F 7/00; F01L 1/02; F02F 1/00**
 (73) **HONDA MOTOR CO., LTD.** (JP)
 1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1078556, Japan
 (72) HARADA Makoto (JP); HORII Nobutaka (JP); KAMIMURA Takuma (JP);
 TAKAHASHI Kazuhito (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **ĐỘNG CƠ**

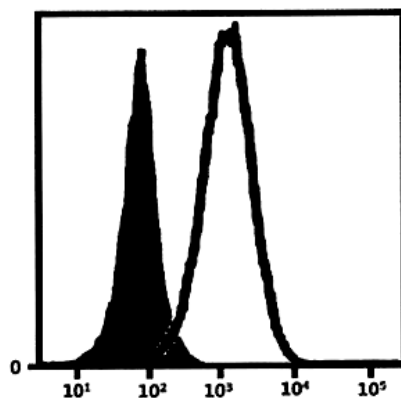
(57) Sáng chế đề cập đến động cơ bao gồm: bộ phận truyền động (59) được ghép nối vào trục khuỷu và trục cam và dịch chuyển dọc theo hành trình hình khuyên để truyền lực quay từ trục khuỷu đến trục cam; bộ phận căng (66) mà tiếp xúc dịch chuyển được với bộ phận truyền động (59) dọc theo mặt phẳng ảo vuông góc với đường trục quay (Rx) để điều chỉnh lực căng của bộ phận truyền động (59); và bộ phận đẩy thiết bị căng (67) được lắp lên thân động cơ (31) để tác động vào bộ phận căng (66) dọc theo mặt phẳng ảo vuông góc với đường trục quay (Rx). Tại bề mặt vách trong của thân động cơ (28a), phần hốc (74) được bố trí để xếp chồng với phần của bộ phận đẩy thiết bị căng (67) như được thấy theo hướng dọc trục của trục khuỷu (41). Vì vậy, động cơ được tạo ra có chiều dài lò xo xác định mà góp phần duy trì lực căng luôn luôn thích hợp.



- (11) **1-0040721 B** (15) 05/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 25/08/2021 401A
- (21) 1-2021-02195 (85) 28/02/2017
- (22) 31/07/2015 (86) PCT/JP2015/072438 31/07/2015
- (30) 2014-158119 01/08/2014 JP (87) WO2016/017828 04/02/2016
- 2014-158120 01/08/2014 JP
- 2015-032063 20/02/2015 JP
- (51) **G03G 15/08; G03G 21/18; G03G 21/16**
- (62) 1-2017-00728
- (73) **CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)**
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 1468501, Japan
- (72) KASHIIDE, Yosuke (JP); KIMURA, Takashi (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **HỘP LẮP THÁO RA ĐƯỢC VỚI THÂN CHÍNH THIẾT BỊ VÀ HỘP MỰC**
- (57) Sáng chế đề cập đến hộp lắp tháo ra được với thân chính thiết bị, hộp này bao gồm cụm hiện ảnh bao gồm con lăn hiện ảnh được tạo cấu hình để mang mực và quay xung quanh trục quay thứ nhất; khung thứ nhất có phần chứa mực thứ nhất được tạo cấu hình để chứa mực được mang bởi con lăn hiện ảnh, phần chứa mực thứ nhất có phần lỗ thứ nhất thông qua đó mực được cấp vào phần chứa mực thứ nhất, và khung thứ nhất bao gồm phần dẫn hướng; và phần chặn thứ nhất di chuyển được so với khung thứ nhất ở giữa vị trí đóng thứ nhất ở đó phần chặn thứ nhất đóng phần lỗ thứ nhất và vị trí mở thứ nhất ở đó phần chặn thứ nhất mở phần lỗ thứ nhất; và hộp mực lắp tháo ra được với cụm hiện ảnh. Sáng chế cũng đề cập đến hộp mực.



- (11) **1-0040722 B** (15) 05/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 27/07/2020 388A
 (21) 1-2020-01858 (85) 30/03/2020
 (22) 22/10/2018 (86) PCT/KR2018/012493 22/10/2018
 (30) 10-2017- 0136565 20/10/2017 KR (87) WO2019/078698 25/04/2019
 (51) **C07K 16/30; C12N 15/85; A61K 38/00**
 (73) **1. GREEN CROSS CORPORATION (KR)**
 107, Ihyeon-ro 30beon-gil, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do 16924, Republic of Korea
2. MOGAM INSTITUTE FOR BIOMEDICAL RESEARCH (KR)
 93, Ihyeon-ro 30beon-gil, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do 16924, Republic of Korea
 (72) KIM, Ki Su (KR); JEONG, Jun Hong (KR); KIM, Dong Sik (KR); LIM, Yang Mi (KR); PARK, Yong Yea (KR); LIM, Hyung Kwon (KR); WON, Jong Wha (KR)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **KHÁNG THỂ GẮN KẾT ĐẶC HIỆU VỚI MESOTHELIN VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA KHÁNG THỂ NÀY**
 (57) Sáng chế đề cập đến kháng thể gắn kết đặc hiệu với mesothelin, polynucleotit mã hóa kháng thể này, vectơ biểu hiện chứa polynucleotit này, tế bào vật chủ, phương pháp sản xuất kháng thể này và dược phẩm chứa kháng thể này để điều trị bệnh ung thư. Kháng thể gắn kết đặc hiệu với mesothelin theo sáng chế có ái lực và độ đặc hiệu cao đối với mesothelin, do đó có thể được sử dụng hữu hiệu trong phòng ngừa hoặc điều trị bệnh ung thư.



	Tế bào	Kháng thể	MFI
	AsPC1	HMI323VL-1 /HMI323VH-3	1506
	AsPC1	hlgG	85,9

- | | | | |
|-------------------------|------|------------------------|------------|
| (11) 1-0040723 B | | (15) 05/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 27/07/2020 | 388A |
| (21) 1-2020-01694 | | (85) 24/03/2020 | |
| (22) 29/09/2017 | | (86) PCT/JP2017/035484 | 29/09/2017 |
| | | (87) WO2019/064493 | 04/04/2019 |

(51) **B62J 43/16; B62K 25/20; B62K 11/10**

(73) **HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)**

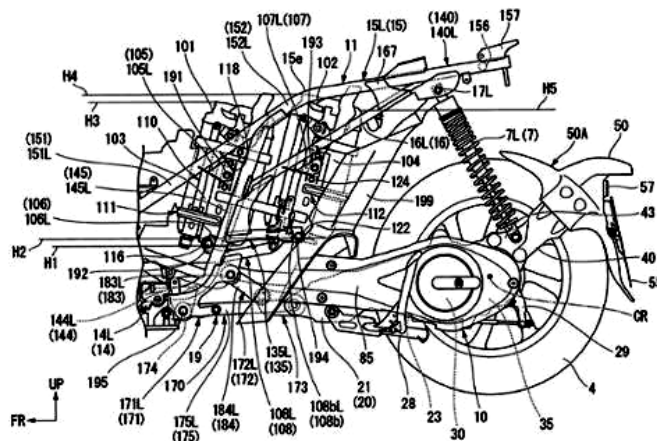
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

(72) KOBAYASHI Yoshitaka (JP); OKUBO Katsuyuki (JP); KURAMOCHI Akira (JP); TSUJI Kazuo (JP); SHIMAMURA Toshifumi (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **KẾT CẤU BỐ TRÍ ẮC QUI VÀ XE KIỂU NGỒI ĐỂ CHÂN HAI BÊN**

(57) Sáng chế đề cập đến xe kiểu ngồi để cân hai bên bao gồm kết cấu bố trí ắc qui (100A) bao gồm cặp khung sau trái và phải (140) bố trí trong vùng sau của xe (1), và ắc qui (102) bố trí giữa cặp khung sau trái và phải (140), cặp khung sau trái và phải (140) bao gồm cặp khung sau thứ nhất trái và phải (145) kéo dài đi lên từ phần dưới của xe (1), và cặp khung sau thứ hai trái và phải (15) kéo dài về phía sau từ các phần đầu trên của cặp khung sau thứ nhất trái và phải (145), kết cấu bố trí ắc qui (100A) còn bao gồm cặp phần kéo dài sau trái và phải (172) kéo dài về phía sau từ các phía dưới của cặp khung sau thứ nhất trái và phải (145), và vùng chứa (103) bố trí giữa cặp khung sau thứ nhất trái và phải (145), phần đỡ cụm động lực (173) mà đỡ theo cách lắc được cụm động lực (10) được bố trí ở các phần sau của cặp phần kéo dài sau trái và phải (172), và ắc qui (102) được bố trí giữa cặp khung sau thứ hai trái và phải (15) và bên trên phần đỡ cụm động lực (173).



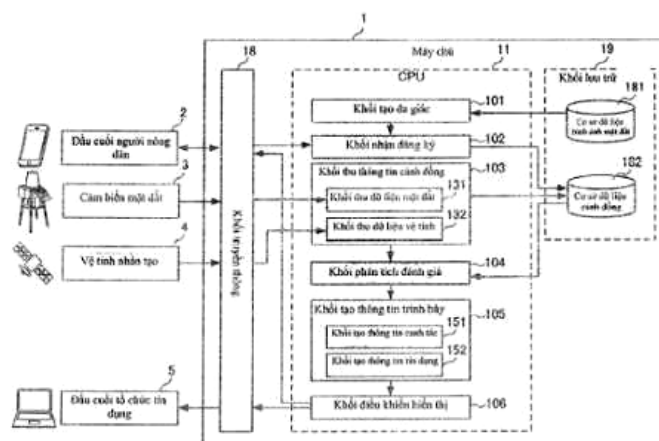
- (11) **1-0040724 B** (15) 05/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 25/09/2017 354A
(21) 1-2017-01674 (85) 05/05/2017
(22) 30/11/2015 (86) PCT/KR2015/012926 30/11/2015
(30) 10-2014-0170860 02/12/2014 KR (87) WO2016/089062 09/06/2016
10-2015-0128025 10/09/2015 KR
(51) **C07D 333/52; C07D 495/04; A61K 31/381; A61P 35/00**
(73) **C&C RESEARCH LABORATORIES (KR)**
2066, Seobu-ro, Jangan-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16419, Republic of Korea
(72) PARK, Chan Hee (KR); LEE, Sang Hwi (KR); IM, Junhwan (KR); LEE, Soon Ok (KR); KIM, Jungsook (KR); PARK, Heon Kyu (KR); YUN, Jee Hun (KR); KO, Kwang Seok (KR); KIM, Hye Jung (KR); KIM, Byungho (KR); KIM, Mi Sun (KR); KONG, Minjung (KR); MOON, Hyung Jo (KR)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **HỢP CHẤT DỊ VÒNG VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất dị vòng có công thức (I), hoặc muối dược dụng hoặc chất đồng phân lập thể của nó, hợp chất này có tác dụng ức chế lên sự hoạt hóa protein STAT3, và hữu hiệu để ngăn ngừa hoặc điều trị các bệnh liên quan đến sự hoạt hóa protein STAT3.

- (11) **1-0040725 B** (15) 05/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 26/10/2020 391A
- (21) 1-2020-04368 (85) 28/07/2020
- (22) 10/12/2018 (86) PCT/JP2018/045271 10/12/2018
- (30) 2017-253586 28/12/2017 JP (87) WO2019/131082 04/07/2019
- (51) **C04B 35/66; F27D 1/16; F27D 1/00**
- (73) **KROSAKIHARIMA CORPORATION (JP)**
1-1, Higashihama-machi, Yahatanishi-ku, Kitakyushu-shi, Fukuoka, 806-8586 Japan
- (72) HONDA, Kazuhiro (JP); SHIRAMA, Norikazu (JP); AKAI, Satoshi (JP);
NAKAMICHI, Tsubasa (JP); OONO, Yousuke (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **NGUYÊN LIỆU PHUN DÙNG ĐỂ SỬA CHỮA NÓNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến nguyên liệu phun dùng để sửa chữa nóng có khả năng bám dính cải thiện vào bề mặt cần được sửa chữa ngay sau khi được phun lên đó. Nguyên liệu phun dùng để sửa chữa nóng này chứa 65 đến 95% khối lượng chất thô chứa magie, và 0,5 đến 10% khối lượng nhựa phenol, trong đó phần chất thô chứa magie có cỡ hạt nhỏ hơn 20µm có mặt với lượng nằm trong khoảng từ 5 đến 30% khối lượng, và phần nhựa phenol có cỡ hạt nhỏ hơn 20µm có mặt với lượng nằm trong khoảng từ 0,3 đến 9% khối lượng, và trong đó "lượng của phần chất thô chứa magie có cỡ hạt nhỏ hơn 20 µm/lượng của phần nhựa phenol có cỡ hạt nhỏ hơn 20 µm" nằm trong khoảng từ 0,6 đến 30.

- | | | | |
|-------------------------|-----------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0040726 B | (15) 05/07/2024 | | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 25/10/2022 | 415A |
| (21) 1-2022-05477 | | (85) 29/08/2022 | |
| (22) 30/01/2020 | | (86) PCT/JP2020/003433 | 30/01/2020 |
| | | (87) WO2021/152774 | 05/08/2021 |
- (51) **G06Q 50/02**
 (73) **SAGRI CO., LTD. (JP)**
 725-1, Hikamichojouraku, Tamba-shi, Hyogo 6693602, Japan
 (72) TSUBOI Shunsuke (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **THIẾT BỊ XỬ LÝ THÔNG TIN**

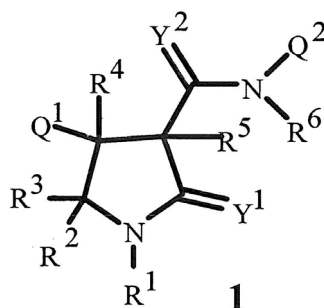
(57) Sáng chế nhằm cho phép những người nông dân nhận được các khoản vay nhỏ (tài chính vi mô) từ tổ chức tài chính một cách nhanh chóng và với mức lãi suất thấp bằng cách tạo khả năng đánh giá một cách phù hợp đất nông nghiệp. Khối thu nhận thông tin cánh đồng (103) thu nhận thông tin cánh đồng liên quan đến cánh đồng của người nông dân F, bao gồm ít nhất thông tin liên quan đến đất trồng. Trên cơ sở của thông tin cánh đồng, khối tạo thông tin trình bày (105) tạo ra thông tin canh tác liên quan đến khả năng thu hoạch của cánh đồng, và thông tin tín dụng liên quan đến tín dụng của người nông dân. Bằng cách này mà đã đạt được mục đích nêu trên. Thiết bị xử lý thông tin tốt hơn là còn được tạo ra với khối tạo đa giác (101) mà chia, cho các đơn vị để chỉ báo các cánh đồng, hình ảnh mặt đất R mà thể hiện mặt đất được chụp không ảnh, và khối điều khiển hiển thị (106) mà thực hiện sự điều khiển để làm hiện hình và hiển thị thông tin canh tác và thông tin tín dụng đối với mỗi đa giác P. Do đó, đã đạt được mục đích nêu trên.



- (11) **1-0040727 B** (15) 05/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 27/09/2021 402A
(21) 1-2021-01444 (85) 17/03/2021
(22) 26/09/2019 (86) PCT/EP2019/025318 26/09/2019
(30) 62/737,151 27/09/2018 US (87) WO2020/064149 02/04/2020
(51) **C07F 9/165**
(73) **CHEMINOVA A/S (DK)**
Thyboronvej 78, Harboore, 7673 Ronland, Denmark
(72) HUANG, David (CN); FAN, Bolin (CN); LUO, Kevin (CN)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ MALATHION**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tổng hợp malathion cải tiến. Sự có mặt của axit làm thuận lợi phản ứng giữa axit O,O-dimetyldithiophosphoric (O,O-DMDTPA) và maleat và dẫn đến thu được hiệu suất sản phẩm rất tốt trong khoảng thời gian phản ứng ngắn hơn với ít tạp chất hơn.

- (11) **1-0040728 B** (15) 05/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 25/10/2016 343A
 (21) 1-2016-02431 (85) 04/07/2016
 (22) 02/12/2014 (86) PCT/US2014/068073 02/12/2014
 (30) 61/911,324 03/12/2013 US (87) WO2015/084796 11/06/2015
 (51) **C07D 207/277; C07D 417/12; A01N 43/48; A01N 43/50; A01N 43/76; C07D 401/04; C07D 401/12; C07D 403/04; C07D 403/12; C07D 407/04; C07D 407/12; C07D 409/04; C07D 413/12; A01N 43/36; A01N 43/40**
 (73) **FMC CORPORATION (US)**
 2929 Walnut Street, Philadelphia, PA 19104, United States of America
 (72) SATTERFIELD Andrew Duncan (US); SELBY Thomas Paul (US); TRAVIS David Andrew (US); PATEL Kanu Maganbhai (US); TAGGI Andrew Edmund (US)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **HỢP CHẤT PYROLIDINON, CHẾ PHẨM DIỆT CỎ CHỨA NÓ VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÒNG TRỪ THỰC VẬT KHÔNG MONG MUỐN**

- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức **1**, bao gồm tất cả các chất đồng phân lập thể, *N*-oxit, và các muối của chúng, trong đó R¹, R², R³, R⁴, R⁵, R⁶, Q¹, Q², Y¹, và Y² là như được xác định trong phần mô tả. Sáng chế cũng đề cập đến chế phẩm chứa hợp chất có công thức **1** và phương pháp phòng trừ thực vật không mong muốn bao gồm bước cho thực vật không mong muốn hoặc môi trường của nó tiếp xúc với lượng hữu hiệu của hợp chất hoặc chế phẩm theo sáng chế.



- | | | | | |
|-------------------------|------------|----|------------------------|------------|
| (11) 1-0040729 B | | | (15) 05/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | | (43) 25/11/2021 | 404A |
| (21) 1-2021-03376 | | | (85) 08/06/2021 | |
| (22) 10/02/2020 | | | (86) PCT/IB2020/051009 | 10/02/2020 |
| (30) 102019000002225 | 15/02/2019 | IT | (87) WO2020/165722 | 20/08/2020 |

(51) **B62J 7/04; B62K 19/40; B62J 9/00**

(73) **GIVI S.P.A. (IT)**

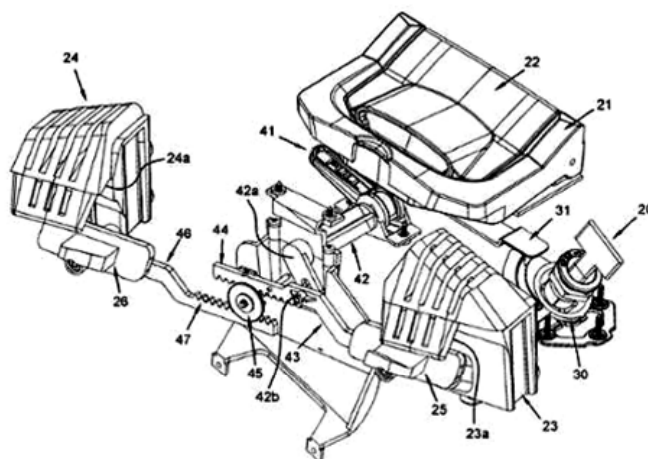
Via Ungaretti, 48 25020 Flero, Brescia, Italy

(72) VISENZI, Giuseppe (IT)

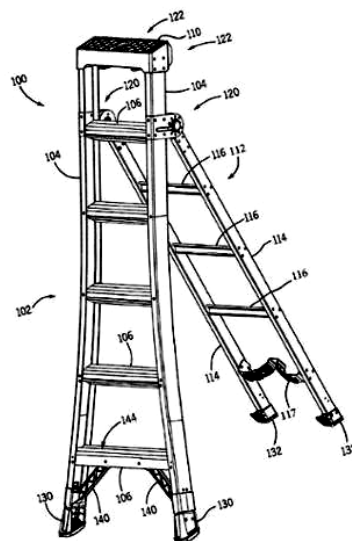
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **HỘ CHỨA NẪM NGANG GẮN VÀO XE MÁY VỚI BỘ PHẬN LẮP ĐƯỢC CẢI TIẾN VÀO KHUNG XE**

(57) Sáng chế liên quan đến hộp chứa nằm ngang gắn vào xe máy được bố trí bộ phận lắp/tháo được cải tiến để lắp và tháo hộp chứa vào/ra khỏi khung xe. Hộp chứa nằm ngang gắn vào xe máy theo sáng chế được tạo kết cấu để cho phép người sử dụng thực hiện các hoạt động tháo và lắp bằng dịch chuyển đơn giản và duy nhất theo chiều dọc của túi đối với khung xe máy, sao cho hoạt động lắp/tháo đơn giản và tiện lợi hơn đối với người sử dụng. Hơn nữa, bộ phận lắp/tháo của hộp chứa nằm ngang theo sáng chế dễ dàng đối với người sử dụng để thao tác và có mức độ bảo mật cao đối với sự mở ra do tai nạn hoặc đánh cắp.

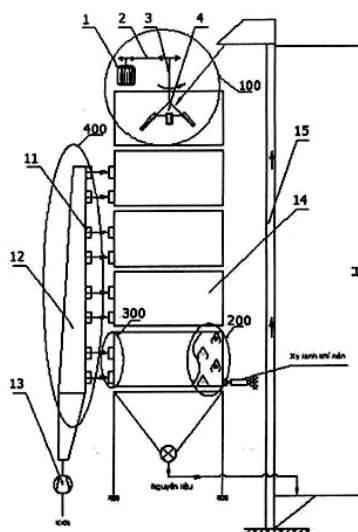


- (11) **1-0040730 B** (15) 05/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 25/05/2021 398A
 (21) 1-2021-00095 (85) 08/01/2021
 (22) 07/06/2019 (86) PCT/US2019/036172 07/06/2019
 (30) 62/682,673 08/06/2018 US (87) WO2019/237077 12/12/2019
 62/732,997 18/09/2018 US
 62/834,076 15/04/2019 US
 (51) **E06C 7/48; E06C 1/383; E06C 7/14; E06C 7/18; F16C 11/10; E06C 7/46; E06C 7/50; E06C 1/32; E06C 7/42**
 (73) **LITTLE GIANT LADDER SYSTEMS, LLC (US)**
 Art Wing, 1198 N. Spring Creek Place, Springville, Utah 84663, United States of America
 (72) MAXFIELD Bradley Scott (US); MOSS N. Ryan (US); RUSSELL Brian B. (US); MINER Steven S. (US); COOK, Benjamin Lynn (US); MITTANCK, Travis (US)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **THANG**
 (57) Sáng chế đề cập đến thang và các bộ phận thang bao gồm đa năng và điều chỉnh được thang. Theo một phương án, thang bao gồm cụm thứ nhất có các ray và các bậc thang, cụm thứ hai có các ray và các bậc thang, và một hoặc nhiều bản lề nối các cụm thứ nhất và thứ hai vào nhau sao cho cụm thứ nhất và cụm thứ hai có thể được định vị so với nhau ở ít nhất vị trí hoặc trạng thái và ít nhất vị trí thứ hai hoặc trạng thái. Nắp trên được nối với các ray của cụm thứ nhất, sao cho khi các cụm thứ nhất và thứ hai nằm ở vị trí thứ nhất, các ray của cụm thứ hai không tiếp xúc với nắp trên. Khi các cụm thứ nhất và thứ hai nằm ở vị trí thứ hai, mỗi ray của cụm thứ hai được xếp lồng ít nhất một phần trong một đường rãnh trong số cặp đường rãnh, mà được tạo ra trong nắp trên.



- (11) **1-0040731 B** (15) 05/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 27/06/2022 411A
 (21) 1-2020-07097
 (22) 08/12/2020
 (51) **F26B 9/02; F26B 17/14**
 (73) **VIỆN NGHIÊN CỨU THIẾT KẾ CHẾ TẠO MÁY NÔNG NGHIỆP (RIAM)**
 (VN)
 Cây số 9,5 đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Nội (số 8, phố Trần Phú, quận Hà
 Đông, thành phố Hà Nội)
 (72) Nguyễn Đình Tùng (VN)
 (54) **THIẾT BỊ SẤY SẴN KHÚC**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị sấy sản khúc bao gồm cơ cấu vẫy dàn đều liệu được bố trí ở đầu vào của thiết bị, sản khúc (hay còn được gọi là vật liệu sấy) được xả vào cơ cấu vẫy dàn đều liệu để phân phối vật liệu sấy vào trong cụm sấy một cách đồng đều, cụm sấy nhận khí nóng (hay còn được gọi là tác nhân sấy) được cấp vào bởi quạt sấy thông qua kênh dẫn tác nhân sấy và ống cấp tác nhân sấy thẳng đứng, nhờ đó cụm sấy có thể dễ dàng sấy khô vật liệu sấy với thời gian sấy được rút ngắn, chất lượng sấy đồng đều, đồng thời tiết kiệm năng lượng. Trong đó, cơ cấu vẫy dàn đều liệu bao gồm động cơ để truyền động qua dây xích làm cho trục quay, nón dải liệu hình nón quay tròn bởi nón được lắp cố định với trục. Trên bề mặt nón dải liệu có gắn ba máng dẫn liệu được bố trí cách đều nhau theo chu vi một góc 120° với độ dài ngắn khác nhau, trên mép của các máng dẫn liệu này có gắn hai thành be khum lồi lên để tạo thành lòng máng khi đón vật liệu sấy rơi xuống lòng máng này sẽ không bị va đập vào thành be làm vỡ sản, một phần vật liệu sấy được nón dải liệu đẩy văng ra luôn khỏi bề mặt nón còn rơi vào trong cụm sấy, các phần còn lại được rơi vào các rãnh cong lồi có thành be khum cong kiểu sóng trâu, với độ dài ngắn khác nhau nên khi quay sẽ dải liệu ra các vị trí khác nhau trên mặt cắt ngang của thiết bị sấy, bởi vậy vật liệu sấy sẽ được nạp vào đều trong thiết bị.



(11) **1-0040732 B** (15) 05/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 25/01/2021 394A

(21) 1-2019-03628

(22) 05/07/2019

(51) **C25B 1/04; C25B 1/13; B01F 1/00**

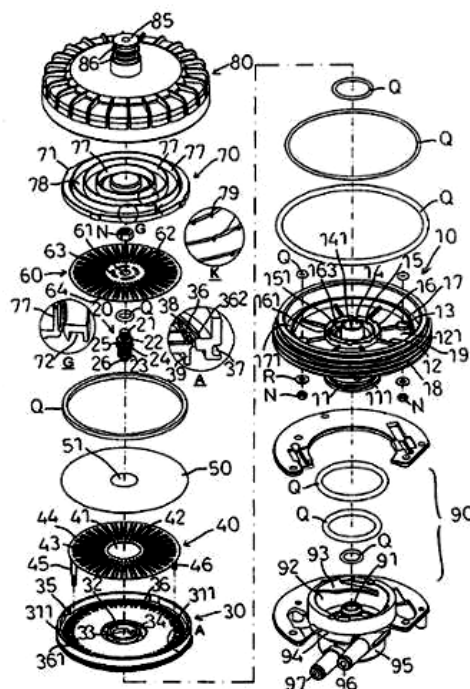
(76) **WEN-SHING SHYU (TW)**

No. 80, Tsauguei 1st Street, Situn Dist., Taichung City, Taiwan

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

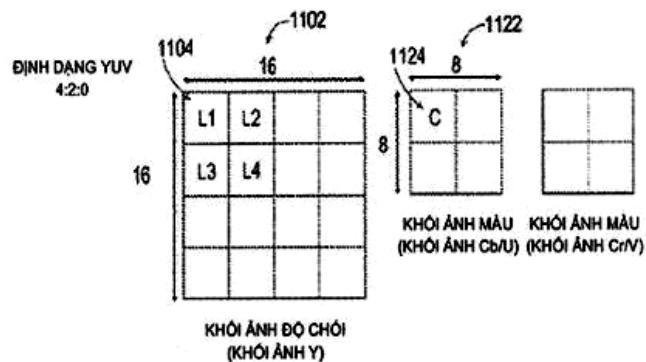
(54) **THIẾT BỊ TRỘN LẠI PHÂN TỬ HYDRO CỦA PIN ĐIỆN PHÂN DẠNG ĐĨA VÀ PHƯƠNG PHÁP TRỘN LẠI PHÂN TỬ HYDRO**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị trộn lại phân tử hydro bao gồm chân đế (10), đĩa tạo kênh khí và nước thứ nhất (30), anot (40), catot (60), màng ion (50), đĩa tạo kênh khí và nước thứ hai (70), nắp chụp (80), đầu nối xả nước cation (85) và đầu nối (90). Trong thực tế, nước nguồn được điện phân trong khoang anot của anot để tạo ra phân tử oxy, ozon và nước anion và được điện phân trong khoang catot của catot để tạo ra phân tử hydro và nước cation. Phân tử hydro được mang bởi nước cation vào trong buồng thu gom và dẫn của đĩa tạo kênh khí và nước thứ hai, sao cho phân tử hydro và nước cation tạo ra phản ứng trộn và nhiều phân tử hydro được hòa tan trong nước cation. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp trộn lại phân tử hydro.



- (11) **1-0040733 B** (15) 05/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 27/09/2021 402A
 (21) 1-2021-03659 (85) 18/06/2021
 (22) 12/12/2019 (86) PCT/US2019/066098 12/12/2019
 (30) 62/784,369 21/12/2018 US (87) WO2020/131583 25/06/2020
 (51) **H04N 19/52; H04N 19/186; H04N 19/513; H04N 19/132; H04N 19/423**
 (73) **BEIJING DAJIA INTERNET INFORMATION TECHNOLOGY CO., LTD.**
 (CN)
 Room 101D1-7, 1st Floor, Building 1, No.6, Shangdi West Road, Haidian District,
 Beijing 100085, China
 (72) CHEN, Yi-Wen (CN); WANG, Xianglin (US)
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ GIẢI MÃ DỮ LIỆU VIDEO ĐỂ XÁC ĐỊNH
 CÁC VECTƠ CHUYỂN ĐỘNG AFIN CHO CÁC THÀNH PHẦN MÀU**

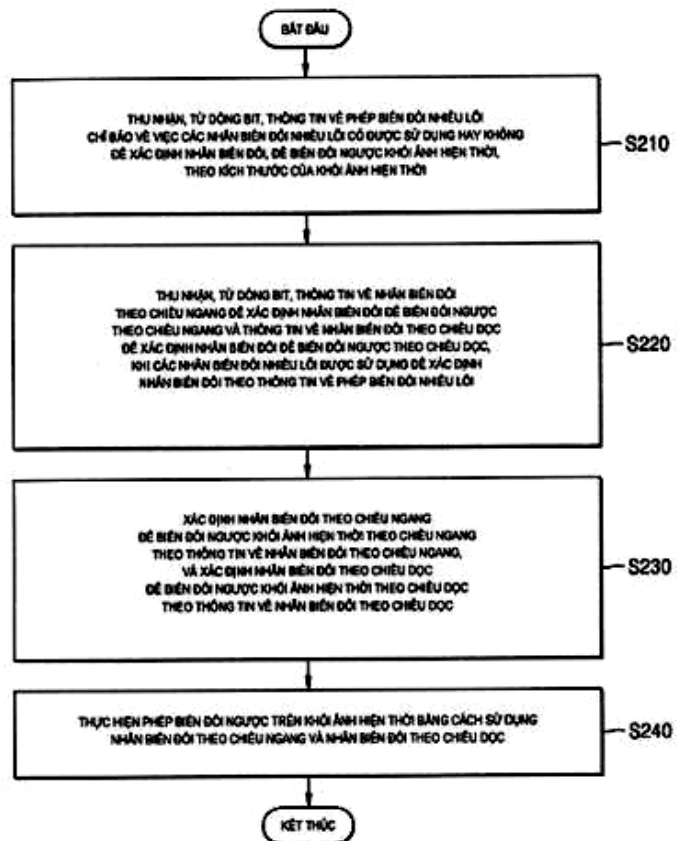
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã dữ liệu video. Phương pháp này có thể bao gồm các bước: sắp xếp dữ liệu video thành nhiều khối ảnh con độ chói và nhiều khối ảnh con màu, trong đó mỗi khối ảnh con màu tương ứng với một hoặc nhiều khối ảnh con độ chói; và xác định vectơ chuyển động afin cho một khối ảnh con màu trong số các khối ảnh con màu sử dụng các vectơ chuyển động của các khối ảnh con độ chói tương ứng. Dữ liệu video có định dạng lấy mẫu con thành phần màu, và các khối ảnh con độ chói tương ứng được xác định theo định dạng lấy mẫu con thành phần màu.



- (11) **1-0040734 B** (15) 05/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 25/11/2019 380A
- (21) 1-2019-02894 (85) 31/05/2019
- (22) 01/12/2017 (86) PCT/US2017/064215 01/12/2017
- (30) 62/428,672 01/12/2016 US (87) WO2018/102682 07/06/2018
- 62/457,267 10/02/2017 US
- 62/569,773 09/10/2017 US
- (51) **A61K 51/10; C07K 19/00; C07K 16/28; A61K 51/04; C07K 16/22**
- (73) **REGENERON PHARMACEUTICALS, INC. (US)**
777 Old Saw Mill River Road, Tarrytown, New York 10591-6707, United States of America
- (72) Marcus KELLY (AU); Dangshe MA (US); William OLSON (US); Gavin THURSTON (US)
- (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
- (54) **THỂ TIẾP HỢP KHÁNG THỂ ĐƯỢC ĐÁNH DẤU BẰNG PHÓNG XẠ VÀ PHƯƠNG PHÁP CHỤP ẢNH MÔ BIỂU HIỆN PD-L1**
- (57) Sáng chế đề cập đến thể tiếp hợp kháng thể kháng PD-L1 được đánh dấu bằng phóng xạ được sử dụng để chụp cắt lớp phát xạ positron miễn dịch. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến phương pháp chụp ảnh mô biểu hiện PD-L1 bằng cách chụp cắt lớp phát xạ positron.

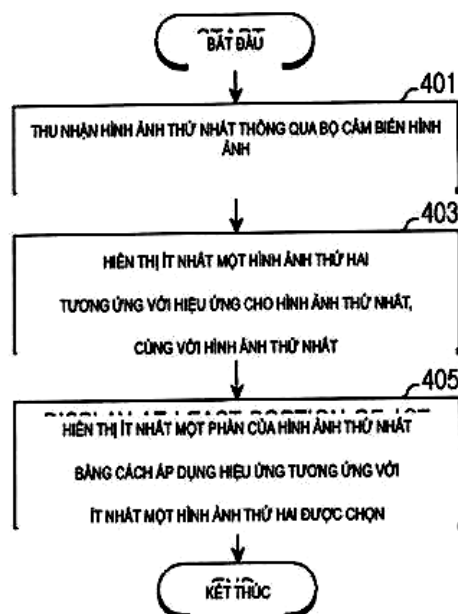
- (11) **1-0040735 B** (15) 05/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 25/05/2020 386A
- (21) 1-2020-00523 (85) 30/01/2020
- (22) 03/07/2018 (86) PCT/KR2018/007506 03/07/2018
- (30) 62/528,483 04/07/2017 US (87) WO2019/009584 10/01/2019
- (51) **H04N 19/625; H04N 19/61; H04N 19/176; H04N 19/186**
- (73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea
- (72) CHOI, Ki-ho (KR); PARK, Min-soo (KR); ALSHINA, Elena (RU)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ DỮ LIỆU VIDEO**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã dữ liệu video, trong đó sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị biến đổi hoặc biến đổi ngược khối ảnh hiện thời, sử dụng nhân biến đổi nhiều lõi trong quy trình mã hóa và giải mã dữ liệu video. Phương pháp giải mã dữ liệu video được đề xuất theo sáng chế để giải quyết vấn đề kỹ thuật này có thể bao gồm các bước: thu nhận, từ dòng bit, thông tin về kỹ thuật biến đổi nhiều lõi chỉ báo về việc các nhân biến đổi nhiều lõi có được sử dụng hay không theo kích thước của khối ảnh hiện thời; thu nhận, từ dòng bit, thông tin về nhân biến đổi theo chiều ngang và thông tin về nhân biến đổi theo chiều dọc khi các nhân biến đổi nhiều lõi được sử dụng theo thông tin về kỹ thuật biến đổi nhiều lõi; xác định nhân biến đổi theo chiều ngang cho khối ảnh hiện thời theo thông tin về nhân biến đổi theo chiều ngang; xác định nhân biến đổi theo chiều dọc cho khối ảnh hiện thời theo thông tin về nhân biến đổi theo chiều dọc; và thực hiện kỹ thuật biến đổi ngược trên khối ảnh hiện thời bằng cách sử dụng nhân biến đổi theo chiều ngang và nhân biến đổi theo chiều dọc.



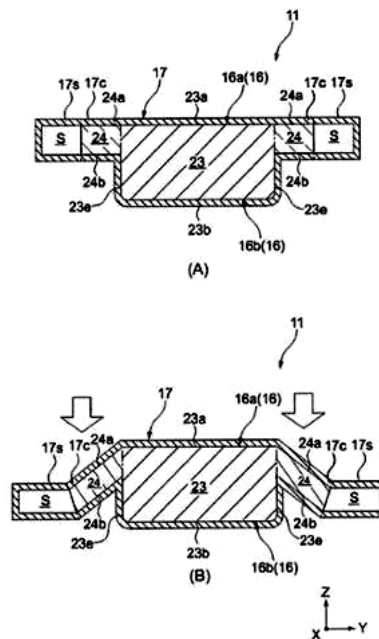
- (11) **1-0040736 B** (15) 05/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 25/05/2020 386A
 (21) 1-2020-00444 (85) 21/01/2020
 (22) 14/03/2014 (86) PCT/KR2014/002174 14/03/2014
 (30) 10-2013-0027590 14/03/2013 KR (87) WO2014/142604 A1 18/09/2014
 (51) **H04N 5/225; G06F 3/14**
 (62) 1-2015-03921
 (73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**
 129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 443-742, Republic of Korea
 (72) LEE, Woo-Yong (KR); SONG, Jae-Yun (KR); O, Kang-Hwan (KR); KIM, Hyun-Jung (KR)
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ ĐỂ HIỂN THỊ HÌNH ẢNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị điện tử để hiển thị hình ảnh, cụ thể là, phương pháp hiển thị hình ảnh này bao gồm các bước: hiển thị, bằng thiết bị điện tử, hình ảnh thứ nhất được thu nhận từ bộ cảm biến hình ảnh; hiển thị, bằng thiết bị điện tử, nhiều hình ảnh thứ hai cùng với hình ảnh thứ nhất, trong đó mỗi hình ảnh thứ hai được tạo ra dựa vào hình ảnh thứ nhất và bộ lọc hình ảnh tương ứng; và tạo ra, đáp lại việc chọn ít nhất một hình ảnh thứ hai, hình ảnh thứ ba dựa vào hình ảnh thứ nhất và bộ lọc hình ảnh tương ứng của hình ảnh thứ hai được chọn và hiển thị hình ảnh thứ ba thay thế hình ảnh thứ nhất.



- (11) **1-0040737 B** (15) 05/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 25/02/2021 395A
 (21) 1-2020-06296 (85) 30/10/2020
 (22) 03/06/2019 (86) PCT/JP2019/021991 03/06/2019
 (30) 2018-107370 05/06/2018 JP (87) WO2019/235427 12/12/2019
 2019-042325 08/03/2019 JP
 (51) **A61F 13/532; A61F 13/475; A61F 13/53**
 (73) **KAO CORPORATION (JP)**
 14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210 Japan
 (72) YAMAMOTO, Yasuhiro (JP); HIROSE, Yuichi (JP); KATO, Yukie (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)
 (54) **VẬT DỤNG THẨM HÚT**

(57) Sáng chế đề cập đến vật dụng thẩm hút bao gồm: tấm trên thấm chất lỏng; tấm dưới; và bộ phận thẩm hút bao gồm lõi thẩm hút và được bố trí giữa tấm trên và tấm dưới, vật dụng thẩm hút có hướng chiều dọc tương ứng với hướng trước- sau của người mang và hướng nằm ngang trực giao với hướng chiều dọc. Lõi thẩm hút bao gồm phần lõi phía trước và phần lõi phía sau được đặt ở cả hai phía đầu theo hướng chiều dọc, và phần lõi trung gian được đặt giữa phần lõi phía trước và phần lõi phía sau và có chiều rộng hẹp hơn phần lõi phía trước và phần lõi phía sau. Phần lõi trung gian bao gồm phần trọng lượng cơ sở cao được đặt ở trung tâm theo hướng nằm ngang và nhô ra phía tấm dưới, và phần trọng lượng cơ sở thấp có trọng lượng cơ sở thấp hơn trọng lượng cơ sở của phần trọng lượng cơ sở cao và được tạo thành trong phần bên của phần trọng lượng cơ sở cao theo hướng nằm ngang.



- (11) **1-0040738 B** (15) 05/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 27/07/2020 388A
(21) 1-2020-00040 (85) 02/01/2020
(22) 29/05/2018 (86) PCT/JP2018/020601 29/05/2018
(30) 2017-110052 02/06/2017 JP (87) WO2018/221529 06/12/2018
(51) **A61K 8/36; A61K 8/34; A61K 8/39; A61Q 19/10; A61K 8/46; A61K 8/73; A61K 8/81; A61K 8/86; A61K 8/19; A61K 8/44**
(73) **KAO CORPORATION (JP)**
14-10, Nihonbashi Kayaba-cho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210 Japan
(72) Shingo OZAKI (JP); Takashi MASUI (JP); Wataru MATSUDA (JP)
(74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)
(54) **CHẾ PHẨM LÀM SẠCH DA DẠNG LÔNG**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm làm sạch da dạng lông chứa các thành phần (A), (B), (C), (D), (E) và (F) sau:
(A) từ 5 đến 18 % khối lượng muối của axit béo,
(B) từ 2,2 đến 7 % khối lượng chất hoạt động bề mặt anion không phải là thành phần (A),
(C) từ 0,2 đến 4 % khối lượng chất hoạt động bề mặt lưỡng tính,
(D) từ 0,2 đến 7 % khối lượng muối carbonat,
(E) từ 0,1 đến 10 % khối lượng polyol, và
(F) nước,
trong đó tỷ lệ khối lượng thành phần (B) so với thành phần (C), (B)/(C), nằm trong khoảng từ 5/3 đến 10.

(11) **1-0040739 B** (15) 05/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 26/04/2021 397A
 (21) 1-2020-05358
 (22) 18/09/2020
 (30) 2019-191660 21/10/2019 JP

(51) **F16H 9/18; B21D 39/06; B21D 53/84; B23B 11/00; C25D 3/04; C25D 5/02; F16H 1/20; F16H 37/02; F16H 55/44; F16H 55/56; F16H 57/00; B21D 39/00; F16D 1/072**

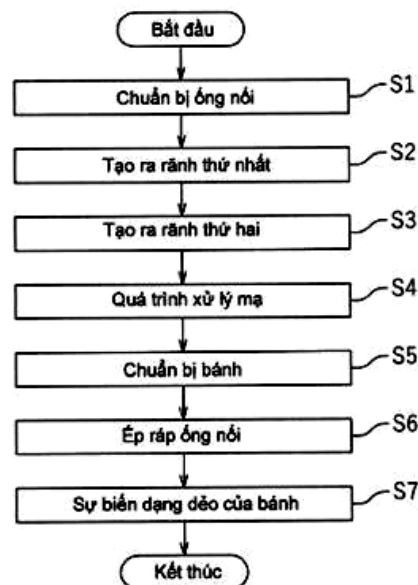
(73) **YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)**
 2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

(72) Yasuto MASUI (JP); Kyohei FUJIKURA (JP)

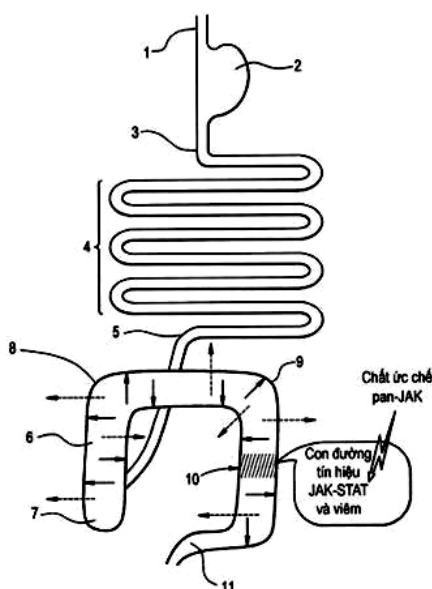
(74) Công ty TNHH Tư vấn - Đầu tư N.T.K. (N.T.K. CO., LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐỂ SẢN XUẤT PULI CHO BỘ TRUYỀN ĐỘNG BIÊN THIÊN LIÊN TỤC DẠNG ĐAI VÀ BỘ TRUYỀN ĐỘNG BIÊN THIÊN LIÊN TỤC DẠNG ĐAI VỚI PULI NÀY**

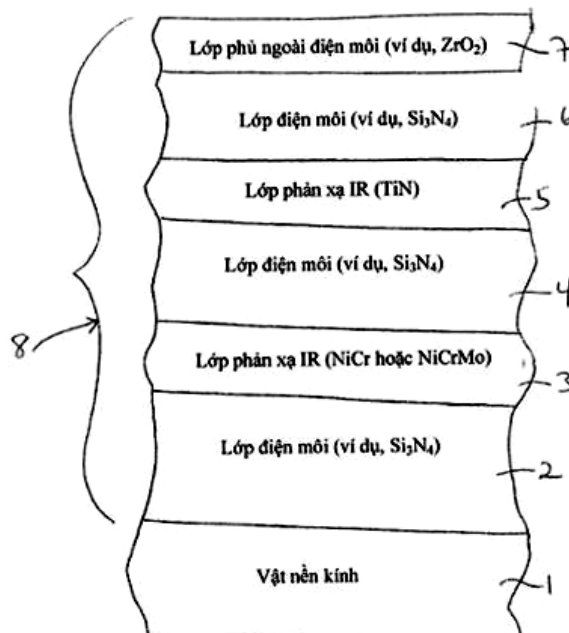
(57) Sáng chế đề cập tới phương pháp để sản xuất puli cho bộ truyền động biên thiên liên tục dạng đai (30) gồm: bước (S1) gồm việc chuẩn bị ống nối hình trụ (36A) kéo dài theo hướng thứ nhất (A1); bước (S2, S3) gồm việc tạo ra rãnh (50) trên mặt biên ngoài (36s) của ống nối (36A), trong đó rãnh (50) có mặt thứ nhất (61) cắt ngang hướng thứ nhất (A1), mặt thứ hai (62) cắt ngang hướng thứ hai (A2) là hướng ngược với hướng thứ nhất (A1), mặt thứ ba (63) cắt ngang hướng thứ ba (A3) là hướng dọc theo đường tròn, và mặt thứ tư (64) cắt ngang hướng thứ tư (A4) là hướng ngược với hướng thứ ba (A3); và bước (S7) gồm việc ép mặt biên ngoài (34o) của phần gờ (34a) của bánh (34A) về phía hướng vào phía trong theo phương xuyên tâm, nhờ vậy làm biến dạng dẻo phần gờ (34a) cho tới khi một phần của phần gờ (34a) của bánh (34A) được khớp chặt vào trong rãnh (50) của ống nối (36A) và bánh (34A) được nối với ống nối (36A).



- (11) **1-0040740 B** (15) 05/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 25/11/2019 380A
- (21) 1-2019-03622 (85) 05/07/2019
- (22) 15/12/2017 (86) PCT/US2017/066744 15/12/2017
- (30) 62/435,609 16/12/2016 US (87) WO2018/112379 21/06/2018
- 62/592,680 30/11/2017 US
- 62/596,607 08/12/2017 US
- (51) **C07D 471/14; A61K 31/437; A61P 29/00**
- (73) **JANSSEN PHARMACEUTICA NV (BE)**
Turnhoutseweg 30 B-2340 Beerse (BE)
- (72) KREUTTER, Kevin D. (US); LEONARD, Kristi (US); RIZZOLIO, Michele C. (IT); SMITH, Russell C. (US); TICHENOR, Mark S. (US); WANG, Aihua (US); KOUDRIAKOVA, Tatiana (US)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **HỢP CHẤT IMIDAZOPYROLOPYRIDIN VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**
- (57) Sáng chế đề xuất các hợp chất 2-((1r,4r)-4-(imidazo[4,5-d]pyrolo[2,3-b]pyridin-1(6H)-yl)xyclohexyl)axetonitril, chế phẩm dược chứa các hợp chất này, để sử dụng trong điều trị tình trạng bệnh, các chứng rối loạn, và tình trạng qua trung gian JAK như bệnh viêm đường ruột. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất các hợp chất này.



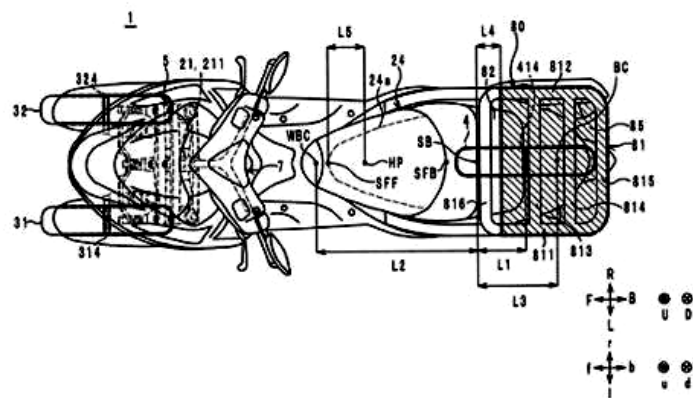
- (11) **1-0040741 B** (15) 08/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 25/10/2019 379A
- (21) 1-2019-03806 (85) 16/07/2019
- (22) 04/01/2018 (86) PCT/US2018/012300 04/01/2018
- (30) 15/398,813 05/01/2017 US (87) WO2018/129125 12/07/2018
- (51) **B32B 15/04; C03C 17/34; E06B 9/24; C23C 14/06; C23C 14/18; C23C 14/34; B32B 17/06; C03C 17/36**
- (73) **GUARDIAN GLASS, LLC (US)**
2300 Harmon Road, Auburn Hills, MI 48326-1714, United States of America
- (72) TUCKER, Patricia (US); LINGLE, Philip, J. (US); LU, Yiwei (US)
- (74) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)
- (54) **VẬT THỂ ĐƯỢC PHỦ**
- (57) Sáng chế đề cập đến các vật thể được phủ bao gồm hai hoặc nhiều lớp phản xạ hồng ngoại (infrared -IR) chức năng nằm xen giữa ít nhất các lớp điện môi. Các lớp điện môi này có thể có hoặc chứa silic nitrua hoặc vật liệu tương tự. Ít nhất một lớp trong số các lớp phản xạ IR này có hoặc chứa titan nitrua (ví dụ, TiN) và ít nhất một lớp khác trong số các lớp phản xạ IR này có hoặc chứa NiCr (ví dụ, NiCr, NiCrN_x, NiCrMo, và/hoặc NiCrMoN_x).



- (11) **1-0040742 B** (15) 08/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 27/05/2019 374A
- (21) 1-2019-01089 (85) 04/03/2019
- (22) 08/08/2017 (86) PCT/JP2017/028739 08/08/2017
- (30) 2016-155951 08/08/2016 JP (87) WO2018/030394 A1 15/02/2018
- (51) **B01J 37/18; C01C 1/04; B01J 23/58; B01J 35/10**
- (73) 1. **TOKYO INSTITUTE OF TECHNOLOGY (JP)**
2-12-1, Ookayama, Meguro-ku, Tokyo 152-8550 Japan
2. **TSUBAME BHB CO., LTD. (JP)**
8-1, Akashi-cho, Chuo-ku, Tokyo 104-0044 Japan
- (72) Hideo HOSONO (JP); Masaaki KITANO (JP); Toshiharu YOKOYAMA (JP); Jiang LI (CN); Shigeki KAWAMURA (JP); Kazuhisa KISHIDA (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẤT XÚC TÁC TỔNG HỢP AMONIAC VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT AMONIAC**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất chất xúc tác mà có thể thu được chất xúc tác tổng hợp ammoniac mang kim loại, trong đó có các hạn chế xét về sản xuất phương pháp và phương tiện sản xuất, và cụ thể là các hạn chế lớn về quy mô sản xuất công nghiệp, theo cách đơn giản hơn và sao cho chất xúc tác thu được hoạt tính cao. Phương pháp này sản xuất chất xúc tác tổng hợp amoniac bao gồm: bước thứ nhất là điều chế $12\text{CaO}.7\text{Al}_2\text{O}_3$ có diện tích bề mặt riêng là $5\text{m}^2/\text{g}$ hoặc lớn hơn; bước thứ hai là mang hợp chất rutheni trên $12\text{CaO}.7\text{Al}_2\text{O}_3$; và bước thứ ba là thực hiện quy trình khử $12\text{CaO}.7\text{Al}_2\text{O}_3$ mang hợp chất rutheni, thu được ở bước thứ hai. Sáng chế này đặc trưng ở chỗ quy trình khử được thực hiện cho đến khi đường kính hạt trung bình của rutheni sau quy trình khử tăng lên ít nhất 15% so với đường kính hạt trung bình của rutheni trước quy trình khử.

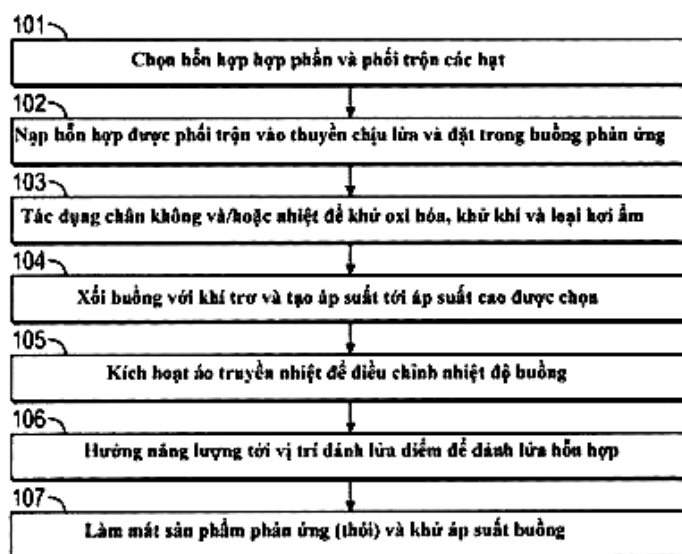
- (11) **1-0040743 B** (15) 08/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 27/07/2020 388A
- (21) 1-2020-00889 (85) 19/02/2020
- (22) 24/07/2018 (86) PCT/JP2018/027591 24/07/2018
- (30) 2017-187769 28/09/2017 JP (87) WO2019/064857 A1 04/04/2019
- (51) **B62K 5/10; B62J 7/04; B62J 9/14; B62J 9/23; B62K 5/027; B62K 5/05; B62K 5/08; B62J 1/12; B62K 11/04**
- (73) **YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)**
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan
- (72) Haruhito KURAKAKE (JP)
- (74) Công ty TNHH Tư vấn - Đầu tư N.T.K. (N.T.K. CO., LTD.)
- (54) **PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG NGHIÊNG**

(57) Một mục đích của sáng chế là gia tăng khả năng chịu tải đối với tải đặt phía sau trên phương tiện giao thông nghiêng trong lúc ngăn ngừa việc phương tiện giao thông nghiêng gia tăng về kích cỡ. Ở phương tiện giao thông nghiêng (1), có được các công thức (a), (b) và (c): $L1 < L2 \dots$ (a), $L3 < L2 \dots$ (b), và $L4 < L5 \dots$ (c), với L1 được định nghĩa là khoảng cách từ đầu sau yên (SB) tới trục bánh sau (414), L2 được định nghĩa là khoảng cách từ đầu sau yên (SB) tới tâm khoảng cách giữa trục bánh trước và trục bánh sau (WBC), L3 được định nghĩa là khoảng cách từ đầu sau yên (SB) tới điểm giữa vùng chõ (BC), L4 được định nghĩa là khoảng cách từ đầu sau yên (SB) tới đầu trước của vùng chõ (85), và L5 được định nghĩa là khoảng cách ở yên đơn chỉ cho người điều khiển (24) từ đầu trước mặt ngồi (SFF) tới điểm khớp háng (HP).



- (11) **1-0040744 B** (15) 08/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 25/04/2019 373A
- (21) 1-2019-00802 (85) 19/02/2019
- (22) 28/06/2018 (86) PCT/JP2018/024590 28/06/2018
- (30) 2017-126094 28/06/2017 JP (87) WO2019/004357 A1 03/01/2019
- (51) **C05D 3/04; C21C 1/02; C21C 5/28; C05D 9/02**
- (73) **NIPPON STEEL CORPORATION (JP)**
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan
- (72) ITO, Kimio (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **XỈ LUYỆN THÉP DÙNG LÀM NGUYÊN LIỆU THÔ CHO PHÂN BÓN, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT XỈ LUYỆN THÉP DÙNG LÀM NGUYÊN LIỆU THÔ CHO PHÂN BÓN, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT PHÂN BÓN VÀ PHƯƠNG PHÁP SỬ DỤNG PHÂN BÓN**
- (57) Sáng chế đề cập đến xỉ luyện thép dùng làm nguyên liệu thô cho phân bón, chứa các thành phần sau, tính theo % khối lượng, P₂O₅: lớn hơn hoặc bằng 2% và nhỏ hơn hoặc bằng 8%, MnO: lớn hơn hoặc bằng 3% và nhỏ hơn hoặc bằng 10%, bo: lớn hơn hoặc bằng 0,005% và nhỏ hơn 0,05%, tổng lượng sắt: lớn hơn hoặc bằng 15% và nhỏ hơn hoặc bằng 30%, CaO: lớn hơn hoặc bằng 29% và nhỏ hơn 38%, SiO₂: lớn hơn hoặc bằng 16% và nhỏ hơn 22%, lưu huỳnh: lớn hơn hoặc bằng 0,1% và nhỏ hơn hoặc bằng 0,6%, MgO: lớn hơn hoặc bằng 4% và nhỏ hơn hoặc bằng 8%, và Al₂O₃: lớn hơn hoặc bằng 0,5% và nhỏ hơn hoặc bằng 3%. Tỷ lệ P₂O₅ tan trong P₂O₅ lớn hơn hoặc bằng 50%, tỷ lệ MnO tan trong axit xitric trong MnO lớn hơn hoặc bằng 80%, độ kiềm của xỉ (hàm lượng CaO/hàm lượng SiO₂) lớn hơn 1,5 và nhỏ hơn hoặc bằng 2,2, và tỷ trọng khối lớn hơn hoặc bằng 2,3 và nhỏ hơn hoặc bằng 3,2. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất xỉ luyện thép dùng làm nguyên liệu thô cho phân bón, phương pháp sản xuất phân bón, và phương pháp sử dụng phân bón.

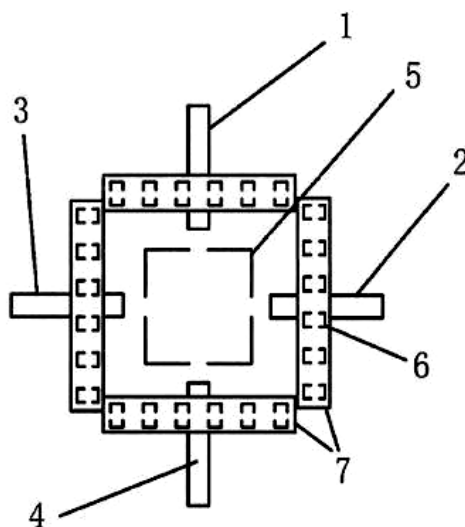
- (11) **1-0040745 B** (15) 08/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 25/01/2019 370A
- (21) 1-2018-04940 (85) 05/11/2018
- (22) 23/03/2017 (86) PCT/US2017/023802 23/03/2017
- (30) 62/319,466 07/04/2016 US (87) WO2017/176463 12/10/2017
- (51) **B22F 3/23; B22F 3/10; B22F 3/24; B22F 9/16; C22C 1/04; C01G 11/02; C04B 35/547; C04B 35/645; C04B 35/65; B22F 3/00; C01B 19/00**
- (73) **FIRST SOLAR, INC. (US)**
350 West Washington Street, 6th Floor, Tempe, AZ 85281, United States of America
- (72) GOVINDARAJAN, Shrinivas (US); LATUSEK, Michael (US); WAGNER, Christopher (US); YAN, Feng (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP TẠO THÀNH HỢP KIM KIM LOẠI, VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHỈNH ĐỘ RỘNG VÙNG CẤM CỦA THỎI HỢP KIM KIM LOẠI**
- (57) Sáng chế đề cập tới phương pháp tạo thành các sản phẩm hợp kim sử dụng quy trình đốt cháy loại SHS tự duy trì hoặc tự lan truyền với việc đánh lửa nguồn điêm, tốt hơn nếu là laze, trong bình được tạo áp suất. Các hợp kim nhị nguyên, tam nguyên và các hợp kim tứ nguyên có thể được tạo thành với việc điều khiển qua cấu trúc tinh thể và độ rộng vùng cấm. Sáng chế cũng đề cập tới các phương pháp điều chỉnh độ rộng vùng cấm và các hợp kim được tạo thành. Các sản phẩm hợp kim có thể được pha tạp. Tốt hơn nếu các sulfua, telurit hoặc selenit được tạo thành. Việc làm nguội trong quá trình phản ứng cũng được diễn ra. Sáng chế còn đề cập tới thỏi hợp kim kim loại.



- (11) **1-0040746 B** (15) 08/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 25/06/2020 387A
(21) 1-2019-05520
(22) 08/10/2019
(30) 18 199 329.6 09/10/2018 EP
(51) **B29C 45/00; C08L 77/06; C08G 69/26; B29K 77/00; C08G 69/14**
(73) **EMS-PATENT AG (CH)**
Via Innovativa 1, 7013 Domat/Ems, Switzerland
(72) Thomas WIEDEMANN (CH)
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
(54) **HỢP CHẤT ĐÚC POLYAMIT VÀ VẬT ĐÚC ĐƯỢC SẢN XUẤT TỪ HỢP CHẤT NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất đúc polyamit được cải biến về khả năng va đập mà ngoài polyamit vô định hình cụ thể và copolyme ba khối styren-butadien-styren được tạo chức dưới dạng chất cải biến khả năng va đập, có thể còn bao gồm các polyamit cụ thể, kết tinh một phần và các chất phụ gia. Ngoài ra, sáng chế đề cập đến việc sử dụng hợp chất đúc polyamit này để sản xuất các vật đúc.

- (11) **1-0040747 B** (15) 08/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 25/03/2020 384A
 (21) 1-2019-07172 (85) 18/12/2019
 (22) 11/06/2018 (86) PCT/CN2018/090705 11/06/2018
 (30) 201710437399.3 09/06/2017 CN (87) WO2018/224047 13/12/2018
 (51) **G08G 1/00; G06K 19/06; B61B 13/00; G05D 1/02**
 (73) **1. ZHEJIANG LIBIAO ROBOTS CO., LTD. (CN)**
 Room 101, No. 2 Liangongdang Road, Xixi Art Collection Village Wuchang Street,
 Yuhang District Hangzhou, Zhejiang 310000 (CN)
2. ZHU, JIANQIANG (CN)
 Room 101, No. 2 Liangongdang Road, Xixi Art Collection Village Wuchang Street,
 Yuhang District Hangzhou, Zhejiang 310000 (CN)
 (72) ZHU, Jianqiang (CN)
 (74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)
 (54) **MÔ ĐUN MỐC ĐỊNH HƯỚNG CHO CHUYỂN ĐỘNG NGƯỜI MÁY, MỐC ĐỊNH HƯỚNG, VÀ NGƯỜI MÁY**
 (57) Mốc định hướng mô đun cho chuyển động của người máy phân chia toàn bộ khu vực trong đó người máy chuyển động thành nhiều khu vực mô đun. Mỗi khu vực mô đun được bố trí trong đó khối từ thứ nhất có cực bắc hoặc cực nam và khối từ thứ hai có cực khác với cực của khối từ thứ nhất. Sáng chế cũng đề cập đến mốc định hướng cho chuyển động của người máy và người máy.



- (11) **1-0040748 B** (15) 08/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 26/04/2018 361A
- (21) 1-2018-00175 (85) 15/01/2018
- (22) 16/06/2016 (86) PCT/ES2016/070456 16/06/2016
- (30) 15382320.8 16/06/2015 EP (87) WO2016/203086 22/12/2016
- (51) **B32B 27/08; C08J 5/18**
- (73) **ATARFIL, S.L. (ES)**
Ctra. Cordoba, Km. 429 (complejo El Rey), 18230 Atarfe (Granada), Spain
- (72) MARTÍN SEVILLA, Gabriel (ES); CARRERAS TORRES, Emilio (ES); HIDALGO BETANZOS, Joaquin (ES); GARMENDIA BARRENA, Maria Izascun (ES)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **MÀNG POLYME TỔNG HỢP CHỐNG THÂM NƯỚC TỰ ĐỠ VỚI ĐẶC TÍNH TỰ PHỤC HỒI VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT MÀNG NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến màng polyme tổng hợp chống thấm nước tự đở với đặc tính tự phục hồi liên quan đến màng tổng hợp chống thấm nước tự phục hồi, áp dụng được trong lĩnh vực xây dựng. Màng này có thể là màng một lớp hoặc nhiều lớp. Thành phần của các màng này chứa các polyme dẻo nhiệt, đất sét loại smectit và các polyme siêu thấm nước.

- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0040749 B | | (15) 08/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 30/01/2020 | 382A |
| (21) 1-2019-06289 | | (85) 11/11/2019 | |
| (22) 13/04/2018 | | (86) PCT/CN2018/083009 | 13/04/2018 |
| (30) 201710245574.9 | 14/04/2017 CN | (87) WO2018/188652 | 18/10/2018 |

(51) **H04L 5/00**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (JP)**

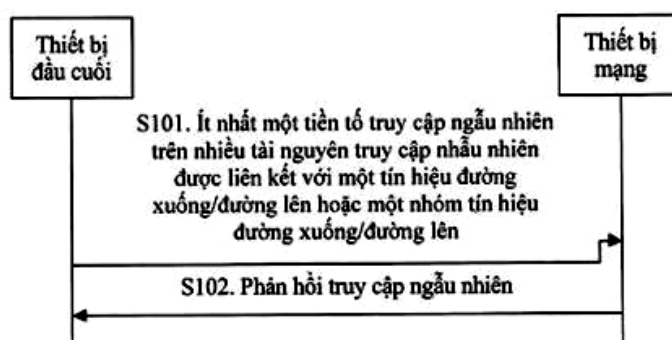
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) YAN, Mao (CN); CHEN, Lei (CN); HUANG, Huang (CN)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUY CẬP NGẪU NHIÊN ĐƯỢC THỰC HIỆN BỞI THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, PHƯƠNG PHÁP TRUY CẬP NGẪU NHIÊN ĐƯỢC THỰC HIỆN BỞI THIẾT BỊ MẠNG, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG, PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ CÓ THỂ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ THIẾT BỊ MẠNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truy cập ngẫu nhiên được thực hiện bởi thiết bị đầu cuối, phương pháp truy cập ngẫu nhiên được thực hiện bởi thiết bị mạng, thiết bị truyền thông, phương tiện lưu trữ có thể đọc được bằng máy tính, thiết bị đầu cuối và thiết bị mạng. Phương pháp truy cập ngẫu nhiên bao gồm: bước gửi, đến thiết bị mạng, ít nhất một tiền tố truy cập ngẫu nhiên trên nhiều tài nguyên truy cập ngẫu nhiên được liên kết với một tín hiệu đường xuống/đường lên hoặc một nhóm tín hiệu đường xuống/đường lên, trong đó các tài nguyên truy cập ngẫu nhiên tương ứng với một mã định danh tạm thời của mạng vô tuyến truy cập ngẫu nhiên; và bước nhận phản hồi truy cập ngẫu nhiên từ thiết bị mạng, trong đó phản hồi truy cập ngẫu nhiên là phản hồi cho ít nhất một tiền tố truy cập ngẫu nhiên. Trong các giải pháp kỹ thuật theo sáng chế, phản hồi chung được thực hiện cho một hoặc nhiều tiền tố truy cập ngẫu nhiên trên nhiều tài nguyên truy cập ngẫu nhiên được liên kết với một tín hiệu đường xuống/đường lên hoặc một nhóm tín hiệu đường xuống/đường lên, nhờ đó tiết kiệm được tài nguyên liên lạc và cải thiện hiệu quả của quá trình truy cập ngẫu nhiên.

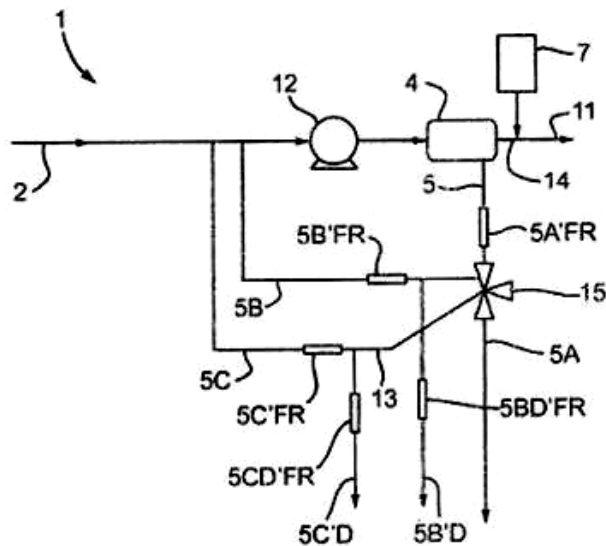


- (11) **1-0040750 B** (15) 08/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 25/06/2018 363A
(21) 1-2017-04264 (85) 26/10/2017
(22) 07/10/2016 (86) PCT/JP2016/080001 07/10/2016
(30) 2016-099260 18/05/2016 JP (87) WO2017/199453 23/11/2017
(51) **A61K 36/346; A61K 36/804; A61K 8/97; A61Q 11/02; A61P 1/02; A61P 31/04; A61P 43/00; A61Q 11/00; A61K 36/539; A61K 8/9789**
(73) **NIPPON ZETTOC CO., LTD. (JP)**
26-2, Nishi-Shinjuku 1-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 1630512, Japan
(72) TSUBOKAWA, Satomi (JP); INAGAKI, Mizuki (JP)
(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
(54) **CHẾ PHẨM LÀM SẠCH RĂNG**

(57) Sáng chế được đặc trưng bởi chế phẩm làm sạch răng bao gồm rễ cây thuộc chi hoàng cầm (*Scutellaria*) và rễ cây thuộc chi cát cánh (*Platycodon*). Tốt nhất là chế phẩm làm sạch răng được bổ sung thêm rễ cây thuộc chi địa hoàng (*Rehmannia*). Trong chế phẩm làm sạch răng, khi tỷ lệ khối lượng rễ cây thuộc chi hoàng cầm (*Scutellaria*) được ký hiệu là X_A (% khối lượng) và tỷ lệ khối lượng rễ cây thuộc chi cát cánh (*Platycodon*) được ký hiệu là X_B (% khối lượng), tốt nhất là X_A và X_B thỏa mãn hệ thức sau: $0,00005 \leq X_B/X_A \leq 20000$.

- (11) **1-0040751 B** (15) 08/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 25/08/2020 389A
(21) 1-2020-02611 (85) 07/05/2020
(22) 30/10/2018 (86) PCT/EP2018/079622 30/10/2018
(30) 17200749.4 09/11/2017 EP (87) WO2019/091818 A1 16/05/2019
(51) **B01D 61/12**; B01D 61/08; C02F 1/44; B67D 1/08; C02F 1/00; B01D 61/02; B67D 1/00
(73) **UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)**
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, CH62 4ZD, United Kingdom
(72) KAMKAR Kirtan Shravan (IN); SAKSENA Skand (IN); TRIVEDI Vishal Kumar (IN)
(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
(54) **THIẾT BỊ CẤP PHỐI NƯỚC CÓ VỊ PHÙ HỢP ỔN ĐỊNH**

(57) Thiết bị cấp phối nước của sáng chế này với đường dẫn nước đã cho và mạch điều khiển được cấu hình lưu trữ ít nhất hai giá trị ngưỡng TDS X_A và X_B , trong đó X_A là giá trị TDS cao hơn X_B ; và để thải nước từ bộ phận xử lý qua đường nước thải, khi giá trị TDS được cảm biến cao hơn X_A và lần lượt khi giá trị được cảm biến của TDS nhỏ hơn X_B , sẽ dẫn nước từ đường nước bị loại vào đường nước quay vòng thứ nhất; người ta thấy rằng TDS của nước cấp ra của thiết bị nằm trong phạm vi không đổi và thiết bị của sáng chế này cũng góp phần giảm thiểu lãng phí nước bằng cách cho phép quay vòng nước thông qua đường nước bị loại của bộ phận xử lý.

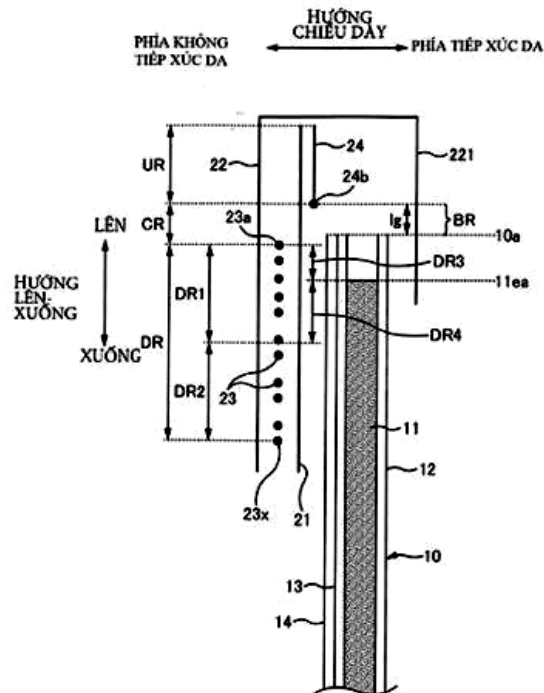


- (11) **1-0040752 B** (15) 08/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 26/10/2020 391A
(21) 1-2020-02093
(22) 13/04/2020
(30) 10-2019-0045122 17/04/2019 KR
(51) **C08L 83/04**; C08K 3/36; C08K 9/06; H01L 21/67; G01R 1/04; G01R 1/073; G01R 31/28; H01B 1/02; C08G 77/44; C08L 83/10
(73) **ISC CO., LTD (KR)**
6th Floor, 215, Galmachi-ro, Jungwon-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do 13217,
Republic of Korea
(72) CHUNG, Young Bae (KR)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **BỘ NÓI THỬ NGHIỆM**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ nói thử nghiệm, bao gồm tấm chứa cao su flosilicon; và bộ phận dẫn điện kéo dài theo phương thẳng đứng trong tấm này và cho phép dòng điện chạy theo phương thẳng đứng. Bộ nói thử nghiệm có thể có khả năng chịu lạnh, độ mềm dẻo, khả năng cách điện và độ ổn định điện trở mỹ mãn ở nhiệt độ vô cùng thấp.

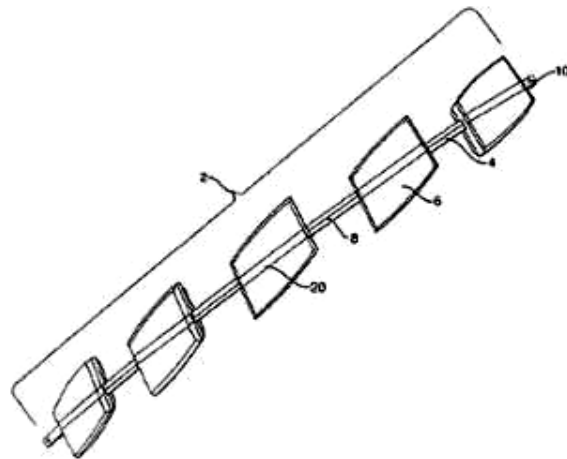
- (11) **1-0040753 B** (15) 08/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 25/09/2020 390A
 (21) 1-2020-04344 (85) 27/07/2020
 (22) 07/12/2018 (86) PCT/JP2018/045077 07/12/2018
 (30) 2017-254955 28/12/2017 JP (87) WO2019/131060 04/07/2019
 (51) **A61F 13/49; A61F 13/51; A61F 13/496**
 (73) **UNICHARM CORPORATION (JP)**
 182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-City, Ehime 799-0111 Japan
 (72) MAKI, Hideaki (JP); INOUE, Takuya (JP); OKUBO, Tetsuo (JP); SHIMIZU, Noriko (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **VẬT DỤNG THẨM HÚT CÓ DẠNG QUẦN**

(57) Sáng chế đề cập đến vật dụng thẩm hút có dạng quần (1) có hướng lên-xuống, hướng trái-phải, và hướng trước-sau giao cắt với nhau. Vật dụng thẩm hút có dạng quần (1) bao gồm: thân chính thẩm hút (10); và phần cạp thứ nhất (20) được nối với thân chính thẩm hút (10) và bao gồm tấm co giãn (24) có khả năng co giãn theo hướng trái-phải. Tấm co giãn (24) có đầu dưới (24b), mà được đặt ở vị trí tách rời hướng lên theo hướng lên-xuống với khoảng cách được xác định trước (1g) từ đầu trên (10a) của thân chính thẩm hút (10).



- (11) **1-0040754 B** (15) 08/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 25/05/2020 386A
(21) 1-2020-00707 (85) 10/02/2020
(22) 06/08/2018 (86) PCT/GB2018/052241 06/08/2018
(30) 1713030.3 14/08/2017 GB (87) WO2019/034842 21/02/2019
(51) **A63B 39/06**
(73) **SATIAN INDUSTRIES CO., LTD. (TH)**
42/58 Moo 5, Soi Sri Satian, Petchkasem Road, Raiking, Sampran 73210,
Nakhonpathom (TH)
(72) LORHIPAT, Boonchai (TH); LORHIPAT, Sarun (TH); SUWANNASET, Jirasak
(TH); JUMPON, Suttiaphun (TH)
(74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)
(54) **QUẢ CẦU MÂY VÀ DẢI CỤM LẮP RÁP ĐỂ TẠO NÊN QUẢ CẦU NÀY**

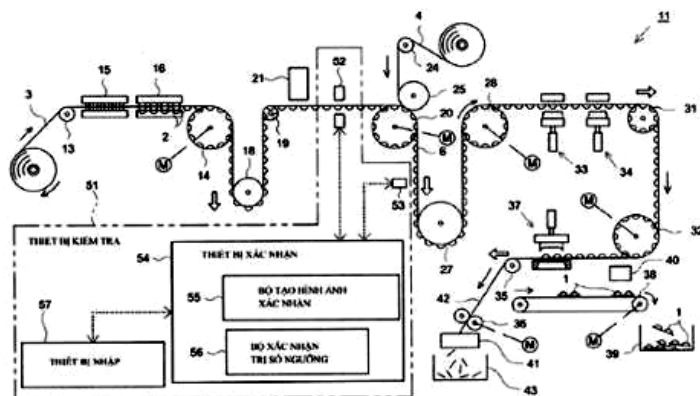
(57) Sáng chế đề cập đến dải cụm lắp ráp (2) có thể được sử dụng để tạo thành quả cầu mây hoặc quả cầu đan tương tự, bao gồm thanh trục (4) và một hoặc nhiều miếng đệm (6) được gắn vào thanh trục (4). Trong quả cầu đan, các miếng đệm (6) tạo thành bề mặt đồng đều giúp tạo sự thoải mái cho người chơi.



- (11) **1-0040755 B** (15) 08/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 25/02/2020 383A
- (21) 1-2019-07252 (85) 20/12/2019
- (22) 31/05/2018 (86) PCT/JP2018/021040 31/05/2018
- (30) 2017-108401 31/05/2017 JP (87) WO2018/221679 A1 06/12/2018
- (51) **C07D 495/14; A61P 1/16; A61P 11/00; A61P 11/06; A61P 13/12; A61P 15/08; A61P 15/16; A61P 17/02; A61P 17/06; A61P 19/02; A61P 19/06; A61P 19/10; A61P 21/00; A61P 25/00; A61P 25/14; A61P 25/16; A61P 25/28; A61P 27/02; A61P 27/06; A61P 29/00; A61P 3/00; A61P 3/04; A61P 3/10; A61P 31/04; A61P 31/12; A61P 31/14; A61P 31/18; A61P 31/20; A61P 31/22; A61P 35/00; A61P 35/02; A61P 37/02; A61P 37/06; A61P 37/08; A61P 43/00; A61P 5/14; A61P 9/00; A61P 9/10; A61P 9/12; A61K 31/55; A61P 1/04**
- (73) **AYUMI PHARMACEUTICAL CORPORATION (JP)**
4-12-15, Ginza, Chuo-ku, Tokyo 104-0061 Japan
- (72) AONO Hiroyuki (JP); SEKI Iwao (JP); IMAMURA Miwa (JP); TANAKA Tomomi (JP); SHIRAE Satoshi (JP); KAWASHIMA Kenji (JP); YAMAZAKI Yusuke (JP); YAMAMOTO Minoru (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **HỢP CHẤT 6H-THIENO[2,3-E][1,2,4]TRIAZOLO[3,4-C][1,2,4]TRIAZEPIN VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA NÓ**
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất 6H-thieno[2,3-e][1,2,4]triazolo[3,4-c][1,2,4]triazepin hoặc muối của nó có hoạt tính ức chế BRD4, và do đó, chúng hữu ích làm thuốc chữa bệnh, cụ thể là làm thuốc phòng ngừa và/hoặc điều trị các bệnh liên quan đến BRD4. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến dược phẩm chứa hợp chất này.

- (11) **1-0040756 B** (15) 08/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 25/09/2019 378A
- (21) 1-2019-02504 (85) 15/05/2019
- (22) 24/05/2017 (86) PCT/JP2017/019328 24/05/2017
- (30) 2016-231093 29/11/2016 JP (87) WO2018/100768 07/06/2018
- (51) **G01N 21/93; B65B 9/04; G01N 21/892; B65B 57/00; G01N 21/85**
- (73) **CKD CORPORATION (JP)**
250, Ouji 2-chome, Komaki-shi, Aichi 4858551, Japan
- (72) TAGUCHI Yukihiko (JP); OHTANI Takamasa (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **THIẾT BỊ KIỂM TRA VÀ MÁY ĐÓNG GÓI BAO GÓI DẠNG VỈ**

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị kiểm tra hoặc tương tự mà góp phần vào làm giảm đáng kể nhân công và các thời gian cần thiết cho việc xác nhận và cải thiện sự thuận tiện cho việc xác nhận. Thiết bị kiểm tra (51) bao gồm cụm đánh giá chất lượng được tạo kết cấu để xác định sự có mặt hoặc không có mặt của khuyết tật trên phần đối tượng kiểm tra từ hình ảnh chụp bởi cụm chụp ảnh bằng cách sử dụng trị số ngưỡng độ rọi định trước và nhờ đó đánh giá phần đối tượng kiểm tra là không có khuyết tật hoặc có khuyết tật. Thiết bị kiểm tra (51) còn bao gồm bộ tạo hình ảnh xác nhận (55) được tạo cấu hình để tạo ra hình ảnh xác nhận bằng hình ảnh khuyết tật ảo nằm trên hình ảnh không có khuyết tật mà được đánh giá là không có khuyết tật bởi cụm đánh giá chất lượng; và bộ xác nhận trị số ngưỡng (56) được tạo cấu hình để sử dụng hình ảnh xác nhận khiến cho cụm đánh giá chất lượng đánh giá phần đối tượng kiểm tra là không có khuyết tật hoặc có khuyết tật trên hình ảnh xác nhận và xác nhận trị số ngưỡng độ rọi, dựa trên kết quả đánh giá. Độ rọi của hình ảnh khuyết tật được thiết lập, dựa trên độ rọi của một phần của hình ảnh không có khuyết tật nơi mà hình ảnh khuyết tật nằm ở đó. Sáng chế còn đề cập đến máy đóng gói PTP (Press Through Packages-bao gói dạng vỉ).



- | | | | |
|-------------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0040757 B | | (15) 08/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 27/05/2019 | 374A |
| (21) 1-2018-05728 | | (85) 18/12/2018 | |
| (22) 22/06/2017 | | (86) PCT/CN2017/089492 | 22/06/2017 |
| (30) 201610465386.2 | 23/06/2016 | CN (87) WO2017/219995 A1 | 28/12/2017 |

(51) **A61K 39/00; C07K 16/28; A61K 39/395**

(73) **1. JIANGSU HENGRUI MEDICINE CO., LTD. (CN)**

No.7 Kunlunshan Road, Economic and Technological Development Zone,
Lianyungang, Jiangsu 222047, China

2. SHANGHAI HENGRUI PHARMACEUTICAL CO., LTD. (CN)

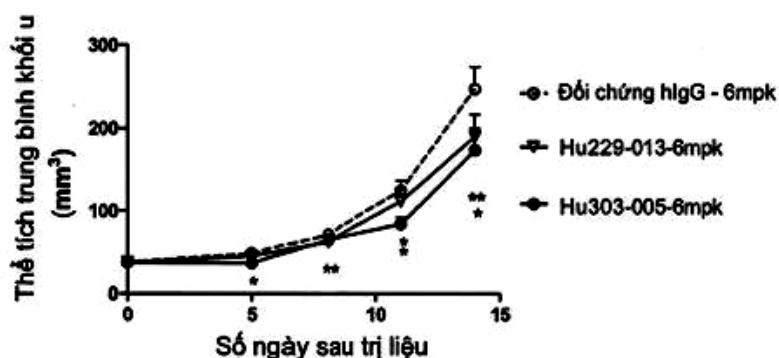
No. 279 Wenjing Road, Minhang District, Shanghai 200245, China

(72) CAO, Zhuoxiao (CN); FU, Yayuan (CN); HU, Qiyue (CN); TAO, Weikang (CN); ZHANG, Lianshan (CN); SUN, Piaoyang (CN)

(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

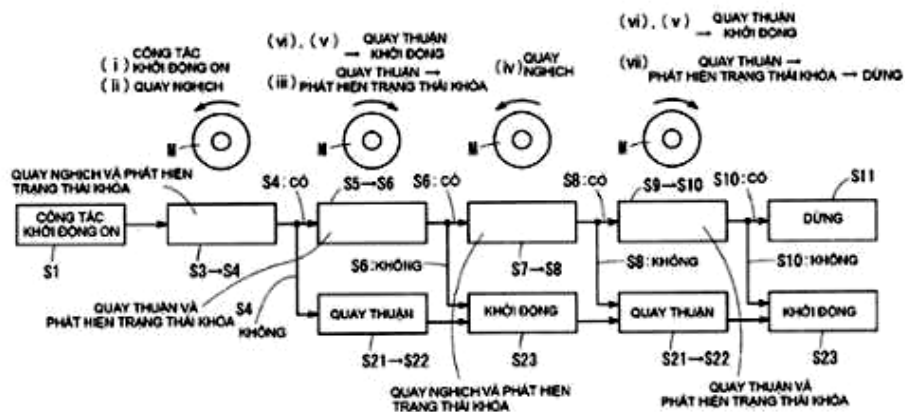
(54) **KHÁNG THỂ KHÁNG LAG-3 HOẶC ĐOẠN LIÊN KẾT KHÁNG NGUYÊN CỦA NÓ, DƯỢC PHẨM VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA KHÁNG THỂ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến kháng thể kháng LAG-3, đoạn liên kết kháng nguyên của nó và ứng dụng của kháng thể này trong ngành dược phẩm. Sáng chế cũng đề cập đến kháng thể khả năng bao gồm CDR của kháng thể kháng LAG-3, kháng thể được nhân hóa, dược phẩm bao gồm kháng thể kháng LAG-3 và đoạn liên kết kháng nguyên của nó, và ứng dụng của dược phẩm này làm thuốc chống ung thư. Sáng chế cũng đề cập đến ứng dụng của kháng thể kháng LAG-3 được nhân hóa trong việc bào chế các loại thuốc để điều trị các bệnh liên quan đến tế bào miễn dịch.

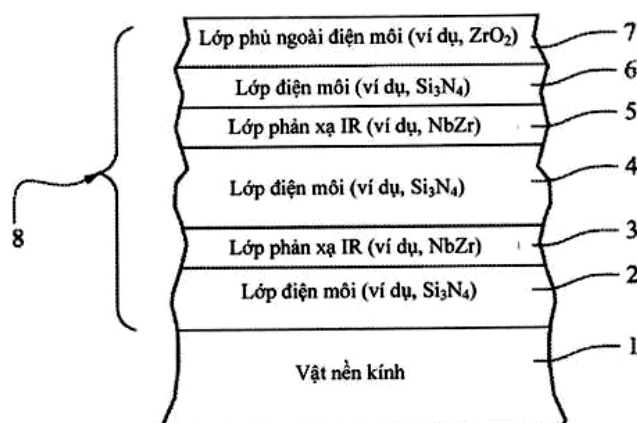


- (11) **1-0040758 B** (15) 08/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 27/07/2020 388A
- (21) 1-2020-01778
- (22) 26/03/2020
- (30) 2019-064546 28/03/2019 JP
- (51) **F02N 11/08; F02D 29/02; F02D 29/06**
- (73) **HONDA MOTOR CO., LTD.** (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN
- (72) Toshifumi OSAWA (JP); Tetsuro MATSUKAWA (JP); Erina AOKI (JP); Yuta YANAGITA (JP); Masaki YAMAZAKI (JP)
- (74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ ALPHA (ALPHA PLUS CO., LTD.)
- (54) **HỆ THỐNG KHỞI ĐỘNG ĐỘNG CƠ**

(57) Sáng chế đề xuất hệ thống khởi động động cơ trong đó, khi phần điều khiển khởi động (80) phát hiện được rằng trục khuỷu (51) đã đi vào trạng thái khóa khi khởi động động cơ (E), phần điều khiển khởi động (80) khởi động động cơ (E) bằng cách nhả trục khuỷu (51) ra khỏi trạng thái khóa nhờ việc dẫn động động cơ điện khởi động (M) theo cách lặp lại sao cho động cơ điện khởi động (M) quay theo chiều nghịch và theo chiều thuận.

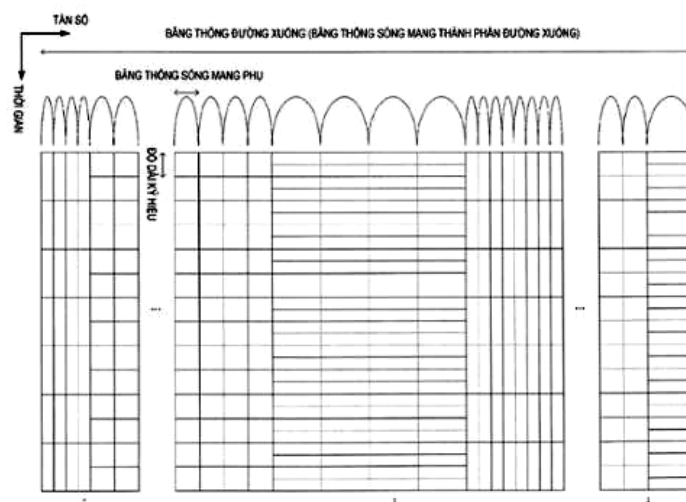


- (11) **1-0040759 B** (15) 08/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 25/04/2019 373A
- (21) 1-2018-04257 (85) 26/09/2018
- (22) 25/04/2016 (86) PCT/US2016/029136 25/04/2016
- (30) 62/308,439 15/03/2016 US (87) WO2017/160324 21/09/2017
- (51) **B32B 15/04; B32B 17/06**
- (73) 1. **GUARDIAN GLASS, LLC (US)**
2300 Harmon Road, Auburn Hills, MI 48326-1714, United States of America
2. **GUARDIAN EUROPE S.A.R.L. (LU)**
19 Rue du Puits Romain, L-8070 Bertrange, Luxembourg, Grand-Duché de Luxembourg
- (72) LINGLE, Philip J. (US); DISTELDORF, Bernd (DE)
- (74) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)
- (54) **VẬT THỂ ĐƯỢC PHỦ CÓ MÀU SẮC PHẢN XẠ PHÍA KÍNH LÀ MÀU XÁM**
- (57) Sáng chế đề cập đến các vật thể được phủ bao gồm hai hoặc nhiều lớp phản xạ hồng ngoại (Infrared - IR) (ví dụ, có hoặc chứa NbZr, Nb, NiCr, NiCrMo, và/hoặc nitrua của chúng) được kẹp giữa ít nhất các lớp điện môi, và/hoặc phương pháp chế tạo vật thể này. Lớp phủ này có thể được thiết kế sao cho các vật thể được phủ này thu được màu sắc phản xạ phía kính là màu xám (bao gồm cả màu đen) cùng với hệ số quang nhiệt (Solar Factor - SF) thấp và/hoặc hệ số thu nhiệt mặt trời (Solar Heat Gain Coefficient - SHGC) thấp. Các vật thể được phủ này có thể được sử dụng cho các cửa sổ nguyên khối, các cụm cửa sổ kính cách nhiệt (Insulating Glass - IG), các cửa sổ kính dán, và/hoặc các ứng dụng thích hợp khác, và tùy ý có thể được xử lý nhiệt (ví dụ, tôi nhiệt) trong một số trường hợp.



- (11) **1-0040760 B** (15) 08/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 25/01/2019 370A
 (21) 1-2018-03409 (85) 03/08/2018
 (22) 02/02/2017 (86) PCT/JP2017/003855 02/02/2017
 (30) 2016-019536 04/02/2016 JP (87) WO2017/135385 A1 10/08/2017
 (51) **H04W 72/04**
 (73) **SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)**
 1, Takumi-cho, Sakai-ku, Sakai City, Osaka 590-8522, Japan
 (72) HAYASHI, Takashi (JP); OUCHI, Wataru (JP); AIBA, Tatsushi (JP); SUZUKI, Shoichi (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, THIẾT BỊ TRẠM GỐC VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG**

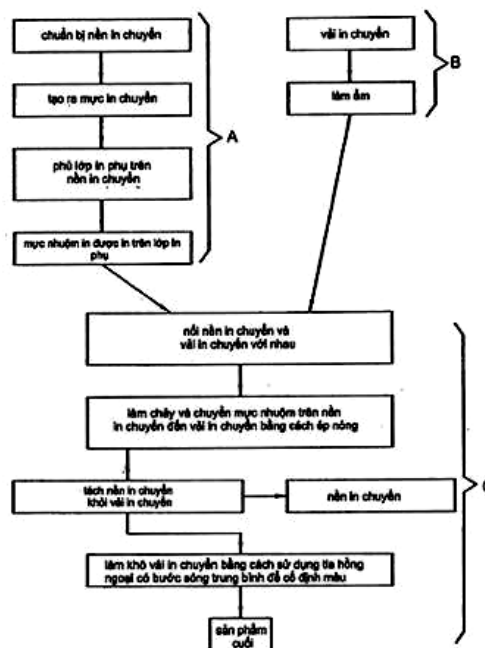
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị đầu cuối, thiết bị trạm gốc, và phương pháp truyền thông để tạo khả năng cho thiết bị truyền thông (thiết bị đầu cuối và/hoặc thiết bị trạm gốc) hỗ trợ nhiều khoảng cách của sóng mang phụ thực hiện truyền thông hiệu quả. Thiết bị đầu cuối bao gồm: thành phần thu được tạo cấu hình để thu kênh điều khiển có định dạng thông tin điều khiển gồm có trường thứ nhất và trường thứ hai; thành phần điều khiển thu được tạo cấu hình để nhận dạng khoảng cách sóng mang phụ, dựa trên giá trị của trường thứ nhất; và thành phần thu được tạo cấu hình để thu kênh dữ liệu đã ấn định dựa trên giá trị của trường thứ hai bằng cách sử dụng khoảng cách sóng mang phụ đã nhận dạng.



- (11) **1-0040761 B** (15) 08/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 25/03/2014 312A
(21) 1-2013-03795 (85) 02/12/2013
(22) 02/05/2012 (86) PCT/US2012/036069 02/05/2012
(30) 61/481,522 02/05/2011 US (87) WO2012/151247 08/11/2012
61/544,054 06/10/2011 US
- (51) **A61K 39/395; A61K 9/00; A61K 47/18; A61K 47/26; A61K 47/12; A61K 47/14**
(73) **MILLENNIUM PHARMACEUTICALS, INC. (US)**
40 Landsdowne Street, Cambridge, MA 02139, United States of America
- (72) DILUZIO, Willow (US); NGUYEN, Phuong M. (US); VARGA, Csanad M. (US);
PALANIAPPAN, Vaithianathan (US); BROWN, Jason (US); FOX, Irving H. (US);
SCHOLZ, Catherine (US); JENKINS, Helen (GB); ROSARIO, Maria (PT)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **DƯỢC PHẨM LÔNG ỔN ĐỊNH CHỨA KHÁNG THỂ KHÁNG A4B7**
- (57) Sáng chế đề xuất chế phẩm kháng thể chứa hỗn hợp gồm kháng thể kháng $\alpha 4\beta 7$, chất chống oxy hóa hoặc chất tạo chelat, và ít nhất một axit amin tự do. Chế phẩm theo sáng chế có thể có độ ổn định được cải thiện, mức hình thành kết tụ giảm, hoặc cả hai. Sáng chế còn đề xuất phác đồ liều an toàn của các chế phẩm kháng thể này, phác đồ này dễ dàng được tuân thủ, và tạo ra kháng thể kháng $\alpha 4\beta 7$ với lượng hữu hiệu điều trị *in vivo*.

- (11) **1-0040762 B** (15) 08/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 26/11/2018 368A
 (21) 1-2017-01900
 (22) 22/05/2017
 (51) **D06P 5/26; D06P 1/16; D06P 5/02; D06P 1/00; D06P 1/39**
 (73) **1. CHANG CHUN YI (TW)**
 4F., No.11-1, Qiyan Rd., Beitou Dist., Taipei City 112, Taiwan
2. CHEN SEN HSING (TW)
 No.40, Longcheng 6th St., Taoyuan Dist., Taoyuan City 330, Taiwan
3. KUO HSIEN YU (TW)
 No.69, Zhongshan N. Rd., Dayuan Dist., Taoyuan City 337, Taiwan
4. CHEN CHUN CHENG (TW)
 No.40, Longcheng 6th St., Taoyuan Dist., Taoyuan City 330, Taiwan
 (72) CHEN SEN HSING (TW); CHEN CHUN CHENG (TW)
 (74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP IN CHUYỂN NHIỆT TẠI NHIỆT ĐỘ THẤP**

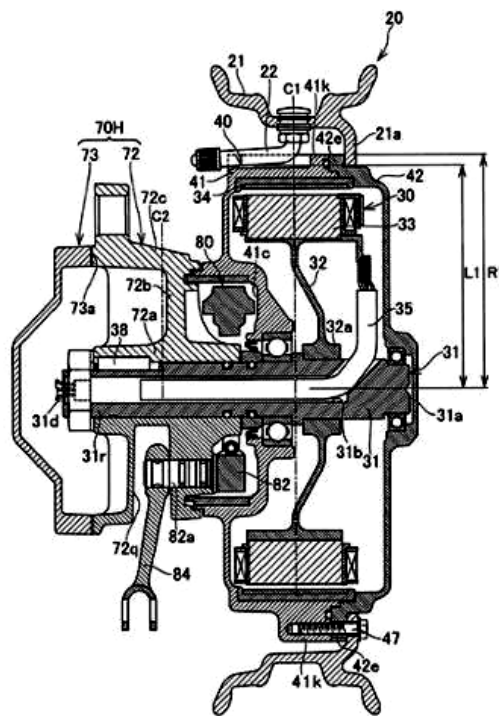
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp in chuyển nhiệt tại nhiệt độ thấp bao gồm các bước: (A) chuẩn bị nền in chuyển, (B) xử lý sơ bộ vải in chuyển, và (C) in chuyển và cố định màu trên vải in chuyển. Nền in chuyển này có lớp phủ và vật liệu nhuộm mà được hòa lẫn với nước để tạo ra mực nhuộm mà được in trên lớp phủ. Trong bước (B), vải in chuyển được làm ẩm đến hàm lượng ẩm nằm trong khoảng từ 10 đến 90%, và trong bước (C), nền in chuyển tiếp xúc theo cách nối tiếp với vải in chuyển, và mực nhuộm trên nền in chuyển được tách ra khỏi vải in chuyển, và vải in chuyển được làm khô nhờ các tia hồng ngoại có bước sóng trung bình để cố định màu.



- (11) **1-0040763 B** (15) 08/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 25/07/2019 376A
- (21) 1-2019-01808 (85) 11/04/2019
- (22) 13/10/2017 (86) PCT/JP2017/037170 13/10/2017
- (30) 2016-202595 14/10/2016 JP (87) WO2018/070516 19/04/2018
- (51) ***D06M 13/256; C07C 309/20***
- (73) **KAO CORPORATION (JP)**
14-10, Nihonbashi-Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210 (JP)
- (72) Satoshi MORIKAWA (JP); Kana TSUMURA (JP); Ayako KUSUNOKI (JP); Ayako SAKURABA (JP)
- (74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)
- (54) **CHẤT BIẾN TÍNH SỢI, CHẾ PHẨM CHỨA CHẤT HOÀN TẤT DÙNG CHO CÁC SẢN PHẨM DỆT, PHƯƠNG PHÁP HOÀN TẤT CÁC SẢN PHẨM DỆT VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ CÁC SẢN PHẨM DỆT**
- (57) Sáng chế đề cập đến chất biến tính sợi bao gồm olefin sulfonat nội có từ 17 đến 24 nguyên tử cacbon. Sáng chế còn đề cập đến chế phẩm chứa chất hoàn tất dùng cho các sản phẩm dệt, phương pháp hoàn tất các sản phẩm dệt và phương pháp xử lý các sản phẩm dệt.

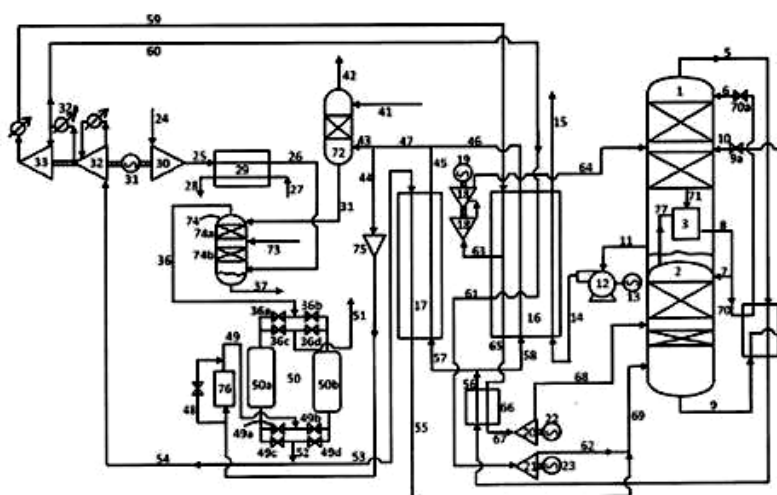
- (11) **1-0040764 B** (15) 08/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 25/09/2020 390A
 (21) 1-2020-03750 (85) 29/06/2020
 (22) 19/11/2018 (86) PCT/JP2018/042625 19/11/2018
 (30) 2017-255156 29/12/2017 JP (87) WO2019/130904 A1 04/07/2019
 (51) **B62M 7/12; B60B 3/16; B60K 7/00; B62J 1/00; B62K 25/00; B62K 25/20; B62K 25/28; B60B 3/02; B62J 11/19**
 (73) **YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)**
 2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan
 (72) TERADA, Junji (JP); KAMO, Shinichi (JP); ISHIKAWA, Hideki (JP)
 (74) Công ty TNHH Tư vấn - Đầu tư N.T.K. (N.T.K. CO., LTD.)
 (54) **PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG CHẠY ĐIỆN KIỂU NGỒI CHÂN ĐỂ HAI BÊN**

- (57) Phương tiện giao thông hai bánh chạy điện (1) gồm tay đòn sau (70) đỡ đầu trái (31r) của trục bánh xe (31) và không đỡ đầu phải (31a), động cơ điện (30) gồm stato (33) được đỡ bởi trục bánh xe (31) và rôto (34) được đỡ theo cách quay được bởi trục bánh xe (31), và vỏ động cơ (40) tạo nên khoang chứa chứa rôto (34) và stato (33) và được ngăn cách với bên ngoài, và trong đó rôto (34) được cố định phía trong. Bánh sau (20) được gắn vào phía ngoài của vỏ động cơ (40) và có thể tháo ra được khỏi vỏ động cơ (40) sang bên phải.



- (11) **1-0040765 B** (15) 08/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 25/06/2019 375A
 (21) 1-2019-01531 (85) 27/03/2019
 (22) 29/08/2017 (86) PCT/IB2017/055193 29/08/2017
 (30) 62/381,325 30/08/2016 US (87) WO2018/042336 08/03/2018
 (51) **F25J 3/04; F01K 25/10; F02C 3/22; F22B 35/12; F23L 7/00; F01K 13/00; F02C 3/34**
 (73) **8 RIVERS CAPITAL, LLC (US)**
 406 Blackwell Street, Durham, North Carolina 27701, United States of America
 (72) Rodney John ALLAM (GB)
 (74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT OXY VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT ĐIỆN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất oxy và phương pháp sản xuất điện. Cụ thể, sáng chế đề cập đến quy trình tách không khí ở nhiệt độ cực thấp mà cung cấp oxy áp suất cao cho việc đốt nhiên liệu bằng oxy (ví dụ, nhiên liệu chứa cacbon). Quy trình tách không khí này có thể được tích hợp trực tiếp bên trong quy trình phát điện chu trình kín sử dụng chất lưu công tác, như CO₂. Có lợi, quy trình tách không khí có thể loại bỏ nhu cầu làm mát trung gian giữa các giai đoạn nén không khí và còn tái tuần hoàn nhiệt đoạn nhiệt của việc nén thành bước xử lý trong các phương pháp tiếp theo trong đó việc cấp nhiệt bổ sung là có lợi.



- | | | | | |
|-------------------------|------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0040766 B | | | (15) 08/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | | 437B | (43) 25/02/2020 | 383A |
| (21) 1-2019-07383 | | | (85) 26/12/2019 | |
| (22) 29/05/2018 | | | (86) PCT/KR2018/006109 | 29/05/2018 |
| (30) 62/512,076 | 29/05/2017 | US | (87) WO2018/221943 | 06/12/2018 |
| | 62/632,428 | 20/02/2018 | | |
| | | US | | |

(51) **H04W 8/26; H04W 60/00**

(73) **LG ELECTRONICS INC. (KR)**

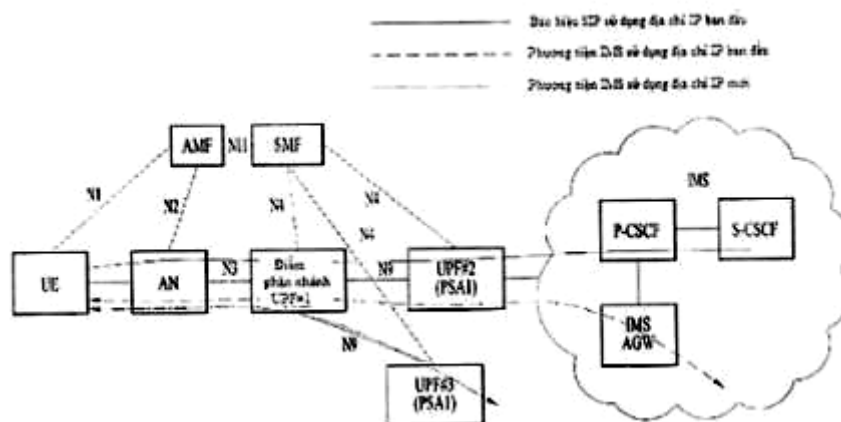
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu Seoul 07336, Korea

(72) KIM, Laeyoung (KR)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP THU TÍN HIỆU VÀ THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG ĐỂ TRUYỀN VÀ THU TÍN HIỆU LIÊN QUAN ĐẾN SỰ BỔ SUNG NÚT NEO PHIÊN ĐƠN VỊ DỮ LIỆU GIAO THỨC DỰA VÀO KẾT NỐI NHIỀU MẠNG TRONG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**

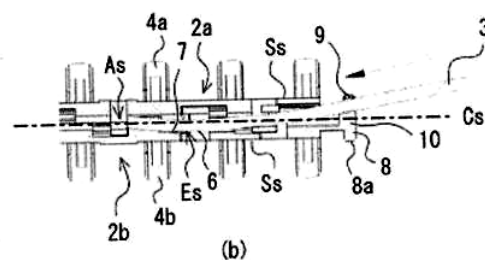
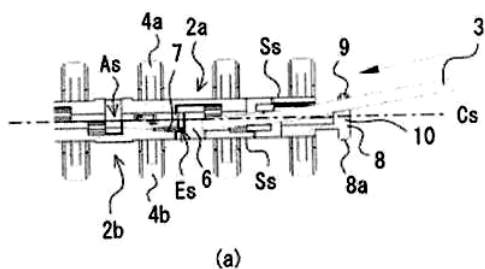
(57) Phương án của sáng chế liên quan đến phương pháp thu các tín hiệu và thiết bị người dùng (UE) để truyền và thu các tín hiệu liên quan đến sự bổ sung nút neo phiên đơn vị dữ liệu giao thức (protocol data unit session anchor - PSA) dựa vào kết nối nhiều mạng trong hệ thống truyền thông không dây. Phương pháp này bao gồm các bước: thiết lập phiên đơn vị dữ liệu giao thức (protocol data unit - PDU) với nút neo phiên đơn vị dữ liệu giao thức (PSA); và thu địa chỉ giao thức Internet (Internet protocol - IP) từ chức năng quản lý phiên (session management function - SMF), trong đó khi địa chỉ IP mới được thu liên quan đến sự bổ sung PSA dựa vào kết nối nhiều mạng, thì UE bỏ qua việc thực hiện đăng ký hệ thống con đa phương tiện IP (IP multimedia subsystem - IMS) bằng cách sử dụng địa chỉ IP mới.



- (11) **1-0040767 B** (15) 08/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 25/01/2021 394A
(21) 1-2020-05979 (85) 20/10/2020
(22) 08/03/2019 (86) PCT/JP2019/009216 08/03/2019
(30) 2018-070743 02/04/2018 JP (87) WO2019/193919 10/10/2019
(51) **A62D 1/06**
(73) **MORITA MIYATA CORPORATION (JP)**
3-5-7, Ariake, Koto-ku, Tokyo, 1350063 Japan
(72) Atsushi OHYA (JP); Satoshi FUJITA (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **CHẤT DẬP LỬA**
- (57) Sáng chế đề cập đến chất dập lửa trong đó chất dập lửa này bao gồm: muối kim loại kiềm của axit carboxylic bao gồm một hoặc nhiều muối trong số kali axetat, kali xitrat, natri axetat và natri xitrat; chất hoạt động bề mặt tự nhiên bao gồm một hoặc nhiều chất trong số lexitin, saponin và casein; và nước, trong tổng cộng 100ml chất dập lửa, 30 đến 55g muối kim loại kiềm của axit carboxylic và 0,107 đến 0,200g chất hoạt động bề mặt tự nhiên được bao gồm, và tỷ lệ khối lượng của hàm lượng của muối kim loại kiềm của axit carboxylic và chất hoạt động bề mặt tự nhiên là muối kim loại kiềm của axit carboxylic:chất hoạt động bề mặt tự nhiên = 150:1 đến 275:1. Theo đó, chất dập lửa này có cả tính năng dập lửa cao và độ an toàn cao đối với cơ thể người, và lượng sử dụng của chất hoạt động bề mặt tự nhiên là nhỏ.

- | | | | |
|-------------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0040768 B | | (15) 08/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 25/03/2021 | 396A |
| (21) 1-2021-00406 | | (85) 26/01/2021 | |
| (22) 25/06/2019 | | (86) PCT/JP2019/025254 | 25/06/2019 |
| (30) 2018-127793 | 04/07/2018 | JP (87) WO2020/008964 A1 | 09/01/2020 |
- (51) **B42F 13/22**
 (73) **KANEDA COMPANY LIMITED (JP)**
 9-15, Chuo 2-chome, Ota-ku, Tokyo 143-0024 Japan
 (72) KANEDA, Toru (JP); YAMAGUCHI, Shuji (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **DỤNG CỤ ĐÓNG KẸP**

(57) Sáng chế đề cập đến dụng cụ đóng kẹp bao gồm: hai bộ phận đỡ vòng (2a, 2b) nằm liền kề nhau, mỗi một trong số các bộ phận đỡ vòng (2a, 2b) bao gồm các phần vòng (4a, 4b) được tạo thành cặp, và các phần đỡ (5); và bộ phận trục (3) được bố trí qua mỗi một trong số các phần đỡ (5) của mỗi một trong số các bộ phận đỡ vòng (2a, 2b) theo hướng dọc của các bộ phận đỡ vòng (2a, 2b), bộ phận trục (3) nối hai bộ phận đỡ vòng (2a, 2b) với nhau, trong đó sự dịch chuyển quay của các bộ phận đỡ vòng (2a, 2b) quanh bộ phận trục (3) cho phép các phần vòng (4a, 4b) sẽ có thể dịch chuyển giữa vị trí đóng nơi các phần đỉnh của các phần vòng thành cặp (4a, 4b) tới gần nhau để tạo thành dạng vòng, và vị trí mở nơi các phần đỉnh được tách ra khỏi nhau, trong đó khoảng trống bố trí trục (As) kéo dài theo hướng dọc của các bộ phận đỡ vòng (2a, 2b) bao gồm phần bên trong của mỗi một trong số các phần đỡ (5) được tạo ra giữa hai bộ phận đỡ vòng (2a, 2b), và trong đó phía phần đầu của ít nhất một trong số các bộ phận đỡ vòng (2a, 2b) bao gồm đường dẫn hướng lòng mà lệch tâm với đường trục tâm của khoảng trống bố trí trục (As).



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0040769 B | | (15) 09/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 25/05/2020 | 386A |
| (21) 1-2020-01229 | | (85) 04/03/2020 | |
| (22) 13/07/2018 | | (86) PCT/KR2018/007988 | 13/07/2018 |
| (30) 10-2017-0104795 | 18/08/2017 KR | (87) WO2019/035561 | 21/02/2019 |

(51) **H01Q 7/08; H01Q 1/22**

(73) **AMOTECH CO., LTD. (KR)**

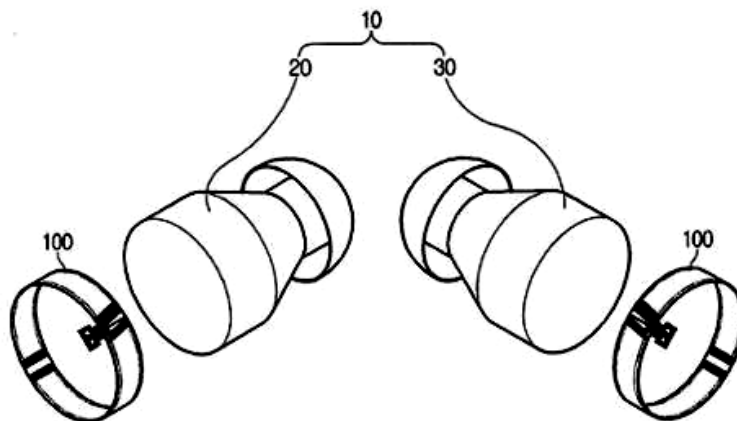
1 Lot, 5 Block, Namdong-gongdan, 380, Namdongseo-ro Namdong-gu, Incheon 21629, Republic of Korea

(72) KIM, Beom Jin (KR); PARK, Jong Ho (KR)

(74) Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)

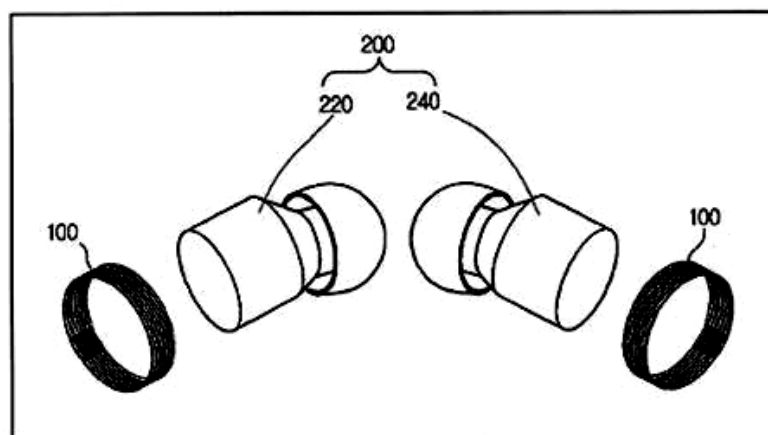
(54) **ĂNG-TEN DẠNG VÒNG**

(57) Sáng chế đề cập đến ăng-ten dạng vòng mà được tạo thành ở dạng vòng được gắn ở giữa vỏ bọc của môđun tai nghe và chu vi bên ngoài của pin dạng đồng xu và truyền thông với ăng-ten, được gắn trên môđun tai nghe khác, thông qua việc truyền thông cảm ứng từ trường gần (Near-field magnetic induction communication - NFMI); và tai nghe không dây bao gồm ăng-ten dạng vòng. Ăng-ten dạng vòng bao gồm: tấm đầu cuối thứ nhất và tấm đầu cuối thứ hai, từng tấm kéo dài từ một cạnh của tấm cơ sở và có đầu cuối được tạo thành trên đó; nhiều mẫu bức xạ phía trước được bố trí xa nhau trên bề mặt phía trước của tấm cơ sở; và nhiều mẫu bức xạ phía sau được bố trí xa nhau trên bề mặt phía sau của tấm cơ sở, trong đó nhiều mẫu bức xạ phía trước và nhiều mẫu bức xạ phía sau được nối thông qua các lỗ xuyên và bằng cách đó tạo thành mẫu ăng-ten được quán theo hướng thẳng đứng của tấm cơ sở.



- | | | | |
|---|--|------------------------|---------------|
| (11) 1-0040770 B | | (15) 09/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 25/12/2019 | 381A |
| (21) 1-2019-05816 | | (85) 21/10/2019 | |
| (22) 09/06/2017 | | (86) PCT/KR2017/006030 | 09/06/2017 |
| (30) 10-2017-0041613 | 31/03/2017 KR | (87) WO2018/182091 | 04/10/2018 |
| | 10-2017-0041612 | | 31/03/2017 KR |
| (51) H01Q 1/24; H01Q 1/38; H01Q 9/04; H01Q 1/27 | | | |
| (73) AMOTECH CO., LTD. (KR) | | | |
| | 1 Lot, 5 Block, Namdong-gongdan, 380, Namdongseo-ro, Namdong-gu Incheon 21629, Korea | | |
| (72) KIM, Beon-Jin (KR) | | | |
| (74) Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI) | | | |
| (54) ĂNG-TEN HÌNH VÒNG | | | |

(57) Sáng chế đề cập đến ăng-ten hình vòng, mà được tạo thành có hình dạng vòng và được gắn giữa vỏ môđun tai nghe và chu vi bên ngoài của pin hình đồng xu để truyền thông, thông qua việc truyền thông từ trường gần (Near-field magnetic communication - NFMI), với ăng-ten được gắn trong môđun tai nghe khác; và môđun tai nghe không dây chứa ăng-ten hình vòng này. Ăng-ten hình vòng bao gồm: tấm đế mềm dẻo; tấm đầu cuối được tạo thành kéo dài từ một cạnh của tấm đế; đầu cuối thứ nhất được tạo thành trên một bề mặt của tấm đầu cuối; đầu cuối thứ hai, được tạo thành trên một bề mặt của tấm đầu cuối, được giãn cách với đầu cuối thứ nhất; và sơ đồ bức xạ được tạo thành trên một bề mặt của tấm đế, và có một đầu được nối với đầu cuối thứ nhất và đầu còn lại được nối với đầu cuối thứ hai.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0040771 B | | (15) 09/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 25/05/2020 | 386A |
| (21) 1-2020-01101 | | (85) 27/02/2020 | |
| (22) 13/07/2018 | | (86) PCT/KR2018/007984 | 13/07/2018 |
| (30) 10-2017-0104794 | 18/08/2017 KR | (87) WO2019/035560 | 21/02/2019 |

(51) **H01Q 7/08; H01Q 1/22**

(73) **AMOTECH CO., LTD. (KR)**

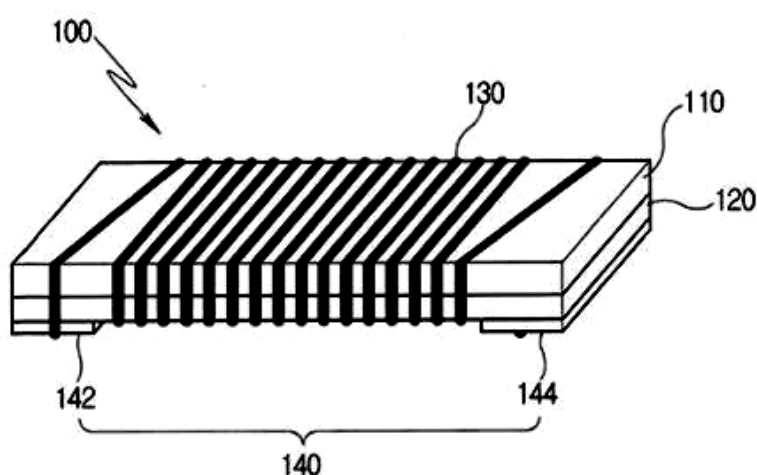
1 Lot, 5 Block, Namdong-gongdan, 380, Namdongseo-ro Namdong-gu, Incheon 21629, Republic of Korea

(72) KIM, Beom Jin (KR); PARK, Jong Ho (KR)

(74) Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)

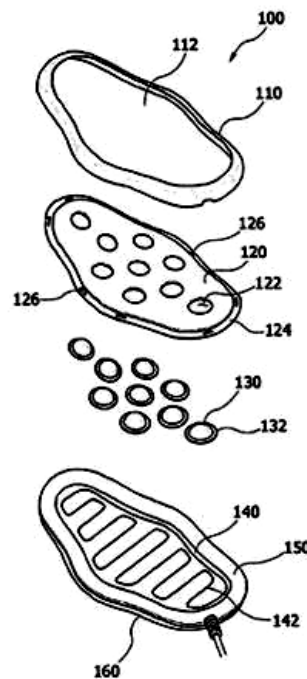
(54) **MÔĐUN ĂNG-TEN**

(57) Sáng chế đề cập đến môđun ăng-ten và phương pháp sản xuất môđun ăng-ten này, môđun ăng-ten có đế cách điện được đặt giữa đế cơ sở và các điện cực để giữ cho đế cơ sở ngăn cách với các điện cực và bằng cách đó ngăn chặn sự cản trở bởi các điện cực đến độ từ thẩm của đế cơ sở. Môđun ăng-ten theo sáng chế bao gồm: đế cơ sở được làm bằng vật liệu từ tính; đế cách điện được xếp chồng trên bề mặt phía dưới của đế cơ sở; điện cực thứ nhất được bố trí trên bề mặt phía dưới đế cách điện; điện cực thứ hai được bố trí cách điện cực thứ nhất, trên bề mặt phía dưới của đế cách điện; và dây bức xạ được quấn quanh đế cơ sở và/hoặc đế cách điện và có một đầu của dây bức xạ được kết nối với điện cực thứ nhất và đầu còn lại của dây bức xạ được kết nối với điện cực thứ hai.



- (11) **1-0040772 B** (15) 09/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 25/11/2020 392A
 (21) 1-2020-04808 (85) 20/08/2020
 (22) 24/01/2019 (86) PCT/KR2019/000992 24/01/2019
 (30) 10-2018-0023967 27/02/2018 KR (87) WO2019/168268 A1 06/09/2019
 (51) **A61F 7/00; A61H 39/04; A61H 39/00; A61F 7/02; A61H 23/00**
 (73) **CERAGEM CO., LTD (KR)**
 10, Jeongja 1-gil, Seonggeo-eup, Seobuk-gu, Cheonan-si, Chungcheongnam-do
 31045, Republic of Korea
 (72) LEE, Dong Myoung (KR); CHOI, Sang Ho (KR); SEO, Yong Seob (KR); PARK,
 Yong Son (KR)
 (74) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIAT LEGAL)
 (54) **THIẾT BỊ NHIỆT TRỊ LIỆU**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị nhiệt trị liệu. Thiết bị nhiệt trị liệu theo một phương án của sáng chế này bao gồm: tấm đỡ thứ nhất (120) có nhiều lỗ xuyên được hình thành trong đó và được làm bằng xốp da; nắp phía trước được bố trí sao cho tấm đỡ thứ nhất lộ ra ở một bên của tấm đỡ thứ nhất và tấm đỡ thứ nhất được ghép vào đó; nhiều viên sứ (130) tương ứng và được cài cố định vào các lỗ xuyên, và nhô ra ở một độ cao xác định từ bên ngoài của tấm đỡ thứ nhất; bộ gia nhiệt (142) được bố trí ở một bên của các viên sứ, và gia nhiệt cho các viên sứ (130); tấm đỡ thứ hai (150) được bố trí ở một bên của bộ gia nhiệt và bao gồm bộ rung; và nắp sau (160) được bố trí trên một phía của tấm đỡ thứ hai và ghép cùng với nắp phía trước.

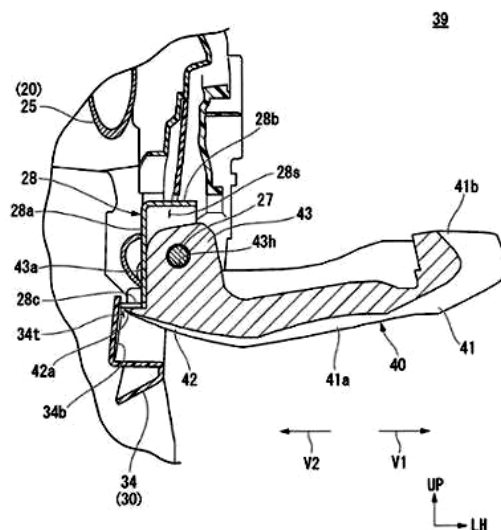


- (11) **1-0040773 B** (15) 09/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 25/08/2020 389A
(21) 1-2020-00857
(22) 18/02/2020
(51) *A61K 31/00; A61K 6/00; A61K 36/00*
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DƯỢC PHẨM STARMED (VN)**
C12, TT6, Khu đô thị Văn Quán-Yên Phúc, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(72) Đặng Ngọc Sơn (VN); Hoàng Thị Diệu Huyền (VN)
(54) **GẠC VỆ SINH RĂNG MIỆNG ĐƯỢC TẨM CHIẾT PHẨM TỪ CÂY HẸ**
- (57) Sáng chế đề cập đến gạc vệ sinh răng miệng để vệ sinh hàng ngày làm sạch lưỡi, nướu, răng, miệng cho trẻ từ sơ sinh trở lên, đồng thời tăng cường cơ chế tự bảo vệ cho lưỡi, nướu, răng và miệng, giúp phòng chống những bệnh về răng miệng (nấm miệng, tưa lưỡi, viêm nướu,...), cũng như giúp nướu khỏe trong thời kì trẻ mọc răng, giúp chống sâu răng. Gạc vệ sinh răng miệng theo sáng chế cũng có thể được sử dụng cho trẻ có nguy cơ bị nhiễm nấm cao do thường xuyên phải dùng kháng sinh hoặc thuốc giảm viêm chứa corticoid gây ức chế miễn dịch, trẻ đang trong thời kì chuẩn bị mọc răng và đã mọc răng cũng như người lớn ốm không có khả năng vệ sinh răng miệng. Cụ thể, sáng chế đề cập đến gạc vệ sinh răng miệng được tẩm chiết phẩm từ cây hẹ và các thành phần khác như xylitol, NaHCO₃, NaCl, và tùy ý tinh dầu thiên nhiên.

- (11) **1-0040774 B** (15) 09/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 25/05/2021 398A
(21) 1-2021-01191
(22) 08/03/2021
(51) **C12Q 1/68**
(73) **Công ty TNHH LIVESPRO PHARMA (VN)**
Số 22, Lô 7,8 khu đô thị Văn Khê, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Hòa Anh (VN); Nguyễn Thị Vân Anh (VN); Đào Văn Quý (VN); Bùi Thị
Huyền (VN)
(54) **CHẾ PHẨM PROBIOTIC ĐỂ HỖ TRỢ ĐIỀU TRỊ BỆNH VIÊM ĐƯỜNG HÔ
HẤP VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT CHẾ PHẨM NÀY**
(57) Sáng chế cập đến chế phẩm probiotic chứa bào tử vi khuẩn *Bacillus subtilis* ANA4
và *Bacillus clausii* ANA39 được phân lập, sàng lọc cho phép phát triển được trong
niêm mạc mũi hỗ trợ hiệu quả trong việc điều trị bệnh viêm đường hô hấp. Chế phẩm
probiotic theo sáng chế không chỉ có khả năng ức chế hiệu quả đồng thời virus hợp
bào hô hấp và virus cúm mà còn thể hiện hiệu quả ức chế sự phát triển của vi khuẩn
S. pneumoniae và *H. influenza* cho phép giảm bội nhiễm đường hô hấp. Ngoài ra
sáng chế cũng đề cập đến chủng vi khuẩn *Bacillus subtilis* ANA4 và *Bacillus subtilis*
ANA39 để sản xuất chế phẩm probiotic theo sáng chế cũng như quy trình sản xuất
chế phẩm probiotic này.

- (11) **1-0040775 B** (15) 09/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 25/11/2020 392A
 (21) 1-2020-04754
 (22) 19/08/2020
 (30) 2019-154258 27/08/2019 JP
 (51) **B62J 25/06; B62J 23/00**
 (73) **HONDA MOTOR CO., LTD.** (JP)
 1-1. Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku. Tokyo 107-8556, JAPAN
 (72) Kenji SHIMIZU (JP); Masakazu NAKASHIMA (JP); Romrut PARAMATIKUL (TH)
 (74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ ALPHA (ALPHA PLUS CO., LTD.)
 (54) **KẾT CẤU BẠC ĐẶT CHÂN CỦA XE KIỂU NGỒI ĐỂ CHÂN HAI BÊN**

(57) Sáng chế đề xuất kết cấu bạc đặt chân (39) của xe kiểu ngồi để chân hai bên bao gồm bạc đặt chân (40) mà xoay được theo cách tự do để có thể kéo ra/gập vào giữa trạng thái sử dụng mà ở đó bạc đặt chân được kéo ra theo hướng chiều rộng xe và trạng thái gập vào mà ở đó bạc đặt chân nằm dọc theo mặt bên của xe, trong đó bạc đặt chân (40) có thể quay quanh trục (27) lắp trên khung thân xe (20), bạc đặt chân (40) bao gồm phần kéo dài thứ nhất (41) kéo dài từ trục (27) theo hướng thứ nhất (V1) là hướng giao cắt với trục (27) và phần kéo dài thứ hai (42) kéo dài từ trục (27) theo hướng thứ hai (V2) ngược chiều với hướng thứ nhất (V1), ở trạng thái gập vào, phần kéo dài thứ nhất (41) và phần kéo dài thứ hai (42) nằm dọc theo mặt bên của xe và, ở trạng thái sử dụng, phần kéo dài thứ nhất (41) được kéo ra phía ngoài theo hướng chiều rộng xe và phần kéo dài thứ hai (42) được chứa bên trong phân lôm (34b) tạo ra trong tấm ốp thân xe (30) theo cách hướng về phía trong theo hướng chiều rộng xe.



- | | | | |
|-------------------------|------------------------|-----------------|------------|
| (11) 1-0040776 B | (15) 09/07/2024 | | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 27/11/2017 | 356A |
| (21) 1-2017-02963 | (85) 31/07/2017 | | |
| (22) 12/07/2014 | (86) PCT/KR2014/006289 | | 12/07/2014 |
| | (87) WO2016/010166 | | 21/01/2016 |

(51) **A47B 53/02; A47B 96/00**

(73) **1. G.S.ACE INDUSTRY CO.,LTD. (KR)**

667, Baran-ro, Hyangnam-eup Hwaseong-si Gyeonggi-do 445-921, Republic of Korea

2. BAE, JEOM-GYU (KR)

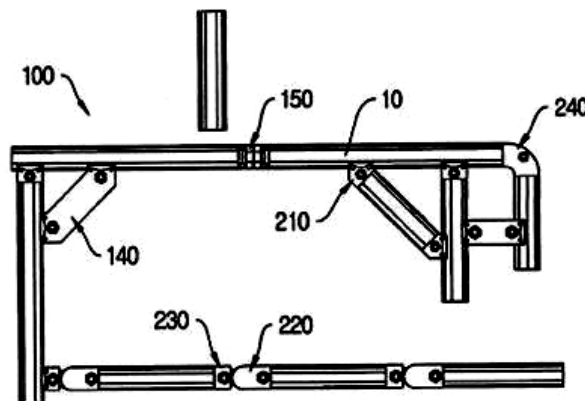
2502ho, 1613, Bongyeong-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si Gyeonggi-do 16703, Republic of Korea

(72) BAE, Jeom-gyu (KR)

(74) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(54) **ĐẦU NỐI ỐNG DÙNG CHO HỆ THỐNG KHUNG GIÀN TẠO THÀNH GIÁ ĐỠ TRONG CÔNG NGHIỆP**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống khung giàn tạo thành giá đỡ trong công nghiệp và đầu nối ống dùng cho hệ thống khung giàn tạo thành giá đỡ trong công nghiệp này. Hệ thống khung giàn tạo thành giá đỡ trong công nghiệp và đầu nối ống dùng cho hệ thống khung giàn tạo thành giá đỡ trong công nghiệp, được mô tả theo sáng chế, có các ưu điểm trong đó bộ phận kẹp có bộ phận gia cường dày được tạo ra trên đó, điều này làm tăng kết cấu ghép nối sao cho đầu nối ống và ống có thể nằm ngang với nhau mà không làm giảm độ cứng của hệ thống khung giàn tạo thành giá đỡ trong công nghiệp ngay cả khi hệ thống khung giàn tạo thành giá đỡ trong công nghiệp có trọng lượng nhẹ, và trong đó hệ thống khung giàn tạo thành giá đỡ trong công nghiệp và đầu nối ống có sự thích ứng với các thành phần được sử dụng trong hệ thống khung giàn lắp ráp thông thường, thường được gọi là giá đỡ lắp ráp hoặc hệ thống khung giàn ống.



- | | | | |
|------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0040777 B | | (15) 09/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 25/07/2019 | 376A |
| (21) 1-2019-01000 | | (85) 27/02/2019 | |
| (22) 28/09/2017 | | (86) PCT/JP2017/035099 | 28/09/2017 |
| (30) PCT/JP2016/004407 | 30/09/2016 JP | (87) WO2018/062341 | 05/04/2018 |

(51) **C23C 28/00**

(73) **JFE STEEL CORPORATION (JP)**

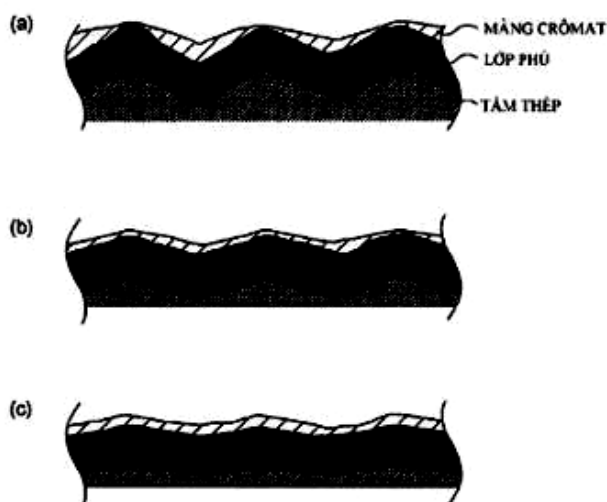
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

(72) SUZUKI Sachiko (JP); ANDO Satoru (JP); TADA Chiyoko (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **TẤM THÉP DÙNG LÀM THÙNG NHIÊN LIỆU CỦA XE MÁY VÀ CHI TIẾT THÙNG NHIÊN LIỆU**

- (57) Sáng chế đề cập đến tấm thép dùng làm thùng nhiên liệu của xe máy và chi tiết thùng nhiên liệu, tấm thép thích hợp nhất cho xe máy và ưu việt về khả năng tạo hình nén ép và khả năng hàn nối trong quá trình sản xuất thùng chứa, khả năng chống ăn mòn của bề mặt phía trong của thùng chứa, cụ thể, khả năng chống ăn mòn (sau đây, được gọi là "khả năng chống ẩm") của bề mặt phía trong của phần pha hơi của thùng chứa, và tính sẵn có phổ biến ở các thị trường mới nổi. Tấm thép là tấm thép được phủ một phía bao gồm lớp phủ kẽm có trọng lượng phủ từ 1 g/m² đến 70 g/m² được tạo ra ở trên bề mặt tấm thép nên có độ nhám trung bình cộng Ra từ 0,5 μm đến 2,0 μm, mà trong đó lớp phủ kẽm có hàm lượng Ni từ 5 ppm theo khối lượng đến 1000 ppm theo khối lượng, màng cromat được tạo ra trên lớp phủ kẽm, và độ dày tối thiểu của màng cromat là 10 nm hoặc lớn hơn và 100 nm hoặc nhỏ hơn.



- | | | | |
|-------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0040778 B | | (15) 09/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 25/11/2019 | 380A |
| (21) 1-2019-04654 | | (85) 22/08/2019 | |
| (22) 19/12/2017 | | (86) PCT/EP2017/083470 | 19/12/2017 |
| (30) 17153115.5 | 25/01/2017 EP | (87) WO2018/137857 A1 | 02/08/2018 |

(51) **H05B 6/06; B65B 51/22**

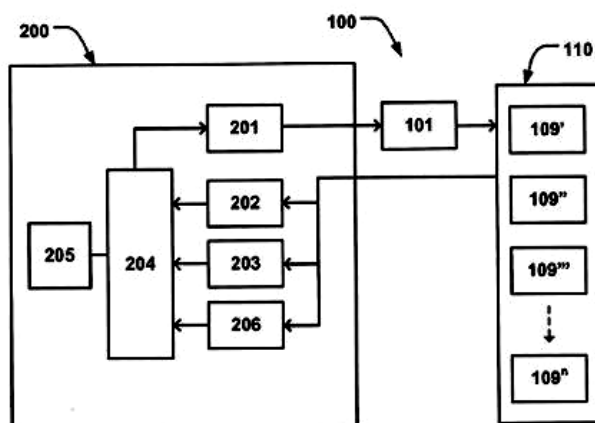
(73) **TETRA LAVAL HOLDINGS & FINANCE S.A. (CH)**
70, Avenue General-Guisan CH-1009 PULLY Switzerland

(72) LANCELLOTTI, Mirco (IT); GUERRI, Rossano (IT); BOSCHI, Alessandro (IT)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN ĐỂ ĐIỀU KHIỂN MẠCH GIA NHIỆT CẢM ỨNG ĐỂ HÀN KÍN VẬT LIỆU BAO GÓI VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ CÓ THỂ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH ĐỂ THỰC HIỆN PHƯƠNG PHÁP NÀY**

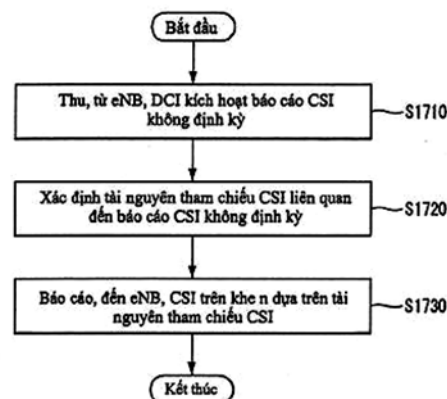
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều khiển mạch gia nhiệt cảm ứng, có tải biến đổi, để hàn kín vật liệu bao gói. Phương pháp này bao gồm các bước tạo ra công suất AC của ít nhất hai tần số trên ít nhất một bộ cảm ứng trong mạch gia nhiệt cảm ứng (100); xác định độ dịch pha thu được trong mạch gia nhiệt cảm ứng từ dòng điện được tạo ra ở ít nhất hai tần số; xác định điện trở kháng của mạch gia nhiệt cảm ứng đối với mỗi trong số ít nhất hai tần số; xác định đặc tính tải của mạch gia nhiệt cảm ứng dựa vào mối tương quan giữa điện trở kháng được xác định và độ dịch pha được xác định; xác định phạm vi hoạt động của điện trở kháng; và lựa chọn tần số đầu ra xoay chiều đối với bộ phát điện cảm ứng dựa vào đặc tính tải mà dẫn tới lượng dịch pha nhỏ nhất từ trị số lý tưởng được thiết đặt và được kết hợp với điện trở kháng mà nằm trong phạm vi hoạt động của điện trở kháng. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến thiết bị điều khiển (200) và phương tiện lưu trữ có thể đọc được bằng máy tính.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0040779 B | | (15) 09/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 26/08/2019 | 377A |
| (21) 1-2019-01503 | | (85) 26/03/2019 | |
| (22) 26/11/2018 | | (86) PCT/KR2018/014655 | 26/11/2018 |
| (30) 62/590,399 | 24/11/2017 US | (87) WO2019/103562 | 31/05/2019 |
| 62/615,902 | 10/01/2018 US | | |
| 62/621,003 | 23/01/2018 US | | |
| 62/630,224 | 13/02/2018 US | | |
| 10-2018-0040478 | 06/04/2018 KR | | |
- (51) **H04W 24/10; H04B 7/06; H04L 1/00**
- (73) **LG ELECTRONICS INC. (KR)**
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336 Republic of Korea
- (72) KIM, Hyungtae (KR); KANG, Jiwon (KR)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP BÁO CÁO THÔNG TIN TRẠNG THÁI KÊNH TRONG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY VÀ THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG**

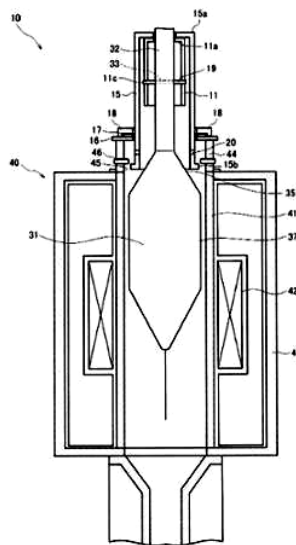
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp báo cáo, bởi thiết bị người dùng (UE-user equipment), thông tin trạng thái kênh (CSI- Channel State Information) trong hệ thống truyền thông không dây, phương pháp này bao gồm: thu, bởi UE và từ trạm gốc (BS- base station), thông tin điều khiển đường xuống (DCI- downlink control information) liên quan đến báo cáo CSI không định kỳ mà được thực hiện bởi UE trong khe n ; xác định, bởi UE, giá trị n_{CQI_ref} dựa trên số ký tự Z' liên quan đến thời gian tính toán CSI; xác định, bởi UE, tài nguyên tham chiếu CSI là khe $n - n_{CQI_ref}$ trong miền thời gian mà cần được sử dụng để báo cáo CSI không định kỳ; và truyền, bởi UE và đến BS, báo cáo CSI không định kỳ trong khe n , dựa trên tài nguyên tham chiếu CSI là khe $n - n_{CQI_ref}$.

Theo sáng chế, CSI có thể được tính toán bằng cách sử dụng A CSI-RS (CSI reference signal, tín hiệu tham chiếu thông tin trạng thái kênh) gần nhất, và nhờ đó CSI gần nhất có thể được báo cáo. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến thiết bị người dùng.



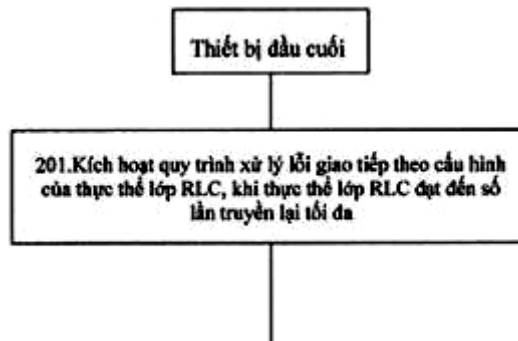
- | | | | |
|--|--|------------------------|------------|
| (11) 1-0040780 B | | (15) 09/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 25/06/2019 | 375A |
| (21) 1-2019-01674 | | (85) 03/04/2019 | |
| (22) 04/09/2017 | | (86) PCT/JP2017/031834 | 04/09/2017 |
| (30) 2016-174401 | 07/09/2016 | JP (87) WO2018/047778 | 15/03/2018 |
| (51) C03B 37/025; G02B 6/02 | | | |
| (73) SUMITOMO ELECTRIC INDUSTRIES, LTD. (JP) | | | |
| | 5-33, Kitahama 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 5410041 (JP) | | |
| (72) YOSHIKAWA, Satoshi (JP); OKAZAKI, Iwao (JP); YAMAZAKI, Takashi (JP) | | | |
| (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP) | | | |
| (54) PHƯƠNG PHÁP KÉO SỢI QUANG VÀ THIẾT BỊ KÉO | | | |

- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp kéo sợi quang và thiết bị kéo để ngăn sự dao động áp suất trong lò kéo bằng cách vận hành lỗ thông khí trong khi nút bịt kín được chuyển. Phương pháp kéo sợi quang được đề xuất trong đó vật liệu nền thủy tinh (31) dùng làm sợi quang có một đầu của nó được nối với trụ giả (32) đi qua lỗ (45) được bố trí trong lò kéo (40) từ phía vật liệu nền thủy tinh và việc kéo được thực hiện bằng cách treo lơ lửng và hạ thấp vật liệu nền thủy tinh vào lò kéo trong khi được làm kín bởi cơ cấu làm kín được bố trí trong vùng lân cận lỗ, trong đó phần làm kín thứ nhất của cơ cấu làm kín làm kín khe hở giữa bề mặt ngoại vi phía ngoài của vật liệu nền thủy tinh dùng làm sợi quang và bề mặt phía trong của lỗ khi việc kéo bắt đầu và phần còn của vật liệu nền thủy tinh bắt đầu đi qua phần làm kín thứ nhất, và phần làm kín thứ hai được bố trí bên trên phần làm kín thứ nhất trước khi việc làm kín bởi phần làm kín thứ nhất trở nên không hiệu quả, và sau đó sự dẫn khí giữa bên trong và bên ngoài của lò kéo được thực hiện để ngăn sự dao động áp suất bên trong lò ngay sau khi bố trí phần làm kín thứ hai và sự dẫn khí được chặn lại khi vật liệu nền thủy tinh hạ thấp hơn nữa.



- (11) **1-0040781 B** (15) 09/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 27/07/2020 388A
(21) 1-2019-06088 (85) 31/10/2019
(22) 24/04/2018 (86) PCT/CN2018/084255 24/04/2018
(30) PCT/CN2018/075617 07/02/2018 CN (87) WO2019/153517 A1 15/08/2019
(51) **H04W 76/00**
(73) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.**
(CN)
No.18 Haibin Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China
(72) SHI, Cong (CN)
(74) CÔNG TY LUẬT TNHH ZILHN (VIỆT NAM) (ZILHN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ LỖI LIÊN KẾT VÔ TUYẾN VÀ SẢN PHẨM LIÊN QUAN**

(57) Các phương án của sáng chế bộc lộ phương pháp xử lý lỗi liên kết vô tuyến và sản phẩm liên quan. Phương pháp này bao gồm: bởi thiết bị đầu cuối kích hoạt quy trình xử lý lỗi giao tiếp theo cấu hình của thực thể lớp RLC, khi thực thể lớp RLC đạt đến số lần truyền lại tối đa. Các phương án của sáng chế có thể kích hoạt các quy trình xử lý lỗi liên kết vô tuyến khác nhau bằng cách phân biệt các cấu hình thực thể lớp RLC khác nhau, do đó giảm gián đoạn liên kết nhiều nhất có thể và khôi phục kịp thời lỗi liên kết.



- | | | | |
|-------------------------|---------------------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0040782 B | | (15) 10/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 25/09/2020 | 390A |
| (21) 1-2020-04313 | | (85) 24/07/2020 | |
| (22) 12/12/2018 | | (86) PCT/JP2018/045695 | 12/12/2018 |
| (30) 2017-252549 | 27/12/2017 JP | (87) WO2019/131132 | 04/07/2019 |
| | 2017-252547 27/12/2017 JP | | |

(51) **A61F 13/551; A61F 13/532; A61F 13/58; A61F 13/47; A61F 13/533**

(73) **UNICHARM CORPORATION (JP)**

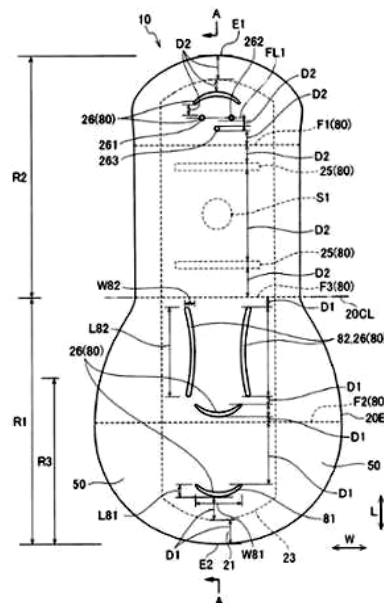
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

(72) **MARUYAMA Takashi (JP); SOGABE Yousuke (JP); ISHIKAWA Sei (JP); KURODA Kenichiro (JP); NODA Yuki (JP)**

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **VẬT DỤNG THẨM HÚT**

(57) Sáng chế đề cập đến vật dụng thẩm hút mà có thể được duy trì ở trạng thái được cuộn chặt lại và được bỏ đi một cách sạch sẽ nhờ chi tiết băng dùng cho việc xử lý sau. Vật dụng thẩm hút (10) bao gồm phần thân (20) và chi tiết băng (60) dùng cho việc xử lý sau. Phần thân bao gồm vùng thứ nhất (R1) được đặt trên một side theo hướng trước sau đối với trung tâm của phần thân theo hướng trước sau, và vùng thứ hai (R2) được bố trí ở phía khác theo hướng trước sau đối với trung tâm của phần thân theo hướng trước sau. Trong mỗi vùng trong vùng thứ nhất và vùng thứ hai, nhiều các phần điểm cơ sở để uốn cong (80) mà trở thành điểm cơ sở tại đó phần thân được uốn cong theo hướng trước sau được bố trí. Bộ phận băng được cố định vào vùng thứ nhất. Khoảng cách trung bình của các phần điểm cơ sở để uốn cong trong vùng thứ hai ngắn hơn khoảng cách trung bình của các phần điểm cơ sở để uốn cong trong vùng thứ nhất.



- (11) **1-0040783 B** (15) 10/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 25/06/2019 375A
(21) 1-2018-04535 (85) 12/10/2018
(22) 11/04/2017 (86) PCT/EP2017/058696 11/04/2017
(30) 62/321,476 12/04/2016 US (87) WO2017/178493 A1 19/10/2017
(51) **C07K 16/28; A61P 35/00**
(73) **LES LABORATOIRES SERVIER (FR)**
50 rue Carnot, 92284 Suresnes Cedex, France
(72) LINDSTED Trine (DK); GJETTING Torben (DK); GALLER Gunther Roland (DK);
GAD Monika (DK); GRANDAL Michael Monrad (DK); KOEFOED Klaus (DK);
KRAGH Michael (DK); HORAK Ivan David (US); BOUQUIN Thomas (DK);
PEDERSEN Mikkel Wandahl (DK)
(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
(54) **KHÁNG THỂ KHÁNG TIM-3 HOẶC PHẦN LIÊN KẾT KHÁNG NGUYÊN
CỦA NÓ VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHÚNG**
(57) Sáng chế này liên quan đến kháng thể kháng TIM-3 và các chế phẩm kháng thể và
việc sử dụng chúng trong việc tăng cường miễn dịch ở bệnh nhân, ví dụ, để điều trị
ung thư.

- (11) **1-0040784 B** (15) 10/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 25/10/2018 367A
- (21) 1-2017-05263 (85) 26/12/2017
- (22) 02/06/2016 (86) PCT/NO2016/050113 02/06/2016
- (30) 20150715 03/06/2015 NO (87) WO2016/195509 A1 08/12/2016
1509608.4 03/06/2015 GB
- (51) **A61K 9/50**
- (73) **EWOS INNOVATION AS (NO)**
4335 Dirdal, Norway
- (72) Simon WADSWORTH (NO); Goran KLARIC (NO); Suwan Nalin JAYASINGH (GB)
- (74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)
- (54) **THỨC ĂN CHỨC NĂNG CHỨA VIÊN THỨC ĂN CHO CÁ VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THỨC ĂN NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến thức ăn chức năng chứa viên thức ăn cho cá và phương pháp sản xuất thức ăn chức năng này. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến hệ phân phối qua đường miệng chứa etylendiamoni alginat là chất mang để phân phối dược chất đại phân tử. Hệ phân phối qua đường miệng theo sáng chế đặc biệt thích hợp để sử dụng kết hợp với thực phẩm chức năng ở cá.

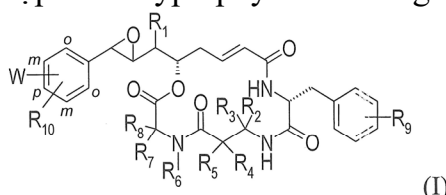
- (11) **1-0040785 B** (15) 10/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 27/05/2019 374A
(21) 1-2019-00387 (85) 23/01/2019
(22) 02/08/2016 (86) PCT/JP2016/072676 02/08/2016
(87) WO2018/025332 A1 08/02/2018
- (51) **C08L 53/02; C08K 5/01; C08L 53/00; A43B 13/04; C08K 7/22**
- (73) **TAICA CORPORATION (JP)**
18-10, Takanawa 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1080074, Japan
- (72) SATO, Shigenori (JP); SHIRATORI, Yuichi (JP)
- (74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)
- (54) **CHẾ PHẨM ĐỆM CHO GIÀY DÉP, BỘ PHẬN ĐỆM CHO GIÀY DÉP, GIÀY DÉP CHỨA BỘ PHẬN ĐỆM NÀY, VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẾ PHẨM ĐỆM CHO GIÀY DÉP**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm đệm cho giày dép bao gồm chất đàn hồi dẻo nhiệt trên cơ sở styren hơi nhẹ để tạo ra bộ phận đệm có độ bám dính (độ bền bóc tách bám dính) tuyệt vời cũng như là độ cứng thấp và độ bền cơ học (cụ thể là độ bền xé rách) tuyệt vời, và bộ phận đệm cho giày dép được sản xuất bằng cách sử dụng chế phẩm này. Chế phẩm đệm cho giày dép bao gồm chất đàn hồi dẻo nhiệt trên cơ sở styren (A) và chất mềm hóa (B), trong đó: chất đàn hồi dẻo nhiệt trên cơ sở styren (A) bao gồm copolyme khối (a1) được tạo ra bằng cách hydro hóa copolyme khối X-Y-X chứa cả hai khối cuối mạch X mỗi khối chứa một khối polyme styren và một khối trung gian Y chứa khối copolyme styren-butadien; copolyme khối styren-etylen-butylen-styren được biến đổi (a2); copolyme khối (a2) là một copolyme khối biến đổi amin hoặc copolyme khối biến đổi anhydrit maleic; hàm lượng của các copolyme khối a1 và a2 thỏa mãn, theo tỉ lệ khối lượng, $a2/(a1 + a2) = 0,25$ đến $0,95$; và hàm lượng của chất đàn hồi dẻo nhiệt trên cơ sở styren (A) và chất mềm hóa (B) thỏa mãn, theo tỉ lệ khối lượng, $B/(A + B) = 0,5$ đến $0,7$.
- Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến giày dép chứa bộ phận đệm và phương pháp sản xuất chế phẩm đệm cho giày dép.

- (11) **1-0040786 B** (15) 10/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 25/04/2019 373A
(21) 1-2018-04047 (85) 13/09/2018
(22) 16/03/2017 (86) PCT/EP2017/056237 16/03/2017
(30) 16160907.8 17/03/2016 EP (87) WO2017/158092 21/09/2017
(51) **C07K 16/00; C07K 16/24**
(73) **TILLOTTS PHARMA AG (CH)**
Baslerstrasse 15, 4310 Rheinfelden, Switzerland
(72) GUNDE, Tea (CH); MEYER, Sebastian (DE); FURRER, Esther Maria (CH)
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
(54) **KHÁNG THỂ KHÁNG TNF ALPHA, PHƯƠNG PHÁP TẠO RA KHÁNG THỂ NÀY VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA KHÁNG THỂ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến các phân tử kháng thể và các mảnh chức năng của chúng, có khả năng liên kết với yếu tố gây hoại tử khối u alpha (tumor necrosis factor alpha - TNF α), phương pháp tạo ra kháng thể này và dược phẩm chứa kháng thể này.

- (11) **1-0040787 B** (15) 10/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 25/09/2018 366A
 (21) 1-2018-01942 (85) 07/05/2018
 (22) 03/11/2016 (86) PCT/EP2016/076603 03/11/2016
 (30) 15306751.7 05/11/2015 EP (87) WO2017/076998 11/05/2017
 (51) **C07D 413/14; C07D 413/06; A61K 31/395; A61P 35/00**
 (73) **SANOFI (FR)**
 54 rue La Boétie, 75008 Paris, France
 (72) BIGOT Antony (FR); BOUCHARD Hervé (FR); BRUN Marie-Priscille (FR);
 CLERC Francois (FR); ZHANG Jidong (FR)
 (74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
 (54) **HỢP CHẤT VÀ THỂ LIÊN HỢP CỦA CRYPTOPHYXIN, QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ, DƯỢC CHẤT VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA CHÚNG**

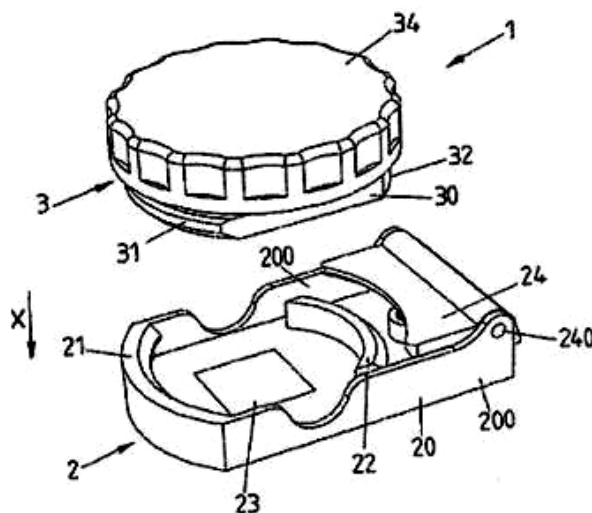
- (57) Sáng chế liên quan đến hợp chất cryptophyxin có công thức (I):



Sáng chế này đề cập đến cryptophyxin có phân tử liên kết gắn vào, liên hợp cryptophyxin, chế phẩm chứa chúng. Sáng chế cũng liên quan đến quy trình điều chế liên hợp này. Sáng chế cũng bộc lộ quy trình điều chế hợp chất cryptophyxin, dược chất và dược phẩm.

- (11) **1-0040788 B** (15) 10/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 25/02/2020 383A
 (21) 1-2019-05211 (85) 24/09/2019
 (22) 28/02/2018 (86) PCT/EP2018/054968 28/02/2018
 (30) 10 2017 203 263.4 28/02/2017 DE (87) WO2018/158336 A1 07/09/2018
 10 2017 220 304.8 14/11/2017 DE
 10 2018 201 019.6 23/01/2018 DE
 (51) **A44B 11/25; A42B 3/14; A43C 11/16; A45C 13/30; E06B 9/78; A45F 5/00; A61F 13/00; A61F 5/40; B60P 7/08; B65H 75/00; A41D 13/06; A45F 3/00**
 (73) **FIDLOCK GMBH (DE)**
 Hindenburgstraße 37, 30175 Hannover, Germany
 (72) FIEDLER, Joachim (DE); BOTKUS, Breido (DE); BUETTNER, Heiko (DE)
 (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
 (54) **THIẾT BỊ SIẾT CHẶT**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị siết chặt (1), có phần siết chặt thứ nhất (2) và phần siết chặt thứ hai (3) có thể được gắn vào nhau dọc theo hướng đóng (X), được giữ tỳ vào nhau ở vị trí đóng, và có thể nhả khỏi nhau để mở thiết bị siết chặt (1), trong đó phần siết chặt thứ hai (3) có bộ phận quấn (35) trong đó bộ phận căng (4) có thể được bố trí và có thể quay tương đối so với phần siết chặt thứ nhất (2) để cuộn bộ phận căng (4) trên bộ phận quấn (35) theo hướng quấn (V).



- (11) **1-0040789 B** (15) 10/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 25/07/2017 352A
(21) 1-2017-00870 (85) 10/03/2017
(22) 08/07/2015 (86) PCT/KR2015/007070 08/07/2015
(30) 10-2014-0140727 17/10/2014 KR (87) WO2016/060362 21/04/2016
(51) *A23L 2/38; A23L 29/212; A23L 29/231; A23L 33/105; A23L 29/25; A23L 29/256; A23L 29/262; A23L 33/10; A23L 2/52; A23L 29/238*
(73) **CJ WELLCARE CORPORATION (KR)**
Grand Central B, 14, Sejong-daero, Jung-gu, Seoul, Republic of Korea
(72) SEO, Yong Ki (KR); SONG, Ji Hye (KR); PAEK, Se Hee (KR)
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
(54) **CHẾ PHẨM ĐỒ UỐNG CHỨA BỘT NHÂN SÂM VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẾ PHẨM NÀY**

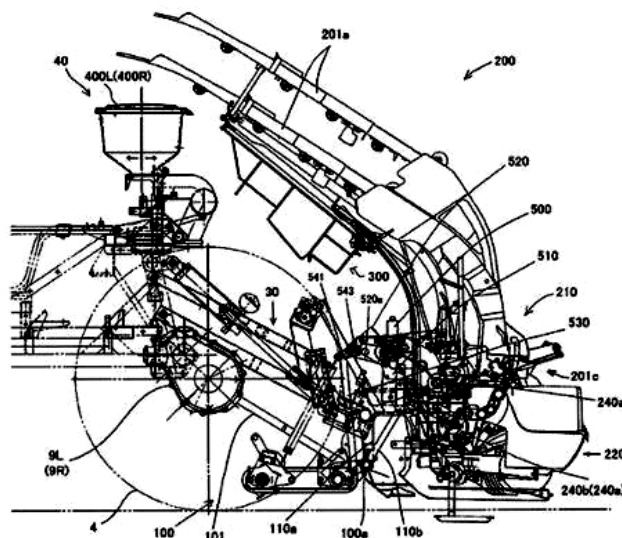
(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm đồ uống chứa bột nhân sâm. Cụ thể hơn, sáng chế đề xuất chế phẩm đồ uống chứa bột nhân sâm và phương pháp sản xuất chế phẩm này, trong đó chế phẩm đồ uống có khả năng cải thiện sự kết tủa bột và sự tách lớp bằng cách sử dụng chất làm ổn định tự nhiên và chất nhũ hóa tự nhiên, chứa các thành phần cụ thể, mà không sử dụng chất làm ổn định tổng hợp và chất nhũ hóa tổng hợp.

- (11) **1-0040790 B** (15) 10/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 25/03/2021 396A
(21) 1-2020-06349 (85) 02/11/2020
(22) 29/03/2019 (86) PCT/US2019/024756 29/03/2019
(30) 62/653,759 06/04/2018 US (87) WO2019/195091 10/10/2019
(51) **C07K 14/495**
(73) **ELI LILLY AND COMPANY (US)**
Lilly Corporate Center, Indianapolis, Indiana 46285, United States of America
(72) GONCIARZ, Malgorzata Donata (US); OBUNGU, Victor H. (US); PICKARD, Richard Todd (US)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **HỢP CHẤT CHỦ VẬN YẾU TỐ BIỆT HÓA TĂNG TRƯỞNG 15 VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến các hợp chất mà gây ra sự giảm cân nặng và điều trị bệnh đái tháo đường, rối loạn lipit máu, NASH và/hoặc bệnh béo phì. Sáng chế cũng đề cập đến dược phẩm chứa các hợp chất này, trong đó các hợp chất này có vai trò như các chất chủ vận GDF15 có thời gian tác dụng kéo dài và các đặc tính có lợi khác.

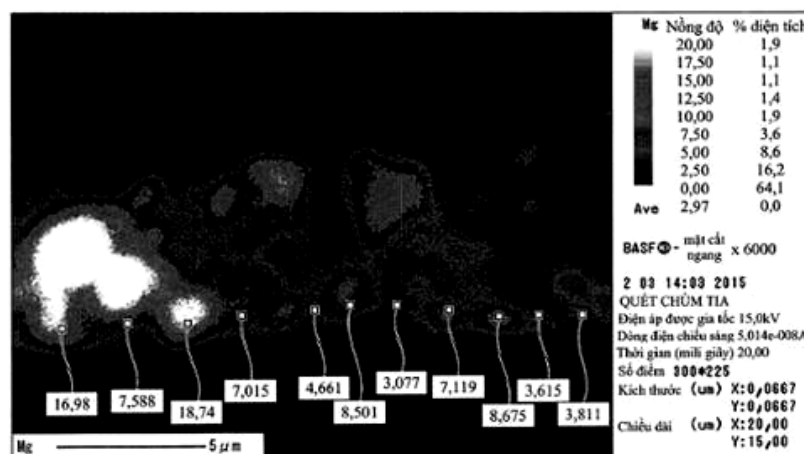
- (11) **1-0040791 B** (15) 10/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 27/04/2020 385A
 (21) 1-2019-00977
 (22) 26/02/2019
 (30) JP2018-185129 28/09/2018 JP
 (51) **A01C 11/02**
 (73) **ISEKI & CO., LTD. (JP)**
 700 Umaki-cho, Matsuyama-shi, Ehime-ken, JAPAN
 (72) Kazuyuki Fujimoto (JP); Takuya Okada (JP); Tatsuyuki Toritsu (JP); Yasuhiro Hayashi (JP); Takayuki Fujishiro (JP)
 (74) **CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)**
 (54) **MÁY TRỒNG CÂY**

(57) Sáng chế đề cập đến máy trồng cây trong đó rôto san bằng được tạo thành bằng việc giảm số lượng các thành phần có trọng lượng giảm đáng kể, đồng thời, đạt được độ bền được cải thiện, và hiệu suất trong việc san bằng đất được nâng cao. Máy trồng cây con bao gồm: khung chính trồng cây (240a) đỡ thiết bị trồng cây (200); khung phụ (240b) được cố định vào phía bên phải và bên trái của khung chính trồng cây (240a), trong đó khung chính trồng cây (240a) nhô về phía trước hơn so với khung phụ (240b); khung thiết bị san bằng (100a) cấu thành thiết bị san bằng đất; thanh chống thiết bị san bằng giữ khung thiết bị san bằng (100a), trong đó thanh chống thiết bị san bằng gồm có: thanh chống thiết bị san bằng thứ nhất (110a) đỡ khung thiết bị san bằng (100a) từ khung chính trồng cây (240a), và thanh chống thiết bị san bằng thứ hai (110b) đỡ khung thiết bị san bằng (100a) từ khung phụ (240b), và thanh chống thiết bị san bằng thứ hai (110b) được đỡ ở vị trí mà trong đó thanh chống thiết bị san bằng thứ hai kéo dài về phía hướng xuống dưới hơn so với thanh chống thiết bị san bằng thứ nhất (110a).



- (11) **1-0040792 B** (15) 10/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 25/07/2019 376A
 (21) 1-2019-02004 (85) 22/04/2019
 (22) 29/09/2017 (86) PCT/JP2017/035572 29/09/2017
 (30) 2016-193436 30/09/2016 JP (87) WO2018/062515 A1 05/04/2018
 (51) **B32B 15/08; C09D 7/61; C09D 201/00; B32B 15/095; C09D 175/04**
 (73) **NIPPON STEEL CORPORATION (JP)**
 6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan
 (72) Hiroyasu FURUKAWA (JP); Michiyasu TAKAHASHI (JP); Ikuya INOUE (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **TẮM KIM LOẠI ĐƯỢC PHỦ SƠ BỘ**

(57) Sáng chế đề cập đến tấm kim loại được phủ sơ bộ có tấm kim loại được mạ, lớp sơn lót được tạo ra trên bề mặt của tấm kim loại được mạ, và lớp màng phủ mà được tạo ra trên bề mặt của lớp sơn lót; trong đó lớp sơn lót bao gồm nhựa kết dính và các hạt chất màu bao gồm hợp chất vanadi và hợp chất magiê, và khi vùng mặt cắt ngang của lớp sơn lót trong phạm vi 1,0 μ m theo chiều dày màng tính từ mặt phân cách giữa tấm kim loại được mạ và lớp sơn lót được quan sát bằng ánh xạ EPMA, thì vùng mà trong đó nồng độ của nguyên tố vanadi được phát hiện là nhỏ hơn 0,6% không có mặt liên tục trong phạm vi 2,0 μ m hoặc lớn hơn theo chiều vuông góc với chiều dày màng, và vùng mà trong đó nồng độ được phát hiện của nguyên tố magiê nhỏ hơn 3,0% không có mặt liên tục trong phạm vi 2,0 μ m hoặc lớn hơn theo chiều vuông góc với chiều dày màng.



- (11) **1-0040793 B** (15) 10/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 27/11/2017 356A
(21) 1-2017-02653 (85) 11/07/2017
(22) 11/12/2015 (86) PCT/EP2015/079417 11/12/2015
(30) 14197713.2 12/12/2014 EP (87) WO2016/092071 16/06/2016
14020113.8 18/12/2014 EP
(51) **A23K 50/80; A23K 10/16; C12P 7/64; A23K 20/158; A01K 61/13; A23K 20/10**
(73) **DSM IP ASSETS B.V. (NL)**
Het Overloon 1 NL-6411 TE Heerlen, The Netherlands
(72) MARTIN, Christian (US); SANTIGOSA, Ester (ES); VERLHAC, Vivien (FR)
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT ỔN ĐỊNH SẢN PHẨM THỊT TRỒNG NUÔI TRỒNG THỦY SẢN VÀ THỨC ĂN NUÔI TRỒNG THỦY SẢN**
(57) Sáng chế đề xuất phương pháp sản xuất ổn định sản phẩm thịt nuôi trồng thủy sản bằng cách cho cá ăn chế phẩm thức ăn nuôi trồng thủy sản trong các chu kỳ ăn của nó, trong đó phương pháp này bao gồm bước sản xuất chế phẩm thức ăn nuôi trồng thủy sản bằng cách thay thế toàn bộ hoặc một phần dầu cá trong chế phẩm bằng một nguồn vi khuẩn duy nhất chứa axit eicosapentaenoic (“EPA”) và axit docosahexaenoic (“DHA”). Theo phương án được ưu tiên, nguồn vi khuẩn chứa DHA và EPA tạo ra từ vi sinh vật/vi khuẩn của chi *Schizochytrium* hoặc *Thraustochytrium*.

- (11) **1-0040794 B** (15) 11/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 26/09/2022 414A
(21) 1-2021-07792
(22) 03/12/2021
(51) **A61K 9/00**
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ DƯỢC LIỆU BẮC HÀ (VN)**
Thôn Nam Đội Thân, xã Nông Thượng, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn
(72) Nguyễn Thị Lê (VN); Phạm Tiến Đạt (VN); Nguyễn Anh Đức (VN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT TINH CHẤT GẮM NANO**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất tinh chất gắn nano bao gồm: công đoạn chuẩn bị gắn tươi và dung môi trích ly; công đoạn trích ly gắn tươi để thu được dịch gắn trích ly; công đoạn lọc dịch gắn trích ly để thu được dịch chiết gắn; sấy chân không dịch chiết gắn; và nghiền nano bột tinh chất gắn. Tinh chất gắn nano của quy trình theo sáng chế có hàm lượng tinh chất gắn gần như tự nhiên tuyệt đối và có kích thước siêu nhỏ hơn 20nm giúp làm tăng khả năng sinh khả dụng của dược tính gắn khi được sử dụng làm dược phẩm.

- | | | | |
|-------------------------|-----------------|------------------------|---------------|
| (11) 1-0040795 B | | (15) 11/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 25/10/2019 | 379A |
| (21) 1-2019-04834 | | (85) 03/09/2019 | |
| (22) 09/02/2018 | | (86) PCT/KR2018/001752 | 09/02/2018 |
| (30) 10-2017-0018920 | 10/02/2017 KR | (87) WO2018/147677 A1 | 16/08/2018 |
| | 10-2017-0020021 | | 14/02/2017 KR |

(51) **H04W 36/00; H04W 76/27; H04W 36/08**

(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**

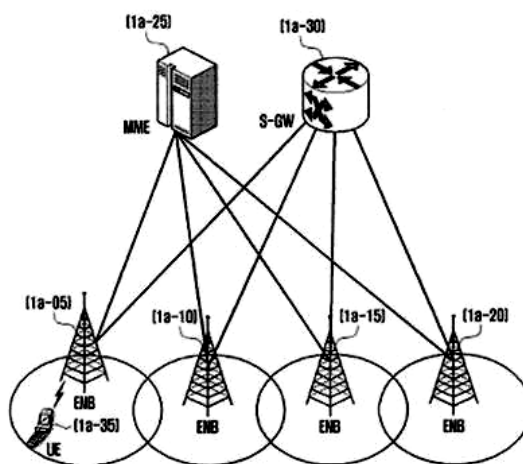
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea

(72) KIM, Soenghun (KR); KIM, Sangbum (KR); JANG, Jaehyuk (KR); KIM, Donggun (KR); JIN, Seungri (KR)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, PHƯƠNG PHÁP ĐƯỢC THỰC HIỆN BỞI THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, TRẠM GỐC, VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐƯỢC THỰC HIỆN BỞI TRẠM GỐC TRONG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY

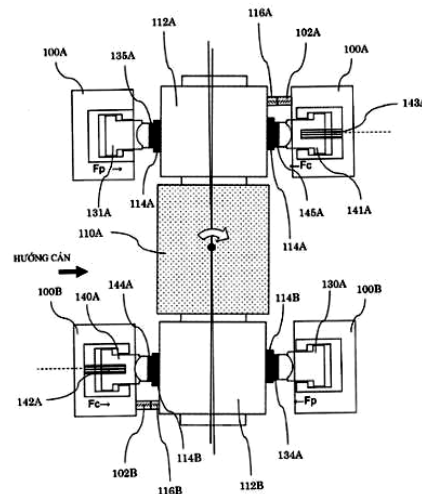
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị đầu cuối, phương pháp được thực hiện bởi thiết bị đầu cuối, trạm gốc, và phương pháp được thực hiện bởi trạm gốc trong hệ thống truyền thông không dây. Phương pháp được thực hiện bởi thiết bị đầu cuối bao gồm các bước: thu bản tin giải phóng điều khiển tài nguyên vô tuyến (radio resource control, RRC) thứ nhất bao gồm thông tin vùng tìm gọi; truyền bản tin yêu cầu bắt đầu lại RRC bao gồm nguyên nhân bắt đầu lại được thiết đặt cho sự cập nhật của vùng tìm gọi trong trường hợp mà thiết bị đầu cuối ở trong trạng thái không hoạt động RRC và sự cập nhật của vùng tìm gọi được yêu cầu dựa trên thông tin vùng tìm gọi; thu bản tin giải phóng RRC thứ hai bao gồm thông tin vùng tìm gọi mới; và áp dụng thông tin vùng tìm gọi mới, trong đó sự cập nhật của vùng tìm gọi được yêu cầu trong trường hợp mà thiết bị đầu cuối đi vào vùng không thuộc về vùng tìm gọi được tạo cấu hình bởi thông tin vùng tìm gọi.



- (11) **1-0040796 B** (15) 11/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 25/04/2017 349A
(21) 1-2016-04923 (85) 15/12/2016
(22) 18/05/2015 (86) PCT/JP2015/064145 18/05/2015
(30) 2014-110832 29/05/2014 JP (87) WO2015/182415 A1 03/12/2015
(51) **B23K 35/14; H01L 23/02; C22C 5/06; B23K 35/30; C22C 38/00**
(73) **TANAKA KIKINZOKU KOGYO K.K. (JP)**
Tokyo Building, 7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1006422, Japan
(72) TAKEUCHI Junichi (JP); ITO, Hiroki (JP)
(74) Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn chuyên giao công nghệ và đầu tư
(CONCETTI)
(54) **VẬT LIỆU PHỦ DÙNG ĐỂ HÀN KÍN CHI TIẾT ĐIỆN TỬ, VẬT LIỆU HÀN
KÍN VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT LIỆU PHỦ NÀY**

(57) Sáng chế đề xuất vật liệu phủ dùng để hàn kín chi tiết điện tử, vật liệu hàn kín có khả năng chịu đập tốt, bao gồm Kovar và hợp kim hàn cứng nền bạc và phương pháp sản xuất vật liệu phủ này. Vật liệu phủ theo sáng chế được đặc trưng bởi 99,0 đến 100,0% tổng diện tích hạt Kovar được chiếm bởi diện tích của pha Aux-te-nit được tính theo sự phân bố pha tinh thể trên bề mặt lớp Kovar đo bằng chùm nhiễu xạ điện tử tán xạ ngược và hạt Kovar có đường kính hạt trung bình từ 0,5 đến 3,5µm. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất vật liệu phủ bao gồm: bước thứ nhất, ghép lớp hợp kim hàn cứng nền bạc với lớp Kovar để tạo thành lớp cán mỏng; bước thứ hai, đưa lớp cán mỏng vào xử lý nhiệt và cán nguội; và bước thứ ba, xử lý nhiệt lớp cán mỏng một lần nữa ngay sau bước hai.

- | | |
|---------------------------|--|
| (11) 1-0040797 B | (15) 12/07/2024 |
| (45) 26/08/2024 437B | (43) 25/09/2019 378A |
| (21) 1-2019-01817 | (85) 11/04/2019 |
| (22) 07/11/2016 | (86) PCT/JP2016/082952 07/11/2016 |
| | (87) WO2018/083794 A1 11/05/2018 |
- (51) **B21B 37/18**
- (73) **PRIMETALS TECHNOLOGIES JAPAN, LTD. (JP)**
6-22, Kanonshin-Machi 4-chome, Nishi-ku, Hiroshima-shi, Hiroshima 733-8553, Japan
- (72) SAKO Akira (JP); HASAI Jiro (JP); HIURA Tadashi (JP); SATOH Taroh (JP); TAKEGUCHI Toru (JP); FURUMOTO Hideaki (JP); KANEMORI Shinya (JP); TONAKA Hideki (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **MÁY CÁN VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHỈNH MÁY CÁN**
- (57) Sáng chế đề cập đến máy cán và phương pháp điều chỉnh máy cán. Theo sáng chế, thiết bị đo vị trí phía gia công và thiết bị đo vị trí phía dẫn động được sử dụng để đo trực tiếp các vị trí của các bộ đỡ trục cán theo hướng cán, và các vị trí của các trục cán chủ lực trên và dưới (810A, 810B) và các trục cán phụ trợ trên và dưới (820A, 820B) theo hướng cán được điều chỉnh ở điểm không hoặc các vị trí định trước. Theo cách khác, thay đổi đối với độ nêo dài do trạng thái giao nhau mức độ nhỏ giữa các trục tâm của các trục cán chủ lực (810A, 810B) và các trục cán phụ trợ (820A, 820B) được tính toán, và các trị số nêo phẳng của cơ cấu xi lanh giảm mức độ cán phía gia công (870A) và cơ cấu xi lanh giảm mức độ cán phía dẫn động (870B) được điều chỉnh để làm cho mép phôi dải nhỏ hơn hoặc bằng giá trị định trước. Với cách bố trí này, trạng thái bất đối xứng hai chiều (độ nêo dài) của phân bố độ dày của vật liệu được cán được điều chỉnh dễ dàng thậm chí trong trường hợp các vị trí của các bộ đỡ trục cán theo hướng cán bị thay đổi do trạng thái mài mòn trên các bộ phận khác nhau có nhóm các máng lót.



(11) **1-0040798 B** (15) 12/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 27/08/2018 365A
 (21) 1-2018-00710
 (22) 21/02/2018
 (30) 2017-028506 17/02/2017 JP

(51) **B60T 8/34**

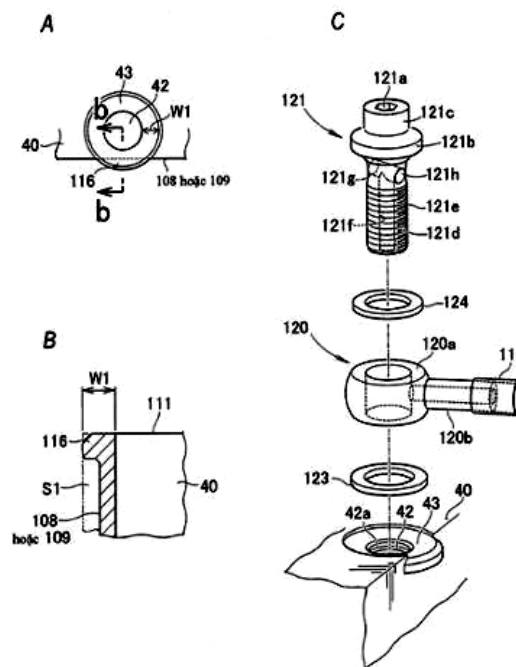
(73) **HITACHI ASTEMO, LTD. (JP)**
 2520, Takaba, Hitachinaka-shi, Ibaraki, Japan

(72) Takuro KODAMA (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

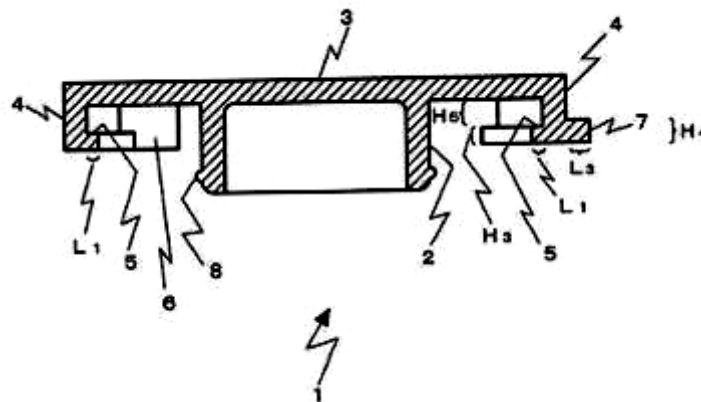
(54) **ĐẾ CỦA THIẾT BỊ KIỂM SOÁT ÁP SUẤT DẦU PHANH DỪNG CHO PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG VÀ THIẾT BỊ KIỂM SOÁT ÁP SUẤT DẦU PHANH DỪNG CHO PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG**

(57) Sáng chế đề cập đến đế của thiết bị kiểm soát áp suất dầu phanh dùng cho phương tiện giao thông, và thiết bị kiểm soát áp suất dầu phanh dùng cho phương tiện giao thông bao gồm đế. Đế của thiết bị kiểm soát áp suất dầu phanh dùng cho phương tiện giao thông bao gồm đường dẫn dầu phanh được tạo ra ở đó. Ở một mặt, lỗ lắp ghép trong đó dây phanh cần được lắp được tạo ra, và, trên ít nhất một trong số các mặt vuông góc mà vuông góc với mặt kia, phần nhô được tạo ra để nhô ra phía ngoài từ mặt vuông góc tương ứng.



- (11) **1-0040799 B** (15) 12/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 30/01/2020 382A
 (21) 1-2019-05939 (85) 25/10/2019
 (22) 23/03/2018 (86) PCT/JP2018/011615 23/03/2018
 (30) 2017-061714 27/03/2017 JP (87) WO2018/180956 04/10/2018
 (51) **A61M 5/315; B65D 51/16; B65D 41/28**
 (73) **MUSASHI ENGINEERING, INC. (JP)**
 1-11-6, Iguchi, Mitaka-shi, TOKYO 181-0011, Japan
 (72) IKUSHIMA, Kazumasa (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **NẮP ĐỒ CHỨA CHẤT LỎNG VÀ ĐỒ CHỨA CHẤT LỎNG**

(57) Sáng chế đề cập đến nắp đồ chứa chất lỏng có thể giải quyết các vấn đề nắp đồ chứa chất lỏng bị nâng lên và bị vỡ, và đảm bảo hiệu quả cao trong các thao tác gắn và tháo nắp, và còn đề xuất đồ chứa chất lỏng. Nắp đồ chứa chất lỏng này bao gồm phần tấm trên để che gờ và miệng có đường kính lớn; phần nút kéo dài xuống dưới từ vùng giữa của phần tấm trên và nút kín miệng có đường kính lớn của xy lanh chứa; hai phần bên thứ nhất tiếp xúc với các mặt bên của hai mặt ngấn của gờ khi nắp được đóng lại; hai phần vấu kẹp kéo dài từ hai phần bên thứ nhất về phía phần nút và tiếp xúc với các mặt dưới của hai mặt ngấn của gờ khi nắp được đóng lại; và phần thao tác đẩy lên được tạo ra ở ít nhất một trong hai phần bên thứ nhất, trong đó chiều dài của mỗi phần vấu kẹp là ngắn hơn khoảng cách giữa phần vấu kẹp này và phần tấm trên. Đồ chứa chất lỏng này có nắp nêu trên.



(11) 1-0040800 B		(15) 12/07/2024	
(45) 26/08/2024	437B	(43) 26/08/2019	377A
(21) 1-2019-02358		(85) 08/05/2019	
(22) 25/06/2018		(86) PCT/KR2018/007142	25/06/2018
(30) 62/523,799	23/06/2017	US	(87) WO2018/236196 A1
	62/523,786	23/06/2017	US

(51) **H04W 48/16; H04W 48/02**

(73) **LG ELECTRONICS INC. (KR)**

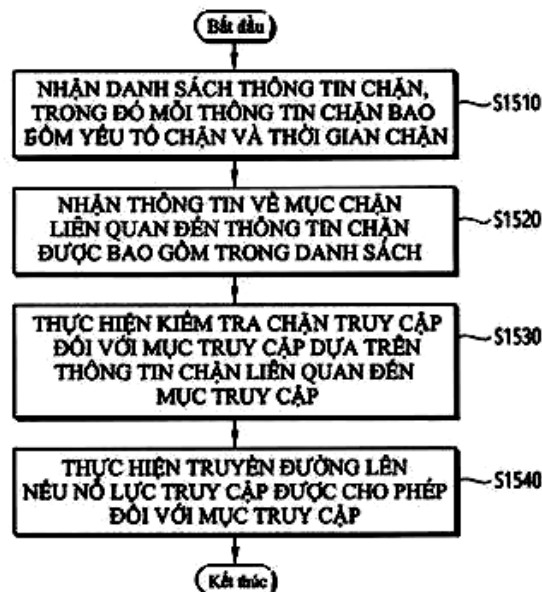
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336 Republic of Korea

(72) LEE, Youngdae (KR); CHOE, Hyunjung (KR)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

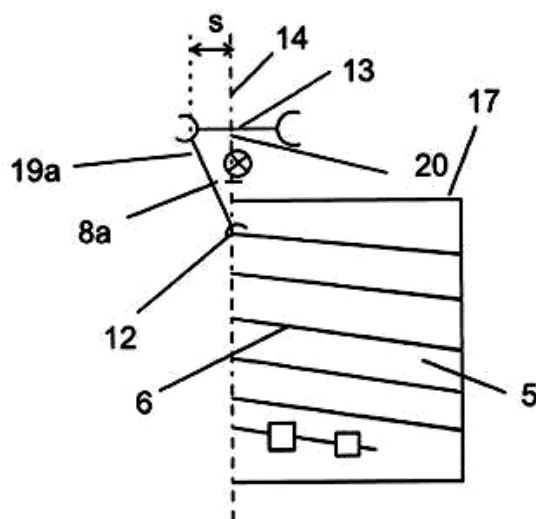
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐỂ THỰC HIỆN KIỂM TRA CHẶN TRUY CẬP**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp dùng cho thiết bị người dùng (user equipment - UE) để thực hiện kiểm tra chặn truy cập trong hệ thống truyền thông không dây, và thiết bị hỗ trợ phương pháp này. Phương pháp có thể bao gồm: nhận danh sách thông tin chặn, trong đó mỗi thông tin chặn bao gồm yếu tố chặn và thời gian chặn; nhận thông tin trên mục truy cập liên quan đến thông tin chặn được bao gồm trong danh sách; thực hiện kiểm tra chặn truy cập đối với mục truy cập, dựa trên thông tin chặn liên quan đến mục truy cập; và thực hiện truyền đường lên, nếu nỗ lực truy cập được cho phép đối với mục truy cập.



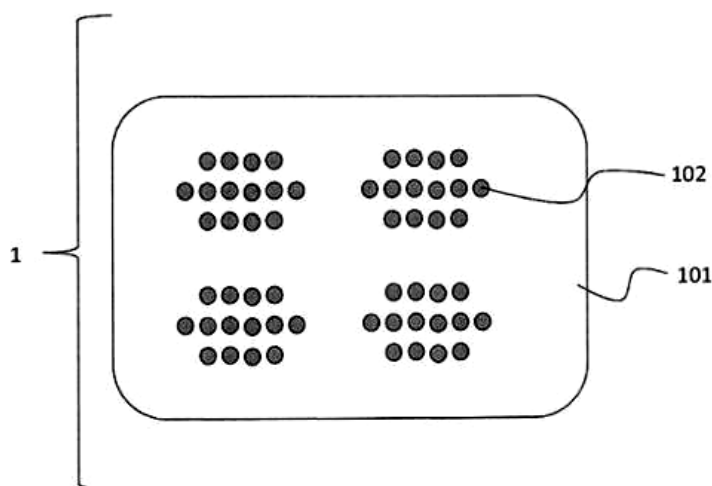
- (11) **1-0040801 B** (15) 12/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 27/07/2020 388A
 (21) 1-2020-01991 (85) 07/04/2020
 (22) 21/09/2018 (86) PCT/FI2018/050685 21/09/2018
 (30) 20175847 22/09/2017 FI (87) WO2019/058030A1 28/03/2019
 (51) **B66C 11/06; B66D 1/36; B66C 9/02**
 (73) **KONECRANES GLOBAL CORPORATION (FI)**
 Koneenkatu 8, 05830 Hyvinkää, Finland
 (72) LINDBERG, Teppo (FI); HELKIÖ, Henri (FI); LÄHTEENMÄKI, Atte (FI);
 KOKKO, Henri (FI); LAUKKANEN, Niko (FI)
 (74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)
 (54) **CƠ CẤU NÂNG CỦA TỜI CỦA CẦN TRỤC**

- (57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu nâng của tời của cần trục, bao gồm xe lăn (1) được bố trí để di chuyển dọc theo kết cấu đỡ chính (2) của cần trục, trong đó xe lăn (1) bao gồm kết cấu khung đỡ (3); các bánh đỡ (4); cơ cấu nâng có tang quấn cáp (5) dùng cho cáp nâng (6), cơ cấu puli cáp có các cơ cấu con lăn trên (7) và các cơ cấu puli cáp dưới (8) và nhờ đó cáp nâng (6) có thể được dẫn hướng từ tang quấn cáp (5) đến điểm gắn (9), và chi tiết nâng (10) phối hợp với cáp nâng (6) để nâng tải. Puli cáp thứ nhất (8a) của cơ cấu puli cáp (8) được bố trí sao cho điểm tách (15) của cáp nâng từ puli cáp thứ nhất (8a) đến con lăn thứ nhất (7a), theo hướng trục của tang quấn cáp (5), cách đầu thứ hai (18) xa hơn so với đầu thứ nhất (17) của tang quấn cáp (5).



- (11) **1-0040802 B** (15) 12/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 27/05/2019 374A
(21) 1-2018-05879 (85) 25/12/2018
(22) 02/05/2017 (86) PCT/CN2017/000335 02/05/2017
(30) 201620690990.0 01/07/2016 CN (87) WO2018/000796 04/01/2018
(51) **A61F 13/15; A61L 15/16**
(73) **TO2M CORPORATION (TW)**
Rm. B8, 3F., No. 1, Lixing 1st Rd., East Dist., Hsinchu City 300, Taiwan
(72) TSAUR, Garry (US); WANG, Ting-hua (CN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)
(54) **CƠ CẤU THẨM HÚT THÂN THIỆN VỚI DA VÀ CUNG CẤP OXY**

- (57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu thẩm hút thân thiện với da và cung cấp oxy, bao gồm lớp thẩm hút và các chi tiết thân thiện với da và cung cấp oxy được phân bố đều trong một phần hoặc toàn bộ lớp thẩm hút trong đó chi tiết thân thiện với da và cung cấp oxy chứa các chi tiết cung cấp oxy và các chi tiết điều hòa độ pH; và độ pH của cơ cấu thẩm hút thân thiện với da và cung cấp oxy này nằm trong khoảng từ 4 đến 7 sau khi thẩm hút dịch lỏng.



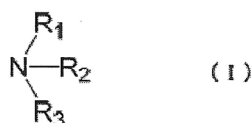
- (11) **1-0040803 B** (15) 12/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 25/12/2019 381A
(21) 1-2019-05255 (85) 26/09/2019
(22) 08/02/2018 (86) PCT/JP2018/004343 08/02/2018
(30) 2017-037205 28/02/2017 JP (87) WO2018/159248 07/09/2018
(51) **B32B 7/02; B32B 9/00; C09D 201/06; C09D 133/00; C09D 175/04; B32B 27/40; B65D 65/40**
(73) **TOYOBO CO., LTD.** (JP)
2-8, Dojima Hama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5308230, Japan
(72) Atsushi YAMAZAKI (JP); Kyoko INAGAKI (JP)
(74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)
(54) **MÀNG NHIỀU LỚP**

(57) Sáng chế đề cập đến màng nhiều lớp mà có, khi được tạo ra dưới dạng màng nhiều lớp cản khí được trang bị lớp màng mỏng vô cơ, các đặc tính cản khí tuyệt vời độ kết dính giữa các lớp tương ứng theo các điều kiện thông thường và kể cả sau khi được xử lý nóng ẩm, có độ kết dính tốt kể cả khi trải qua quá trình xử lý như in hoặc dát mỏng, và dễ dàng được sản xuất với chi phí thấp. Màng nhiều lớp khác biệt ở chỗ là có: lớp bọc trên ít nhất một bề mặt của màng nền, lớp bọc chứa hợp phần nhựa của lớp bọc mà chứa nhựa có nhóm oxazolin làm thành phần cấu tạo; lớp màng mỏng vô cơ trên lớp bọc; và lớp bảo vệ có nhựa uretan và ở trên lớp màng mỏng vô cơ, màng nhiều lớp có độ cứng bề mặt nằm trong khoảng từ 350N/mm² đến 700N/mm², và lớp bảo vệ có độ nhám trung bình số học nằm trong khoảng từ 0,5nm đến 2,0nm trên 2- μ m vuông.

- (11) **1-0040804 B** (15) 12/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 25/11/2019 380A
 (21) 1-2019-04067 (85) 26/07/2019
 (22) 13/12/2017 (86) PCT/JP2017/044705 13/12/2017
 (30) 2016-251143 26/12/2016 JP (87) WO2018/123588 05/07/2018
 (51) **C23G 1/19; C11D 17/08; C11D 3/30; C11D 1/722; C11D 3/04**
 (73) **KAO CORPORATION (JP)**
 14-10, Nihonbashi Kayaba-cho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210 (JP)
 (72) TERUYA, Yuta (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)
 (54) **CHẾ PHẨM LÀM SẠCH DÙNG CHO TẮM THÉP, PHƯƠNG PHÁP LÀM SẠCH TẮM THÉP VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẮM THÉP**

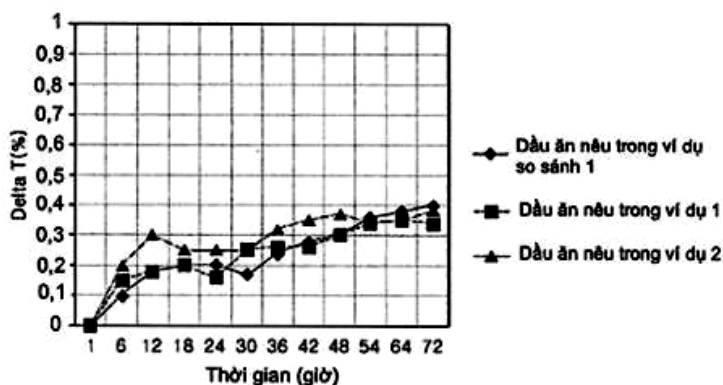
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm làm sạch dùng cho tấm thép chứa từ 0,1% khối lượng đến 6,0% khối lượng chất kiềm (thành phần A), từ 0,01% khối lượng đến 2,0% khối lượng chất tạo chelat (thành phần B), từ 0,01% khối lượng đến 2,0% khối lượng chất hoạt động bề mặt (thành phần C), từ 0,02% khối lượng đến 5,0% khối lượng hợp chất được biểu thị bởi công thức chung (I) sau (thành phần D), và nước (thành phần E):

Công thức



trong công thức chung (I), R₁ đại diện cho nguyên tử hydro hoặc nhóm alkyl có từ 2 đến 6 nguyên tử cacbon; R₂ đại diện cho nguyên tử hydro, nhóm hydroxyetyl, nhóm hydroxypropyl, nhóm aminoetyl, hoặc nhóm alkyl có từ 1 đến 6 nguyên tử cacbon; và R₃ đại diện cho nhóm hydroxyetyl hoặc nhóm hydroxypropyl. Theo sáng chế, có thể ngăn cản bề mặt tấm thép bị oxy hóa trong khi duy trì đặc tính làm sạch tốt ở nhiệt độ thấp. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp làm sạch tấm thép và phương pháp sản xuất tấm thép.

- (11) **1-0040805 B** (15) 12/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 25/05/2018 362A
 (21) 1-2018-00770 (85) 26/02/2018
 (22) 02/06/2016 (86) PCT/KR2016/005861 02/06/2016
 (30) 10-2015-0105801 27/07/2015 KR (87) WO2017/018654 02/02/2017
 (51) **A23D 9/06; A23D 9/013**
 (73) **CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)**
 CJ Cheiljedang Center, 330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul 04560, Korea
 (72) LEE, Eun Hye (KR); MIN, Keun Young (KR); MIN, Bock Ki (KR); KIM, Chul Jin (KR); JUNG, Dong Chul (KR)
 (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
 (54) **CHẾ PHẨM CHỐNG OXY HÓA CHO DẦU ĂN, DẦU ĂN CHỨA CHẾ PHẨM NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHÚNG**
 (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm chống oxy hóa cho dầu ăn bao gồm chất chiết chứa thành phần chống oxy hóa tan trong nước và chất nhũ hóa dùng cho thực phẩm; dầu ăn chứa chế phẩm này; phương pháp sản xuất chế phẩm này; và phương pháp sản xuất dầu ăn.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0040806 B | | (15) 12/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 27/07/2020 | 388A |
| (21) 1-2019-07395 | | (85) 26/12/2019 | |
| (22) 02/10/2018 | | (86) PCT/JP2018/036859 | 02/10/2018 |
| (30) 2017-206157 | 25/10/2017 JP | (87) WO2019/082612 A1 | 02/05/2019 |

(51) **F16L 15/04**

(73) **1. NIPPON STEEL CORPORATION (JP)**

6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan

2. VALLOUREC OIL AND GAS FRANCE (FR)

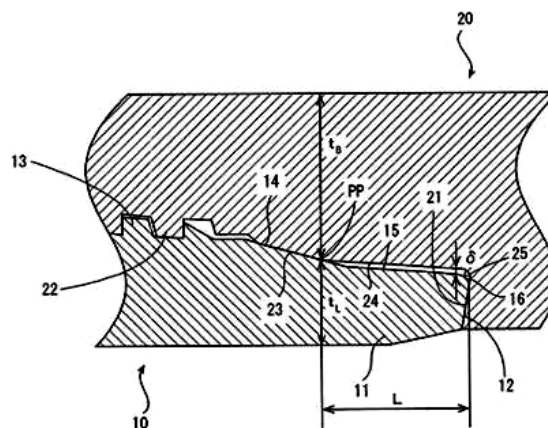
54 rue Anatole France, AULNOYE-AYMERIES, 59620 France

(72) SUGINO, Masaaki (JP); OKU, Yousuke (JP); INOSE, Keita (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **CHI TIẾT NỐI CÓ REN DÙNG CHO ỐNG THÉP**

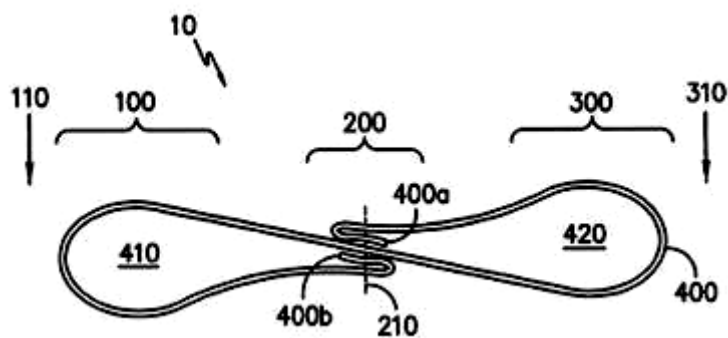
(57) Sáng chế đề cập đến chi tiết nối có ren dùng cho ống thép mà cải thiện độ bịt kín áp suất trong của nó trong khi vẫn duy trì được độ bịt kín áp suất ngoài cao của chi tiết nối có ren có phần mũi được sử dụng ở ống thép có đường kính và độ dày thành lớn. Ở chi tiết nối có ren dùng để nối các thân ống thép mà mỗi thân ống thép có đường kính ngoài bằng hoặc lớn hơn 7 inso và độ dày thành bằng hoặc lớn hơn 0,7 inso, biểu thức (1) trong phần mô tả được thỏa mãn và $t_B/t_L > 1,4$, trong đó δ [mm] khe hở giữa mặt ngoài của chốt nối và mặt trong của ổ ren khi lắp ráp khi đo tại đường biên giữa bề mặt côn của chốt nối và bề mặt tròn của chốt nối, D [mm] là đường kính ngoài của thân ống thép, t [mm] là độ dày thành của thân ống thép, L [mm] là khoảng cách giữa ngỗng trực, là vị trí nằm trong vùng tiếp xúc giữa bề mặt bịt kín của chốt nối và bề mặt bịt kín của ổ ren, mà gần nhất với đỉnh của chốt nối và đỉnh của chốt nối khi lắp ráp khi đo dọc theo hướng trục của ống, t_L [mm] là độ dày thành của chốt nối khi đo tại ngỗng trực và t_B [mm] là độ dày thành của ổ ren khi đo tại ngỗng trực.



- (11) **1-0040807 B** (15) 12/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 26/08/2019 377A
(21) 1-2019-00469
(22) 25/01/2019
(30) 2018-014204 30/01/2018 JP
(51) **C09J 133/08**
(73) **NITTO DENKO CORPORATION (JP)**
1-2, Shimohozumi 1-chome, Ibaraki-shi, Osaka 5678680 Japan
(72) NIWA, Masahito (JP); HATANAKA, Itsuhiro (JP); SHIMOKURI, Taiki (JP);
TAKARADA, Shou (JP); NONAKA, Takahiro (JP); HIRANO, Keisuke (JP);
KAWATAKE, Fumika (JP); IKEMURA, Mika (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **CHẤT DÍNH NHẠY ÁP, CHẾ PHẨM DÍNH NHẠY ÁP LƯU HÓA ĐƯỢC,
TẤM DÍNH NHẠY ÁP VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM DÍNH NHẠY
ÁP**

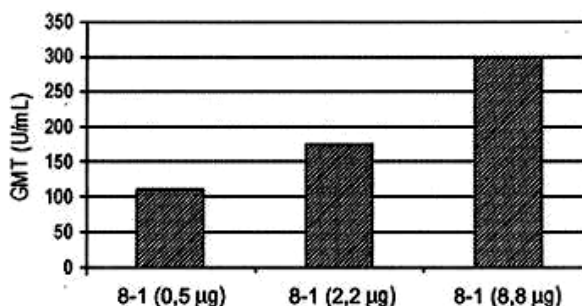
(57) Chất dính nhạy áp bao gồm polyme nền gốc acryl, polyme nền gốc acryl chứa đoạn gốc acryl và đoạn gốc uretan. Trong polyme nền gốc acryl, hàm lượng của đoạn gốc uretan là từ 3 đến 20 phần trọng lượng dựa trên 100 phần trọng lượng của đoạn gốc acryl. Tấm dính nhạy áp có thể thu được bằng cách áp chế phẩm dính nhạy áp trên nền dưới dạng lớp. Chế phẩm dính nhạy áp composition có thể lưu hóa được và có thể bao gồm chất khơi mào polyme hóa. Trong quá trình tạo nên tấm dính nhạy áp, chế phẩm dính nhạy áp có thể là, khi cần thiết.

- (11) **1-0040808 B** (15) 12/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 25/06/2020 387A
 (21) 1-2019-03586
 (22) 04/07/2019
 (30) 62/782,437 20/12/2018 US
 (51) **H02G 3/04; B32B 3/02; B32B 5/02; D03D 1/00; D03D 11/02; D03D 15/292; D03D 15/46; D03D 3/00; G02B 6/44; B32B 1/06; D03D 13/00**
 (73) **MILLIKEN & COMPANY (US)**
 920 Milliken Road, Legal Dept. (M-495), Spartanburg, South Carolina 29303, United States of America
 (72) Steven L. Bedingfield (US); Kwee C. Lee (SG); Kai Chen (CN)
 (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
 (54) **KẾT CẤU ỐNG TRONG MỀM VÀ ỐNG DẪN SỬ DỤNG NÓ**
 (57) Sáng chế đề cập đến kết cấu ống trong mềm có vùng lè thứ nhất, vùng lè thứ hai và vùng giữa, nơi vùng giữa nằm giữa vùng lè thứ nhất và thứ hai. Kết cấu ống trong mềm chứa ít nhất hai khoang dọc mềm, mỗi khoang được thiết kế để bao bọc ít nhất một cáp. Kết cấu ống trong mềm chứa ít nhất một kết cấu dệt dạng dải, mỗi dải chứa cạnh thứ nhất và một cạnh thứ hai và kéo dài theo hướng dọc. Các cạnh thứ nhất và thứ hai của dải được đặt ở vùng giữa và mỗi kết cấu dệt dạng dải kéo dài ra khỏi vùng giữa, gấp quanh trục gấp nằm ở vùng lè thứ nhất hoặc thứ hai và quay trở lại vùng giữa. Một dải có ít nhất một dải kéo dài từ vùng thứ nhất đến vùng lè thứ hai và các dải này được gắn với nhau ở vùng giữa.



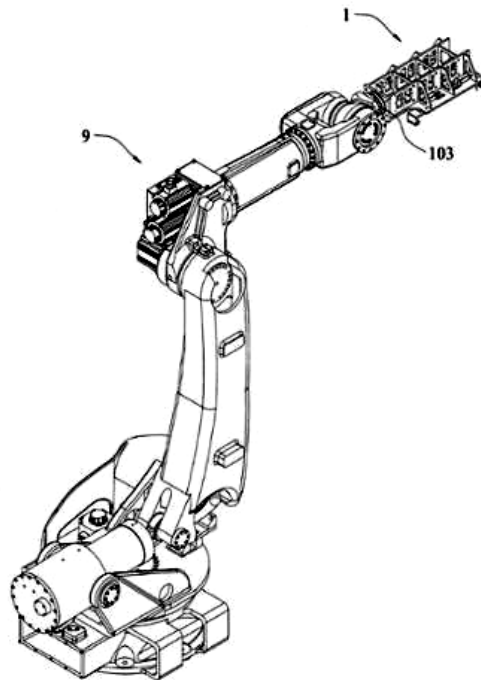
- (11) **1-0040809 B** (15) 12/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 26/08/2019 377A
- (21) 1-2019-01002 (85) 27/02/2019
- (22) 04/08/2017 (86) PCT/US2017/045483 04/08/2017
- (30) 62/371,553 05/08/2016 US (87) WO2018/027126 08/02/2018
 62/525,945 28/06/2017 US
- (51) **A61K 39/00; A61K 39/116; A61P 31/04; A61K 39/39; A61K 47/64; A61K 39/09; A61K 39/385**
- (73) **1. SANOFI PASTEUR, INC. (US)**
 1 Discovery Drive Swiftwater, PA 18370, United States of America
2. SK BIOSCIENCE CO., LTD. (KR)
 310, Pangyo-Ro, Budang-Gu Seongnam-Si, Gyeonggi-Do 13494, Republic of Korea
- (72) AN, Kyungjun (KR); CHOI, Wooyoung (KR); HAM, Dongsoo (KR); KIM, Hun (KR); SHIN, Jinhwan (KR); HOPFER, Robert (US); KENSINGER, Richard, D. (US); KYAW, Moe (US); DESAUZIERS, Eric (FR); EL GUERCHE SEBLAIN, Clotilde (FR); TALAGA, Philippe (FR)
- (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO.,LTD)
- (54) **CHẾ PHẨM TIẾP HỢP PHÉ CẦU KHUẨN ĐA GIÁ, CHẤT MANG HỖN HỢP VÀ VACCIN CHỨA CHẾ PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm tiếp hợp phé cầu khuẩn đa giá, chất mang hỗn hợp chứa 20 thể tiếp hợp polysacarit nang phé cầu khuẩn-protein khác nhau, trong đó mỗi thể tiếp hợp này bao gồm polysacarit nang từ một typ huyết thanh khác của *Streptococcus pneumoniae* được tiếp hợp với giải độc tố uốn ván hoặc CRM₁₉₇, trong đó các typ huyết thanh *Streptococcus pneumoniae* được chọn từ 1, 3, 4, 5, 6A, 6B, 7F, 8, 9V, 10A, 11A, 12F, 14, 15B, 18C, 19A, 19F, 22F, 23F, và 33F, trong đó hai polysacarit nang được tiếp hợp với giải độc tố uốn ván và các polysacarit nang còn lại được tiếp hợp với CRM₁₉₇, và trong đó hai polysacarit nang được tiếp hợp với giải độc tố uốn ván được chọn từ nhóm bao gồm các typ huyết thanh 1, 3, và 5. Sáng chế cũng đề cập đến các phương pháp sản xuất chế phẩm tiếp hợp phé cầu khuẩn đa giá, chất mang hỗn hợp và phương pháp sử dụng chế phẩm này để phòng ngừa tình trạng nhiễm hoặc bệnh do *Streptococcus pneumoniae* gây ra ở đối tượng.

Thế tiếp hợp đơn của typ huyết thanh 8



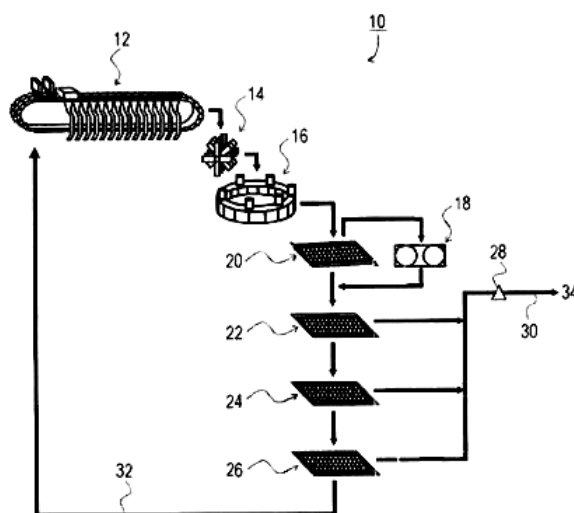
- (11) **1-0040810 B** (15) 12/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 26/04/2021 397A
(21) 1-2020-05712
(22) 06/10/2020
(30) 108136303 07/10/2019 TW
(51) **B25J 15/10; B25J 9/14; B25J 9/00; B25J 15/02**
(73) **VERO VERIA CORPORATION (TW)**
No. 105, Sec. 4, Sanhe Rd., Sanchong Dist., New Taipei City 241, Taiwan
(72) Chien-Teh HUANG (TW)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) **THIẾT BỊ THU GOM DẠNG ROBOT**

- (57) Sáng chế đề xuất thiết bị thu gom dạng robot bao gồm thân chính, cụm kẹp được bố trí trên thân chính và cụm truyền động được bố trí trên thân chính để vận hành cụm kẹp. Khi thiết bị thu gom dạng robot được áp dụng cho robot cho thao tác đúc, cụm truyền động được bố trí trên thân chính tạo thuận lợi để giảm không gian bị chiếm bởi robot để giảm khó khăn trong việc bố trí của khu vực nhà máy một cách hiệu quả.



- (11) **1-0040811 B** (15) 12/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 25/09/2019 378A
 (21) 1-2019-03068 (85) 10/06/2019
 (22) 12/12/2017 (86) PCT/JP2017/044474 12/12/2017
 (30) 2016-243989 16/12/2016 JP (87) WO2018/110521 21/06/2018
 (51) **C22B 1/20; C22B 1/16; C21B 5/00; C21B 5/04**
 (73) **JFE STEEL CORPORATION (JP)**
 2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan
 (72) IWAMI Yuji (JP); NONAKA Shunsuke (JP); HAYASAKA Yasukazu (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH Lò CAO**

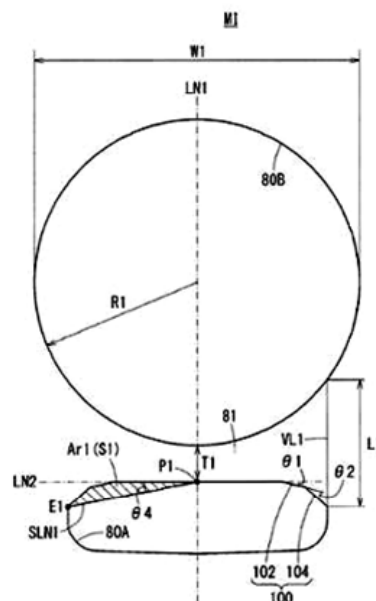
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp vận hành lò cao mà có thể kiểm soát nồng độ thành phần của nguyên liệu cấp cho lò cao đến nồng độ thành phần đích ngay cả khi có sự thay đổi về nồng độ thành phần của nguyên liệu thô thiêu kết. Phương pháp vận hành lò cao bao gồm nạp các nguyên liệu cấp cho lò cao vào trong lò cao, các nguyên liệu cấp cho lò cao bao gồm quặng thiêu kết thành phẩm, quặng sắt cục, và nguyên liệu phụ trợ. Phương pháp vận hành lò cao bao gồm: bước thiêu kết để thiêu kết nguyên liệu thô thiêu kết để tạo thành bánh thiêu kết; bước nghiền để nghiền bánh thiêu kết để tạo thành quặng thiêu kết; bước làm nguội để làm nguội quặng thiêu kết; bước sàng để sàng quặng thiêu kết được làm nguội để phân tách quặng thiêu kết thành phẩm và quặng thu hồi; bước đo để đo nồng độ thành phần của ít nhất một trong số quặng thiêu kết được làm nguội, quặng thiêu kết thành phẩm, và quặng thu hồi; và bước điều chỉnh để điều chỉnh lượng tiêu thụ quặng thiêu kết thành phẩm, quặng sắt cục, và nguyên liệu phụ trợ, mà được chứa trong các nguyên liệu cấp cho lò cao, trong đó, ở bước điều chỉnh, lượng tiêu thụ của các nguyên liệu cấp cho lò cao được điều chỉnh bằng cách sử dụng nồng độ thành phần được ở bước đo.



- (11) **1-0040812 B** (15) 12/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 25/05/2020 386A
 (21) 1-2020-00543 (85) 31/01/2020
 (22) 05/07/2018 (86) PCT/JP2018/025449 05/07/2018
 (30) 2017-132201 05/07/2017 JP (87) WO2019/009347A1 10/01/2019
 (51) **F02F 1/42; B22C 9/24; F02F 1/24; B22C 9/02; F02B 31/04**
 (73) **HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)**
 1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN
 (72) Hironobu OIKAWA (JP); Keigo KAMEDA (JP); Masahiro TSUJI (JP); Makoto FUJIKUBO (JP); Yohei NAKAMURA (JP)
 (74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ ALPHA PLUS CO., LTD.)
 (54) **ĐẦU XI LẠNH**

(57) Mục đích chính của sáng chế là đề xuất đầu xi lanh mà góp phần vào việc cải thiện các đặc tính đúc của phần vách ngăn và tạo ra dòng xoáy đảo trộn.

Để đạt được mục đích nêu trên, trên phần mỏng nhất (MI) nơi mà chiều dày của phần vách ngăn (81) là nhỏ nhất trên mặt cắt được tạo ra bằng cách cắt đường không khí nạp (80) theo phía bên, chiều dày nhỏ nhất của phần vách ngăn (81) được ký hiệu là T1 và chiều dài của đường vuông góc giả định thứ nhất (VL1) đến đường dẫn dòng chính (80B) bằng cách kéo dài từ phần đầu theo chiều rộng của đường dẫn dòng đảo trộn (80A) được ký hiệu là L1. Hơn thế nữa, chiều dày lớn nhất của phần vách ngăn (81) thu được ở phần dày nhất (MA) được ký hiệu là T2 và chiều dài của đường vuông góc giả định thứ hai (VL2) đến đường dẫn dòng chính (80B) bằng cách kéo dài từ phần đầu theo chiều rộng của đường dẫn dòng đảo trộn (80A) được ký hiệu là L2. Trị số L1 được đặt lớn hơn trị số L2.



- (11) **1-0040813 B** (15) 12/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 26/10/2020 391A
(21) 1-2020-02510 (85) 04/05/2020
(22) 19/10/2018 (86) PCT/EP2018/078741 19/10/2018
(30) 62/581132 03/11/2017 US (87) WO2019/086274 A1 09/05/2019
18155492.4 07/02/2018 EP
- (51) *A61K 8/06; A61Q 5/00; A61Q 5/02; A61K 8/81*
- (73) **UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)**
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, CH62 4ZD, United Kingdom
- (72) AINGER Nicholas John (GB); GAO Wei (US); JARVIS Adam Peter (GB); JOSHI Kinjalbahen (IN); SCHWARTZ Curtis (US); SHAW Neil Scott (GB); SHULMAN Inna (RU); STARCK Pierre (FR); WOOD Sally Elizabeth (GB); ZENG Fanwen (US); DAWSON Joanna Susan (GB)
- (74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
- (54) **CHẾ PHẨM DẦU GỘI TRỊ GÀU HỆ NƯỚC**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm dầu gội trị gàu hệ nước chứa:
(I) chất hoạt động bề mặt làm sạch được chọn từ nhóm bao gồm chất hoạt động bề mặt anion, chất hoạt động bề mặt ion lưỡng tính hoặc lưỡng tính và chất hoạt động bề mặt không ion;
(II) các hạt treo lơ lửng của chất trị gàu,
(III) polyme cô đặc và chống lắng đọng.
Sáng chế này cũng đề cập đến phương pháp bao gồm bước xoa chế phẩm lên bề mặt tóc.

- | | | | |
|-------------------------|------------------------|-----------------|------------|
| (11) 1-0040814 B | (15) 12/07/2024 | | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 25/10/2019 | 379A |
| (21) 1-2019-04349 | (85) 08/08/2019 | | |
| (22) 09/01/2017 | (86) PCT/CN2017/070678 | | 09/01/2017 |
| | (87) WO2018/126487 | | 12/07/2018 |

(51) **H04L 29/06**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

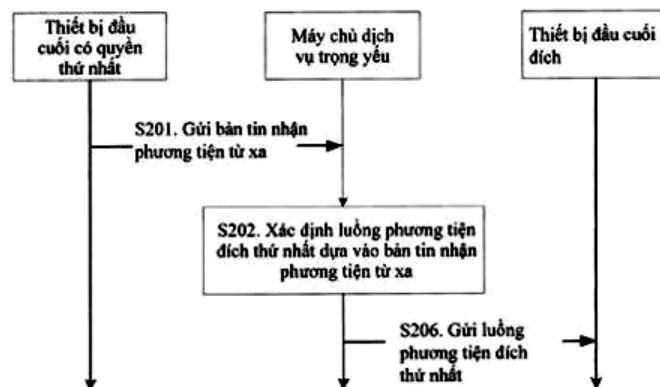
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong
518129, P. R. China

(72) GE, Cuili (CN); YANG, Yanmei (CN)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN TRUYỀN DẪN PHƯƠNG TIỆN ĐƯỜNG XUỐNG, MÁY CHỦ PHƯƠNG TIỆN VÀ VẬT GHI KHÔNG TẠM THỜI**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều khiển truyền dẫn phương tiện đường xuống, máy chủ phương tiện và vật ghi có thể đọc được trên máy tính, trong đó phương pháp này bao gồm các bước sau: nhận bản tin nhận phương tiện từ xa được gửi bởi thiết bị đầu cuối có quyền, trong đó bản tin nhận phương tiện từ xa bao gồm mã định danh người dùng đích; xác định luồng phương tiện đích thứ nhất dựa trên bản tin nhận phương tiện từ xa; và gửi luồng phương tiện đích thứ nhất đến thiết bị đầu cuối đích tương ứng với mã định danh người dùng đích. Bằng cách sử dụng ứng dụng này, quyền điều khiển của người dùng có quyền đối với việc truyền dữ liệu phương tiện có thể được thực hiện phù hợp hơn và tính linh hoạt của việc điều khiển truyền dẫn phương tiện đường xuống có thể được cải thiện.

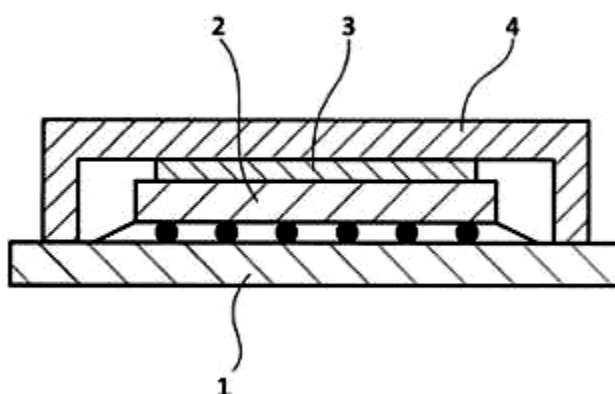


- (11) **1-0040815 B** (15) 12/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 25/05/2017 350A
(21) 1-2017-00798
(22) 03/03/2017
(30) 10-2016-0026248 04/03/2016 KR
(51) **C09J 195/00**
(73) 1. **SK INNOVATION CO., LTD.** (KR)
26, Jong-ro, Jongno-gu, Seoul 03188 Republic of Korea
2. **SK ENERGY CO., LTD.** (KR)
26, Jong-ro, Jongno-gu, Seoul 03188 Republic of Korea
(72) KIM, Ki Byung (KR); JEON, Bo Ram (KR); WOO, Won Jun (KR); LEE, Sang Seob (KR); LEE, Min Hee (KR); Haibo ZHAO (US)
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
(54) **CHẾ PHẨM KẾT DÍNH ASPHAN VÀ HỖN HỢP RẢI ĐƯỜNG ASPHAN CHỨA CHẾ PHẨM NÀY**

(57) Sáng chế đề xuất chế phẩm kết dính asphan, và cụ thể hơn, chế phẩm kết dính asphan có thể cải thiện khả năng trộn lẫn giữa chất kết dính asphan và cốt liệu, và khả năng đầm chặt và khả năng chống nước của hỗn hợp rải đường asphan. Cụ thể hơn nữa, sáng chế đề cập đến chế phẩm kết dính asphan có thể được sử dụng trong hỗn hợp asphan nóng để cải thiện khả năng thi công và/hoặc có khả năng chống bóc tách, hỗn hợp asphan ẩm, tái chế mặt đường asphan thu hồi, hoặc v.v..

- (11) **1-0040816 B** (15) 12/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 26/08/2019 377A
- (21) 1-2019-02739 (85) 24/05/2019
- (22) 18/10/2017 (86) PCT/JP2017/037633 18/10/2017
- (30) 2016-213632 31/10/2016 JP (87) WO2018/079362 A1 03/05/2018
- (51) **C08L 83/04; C08G 77/16; C08G 77/20; C08K 3/08; C08K 5/5415; H01L 23/373; C08G 77/12; C09J 183/04; C09J 9/02; C09K 5/14; H01L 23/36; C09J 11/04**
- (73) **SHIN-ETSU CHEMICAL CO., LTD. (JP)**
6-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan
- (72) AKIBA, Shota (JP); TSUJI, Kenichi (JP); YAMADA, Kunihiko (JP)
- (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
- (54) **CHẾ PHẨM SILICON DẪN NHIỆT, THIẾT BỊ BÁN DẪN ĐƯỢC SẢN XUẤT TỪ CHẾ PHẨM NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO THIẾT BỊ BÁN DẪN**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm silicon dẫn nhiệt có chứa: (A) polysiloxan hữu cơ có độ nhớt động học từ 10 đến 100.000mm²/s ở 25°C, và được biểu thị bằng công thức thành phần trung bình (1):

$$R^1_a SiO_{(4-a)/2} (1)$$
 trong đó R¹ đại diện cho nguyên tử hydro hoặc nhóm hydrocarbon đơn trị, và a đại diện cho một số thỏa mãn 1,8 ≤ a ≤ 2,2; (B) hạt nano bạc có kích thước hạt trung bình từ 3 đến 600nm; (C) chất dẫn nhiệt khác với thành phần (B), có kích thước hạt trung bình từ 0,7 đến 100μm và độ dẫn nhiệt từ 10W/m°C trở lên; và (D) chất xúc tác được lựa chọn từ nhóm bao gồm chất xúc tác dựa trên platin, peroxit hữu cơ và chất xúc tác cho phản ứng ngưng tụ.



- | | | | |
|-------------------------|------------|-----------------|------|
| (11) 1-0040817 B | | (15) 12/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 25/03/2020 | 384A |
| (21) 1-2019-03844 | | | |
| (22) 17/07/2019 | | | |
| (30) 107130816 | 03/09/2018 | TW | |

(51) **A01G 9/14**

(73) **CHENG FENG ENTERPRISES CO., LTD. (TW)**

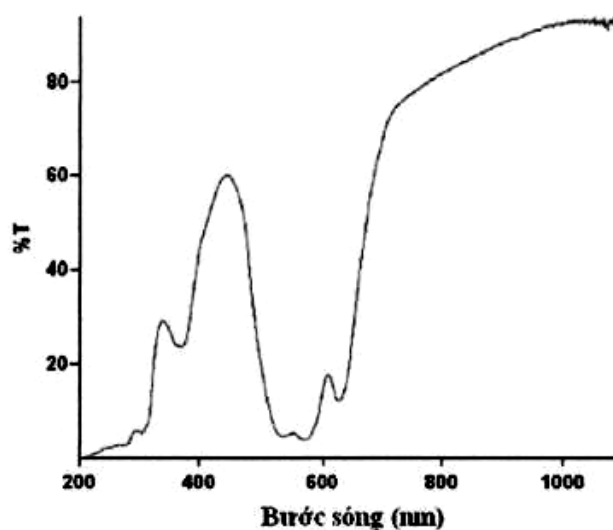
No.16, Gongye 2nd Rd., Annan Dist., Tainan City 709, Taiwan

(72) Pao-Hung Ieh (TW); Yi-Cang Lin (TW)

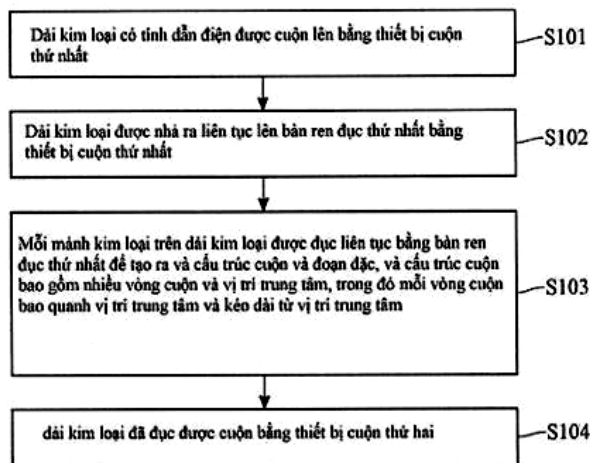
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(54) **VẬT LIỆU DẪN TRUYỀN ÁNH SÁNG CÓ TÁC DỤNG GIỮ LẠI CÁC BƯỚC SÓNG ĐẶC HIỆU VÀ DỤNG CỤ CHẮN COMPOSIT ĐƯỢC CHẾ TẠO TỪ VẬT LIỆU NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến vật liệu dẫn truyền ánh sáng có tác dụng giữ lại các bước sóng đặc hiệu, và dụng cụ chắn composit được chế tạo từ vật liệu này. Vật liệu này có tác dụng giữ lại các bước sóng đặc hiệu của ánh sáng, sao cho bước sóng ánh sáng của vùng đặc hiệu có thể truyền qua vật liệu này. Vật liệu này có thể được áp dụng cho canh tác nông nghiệp, để vùng đặc hiệu này có bước sóng ánh sáng phù hợp với khoảng bước sóng ánh sáng, có thể điều hòa sinh trưởng của cây trồng, tăng cường năng suất quang hợp của cây trồng, và tăng cường sinh trưởng của cây trồng. Ngoài ra, bằng cách bổ sung chất cách nhiệt, có thể đạt được hiệu quả cách nhiệt vào mùa hè và giữ nhiệt vào mùa đông, tạo môi trường sinh trưởng thích hợp cho cây trồng, nhờ đó cải thiện năng suất sinh trưởng của cây trồng và tăng năng suất, và giải quyết nhu cầu lương thực cho con người.

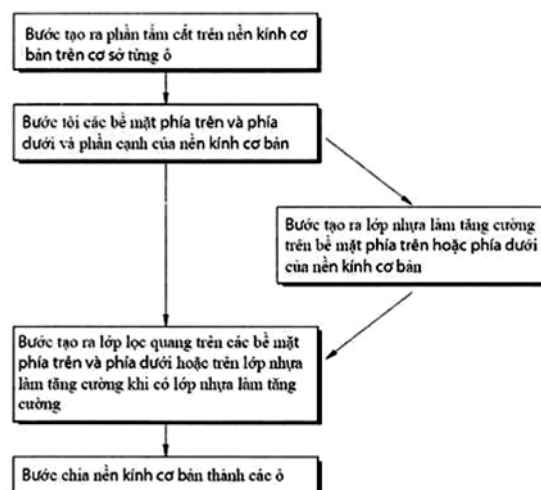


- (11) **1-0040818 B** (15) 12/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 26/08/2019 377A
(21) 1-2019-00516
(22) 28/01/2019
(30) 107104666 09/02/2018 TW
(51) **H01F 38/14; H01F 41/04; H01F 27/32**
(73) **HOLYGO CORPORATION (TW)**
8F-4., No.103, Sec. 2, Nanchang Rd., Zhongzheng Dist., Taipei City, Taiwan
(72) Chien-Te WU (TW)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CUỘN SẠC KHÔNG DÂY**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất cuộn sạc không dây. Quy trình đúc lỗ để sản xuất cuộn sạc không dây bao gồm các bước: đúc mảnh kim loại để tạo ra cấu trúc cuộn và chi tiết cố định, cấu trúc cuộn có nhiều vòng cuộn, khe hở ở giữa hai trong số nhiều vòng cuộn, và chi tiết cố định nối vòng cuộn để duy trì chiều rộng của khe hở.



- (11) **1-0040819 B** (15) 12/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 25/04/2019 373A
 (21) 1-2018-04299
 (22) 27/09/2018
 (30) 10-2017-0125910 28/09/2017 KR
 (51) **G02B 5/28; G02B 5/20; C03B 27/03; C03C 21/00**
 (73) **UTI INC. (KR)**
 50-16, Eungbong-ro, Eungbong-myeon, Yesan-gun, Chungcheongnam-do, 32446
 Republic of Korea
 (72) PARK, Deok Young (KR); HWANG, Jae Young (KR); KIM, Hak Chul (KR); KIM,
 Hyunho (KR); HA, Tea Joo (KR); LEE, JongHwa (KR)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **BỘ LỌC QUANG VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT BỘ LỌC QUANG NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ lọc quang và phương pháp sản xuất bộ lọc quang này, bộ lọc quang bao gồm nền kính cường lực và bộ lọc quang được tạo ra trên các bề mặt phía trên và phía dưới của nền kính cường lực và phương pháp bao gồm: bước tạo ra phần tấm cắt trên nền kính cơ bản trên cơ sở từng ô; bước tôi nền kính cơ bản sao cho các bề mặt phía trên và phía dưới của nền kính cơ bản được tôi và phần cạnh của nó cũng được tôi qua phần tấm cắt; bước tạo ra lớp lọc quang trên mỗi trong số các bề mặt phía trên và phía dưới của nền kính cơ bản; và bước chia nền kính cơ bản thành các ô mà mỗi ô hoạt động như bộ lọc quang trên cơ sở ô.



- | | | | |
|-------------------------|----------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0040820 B | | (15) 12/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 25/06/2019 | 375A |
| (21) 1-2019-01967 | | (85) 19/04/2019 | |
| (22) 21/09/2017 | | (86) PCT/CN2017/102777 | 21/09/2017 |
| (30) 201610849000.8 | 23/09/2016 | CN (87) WO2018/054336 | 29/03/2018 |
| | 201710182054.8 | 24/03/2017 | CN |

(51) **H04W 72/04**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)

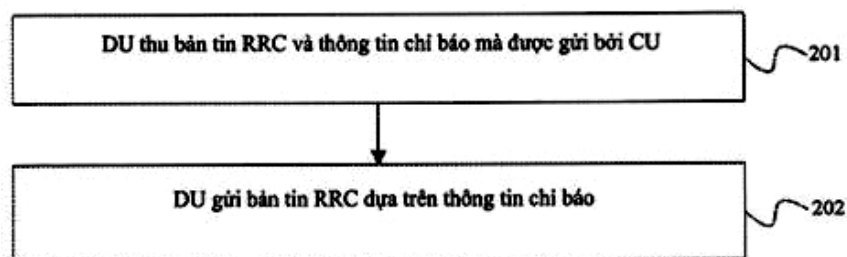
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) JIA, Xiaoqian (CN); LUO, Haiyan (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

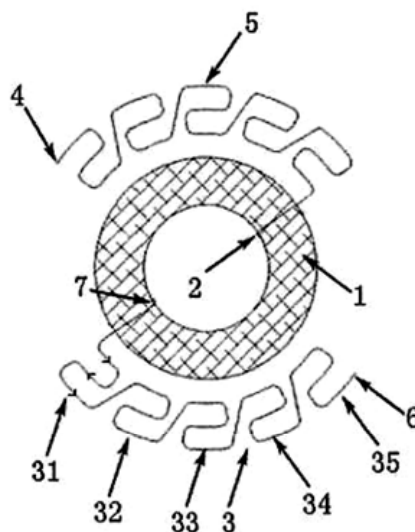
(54) **PHƯƠNG PHÁP GỬI BẢN TIN, THIẾT BỊ NÚT TRUYỀN THÔNG, BỘ CHÍP HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH TRUYỀN THÔNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp gửi bản tin, thiết bị nút truyền thông, bộ chip hệ thống truyền thông và phương tiện lưu trữ đọc được bởi máy tính truyền thông. Phương pháp này bao gồm: thu, bởi thiết bị nút được phân phối (DU), bản tin điều khiển tài nguyên vô tuyến (RRC) và thông tin chỉ báo mà được gửi bởi thiết bị nút trung tâm (CU), và gửi, bởi DU, bản tin RRC dựa trên thông tin chỉ báo. Bằng cách sử dụng thiết bị và phương pháp gửi bản tin điều khiển tài nguyên vô tuyến (RRC) theo các phương án của sáng chế, CU có thể truyền báo hiệu điều khiển RRC tới DU một cách chính xác.



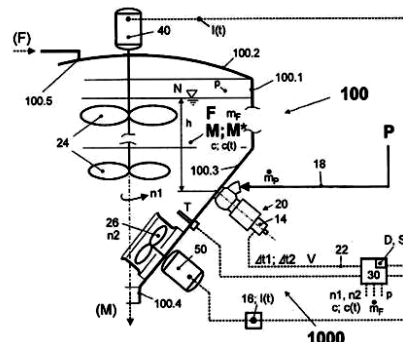
- (11) **1-0040821 B** (15) 12/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 25/07/2019 376A
 (21) 1-2019-02512 (85) 15/05/2019
 (22) 26/06/2018 (86) PCT/CN2018/092754 26/06/2018
 (30) 201710498585.8 27/06/2017 CN (87) WO2019/001402 03/01/2019
 (51) **H01F 17/06; H01F 41/066; H01F 41/08; H01F 27/30**
 (73) **SHANDONG ZHONGRUI ELECTRONICS CO., LTD.** (CN)
 No. 282, Shuangyue Lake Road, Hi-tech Development Zone Linyi, Shandong 276017, China
 (72) GAO, Qilong (CN); XIE, Zhen (CN); GE, Pingping (CN); YIN, Fuxiang (CN); XU, Hongbin (CN); YANG, Shu (CN); WU, Nan (CN)
 (74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
 (54) **CUỘN CẢM LỌC NHIỀU ĐIỆN TỪ LOẠI THÔNG DỤNG CÓ CÁCH QUẤN DÂY MỚI**

- (57) Các phương án của sáng chế đề cập đến cuộn cảm lọc nhiễu điện từ loại thông dụng có cách quấn dây mới và phương pháp quấn dây, thuộc về công nghệ cuộn cảm loại thông dụng. Cuộn cảm EMI loại thông dụng có cách quấn dây mới bao gồm lõi từ tính hình xuyên, hai bộ cuộn dây được quấn ở các vị trí đối xứng ở hai bên của lõi từ tính hình xuyên và bốn đầu dây dẫn. Mỗi bộ cuộn dây bao gồm nhiều đoạn cuộn, và mỗi đoạn cuộn bao gồm nhiều lớp cuộn. Hai đầu dây dẫn của mỗi bộ cuộn dây được đặt ở hai đầu của bộ cuộn dây tương ứng, một trong hai đầu dây dẫn nằm ở lớp cuộn dây trong cùng và một trong hai đầu dây dẫn khác nằm ở một lớp dây cuộn ngoài cùng. Các phương án của sáng chế có thể đảm bảo hiệu quả chống EMI, thực hiện quấn dây tự động, cải thiện hiệu quả sản xuất, tiết kiệm đáng kể nhân lực, giảm tỷ lệ loại bỏ và chi phí sản phẩm và có lợi cho khách hàng và nhà cung cấp.



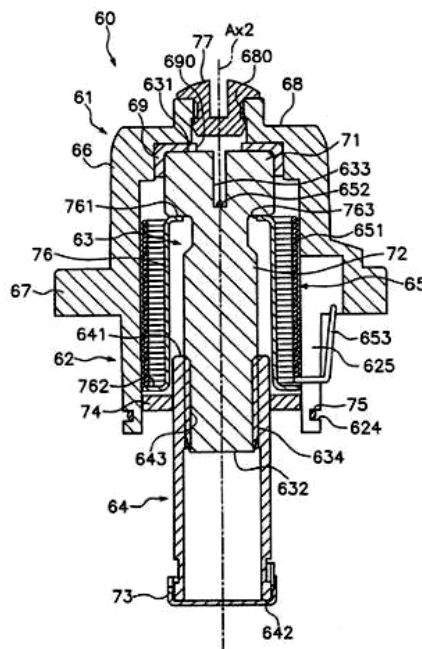
- (11) **1-0040822 B** (15) 12/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 25/05/2020 386A
 (21) 1-2020-00091 (85) 06/01/2020
 (22) 03/04/2018 (86) PCT/EP2018/000147 03/04/2018
 (30) 10 2017 005 574.2 13/06/2017 DE (87) WO2018/228713 20/12/2018
 10 2017 005 573.4 13/06/2017 DE
 (51) **B01F 3/12; B01F 15/02; B01F 7/18; B01F 7/02; B01F 15/00**
 (73) **GEA TDS GMBH (DE)**
 Voss-Str. 11/13 31157 Sarstedt, Germany
 (72) SCHWENZOW, Uwe (DE); ROLLE, Ulrich (DE); TACKE, Ludger (DE); NIELSEN, Mikkel Mork (DK); PATSCHEIDER, Claus (DK)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRỘN ĐỂ KIỂM SOÁT VIỆC ĐƯA NGUYÊN LIỆU DẠNG BỘT VÀO CHẤT LỎNG ĐỐI VỚI PHƯƠNG PHÁP TRỘN THEO MẼ**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp kiểm soát việc đưa nguyên liệu dạng bột (P) vào chất lỏng (F) bao gồm ít nhất một thành phần dành cho phương pháp trộn theo mẻ, theo tiêu đề của điểm 1 yêu cầu bảo hộ, và đến thiết bị trộn để thực hiện phương pháp này, phương pháp và thiết bị trộn này bảo đảm ngăn chặn được các nhược điểm đã biết của giải pháp kỹ thuật đã biết. Điều này là đạt được nhờ phương pháp mà trong đó, trong số các yếu tố khác, thì nguyên liệu dạng bột (P) được cung cấp theo cách không liên tục theo các xung bằng chuỗi theo thời gian của các xung đo (i), mỗi trong số chúng là được đặc trưng bởi dòng chảy khối lượng của nguyên liệu dạng bột (\dot{m}_p), thời lượng của xung đo (Δt_1), và khoảng cách thời gian giữa các xung đo kề nhau (Δt_2), mức tiêu thụ công suất phụ thuộc thời gian ($l(t)$) được xác định, mà tỷ lệ thuận với công suất khuấy và/hoặc cắt và làm đồng nhất cần thiết cho sản phẩm trộn khả dụng tạm thời (M^*), và tại cuối khoảng cách thời gian giữa các xung đo kề nhau (Δt_2) và trong trường hợp có độ lệch mức tiêu thụ công suất phụ thuộc thời gian ($l(t)$) khỏi giá trị được gán tương ứng ở đường cong phụ thuộc thời gian của mức tiêu thụ công suất tham chiếu (l_0) một lượng nhiều hơn dung sai quy định, lên hoặc xuống, thì thời lượng của xung đo (Δt_1) đối với xung đo (i) theo sau là được rút ngắn trong trường hợp thứ nhất và được kéo dài trong trường hợp thứ hai.



- (11) **1-0040823 B** (15) 12/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 25/09/2020 390A
 (21) 1-2020-00615
 (22) 05/02/2020
 (30) 2019-045696 13/03/2019 JP
 (51) **F01L 1/02; F02B 61/02; F01L 1/20**
 (73) **YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)**
 2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan
 (72) Masayuki AOYAMA (JP); Yutaro MIURA (JP); Naoki ONIMURA (JP)
 (74) Công ty TNHH Tư vấn - Đầu tư N.T.K. (N.T.K. CO., LTD.)
 (54) **PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG KIỂU NGỒI CHÂN ĐỂ HAI BÊN**

(57) Trục thứ nhất gồm phần có ren thứ nhất và được bố trí ít nhất một phần phía trong phần chứa thứ nhất. Trục thứ hai được bố trí ít nhất một phần phía trong phần chứa thứ hai, và được di chuyển theo phương dọc trục của bộ làm căng theo chuyển động quay của trục thứ nhất. Trục thứ hai gồm phần có ren thứ hai và đầu xa. Phần có ren thứ hai được bắt chặt với phần có ren thứ nhất. Đầu xa nhô ra từ phần chứa thứ hai vào trong động cơ. Lò xo đẩy trục thứ nhất để làm quay trục thứ nhất. Khi được quan sát trên hình chiếu nhìn từ trên xuống của phương tiện, bộ làm căng ít nhất một phần gối chông với phần đường nạp khí. Lò xo được bố trí phía trong phần chứa thứ nhất và phần chứa thứ hai.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0040824 B | | (15) 12/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 25/07/2017 | 352A |
| (21) 1-2017-01465 | | (85) 20/04/2017 | |
| (22) 30/06/2016 | | (86) PCT/KR2016/007028 | 30/06/2016 |
| (30) 10-2015-0092777 | 30/06/2015 | KR (87) WO2017/003216 | 05/01/2017 |

(51) **D06F 37/24; D06F 37/20**

(73) **LG ELECTRONICS INC. (KR)**

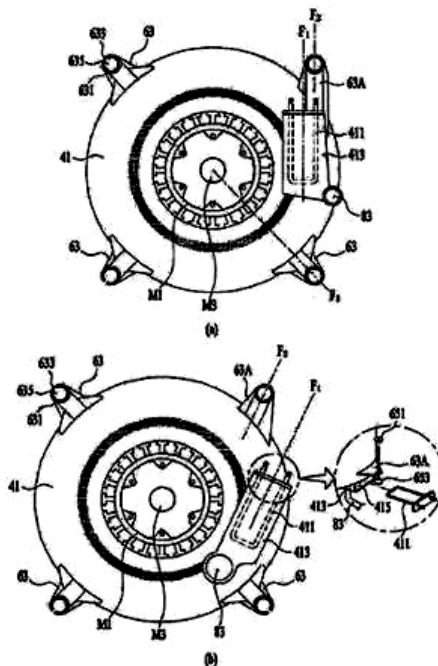
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336, Republic of Korea

(72) SEO, Jinwoo (KR); KIM, Sangjin (KR); LEE, Jihong (KR)

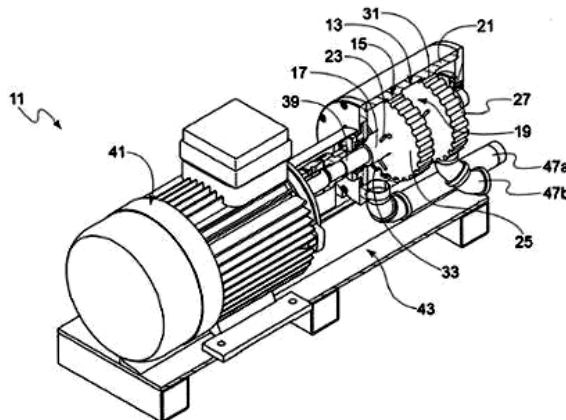
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **THIẾT BỊ XỬ LÝ ĐỒ GIẶT**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị xử lý đồ giặt bao gồm ngăn chứa, thùng chứa mà được bố trí bên trong ngăn chứa để tạo ra khoảng không để chứa nước, lồng giặt được bố trí theo cách quay được bên trong thùng chứa để tiếp nhận đồ giặt trong đó, bộ gia nhiệt để gia nhiệt nước được chứa trong thùng chứa, phần suốt thùng chứa được tạo ra trong thùng chứa sao cho bộ gia nhiệt được lắp vào khoảng không mà được tạo ra giữa mặt đáy của lồng giặt và mặt đáy của thùng chứa, ba hoặc nhiều chi tiết đỡ thứ nhất được bố trí ở ngăn chứa, các chi tiết đỡ thứ hai nhô ra khỏi bề mặt chu vi của thùng chứa, các chi tiết đỡ thứ hai được bố trí với cùng số lượng như các chi tiết đỡ thứ nhất, và các bộ liên kết để liên kết các chi tiết đỡ thứ nhất và các chi tiết đỡ thứ hai với nhau, và ít nhất một trong các chi tiết đỡ thứ hai nhô ra khỏi bề mặt chu vi của thùng chứa theo hướng song song với hướng mà trong đó bộ gia nhiệt được lắp vào phần suốt thùng chứa.

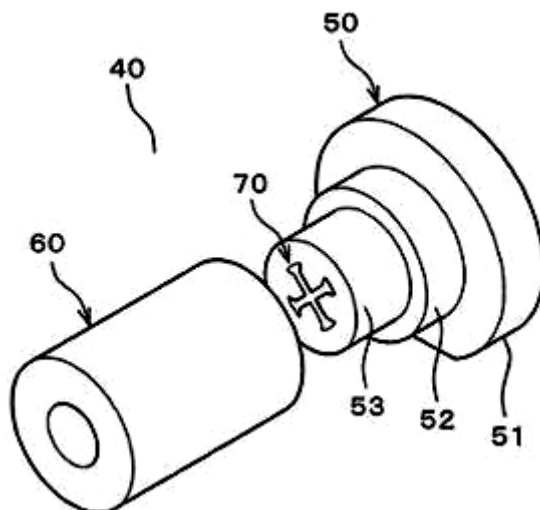


- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0040825 B | | (15) 12/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 25/12/2019 | 381A |
| (21) 1-2019-04433 | | (85) 12/08/2019 | |
| (22) 12/02/2018 | | (86) PCT/IB2018/050850 | 12/02/2018 |
| (30) 102017000015144 | 10/02/2017 IT | (87) WO2018/146647 A1 | 16/08/2018 |
- (51) ***B01F 7/00; A23L 3/015; B01D 11/00; B01J 19/18; B01J 19/00; A23C 3/00; B01D 11/02***
- (73) **BOB SERVICE Srl** (IT)
Via Ippolito Nievo, N.25, 10153 Torino, Italy.
- (72) CAVAGLIA', Giuliano (IT)
- (74) Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn chuyên giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)
- (54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP TĂNG CƯỜNG SỰ TIẾP XÚC PHA VÀ CÁC PHẢN ỨNG HÓA HỌC**
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp tăng cường sự tiếp xúc pha và các phản ứng hóa học. Thiết bị (11) này bao gồm ít nhất một tầng trộn chảy rối mạnh thứ nhất (13) và ít nhất một tầng có ứng suất cắt cao và tạo bọt mạnh thứ hai (15), trong đó các tầng (13, 15) được làm thích ứng để gây ra sự gia tăng tốc độ trượt tương đối của các pha tham gia vào dòng chảy đa pha đi qua các tầng (13, 15).



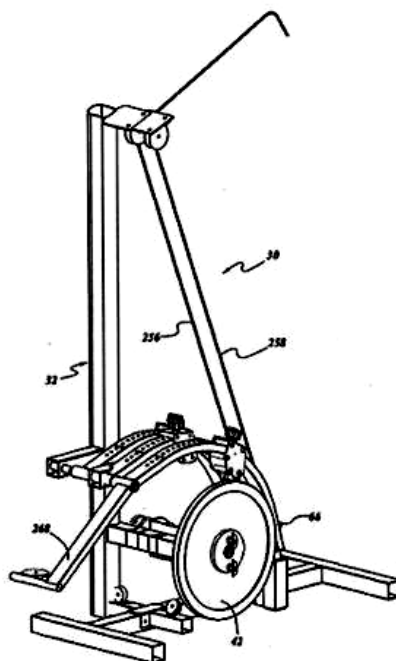
- (11) **1-0040826 B** (15) 15/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 25/09/2019 378A
- (21) 1-2019-03223 (85) 18/06/2019
- (22) 01/08/2017 (86) PCT/JP2017/027875 01/08/2017
- (30) 2016-247983 21/12/2016 JP (87) WO2018/116518 A1 28/06/2018
- (51) **B01F 5/06; D06F 39/08; D06F 39/02; B01F 3/04**
- (73) **TOSHIBA LIFESTYLE PRODUCTS & SERVICES CORPORATION (JP)**
25-1, Ekimaehoncho, Kawasaki-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa, Japan
- (72) SASAKI, Hironori (JP); NAGAI, Satoshi (JP); KOMORI, Yasuhiro (JP);
UCHIYAMA, Tomonori (JP); NISHIMURA, Hiroshi (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **BỘ TẠO BỘT NHỎ VÀ THIẾT BỊ GIA DỤNG ĐƯỢC TRANG BỊ BỘ TẠO BỘT NHỎ**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ tạo bột nhỏ bao gồm chi tiết đường dẫn dòng chảy gồm đường dẫn dòng chảy cho phép chất lỏng đi qua; và phần va chạm được bố trí trong đường dẫn dòng chảy và tạo ra các bột nhỏ trong chất lỏng đi qua đường dẫn dòng chảy bằng cách làm giảm cục bộ diện tích mặt cắt ngang của đường dẫn dòng chảy. Phần va chạm được tạo ra nguyên khối với chi tiết đường dẫn dòng chảy và được bố trí gần với đầu trước hoặc đầu sau hơn so với tâm theo chiều dọc của đường dẫn dòng chảy.



- | | | | | |
|-------------------------|------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0040827 B | | | (15) 15/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | | (43) 25/06/2015 | 327A |
| (21) 1-2015-00183 | | | (85) 19/01/2015 | |
| (22) 14/06/2013 | | | (86) PCT/US2013/045998 | 14/06/2013 |
| (30) 61/661,294 | 18/06/2012 | US | (87) WO2013/192048 | 27/12/2013 |
| | 13/801,941 | 13/03/2013 | | US |
- (51) **A63B 21/00**; A63B 21/008; A63B 21/02; A63B 21/04; A63B 21/06; A63B 21/062; A63B 21/22; A63B 22/00; A63B 22/02; A63B 22/06; A63B 22/20; A63B 23/04; A63B 23/08; A63B 24/00; A63B 71/00; A63B 21/005
- (76) **HABING, DOUGLAS, JOHN. (US)**
3008 N. Volk Avenue, Long Beach, CA 90808 (US)
- (74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
- (54) **HỆ THỐNG KHÁNG LỰC**

(57) Hệ thống kháng lực, có thể thích hợp để tích hợp trong thiết bị tập thể dục, là cơ cấu kháng lực “tổ hợp” có ít nhất bộ kháng lực thứ nhất và thứ hai. Bộ kháng lực thứ nhất có thể là dạng thứ nhất và bộ kháng lực thứ hai có thể là dạng thứ hai. Bộ kháng lực thứ nhất có thể là bộ kháng lực quán tính, tích hợp tại trọng quán tính tạo ra kháng lực bị ảnh hưởng bởi lực quán tính của vật thể di động, chẳng hạn bánh đà có thể quay được. Bộ kháng lực thứ hai có thể bộ kháng lực tĩnh hoặc bộ kháng lực phi quán tính, chẳng hạn bộ kháng dịch chuyển, tích hợp tải trọng tạo ra kháng lực bị ảnh hưởng bởi sự dịch chuyển (ví dụ, dịch chuyển thẳng hoặc dịch chuyển quay) của lực truyền vào bộ kháng dịch chuyển.



(11) 1-0040828 B		(15) 15/07/2024	
(45) 26/08/2024	437B	(43) 25/04/2019	373A
(21) 1-2019-00582		(85) 30/01/2019	
(22) 07/07/2017		(86) PCT/US2017/041057	07/07/2017
(30) 62/360,079	08/07/2016	US (87) WO2018/009769	11/01/2018

(51) **C04B 35/626**

(73) **ALCOA USA CORP. (US)**

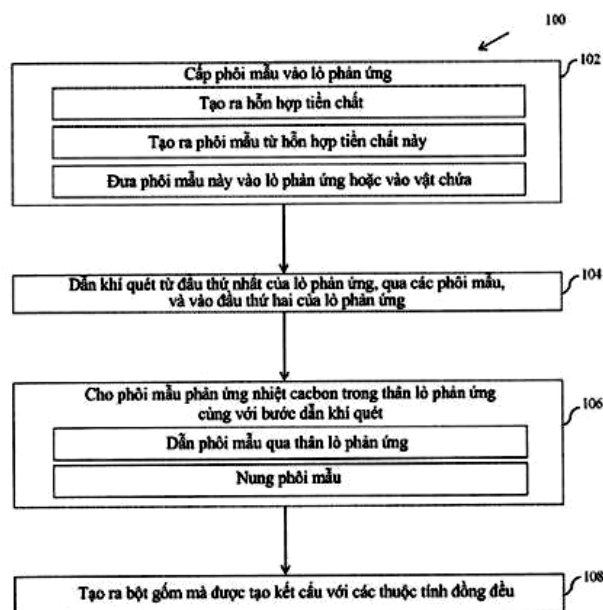
201 Isabella Street, Pittsburgh, PA 15212-5858, United States of America

(72) MCMILLEN, James, C. (US); SWORTS, Lance, M. (US); MOSSER, Benjamin, D. (US); SHANTA, Charles, Robert III. (US)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **HỆ THỐNG ĐỂ TẠO RA BỘT GÓM, VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT BỘT GÓM BẰNG KỸ THUẬT NHIỆT CACBON**

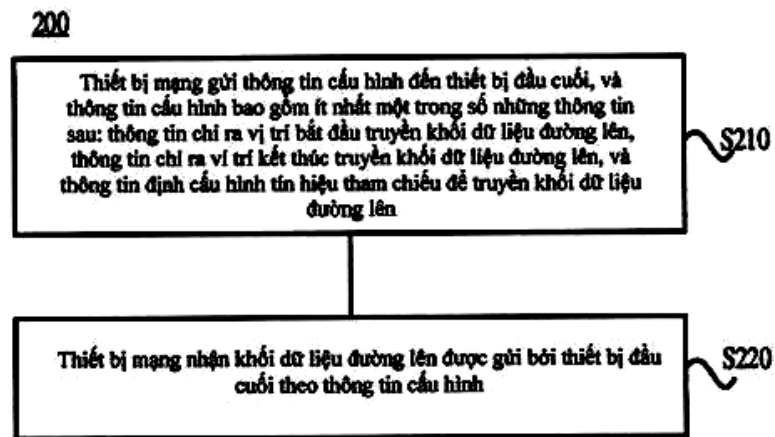
(57) Sáng chế đề xuất các hệ thống và các phương pháp để tạo ra các bột gồm mà được tạo kết cấu với các đặc tính và/hoặc các thuộc tính được điều chỉnh và nhất quán. Theo một số phương án, hệ thống để tạo ra các bột gồm bao gồm: thân lò phản ứng có buồng phản ứng và được tạo kết cấu với nguồn nhiệt để tạo ra vùng nóng dọc theo buồng phản ứng; cửa vào của khí quét, được tạo kết cấu để dẫn khí quét vào buồng phản ứng, và cửa ra của khí quét, được tạo kết cấu để dẫn khí xả khỏi buồng phản ứng; các vật chứa, trong thân lò phản ứng, được tạo kết cấu để giữ ít nhất một phôi mẫu, trong đó mỗi vật chứa đều được tạo kết cấu để cho phép khí quét đi qua nó, trong đó phôi mẫu này được tạo kết cấu để cho phép khí quét đi qua nó, để hỗn hợp tiền chất này được cho phản ứng trong vùng nóng để tạo thành sản phẩm bột gồm có các thuộc tính đồng đều.



- | | | |
|-------------------------|------------------------|----------------------|
| (11) 1-0040829 B | (15) 15/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 26/11/2018 368A |
| (21) 1-2018-04092 | (85) 17/09/2018 | |
| (22) 18/02/2016 | (86) PCT/NL2016/050119 | 18/02/2016 |
| | (87) WO2017/142395 | 24/08/2017 |
- (51) **D06P 3/82; D06P 5/15; D06P 5/13; D06P 1/94**
- (73) **DYECOO TEXTILE SYSTEMS B.V. (NL)**
Flevolaan 50, 1382 JZ Weesp, The Netherlands
- (72) VAN DER KRAAN, Martijn (NL); LOPEZ, Lara Gonzalez (ES); SIEWERS, Ernst-Jan (NL); WOERLEE, Geert Feye (NL)
- (74) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP NHUỘM VẬT NỀN CÓ CHỨA SỢI ĐÀN HÒI VÀ SỢI KHÔNG ĐÀN HÒI, VẬT NỀN ĐÃ ĐƯỢC NHUỘM VÀ VẬT DỤNG CÓ CHỨA VẬT NỀN ĐÃ ĐƯỢC NHUỘM NÀY**
- (57) Sáng chế liên quan đến phương pháp nhuộm vật nền chứa sợi đàn hồi có chứa polyme thứ nhất và sợi không đàn hồi đi kèm có chứa polyme thứ hai với lượng lớn hơn 50% theo khối lượng, bao gồm:
- a) cho vật nền này tiếp xúc với môi trường nhuộm để tạo ra vật nền đã được nhuộm sơ bộ chứa sợi đàn hồi đã được nhuộm và sợi đi kèm đã được nhuộm;
- b) cho vật nền đã được nhuộm sơ bộ này tiếp xúc với môi trường chiết xuất ở nhiệt độ T_e và áp suất P_e , để tạo ra vật nền đã được nhuộm có độ bền màu cao, môi trường chiết xuất này có chứa cacbon đioxit siêu tới hạn hoặc cacbon đioxit được hóa lỏng với lượng ít nhất là 50% theo khối lượng;
- trong đó T_e lớn hơn $T_{g1, \text{chiết xuất}}$ và trong đó T_e nhỏ hơn $T_{g2, \text{chiết xuất}}$ trong trường hợp sợi đi kèm này chứa các polyme có nhiệt độ chuyển hóa thủy tinh T_2 với lượng lớn hơn 50% theo khối lượng; $T_{g1, \text{chiết xuất}}$ biểu thị nhiệt độ chuyển hóa thủy tinh của polyme thứ nhất này trong cacbon đioxit ở áp suất P_e ; và $T_{g2, \text{chiết xuất}}$ biểu thị nhiệt độ chuyển hóa thủy tinh của polyme thứ hai này trong cacbon đioxit ở áp suất P_e .
- Sáng chế cũng đề xuất vật nền đã được nhuộm có thể thu được bằng phương pháp nhuộm nêu trên và vật dụng có chứa vật nền đã được nhuộm này.

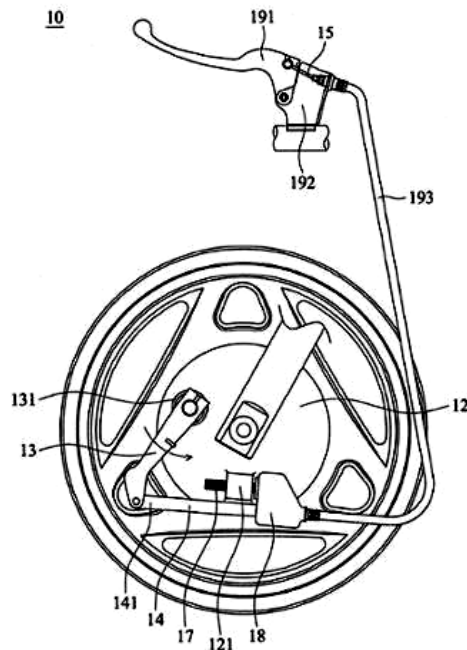
- (11) **1-0040830 B** (15) 15/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 27/07/2020 388A
- (21) 1-2019-07444 (85) 30/12/2019
- (22) 06/11/2018 (86) PCT/CN2018/114224 06/11/2018
- (30) PCT/CN2017/110533 10/11/2017 CN (87) WO2019/091378 A1 16/05/2019
- (51) **H04W 72/12; H04W 72/04**
- (73) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.**
(CN)
No.18 Haibin Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China
- (72) LIN, Yanan (CN); SHEN, Jia (CN)
- (74) CÔNG TY LUẬT TNHH ZILHN (VIỆT NAM) (ZILHN)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN DỮ LIỆU**

- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị truyền dữ liệu, trong đó phương pháp và thiết bị này có thể cải thiện được tính linh hoạt của truyền dữ liệu. Phương pháp bao gồm: thiết bị mạng gửi thông tin cấu hình đến thiết bị đầu cuối, và thông tin cấu hình bao gồm ít nhất một trong số những thông tin sau: thông tin chỉ ra vị trí bắt đầu truyền khối dữ liệu đường lên, thông tin chỉ ra vị trí kết thúc truyền khối dữ liệu đường lên, và thông tin định cấu hình tín hiệu tham chiếu để truyền khối dữ liệu đường lên; và theo thông tin cấu hình, thiết bị mạng nhận khối dữ liệu đường lên được gửi bởi thiết bị đầu cuối.



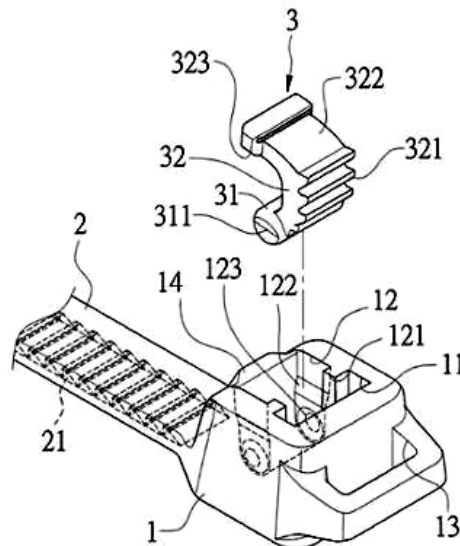
- (11) **1-0040831 B** (15) 15/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 25/11/2016 344A
(21) 1-2016-01629
(22) 05/05/2016
(30) 104114671 08/05/2015 TW
(51) **F16D 65/56; B62L 1/00**
(73) **SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)**
No. 184, Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong Shiang, Hsinchu County
304, TAIWAN
(72) Rong-Bin GUO (TW)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(54) **CƠ CẤU PHANH TRÔNG TỰ ĐIỀU CHỈNH**

- (57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu phanh trông tự điều chỉnh. Cơ cấu phanh trông tự điều chỉnh bao gồm trông phanh, bộ má phanh, đĩa phanh, tay phanh, cần nối, dây phanh, đòn bẩy tiếp giáp, và bulông. Bộ má phanh tương ứng với trông phanh. Đĩa phanh được nối với bộ má phanh, trong đó đĩa phanh bao gồm đế kẹp chặt. Một đầu của tay phanh xoay trên đĩa phanh. Đầu thứ nhất của cần nối xoay trên đầu kia của tay phanh. Dây phanh được lắp với đầu thứ hai của cần nối. Đòn bẩy tiếp giáp xoay trên cần nối. Bulông được xiết chặt với đế kẹp chặt, trong đó bulông bao gồm đầu bulông. Đầu bulông bao gồm nhiều phần trượt và nhiều phần nêm.



- (11) **1-0040832 B** (15) 15/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 25/02/2021 395A
(21) 1-2019-04684
(22) 23/08/2019
(51) **B65D 63/10**
(76) **FEI-LUNG KU (TW)**
No.6, Ln. 451, Dongfeng Rd., North Dist., Tainan City, Taiwan
(74) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)
(54) **DÂY BUỘC CÁP**

- (57) Sáng chế đề cập đến dây buộc cáp bao gồm đầu khóa (1), đai (2) được nối với đầu khóa (1) bởi một đầu của đai và chốt (3). Đầu khóa (1) bao gồm kênh (11) để chèn đai (2) vào và rãnh lắp ráp (12) liền kề kênh (11). Chốt (3) được nối theo trục đến rãnh lắp ráp (12) và được cung cấp tấm ăn khớp (32) để ăn khớp nhiều răng đỡ (21) của đai (2). Tấm ăn khớp (32) của chốt (3) còn có phần nhô ra định vị (323) được mở rộng từ đầu phía trên của tấm ăn khớp (32) để gắn tương ứng vào và di chuyển dọc theo bề mặt nghiêng thứ nhất (141) tại vùng phía trên của khối định vị (14) của đầu khóa (1) bằng mép phía dưới của tấm ăn khớp này để ăn khớp hoặc nối lỏng khối bề mặt kẹp chặt (142) tại phía sau khối định vị (14).



- | | | | |
|-------------------------|-----------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0040833 B | (15) 15/07/2024 | | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 25/03/2021 | 396A |
| (21) 1-2020-01424 | | (85) 11/03/2020 | |
| (22) 16/01/2019 | | (86) PCT/JP2019/001032 | 16/01/2019 |
| | | (87) WO2020/148818 | 23/07/2020 |

(51) **A61F 13/511; A61F 13/539; A61F 13/15**

(73) **KAO CORPORATION (JP)**

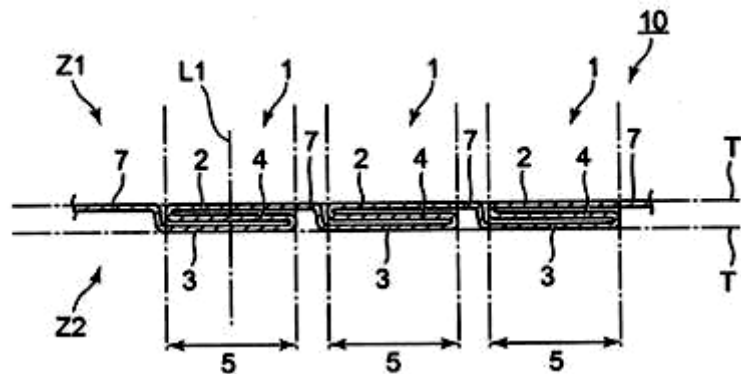
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210 Japan

(72) Yoshihiko KINUGASA (JP); Masahiro TANIGUCHI (JP); Yoshihiko SETO (JP)

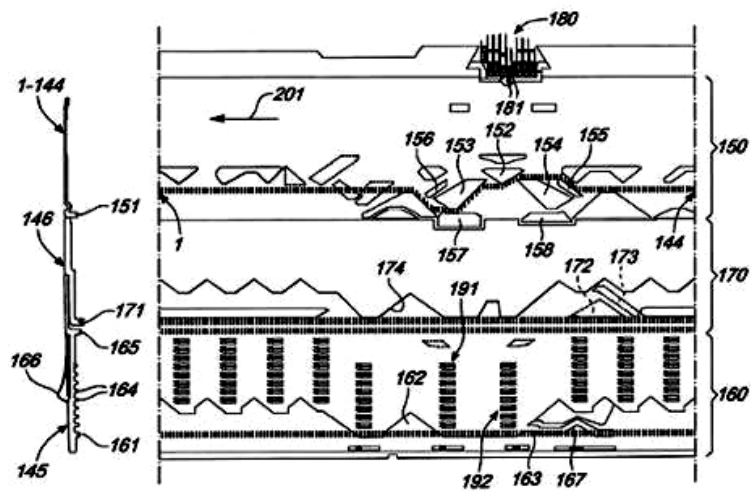
(74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)

(54) **VẢI KHÔNG DỆT CHO VẬT DỤNG THẨM HÚT VÀ VẬT DỤNG THẨM HÚT**

- (57) Sáng chế đề cập đến vải không dệt cho vật dụng thẩm hút bao gồm các sợi nhiệt dẻo, bao gồm: nhiều phần nhiều lớp 1 trong đó một tấm vải không dệt được gấp một phần để tạo thành ba hoặc nhiều lớp chồng lên nhau theo hướng chiều dày; trong đó, ở các phần nhiều lớp 1, lớp bề mặt thứ nhất 2 được định vị ở phía bề mặt thứ nhất Z1 của vải không dệt và lớp bề mặt thứ hai 3 được định vị ở phía bề mặt thứ hai Z2 của nó là phẳng, và trong đó các sợi trong lớp bề mặt thứ nhất 2 và lớp bề mặt thứ hai 3 được định hướng theo hướng mặt phẳng.

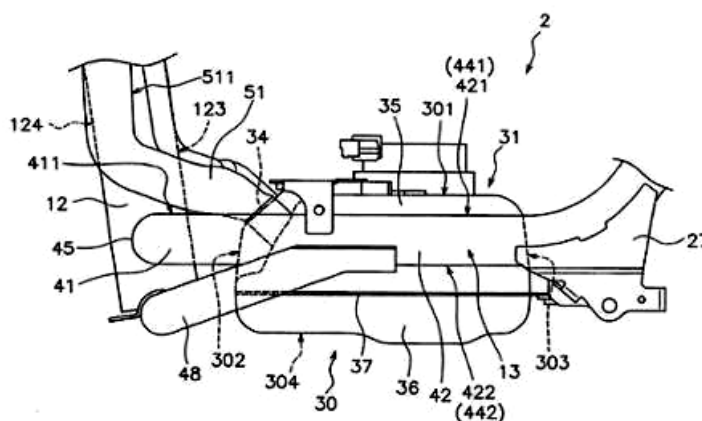


- (11) **1-0040834 B** (15) 15/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 26/10/2020 391A
- (21) 1-2020-04453 (85) 31/07/2020
- (22) 31/08/2018 (86) PCT/EP2018/073519 31/08/2018
- (30) 102018000002290 01/02/2018 IT (87) WO2019/149387 08/08/2019
- (51) **D04B 1/26; D04B 9/56; D04B 1/10**
- (73) **LONATI S.P.A. (IT)**
Via Francesco Lonati, 3, I-25124 Brescia, Italy
- (72) LONATI, Ettore (IT); LONATI, Fausto (IT); LONATI, Francesco (IT)
- (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP TẠO RA SẢN PHẨM DỆT KIM BẰNG MÁY DỆT KIM TRÒN VỚI GIƯỜNG KIM TRỤ CÓ THỂ ĐƯỢC DẪN ĐỘNG THEO SỰ CHUYỂN ĐỘNG QUAY LUÂN PHIÊN XUNG QUANH TRỤC CỦA NÓ**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tạo ra sản phẩm dệt kim bằng máy dệt kim tròn với giường kim trụ mà có thể được dẫn động theo sự chuyển động quay luân phiên xung quanh trục của nó, trong đó phương pháp này bao gồm các bước sau: xác định nhóm kim liền kề (13-132) trong giường kim trụ; chia nhóm kim (13-132) thành hai nhóm kim phụ liền kề (13-72 và 73-132), lần lượt là nhóm kim phụ thứ nhất (13-72) và nhóm kim phụ thứ hai (73-132); di chuyển để dệt ở cơ cấu cấp hoặc cơ cấu thả (180) của máy dệt kim một nhóm kim phụ (13-72 hoặc 73-132) trong số hai nhóm kim phụ (13-72, 73-132) trong quá trình quay giường kim trụ theo một hướng (201 hoặc 202) và trong quá trình quay tiếp theo theo hướng ngược lại (202 hoặc 201) để tạo ra hai phần hàng của hàng dệt kim (301, 302 hoặc 303, 304) liên tiếp; di chuyển để dệt ở cơ cấu cấp (180) nhóm kim phụ kia (73-132 hoặc 13-72) trong số hai nhóm kim phụ (13-72, 73-132) trong quá trình quay giường kim trụ theo một hướng quay (202 hoặc 201) và trong quá trình quay tiếp theo theo hướng đối diện (201 hoặc 202) để tạo ra hai phần hàng của hàng dệt kim (303, 304 hoặc 301, 302) liên tiếp; tiến hành theo cách này bằng cách làm luân phiên, mỗi hai phần hàng của hàng dệt kim (301, 302 hoặc 303, 304), nhóm kim phụ (13-72 hoặc 73-132) mà được di chuyển để dệt ở cơ cấu cấp (180) để thiết lập trước số một phần hàng của hàng dệt kim (301, 302, 303, 304); ít nhất một kim (72, 73) của nhóm kim phụ (13-72 hoặc 73-132) trong số các nhóm kim phụ (13-72, 73-132), được bố trí gần với nhóm kim phụ kia (73-132 hoặc 13-72), được di chuyển để dệt kim để tạo ra ít nhất một tron số hai phần hàng của hàng dệt kim (301, 302 hoặc 303, 304) được tạo ra trong mỗi trường hợp bởi nhóm kim phụ kia (13-72 hoặc 73-132) để liên kết các một phần hàng của hàng dệt kim (301, 302 hoặc 303, 304) được tạo ra bởi nhóm kim phụ (13-72 hoặc 73-132) với các một phần hàng của hàng dệt kim (303, 304 hoặc 301, 302) được tạo ra bởi nhóm kim phụ kia (73-132 hoặc 13-72).



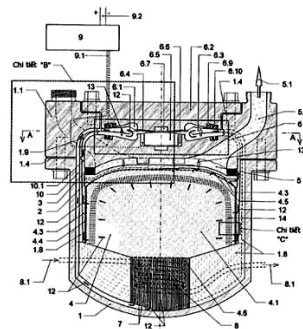
- (11) **1-0040835 B** (15) 15/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 27/04/2020 385A
 (21) 1-2019-05575
 (22) 10/10/2019
 (30) 201811186758.3 12/10/2018 CN
 (51) **B62K 5/08**
 (73) **YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)**
 2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan
 (72) PENG, Zheng-Zhi (CN)
 (74) Công ty TNHH Tư vấn - Đầu tư N.T.K. (N.T.K. CO., LTD.)
 (54) **PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG KIỂU NGỒI CHÂN ĐỂ HAI BÊN**

- (57) Sáng chế đề cập tới phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên, trong đó, trên hình chiếu nhìn từ một bên của phương tiện, đường ống cấp nhiên liệu đi qua phía trên mép trên của khung trái thứ nhất. Đầu trên của đầu nối trái được nằm thấp hơn so với đầu dưới của đầu nối phải trên hình chiếu nhìn từ sau của phương tiện. Trên hình chiếu nhìn từ sau của phương tiện, góc giữa mép phải của khung đi xuống và mép trên của khung phải thứ nhất lớn hơn so với góc giữa mép trái của khung đi xuống và mép trên của khung trái thứ nhất. Trên hình chiếu nhìn từ một bên của phương tiện, mép trên của khung trái thứ hai được nằm thấp hơn so với mép trên của bình nhiên liệu, cao hơn so với mép dưới của bình nhiên liệu, về phía sau của mép trước của bình nhiên liệu, và ra phía trước của mép sau của bình nhiên liệu. Trên hình chiếu nhìn từ một bên của phương tiện, khung phải thứ hai gói chồng ít nhất một phần của khung trái thứ hai.



- | | | | |
|---|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0040836 B | | (15) 15/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 25/09/2019 | 378A |
| (21) 1-2019-01820 | | (85) 11/04/2019 | |
| (22) 13/09/2017 | | (86) PCT/CZ2017/050040 | 13/09/2017 |
| (30) PV2016-559 | 13/09/2016 | CZ (87) WO2018/050134 | 22/03/2018 |
| (51) F02G 1/043; F04B 9/123; F04B 19/24 | | | |
| (76) MLCEK, JIRI (CZ)
Slepa 433 76314 Zlin - Stipa (CZ) | | | |
| (74) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD) | | | |
| (54) ĐỘNG CƠ NHIỆT VỚI ĐẦU RA THỦY LỰC KIỂM SOÁT ĐỘNG | | | |

- (57) Động cơ nhiệt với đầu ra điều khiển động, được điều khiển bởi bơm cao áp và tua bin khí bao gồm bể chứa chịu áp suất (1), nắp (1.1), phần vách ngăn có thể di chuyển (2), khoảng hoạt động không khí (4), khoảng hoạt động chất lỏng (5), và bộ thu hồi nhiệt (7), trong đó chốt (1.4) được lắp đặt giữa bể chứa chịu áp suất (1) và nắp (1.1), trong đó trong khoảng trống bên trong của bể chứa chịu áp suất (1) phần vách ngăn (2) được di chuyển gắn liền với màng gấp (3) còn được gắn với nắp (1.1), trong đó phần vách ngăn (2) chia khoảng trống bên trong của bể chứa chịu áp suất (1) trong khoảng hoạt động không khí (4) và khoảng hoạt động chất lỏng (5), trong đó khoảng hoạt động không khí (4) chiếm diện tích lớn hơn, trong đó khoảng hoạt động không khí (4) được bao quanh bởi màng gấp thấm qua được (4.4), và ngoài ra, phần tạo hình (1.8) được sắp xếp trong bể chứa chịu áp suất, xác định rãnh khí bên ngoài (10) được dẫn giữa vỏ của bể chứa chịu áp suất (1) và phần tạo hình (1.8), trong khi rãnh dẫn khí vòng (4.3) được đặt giữa phần tạo hình (1.8) và màng gấp (3) và còn giữa màng thấm qua được thứ nhất (4.5) và phần vách ngăn (2), trong đó khoảng hoạt động không khí (4) được lấp đầy với vi cấu trúc (4.1) được làm bằng vật liệu rắn có độ xốp cao hơn 99% thể tích của nó, và được bao quanh bởi màng thấm qua được thứ hai (4.6) trong đó bộ thu hồi nhiệt (7) được kết nối, trong khoảng trống trong đó được sắp xếp bộ trao đổi nhiệt (8) được kết nối với đầu vào/đầu ra (8.1) của môi trường truyền nhiệt, trong đó bộ thu hồi nhiệt (7) còn được bao quanh bởi phần tạo hình (1.8), và nó được tách ra từ khoảng hoạt động không khí (4) bởi màng thấm qua được thứ hai (4.6), rãnh khí bên ngoài (10) được đưa vào bộ thu hồi nhiệt (7) khoảng cách ở phía đối diện của kết nối với khoảng hoạt động không khí (4), trong đó rãnh khí bên ngoài được kết nối với thiết bị truyền động khí nén (6) buồng (6.1), trong đó còn được đưa vào rãnh khí bên trong (10.1), được kết nối với rãnh dẫn khí vòng (4.3).



- (11) **1-0040837 B** (15) 15/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 25/10/2017 355A
(21) 1-2017-02023 (85) 30/05/2017
(22) 25/11/2015 (86) PCT/EP2015/077596 25/11/2015
(30) 14195032.9 26/11/2014 EP (87) WO2016/083433 02/06/2016
(51) **C07D 401/12; A61P 17/00; A61P 35/00; A61P 9/00; A61K 31/4439; A61P 29/00**
(73) **BAYER PHARMA AKTIENGESELLSCHAFT (DE)**
Müllerstr. 178, 13353 Berlin, Germany
(72) BOTHE, Ulrich (DE); SIEBENEICHER, Holger (DE); SCHMIDT, Nicole (DE);
NUBBEMEYER, Reinhard (DE); BÖMER, Ulf (DE); GÜNTHER, Judith (DE);
STEUBER, Holger (DE); LANGE, Martin (DE); STEGMANN, Christian (DE);
SUTTER, Andreas (DE); RAUSCH, Alexandra (DE); FRIEDRICH, Christian (DE);
HAUFF, Peter (DE)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **HỢP CHẤT INDAZOL ĐƯỢC THỂ, QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ VÀ DƯỢC
PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**
(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất indazol được thể, quy trình điều chế hợp chất này, và
dược phẩm chứa hợp chất này. Các hợp chất theo sáng chế đơn độc hoặc kết hợp hữu
dụng để điều trị và/hoặc phòng ngừa các bệnh, và hữu dụng để sản xuất thuốc để
điều trị và/hoặc phòng ngừa các bệnh, đặc biệt là để điều trị và/hoặc phòng ngừa lạc
nội mạc tử cung và đau liên quan đến lạc nội mạc tử cung và các triệu chứng liên
quan đến lạc nội mạc tử cung như đau bụng kinh, đau giao hợp, tiểu buốt và đau khi
đại tiện, u lympho, viêm khớp dạng thấp, viêm cột sống dính khớp (đặc biệt là viêm
cột sống dính khớp vảy nến và bệnh Bekhterev), lupus ban đỏ, đa xơ cứng, thoái hóa
điểm vàng, COPD, gút, các rối loạn gan nhiễm mỡ, kháng insulin, các rối loạn khối u
và bệnh vảy nến.

- | | | | | |
|-------------------------|------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0040838 B | | | (15) 15/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | | 437B | (43) 25/07/2019 | 376A |
| (21) 1-2019-02280 | | | (85) 03/05/2019 | |
| (22) 10/11/2017 | | | (86) PCT/KR2017/012724 | 10/11/2017 |
| (30) 62/419,971 | 10/11/2016 | US | (87) WO2018/088836 | 17/05/2018 |
| | 62/484,867 | 12/04/2017 | | US |
| | 62/489,466 | 25/04/2017 | | US |
| | 62/502,785 | 08/05/2017 | | US |

(51) **H04W 60/00; H04W 88/06**

(73) **LG ELECTRONICS INC. (KR)**

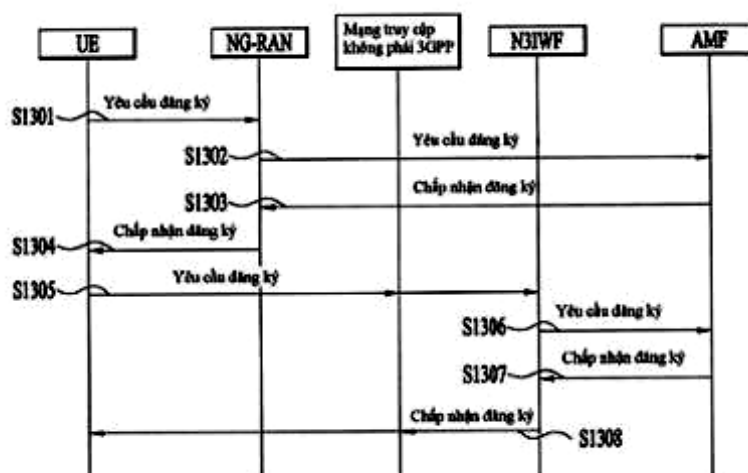
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336, Republic of Korea

(72) KIM, Laeyoung (KR); YOUN, Myungjune (KR)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐĂNG KÝ QUA TRUY CẬP MẠNG THUỘC VỀ MẠNG DI ĐỘNG MẶT ĐẤT CÔNG CỘNG ĐỒNG NHẤT TRONG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY VÀ THIẾT BỊ THỰC HIỆN PHƯƠNG PHÁP NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp thực hiện đăng ký qua truy cập mạng thứ nhất và truy cập mạng thứ hai bằng thiết bị người dùng (user equipment - UE) trong hệ thống truyền thông không dây, phương pháp gồm các bước: thực hiện đăng ký qua truy cập mạng thứ nhất bằng UE; và thực hiện đăng ký qua truy cập mạng thứ hai bằng UE, trong đó khi truy cập mạng thứ nhất và truy cập mạng thứ hai thuộc về mạng di động mặt đất công cộng (public land mobile network - PLMN) đồng nhất, UE bắt đầu đăng ký qua truy cập mạng thứ hai chỉ sau khi thủ tục đăng ký của nó qua truy cập mạng thứ nhất đã được hoàn thành.



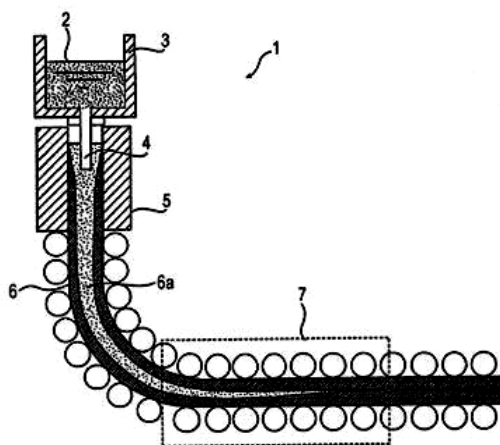
- (11) **1-0040839 B** (15) 15/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 25/07/2019 376A
(21) 1-2019-01019 (85) 28/02/2019
(22) 25/07/2017 (86) PCT/AU2017/050764 25/07/2017
(30) 2016903096 05/08/2016 AU (87) WO2018/023151 08/02/2018
(51) **A01N 63/04; C12N 1/14; A61K 36/06; A01N 25/12**
(73) **INTERNATIONAL ANIMAL HEALTH PRODUCTS PTY LTD (AU)**
18 Healey Circuit, Huntingwood, New South Wales 2148, Australia
(72) HEALEY, Kevin (AU); LAWLOR, Chris (AU); KNOX, Malcolm (AU)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **THỂ PHÂN LẬP TINH KHIẾT VỀ MẶT SINH HỌC CỦA VI SINH VẬT
DUDDINGTONIA FLAGRANS VÀ CHẾ PHẨM CHỨA THỂ PHÂN LẬP
DUDDINGTONIA FLAGRANS**

(57) Sáng chế đề cập đến thể phân lập tinh khiết về mặt sinh học của *Duddingtonia flagrans* (*D. flagrans*) chủng IAH 1297 được nộp lưu ở Viện đo lường quốc gia, 1/153 Bertie Street, Port Melbourne, Victoria 3207, Australia vào ngày 2/8/2016 (số truy cập V16/019156) và/hoặc bào tử của chủng *D. flagrans* phân lập được này và chế phẩm chứa thể phân lập này.

- (11) **1-0040840 B** (15) 15/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 25/12/2020 393A
 (21) 1-2020-04948 (85) 27/08/2020
 (22) 25/02/2019 (86) PCT/JP2019/006939 25/02/2019
 (30) 2018-037079 02/03/2018 JP (87) WO2019/167855 06/09/2019
 (51) **B22D 11/128; B22D 11/041**
 (73) **JFE STEEL CORPORATION (JP)**
 2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan
 (72) TOISHI Keigo (JP); AWAJIYA Yutaka (JP); ARAMAKI Norichika (JP); KIKUCHI Naoki (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP ĐÚC THÉP LIÊN TỤC**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp đúc thép liên tục mà trong đó sự phân tách ở tâm có thể giảm xuống một cách hiệu quả bằng cách sử dụng tải trọng cán tương đối nhỏ mà không cần sử dụng thiết bị có khả năng cán lớn, và không có sự xuất hiện của vết nứt bên trong và sự hình thành vết rỗ bên trong dải, và trong đó vết rỗ còn lại có thể được loại bỏ.

Trong phương pháp đúc thép liên tục theo sáng chế, khe hở (D1) giữa các con lăn đỡ dải đối diện nhau với dải (6) hình chữ nhật được đặt vào giữa được tăng lên hướng về phía đầu ra theo hướng đúc để bằng cách đó làm phồng dải có lớp chưa hóa cứng (6a) bên trong sao cho độ dày (T1) giữa bề mặt theo chiều dài của dải (6) tăng trong phạm vi 0,1% hoặc lớn hơn và 10% hoặc nhỏ hơn độ dày (T2) của dải bên trong khuôn (5). Khi bề mặt theo chiều dài (S1) của dải đã được làm phồng (6) được cán bởi nhiều con lăn dẫn hướng (9), phần của dải mà trong đó phân đoạn pha rắn ở tâm của dải (6) nằm trong phạm vi 0,2 hoặc lớn hơn và nhỏ hơn 0,9 thỏa mãn tổng lượng giảm cán quy định và độ chệch lệch giảm quy định, và phần của dải mà trong đó pha rắn nằm trong phạm vi 0,9 hoặc lớn hơn thỏa mãn tổng lượng giảm cán quy định và độ chệch lệch giảm quy định.



- | | | | | |
|-------------------------|------------|----|------------------------|------------|
| (11) 1-0040841 B | | | (15) 15/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | | (43) 25/12/2019 | 381A |
| (21) 1-2019-03270 | | | (85) 20/06/2019 | |
| (22) 08/12/2017 | | | (86) PCT/KR2017/014394 | 08/12/2017 |
| (30) 62/432,215 | 09/12/2016 | US | (87) WO2018/106063 | 14/06/2018 |
| 62/436,705 | 20/12/2016 | US | | |
| 62/469,843 | 10/03/2017 | US | | |
| 62/509,831 | 23/05/2017 | US | | |
| 15/821,128 | 21/11/2017 | US | | |
| 15/820,051 | 21/11/2017 | US | | |

(51) **H04L 5/00; H04L 1/00**

(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**

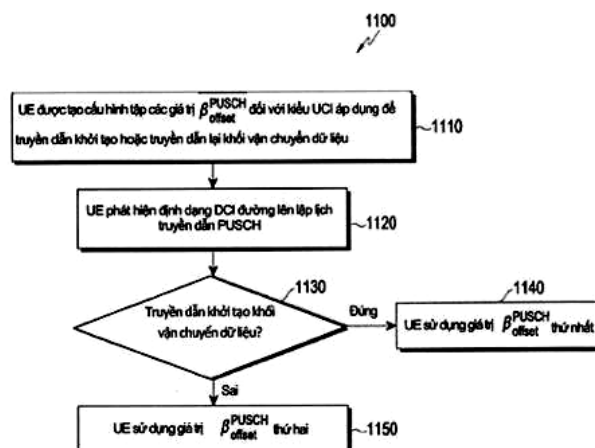
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea

(72) **PAPASAKELLARIOU, Aris (US)**

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐỂ DÒN KÊNH THÔNG TIN ĐIỀU KHIỂN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị để dòn kênh thông tin điều khiển trong kênh dữ liệu vật lý đường lên. Phương pháp để dòn kênh thông tin điều khiển bao gồm các bước: thu (1210) thông tin cấu hình bao gồm nhiều tập các chỉ số, mỗi tập các chỉ số trong số nhiều tập các chỉ số lần lượt tương ứng với mỗi kiểu thông tin điều khiển đường lên trong số nhiều kiểu thông tin điều khiển đường lên (Uplink Control Information, UCI); thu (1220) thông tin điều khiển đường xuống (Downlink Control Information, DCI) lập lịch truyền dẫn của kênh chia sẻ đường lên vật lý (Physical Uplink Shared Channel, PUSCH), DCI bao gồm trường bộ chỉ báo độ lệch beta chỉ báo chỉ số từ nhiều chỉ số tương ứng với mỗi tập các chỉ số trong số nhiều tập các chỉ số; dòn kênh dữ liệu đường lên với ít nhất một kiểu UCI trong số nhiều kiểu UCI dựa trên trường bộ chỉ báo độ lệch beta; và truyền dữ liệu đường lên được dòn kênh với ít nhất một kiểu UCI trong PUSCH.



- | | | | |
|----------------------|-----------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0040842 B | | (15) 15/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 25/05/2021 | 398A |
| (21) 1-2021-00635 | | (85) 04/02/2021 | |
| (22) 08/08/2019 | | (86) PCT/KR2019/009970 | 08/08/2019 |
| (30) 10-2018-0093954 | 10/08/2018 | KR (87) WO2020/032620 | 13/02/2020 |
| | 10-2019-0094397 | 02/08/2019 | KR |

(51) *H04M 1/02; H01Q 1/24; H04B 1/40*

(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)

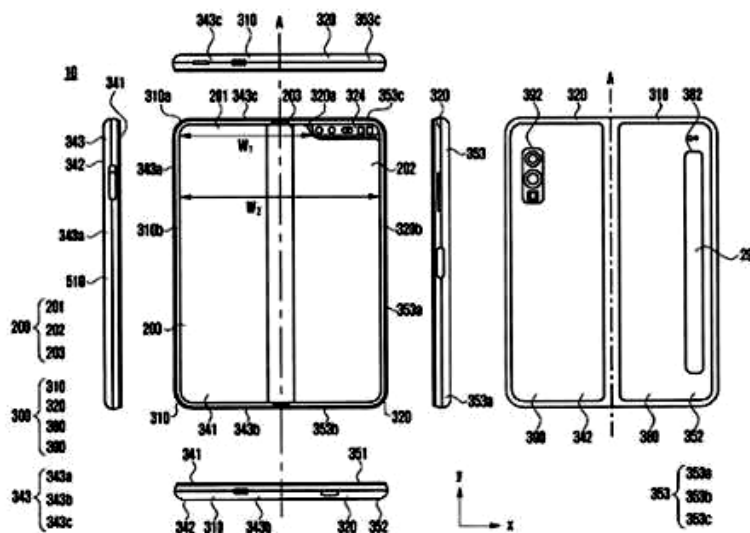
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea

(72) JUNG, Hojin (KR); BAE, Boochul (KR); LIM, Jongoh (KR)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

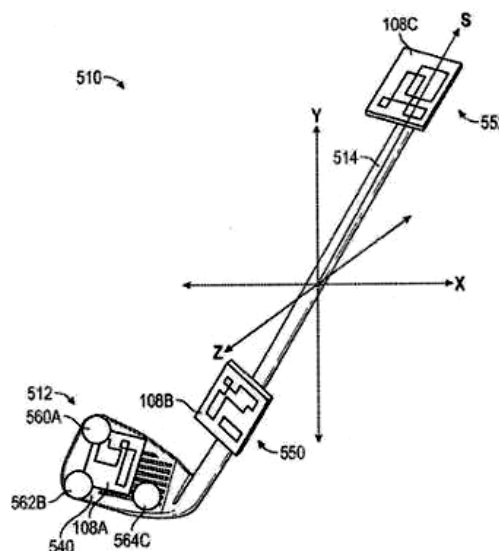
(54) **THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG CẦM TAY**

(57) Các phương án thực hiện sáng chế đề cập đến thiết bị truyền thông cầm tay có anten. Thiết bị này có thể bao gồm: vỏ gập; màn hình uốn cong được đặt trên vỏ gập, trong đó ít nhất một phần của màn hình uốn cong được thiết lập cấu hình sao cho có thể gập được; và khung được đặt trên phần đường biên của màn hình uốn cong và được nối với chi tiết bên cạnh của vỏ gập. Chi tiết bên cạnh này có thể có phần dẫn điện được nối điện với mạch truyền thông, và khung này có thể có vật liệu có hằng số điện môi thấp.



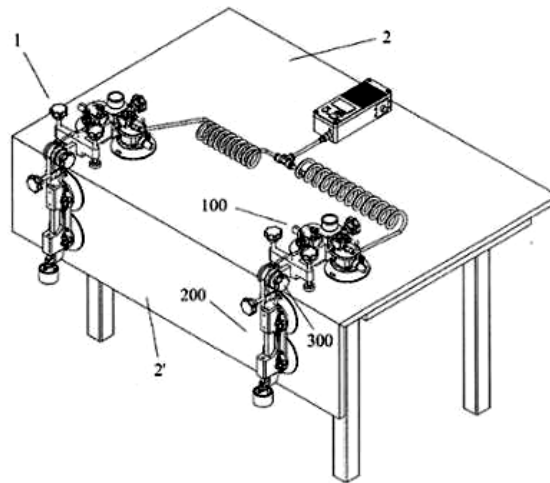
- (11) **1-0040843 B** (15) 15/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 25/03/2021 396A
- (21) 1-2021-00091 (85) 08/01/2021
- (22) 12/06/2019 (86) PCT/US2019/036839 12/06/2019
- (30) 62/684,119 12/06/2018 US (87) WO2019/241433 19/12/2019
- (51) **G06K 9/00; A63B 53/04; A63B 60/46; G06T 7/80; G06T 7/00; G06T 7/73; A63B 24/00; A63B 69/36**
- (73) **KARSTEN MANUFACTURING CORPORATION (US)**
2201 West Desert Cove, Phoenix, Arizona 85029, United States of America
- (72) SHAW, Tyler A. (US); SPACKMAN, Clayson C. (US)
- (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)
- (54) **HỆ THỐNG, PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐỂ ĐO CÁC THUỘC TÍNH CỦA GẬY CHƠI GÔN**

(57) Sáng chế đề cập tới hệ thống, phương pháp và thiết bị để đo các thuộc tính của gậy chơi gôn. Hệ thống theo sáng chế có thiết bị tính toán và camera; hệ thống này được làm thích ứng để đo các thuộc tính ba chiều và các phép đo tính năng liên quan của thiết bị cơ khí. Hệ thống bao gồm camera được làm thích ứng để chụp các ảnh của thiết bị cơ khí và thiết bị tính toán truyền thông với camera. Theo một số phương án, thiết bị tính toán được làm thích ứng để truy nhập tập hợp thứ nhất của các điểm ảnh liên quan tới nhóm thứ nhất của các chi tiết định chuẩn để hiệu chuẩn độ phân giải không gian của camera. Ảnh thứ hai từ camera có thể được biến đổi thành tập hợp thứ hai của các điểm ảnh liên quan tới từng chi tiết định chuẩn được gắn chặt vào thiết bị cơ khí. Thiết bị tính toán còn có thể được làm thích ứng để so sánh tập hợp thứ nhất và tập hợp thứ hai của các điểm ảnh để xác định vị trí của các chi tiết định chuẩn trên thiết bị cơ khí.



- (11) **1-0040844 B** (15) 16/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 26/12/2022 417A
(21) 1-2022-06569
(22) 11/10/2022
(51) **B25B 11/02; B25B 5/16**
(76) **NGUYỄN NHƠN HÒA (AU)**
174 South Terrace, Bankstown NSW 2200, Australia
(54) **DỤNG CỤ CẢN CHỈNH ĐA GÓC**

- (57) Sáng chế đề cập đến dụng cụ căn chỉnh đa góc (1) dùng để căn chỉnh và ghép hai tấm vật liệu (2, 2') lại với nhau với nhiều góc độ khác nhau với khớp xoay linh hoạt, dụng cụ căn chỉnh đa góc này bao gồm thân trên (100) được lắp theo cách xoay được so với thân dưới (200), trong đó góc xoay tương đối giữa thân trên (100) và thân dưới (200) có thể được khóa lại nhờ chốt khóa khớp xoay (300). Thân trên (100) bao gồm thân trượt trên (10) được bố trí bên trên càng xoay trên (11), phía trên thân trượt trên (10) có lắp bộ phân phối khí (12), phía dưới thân trượt trên (10) có bố trí mâm hút (13). Thân dưới (200) bao gồm thân trượt dưới (20) được bố trí bên trên càng xoay dưới (21), phía dưới thân trượt dưới (20) có bố trí mâm hút (23).

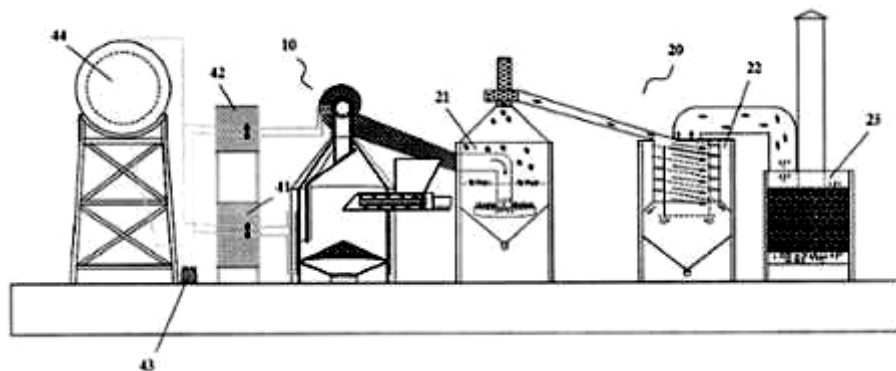


- (11) **1-0040845 B** (15) 16/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 25/05/2023 422A
(21) 1-2021-07190
(22) 11/11/2021
(51) **B21D 28/00**; B21D 28/28
(73) **CÔNG TY TNHH THANH PHÚC WINDOW (VN)**
478 Nguyễn Thị Thập, phường Tân Quy, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
(72) Nguyễn Thị Kim Thoản (VN)
(54) **MÁY DẬP ĐỘT LỖ CHO THANH KIM LOẠI ĐỊNH HÌNH**
- (57) Sáng chế đề cập đến máy dập đột lỗ cho thanh kim loại định hình bao gồm cơ cấu dập đột lỗ bao gồm : thanh định hướng, phần lưỡi đột lỗ được bố trí ở mặt dưới của mâm dập (1.1) và mâm dập (1.2). Phần cối đệm (4.2) được bố trí trên mâm đỡ cố định (8.1) và (8.2) bằng chốt xoay tăng chỉnh (4.3) để có thể nâng/hạ cối đệm (4.2) Hai mâm dập trên (1.1) và dập dưới (1.2) được bố trí song song với nhau và được gắn liền nhau thành một khối bởi thanh trượt (7). Hai mâm dập được dẫn động nâng lên/ hạ xuống so với mâm đỡ cố định nhờ cơ cấu truyền động. Cơ cấu truyền động gồm : xi lanh đứng(3) có một đầu xi lanh được bố trí cố định ở mặt dưới mâm đỡ cố định (8.1) đầu còn lại được nối vào cơ cấu dẫn động (5).

- (11) **1-0040846 B** (15) 16/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 25/09/2020 390A
- (21) 1-2020-03805 (85) 30/06/2020
- (22) 26/10/2018 (86) PCT/EP2018/079419 26/10/2018
- (87) WO2020/083506 30/04/2020
- (51) **C04B 26/32; C08L 83/04; C08K 3/36**
- (73) **WACKER CHEMIE AG (DE)**
Hanns-Seidel-Platz 4, 81737 Muenchen, Germany
- (72) OSTENDORF, Detlev (DE); DOERRICH, Steffen (DE); PRASSE, Marko (DE)
- (74) Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)
- (54) **HỢP PHẦN POLYSILOXAN HỮU CƠ CÓ THỂ HÓA RẮN VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT HỢP PHẦN NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến các hợp phần polysiloxan hữu cơ có thể hóa rắn bao gồm các nhựa polysiloxan hữu cơ (A) bao gồm các đơn vị có công thức chung $R_aR^1_b(OR^2)_cSiO_{(4-a-b-c)/2}$ (I), với điều kiện là trong công thức (I) tổng của $a+b+c \leq 3$, trong ít nhất một đơn vị có công thức (I) $b=1$, trong ít nhất 50% đơn vị có công thức (I) $a+b=1$ và trong nhiều nhất 10% đơn vị có công thức (I) $a+b=3$, trong từng trường hợp dựa trên tất cả các đơn vị siloxan có công thức (I) trong nhựa polysiloxan hữu cơ (A), các hợp chất hữu cơ (B) có ít nhất một đơn vị có công thức $CR^3_2=CR^3-CO-Z-$ (II), các chất khơi mào (C), các chất độn (D) và các amin (K), và đề cập đến việc sản xuất các hợp phần này và việc sử dụng chúng.

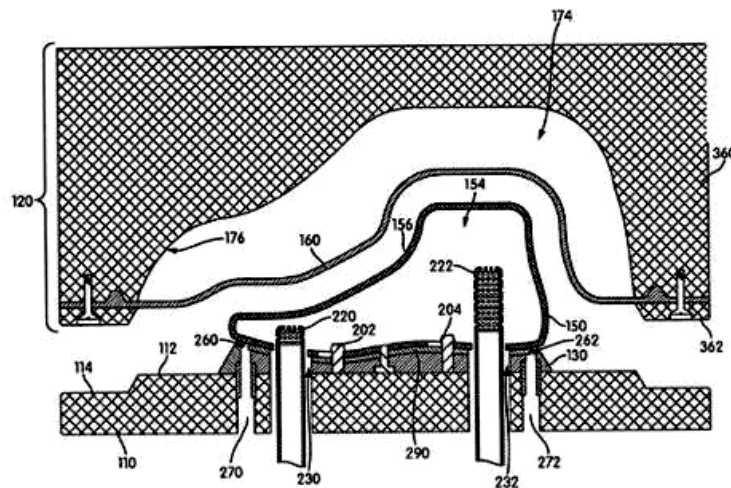
- (11) **1-0040847 B** (15) 16/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 25/08/2022 413A
(21) 1-2022-03877
(22) 21/06/2022
(51) **F23G 5/10; F23J 15/04; F23G 5/16**
(76) **PHẠM QUANG ĐẠO (VN)**
Thôn Trại Chùa, xã Yên Định, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang
(54) **THIẾT BỊ XỬ LÝ RÁC THẢI Y TẾ CAO TẦN**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị xử lý rác thải y tế cao tần bao gồm lò cao tần (10) và hệ thống xử lý khí thải (20), trong đó: lò cao tần (10) có cấu tạo bao gồm vỏ lò (15) có dạng khối hộp làm bằng vật liệu cách nhiệt, vỏ gia nhiệt (11) có dạng hình ống nằm thẳng đứng trong vỏ lò (15), vỏ gia nhiệt (11) xác định không gian đốt bên trong, cuộn dây cảm ứng thứ nhất (14) quấn xoắn ốc xung quanh ít nhất một phần ba bề mặt ngoài của vỏ gia nhiệt (11) và được kết nối với thiết bị tạo tần số cao thứ nhất (41) để tạo nhiệt cảm ứng cho vỏ gia nhiệt (11); khí thải sinh ra được xử lý bằng hệ thống xử lý khí thải (20) bao gồm tháp trung hòa (21), tháp tách lỏng (22) và tháp hấp thụ bằng than hoạt tính (23) bố trí nối tiếp nhau.



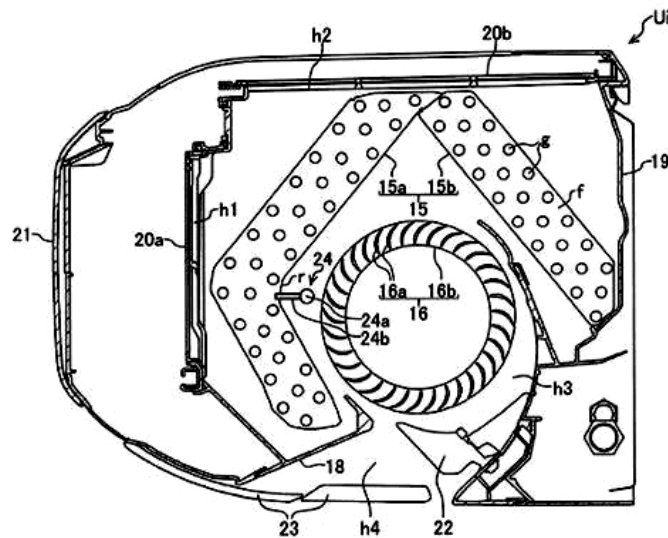
- (11) **1-0040848 B** (15) 16/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 25/11/2015 332A
 (21) 1-2015-03331 (85) 11/09/2015
 (22) 20/02/2014 (86) PCT/US2014/017240 20/02/2014
 (30) 13/773,729 22/02/2013 US (87) WO2014/130599 28/08/2014
 (51) **A43D 25/07; B29D 35/14; B29D 35/12**
 (73) **NIKE INNOVATE C.V. (US)**
 One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America
 (72) JOHNSON Daniel A. (US); TSENG Yung-tsung (CN)
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **HỆ THỐNG SẢN XUẤT GIÀY DÉP**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống làm nóng chảy bao gồm bộ phận trên và bộ phận đế. Bộ phận trên có lớp ép và bộ phận đế được kết hợp với bộ phận khuôn giày. Lớp ép có phần tạo đường viền gần giống như hình dạng của một phần của bộ phận khuôn giày. Bộ phận trên có thể được kết hợp với phần đế và chân không có thể được tác dụng sao cho lớp ép được kéo xuống bên trên các chất liệu bố trí trên bộ phận khuôn giày dùng cho mục đích làm nóng chảy các chất liệu vào nhau để tạo ra các sản phẩm, như các giày dép.



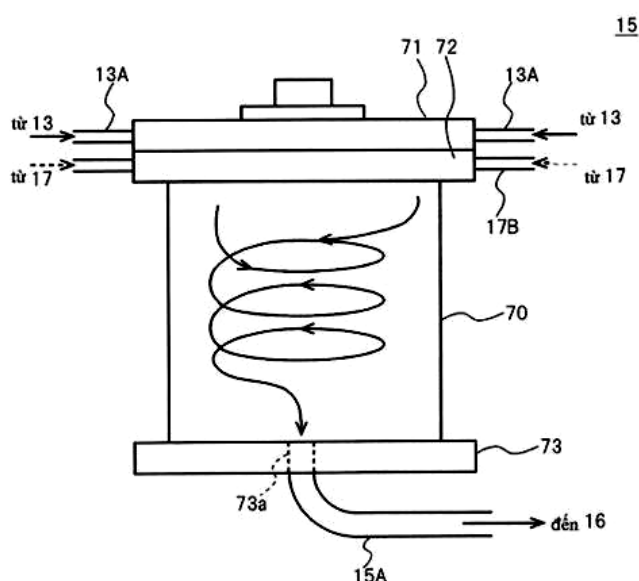
- | | | | |
|-------------------------|-----------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0040849 B | (15) 16/07/2024 | | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 25/02/2021 | 395A |
| (21) 1-2020-06848 | | (85) 26/11/2020 | |
| (22) 14/05/2018 | | (86) PCT/JP2018/018513 | 14/05/2018 |
| | | (87) WO2019/220488 | 21/11/2019 |
- (51) **F24F 1/0025; F24F 11/43; F24F 11/48; F24F 1/0073**
- (73) **HITACHI-JOHNSON CONTROLS AIR CONDITIONING, INC. (JP)**
16-1, Kaigan 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-0022, Japan
- (72) TAKAHATA Shigeru (JP); UEDA Yoshiro (JP); UMEZAWA Hikaru (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ**

- (57) Sáng chế đề cập đến điều hòa không khí mà được tạo kết cấu để làm sạch quạt và bộ trao đổi nhiệt. Điều hòa không khí bao gồm bộ trao đổi nhiệt bên trong nhà (15), quạt bên trong nhà (16), phần làm sạch quạt (24) được tạo kết cấu để làm sạch quạt bên trong nhà (16), và phần điều khiển được tạo cấu hình để điều khiển ít nhất quạt bên trong nhà (16) và phần làm sạch quạt (24). Phần điều khiển khiến cho, sau khi làm sạch quạt bên trong nhà (26) bởi phần làm sạch quạt (24), bộ trao đổi nhiệt bên trong nhà (15) thực hiện chức năng là giàn bay hơi để đóng băng hoặc tạo sương trên bộ trao đổi nhiệt bên trong nhà (15).



- | | | | |
|-------------------------|-------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0040850 B | | (15) 17/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 25/07/2019 | 376A |
| (21) 1-2019-00901 | | (85) 22/02/2019 | |
| (22) 24/07/2017 | | (86) PCT/JP2017/026633 | 24/07/2017 |
| (30) 2016-144996 | 24/07/2016 | JP (87) WO2018/021217 | 01/02/2018 |
| | 2017-116388 | 14/06/2017 | JP |
- (51) **B01F 5/02; C02F 1/46; B01F 3/04; B01F 5/00**
- (73) **TECH CORPORATION CO., LTD.** (JP)
2-6, Mikawa-cho, Naka-ku, Hiroshima-city, Hiroshima 7300029, Japan
- (72) NAKAMOTO Yoshinori (JP)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **THIẾT BỊ TẠO BỌT MỊN**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị tạo bọt mịn có khả năng làm tăng các bọt mịn trong chất lỏng môi trường. Thiết bị tạo bọt mịn (1) theo sáng chế bao gồm: bộ phận điện phân (13) mà điện phân nước thô để sản xuất nước điện phân và khí crackinh; bộ phận phân phối khí-lỏng (15) mà trộn nước điện phân và khí crackinh và phân phối chất lỏng hỗn hợp; ống thứ nhất (13A) mà cung cấp chất lỏng hỗn hợp từ bộ phận điện phân đến bộ phận phân phối khí-lỏng (5) trong trạng thái được làm kín khí; bộ phận tạo bọt mịn (17) mà tạo các bọt mịn trong chất lỏng hỗn hợp được cung cấp từ bộ phận phân phối khí-lỏng, bởi các va chạm vật lý; ống thứ hai (15A, 16A) mà cung cấp chất lỏng hỗn hợp từ bộ phận phân phối khí-lỏng đến bộ phận tạo bọt mịn trong trạng thái được làm kín khí; và máy bơm (16) mà được bố trí trong ống thứ hai và bơm chất lỏng hỗn hợp đến thiết bị tạo bọt mịn chịu áp suất.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0040851 B | | (15) 17/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 27/07/2020 | 388A |
| (21) 1-2019-05619 | | (85) 11/10/2019 | |
| (22) 14/03/2018 | | (86) PCT/AU2018/050235 | 14/03/2018 |
| (30) 2017900896 | 14/03/2017 AU | (87) WO2018/165712 | 20/09/2018 |

(51) **F17C 7/02; F25J 1/00**

(73) **WOODSIDE ENERGY TECHNOLOGIES PTY LTD (AU)**

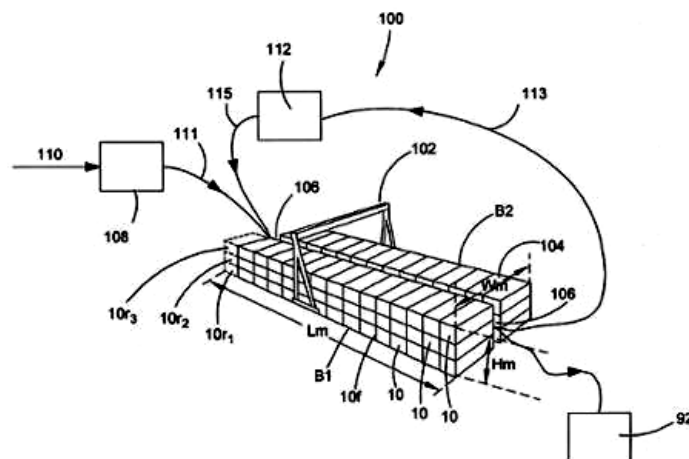
11 Mount Street, Perth, Western Australia 6000, Australia

(72) COOPER, Steven (AU)

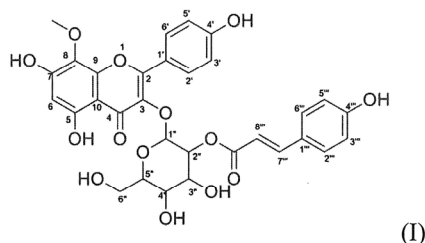
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **THÙNG HÓA LỎNG LNG CÔNG TENSOR HÓA VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT LNG KẾT HỢP**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị sản xuất LNG (100) được xây dựng từ nhiều thùng hóa lỏng LNG công tensor hóa (10). Mỗi thùng hóa lỏng LNG công tensor hóa (10) có thể tạo ra lượng LNG định trước. Ví dụ, đến 0,3MPTA. Hệ thống ống góp (106) cho phép nối giữa nhiều thùng hóa lỏng LNG công tensor hóa (10), và ít nhất là dòng cấp khí tự nhiên (110), nguồn điện và phương tiện chứa LNG (92). Năng suất của thiết bị sản xuất LNG (100) được thay đổi theo cách tăng dần nhờ nối hoặc ngắt kết nối các thùng hóa lỏng LNG công tensor hóa (10) vào hoặc ra khỏi thiết bị (100) qua hệ thống ống góp (106). Mỗi thùng (10) chứa thiết bị hóa lỏng riêng (12) của nó có mạch SMR vòng kín. Môi chất lạnh bên trong mạch SMR được tuần hoàn chỉ nhờ sự chênh lệch áp suất được tạo ra bởi các máy nén môi chất lạnh trong thiết bị hóa lỏng (12).

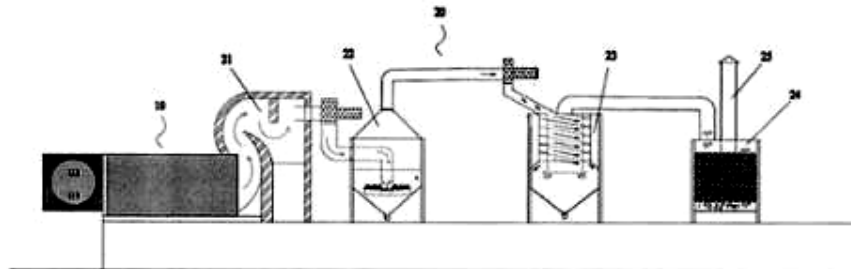


- (11) **1-0040852 B** (15) 17/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 25/09/2019 378A
 (21) 1-2019-02231
 (22) 02/05/2019
 (51) *A61K 36/82; C07H 17/04; C07G 3/00; A61P 39/06; C07D 311/00*
 (73) **HỢP TÁC XÃ BẢO TỒN VÀ PHÁT TRIỂN DƯỢC LIỆU SÓC SƠN (VN)**
 Thôn Phúc Xuân, xã Bắc Sơn, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội
 (72) Nguyễn Thanh Tuyền (VN); Trần Văn Hiệu (VN); Phạm Gia Điền (VN); Vũ Đình Hoàng (VN); Trần Ninh (VN); Nguyễn Thế Hùng (VN)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP PHÂN LẬP HỢP CHẤT SEXANGULARETIN 3-O-(2''-O-(E)-P-CUMAROYL-B-D-GLUCOPYRANOSID TỪ HOA CÂY TRÀ HOA VÀNG (CAMELLIA HAKODAE NINH)**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp phân lập hợp chất có hoạt tính sinh học từ cây trà hoa vàng (*Camellia hakodae* Ninh), cụ thể là sáng chế đề cập đến phương pháp phân lập hợp chất sexangularetin 3-O-(2''-O-(E)-p-cumaroyl-β-D-glucopyranosid có công thức (I) từ hoa của cây trà hoa vàng (*Camellia hakodae* Ninh). Bằng cách chiết chọn lọc, phương pháp theo sáng chế phân lập được hợp chất (I) có hoạt tính chống oxy hóa quét gốc tự do DPPH tốt, và gây độc tế bào yếu đối với hai dòng tế bào ung thư người là ung thư biểu mô (KB) và ung thư phổi (Lu). Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến hợp chất sexangularetin 3-O-(2''-O-(E)-p-cumaroyl-β-D-glucopyranosid có công thức (I):



- (11) **1-0040853 B** (15) 17/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 26/06/2023 423A
(21) 1-2022-03069
(22) 16/05/2022
(51) **F23G 1/00**
(76) **PHẠM QUANG ĐẠO (VN)**
Thôn Trại Chùa, xã Yên Định, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang
(54) **THIẾT BỊ HỎA THIÊU CAO TẦN**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hỏa thiêu cao tần hỏa thiêu bao gồm lò cao tần (10) và hệ thống xử lý khí thải (20), trong đó: lò cao tần (10) có cấu tạo bao gồm vỏ lò (15) có dạng khối hộp làm bằng vật liệu cách nhiệt, vỏ hấp thụ nhiệt (11) có dạng hình ống nằm ngang nằm trong vỏ lò (15), vỏ hấp thụ nhiệt (11) xác định không gian đốt bên trong (12), cuộn dây gia nhiệt cao tần (14) quấn xoắn ốc xung quanh bề mặt ngoài của vỏ hấp thụ nhiệt (11) được kết nối với thiết bị tạo tần số cao có lớp cách điện giữa vòng gia nhiệt ống hấp thụ nhiệt (40) để tạo gia nhiệt cao tần làm cho vỏ hấp thụ nhiệt nóng lên (11), khay trượt (13) nằm trong vỏ hấp thụ nhiệt (11) và có thể trượt ra/vào trong vỏ hấp thụ nhiệt (11); hệ thống xử lý khí thải (20) bao gồm khoang dập tàn (21), tháp trung hòa (22), tháp tách lỏng (23) và tháp hấp thụ bằng than hoạt tính (24) bố trí nối tiếp nhau.



- (11) **1-0040854 B** (15) 17/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 26/09/2022 414A
(21) 1-2022-02022
(22) 31/03/2022
(51) *B82Y 5/00; B82Y 30/00; C08J 3/00; C01G 49/08; B82B 3/00*
(73) **VIỆN KHOA HỌC VẬT LIỆU - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**
Nhà A2, 18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, Việt Nam
(72) Phan Kế Sơn (VN); Hà Phương Thư (VN); Lê Thị Thu Hương (VN); Mai Thị Thu Trang (VN); Đỗ Hữu Nghị (VN); Bùi Thúc Quang (VN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT LIỆU NANO ĐA CHỨC NĂNG TRÊN NỀN COPOLYME PLA-TPGS MANG ĐỒNG THỜI DOXORUBICIN - NANO OXIT SẮT TỪ**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất vật liệu nano đa chức năng trên nền copolyme PLA-TPGS mang đồng thời doxorubicin và nano oxit sắt từ. Vật liệu nano đa chức năng này chứa doxorubicin với nồng độ từ 1- 10%, và nano oxit sắt từ có nồng độ 1- 5%. Trong đó, hoạt chất doxorubicin được nano hóa và phối hợp với các hạt nano oxit sắt từ để có thể định hướng được các phân tử doxorubicin tập trung vào tế bào ung thư mà không gây độc tính trên tế bào lành, đồng thời kết hợp với tác dụng nhiệt trị của các hạt nano oxit sắt từ. Doxorubicin và nano oxit sắt từ được mang trên hệ chất mang copolyme PLA-TPGS tạo thành các hạt mixen giúp cho chúng có thể dễ dàng di chuyển trong cơ thể, phân phối hiệu quả đến tế bào ung thư nhờ tránh được quá trình đại thực bào của hệ miễn dịch. Đồng thời, vật liệu nano đa chức năng này sử dụng chất hoạt động bề mặt lưỡng tính lexitin làm giảm nồng độ mixen tới hạn, tăng độ ổn định của các hạt mixen giúp kéo dài thời gian di chuyển trong cơ thể của các hạt mixen và kiểm soát giải phóng dược chất. Từ đó, có thể đảm bảo được khả năng hướng đích, tiêu diệt các tế bào ung thư, và không gây tổn thương các tế bào bình thường, đồng thời khai thác hiệu quả đặc tính phát huỳnh quang tự nhiên của doxorubicin.

- (11) **1-0040855 B** (15) 17/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 25/08/2022 413A
(21) 1-2021-00377
(22) 25/01/2021
(51) **B01J 20/30; B01J 20/02; B01J 20/22; B01J 20/00; B01J 20/10**
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (ĐHQGHN) (VN)**
334 đường Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(72) Đào Sỹ Đức (VN); Trịnh Xuân Đại (VN); Đặng Bá Dũng (VN); Hoàng Văn Hiệp (VN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP BIẾN TÍNH TRO BAY LÀM VẬT LIỆU HẤP PHỤ KHÍ CACBONIC**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp biến tính tro bay nhằm chế tạo vật liệu có khả năng hấp phụ, bắt giữ CO₂. Trong phương pháp này, tro bay được biến tính bằng dung dịch kiềm nhằm cải thiện đặc tính xốp, sau đó được bổ sung hỗn hợp amin gồm tetraetylenpentamin và dietanolamin. Sản phẩm sau quá trình biến tính có khả năng hấp phụ tốt khí CO₂, với dung lượng lên tới 1,12 mol/kg. Giá trị của dung lượng hấp phụ cho thấy vật liệu tro bay biến tính có khả năng ứng dụng thực tế nhằm giảm ảnh hưởng tiêu cực của tro bay, đồng thời hạn chế chi phí của bài toán thời sự là vấn đề bắt giữ CO₂, hạn chế phát thải khí nhà kính, gây biến đổi khí hậu và ấm lên toàn cầu.

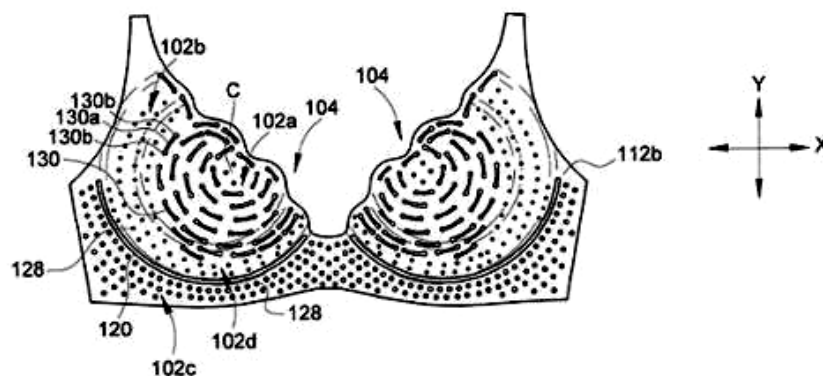
- (11) **1-0040856 B** (15) 17/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 30/01/2020 382A
(21) 1-2019-05996 (85) 28/10/2019
(22) 27/03/2018 (86) PCT/JP2018/012389 27/03/2018
(30) 2017-068070 30/03/2017 JP (87) WO2018/181287 04/10/2018
(51) *C08J 5/24; B32B 15/08; H05K 1/03; B29B 11/16; B32B 27/04*
(73) **RESONAC CORPORATION (JP)**
9-1, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-7325, Japan
(72) KUSHIDA, Keisuke (JP); KAKITANI, Minoru (JP); SHIMIZU, Hiroshi (JP);
SHIRAOKAWA, Yoshikatsu (JP); KANEKO, Tatsunori (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT LIỆU TẮM TRƯỚC, TẮM XÉP CHÔNG,
BẢNG MẠCH IN VÀ BỘ LINH KIỆN BÁN DẪN**

(57) Sáng chế đề cập đến vật liệu tấm trước thu được thông qua các bước từ 1 đến 3.
Bước 1: bước tạo ra tiền thân vật liệu tấm trước, tiền thân vật liệu tấm trước này thu
được bằng cách đóng rắn giai đoạn B chế phẩm nhựa nhiệt rắn, và bước đóng rắn
giai đoạn B này được thực hiện bằng cách thực hiện quá trình xử lý nhiệt sau khi tấm
chế phẩm nhựa nhiệt rắn vào vật liệu nền. Bước 2: bước làm nguội tiền thân vật liệu
tấm trước thu được ở bước 1. Bước 3: bước tạo ra vật liệu tấm trước, vật liệu tấm
trước này thu được bằng cách thực hiện quá trình xử lý nhiệt bề mặt đối với tiền thân
vật liệu tấm trước đã được làm nguội ở bước 2, và quá trình xử lý nhiệt bề mặt là quá
trình tăng nhiệt độ bề mặt của tiền thân vật liệu tấm trước.

- (11) **1-0040857 B** (15) 17/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 25/09/2018 366A
(21) 1-2018-00880
(22) 02/03/2018
(30) EP 17159179 03/03/2017 EP
(51) **C08G 69/34; C08L 77/08; C08G 69/26**
(73) **EMS-PATENT AG (CH)**
Via Innovativa 1, 7013 Domat/Ems, Switzerland
(72) Botho HOFFMANN (DE); Etienne AEPLI (CH); Thomas WIEDEMANN (DE)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO.,LTD)
(54) **COPOLYAMIT CHỨA AXIT BÉO DIME Ở DẠNG MONOME, HỢP CHẤT ĐỨC VÀ SẢN PHẨM ĐỨC CHỨA COPOLYAMIT NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến copolyamit vô định hình hoặc vi tinh thể (A) chứa ít nhất một monome sau: (a) ít nhất một diamine xycloaliphatic; (b) 0,25 đến 4,4% mol ít nhất một axit béo dime; và (c) 12 đến 49,75% mol ít nhất một axit dicarboxylic thơm được chọn từ nhóm gồm axit isophtalic, axit terephtalic và axit naphtalendicarboxylic, và (d) 0 đến 37,75% mol ít nhất một axit dicarboxylic béo; trong đó tỷ lệ mol của axit isophtalic ít nhất là bằng tỷ lệ mol của axit terephtalic, và trong đó các monome (b), (c) và tùy ý (d) cộng lại thành 50% mol và tỷ lệ mol của tất cả các monome có mặt trong copolyamit (A) cộng lại thành 100% mol. Sáng chế còn đề cập đến hợp chất đức chứa copolyamit (A), và sản phẩm đức được làm từ hợp chất này.

- | | | | |
|-------------------------|------------------------|-----------------|------------|
| (11) 1-0040858 B | (15) 17/07/2024 | | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 25/11/2020 | 392A |
| (21) 1-2020-04759 | (85) 19/08/2020 | | |
| (22) 22/02/2018 | (86) PCT/CN2018/076973 | | 22/02/2018 |
| | (87) WO2019/161533 A1 | | 29/08/2019 |
- (51) **A41C 3/12; A41C 5/00; A41C 3/14**
- (73) **REGINA MIRACLE INTERNATIONAL (GROUP) LIMITED (CN)**
Units 1001-1010, 10th Floor, Tower A, Regent Centre, 63 Wo Yi Hop Road, Kwai Chung, Hong Kong, China
- (72) LIU, Zhenqiang (CN)
- (74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)
- (54) **CÚP ÁO NGỰC DÙNG CHO ÁO NGỰC VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CÚP ÁO NGỰC NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến cúp áo ngực (104) dùng cho áo ngực được mặc bởi người mặc và phương pháp sản xuất cúp áo ngực (104) này. Cúp áo ngực (104) bao gồm lớp lõi (112). Lớp lõi (112) có mặt trong (112a) và mặt ngoài (112b). Nhiều lỗ (122) được tạo ra trong lớp lõi (112). Trong một ví dụ, một hoặc nhiều lỗ (122) có mặt cắt ngang hình nón cụt với đường kính tương đối lớn hơn hướng về phía mặt trong (112a) và đường kính tương đối nhỏ hơn hướng về phía mặt ngoài (112b). Trong một ví dụ khác, nhiều lỗ (122) bao gồm nhiều lỗ dài (130) được tạo ra ở vùng phía trước (102a) của cúp áo ngực (104) và nhiều lỗ tròn (128) được tạo ra ở vùng bên (102b) của cúp áo ngực (104). Nhiều lỗ dài (130) có hình quả tạ. Trong một ví dụ khác nữa, cúp áo ngực (104) bao gồm nhiều phần nhô ra được định ra trong lớp lõi (112) hướng về phía mặt trong (112a) của lớp lõi (112).

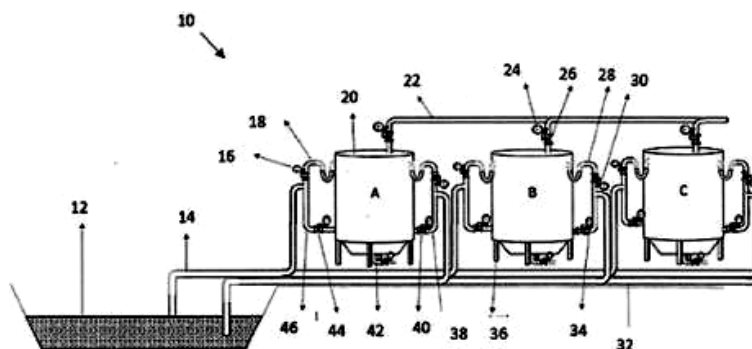


- (11) **1-0040859 B** (15) 17/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 25/08/2020 389A
(21) 1-2020-02241 (85) 21/04/2020
(22) 15/10/2018 (86) PCT/JP2018/038383 15/10/2018
(30) 2017-204824 23/10/2017 JP (87) WO2019/082717 02/05/2019
2018-175778 20/09/2018 JP
(51) **C07D 407/14; C08G 65/18; C08G 59/24**
(73) **SHIKOKU CHEMICALS CORPORATION (JP)**
8-537-1, Doki-cho Higashi, Marugame-shi, Kagawa 763-8504 Japan
(72) AOKI Kazunori (JP); OKUMURA Naoto (JP); KASHIWABARA Takashi (JP);
ARAKI Yusuke (JP); OTSUKA Akihito (JP); KUMANO Takeshi (JP)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) **HỢP CHẤT EPOXY-OXETAN, PHƯƠNG PHÁP TỔNG HỢP, VÀ CHẾ
PHẨM NHỰA BAO GỒM HỢP CHẤT NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến cúp áo ngực (104) dùng cho áo ngực được mặc bởi người mặc
và phương pháp sản xuất cúp áo ngực (104) này. Cúp áo ngực (104) bao gồm lớp lõi
(112). Lớp lõi (112) có mặt trong (112a) và mặt ngoài (112b). Nhiều lỗ (122) được
tạo ra trong lớp lõi (112). Trong một ví dụ, một hoặc nhiều lỗ (122) có mặt cắt ngang
hình nón cụt với đường kính tương đối lớn hơn hướng về phía mặt trong (112a) và
đường kính tương đối nhỏ hơn hướng về phía mặt ngoài (112b). Trong một ví dụ
khác, nhiều lỗ (122) bao gồm nhiều lỗ dài (130) được tạo ra ở vùng phía trước (102a)
của cúp áo ngực (104) và nhiều lỗ tròn (128) được tạo ra ở vùng bên (102b) của cúp
áo ngực (104). Nhiều lỗ dài (130) có hình quả tạ. Trong một ví dụ khác nữa, cúp áo
ngực (104) bao gồm nhiều phần nhô ra được định ra trong lớp lõi (112) hướng về
phía mặt trong (112a) của lớp lõi (112).

- | | | | |
|--|---|------------------------|------------|
| (11) 1-0040860 B | | (15) 17/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 27/09/2021 | 402A |
| (21) 1-2020-05384 | | (85) 18/09/2020 | |
| (22) 06/03/2019 | | (86) PCT/AU2019/050194 | 06/03/2019 |
| (30) 2018900728 | 06/03/2018 AU | (87) WO2019/169441 | 12/09/2019 |
| (51) C02F 3/28; C02F 3/34; C01F 7/47 | | | |
| (73) ENVIRONMENTAL ENGINEERS INTERNATIONAL PTY LTD (AU) | Suite 29, 4 Ventnor Avenue, Lincoln House, West Perth, WA 6005, Australia | | |
| (72) Rajendra KURUP (AU) | | | |
| (74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD) | | | |
| (54) PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ CHẤT THẢI LỎNG LƯU TRỮ | | | |

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý chất thải lỏng lưu trữ bằng cách giảm hàm lượng của loại hóa chất có khả năng được phân hủy do vi khuẩn ở các điều kiện kỵ khí, chất thải lỏng lưu trữ có các đặc tính khối không thích hợp với sự phân hủy sinh học kỵ khí. Phương pháp bao gồm các bước (a) và (b) dưới đây, các bước này được lặp lại cho đến khi chất thải lỏng lưu trữ có các đặc tính khối thích hợp với sự phân hủy sinh học kỵ khí và chứa một lượng vi sinh vật hiệu quả để duy trì sự phân hủy sinh học của loại trong chất thải lỏng lưu trữ: (a) loại bỏ một phần phân ước của chất thải lỏng và xử lý phần phân ước bằng cách cho tiếp xúc với các điều kiện nhờ đó loại hóa chất đã nêu được phân hủy sinh học kỵ khí bởi vi sinh vật có khả năng phân hủy sinh học loại; và (b) đưa phần phân ước đã xử lý trở lại chất thải lỏng lưu trữ, nhờ đó đặc tính khối của chất thải lỏng lưu trữ trở nên có lợi hơn cho sự phân hủy sinh học kỵ khí.



- | | | | |
|-------------------------|------------------------|-----------------|------------|
| (11) 1-0040861 B | (15) 17/07/2024 | | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 26/03/2018 | 360A |
| (21) 1-2018-00315 | (85) 23/01/2018 | | |
| (22) 30/06/2015 | (86) PCT/CN2015/082826 | | 30/06/2015 |
| | (87) WO2017/000215 | | 05/01/2017 |

(51) **H01Q 1/36**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

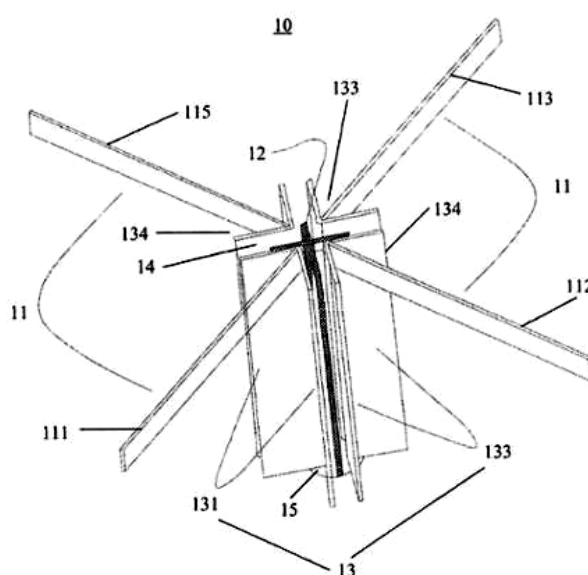
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong
518129, P. R. China

(72) DAOJIAN, Dingjiu (CN); XIAO, Weihong (CN); XIE, Guoqing (CN); XUE,
Xiaogang (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **THIẾT BỊ PHÁT XẠ**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị bức xạ, thiết bị này bao gồm ít nhất bốn bộ bức xạ, hai tấm cấp dạng chữ L, và cấu trúc balun, cấu trúc balun gồm có bốn cấu trúc dạng chữ L được tạo nên bởi tám tấm dẫn điện; và mỗi cấu trúc dạng chữ L được tạo nên bởi hai tấm dẫn điện được bố trí ở khoảng xấp xỉ 90 độ, mỗi cấu trúc dạng chữ L được nối điện với một bộ bức xạ tại một đầu của cấu trúc balun, và các góc giữa hướng chiều dài của bộ bức xạ và hai tấm dẫn điện ở khoảng xấp xỉ 45 độ; mỗi hai cấu trúc dạng chữ L liền kề được bố trí dưới dạng chữ T, và bốn bộ bức xạ là xấp xỉ dạng chữ thập và xấp xỉ trong cùng mặt phẳng nằm ngang; hai tấm dẫn điện liền kề của mỗi hai cấu trúc dạng chữ L xấp xỉ song song với nhau và được đặt cách nhau một khoảng cách định trước để tạo nên bốn khe cấp.



- (11) **1-0040862 B** (15) 17/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 25/10/2019 379A
 (21) 1-2019-01780 (85) 09/04/2019
 (22) 24/03/2018 (86) PCT/CN2018/080392 24/03/2018
 (30) 201710184933.4 24/03/2017 CN (87) WO2018/171788 27/09/2018

(51) **H04L 1/00; H03M 13/13**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

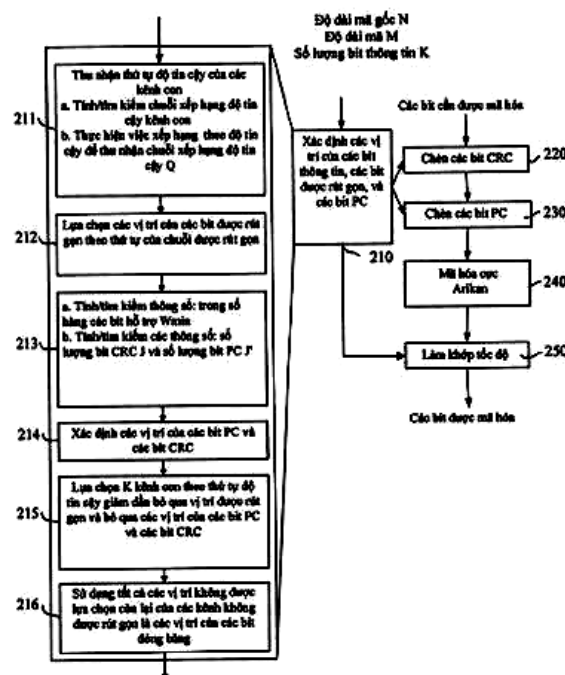
Huawei Administration Building Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) ZHANG, Huazi (CN); LI, Rong (CN); ZHOU, Yue (CN); LUO, Hejia (CN); ZHANG, Gongzheng (CN); QIAO, Yunfei (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

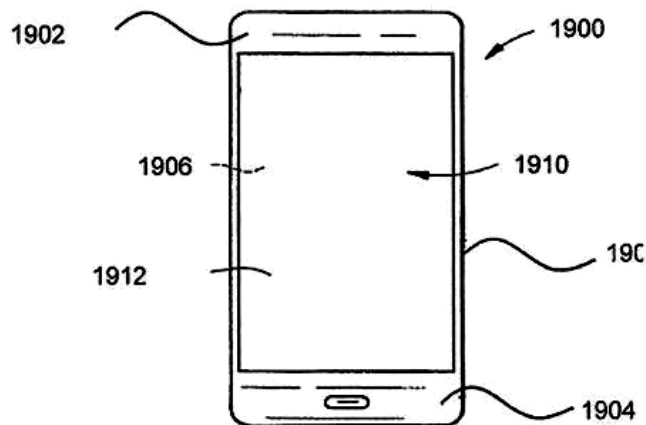
(54) **PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA MÃ CỰC, THIẾT BỊ MÃ HÓA VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp mã hóa mã cực. Phương pháp này bao gồm các bước: xác định, bởi thiết bị gửi, các kênh con của các bit được rút gọn, xác định các kênh con của J' bit hỗ trợ loại thứ hai qua việc tra cứu bảng, và xác định các kênh con của các bit hỗ trợ loại thứ nhất và các kênh con của các bit thông tin; và thực hiện việc mã hóa cực trên chuỗi cần được mã hóa. Theo cách này, các tổn hao của việc tính độ tin cậy theo thời gian thực được giảm một cách hữu hiệu, tiết kiệm được thời gian, và giảm độ trễ. Sáng chế còn đề cập đến thiết bị mã hóa, phương tiện lưu trữ đọc được bởi máy tính.



- (11) **1-0040863 B** (15) 17/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 26/10/2020 391A
(21) 1-2020-04671 (85) 13/08/2020
(22) 15/01/2019 (86) PCT/US2019/013597 15/01/2019
(30) 62/617,386 15/01/2018 US (87) WO2019/140427 18/07/2019
(51) **C03C 3/091**; C03C 4/00; C03C 3/093; C03C 3/087
(73) **CORNING INCORPORATED (US)**
1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, United States of America
(72) BOWDEN, Bradley Frederick (US); FILKINS, Heath Aaron (US); GUO, Xiaoju (CN)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **THỦY TINH KHẮC ĂN MÒN NHANH ỔN ĐỊNH VỀ MẶT KÍCH THƯỚC**

(57) Sáng chế đề cập đến các thủy tinh hữu như không chứa kiềm mà có thể được sử dụng để tạo ra để cho các thiết bị hiển thị dùng tấm nền phẳng, ví dụ, các màn hình tinh thể lỏng ma trận chủ động (active-matrix liquid crystal display - AMLCD). Các thủy tinh này có nhiệt độ ủ và tốc độ khắc ăn mòn cao. Sáng chế cũng đề cập đến các phương pháp sản xuất thủy tinh hữu như không chứa kiềm bằng cách sử dụng quy trình kéo xuôi (ví dụ, quy trình nung chảy). Sáng chế cũng đề cập đến các sản phẩm điện tử dân dụng bao gồm các tấm thủy tinh.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0040864 B | | (15) 18/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 25/12/2019 | 381A |
| (21) 1-2019-04979 | | (85) 11/09/2019 | |
| (22) 22/03/2018 | | (86) PCT/JP2018/011302 | 22/03/2018 |
| (30) 2017-062779 | 28/03/2017 JP | (87) WO2018/180846 A1 | 04/10/2018 |

(51) **G06F 17/30**

(73) **HITACHI SOLUTIONS CREATE, LTD. (JP)**

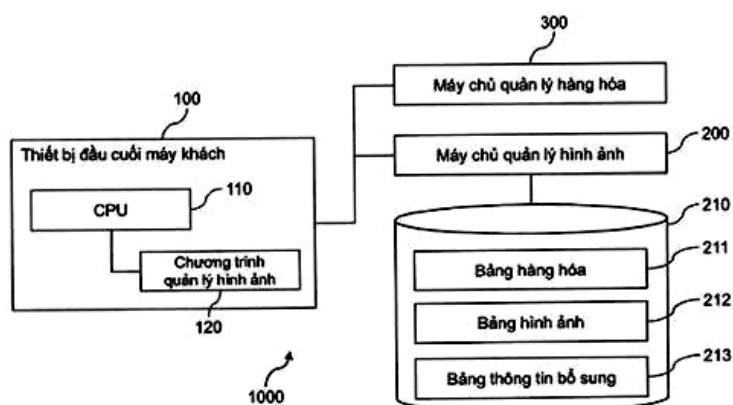
4-12-6, Higashishinagawa, Shinagawa-ku, Tokyo 1400002, Japan

(72) ISHIDA Yoshiharu (JP); KITAGAWA Masaki (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ CÓ THỂ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH VÀ HỆ THỐNG QUẢN LÝ HÌNH ẢNH**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương tiện lưu trữ có thể đọc được bằng máy tính và hệ thống quản lý hình ảnh. Phương tiện lưu trữ có thể đọc được bằng máy tính theo sáng chế lưu trữ chương trình quản lý hình ảnh (120) mà điều khiển máy tính thực hiện quy trình lưu trữ mục mã thứ nhất và mục mã thứ hai vào cơ sở dữ liệu kết hợp với dữ liệu hình ảnh, chương trình quản lý hình ảnh điều khiển máy tính thực thi các bước: dò tìm, trong màn hình nhập mà bao gồm phần nhập mã thứ nhất để nhập giá trị của mục mã thứ nhất và phần nhập mã thứ hai để nhập giá trị của mục mã thứ hai, mà giá trị mã thứ nhất được nhập vào phần nhập mã thứ nhất; truy vấn mã thứ hai của bước truy vấn, đến cơ sở dữ liệu, giá trị của mục mã thứ hai mà được lưu trữ kết hợp với giá trị mã thứ nhất; hiển thị, trên màn hình nhập, giá trị của mục mã thứ hai thu nhận được trong truy vấn mã thứ hai là dự phòng của giá trị mã thứ hai mà được nhập vào phần nhập mã thứ hai; và đăng ký hình ảnh của bước cập phát yêu cầu đến cơ sở dữ liệu để lưu trữ giá trị mã thứ nhất và giá trị mã thứ hai kết hợp với dữ liệu hình ảnh.



- (11) **1-0040865 B** (15) 18/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 25/05/2020 386A
- (21) 1-2020-00218 (85) 13/01/2020
- (22) 09/07/2018 (86) PCT/US2018/041205 09/07/2018
- (30) 62/530,436 10/07/2017 US (87) WO2019/014091 17/01/2019
- (51) **C07K 16/46; A61P 35/00**
- (73) 1. **ELI LILLY AND COMPANY (US)**
Lilly Corporate Center, Indianapolis, Indiana 46285, United States of America
2. **ZYMEWORKS, INC. (CA)**
540-1385 West 8th Avenue, Vancouver V6H 3V9, British Columbia, Canada
- (72) KALOS, Michael, Dewain (US); LI, Yiwen (US); LUDWIG, Dale, Lincoln (US); PLOWMAN, Gregory, D. (US); SHEN, Yang (CN); D'ANGELO, Igor Edmondo Paolo (CA)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **KHÁNG THỂ GẮN KẾT VỚI PHỐI TỬ GÂY CHẾT TẾ BÀO THEO CHƯƠNG TRÌNH 1 (PD-1) CỦA NGƯỜI VÀ PHỐI TỬ 1 PD-1 (PD-L1) CỦA NGƯỜI, TẾ BÀO ĐỘNG VẬT CÓ VÚ CÓ KHẢ NĂNG BIỂU HIỆN KHÁNG THỂ NÀY, QUY TRÌNH SẢN XUẤT KHÁNG THỂ VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA KHÁNG THỂ NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến kháng thể là dime khác loại và gắn kết với PD-L1 người và PD-1 người, và có thể là hữu hiệu để điều trị ung thư riêng lẻ và kết hợp với phương pháp hóa trị liệu và các phương pháp trị liệu ung thư khác. Sáng chế cũng đề cập đến tế bào động vật có vú có khả năng biểu hiện kháng thể này, quy trình sản xuất kháng thể và dược phẩm chứa kháng thể này.

- (11) **1-0040866 B** (15) 18/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 25/02/2020 383A
 (21) 1-2019-06513 (85) 21/11/2019
 (22) 27/04/2018 (86) PCT/EP2018/060928 27/04/2018
 (30) 17290056.5 27/04/2017 EP (87) WO2018/197692 01/11/2018
 (51) **C07D 403/12**; A01N 43/54; A01N 43/56; A01N 43/60; A01N 43/653; A01N 43/78; C07D 487/04; C07D 231/12; C07D 401/10; C07D 401/12; C07D 413/12; C07D 417/12; A01N 43/50; A01N 43/80

(73) 1. **BAYER AKTIENGESELLSCHAFT (DE)**

Kaiser-Wilhelm-Allee 1, 51373 Leverkusen, Germany

2. **BAYER CROPSCIENCE AKTIENGESELLSCHAFT (DE)**

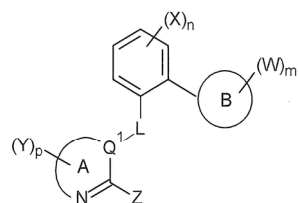
Alfred-Nobel-Strasse 50, 40789 Monheim am Rhein, Germany

(72) CRISTAU, Pierre (FR); DESBORDES, Philippe (FR); DUFOUR, Jérémy (FR); DUBOST, Christophe (FR); MILLET, Anthony (FR); NAUD, Sébastien (FR); GOURGUES, Mathieu (FR); TOQUIN, Valérie (FR); LEMPEREUR, Virginie (FR); VILLALBA, François (FR); RINOLFI, Philippe (FR); LOQUE, Dominique (FR); WACHENDORFF-NEUMANN, Ulrike (DE)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **HỢP CHẤT HETEROARYLPHENYLAMINOQUINOLIN VÀ CÁC HỢP CHẤT TƯƠNG TỰ, QUY TRÌNH VÀ CÁC HỢP CHẤT TRUNG GIAN ĐỂ ĐIỀU CHẾ CHÚNG, CHẾ PHẨM CHỨA CHÚNG VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÒNG TRỪ CÁC VI SINH VẬT KHÔNG MONG MUỐN GÂY BỆNH TRÊN THỰC VẬT**

(57) Sáng chế đề cập đến các hoạt chất diệt nấm, cụ thể hơn đến các hợp chất heteroarylphenylaminoquinolin và các hợp chất tương tự của hợp chất này, quy trình và các hợp chất trung gian để điều chế chúng và việc sử dụng chúng làm hoạt chất diệt nấm, đặc biệt là ở dạng chế phẩm diệt nấm. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp phòng trừ nấm gây bệnh thực vật bằng cách sử dụng các hợp chất này hoặc chế phẩm chứa chúng.

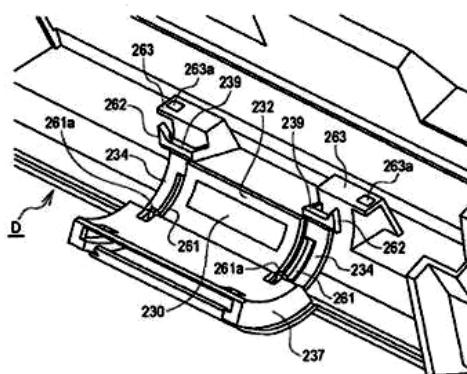


(I)

- (11) **1-0040867 B** (15) 18/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 25/06/2021 399A
 (21) 1-2020-06657
 (22) 18/11/2020
 (30) 10-2019-0166980 13/12/2019 KR
 10-2019-0166924 13/12/2019 KR
 (51) *C07C 321/14; C07C 319/22; C07C 319/26*
 (73) **SK PUCORE CO., LTD. (KR)**
 255, Yongjam-ro, Nam-gu, Ulsan 44782, Republic of Korea
 (72) Jaeyoung PAI (KR); Seung Mo HONG (KR); Hyeon Myeong SEO (KR); Junghwan SHIN (KR); Jeongmoo KIM (KR); Jung Hwan MYUNG (KR); Hyuk Hee HAN (KR)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP TẠO RA HỖN HỢP POLYTHIOL VÀ HỖN HỢP POLYTHIOL**
 (57) Sáng chế đề cập đến quy trình tạo ra hỗn hợp polythiol bao gồm bước cho hợp chất halogen hoặc hợp chất rượu phản ứng với thioure để tạo ra dung dịch muối thiouroni; và bước bổ sung dung dịch bazơ vào dung dịch muối thiouroni này để thủy phân nó. Phản ứng thủy phân này được dừng khi diện tích của vùng đỉnh A trong đồ thị đo được bằng phép sắc ký thấm gel của chất phản ứng ở bước thủy phân trong các điều kiện nhất định chiếm 0,5 tới 8% tổng diện tích của vùng đỉnh. Vùng đỉnh A là vùng đỉnh nằm ở điểm $-0,37 \text{ phút} \pm 0,08 \text{ phút}$ so với vùng đỉnh cực đại (vùng đỉnh B) trong đồ thị. Hỗn hợp polythiol ba chức có độ tinh khiết cao có thể được tạo ra. Ngoài ra, phản ứng thủy phân này được dừng khi diện tích của vùng đỉnh C trong đồ thị đo được bằng phép sắc ký thấm gel của chất phản ứng ở bước thủy phân trong các điều kiện nhất định chiếm 0,5 tới 8% tổng diện tích của vùng đỉnh. Vùng đỉnh C là vùng đỉnh nằm ở điểm $-0,4 \text{ phút} \pm 0,15 \text{ phút}$ so với vùng đỉnh cực đại (vùng đỉnh D) trong đồ thị. Hỗn hợp polythiol bốn chức có độ tinh khiết cao có thể được tạo ra. Do vậy, thấu kính quang học có màu sắc, độ trong suốt, và chỉ số khúc xạ rất tốt có thể được tạo ra.

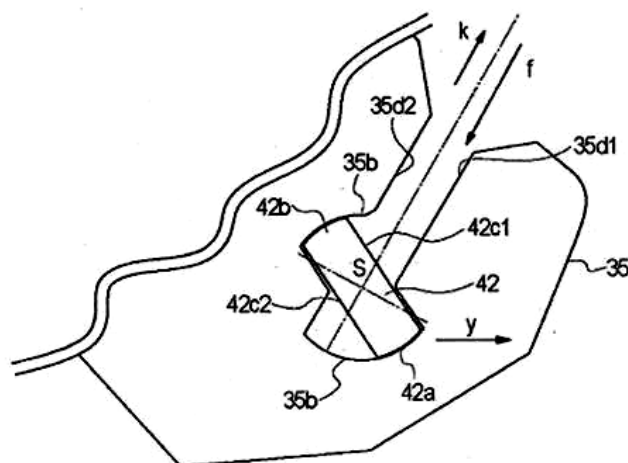
- | | | | | |
|-------------------------|------------|------|------------------------|------------|
| (11) 1-0040868 B | | | (15) 18/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | | 437B | (43) 25/08/2021 | 401A |
| (21) 1-2021-02196 | | | (85) 28/02/2017 | |
| (22) 31/07/2015 | | | (86) PCT/JP2015/072438 | 31/07/2015 |
| (30) 2014-158119 | 01/08/2014 | JP | (87) WO2016/017828 | 04/02/2016 |
| 2014-158120 | 01/08/2014 | JP | | |
| 2015-032063 | 20/02/2015 | JP | | |
- (51) **G03G 15/08**; G03G 21/18; G03G 21/16
- (62) 1-2017-00728
- (73) **CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)**
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 1468501, Japan
- (72) KASHIIDE, Yosuke (JP); KIMURA, Takashi (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **HỘP HIỆN ẢNH VÀ HỘP XỬ LÝ**

(57) Sáng chế đề cập đến hộp hiện ảnh để lắp tháo ra được với hộp mực, hộp hiện ảnh này bao gồm con lăn hiện ảnh được tạo cấu hình để mang mực và có thể quay xung quanh trục quay; khung có phần chứa mực được tạo cấu hình để chứa mực, khung được trang bị lỗ thông qua đó mực được cấp từ hộp mực đến phần chứa mực, và khung bao gồm phần dẫn hướng được tạo cấu hình để dẫn hướng hộp mực sao cho hộp mực được lắp vào hộp hiện ảnh; phần chặn được tạo cấu hình để di chuyển, so với khung, giữa vị trí mở trong đó phần chặn mở lỗ của khung và vị trí đóng trong đó phần chặn đóng lỗ của khung; cần thứ nhất kéo dài theo hướng di chuyển của phần chặn, cần thứ nhất có thể di chuyển giữa vị trí điều chỉnh thứ nhất trong đó cần thứ nhất điều chỉnh quá trình di chuyển mở của phần chặn từ vị trí đóng đến vị trí mở và vị trí kích hoạt thứ nhất trong đó cần thứ nhất kích hoạt quá trình di chuyển mở của phần chặn; và cần thứ hai kéo dài theo hướng di chuyển của phần chặn, cần thứ hai có thể di chuyển giữa vị trí điều chỉnh thứ hai trong đó cần thứ hai điều chỉnh quá trình di chuyển mở của phần chặn và vị trí kích hoạt thứ hai trong đó cần thứ hai kích hoạt quá trình di chuyển mở của phần chặn, cần thứ hai được bố trí đối diện với cần thứ nhất xuyên qua lỗ của khung theo hướng của trục quay. Sáng chế cũng đề cập đến hộp xử lý.



- (11) **1-0040869 B** (15) 18/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 25/08/2021 401A
- (21) 1-2021-02197 (85) 28/02/2017
- (22) 31/07/2015 (86) PCT/JP2015/072438 31/07/2015
- (30) 2014-158119 01/08/2014 JP (87) WO2016/017828 04/02/2016
- 2014-158120 01/08/2014 JP
- 2015-032063 20/02/2015 JP
- (51) **G03G 15/08; G03G 21/18; G03G 21/16**
- (62) 1-2017-00728
- (73) **CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)**
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 1468501, Japan
- (72) KASHIIDE, Yosuke (JP); KIMURA, Takashi (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **THIẾT BỊ TẠO ẢNH, HỘP HIỆN ẢNH VÀ HỘP MỰC**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị tạo ảnh bao gồm trống nhạy quang; cụm hiện ảnh bao gồm con lăn hiện ảnh được tạo cấu hình để cấp mực vào trống nhạy quang và quay xung quanh trục quay thứ nhất; khung thứ nhất có phần chứa mực thứ nhất được tạo cấu hình để chứa mực được mang bởi con lăn hiện ảnh, phần chứa mực thứ nhất có phần lỗ thứ nhất thông qua đó mực được cấp vào phần chứa mực thứ nhất; và phần chặn thứ nhất di chuyển được so với khung thứ nhất ở giữa vị trí đóng thứ nhất ở đó phần chặn thứ nhất được đóng để che phần lỗ thứ nhất và vị trí mở thứ nhất ở đó phần chặn thứ nhất được mở để làm lộ ra phần lỗ thứ nhất; và hộp mực lắp tháo ra được với cụm hiện ảnh. Sáng chế cũng đề cập đến hộp hiện ảnh, và hộp mực.



- | | | | |
|--|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0040870 B | | (15) 19/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 25/07/2018 | 364A |
| (21) 1-2018-01799 | | (85) 27/04/2018 | |
| (22) 30/09/2016 | | (86) PCT/IB2016/055879 | 30/09/2016 |
| (30) PCT/IB2015/057496 | 30/09/2015 | IB (87) WO2017/056061 | 06/04/2017 |
| (51) G01B 11/06; C23C 2/02; G01N 21/84; G01N 21/3563; B08B 3/08 | | | |
| (73) ARCELORMITTAL (LU) | | | |
| 24-26, Boulevard d'Avranches, L-1160 Luxembourg, Luxembourg | | | |
| (72) FRICOUT, Gabriel (FR); GLIJER, David (FR) | | | |
| (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES) | | | |
| (54) PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO SẢN PHẨM THÉP BAO GỒM BƯỚC XÁC ĐỊNH ĐẶC ĐIỂM CỦA LỚP OXIT CÓ MẶT TRÊN NỀN THÉP ĐANG CHẠY | | | |

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp chế tạo sản phẩm thép bao gồm bước xác định đặc điểm của lớp oxit (22) trên nền thép đang chạy (21), bước này bao gồm các công đoạn sau:

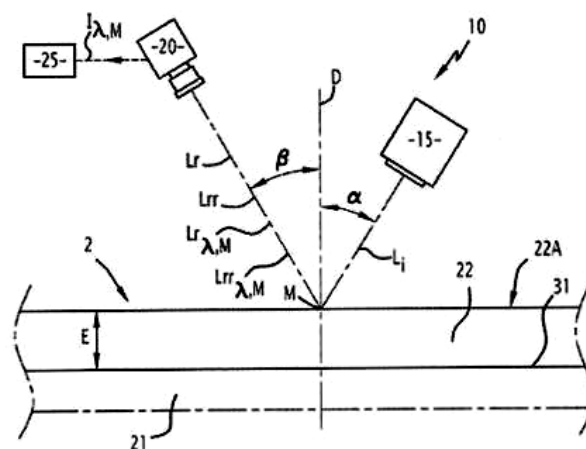
- chuẩn bị phần nền thép có lớp oxit, trong đó phần nền thép này xác định bề mặt oxit;

- thu ánh sáng (L_r) từ bề mặt oxit nêu trên bằng cách sử dụng camera siêu phổ (20) để xác định được trị số cường độ ($I_{\lambda,M}$) lần lượt thể hiện cường độ của một phần ($L_{r\lambda,M}$) của ánh sáng thu được (L_r), trong đó mỗi phần ($L_{r\lambda,M}$) lần lượt thu được từ một trong số các điểm (M) nằm trên bề mặt oxit nêu trên và lần lượt có bước sóng (λ) từ các bước sóng.

- so sánh trị số cường độ thu được ($I_{\lambda,M}$) với trị số cường độ so sánh ($R_{\lambda,M}$) thu được đối với lớp oxit so sánh, và

- tính toán lượng oxit so sánh trong lớp này.

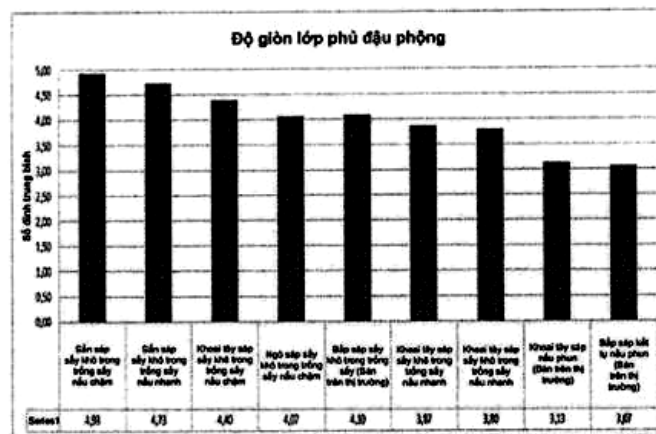
Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến thiết bị để xác định đặc điểm lớp oxit có mặt trên nền thép này, và hệ thống để xử lý bề mặt của dải thép.



- (11) **1-0040871 B** (15) 19/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 25/01/2021 394A
(21) 1-2020-06161 (85) 27/10/2020
(22) 04/04/2019 (86) PCT/JP2019/014903 04/04/2019
(30) 2018-082740 24/04/2018 JP (87) WO2019/208141 31/10/2019
(51) **B32B 27/00; B32B 7/06; C08G 65/336; B32B 27/30**
(73) **SHIN-ETSU CHEMICAL CO., LTD. (JP)**
6-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1000004, Japan
(72) YAMAGUCHI Koichi; (JP); YAMANE Yuji (JP)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **MÀNG GIẢI PHÓNG CHO CHẤT KẾT DÍNH SILICON NHẠY ÁP VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA MÀNG NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến màng giải phóng cho chất kết dính silicon nhạy áp, màng này chứa: để bất kỳ trong số các loại đế khác nhau; lớp lót (lớp thứ nhất) được đặt trên ít nhất một bề mặt của đế, lớp lót có độ dày cụ thể và bao gồm thành phần chính là hợp chất cơ-silicon có nhiều nhóm silanol trong phân tử; và lớp giải phóng (lớp thứ hai) được đặt trên bề mặt bên ngoài của lớp lót, lớp giải phóng có độ dày cụ thể và bao gồm thành phần chính là đối tượng được đóng rắn thu được từ hợp chất flo hóa có thể thủy phân được. Màng bao giải phóng có đặc tính giải phóng tuyệt vời có thể được truyền ổn định và dễ dàng cho các loại đế khác nhau, và lớp lót và lớp giải phóng có thể được hình thành ngay cả khi ứng dụng ở nhiệt độ phòng (25°C).

- (11) **1-0040872 B** (15) 19/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 25/12/2020 393A
- (21) 1-2019-07181 (85) 18/12/2019
- (22) 12/06/2018 (86) PCT/US2018/037071 12/06/2018
- (30) 62/518,833 13/06/2017 US (87) WO2018/231802 20/12/2018
- (51) *A23L 25/00; A21D 13/043; A21D 13/24; A21D 13/60; A21D 2/18; A21D 2/36; A23P 20/10; A23G 3/48; A23L 11/00; A23L 29/212; A23L 7/122; A21D 10/00; A23G 3/34*
- (73) **1. INGREDION SINGAPORE PTE. LTD (SG)**
21 Biopolis Road 05-21/27, Nucleos, Singapore
- 2. CORN PRODUCTS DEVELOPMENT, INC. (US)**
5 Westbrook Corporate Center, Westchester, Illinois 60154, United States of America
- (72) Douglas HANCHETT (US); Matt YURGEC (US); Dilek UZUNALIOGLU (TR); Jeffrey SULLIVAN (US); Yiyu LEE (SG); Finna NATACIA (SG); Chloe GAO (SG); Rachel BAHAMMOU (US)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **THỰC PHẨM CHỨA LỚP PHỦ**

- (57) Các lớp phủ hỗn hợp khô và hỗn hợp cho bánh quy giòn snack được làm từ cây sắn sếp được hồ hóa sơ bộ và thể hiện các đặc tính kết cấu độc đáo so với các loại tinh bột khác, ví dụ như có kết cấu cứng hơn, giòn cao, rỗng hơn khi sử dụng các loại tinh bột được xử lý tương tự khác.



- | | | | |
|-------------------------|------|------------------------|------------|
| (11) 1-0040873 B | | (15) 19/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 27/07/2020 | 388A |
| (21) 1-2020-01652 | | (85) 04/10/2016 | |
| (22) 12/03/2014 | | (86) PCT/CN2014/073316 | 12/03/2014 |
| | | (87) WO2015/135165 | 17/09/2015 |

(51) **H04M 1/247**

(62) 1-2016-03723

(73) **HUAWEI DEVICE CO., LTD. (CN)**

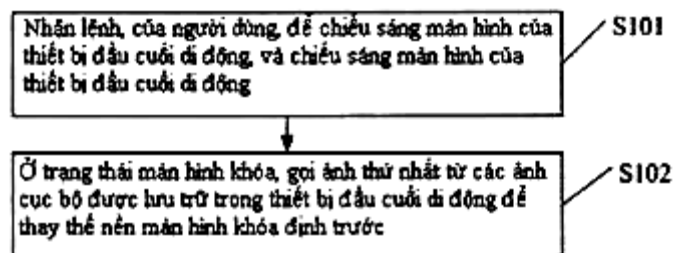
B2-5 of Nanfang Factory, No.2 of Xincheng Road, Songshan Lake Science and Technology Industrial Zone, Dongguan, Guangdong, 523808, China

(72) FANG, Chao (CN); GAO, Zhang (CN); NI, Yuanqiang (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

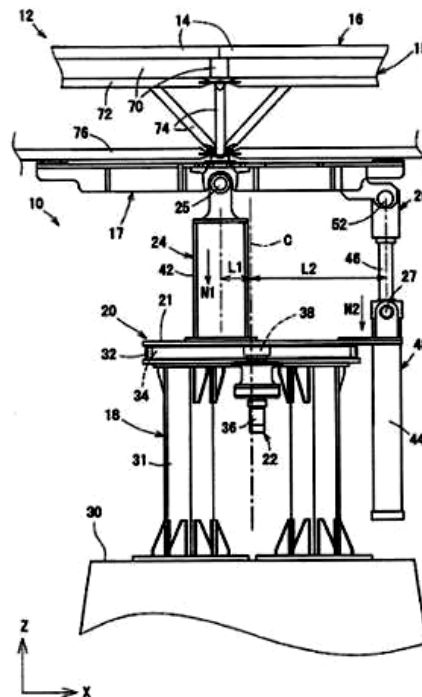
(54) **PHƯƠNG PHÁP KHÓA MÀN HÌNH VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI DI ĐỘNG**

(57) Sáng chế đề cập phương pháp khóa màn hình, gồm: nhận lệnh, của người dùng, để chiếu sáng màn hình của thiết bị đầu cuối di động, và chiếu sáng màn hình của thiết bị đầu cuối di động; và ở trạng thái màn hình khóa, gọi ảnh thứ nhất từ các ảnh cục bộ được lưu trữ trong thiết bị đầu cuối di động để thay thế nền màn hình khóa định trước, trong đó ảnh thứ nhất thu được bởi người dùng nhờ tải xuống và chụp ảnh, hoặc được đẩy bởi máy chủ đến thiết bị đầu cuối di động theo sở thích người dùng. Phương án thực hiện sáng chế còn bộc lộ thiết bị đầu cuối di động. Theo sáng chế, việc tự động chuyển đổi nền màn hình khóa ở trạng thái màn hình khóa có thể được triển khai, và người dùng có thể thấy nền màn hình khóa mới giả sử màn hình được chiếu sáng, nhờ đó tăng khả năng thay đổi của nền màn hình khóa, cải thiện hiệu suất chuyển đổi, và tăng cường cảm giác tươi mới của người dùng trên màn hình khóa.

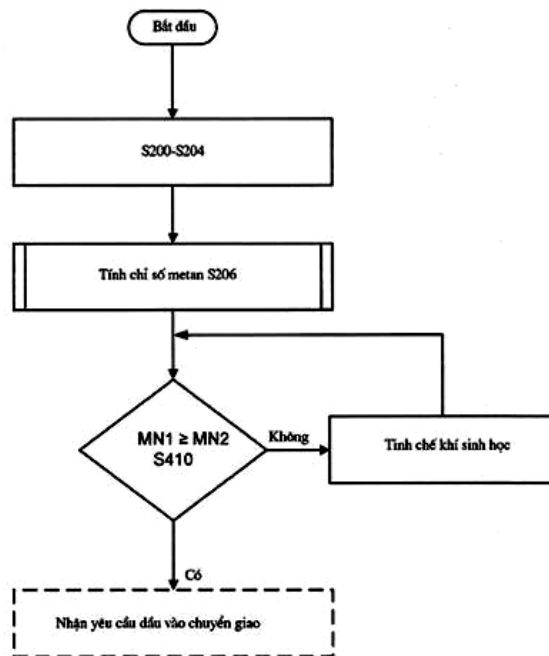


- | | | | |
|--|---|------------------------|------------|
| (11) 1-0040874 B | | (15) 19/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 25/09/2020 | 390A |
| (21) 1-2019-05753 | | (85) 18/10/2019 | |
| (22) 24/05/2018 | | (86) PCT/JP2018/019995 | 24/05/2018 |
| (30) 2017-218969 | 14/11/2017 JP | (87) WO2019/097748 | 23/05/2019 |
| (51) H02S 20/32; H02S 20/10 | | | |
| (73) HONGO INDUSTRY CO. (JP) | | | |
| | 4F, Blezio 9, 6-18 Ogaya 1-chome, Otsu-shi, Shiga 5202144 Japan | | |
| (72) HONGO Tomoya (JP) | | | |
| (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES) | | | |
| (54) THIẾT BỊ ĐỠ MÔĐUN VÀ THIẾT BỊ PIN MẶT TRỜI | | | |

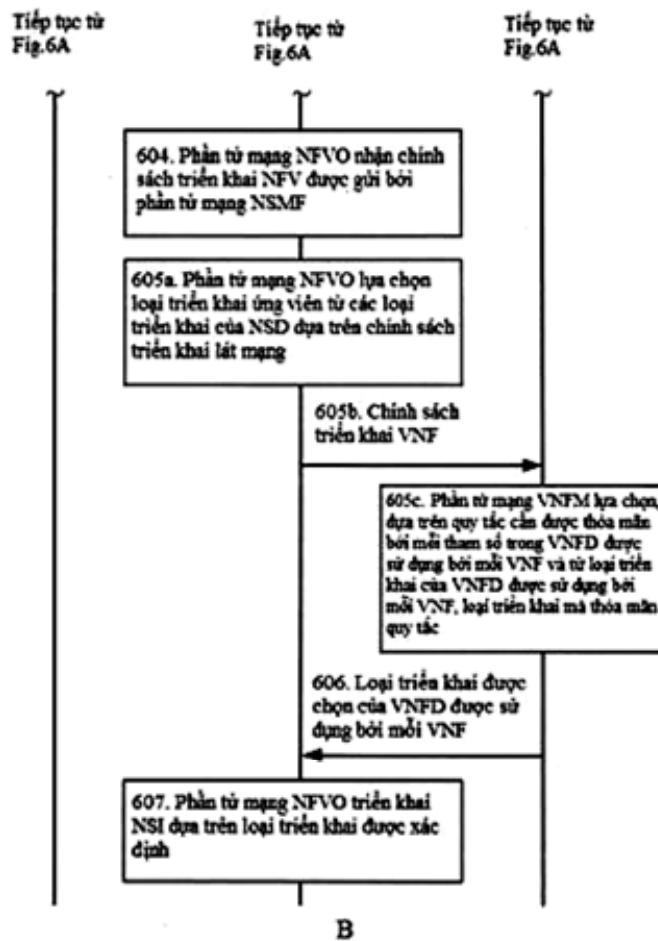
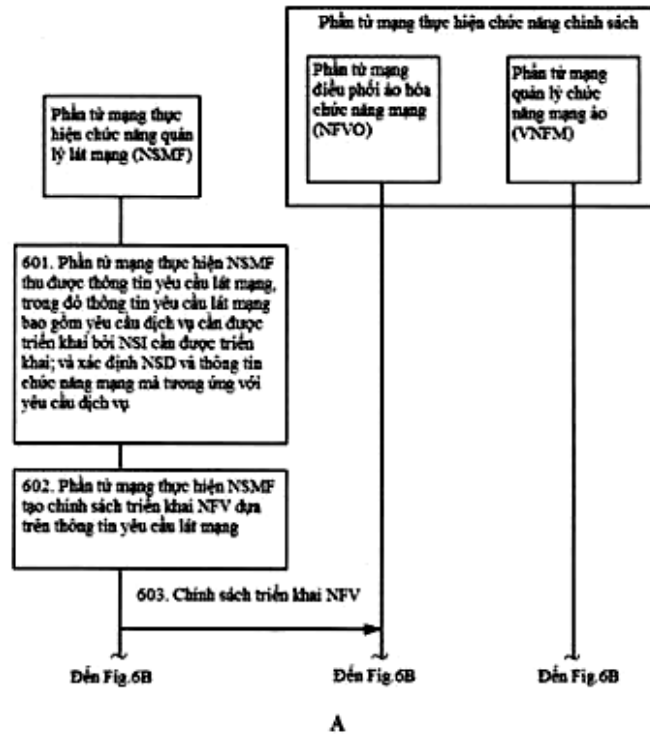
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị đỡ môđun và thiết bị pin mặt trời có khả năng làm cho một môđun pin mặt trời lớn, trong đó số lượng lớn các tấm pin mặt trời được bố trí, bám theo mặt trời, và có khả năng giảm chi phí. Thiết bị đỡ môđun (10) được tạo kết cấu bằng cách bao gồm đế (18) cô định trên mặt đất, thân quay (20) quay theo hướng nằm ngang tương đối với đế (18), cơ cấu truyền động quay ngang (22) quay thân quay (20), thân đỡ (24) đỡ trọng tâm của môđun pin mặt trời (16), cơ cấu truyền động quay thẳng đứng (26) quay môđun pin mặt trời (16) theo hướng thẳng đứng, và thiết bị điều khiển (28) điều khiển sự truyền động của cơ cấu truyền động quay ngang (22) và cơ cấu truyền động quay thẳng đứng (26).



- | | | | |
|--|--|------------------------|--------------------|
| (11) 1-0040875 B | | (15) 19/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 25/05/2020 | 386A |
| (21) 1-2020-00492 | | (85) 22/01/2020 | |
| (22) 24/05/2018 | | (86) PCT/US2018/034408 | 24/05/2018 |
| (30) 62/524,836 | 26/06/2017 | US | (87) WO2019/005356 |
| | 15/973,877 | 08/05/2018 | US |
| (51) C10L 3/10; F02M 21/02; C10L 3/00 | | | |
| (73) MUSTANG SAMPLING, LLC (US) | | | |
| | P.O. Box 490, Ritmore Glen, Ravenswood, WV 26164, United States of America | | |
| (72) CLINE Richard L. (US) | | | |
| (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES) | | | |
| (54) HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA CHỈ SỐ METAN | | | |
- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp tạo ra chỉ số metan cho nhiên liệu khí tự nhiên nén bằng cách thu được dữ liệu hợp phần từ một hoặc nhiều máy phân tích cụ thể và áp dụng dữ liệu hợp phần thu được cho một hoặc nhiều giao thức tạo ra chỉ số metan chọn được. Các hệ thống và phương pháp có thể có việc tinh chế nhiên liệu khí tự nhiên nén để đáp ứng chỉ số metan định trước.

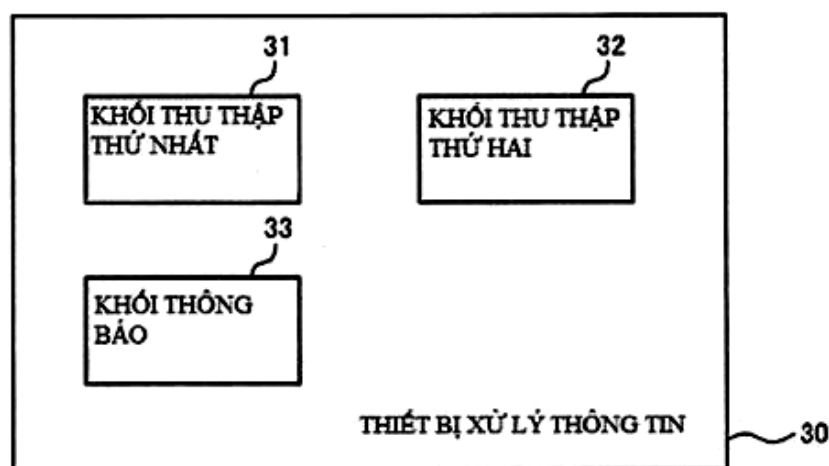


- (11) **1-0040876 B** (15) 19/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 25/04/2022 409A
- (21) 1-2020-03957 (85) 08/07/2020
- (22) 28/03/2019 (86) PCT/CN2019/080026 28/03/2019
- (87) WO2019/184967 A1 03/10/2019
- (51) **H04L 12/24**
- (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**
Huawei Administration Building Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong
518129, China
- (72) LI, Zhuoming (CN); WANG, Hongxing (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP TRIỂN KHAI LÁT MẠNG, PHẦN TỬ MẠNG THỰC HIỆN CHỨC NĂNG QUẢN LÝ LÁT MẠNG, PHẦN TỬ MẠNG THỰC HIỆN CHỨC NĂNG CHÍNH SÁCH, VẬT LƯU TRỮ MÁY TÍNH, VÀ HỆ THỐNG ẢO HÓA CÁC CHỨC NĂNG MẠNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị triển khai lát mạng. Phương pháp bao gồm các bước: thu được, bởi phần tử mạng thực hiện chức năng quản lý lát mạng (network slice management function, NSMF), thông tin yêu cầu lát mạng, trong đó thông tin yêu cầu lát mạng bao gồm yêu cầu dịch vụ cần được triển khai bởi thực thể lát mạng (network slice instance, NSI) cần được triển khai; xác định khuôn mẫu khai triển dịch vụ mạng (network service deployment template, NSD) và thông tin chức năng mạng mà tương ứng với yêu cầu dịch vụ; và tạo chính sách triển khai ảo hóa các chức năng mạng (network functions virtualization, NFV) để thực hiện triển khai NFV của NSI. Theo cách nêu trên, không cần ánh xạ tất cả các loại triển khai của NSD trong khuôn mẫu lát mạng (network slice template, NST) đến các tổ hợp tham số theo thứ tự tùy chọn. Theo cách này, việc tách khỏi loại triển khai của NSD và loại triển khai của tệp tin mô tả chức năng mạng được ảo hóa (virtualized network function description, VNFD) trong NST được triển khai, nhờ đó đơn giản hóa đáng kể thiết kế của NST và giảm khó khăn khi bảo trì.



- (11) **1-0040877 B** (15) 19/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 25/06/2020 387A
 (21) 1-2020-00854 (85) 18/02/2020
 (22) 27/06/2018 (86) PCT/JP2018/024298 27/06/2018
 (30) 2017-144638 26/07/2017 JP (87) WO2019/021727 31/01/2019
 (51) **G08G 1/01; G07B 15/00; G07B 15/06**
 (73) **NEC CORPORATION (JP)**
 7-1, Shiba 5-chome, Minato-ku, Tokyo 108-8001 Japan
 (72) Itaru NISHIOKA (JP); Yuta ASHIDA (JP); Michihiko YUSA (JP); Takeshi NAKAJIMA (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **THIẾT BỊ, HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ THÔNG TIN VÀ VẬT LƯU TRỮ MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC**

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị xử lý thông tin (30) của quản trị viên thứ hai, thiết bị bao gồm: khối thu thập thứ nhất (31) mà thu được thông tin thứ nhất được thu thập bởi thiết bị thu thập thông tin thứ nhất được bố trí trên tuyến đường thứ nhất được quản lý bởi quản trị viên thứ nhất; khối thu thập thứ hai (32) mà thu được thông tin thứ hai được thu thập bởi thiết bị thu thập thông tin thứ hai được bố trí trên tuyến đường thứ hai được quản lý bởi quản trị viên thứ hai; và khối thông báo (33) mà thông báo quản trị viên thứ nhất về ít nhất một trong thông tin thứ nhất và thông tin được dò dựa trên thông tin thứ nhất.



- | | | | |
|-------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0040878 B | | (15) 19/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 25/03/2019 | 372A |
| (21) 1-2018-05921 | | (85) 26/12/2018 | |
| (22) 24/05/2017 | | (86) PCT/JP2017/019305 | 24/05/2017 |
| (30) 2016-107839 | 30/05/2016 JP | (87) WO2017/208917 | 07/12/2017 |

(51) **H02G 1/02; B25J 1/00**

(73) **NAGAKI SEIKI CO., LTD. (JP)**

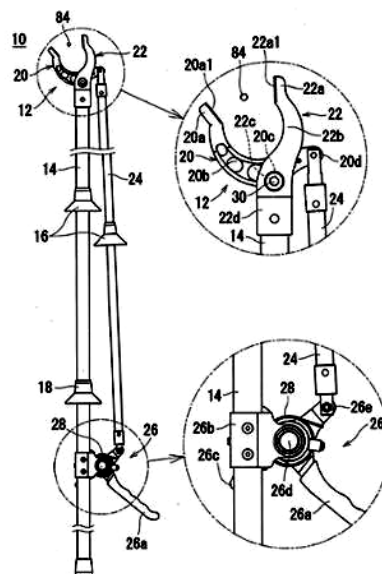
4-31, Tashiden 3-chome, Daito-shi, Osaka 5740045, Japan

(72) **ORIKAWA Tomohiro (JP)**

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **DỤNG CỤ KẸP ĐỂ LÀM VIỆC TRỰC TIẾP VỚI DÂY ĐANG CÓ ĐIỆN**

(57) Sáng chế đề cập đến dụng cụ kẹp để làm việc trực tiếp với dây đang có điện cho phép kẹp chặt vật thẳng, vật dạng tấm, hoặc vật dạng vải có đường kính hoặc độ dày nằm trong khoảng từ 2mm đến 5mm, đáng tin cậy mà không bị phá hỏng. Dụng cụ kẹp (10) này để làm việc trực tiếp với dây đang có điện, khác biệt ở chỗ, dụng cụ có cần thao tác cách điện (14), phần kẹp chặt (12) có phần kẹp chặt di động (20) và phần kẹp chặt cố định (22), cần thao tác cách điện phụ (24), phần thao tác kẹp chặt (26) và trục xoay (30), trong đó phần kẹp chặt cố định (22) và phần kẹp chặt di động (20) được tạo ra có phần góc (22d, 20d), phần tròn (22b, 20b), và phần tiếp xúc (22a, 20a); cả hai phần tiếp xúc (22a, 20a) được tạo kết cấu để có các rãnh khía (W) tạo ra trong đó và sao cho, khi dây điện (84) được kẹp chặt bởi phần tiếp xúc (22a) của phần kẹp chặt cố định (22) và phần tiếp xúc (20a) của phần kẹp chặt di động (20), các phần tiếp xúc (22a, 20a) kẹp chặt dây điện (84) để lại khoảng cách tương tự như đường kính của dây điện cần được kẹp chặt (84) hoặc gần với đường kính của dây điện cần được kẹp chặt (84).



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) 1-0040879 B | | (15) 19/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 26/04/2021 | 397A |
| (21) 1-2021-00561 | | (85) 02/02/2021 | |
| (22) 10/07/2019 | | (86) PCT/EP2019/068473 | 10/07/2019 |
| (30) 18290081.1 | 12/07/2018 | EP | (87) WO2020/011818 |
| | | | 16/01/2020 |

(51) **B01F 31/00**

(73) **MERCK PATENT GMBH (DE)**

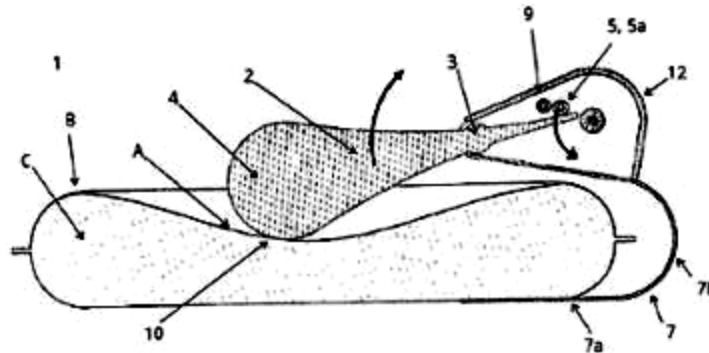
Frankfurter Strasse 250, 64293 Darmstadt, Germany

(72) OLIVIER, Stéphane (FR); BOUR, Gaetan (FR)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **THIẾT BỊ TRỘN**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị trộn (1) để tác động theo chu kỳ lực vào bề mặt bên ngoài (A) của túi (B) để khuấy lượng chứa (C) của túi (B), thiết bị trộn (1) này bao gồm cần (2) được đỡ để có thể xoay quanh trục xoay (3), khối nặng (4) được đặt ở phía thứ nhất của cần (2), bộ dẫn động (5) được bố trí để kết hợp với cần (2), động cơ (6) để di chuyển bộ dẫn động (5) nhằm nâng phía thứ nhất của cần (2) với khối nặng (4) lên thẳng được trọng lượng và rơi về phía thứ nhất tỳ vào bề mặt bên ngoài (A) của túi (B), và giá đỡ (7) để đỡ thiết bị trộn (1) sao cho phía thứ nhất của cần (2) có thể tiếp xúc với bề mặt bên ngoài (A) của túi (B) theo chuyển động rơi.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0040880 B | | (15) 19/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 25/11/2021 | 404A |
| (21) 1-2021-03375 | | (85) 08/06/2021 | |
| (22) 25/11/2019 | | (86) PCT/IB2019/060110 | 25/11/2019 |
| (30) PCT/IB2018/060 168 | 17/12/2018 | IB (87) WO2020/128682 | 25/06/2020 |

(51) **B62D 25/20**

(73) **ARCELORMITTAL (LU)**

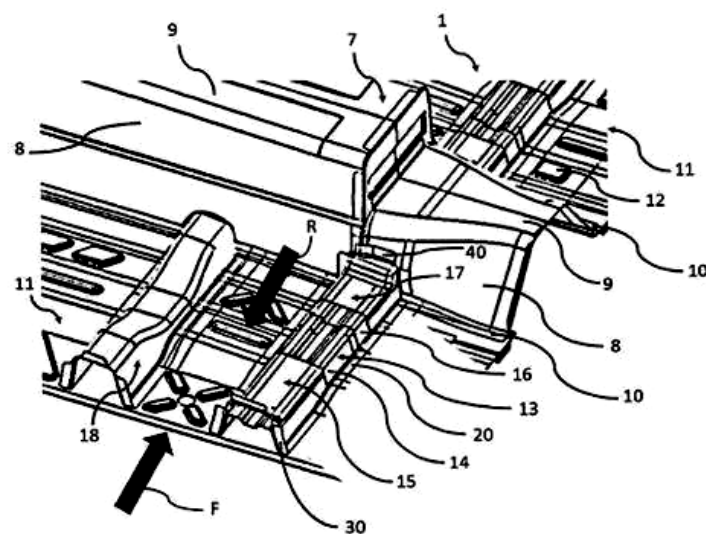
24-26, Boulevard d'Avranches, 1160 Luxembourg, LUXEMBURG

(72) SCHNEIDER Nicolas (FR)

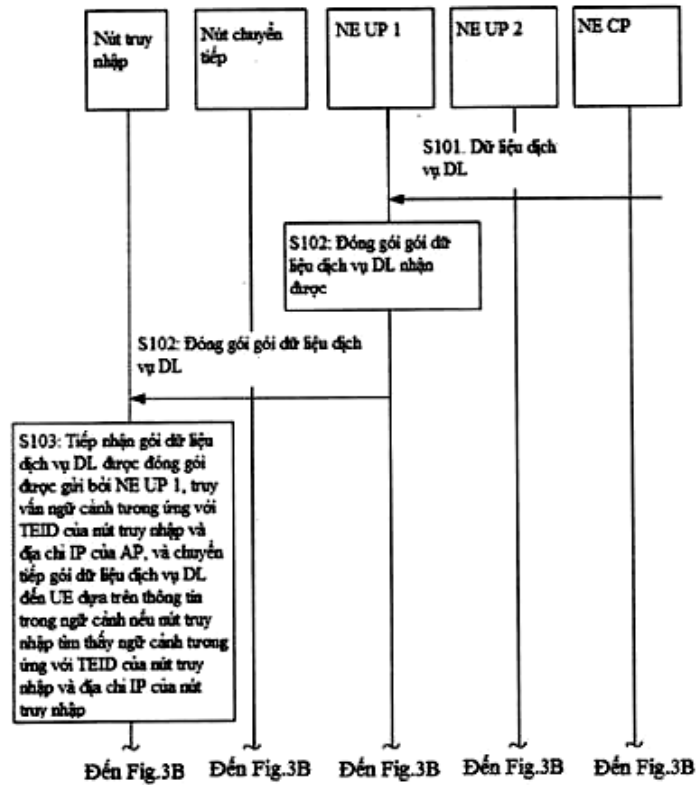
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **KẾT CẤU GIA CƯỜNG SÀN TRƯỚC DÙNG CHO XE VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT KẾT CẤU GIA CƯỜNG SÀN TRƯỚC NÀY**

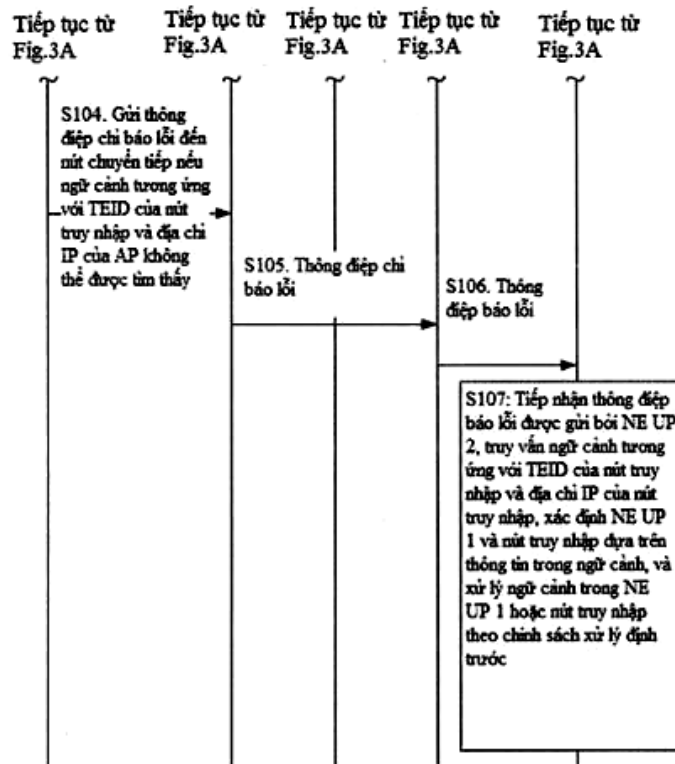
- (57) Sáng chế đề cập đến kết cấu gia cường sàn trước của xe và phương pháp sản xuất kết cấu gia cường sàn trước 1 dùng cho xe 3 có bộ nguồn ắc quy 5 trong đường hầm 7 được thiết kế để nâng cao khả năng hấp thụ năng lượng của xe trong quá trình va chạm phía bên bằng cách liên kết với panen sàn trước 11 trong việc hấp thụ năng lượng trong quá trình va chạm phía bên. Kết cấu gia cường sàn trước 1 bao gồm thanh ngang sàn trước 13 có phần không bị biến dạng 14 được bố trí trên đầu của thanh ngang sàn trước 13 gần nhất với dầm dọc sườn 9 và phần biến dạng được 16 được bố trí trên đầu của thanh ngang sàn trước 13 gần nhất với đường hầm 7. Khả năng chống biến dạng dẻo của phần không bị biến dạng 14 lớn hơn khả năng chống biến dạng dẻo của phần biến dạng được 16, mà chính nó lại lớn hơn khả năng chống biến dạng dẻo của panen sàn trước 11.



- (11) **1-0040881 B** (15) 19/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 25/12/2019 381A
- (21) 1-2019-03233 (85) 19/06/2019
- (22) 30/11/2016 (86) PCT/CN2016/108095 30/11/2016
- (87) WO2018/098714 A1 07/06/2018
- (51) **H04L 29/06; H04W 76/04**
- (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**
Huawei Administration Building Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong
518129, China
- (72) YIN, Yu (CN); QI, Caixia (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ CHỈ BÁO LỖI, NÚT CHUYÊN TIẾP, PHẦN TỬ MẠNG MẶT PHẶNG NGƯỜI DÙNG, PHẦN TỬ MẠNG MẶT PHẶNG ĐIỀU KHIỂN, HỆ THỐNG XỬ LÝ CHỈ BÁO LỖI VÀ VẬT LƯU TRỮ MÁY TÍNH ĐƯỢC ĐƯỢC**
- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp, hệ thống và thiết bị xử lý chỉ báo lỗi, và đề cập đến lĩnh vực công nghệ truyền thông, để giải quyết vấn đề truyền thông thường gói dữ liệu dịch vụ bị ảnh hưởng do sự không nhất quán giữa các ngữ cảnh của nút truy nhập và phần tử mạng (network element - NE) mặt phẳng người dùng (user plane - UP) trong mạng truyền thông di động thế hệ tiếp theo. Phương pháp gồm: gửi, bởi nút chuyên tiếp, đến thông điệp chỉ báo lỗi đến NE UP thứ nhất sau khi tiếp nhận thông điệp chỉ báo lỗi mà được gửi bởi nút truy nhập và gồm định danh điểm cuối đường hầm (tunnel endpoint identifier - TEID) của nút truy nhập và địa chỉ giao thức Internet (Internet Protocol - IP) của nút truy nhập, trong đó thông điệp chỉ báo lỗi được sử dụng để ra lệnh NE UP thứ nhất gửi thông điệp thông báo lỗi đến NE mặt phẳng điều khiển (control plane - CP) sau khi NE UP thứ nhất tiếp nhận thông điệp chỉ báo lỗi; và tiếp nhận, bởi NE CP, thông điệp báo lỗi, và xử lý, theo chính sách xử lý định trước, ngữ cảnh tương ứng với TEID của nút truy nhập và địa chỉ IP của nút truy nhập, hoặc ngữ cảnh tương ứng với ID ngữ cảnh.



A



B

- | | | | |
|-------------------------|---------------------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0040882 B | | (15) 19/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 27/07/2020 | 388A |
| (21) 1-2020-02701 | | (85) 12/05/2020 | |
| (22) 11/10/2018 | | (86) PCT/JP2018/038753 | 11/10/2018 |
| (30) 2017-199622 | 13/10/2017 JP | (87) WO2019/074132 | 18/04/2019 |
| | 2018-190401 05/10/2018 JP | | |

(51) **B41J 2/175**

(73) **CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)**

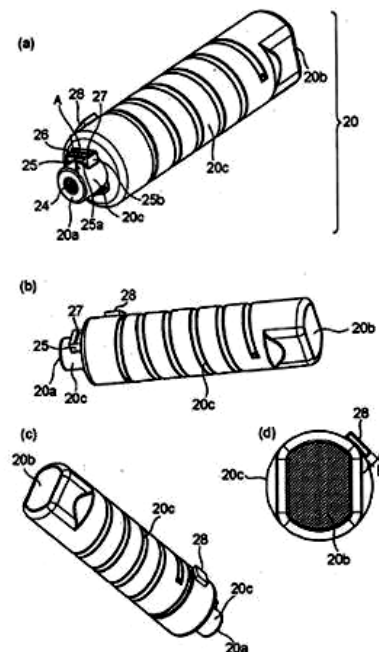
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 1468501 Japan

(72) INOUE, Ryoji (JP); KOTAKI, Yasuo (JP); OHASHI, Tetsuya (JP); FUKUSHIMA, Takashi (JP); MURAKAMI, Hironori (JP); MIYASHITA, Takeho (JP); NAGAOKA, Kyosuke (JP); TOKISAWA, Toshiaki (JP)

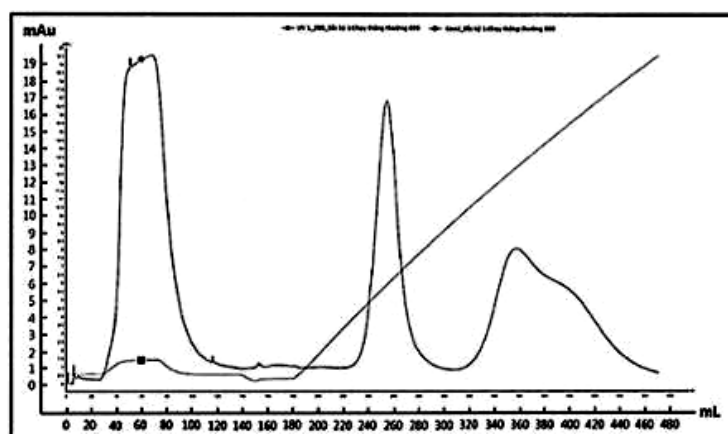
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **HỘP MỰC VÀ THIẾT BỊ GHI**

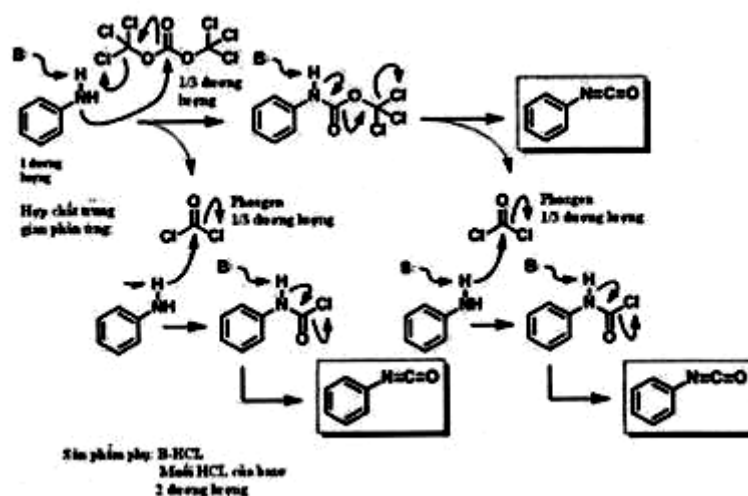
(57) Sáng chế đề cập đến hộp mực và thiết bị ghi trong đó bộ phận gắn được với phần gắn trang bị ống tiếp nhận mực và các phần nối điện, bộ phận này bao gồm phần thứ nhất bao gồm bề mặt quay mặt ra ngoài và trang bị phần lắp mà ống tiếp nhận mực có khả năng được lắp vào trong đó; phần thứ hai đối diện với phần thứ nhất; và phần thứ ba nối phần thứ nhất và phần thứ hai với nhau và trang bị các điện cực đệm nối điện được với các phần nối điện. Bộ phận này có thể gắn được với phần gắn bằng cách được lắp vào trong phần gắn theo hướng lắp với phần thứ nhất ở phía dẫn. Các điện cực đệm có thể nối điện được với các phần nối điện bằng cách được di chuyển theo hướng khác với hướng lắp.



- (11) **1-0040883 B** (15) 19/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 25/03/2021 396A
- (21) 1-2020-06170 (85) 27/10/2020
- (22) 15/03/2019 (86) PCT/KR2019/003051 15/03/2019
- (30) 10-2018-0035046 27/03/2018 KR (87) WO2019/190092 03/10/2019
- (51) **C07K 1/22; C07K 14/235; C07K 1/20**
- (73) **GREEN CROSS CORPORATION (KR)**
107, Ihyeon-ro 30beon-gil, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do 16924, Republic of Korea
- (72) PARK, Jong Kwan (KR); MOON, Jae Hoon (KR); CHOI, Gi Sub (KR); AHN, Dong Ho (KR); JEON, Hyung Jin (KR); KIM, Hae Ryun (KR); CHOI, Bo Mi (KR)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP THU NHẬN VÀ TINH CHẾ PROTEIN ĐỘC TỔ HO GÀ (PT) HOẶC PROTEIN SỢI NGỪNG KẾT HỒNG CẦU (FHA)**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp thu nhận protein từ *Bordetella pertussis* bao gồm quy trình sắc ký ái lực. Phương pháp theo sáng chế làm tăng sản lượng của các protein PT và FHA bằng cách phân tách các protein PT và FHA của *Bordetella Pertussis* bằng quy trình tinh chế sử dụng cột ái lực màu xanh. Ngoài ra, khi sử dụng, quy trình lọc có thể làm gia tăng đáng kể sản lượng của các protein đích so với quy trình phân tách sử dụng quy trình sắc ký rây phân tử (exclusion chromatography - SEC). Ngoài ra, phương pháp này sử dụng cột ái lực màu xanh để phân tách các protein PT và FHA đã làm giảm chi phí nhựa, thời gian xử lý, sự tiêu thụ chất đệm, và chi phí sản xuất và làm gia tăng đáng kể sản lượng của các protein PT và FHA.



- (11) **1-0040884 B** (15) 19/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 25/03/2021 396A
- (21) 1-2021-00043 (85) 06/01/2021
- (22) 05/06/2019 (86) PCT/KR2019/006832 05/06/2019
- (30) 10-2018-0065666 07/06/2018 KR (87) WO2019/235862 12/12/2019
 10-2018-0065668 07/06/2018 KR
 10-2018-0065667 07/06/2018 KR
- (51) **C08G 18/76; C07C 211/27; C07C 263/10; G02B 1/04; C08G 18/38; C07C 209/90; C07C 265/14**
- (73) **WOORI FINE CHEM CO., LTD.** (KR)
 179, Baekhaksandan-gil, Baekhak-myeon, Yeoncheon-gun, Gyeonggi-do 11049, Republic of Korea
- (72) KIM, Dal Seong (KR); KWON, Oh Joon (KR); LEE, Sung Gi (KR); CHOI, Gyeong Ha (KR); SHIN, Junghwan (KR)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ METAXYLYLEN ĐIISOXYANAT VÀ QUY TRÌNH CHẾ TẠO THẤU KÍNH QUANG HỌC**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều chế điisoxyanat và thấu kính quang học, trong đó việc sản xuất điisoxyanat từ diamin là nhờ diamin hydroclorua, và sử dụng dung dịch nước axit clohydric và dung môi hữu cơ thay cho khí hydro clorua và triphosgen ở dạng pha rắn thay cho khí phosgen trong các điều kiện phản ứng được kiểm soát, nhờ đó điisoxyanat có chất lượng cao có thể được điều chế với hiệu suất mỹ mãn, mà ít gây ra các vấn đề về môi trường.



- | | | | |
|-------------------------|------|------------------------|------------|
| (11) 1-0040885 B | | (15) 19/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 27/07/2020 | 388A |
| (21) 1-2020-01521 | | (85) 17/03/2020 | |
| (22) 29/09/2017 | | (86) PCT/JP2017/035669 | 29/09/2017 |
| | | (87) WO2019/064553 | 04/04/2019 |

(51) **H01M 10/42; H02J 7/00**

(73) **HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)**

1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan

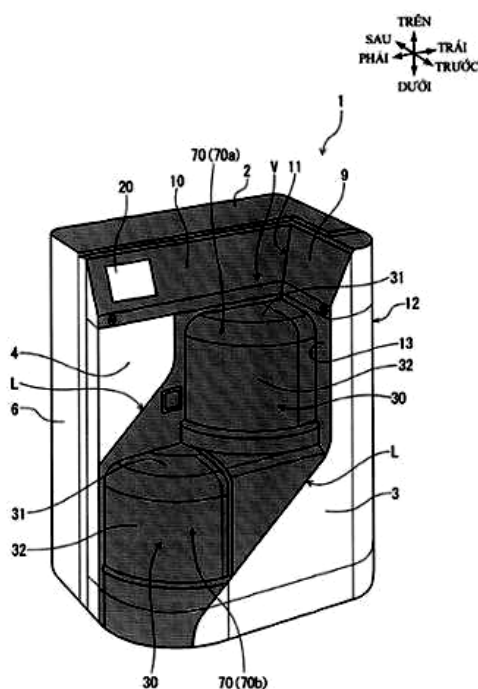
(72) TAKAHASHI Yasushi (JP); KATO Takaaki (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **TRẠM NẠP ẮCQUI**

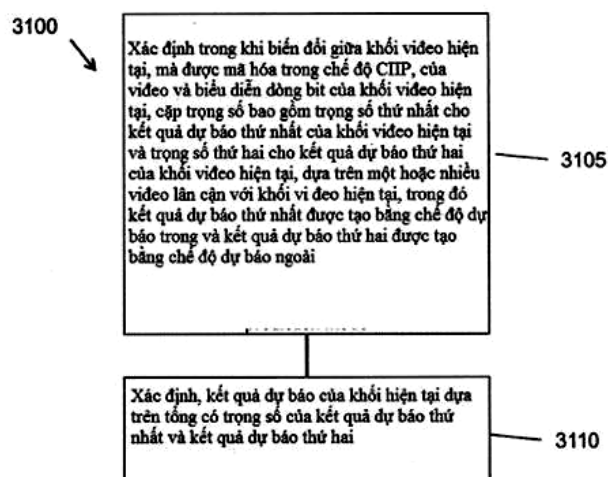
(57) Sáng chế đề cập tới trạm nạp ắcqui cho phép công việc thay thế ắcqui có thể được thực hiện một cách dễ dàng và hiệu quả.

Trong trạm nạp ắcqui (1) có khả năng chứa các ắcqui (40) bên trong vỏ (12) và có khả năng đưa các ắcqui (40) vào và ra qua phần thay thế ắcqui (70), vỏ (12) được tạo có vùng lõm (V) thụt về phía tâm từ bề mặt ngoài cùng (3, 6) của vỏ (12). Ít nhất một phần của vỏ (12) bao gồm vùng lõm (V) là vùng màu tối xác nhận bằng mắt là tối hơn về màu so với các phần xung quanh của nó. Phần thay thế ắcqui (70) được bố trí ở vùng lõm (V). Vùng hiển thị (20) được bố trí ở vùng màu tối. Cửa sập (30) có màu mà là giống với hoặc tương tự với màu của vùng màu tối được tạo. Phần bên trong vỏ (80) xác nhận bằng mắt khi cửa sập (30) được mở có màu khác với màu của cửa sập (30).

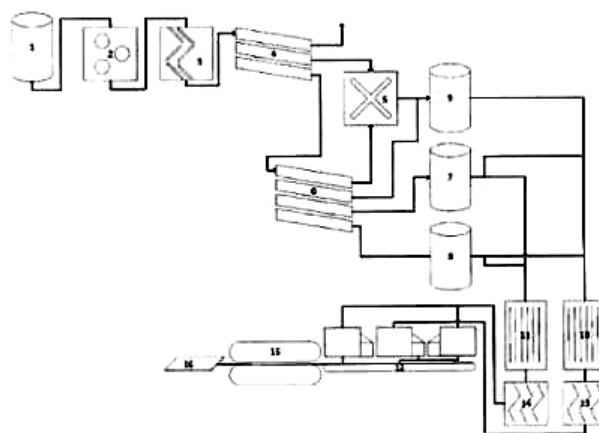


- (11) **1-0040886 B** (15) 19/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 25/02/2022 407A
 (21) 1-2021-05558 (85) 08/09/2021
 (22) 23/03/2020 (86) PCT/CN2020/080632 23/03/2020
 (30) PCT/CN2019/079148 21/03/2019 CN (87) WO2020/187329 24/09/2020
 PCT/CN2019/100616 14/08/2019 CN
 (51) **H04N 19/105; H04N 19/176; H04N 19/159**
 (73) **1. BEIJING BYTEDANCE NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)**
 Room B-0035, 2/F, No. 3 Building No. 30, Shixing Road, Shijingshan District Beijing
 100041, China
2. BYTEDANCE INC. (US)
 12655 West Jefferson Boulevard Sixth Floor, Suite No. 137 Los Angeles, California
 90066, USA
 (72) LIU, Hongbin (CN); ZHANG, Li (CN); ZHANG, Kai (CN); XU, Jizheng (CN);
 WANG, Yue (CN); ZHANG, Na (CN)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ DỮ LIỆU VIDEO, VÀ VẬT GHI MÁY
 TÍNH ĐỌC ĐƯỢC**

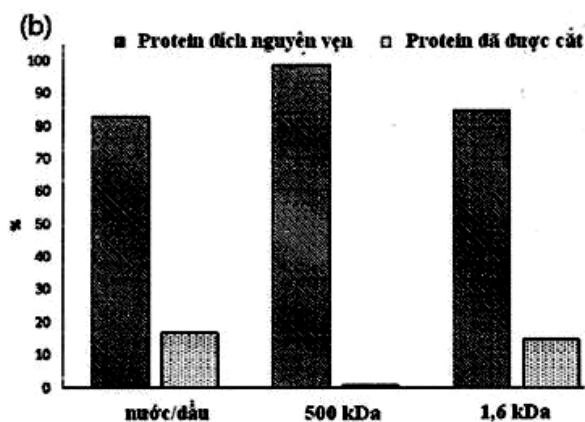
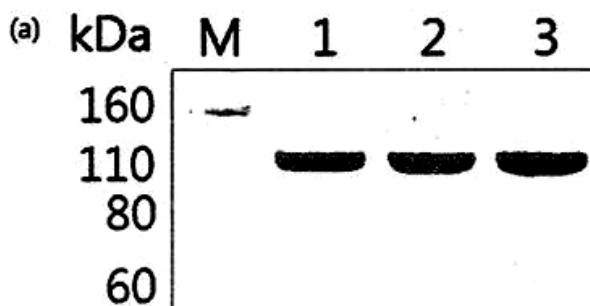
(57) Sáng chế đề cập đến xử lý đánh trọng số được cải thiện của chế độ dự báo trong - ngoài kết hợp (CIIP). Phương pháp xử lý video bao gồm các bước: xác định, trong khi biến đổi giữa khối video hiện tại, mà được mã hóa trong chế độ CIIP, của video và biểu diễn dòng bit của khối video hiện tại, cặp trọng số bao gồm trọng số thứ nhất cho kết quả dự báo thứ nhất của khối video hiện tại và trọng số thứ hai cho kết quả dự báo thứ hai của khối video hiện tại, dựa trên một hoặc nhiều khối video lân cận với khối video hiện tại, trong đó kết quả dự báo thứ nhất được tạo bằng chế độ dự báo trong và kết quả dự báo thứ hai được tạo bằng chế độ dự báo ngoài;



- (11) **1-0040887 B** (15) 19/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 26/04/2021 397A
- (21) 1-2020-06681 (85) 19/11/2020
- (22) 24/04/2019 (86) PCT/SE2019/050371 24/04/2019
- (30) 1850485-2 24/04/2018 SE (87) WO2019/209165 31/10/2019
- (51) **B27N 3/06; B32B 21/04; E04C 2/10; B32B 21/14; B32B 5/16; B27N 3/04; B32B 21/13**
- (73) **IKEA SUPPLY AG (CH)**
Grüssenweg 15, 4133 PRATTELN, Switzerland
- (72) PETERSSON, Dan (SE); GERMANN, Michael (DE)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **VÁN XƠ ÉP VÀ QUY TRÌNH TẠO RA VÁN XƠ ÉP**
- (57) Sáng chế đề cập đến ván xơ ép có độ dày nằm trong khoảng từ 0,5 đến 7 mm bao gồm sợi lignoxenluloza và chất gắn kết được ép cùng nhau. Thành phần của sợi lignoxenluloza trong ván xơ ép ít nhất là 50% khối lượng (ở hàm lượng hơi ẩm 6%). Hơn nữa, ít nhất 95% khối lượng (ở hàm lượng hơi ẩm 6%) của sợi lignoxenluloza đi qua sàng mắt lưới kim loại có độ rộng lỗ 3 mm và ít nhất 50% khối lượng (ở hàm lượng hơi ẩm 6%) của sợi lignoxenluloza đi qua sàng mắt lưới kim loại có độ rộng lỗ 630 μm . Mật độ của ván xơ ép ít nhất là 930 kg/m^3 .



- (11) **1-0040888 B** (15) 19/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 25/02/2020 383A
 (21) 1-2019-05851 (85) 23/10/2019
 (22) 20/04/2018 (86) PCT/KR2018/004599 20/04/2018
 (30) 10-2017-0051758 21/04/2017 KR (87) WO2018/194413 25/10/2018
 (51) **C12P 21/02; C12N 15/13; C12N 15/62; C12N 15/12; C12N 15/19**
 (73) **YUHAN CORPORATION (KR)**
 74, Noryangjin-ro, Dongjak-gu, Seoul 06927, Republic of Korea
 (72) CHOI Byung Hyun (KR); LIM In Hwan (KR); PARK Jun Young (KR); LEE Jin Hyung (KR); KIM Ki Hong (KR); JO Hae Yong (KR); KIM Jun Hwan (KR); SONG Moo Young (KR); KIM Jong Gyun (KR)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT PROTEIN CÓ CHỨC NĂNG KÉP**
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất protein có chức năng kép bao gồm protein có hoạt tính sinh học và protein đột biến FGF21. Phương pháp này cho phép sản xuất ổn định protein đích bằng cách ngăn ngừa hiệu quả sự phân hủy protein đích, và do đó có tiềm năng cao cho việc sử dụng thương mại.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0040889 B | | (15) 19/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 26/10/2020 | 391A |
| (21) 1-2020-00613 | | (85) 05/02/2020 | |
| (22) 06/07/2018 | | (86) PCT/US2018/041079 | 06/07/2018 |
| (30) 15/642,461 | 06/07/2017 | US (87) WO2019/010408 | 10/01/2019 |

(51) **A47C 1/034**

(73) **ASHLEY FURNITURE INDUSTRIES, LLC (US)**

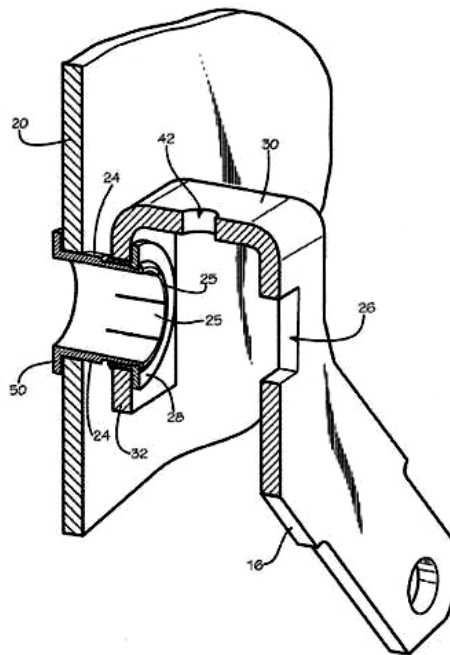
ASHLEY FURNITURE INDUSTRIES, One Ashley Way, Arcadia, Wisconsin 54612, United States of America

(72) FLOYD, James (US); ROBINSON, Jeremy (US); MARQUEZ, Rigoberto (US)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

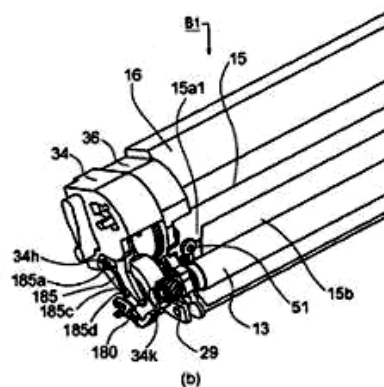
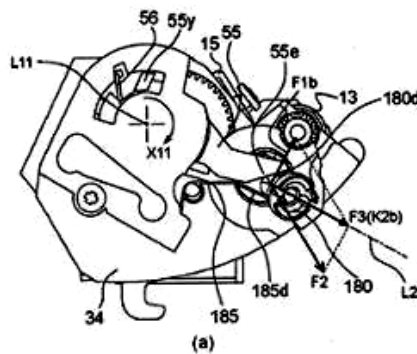
(54) **THIẾT BỊ NỘI THẤT DỊCH CHUYỂN CÓ THANH LIÊN KẾT CẢN THẲNG HÀNG TRƯỚC**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị nội thất dịch chuyển có cơ cấu bên bao gồm tấm bên và đòn lắc xoay được (12) được cản thẳng hàng trước với tấm bên để giải ống dẫn động nhờ dùng hoạt động lắp ráp tự động hoặc bằng tay. Đòn lắc (12) có đòn dẫn động xoay được, và đầu nối ống dẫn động được tạo ra trên đòn dẫn động (16). Một hoặc nhiều ống lót, mà được bố trí giữa tấm bên và đòn lắc (12) hoặc đòn dẫn động (16), tạo ra ống giữ cơ học để ngăn không cho đòn lắc (12) hoặc đòn dẫn động (16) tình cờ bị lệch góc trước khi lắp ráp. Cơ cấu bên cản thẳng hàng trước cho phép giải tự động ống dẫn động mà không cần phải xác định thanh liên kết lệch hàng hoặc cản thẳng hàng lại thanh liên kết trước khi giải ống dẫn động.



- (11) **1-0040890 B** (15) 19/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 25/05/2021 398A
 (21) 1-2021-00932 (85) 31/05/2017
 (22) 30/11/2015 (86) PCT/JP2015/084223 30/11/2015
 (30) 2014-242586 28/11/2014 JP (87) WO2016/084986 02/06/2020
 (51) **G03G 21/18**
 (62) 1-2017-02043
 (73) **CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)**
 30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 1468501, Japan
 (72) KASHIIDE, Yosuke (JP); SATO, Masaaki (JP); MUNETSUGU, Hiroyuki (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **HỘP MỰC VÀ THIẾT BỊ TẠO ẢNH ĐIỆN**

(57) Sáng chế đề xuất cấu trúc hộp mực sử dụng chi tiết ghép nối gài nghiêng được với phần truyền lực quay của thiết bị tạo ảnh điện, chi tiết ghép nối không thể gài với phần truyền lực quay của thiết bị tạo ảnh điện khi hướng tháo và lắp và hướng hiện ảnh/tạo khoảng cách so với thiết bị tạo ảnh điện khác nhau. Dưới các điều kiện này, cần ghép nối (55) tiếp xúc và lùi so với chi tiết ghép nối (180) liên quan đến hoạt động tháo và lắp của hộp mực hiện ảnh (B1), và lò xo ghép nối (56) cho cần ghép nối (55) để tác động lực đẩy cho chi tiết ghép nối (180) được đề xuất.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0040891 B | | (15) 19/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 27/07/2020 | 388A |
| (21) 1-2020-02244 | | (85) 21/04/2020 | |
| (22) 30/09/2018 | | (86) PCT/CN2018/109058 | 30/09/2018 |
| (30) 201710917141.3 | 30/09/2017 CN | (87) WO2019/063007 | 04/04/2019 |

(51) **H04W 74/00**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

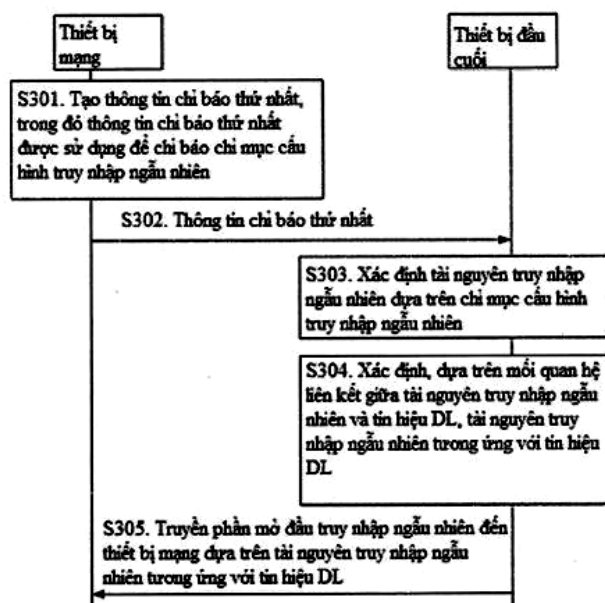
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) YAN, Mao (CN); HUANG, Huang (CN); GAO, Kuandong (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUY NHẬP NGẪU NHIÊN, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG, VÀ VẬT GHI MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị truy nhập ngẫu nhiên. Phương pháp bao gồm: nhận, bởi thiết bị đầu cuối, thông tin chỉ báo thứ nhất được truyền bởi thiết bị mạng, trong đó thông tin chỉ báo thứ nhất được sử dụng để chỉ báo chỉ mục cấu hình truy nhập ngẫu nhiên; xác định, bởi thiết bị đầu cuối, tài nguyên truy nhập ngẫu nhiên dựa trên chỉ mục cấu hình truy nhập ngẫu nhiên; xác định, dựa trên mối quan hệ liên kết giữa tài nguyên truy nhập ngẫu nhiên và tín hiệu liên kết xuống (downlink, DL), tài nguyên truy nhập ngẫu nhiên tương ứng với tín hiệu DL; và truyền phần mở đầu truy nhập ngẫu nhiên đến thiết bị mạng dựa trên tài nguyên truy nhập ngẫu nhiên tương ứng với tín hiệu DL. Điều này tránh so khớp sai chùm, và cải thiện hiệu suất của quá trình truy nhập ngẫu nhiên.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0040892 B | | (15) 19/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 27/12/2021 | 405A |
| (21) 1-2021-06296 | | (85) 08/10/2021 | |
| (22) 04/03/2020 | | (86) PCT/JP2020/009058 | 04/03/2020 |
| (30) 2019-044562 | 12/03/2019 JP | (87) WO2020/184320 | 17/09/2020 |
- (51) **B22D 11/10; B22D 41/16**

(73) **KROSAKIHARIMA CORPORATION (JP)**

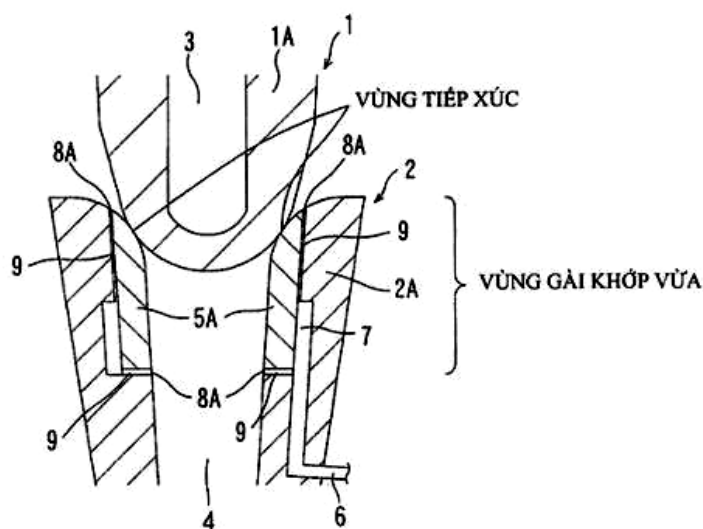
1-1, Higashihama-machi, Yahatanishi-ku, Kitakyushu-shi, Fukuoka 8068586, Japan

(72) FUKUNAGA, Shinichi (JP); TACHIKAWA, Kouichi (JP); KAKU, Toshio (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

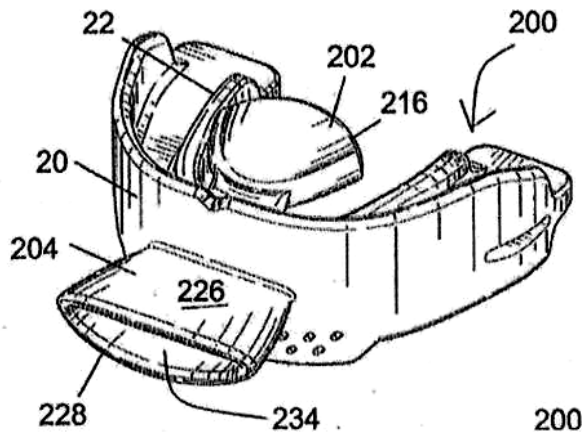
(54) **ĐẦU PHUN, VÀ CỤM KẾT HỢP ĐẦU PHUN VÀ KHỐI CHẶN**

- (57) Sáng chế đề cập đến đầu phun hoặc khối chặn có chức năng thổi khí, mà có khả năng ngăn ngừa đứt gãy bất thường có thể gây ra bởi đường xả khí hoặc đường dẫn khí được nối thông với đường xả khí, hoặc, kể cả trong trường hợp đứt gãy, ngăn ngừa sự mở rộng đứt gãy, và đến cụm kết hợp đầu phun và khối chặn. Đầu phun (2) bao gồm: lớp vật liệu chịu lửa của vùng gài khớp vừa (5A) có cấu tạo từ vật liệu chịu lửa của vùng gài khớp vừa; thân đầu phun có cấu tạo từ vật liệu chịu lửa khác với vật liệu chịu lửa của vùng gài khớp vừa (vật liệu chịu lửa của thân chính (2A)); và đường xả khí (8A) được tạo ra trong ít nhất một vùng biên (9) giữa lớp vật liệu chịu lửa của vùng gài khớp vừa (5A) và vật liệu chịu lửa của thân chính (2A) trên bề mặt của đầu phun có thể tiếp xúc với thép nóng chảy.



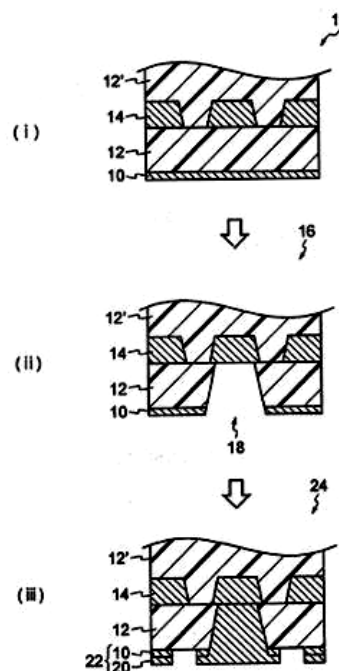
- | | | | | |
|--|---|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0040893 B | | | (15) 19/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | | 437B | (43) 27/07/2020 | 388A |
| (21) 1-2020-01710 | | | (85) 24/03/2020 | |
| (22) 13/09/2018 | | | (86) PCT/AU2018/050992 | 13/09/2018 |
| (30) 2017903725 | 13/09/2017 | AU | (87) WO2019/051545 | 21/03/2019 |
| | 2018901645 | 14/05/2018 | | |
| (51) A61C 7/08; A61F 5/56; A61C 7/36 | | | | |
| (73) FARRELL, CHRISTOPHER JOHN (AU) | | | | |
| | 44 Siganto Drive Helensvale, Queensland 4212, Australia | | | |
| (72) FARRELL, Christopher John (AU) | | | | |
| (74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.) | | | | |
| (54) THIẾT BỊ LUYỆN TẬP MIỆNG | | | | |

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị luyện tập miệng để luyện tập lưỡi và môi của người. Thiết bị này bao gồm thân hình chữ U bao gồm phần trước và hai tay, thành bên trong và thành bên ngoài. Bộ phận luyện tập lưỡi mở rộng từ thành phía trong và có thể di chuyển tương ứng với sự chuyển động của lưỡi người dùng từ cấu hình nghỉ sang cấu hình luyện tập. Thiết bị cũng bao gồm bộ phận luyện tập môi và có thể di chuyển tương ứng với chuyển động môi dưới của người dùng từ cấu hình nghỉ sang cấu hình luyện tập và bộ phận luyện tập môi chuyển về cấu hình nghỉ.



- (11) **1-0040894 B** (15) 22/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 25/06/2021 399A
- (21) 1-2021-02218 (85) 22/04/2021
- (22) 22/03/2019 (86) PCT/JP2019/012234 22/03/2019
- (30) 2018-183880 28/09/2018 JP (87) WO2020/066074 02/04/2020
- (51) **H05K 3/46; H05K 3/00; H05K 3/42; H05K 1/09; H05K 3/38**
- (73) **MITSUI MINING & SMELTING CO., LTD. (JP)**
1-11-1 Osaki, Shinagawa-Ku, Tokyo 1418584, Japan
- (72) MIZOGUCHI Misato (JP); YOSHIKAWA Kazuhiro (JP); SHIMIZU Toshiyuki (JP)
- (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT BẢNG MẠCH ĐA LỚP**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp để sản xuất bảng mạch đa lớp trong đó, ngay cả khi mạch điện được tạo ra siêu mỏng, độ bám dính mạch vẫn tuyệt vời, và hiện tượng xuyên qua các mạch điện bởi khoan laze có thể được ngăn cực kỳ hiệu quả. Phương pháp để sản xuất bảng mạch đa lớp bao gồm các bước cung cấp tấm nhiều lớp bao gồm lá kim loại, lớp cách điện được bố trí trên lá kim loại, và lớp đi dây thứ nhất được bố trí trên bề mặt của lớp cách điện đối diện với lá kim loại; thực hiện khoan laze trên tấm nhiều lớp từ bề mặt của lá kim loại để tạo thành lỗ thông; và thực hiện mạ và tạo mẫu trên phía tấm nhiều lớp mà lỗ thông được tạo thành trên đó, để tạo thành bảng mạch đa lớp, ít nhất bề mặt của lớp đi dây thứ nhất đối mặt với lá kim loại có hệ số phản xạ lớn hơn hoặc bằng 80% cho chùm tia laze có bước sóng 10,6 μm và mật độ đỉnh S_{pd} lớn hơn hoặc bằng 7000 $\text{đỉnh}/\text{mm}^2$ và nhỏ hơn hoặc bằng 15000 $\text{đỉnh}/\text{mm}^2$, và T_2/T_1 , tỉ lệ độ dày của lá kim loại, T_2 , chia độ dày của lớp đi dây thứ nhất, T_1 , lớn hơn hoặc bằng 0,23.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0040895 B | | (15) 22/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 30/01/2020 | 382A |
| (21) 1-2019-04664 | | (85) 22/08/2019 | |
| (22) 31/01/2018 | | (86) PCT/KR2018/001350 | 31/01/2018 |
| (30) 10-2017-0013728 | 31/01/2017 KR | (87) WO2018/143672 | 09/08/2018 |

(51) **G06F 9/451**; G06F 3/0488

(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)

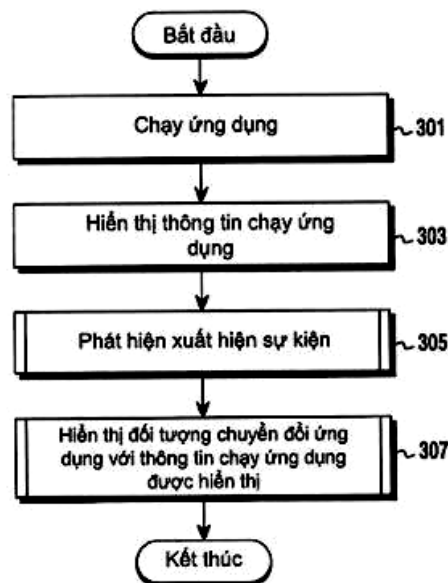
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea

(72) NAM, Seung Wook (KR); KIM, Youngmi (KR); KIM, Youngseong (KR); BANG, Hyo-Sang (KR); LEE, Sangsu (KR); LEE, Youngjay (GB); LEE, Jae Myoung (KR); LIM, Kyungsoo (KR); YIM, Soe-Youn (KR); JUNG, Martin (US); CHO, Jinhoon (KR); LEE, Hyun Yeul (US)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐỂ CHUYỂN ĐỔI CÁC ỨNG DỤNG TRONG THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điện tử và phương pháp để chuyển đổi các ứng dụng trong thiết bị điện tử. Thiết bị điện tử bao gồm màn hình và ít nhất một bộ xử lý. Ít nhất một bộ xử lý này điều khiển màn hình hiển thị thông tin chạy của ứng dụng thứ nhất và hiển thị đối tượng chuyển đổi ứng dụng trong ít nhất một phần của màn hình cùng với thông tin chạy được hiển thị của ứng dụng thứ nhất khi đầu vào để hiển thị đối tượng chuyển đổi ứng dụng được tiếp nhận trong khi ứng dụng thứ nhất được thực hiện. Đối tượng chuyển đổi ứng dụng bao gồm ít nhất một đối tượng thứ nhất tương ứng với lịch sử sử dụng ứng dụng của thiết bị điện tử, đối tượng thứ hai tương ứng với ứng dụng thứ nhất, và ít nhất một đối tượng thứ ba tương ứng với ít nhất một ứng dụng thứ hai có thể chạy trong thiết bị điện tử.



- (11) **1-0040896 B** (15) 22/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 25/09/2020 390A
(21) 1-2020-00581 (85) 03/02/2020
(22) 18/12/2018 (86) PCT/KR2018/016115 18/12/2018
(30) 10-2017-0175046 19/12/2017 KR (87) WO2019/124932 27/06/2019
(51) **C12N 15/31; C12P 13/10; C12N 1/21**
(73) **CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)**
330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul 04560 Republic of Korea
(72) KIM, Seon Hye (KR); KIM, Hyung Joon (KR); OH, Haena (KR); YOON, Byoung Hoon (KR); KANG, Min Gyeong (KR)
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **VI SINH VẬT THUỘC GIỐNG CORYNEBACTERIUM SẢN XUẤT L-ARGININ VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT L-ARGININ**

(57) Sáng chế đề cập đến vi sinh vật thuộc giống *Corynebacterium* sản xuất L-arginin, và phương pháp sản xuất L-arginin bằng cách sử dụng chúng.

- | | | | |
|-------------------|------|------------------------|------------|
| (11) 1-0040897 B | | (15) 22/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 27/12/2021 | 405A |
| (21) 1-2021-05829 | | (85) 20/09/2021 | |
| (22) 27/03/2019 | | (86) PCT/JP2019/013447 | 27/03/2019 |
| | | (87) WO2020/194626 | 01/10/2020 |

(51) **G01R 11/04**; G01D 11/24

(73) **MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)**

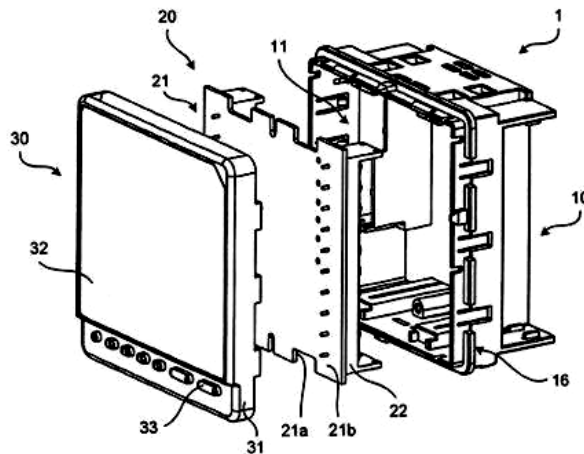
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008310, Japan

(72) OGAWA, Koji (JP); TOKUHIRO, Yuuki (JP); MONDEN, Shinji (JP)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **BỘ CHỈ BÁO ĐIỆN TỬ**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ chỉ báo điện tử (1) bao gồm thân (10) và nắp (30). Thân (10) được lắp vào panen lắp ở trạng thái nhô một phần về phía trước từ panen lắp này, và tấm nền (21) được chứa bên trong qua phần hở (11) nằm ở vị trí nhô ra từ panen lắp. Nắp (30) che phần hở (11) của thân (10). Thân (10) bao gồm: thành bên được trang bị các chi tiết gài khớp để được gài khớp với tấm nền (21). Các chi tiết gài khớp được đỡ theo kiểu côngxon bởi vùng nhô ra từ panen lắp và kéo dài về phía sau của panen lắp và mỗi chi tiết này bao gồm, ở phần mép, phần nhô nhô về phía bên trong thân (10).



- (11) **1-0040898 B** (15) 22/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 25/08/2020 389A
(21) 1-2019-07115 (85) 16/12/2019
(22) 15/05/2018 (86) PCT/CN2018/086866 15/05/2018
(30) 201710341680.7 16/05/2017 CN (87) WO2018/210230 22/11/2018
(51) **A61K 39/395; A61P 35/00**
(73) **1. JIANGSU HENGRUI MEDICINE CO., LTD. (CN)**
No.7 Kunlunshan Road, Economic and Technological Development Zone
Lianyungang, Jiangsu 222047, China
2. SHANGHAI HENGRUI PHARMACEUTICAL CO., LTD (CN)
No.279 Wenjing Road, Economic and Technological Development Zone, Minhang
District Shanghai 200245, China
(72) YAN, Zhen (CN); YANG, Jianjian (CN); YAN, Xiaodan (CN); WU, Shan (CN);
LIU, Xun (US)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **DƯỢC PHẨM BAO GỒM KHÁNG THỂ KHÁNG PD-L1 VÀ PHƯƠNG PHÁP
BẢO CHẾ DƯỢC PHẨM NÀY**

(57) Sáng chế đề xuất dược phẩm bao gồm kháng thể kháng PD-L1. Cụ thể, sáng chế đề
xuất dược phẩm bao gồm kháng thể kháng PD-L1 hoặc đoạn liên kết kháng nguyên
của nó trong chất đệm suxinat. Ngoài ra, dược phẩm này còn bao gồm đường và chất
hoạt động bề mặt không ion. Sáng chế còn đề xuất phương pháp bào chế dược phẩm
nêu trên.

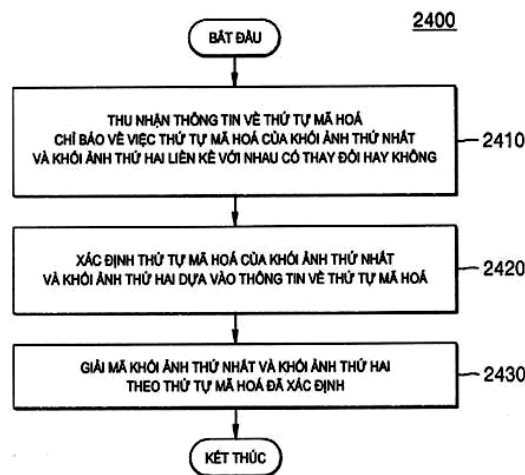
- (11) **1-0040899 B** (15) 22/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 25/01/2019 370A
(21) 1-2018-03926 (85) 06/09/2018
(22) 11/05/2017 (86) PCT/KR2017/004871 11/05/2017
(30) 10-2016-0057822 11/05/2016 KR (87) WO2017/196093 16/11/2017
(51) **G01R 1/04; G01R 31/28; H01B 5/14; G01R 3/00**
(73) **ISC CO., LTD. (KR)**
6F, 215, Galmachi-ro, Jungwon-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do 13217, Republic of Korea
(72) CHUNG, Young Bae (KR)
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **ĐẾ CẮM KIỂM TRA VÀ PHẦN TỬ DẪN ĐIỆN**

(57) Sáng chế đề cập đến đế cắm kiểm tra. Cụ thể hơn, đế cắm kiểm tra được tạo kết cấu được đặt giữa thiết bị đích kiểm tra và máy kiểm tra để kết nối điện các cực của thiết bị đích kiểm tra với các đệm của máy kiểm tra. Đế cắm kiểm tra bao gồm: các phần dẫn điện được bố trí ở các vị trí tương ứng với các cực của thiết bị đích kiểm tra và được đặt cách xa nhau theo hướng bề mặt của đế cắm kiểm tra, mỗi trong số các phần dẫn điện bao gồm các phần tử dẫn điện được chứa trong vật liệu cách điện đàn hồi và được xếp thẳng hàng theo hướng chiều dày của đế cắm kiểm tra; và phần đỡ cách điện được bố trí giữa các phần dẫn điện được đặt cách xa nhau để đỡ các phần dẫn điện và cách điện các phần dẫn điện với nhau theo hướng bề mặt, trong đó mỗi trong số các phần tử dẫn điện bao gồm: thân có dạng hình trụ; và ít nhất hai phần nhô mà nhô ra từ đầu phía trên của thân, trong đó phần lõm mà lõm vào trong thân được bố trí giữa các phần nhô mà liền kề với nhau, các đầu của các phần nhô có dạng nhô hình tròn, và vùng trung tâm của phần lõm có dạng lõm hình tròn.

- (11) **1-0040900 B** (15) 22/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 26/07/2021 400A
- (21) 1-2021-02258 (85) 23/04/2021
- (22) 19/09/2019 (86) PCT/CN2019/106551 19/09/2019
- (30) 201811151458.1 29/09/2018 CN (87) WO2020/063425 02/04/2020
- (51) **C07C 29/82; C07C 31/20; B01D 3/36**
- (73) **CHANGCHUN MEIHE SCIENCE AND TECHNOLOGY DEVELOPMENT CO., LTD. (CN)**
No. 2919 Foshan Street, Economic Development Zone, Changchun, Jilin 130102, China
- (72) YUAN, Yi (CN)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **QUY TRÌNH TINH CHẾ PROPYLEN GLYCOL CÓ NGUỒN GỐC SINH HỌC**
- (57) Sáng chế đề cập đến quy trình tinh chế propylen glycol có nguồn gốc sinh học, trong đó các tạp chất có điểm sôi gần với điểm sôi của propylen glycol được phân tách. Theo quy trình này, các hợp chất rượu ưa dầu C₅-C₂₀, các alkan C₅-C₂₀ và/hoặc các hợp chất keton ưa dầu C₄-C₂₀ được sử dụng làm các chất đồng sôi để thực hiện việc đồng sôi với propylen glycol có nguồn gốc sinh học để thu được hỗn hợp đồng sôi chứa propylen glycol; các chất đồng sôi trong hỗn hợp đồng sôi sau đó được phân tách và được loại bỏ để thu được propylen glycol thô; và propylen glycol thô được tinh chế thêm để thu được propylen glycol.

- (11) **1-0040901 B** (15) 22/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 27/08/2018 365A
- (21) 1-2018-01612 (85) 16/04/2018
- (22) 23/11/2016 (86) PCT/KR2016/013527 23/11/2016
- (30) 62/259,374 24/11/2015 US (87) WO2017/090967 01/06/2017
- (51) **H04N 19/46; H04N 19/44; H04N 19/129; H04N 19/176**
- (73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea
- (72) PIAO, Yin-ji (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) **THIẾT BỊ GIẢI MÃ DỮ LIỆU VIDEO**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị giải mã dữ liệu video, trong đó phương pháp giải mã dữ liệu video bao gồm các bước: thu nhận thông tin về thứ tự mã hóa chỉ báo về việc thứ tự mã hóa của khối ảnh thứ nhất và khối ảnh thứ hai liên kế với nhau có thay đổi hay không; xác định thứ tự mã hóa của khối ảnh thứ nhất và khối ảnh thứ hai dựa vào thông tin về thứ tự mã hóa; và giải mã khối ảnh thứ nhất và khối ảnh thứ hai theo thứ tự mã hóa đã xác định.



- (11) **1-0040902 B** (15) 22/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 25/01/2019 370A
(21) 1-2018-04199 (85) 21/09/2018
(22) 15/03/2017 (86) PCT/US2017/022461 15/03/2017
(30) 62/308,810 15/03/2016 US (87) WO2017/160946 21/09/2017
15/459,131 15/03/2017 US

(51) **A43B 13/20; A43B 13/12; A43B 13/18; A43B 13/04; A43B 13/14**

(73) **NIKE INNOVATE C.V. (US)**

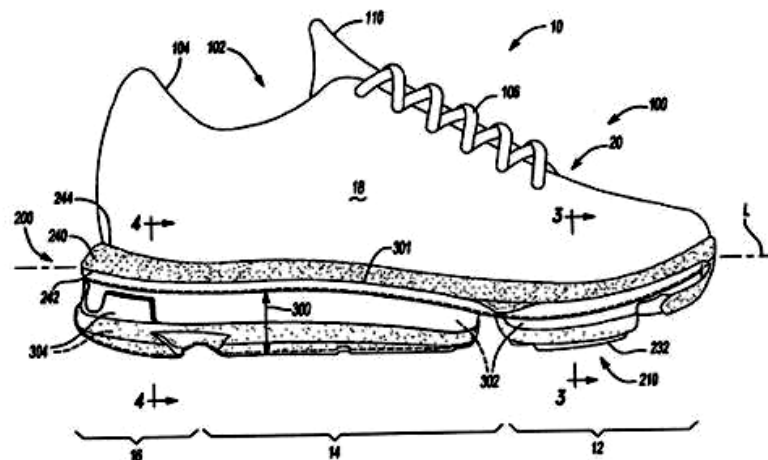
Dutch Partnership, One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005, United States of America

(72) CASE, Patrick (US); ELDER, Zachary M. (US); JACOBSEN, Nathan A. (US); MURPHY, Roger Paul (US); PEYTON, Lee D. (US)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

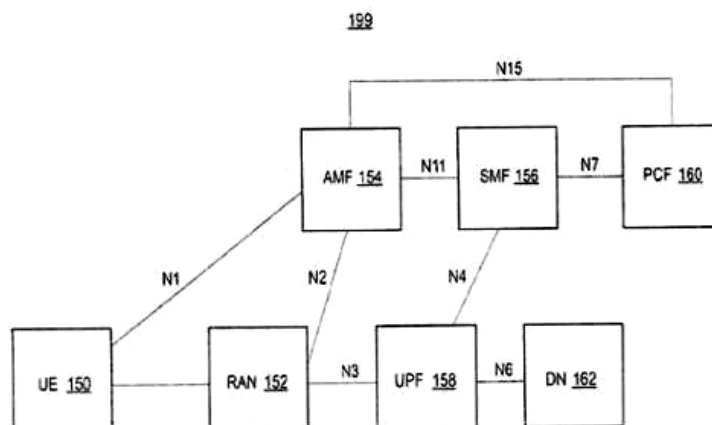
(54) **KẾT CẤU ĐỂ DÙNG CHO GIÀY DÉP VÀ GIÀY DÉP CHỨA KẾT CẤU ĐỂ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến kết cấu đế dùng cho giày dép có mũ giày bao gồm vùng gót chân, vùng phía trước bàn chân, và vùng giữa bàn chân được bố trí giữa vùng gót chân và vùng phía trước bàn chân. Kết cấu đế còn bao gồm khoang được điền đầy chất lưu bao gồm lớp chắn thứ nhất kết hợp với lớp chắn thứ hai để định ra đoạn được điền đầy chất lưu thứ nhất kéo dài dọc theo má trong của kết cấu đế ở vùng gót chân, đoạn được điền đầy chất lưu thứ hai kéo dài dọc theo má ngoài của kết cấu đế ở vùng gót chân, và vùng mỏng mỏng được bố trí giữa và nối đoạn được điền đầy chất lưu thứ nhất và đoạn được điền đầy chất lưu thứ hai. Lớp chắn thứ nhất được gắn với lớp chắn thứ hai ở vùng mỏng mỏng. Sáng chế còn đề cập đến giày dép chứa kết cấu đế này.



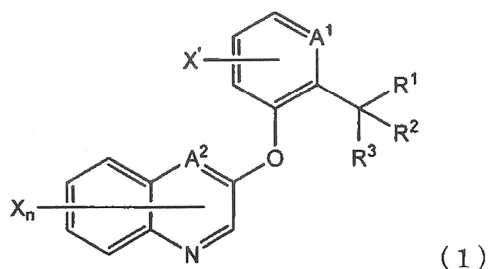
- (11) **1-0040903 B** (15) 22/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 25/08/2020 389A
 (21) 1-2020-02605 (85) 07/05/2020
 (22) 11/10/2018 (86) PCT/EP2018/077699 11/10/2018
 (30) 62/572,291 13/10/2017 US (87) WO2019/072952 18/04/2019
 (51) **H04L 29/08; H04W 76/10**
 (73) **NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)**
 Karakaari 7, 02610 Espoo, Finland
 (72) LIU, Jennifer (US)
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH ĐỂ QUẢN LÝ PHIÊN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp mà bao gồm các bước: tạo ra, bởi thiết bị người dùng, thông điệp thiết lập phiên bao gồm chỉ báo về ít nhất một khả năng quản lý phiên được hỗ trợ bởi thiết bị người dùng; gửi, bởi thiết bị người dùng, thông điệp thiết lập phiên bao gồm chỉ báo về phía chức năng quản lý phiên; và nhận, bởi thiết bị người dùng và từ chức năng quản lý phiên, phản hồi biểu thị liệu chức năng quản lý phiên và/hoặc mạng tương ứng có hỗ trợ ít nhất một khả năng quản lý phiên hay không để cho phép thiết bị người dùng hoạt động theo ít nhất một khả năng quản lý phiên. Các hệ thống, phương pháp và sản phẩm sản xuất liên quan cũng được mô tả.



- (11) **1-0040904 B** (15) 22/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 25/12/2020 393A
 (21) 1-2020-04743 (85) 18/08/2020
 (22) 21/02/2019 (86) PCT/JP2019/006458 21/02/2019
 (30) 2018-030704 23/02/2018 JP (87) WO2019/163868 29/08/2019
 (51) **A01N 43/42; A01N 43/10; A01N 43/72; A01N 55/00; A01N 47/14; A01N 47/26; A01N 47/44; A01N 37/44; A01N 43/90**
 (73) **NIPPON SODA CO., LTD.** (JP)
 2-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008165, Japan
 (72) WATANABE, Shinya (JP)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **CHẾ PHẨM DIỆT NẤM DỪNG TRONG NÔNG NGHIỆP VÀ TRỒNG TRỌT**

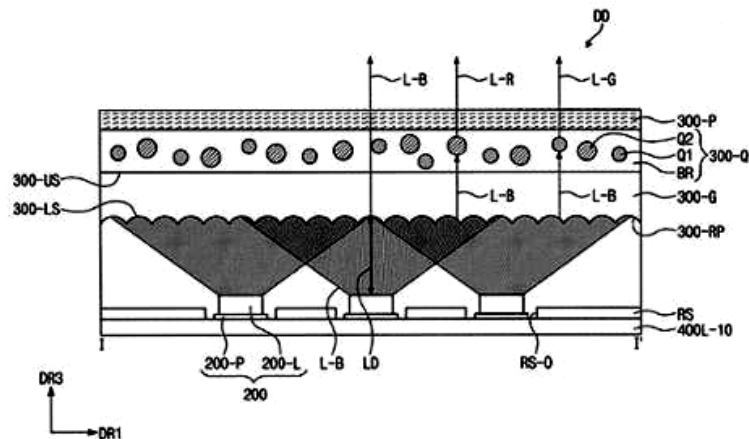
- (57) Mục đích của sáng chế là đề xuất chế phẩm diệt nấm dừng trong nông nghiệp và trồng trọt có tác dụng kiểm soát tốt đối với các bệnh trên thực vật ngay cả ở liều thấp và không gây lo ngại về độc tính đối với các cây trồng hữu ích. Chế phẩm diệt nấm dừng trong nông nghiệp và trồng trọt theo sáng chế chứa ít nhất một hợp chất A được chọn từ nhóm bao gồm hợp chất có công thức (1) {trong đó mỗi X độc lập là nhóm halogen hoặc nhóm C1-6 alkyl; n là số lượng của X và là số nguyên bất kỳ nằm trong khoảng từ 0 đến 5; X' là nhóm halogen; mỗi R¹, R² và R³ độc lập là nhóm C1-6 alkyl, nhóm C1-6 alkoxy hoặc nhóm hydroxyl; và mỗi A¹ và A² độc lập là nguyên tử nitơ hoặc nguyên tử cacbon}, và tương tự, và ít nhất một hợp chất B được chọn từ nhóm bao gồm silthiofam, kháng sinh, propineb và chinomethionat.



- (11) **1-0040905 B** (15) 22/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 25/10/2018 367A
- (21) 1-2018-02043 (85) 12/02/2009
- (22) 13/07/2007 (86) PCT/US2007/073504 13/07/2007
- (30) 06014730.3 14/07/2006 EP (87) WO2008/011348 24/01/2008
- 06020765.1 02/10/2006 EP
- 60/943,289 11/06/2007 US
- 60/943,499 12/06/2007 US
- (51) **C07K 16/18; A61P 25/28**
- (62) 1-2009-00285
- (73) 1. **AC IMMUNE S.A.** (CH)
EPFL-PSE Building B, CH-1015 Lausanne (CH)
2. **GENENTECH, INC.** (US)
1 DNA Way, South San Francisco, CA 94080-4990 (US)
- (72) PFEIFER, Andrea (DE); PIHLGREN, Maria (SE); MUHS, Andreas (DE); WATTS, Ryan (US)
- (74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)
- (54) **KHÁNG THỂ ĐỂ ĐIỀU TRỊ BỆNH THOÁI HÓA DẠNG TINH BỘT, ĐƯỢC PHÂN VÀ KIT ĐỂ PHÁT HIỆN VÀ CHẨN ĐOÁN BỆNH THOÁI HÓA DẠNG TINH BỘT BAO GỒM KHÁNG THỂ NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến các kháng thể dạng khảm và được làm tương thích với người, các phương pháp và chế phẩm để chẩn đoán và điều trị bệnh thoái hóa dạng tinh bột, nhóm các rối loạn và các dị thường có liên quan đến protein dạng tinh bột như bệnh Alzheimer.

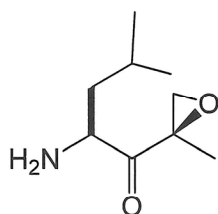
- (11) **1-0040906 B** (15) 22/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 25/05/2020 386A
- (21) 1-2019-04314
- (22) 06/08/2019
- (30) 10-2018-0128253 25/10/2018 KR
- (51) **G02F 001/1335**
- (73) **SAMSUNG DISPLAY CO., LTD.** (KR)
1, Samsung-Ro, Giheung-Gu, Yongin-si, Gyeonggi-Do, Republic of Korea
- (72) Kang-Min KIM (KR); Namheon KIM (KR); TaeGyun KIM (KR); JOOHWAN PARK (KR); JINHO PARK (KR); DONGIL Son (KR); Donghee LEE (KR); BAEKHEE Lee (KR); KYUNGTAEE Chae (KR)
- (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hiển thị bao gồm thành phần quang học, panen hiển thị được bố trí bên trên thành phần quang học, và các đơn vị phát sáng được bố trí bên dưới thành phần quang học và cung cấp ánh sáng màu thứ nhất cho thành phần quang học. Thành phần quang học có thể bao gồm nền thủy tinh chứa bề mặt trên và bề mặt dưới đối diện nhau theo hướng chiều dày và xếp chồng lên các đơn vị phát sáng trong hình chiếu bằng và lớp chấm lượng tử được bố trí trực tiếp trên bề mặt trên hoặc bề mặt dưới và chuyển đổi ánh sáng màu thứ nhất thành ánh sáng màu thứ hai và ánh sáng màu thứ ba.



- (11) **1-0040907 B** (15) 22/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 25/08/2020 389A
- (21) 1-2020-01468 (85) 12/03/2020
- (22) 13/09/2018 (86) PCT/KR2018/010753 13/09/2018
- (30) 10-2017-0117391 13/09/2017 KR (87) WO2019/054772 21/03/2019
- (51) **C05G 3/50; C05G 5/30; C05G 5/12**
- (73) **LG CHEM, LTD.** (KR)
128, Yeoui-daero Yeongdeungpo-gu Seoul 07336, Republic of Korea
- (72) KIM, Mihee (KR); JOO, Hyo Sook (KR); PARK, Eun Kyoung (KR); CHOI, Hyeon (KR); YOON, Ki Youl (KR); LEE, Joon Seok (KR)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **PHÂN BÓN LOẠI GIẢI PHÓNG CÓ KIỂM SOÁT CÓ TÍNH CHẤT TRÔI NỔI GIẢM CHỨA POLYOXYETYLEN ALKYL(-ARYL)ETE VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ LOẠI PHÂN BÓN NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến phân bón loại giải phóng có kiểm soát với tính chất trôi nổi giảm rõ rệt, bao gồm lõi phân bón dạng hạt; lớp phủ (vỏ) được tạo ra trên bề mặt của lõi phân bón dạng hạt, và chứa nhựa gốc olefin; và các chất phụ gia được cố định lên lớp phủ, và chứa polyoxyetylen alkyl(-aryl)ete.

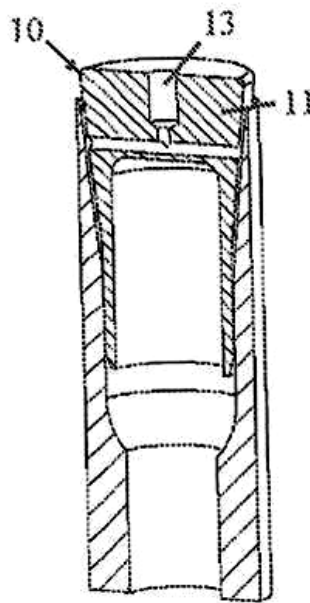
- (11) **1-0040908 B** (15) 22/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 25/07/2019 376A
 (21) 1-2019-01011 (85) 27/02/2019
 (22) 03/08/2017 (86) PCT/US2017/045274 03/08/2017
 (30) 62/371,686 05/08/2016 US (87) WO2018/027021 08/02/2018
 62/536,862 25/07/2017 US
 (51) **C07D 303/36; C01G 45/00**
 (73) **AMGEN INC.** (US)
 One Amgen Center Dr., Thousand Oaks, California 91320, United States of America
 (72) BEAVER, Matthew (US); CUI, Sheng (CN); SHI, Xianqing (CA)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP TỔNG HỢP (S)-2-AMINO-4-METYL-1-((R)-2-METYLOXIRAN-2-YL)-PENTAN-1-ON VÀ MUỐI DƯỢC DỤNG CỦA CHÚNG**
 (57) Sáng chế đề xuất phương pháp mới để điều chế hợp chất 5, và muối dược dụng của chúng, có cấu trúc



5

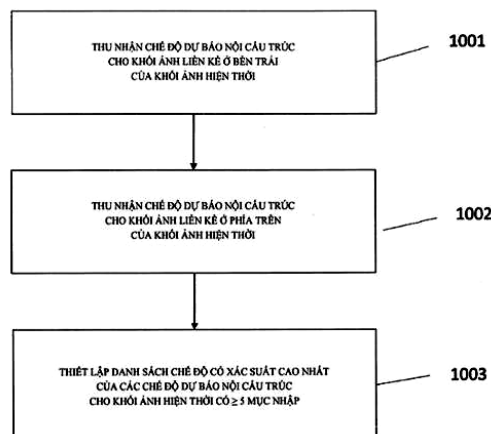
Hợp chất (5), hoặc muối dược dụng của chúng, là hợp chất trung gian quan trọng trong việc tổng hợp carfilzomib. Sáng chế còn đề xuất phương pháp tạo ra chất xúc tác mangan hữu dụng mà có thể được dùng trong bước epoxy hóa theo sáng chế.

- (11) **1-0040909 B** (15) 22/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 26/04/2021 397A
(21) 1-2020-05913 (85) 15/10/2020
(22) 17/03/2019 (86) PCT/IB2019/052149 17/03/2019
(30) 15/927,136 21/03/2018 US (87) WO2019/180569 26/09/2019
(51) **E04G 1/06; F16B 11/00; E04G 1/10; E04B 1/58**
(76) **YAHAV, UDI (IL)**
90 Tchernihovsky Street, 7650340 Rehovot, Israel
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP GẮN ỐNG NỐI VÀO CỌC TRE**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp gắn ống nối vào cọc tre bao gồm bước tạo ra phần cắt ở cọc tre, phần cắt này có chu vi không đồng đều, và trong đó chu vi này tăng về phía một vùng của cọc tre nơi các sợi của cọc chắc chắn hơn so với các vùng khác của cọc tre.



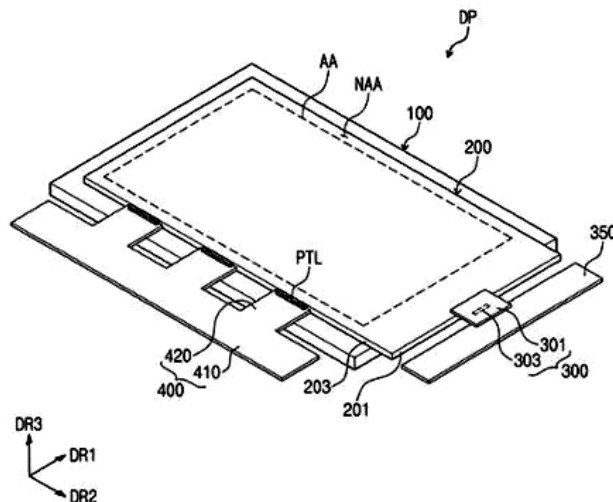
- (11) **1-0040910 B** (15) 22/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 27/12/2021 405A
 (21) 1-2021-05457 (85) 06/09/2021
 (22) 21/02/2020 (86) PCT/CN2020/076193 21/02/2020
 (30) 62/810,323 25/02/2019 US (87) WO2020/173399 03/09/2020
 (51) **H04N 19/11; H04N 19/176; H04N 19/593; H04N 19/136**
 (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong
 518129, P. R. China
 (72) WANG, Biao (CN); ESENLİK, Semih (TR); KOTRA, Anand Meher (IN); GAO, Han
 (CN); CHEN, Jianle (CN)
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
 (54) **CÁC PHƯƠNG PHÁP VÀ CÁC THIẾT BỊ MÃ HOÁ DỰ BÁO CHO KHỐI
 ẢNH HIỆN THỜI, BỘ MÃ HOÁ, BỘ GIẢI MÃ VÀ VẬT GHI BẮT KHẢ BIẾN
 ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến các phương pháp và các thiết bị mã hóa dự báo cho khối ảnh hiện thời, bộ mã hóa, bộ giải mã và vật ghi bắt khả biến đọc được bằng máy tính. Sáng chế đề xuất phương pháp mã hóa dự báo cho khối ảnh hiện thời được thực hiện bằng thiết bị giải mã hoặc thiết bị mã hóa, bao gồm các bước: thu nhận chế độ dự báo nội cấu trúc cho khối ảnh liền kề ở bên trái của khối ảnh hiện thời; thu nhận chế độ dự báo nội cấu trúc cho khối ảnh liền kề ở phía trên của khối ảnh hiện thời; thiết lập danh sách chế độ có xác suất cao nhất (Most Probable Mode, MPM) của các chế độ dự báo nội cấu trúc cho khối ảnh hiện thời, danh sách MPM này có ít nhất 5 mục nhập của các chế độ dự báo nội cấu trúc sau đây: $\{\text{ang}, 2 + ((\text{ang} + 61) \% 64), 2 + ((\text{ang} - 1) \% 64), 2 + ((\text{ang} + 60) \% 64), 2 + ((\text{ang}) \% 64)\}$ khi ít nhất là điều kiện thứ nhất được đáp ứng, trong đó điều kiện thứ nhất có điều kiện là chế độ dự báo nội cấu trúc cho khối ảnh liền kề ở bên trái và chế độ dự báo nội cấu trúc cho khối ảnh liền kề ở phía trên là chế độ dự báo theo góc giống nhau, và trong đó ang biểu thị chế độ dự báo nội cấu trúc cho khối ảnh liền kề ở bên trái hoặc chế độ dự báo nội cấu trúc cho khối ảnh liền kề ở phía trên.



- (11) **1-0040911 B** (15) 22/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 26/08/2019 377A
 (21) 1-2019-00870
 (22) 21/02/2019
 (30) 10-2018-0020720 21/02/2018 KR
 (51) **H01L 027/32**
 (73) **SAMSUNG DISPLAY CO., LTD.** (KR)
 1, Samsung-Ro, Giheung-Gu, Yongin-Si, Gyeonggi-Do, Republic of Korea
 (72) Myoung-ha JEON (KR); Hyeonjeong OH (KR); Kichang LEE (KR)
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ OLED CÓ KHUNG VIÊN THU GỌN**

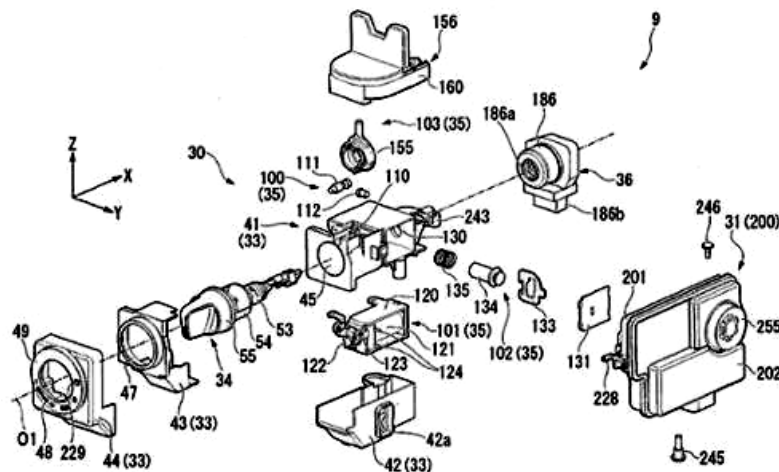
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hiển thị. Thiết bị hiển thị bao gồm panen màn hình chạm có vùng hoạt động và vùng không hoạt động. Panen màn hình chạm bao gồm cạnh thứ nhất và cạnh thứ hai. Bảng mạch in mềm dẻo hiển thị được nối với panen màn hình chạm. Bảng mạch in mềm dẻo hiển thị chồng lên ít nhất một phần cạnh thứ nhất của panen màn hình chạm. Bảng mạch in mềm dẻo chạm được nối với panen màn hình chạm. Bảng mạch in mềm dẻo chạm chồng lên ít nhất một phần cạnh thứ hai của panen màn hình chạm. Bảng mạch in mềm dẻo chạm được uốn cong về phía bề mặt dưới của panen màn hình chạm. Chi tiết gia cố tiếp xúc bề mặt dưới của bảng mạch in mềm dẻo chạm. Một phần của bề mặt bên của chi tiết gia cố được nối với cạnh thứ hai của panen màn hình chạm.



- (11) **1-0040912 B** (15) 22/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 25/03/2021 396A
- (21) 1-2020-05626 (85) 30/09/2020
- (22) 17/05/2019 (86) PCT/EP2019/062784 17/05/2019
- (30) 18173235.5 18/05/2018 EP (87) WO2019/219902 21/11/2019
- (51) **C08J 3/24; C08K 5/17; F16L 9/12; C08J 5/18**
- (73) 1. **ABU DHABI POLYMERS CO. LTD (BOROUGE) L.L.C. (AE)**
Sheikh Khalifa Energy Complex P. O. Box 6925, Corniche Road Abu Dhabi, United Arab Emirates
2. **BOREALIS AG (AT)**
IZD Tower Wagramer Str. 17-19 1220 Vienna, Austria
- (72) KUMAR, Ashish (IN); GADGOLI, Umesh Balkrishna (IN); KALIAPPAN, Senthil Kumar (IN); FAWAZ, Joel (LB)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **QUY TRÌNH TẠO RA CHẾ PHẨM POLYOLEFIN DỄ PHẢN ỨNG, CHẾ PHẨM POLYOLEFIN DỄ NHIỆT ĐƯỢC TẠO RA BỞI QUY TRÌNH NÀY VÀ VẬT PHẨM LÀM BẰNG CHẾ PHẨM POLYOLEFIN NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến quy trình tạo ra chế phẩm polyolefin dẻo nhiệt bao gồm các bước: a) chuẩn bị chế phẩm polyolefin dễ phản ứng chứa nhựa polyolefin và chất làm thay đổi tính chất lưu biến, mà không chứa chất khơi mào peroxit; b) làm nóng chế phẩm polyolefin dễ phản ứng này tới nhiệt độ nằm trong khoảng từ 180°C đến 300°C; và c) cấp cho chế phẩm polyolefin dễ phản ứng này một năng lượng riêng bằng hoặc lớn hơn 0,15kW giờ/kg để thu được chế phẩm polyolefin dẻo nhiệt, chế phẩm polyolefin dẻo nhiệt được tạo ra bởi quy trình này, vật phẩm làm bằng chế phẩm polyolefin dẻo nhiệt này và mô tả việc sử dụng chất làm thay đổi tính chất lưu biến, mà không chứa chất khơi mào peroxit, trong chế phẩm polyolefin dễ phản ứng để làm tăng độ nhớt với ứng suất cắt liên tục 747Pa của chế phẩm polyolefin dẻo nhiệt, η_{747} (Comp), bởi phản ứng của nhựa polyolefin và chất làm thay đổi tính chất lưu biến ở nhiệt độ nằm trong khoảng từ 180°C đến 300°C và năng lượng riêng bằng hoặc lớn hơn 0,15kW giờ/kg.

- (11) **1-0040913 B** (15) 22/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 27/07/2020 388A
 (21) 1-2019-05650
 (22) 15/10/2019
 (30) 2018-240713 25/12/2018 JP
 (51) **B62H 5/06; B60R 25/0215; B60R 25/24**
 (73) **MINEBEA ACCESSSOLUTIONS INC. (JP)**
 3700, Shimonaka Aza Wadayama, Sadowara-cho, Miyazaki-City, Miyazaki, Japan
 (72) Kazuyuki KURIYAMA (JP); Toshiki OOFUKUCHI (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **THIẾT BỊ KHOÁ TAY LÁI**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị khóa tay lái (9) bao gồm cơ cấu khóa tay lái (102) có khả năng di chuyển đến vị trí khóa tại đó việc lái của hệ thống lái của xe được giới hạn và vị trí mở khóa tại đó việc lái của hệ thống lái được cho phép, phần vận hành (34) được nối với cơ cấu khóa tay lái (102) và có khả năng di chuyển giữa vị trí khóa tay lái tại đó cơ cấu khóa tay lái (102) nằm ở vị trí khóa và vị trí tắt nguồn tại đó cơ cấu khóa tay lái (102) nằm ở vị trí mở khóa, cơ cấu khóa núm (101) có khả năng được gài với và nhả khỏi phần vận hành (34) và chuyển giữa giới hạn và cho phép sự di chuyển của phần vận hành (34) giữa vị trí khóa tay lái và vị trí tắt nguồn, và cụm điều khiển (31) thực hiện vận hành xác thực đối với máy xách tay và điều khiển sự dẫn động của cơ cấu khóa núm (101). Cơ cấu khóa núm (101) được nối trực tiếp với cụm điều khiển (31) qua đầu cực (124).



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0040914 B | | (15) 22/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 25/09/2020 | 390A |
| (21) 1-2020-03330 | | (85) 11/06/2020 | |
| (22) 11/12/2018 | | (86) PCT/JP2018/045546 | 11/12/2018 |
| (30) 2017-238159 | 12/12/2017 JP | (87) WO2019/117160 | 20/06/2019 |

(51) **A01M 7/00; A01M 1/00**

(73) **EARTH CORPORATION (JP)**

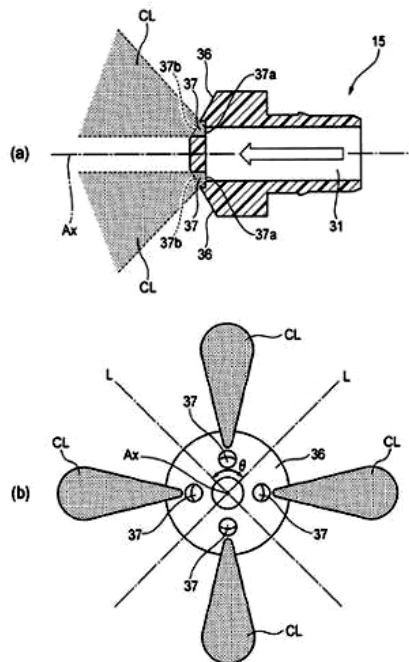
12-1, Kanda-Tsukasamachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1010048 (JP)

(72) ANAN Eisaburo (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

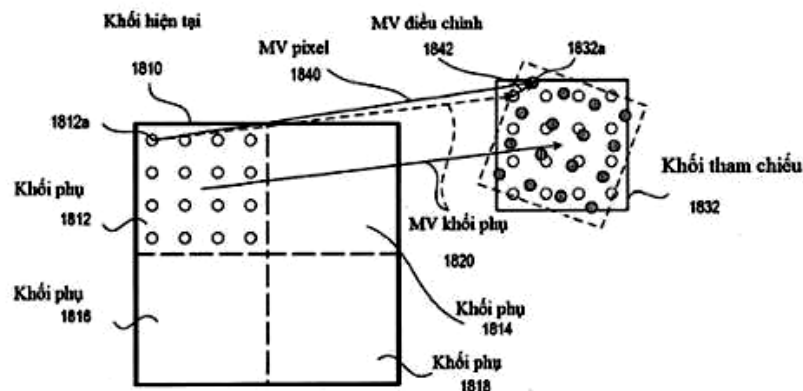
(54) **THIẾT BỊ PHUN VỚI LIỀU LƯỢNG ĐƯỢC ĐO DÙNG CHO VIỆC PHÒNG NGỪA LOÀI GÂY HẠI**

- (57) Sáng chế đề cập đến cơ chế phun (15) của thiết bị phun với liều lượng được đo (10) dùng cho việc phòng ngừa loài gây hại có vòi phun (15) có nhiều cổng phun (37), và có thể thực hiện việc phun với liều lượng được đo trong đó lượng phun đơn của tác nhân phòng ngừa loài gây hại rơi nằm trong khoảng từ 0,5 đến 2,0 ml. Hơn nữa, trong cơ chế phun, không gian quanh trục tâm (Ax) của vòi phun được chia thành nhiều các không gian đã được chia sao cho giá trị thu được bằng cách chia đều 360° bởi số chia mà giống như số cổng phun là góc tâm quanh trục tâm và ít nhất một cụm (CL) của tác nhân phòng ngừa loài gây hại được làm cho có mặt đối với mỗi không gian trong các không gian đã được chia.



- (11) **1-0040915 B** (15) 22/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 27/12/2021 405A
 (21) 1-2021-05455 (85) 06/09/2021
 (22) 18/03/2020 (86) PCT/US2020/023336 18/03/2020
 (30) 62/820,196 18/03/2019 US (87) WO2020/191034 24/09/2020
 62/828,425 02/04/2019 US
 62/838,798 25/04/2019 US
 16/822,075 18/03/2020 US
 (51) **H04N 19/70; H04N 19/537**
 (73) **TENCENT AMERICA LLC (US)**
 2747 Park Boulevard Palo Alto, California 94306, USA
 (72) LI, Guichun (CN); LI, Xiang (CN); XU, Xiaozhong (CN); LIU, Shan (US)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ MÃ HÓA VIDEO, VÀ VẬT GHI MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị giải mã video bao gồm hệ mạch xử lý. Hệ mạch có thể được tạo cấu hình để xác định liệu có áp dụng tinh lọc dự báo có luồng quang (PROF) cho khối được mã hóa afin, và đáp lại việc xác định áp dụng PROF cho khối được mã hóa afin, thực hiện quá trình PROF. Chẳng hạn, trong quá trình PROF, mẫu dự báo $I(i, j)$ ở vị trí mẫu (i, j) trong khối được mã hóa afin có thể được tạo. Các gradien không gian $g_x(i, j)$ và $g_y(i, j)$ ở vị trí mẫu (i, j) trong khối được mã hóa afin có thể được tạo. Độ lệch tinh lọc dự báo $\Delta I(i, j)$ dựa trên các gradien không gian $g_x(i, j)$ và $g_y(i, j)$ có thể được tạo. Độ lệch tinh lọc dự báo $\Delta I(i, j)$ có thể được bổ sung vào mẫu dự báo $I(i, j)$ để tạo mẫu dự báo được tinh lọc. PROF để dự báo afin có thể được kích hoạt theo phần tử cú pháp được nhận ở bộ giải mã, hoặc có thể được kích hoạt theo mặc định.



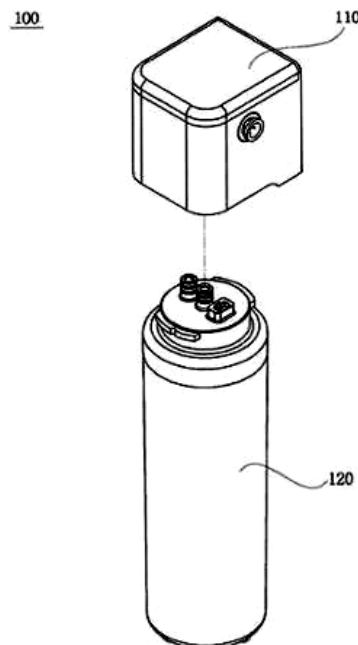
- (11) **1-0040916 B** (15) 22/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 27/07/2020 388A
- (21) 1-2020-00023 (85) 02/01/2020
- (22) 20/07/2018 (86) PCT/IB2018/055425 20/07/2018
- (30) 102017000087359 28/07/2017 IT (87) WO2019/021135 A1 31/01/2019
- (51) **A61K 31/194; A61P 21/00; A61P 9/04; A61K 31/198**
- (73) **PROFESSIONAL DIETETICS S.P.A. (IT)**
Via Ciro Menotti 1/A, 20129 Milano, Italy
- (72) GIORGETTI, Paolo Luca Maria (IT)
- (74) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyên giao công nghệ (INVESTCONSULT)
- (54) **CHẾ PHẨM DÙNG THỨC ĐẨY TĂNG SINH TY THỂ VÀ CẢI THIỆN CHỨC NĂNG CỦA TY THỂ Ở ĐỐI TƯỢNG VÀ DƯỢC PHẨM BAO GỒM CHẾ PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm dùng để thúc đẩy tăng sinh ty thể và cải thiện chức năng của ty thể cho một đối tượng, sử dụng cho nội khoa, trong điều trị và/hoặc phòng ngừa bệnh liên quan đến rối loạn chức năng ty thể, nhất là teo cơ hoặc suy giảm thính lực, chế phẩm chứa hoạt chất, hoạt chất này bao gồm các axit amin leuxin, isoleuxin, valin, threonin, lysin và axit xitric, axit succinic, axit malic. Sáng chế còn đề cập đến dược phẩm bao gồm chế phẩm này.

- (11) **1-0040917 B** (15) 22/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 25/11/2020 392A
(21) 1-2020-02432 (85) 28/04/2020
(22) 08/10/2018 (86) PCT/EP2018/077265 08/10/2018
(30) 17001650.5 06/10/2017 EP (87) WO2019/068922 11/04/2019
(51) ***D01D 1/02; D01F 2/00***
(73) **LENZING AKTIENGESELLSCHAFT (AT)**
Werkstraße 2, 4860 Lenzing, Austria
(72) SCHREMPF, Christoph (AT); GRESSENBAUER, Andreas (AT); GUGERELL,
Franz (AT); NEUNTEUFEL, Martin (AT); REITER, Ernst (AT)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT SỢI TƠ ĐƠN XENLULOZA VÀ SỢI TƠ THU
ĐƯỢC BẰNG QUY TRÌNH NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất sợi tơ đơn xenluloza lyocell.

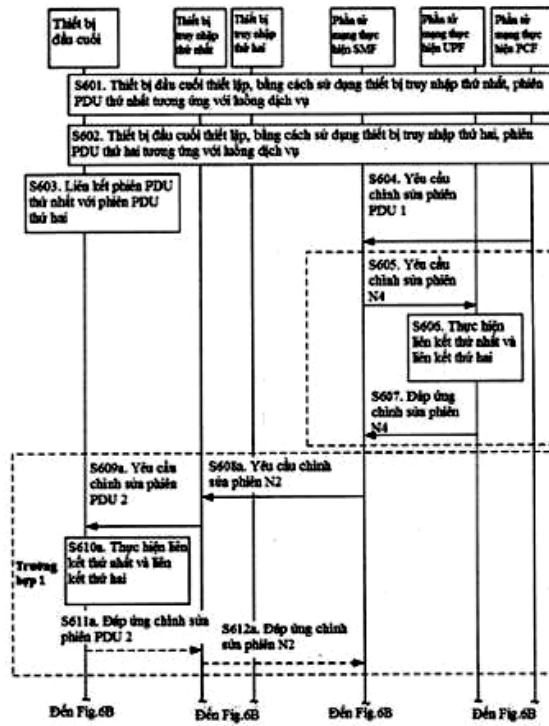
- (11) **1-0040918 B** (15) 22/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 26/04/2021 397A
(21) 1-2020-02520
(22) 05/05/2020
(30) 10-2019-0129860 18/10/2019 KR
(51) **B01D 35/30**
(73) **HNN CORPORATION CO., LTD. (KR)**
1305, 401, 134, Gongdan-ro, Heungdeok-gu, Cheongju-si, Chungcheongbuk-do
28576 Republic of Korea
(72) HAN, Jun Su (KR); NA, Gyo Mun (KR)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **CỤM BỘ LỌC KIỂU GHÉP QUAY DỪNG CHO THIẾT BỊ LÀM SẠCH NƯỚC**

- (57) Sáng chế đề cập tới cụm bộ lọc kiểu ghép quay dừng cho thiết bị làm sạch nước, trong đó bộ lọc lắp đặt theo cách thay thế được bên trong thiết bị làm sạch nước có thể tháo ra được chỉ bằng thao tác quay bộ lọc một góc định trước để ngăn ngừa sự dò nước hoặc sự cố ngay cả ở áp lực nước cao. Theo sáng chế, có thể dễ dàng gắn hoặc tách bộ lọc chỉ bằng thao tác quay bộ lọc, có thể ngăn ngừa nước bị dò và bộ lọc bị vỡ trong trạng thái ở đó bộ lọc và đầu được ghép, và chỉ sản phẩm bộ lọc tiêu chuẩn được cho phép gắn vào, nhờ đó ngăn ngừa sự cố trong quá trình sử dụng.

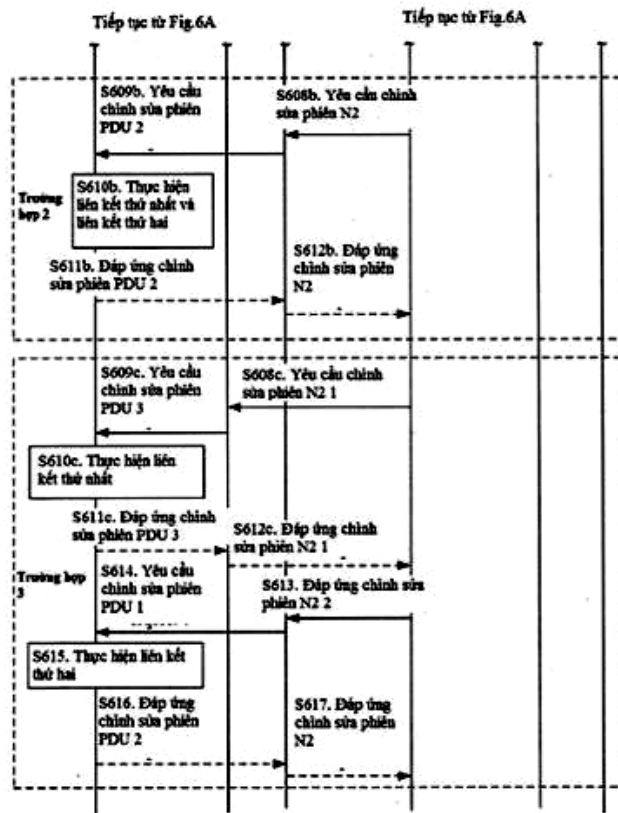


- (11) **1-0040919 B** (15) 22/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 25/03/2021 396A
(21) 1-2020-07204 (85) 11/12/2020
(22) 22/04/2019 (86) PCT/CN2019/083662 22/04/2019
(30) 201810490079.9 21/05/2018 CN (87) WO2019/223476 28/11/2019
(51) **H04W 24/08**
(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong
518129, China
(72) ZHOU, Han (CN)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **PHƯƠNG PHÁP GIÁM SÁT CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ, THIẾT BỊ TRUYỀN
THÔNG, VÀ VẬT LƯU TRỮ MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giám sát chất lượng dịch vụ (quality of service, QoS) và hệ thống, và thiết bị, để giám sát QoS của liên kết đa truy nhập trong kịch bản đa truy nhập. Phương pháp bao gồm các bước: thu được, bởi bộ phận truyền thông, bộ nhận dạng (Identifier, ID) của luồng dịch vụ của thiết bị đầu cuối, tham số giám sát QoS thứ nhất của liên kết tách luồng thứ nhất để truyền luồng dịch vụ và thông tin tương quan liên kết tách luồng thứ nhất của liên kết tách luồng thứ nhất, và tham số giám sát QoS thứ hai của liên kết tách luồng thứ hai để truyền luồng dịch vụ và thông tin tương quan liên kết tách luồng thứ hai của liên kết tách luồng thứ hai; và khởi tạo, bởi bộ phận truyền thông dựa trên ID của luồng dịch vụ, tham số giám sát QoS thứ nhất, thông tin tương quan liên kết tách luồng thứ nhất, tham số giám sát QoS thứ hai, và thông tin tương quan liên kết tách luồng thứ hai, thiết lập kết nối giám sát QoS thứ nhất tương ứng với liên kết tách luồng thứ nhất và kết nối giám sát QoS thứ hai tương ứng với liên kết tách luồng thứ hai.



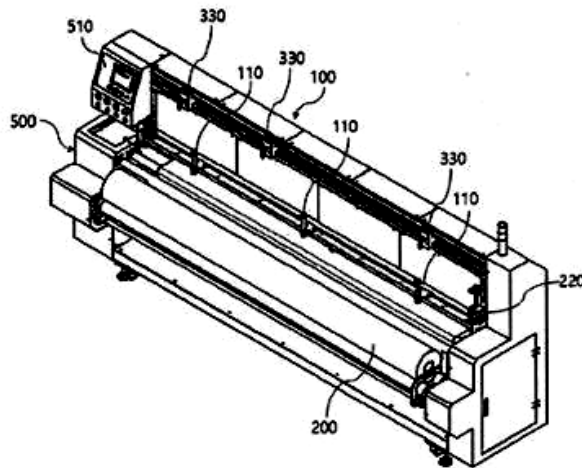
A



B

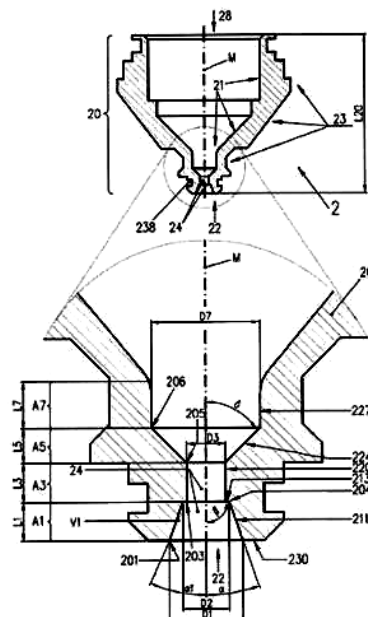
- (11) **1-0040920 B** (15) 22/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 25/05/2022 410
(21) 1-2021-04310 (85) 14/07/2021
(22) 06/07/2020 (86) PCT/KR2020/008774 06/07/2020
(30) 10-2019-0102921 22/08/2019 KR (87) WO2021/033916 25/02/2021
(51) **B65H 35/02; B65H 35/04; B65H 19/28; B65H 35/00**
(73) **BMO CO., LTD. (KR)**
40-15, Maegok-gil, Jeonggwan-eup Gijang-gun Busan 46018, Republic of Korea
(72) CHOI Kyu Su (KR)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **THIẾT BỊ CẮT MÀN RÈM NGANG CUỘN**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị cắt màn rèm ngang cuộn và cụ thể hơn, thiết bị cắt màn rèm ngang cuộn này bao gồm phần thân chính, phần lắp được bố trí ở một phía của phần thân chính để cuộn hoặc tháo vải ra, phần cắt được bố trí ở một phía của phần thân chính để cắt vải với chiều dài cần thiết, và phần xả được bố trí ở một phía của phần thân chính để chuyển vải đã được cắt bởi phần cắt ra bên ngoài, trong đó phần cắt bao gồm phần cắt dọc cắt vải theo hướng dọc; và phần cắt ngang cắt vải theo hướng ngang.



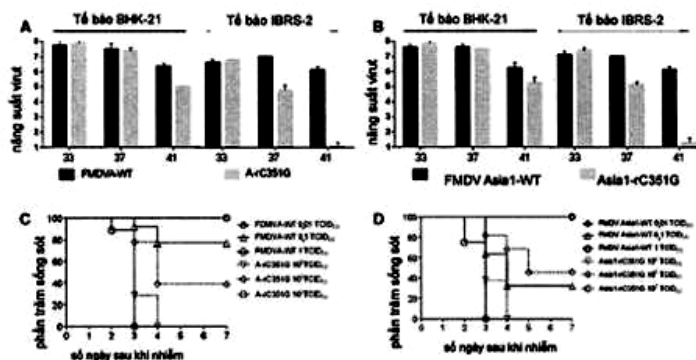
- (11) **1-0040921 B** (15) 22/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 25/02/2021 395A
 (21) 1-2020-02295 (85) 22/04/2020
 (22) 14/09/2018 (86) PCT/DE2018/100789 14/09/2018
 (30) 10 2017 122 15.1 22/09/2017 DE (87) WO2019/057244 28/03/2019
 10 2018 100 17.8 17/01/2018 DE
 (51) **B23K 10/00; B23K 26/38; H05H 1/34; B23K 26/14**
 (73) **KJELLBERG-STIFTUNG (DE)**
 Schloßstraße 6c, 03238 Finsterwalde, Germany
 (72) GÜNTHER, Vadim (DE); KRINK, Volker (DE); GRUNDKE, Timo (DE);
 LAURISCH, Frank (DE)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **VÒI PHUN DÙNG CHO MỎ ĐÈN XÌ PLASMA, ĐẦU CẮT LAZE HOẶC ĐẦU CẮT LAZE PLASMA, KẾT CẤU GỒM CÓ VÒI PHUN, MỎ ĐÈN XÌ PLASMA, ĐẦU CẮT LAZE VÀ ĐẦU CẮT LAZE PLASMA BAO GỒM VÒI PHUN, ĐÈN XÌ PLASMA, VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐỂ CẮT PLASMA, PHƯƠNG PHÁP ĐỂ CẮT LAZE, PHƯƠNG PHÁP ĐỂ CẮT LAZE PLASMA**

- (57) Sáng chế đề cập tới vòi phun dùng cho mỏ đèn xì plasma, đầu cắt laze hoặc đầu cắt laze plasma, kết cấu gồm có vòi phun này và nắp bảo vệ vòi phun, kết cấu gồm có vòi phun này và điện cực, mỏ đèn xì plasma, đầu cắt laze hoặc đầu cắt laze plasma có vòi phun này và/hoặc có kết cấu nêu trên, đèn xì plasma bao gồm mỏ đèn xì plasma nêu trên, đầu cắt laze bao gồm vòi phun nêu trên và/hoặc kết cấu nêu trên, đầu cắt laze plasma bao gồm vòi phun nêu trên và/hoặc kết cấu nêu trên, phương pháp để cắt plasma, phương pháp để cắt laze và phương pháp để cắt laze plasma sử dụng đầu cắt nêu trên.

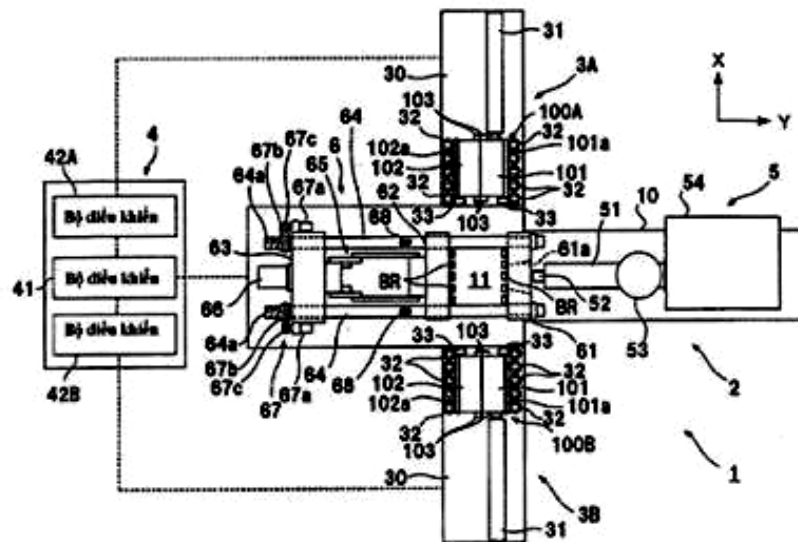


- (11) **1-0040922 B** (15) 22/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 26/08/2019 377A
 (21) 1-2019-00140 (85) 09/01/2019
 (22) 20/11/2017 (86) PCT/CN2017/111936 20/11/2017
 (30) 201611047932.7 21/11/2016 CN (87) WO2018/090994 24/05/2018
 (51) **A61K 39/135; C12N 7/04; C12N 15/113; C12N 7/00; A61K 39/00; A61P 31/14**
 (73) **HARBIN VETERINARY RESEARCH INSTITUTE, CHINESE ACADEMY OF AGRICULTURAL SCIENCES (CN)**
 YU, Li 678 Haping Road, Xiangfang District Harbin, Heilongjiang 150069 China
 (72) YU, Li (CN); YANG, Decheng (CN); WANG, Haiwei (CN); ZHOU, Guohui (CN)
 (74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP TẠO CẤU TRÚC CỦA CHỦNG VIRUT GÂY BỆNH LỞ MÒM LONG MÓNG GIẢM ĐỘ LỰC NHẠY CẢM NHIỆT ĐỘ, CHỦNG VIRUT THU ĐƯỢC TỪ PHƯƠNG PHÁP NÀY, VỊ TRÍ ĐI VÀO RIBOSOM BÊN TRONG ĐỘT BIẾN VÀ TRÌNH TỰ VỊ TRÍ ĐI VÀO RIBOSOM BÊN TRONG KHẢM**

(57) Sáng chế đề cập đến chủng virut gây bệnh lở mồm long móng (FMDV) giảm độ lực nhạy cảm nhiệt độ, phương pháp tạo cấu trúc nó, vị trí đi vào ribosom bên trong (IRES) đột biến và trình tự vị trí đi vào ribosom bên trong khảm. Sáng chế phát hiện ra rằng khi gây đột biến xytosin trong thông lọng vùng K của miền IRES 4 của FMDV thành guanin hoặc adenin thì có thể thu được chủng giảm độ lực nhạy cảm nhiệt độ. Thể đột biến virut này có độ ổn định di truyền cao, và những con lợn đã được chủng ngừa có thể tạo ra hàm lượng cao của kháng thể trung hòa của FMDV typ O và có thể bảo vệ hoàn toàn các con lợn khỏi sự thử thách của kiểu phụ khác loại hiện đang lưu hành của chủng FMDV, và thể đột biến này có độ an toàn tốt. Sáng chế còn phát hiện ra rằng C351 IRES là quyết định phân tử của kiểu hình giảm độ lực nhạy cảm nhiệt độ của tất cả các typ huyết thanh của chủng FMDV. Có thể sử dụng thể đột biến FMDV giảm độ lực nhạy cảm nhiệt độ và dòng lây nhiễm cADN chiều dài đầy đủ của chúng, thể đột biến IRES hoặc trình tự IRES khảm đề xuất bởi sáng chế để điều chế vắc xin FMDV sống giảm độ lực, dùng làm hạt giống virut để sản xuất vắc xin FMDV bất hoạt, hoặc dùng để điều chế vắc xin ARN FMDV.

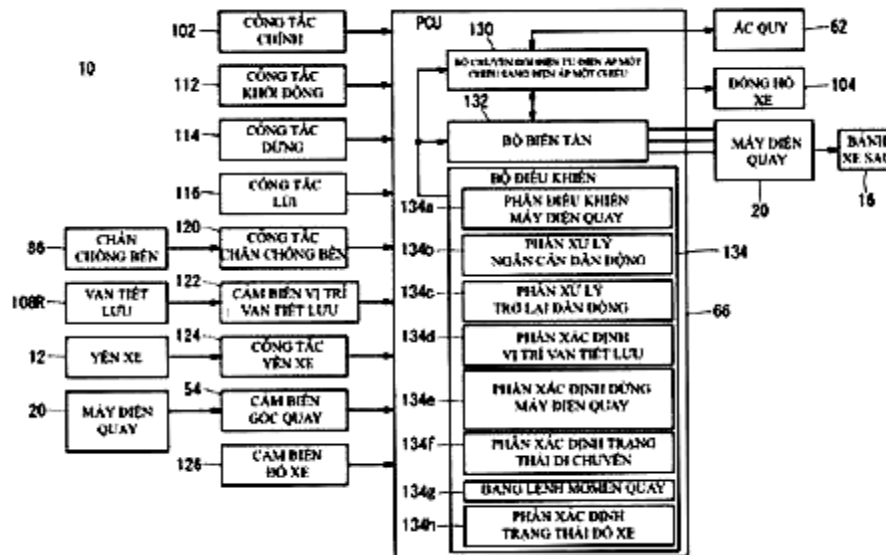


- (11) **1-0040923 B** (15) 22/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 25/01/2018 358A
 (21) 1-2016-02505
 (22) 07/07/2016
 (51) **B29C 45/10; B29C 45/66; B29C 45/42**
 (73) **CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)**
 30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, Japan
 (72) Takashi Nakamura (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHI TIẾT ĐÚC VÀ HỆ THỐNG ĐÚC ÁP LỰC**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất chi tiết đúc bằng một máy đúc áp lực trong khi luân phiên các khuôn đúc. Phương pháp sản xuất này bao gồm bước thứ nhất bao gồm bước thực hiện kẹp khuôn đúc, phun và giữ trong máy đúc áp lực, bước thứ hai bao gồm bước thực hiện vận chuyển khuôn đúc ra bên ngoài máy đúc áp lực và làm nguội khuôn đúc bên ngoài máy đúc áp lực, và bước thứ ba bao gồm bước thực hiện vận chuyển khuôn đúc vào trong máy đúc áp lực, mở khuôn đúc và đẩy chi tiết đúc trong máy đúc áp lực. Các bước từ thứ nhất đến thứ ba được thực hiện lặp lại. Trong khi bước thứ hai được thực hiện cho khuôn đúc thứ nhất, bước thứ ba và bước thứ nhất kế tiếp được thực hiện cho khuôn đúc thứ hai.



- (11) **1-0040924 B** (15) 22/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 26/07/2021 400A
 (21) 1-2021-03097 (85) 28/05/2021
 (22) 09/09/2019 (86) PCT/JP2019/035291 09/09/2019
 (30) 2018-205250 31/10/2018 JP (87) WO2020/090231 07/05/2020
 2018-242228 26/12/2018 JP
 (51) **B60L 15/20; B62K 23/02; B62K 11/00; B60K 20/00; B62J 99/00**
 (73) **HONDA MOTOR CO., LTD.** (JP)
 1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1078556, Japan
 (72) ICHIKAWA Hiroki (JP); SHOKAKU Isao (JP); MORITA Shinjiro (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **XE ĐIỆN**

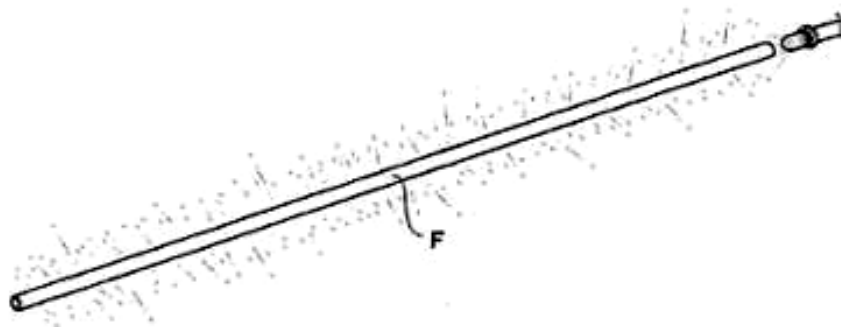
(57) Sáng chế đề cập đến xe điện (10) có: máy điện quay (20) để dịch chuyển xe điện (10) tiến bằng cách quay theo chiều thuận trong khi dịch chuyển xe điện (10) lùi bằng cách quay theo chiều nghịch; ít nhất hai công tắc (công tắc khởi động (112), công tắc lùi (116)); và bộ điều khiển điện năng (66) để điều khiển máy điện quay (20). Khi hai công tắc được ấn, bộ điều khiển điện năng (66) quay máy điện quay (20) theo chiều nghịch, nhờ đó dịch chuyển xe điện (10) lùi.



- (11) **1-0040925 B** (15) 22/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 25/05/2021 398A
- (21) 1-2021-00968 (85) 25/02/2021
- (22) 16/07/2019 (86) PCT/JP2019/027858 16/07/2019
- (30) 2018-153807 20/08/2018 JP (87) WO2020/039795 27/02/2020
- (51) **B32B 27/00; B05D 5/00; B32B 9/00; B05D 1/36; B05D 7/24**
- (73) **SHIN-ETSU CHEMICAL CO., LTD. (JP)**
6-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1000004, Japan
- (72) YAMANE Yuji (JP); SAKOH Ryusuke (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **HỆ LỚP CHỐNG BÁM NƯỚC/DẦU VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA HỆ LỚP CHỐNG BÁM NƯỚC/DẦU NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến hệ lớp chống bám nước, chống bám dầu được tạo ra bởi phương pháp bao gồm: bước phủ ướt bề mặt nền bằng dung dịch chứa dung môi và hợp chất silic hữu cơ có các nhóm silanol trong phân tử; bước làm khô dung môi để tạo ra và tạo lớp cho lớp lót trên bề mặt nền; bước phủ ướt bề mặt ngoài của lớp lót này bằng dung dịch chứa hợp chất flo dễ thủy phân và dung môi, và sau đó làm khô dung môi, hoặc phủ khô bề mặt ngoài của lớp lót này bằng hợp chất flo dễ thủy phân đã được tạo ra bằng cách làm bay hơi dung môi ra khỏi dung dịch này; và bước đóng rắn hợp chất flo dễ thủy phân để tạo ra và tạo lớp cho lớp chống bám nước, chống bám dầu trên bề mặt ngoài của lớp lót. Hệ lớp chống bám nước, chống bám dầu này thu được bằng cách tạo ra, trên các nền khác nhau: lớp lót có độ dày xác định mà chứa thành phần chính là hợp chất silic hữu cơ có các nhóm silanol trong phân tử; và, trên bề mặt ngoài của lớp lót, lớp chống bám nước, chống bám dầu có độ dày xác định mà chứa, thành phần chính là hợp chất flo dễ thủy phân đã được đóng rắn. Hệ lớp chống bám nước, chống bám dầu này cho phép có thể có được lớp phủ chống bám nước, chống bám dầu có các đặc tính chống tĩnh điện và chịu mài mòn rất tốt được tạo ra một cách ổn định và đơn giản trên các nền khác nhau.

- (11) **1-0040926 B** (15) 22/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 25/05/2018 362A
(21) 1-2018-00877 (85) 02/03/2018
(22) 23/08/2016 (86) PCT/JP2016/003828 23/08/2016
(30) 2015-172544 02/09/2015 JP (87) WO2017/038047 09/03/2017
(51) **G02B 6/00; G02B 6/02; F21V 8/00**
(73) **FUKUVI CHEMICAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)**
33-66, Sanjyuhasshacho, Fukui-shi, Fukui 9188585, Japan
(72) KANAMORI, Naoaki (JP)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **CHI TIẾT PHÁT SÁNG THẮNG CÓ THỂ UỐN VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHI TIẾT NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến chi tiết phát sáng thẳng có thể uốn được uốn một cách linh hoạt theo hình dạng của đối tượng cần được trang trí hoặc có thể được uốn theo mẫu hình trang trí hoặc ký tự trang trí dạng thẳng có kiểu bất kỳ và có hiệu năng phát sáng như độ sáng trội hơn; cũng như phương pháp sản xuất chi tiết này. Chi tiết phát sáng thẳng có thể uốn này là vật phẩm đúc ép đùn dạng thanh trong đó lớp phủ được làm từ nhựa flo được tạo ra liền khối trên chu vi của lớp lõi được làm từ vật liệu đàn hồi nhiệt dẻo acrylic; và copolyme khối bao gồm methyl metacrylat và butyl acrylat và copolyme khối bao gồm methyl acrylat và butyl acrylat, và copolyme này có độ đàn hồi uốn (theo ASTM D790) nằm trong khoảng từ 50 đến 500 MPa, được sử dụng làm vật liệu để tạo ra lớp lõi.



- (11) **1-0040927 B** (15) 22/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 25/11/2020 392A
- (21) 1-2020-03459 (85) 16/06/2020
- (22) 06/12/2018 (86) PCT/EP2018/083777 06/12/2018
- (30) 201741044114 08/12/2017 IN (87) WO2019/110726 13/06/2019
- (51) **C08G 18/48**; C08G 18/16; C08G 18/18; C08G 18/24; C08L 75/08; C08G 18/76;
C08K 5/00; C08L 71/02; C08G 101/00
- (73) **SHELL INTERNATIONALE RESEARCH MAATSCHAPPIJ B.V.** (NL)
Carel van Bylandtlaan 30, 2596 HR THE HAGUE, the Netherlands
- (72) KUMAR, Arvind (IN); PRADHAN, Pranaya, Man, Singh (SG)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ BỘT POLYURETAN VÀ SẢN PHẨM ĐƯỢC TẠO HÌNH CHỨA BỘT POLYURETAN NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến quy trình điều chế bột polyuretan, bao gồm bước cho phản ứng polyete polyol và polyisoxyanat với sự có mặt của chất tạo bọt và chất chống oxy hóa, trong đó: chất chống oxy hóa này gồm có một chất chống oxy hóa phenol hoặc hai hoặc nhiều chất chống oxy hóa phenol, trong đó một hoặc nhiều chất chống oxy hóa phenol này không chứa các nguyên tử khác với cacbon, hydro và oxy, và lượng của một hoặc nhiều chất chống oxy hóa phenol này nằm trong khoảng từ 2300 đến nhỏ hơn 10000 phần triệu theo khối lượng (ppmw) tính theo lượng polyete polyol; chỉ số isoxyanat là cao hơn 100; nhiệt độ tối đa trong quá trình điều chế bột polyuretan là cao hơn 140°C; và khối lượng riêng của bột polyuretan là thấp hơn 25 kg/m³. Ngoài ra, sáng chế đề cập đến bột polyuretan thu được bởi quy trình này, sản phẩm được tạo hình chứa bột polyuretan, và chế phẩm polyete polyol có thể được sử dụng trong quy trình này.

- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0040928 B | | (15) 22/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 25/06/2021 | 399A |
| (21) 1-2021-01502 | | (85) 22/03/2021 | |
| (22) 28/08/2019 | | (86) PCT/JP2019/033768 | 28/08/2019 |
| (30) 2018-163610 | 31/08/2018 | JP (87) WO2020/045521 | 05/03/2020 |

(51) **B67C 3/00; B67C 7/00**

(73) **DAI NIPPON PRINTING CO., LTD. (JP)**

1-1, Ichigaya-kagacho 1-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 1628001, Japan

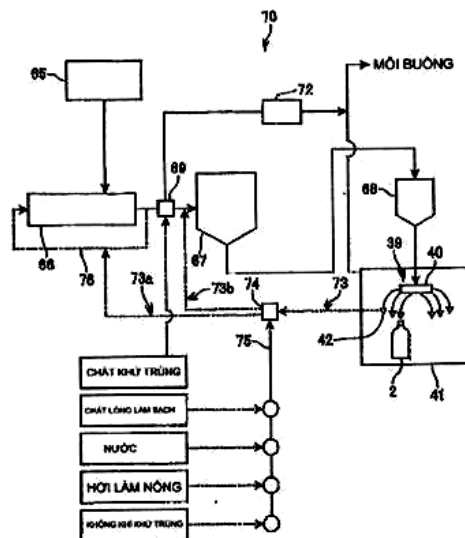
(72) HAYAKAWA Atsushi (JP); ITO Shuta (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

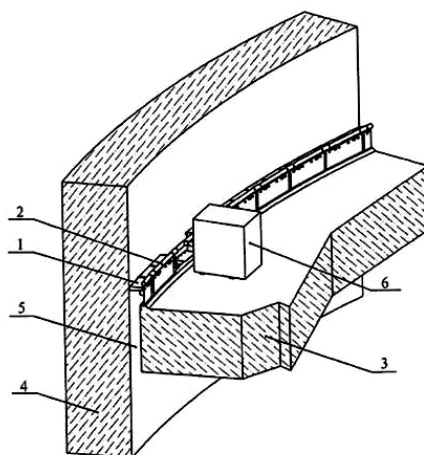
(54) **THIẾT BỊ CHIẾT RÓT KHỬ TRÙNG VÀ PHƯƠNG PHÁP LÀM SẠCH THIẾT BỊ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị chiết rót khử trùng mà không có thiết bị khử trùng nào để tạo ra nước khử trùng ngoài thiết bị khử trùng để khử trùng lượng chứa, và phương pháp làm sạch thiết bị này.

Thiết bị cấp nước khử trùng mà cấp nước khử trùng, được khử trùng bởi thiết bị khử trùng lượng chứa mà khử trùng lượng chứa, đến ít nhất buồng phần rót đầy được bố trí, và phun rửa nước khử trùng để rửa sạch chất khử trùng khi thực hiện xử lý SOP mỗi buồng được cấp đến mỗi buồng.

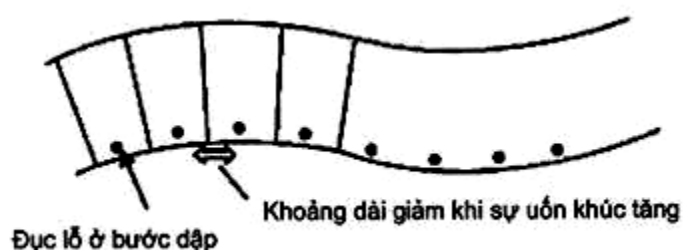


- | | | |
|-------------------------|------------------------|----------------------|
| (11) 1-0040929 B | (15) 23/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 25/12/2019 381A |
| (21) 1-2018-05905 | (85) 25/12/2018 | |
| (22) 29/12/2016 | (86) PCT/RU2016/000945 | 29/12/2016 |
| | (87) WO2018/124914 | 05/07/2018 |
- (51) **G21C 9/004**
- (73) 1. **JSC "ATOMENERGOPROEKT"** (RU)
ul. Bakuninskaya, 7, str. 1 Moscow, 107996, Russia
2. **JOINT STOCK COMPANY "SCIENCE AND INNOVATIONS"** (RU)
per. Staromonetnyi, 26 Moscow, 119180, Russian Federation
- (72) BEZLEPKIN, Vladimir Viktorovich (RU); KUKHTEVICH, Vladimir Olegovich (RU); MITRYUKHIN, Andrey Gennadievich (RU); DROBYSHEVSKIY, Maksim Anatolyevich (RU); USTINOV, Mikhail Sergeevich (RU); SHURYGINA, Nadezhda Yuryevna (RU)
- (74) **CÔNG TY LUẬT TNHH DENTONS LUẬT VIỆT (DENTONS LUAT VIET)**
- (54) **HỆ THỐNG PHÂN TÁCH TÒA NHÀ Lò CỦA NHÀ MÁY ĐIỆN HẠT NHÂN**
- (57) Sáng chế đề xuất hệ thống phân tách tòa nhà lò của nhà máy điện hạt nhân (Nuclear Power Plant - NPP) phân chia tòa nhà lò NPP này thành các phòng tòa nhà lò được cách ly. Hệ thống này bao gồm các cửa chắn phân tách tòa nhà lò được đặt ở khe hở hình khuyên phân chia các phòng tòa nhà lò và các thành tòa nhà lò; bộ phận cấp không khí được kết nối với vòng ống góp, vòng ống góp này lại được kết nối với các cửa chắn được làm phòng bằng không khí được thiết kế để đảm bảo cách ly khoảng không bên trong các phòng tòa nhà lò này khi được làm phòng và để kết nối khoảng không này khi được làm xẹp. Ở chế độ khẩn cấp, ngừng cấp không khí đến các cửa chắn được làm phòng bằng không khí này, và các cửa chắn này được làm xẹp và mở hoàn toàn khe hở hình khuyên này để đảm bảo quá trình đối lưu trên toàn bộ diện tích của tòa nhà lò này.

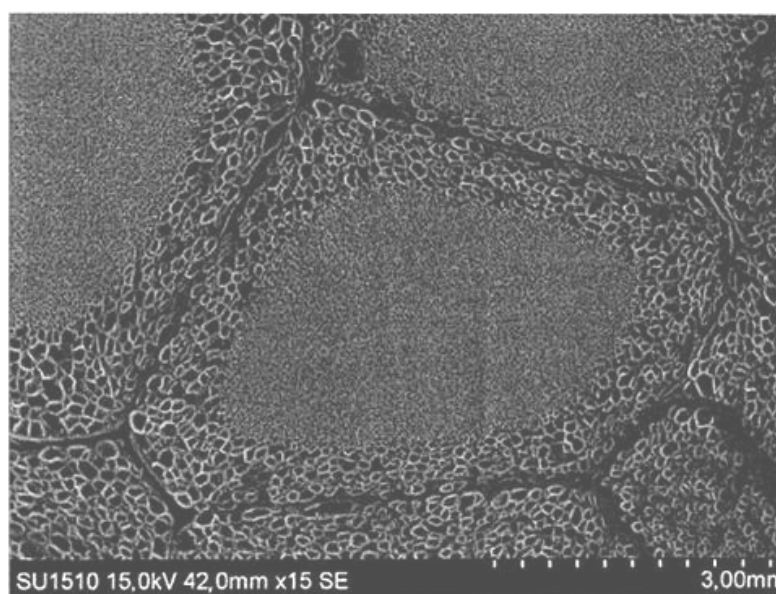


- (11) **1-0040930 B** (15) 23/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 25/12/2019 381A
(21) 1-2019-05945 (85) 25/10/2019
(22) 09/03/2018 (86) PCT/JP2018/009295 09/03/2018
(30) 2017-070411 31/03/2017 JP (87) WO2018/180378 A1 04/10/2018
(51) **B23D 19/06; B23D 33/08**
(73) **JX METALS CORPORATION (JP)**
10-4, Toranomom 2-chome, Minato-ku, Tokyo 105-8417, Japan
(72) KIMURA, Naoyuki (JP); SAMEJIMA, Daisuke (JP); NOMURA, Tomoyasu (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT DẢI VẬT LIỆU KIM LOẠI**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất dải vật liệu kim loại có mức độ song song cao sau khi cắt. Phương pháp sản xuất dải vật liệu kim loại bao gồm bước cắt theo sáng chế khác biệt ở chỗ việc cắt được thực hiện để khi thước đo thẳng được áp vào bề mặt bên của dải vật liệu kim loại theo chiều dọc và khe giữa thước đo thẳng và dải vật liệu kim loại theo chiều vuông góc với chiều dọc được đo cứ mỗi đoạn dài 50mm, khe có giá trị lớn nhất là 0,12mm hoặc nhỏ hơn trên mỗi 1m theo chiều dọc của dải vật liệu kim loại.



- (11) **1-0040931 B** (15) 23/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 25/07/2019 376A
- (21) 1-2019-00673 (85) 11/02/2019
- (22) 01/05/2017 (86) PCT/JP2017/017194 01/05/2017
- (30) 2016-138785 13/07/2016 JP (87) WO2018/012089 18/01/2018
 2016-245638 19/12/2016 JP
 2017-071741 31/03/2017 JP
- (51) **C08J 9/228; C08G 63/672; C08J 9/12; C08L 67/02; C08J 9/18; C08J 9/232; A43B 13/04; C08J 9/14**
- (73) 1. **SEKISUI PLASTICS CO., LTD.** (JP)
 4-4, Nishitenma 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5300047, Japan
 2. **TOYOBO MC CORPRATION.** (JP)
 13-1, Umeda 1-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5300001, Japan
- (72) KONDO, Hirotaka (JP); GONDOH, Yuichi (JP)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **HẠT GIÃN NỠ CỦA CHẤT ĐÀN HỒI GỐC ESTE, VẬT PHẨM ĐÚC GIÃN NỠ CỦA CHẤT ĐÀN HỒI GỐC ESTE, ĐỂ GIỮA CHỨA VẬT PHẨM NÀY VÀ ĐỂ CHỨA ĐỂ GIỮA**
- (57) Sáng chế đề xuất vật phẩm đúc giãn nở của chất đàn hồi gốc este chứa thể hợp nhất của các hạt giãn nở mà chứa chất đàn hồi gốc este làm nhựa nền. Vật phẩm đúc giãn nở của chất đàn hồi gốc este này thể hiện khả năng đàn hồi nảy bật cao và tỷ trọng thấp. Ngoài ra, sáng chế còn đề xuất để giữa chứa vật phẩm đúc giãn nở của chất đàn hồi gốc este này và để chứa để giữa này.

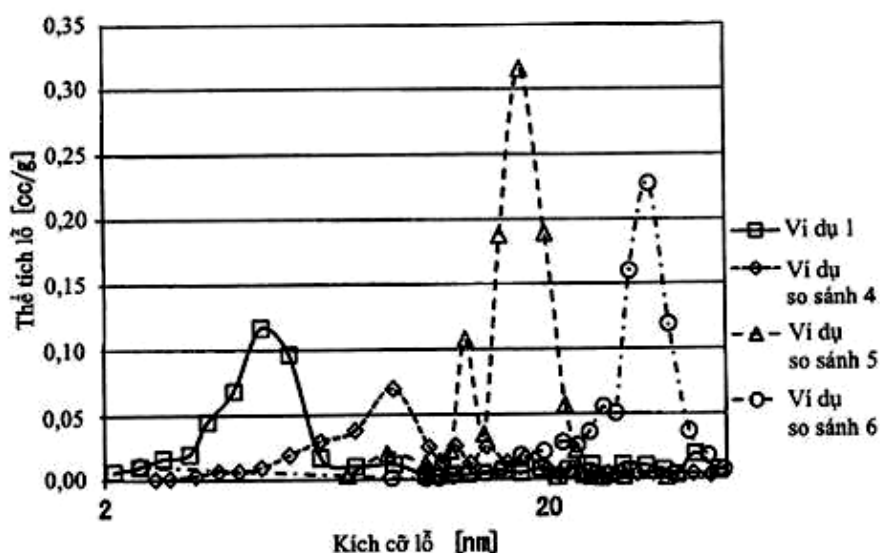


- (11) **1-0040932 B** (15) 23/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 25/12/2015 333A
- (21) 1-2015-01741 (85) 18/05/2015
- (22) 19/12/2012 (86) PCT/RU2012/00846 19/12/2012
- (87) WO2014/062079 A1 24/04/2014
- (51) *A01N 33/02; A01N 25/04; A01P 3/00; A01N 59/00; A01N 25/02*
- (73) **OBSCHESTVO S OGRANICHENNOY OTVETSTVENNOSTYU**
“NANOBIOTEKH” (RU)
Russian Federation, Moscow, the Territory of the Innovation Center "Skolkovo", 7
Nobel str., room 11
- (72) DENISOV, Albert Nikolaevich (RU); KRUTYAKOW, Yuriy Andreevich (RU);
KUDRINSKIY, Aleksey Aleksandrovich (RU)
- (74) Công ty TNHH Trí Việt và Cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)
- (54) **CHẤT KÍCH THÍCH VÀ PHƯƠNG PHÁP KÍCH THÍCH SỰ SINH TRƯỞNG VÀ PHÁT TRIỂN CỦA CÂY**
- (57) Sáng chế này đề cập đến chất kích thích sự nảy mầm, sinh trưởng và phát triển của cây có chứa các hạt bạc kích cỡ nano và polyhexametylen điguanua hoặc polyhexametylen guanidin, hoặc ít nhất một muối của polyhexametylen điguanua hoặc polyhexametylen guanidin. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp kích thích sự sinh trưởng và phát triển của cây, trong đó các hạt giống cây hoặc các cây giống được xử lý bằng dung dịch có chứa các hạt bạc kích cỡ nano và polyhexametylen điguanua hoặc polyhexametylen guanidin, hoặc ít nhất một muối của polyhexametylen điguanua hoặc polyhexametylen guanidin, và phương pháp kích thích sự sinh trưởng và phát triển của cây, trong đó các hạt giống cây hoặc các cây giống được xử lý bằng dung dịch bao gồm các hạt bạc kích cỡ nano, và được xử lý bằng dung dịch bao gồm polyhexametylen điguanua hoặc polyhexametylen guanidin, hoặc ít nhất một muối của polyhexametylen điguanua hoặc polyhexametylen guanidin.

- (11) **1-0040933 B** (15) 23/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 25/11/2020 392A
 (21) 1-2020-01206 (85) 03/03/2020
 (22) 03/09/2018 (86) PCT/JP2018/032664 03/09/2018
 (30) 2017-170238 05/09/2017 JP (87) WO2019/049839 A1 14/03/2019
 (51) **B01J 37/04; B01J 23/30; B01J 37/08; B01J 21/08; B01J 32/00**
 (73) **RESONAC CORPORATION (JP)**
 9-1, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-7325, Japan
 (72) OGUCHI, Wataru (JP); YAMASHITA, Katsuhiko (JP); KIMURA, Toshihiro (JP); SHIMONO, Daiki (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẤT MANG SILICA**

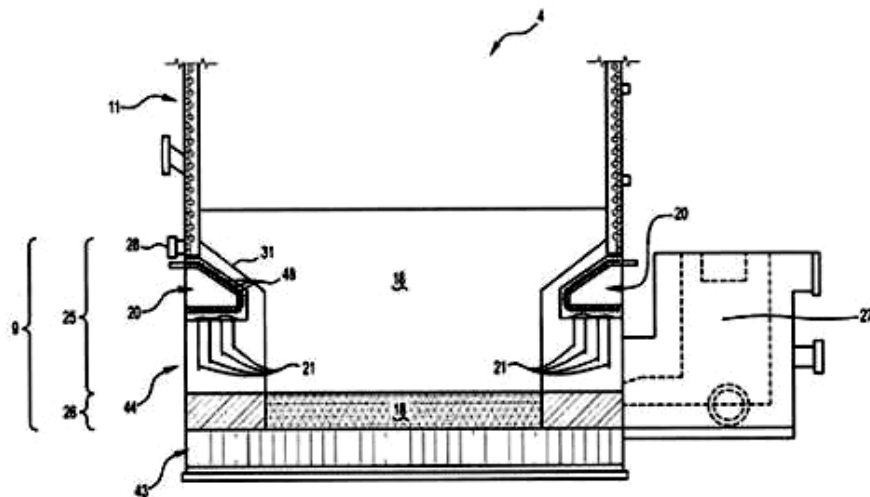
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất chất mang silica và chất mang silica thể hiện hoạt tính và tính chọn lọc cao khi thành phần xúc tác được mang trên đó.

Phương pháp sản xuất chất mang silica bao gồm bước nhào trộn silica bốc khói thu được bằng phương pháp đốt, gel silica thu được bằng phương pháp gel hóa, và silica keo thu được bằng phương pháp sol-gel hoặc phương pháp thủy tinh lỏng, đúc sản phẩm nhào trộn thu được, và nung phần thân đúc tạo thành. Chất mang silica có, theo phép đo mức phân bố cỡ lỗ, các lỗ trung bình với cỡ lỗ từ 2 đến 50nm và các lỗ lớn với cỡ lỗ lớn hơn 50nm và nhỏ hơn hoặc bằng 1.000nm.



- | | | | |
|--|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0040934 B | | (15) 23/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 25/04/2019 | 373A |
| (21) 1-2018-05268 | | (85) 26/11/2018 | |
| (22) 02/05/2017 | | (86) PCT/AU2017/050400 | 02/05/2017 |
| (30) 2016901601 | 02/05/2016 AU | (87) WO2017/190185 | 09/11/2017 |
| (51) F27B 1/24; F27D 1/12; F27B 3/24; C21B 7/12 | | | |
| (73) TATA STEEL LIMITED (IN)
Bombay House 24 Homi Mody Street Fort Mumbai 400 001 (IN) | | | |
| (72) PILOTE, Jacques (AU); DRY, Rodney James (AU) | | | |
| (74) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD) | | | |
| (54) BỂ CHỨA NÓNG CHẢY, QUY TRÌNH VÀ THIẾT BỊ NÓNG CHẢY | | | |

- (57) Bể chứa nóng chảy bao gồm một số ống dẫn nhiệt (21) được đặt trong bọc chịu nhiệt của ít nhất một phần nền (9) để làm mát ít nhất một phần của bọc chịu nhiệt. Ít nhất một trong số ống dẫn nhiệt bao gồm (a) pha lỏng của chất lỏng truyền nhiệt, cụ thể là nước, trong phần dưới của ống dẫn nhiệt và (b) pha hơi của chất lỏng truyền nhiệt, cụ thể là hơi nước, trong phần trên của ống dẫn nhiệt. Ống dẫn nhiệt cũng bao gồm lỗ thông hơi để cho phép pha hơi thoát khỏi ống dẫn nhiệt để giảm áp suất hoặc nhiệt độ trong ống dẫn nhiệt trong ống dẫn nhiệt khi áp suất hơi hoặc nhiệt độ trong ống dẫn nhiệt vượt quá áp suất hoặc nhiệt độ ngưỡng đã định trước.



- (11) **1-0040935 B** (15) 24/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 25/10/2019 379A
(21) 1-2019-03958 (85) 22/07/2019
(22) 23/01/2018 (86) PCT/US2018/014792 23/01/2018
(30) 62/449,270 23/01/2017 US (87) WO2018/136917 26/07/2018
(51) **C07D 403/04; C07D 417/04; A61K 31/506; A61P 25/30**
(73) **NOVARTIS AG (CH)**
Lichtstrasse 35, 4056 Basel, Switzerland
(72) AMRUTKAR, Dipak, Vasantrao (IN); FOSTER, Kelly (US); JACOBSEN, Thomas, Amos (DK); JEFSON, Martin, R. (US); KEANEY, Gregg, F. (US); LARSEN, Janus, Schreiber (DK); NIELSEN, Karin, Sandager (DK)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **CHẤT ĐIỀU BIẾN KÊNH KALI VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA CHÚNG**

(57) Sáng chế đề cập đến các hợp chất và muối dược dụng của chúng, và dược phẩm chứa chúng, hữu ích để điều trị nhiều bệnh, rối loạn hoặc tình trạng bệnh liên quan đến kênh kali.

- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0040936 B | | (15) 24/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 25/03/2021 | 396A |
| (21) 1-2021-00266 | | (85) 19/01/2021 | |
| (22) 21/06/2019 | | (86) PCT/EP2019/066531 | 21/06/2019 |
| (30) 10 2018 114 84.0 | 21/06/2018 DE | (87) WO2019/243606 | 26/12/2019 |

(51) **F16B 25/00**

(73) **EJOT SE & CO. KG (DE)**

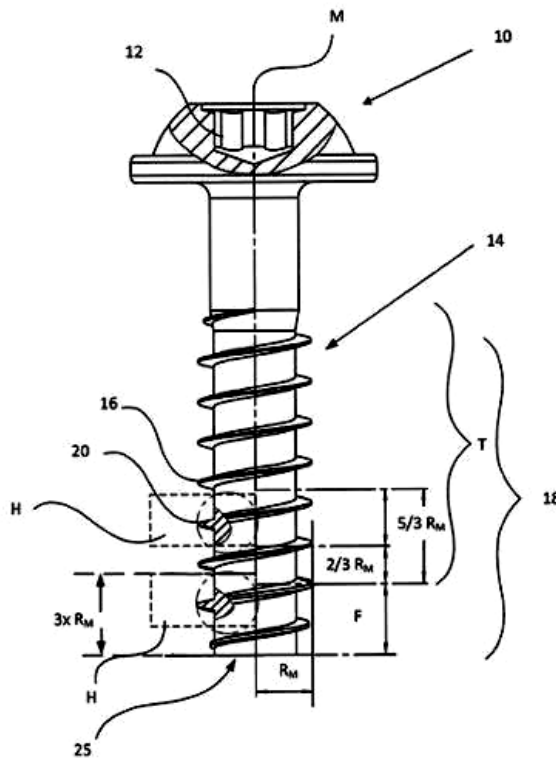
Astenbergstrasse 21, 57319 Bad Berleburg, Germany

(72) ACHENBACH, Michael (DE); BIRKELBACH, Ralf (DE); DIECKMANN, Volker (DE); DRATSCHMIDT, Frank (DE); HELLMIG, Ralph J. (DE); SELIMI, Ilir (DE); WEITZEL, Stephan (DE); HACKLER, Jan (DE); BEHLE, Juergen (DE); GERBER, René (DE)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **VÍT, CHI TIẾT LIÊN KẾT DẠNG VÍT VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA CHI TIẾT LIÊN KẾT DẠNG VÍT**

- (57) Sáng chế đề cập đến vít (10) để bắt vào chất dẻo, bao gồm phần có ren dưới (F) và phần có ren trên (T), phần có ren dưới có đường kính lớn hơn và vùng đầu lớn hơn so với phần có ren trên. Sáng chế cũng đề cập đến chi tiết liên kết dạng vít và phương pháp tạo ra chi tiết liên kết dạng vít.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0040937 B | | (15) 24/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 25/03/2021 | 396A |
| (21) 1-2021-00287 | | (85) 20/01/2021 | |
| (22) 21/06/2019 | | (86) PCT/EP2019/066533 | 21/06/2019 |
| (30) 10 2018 114 83.2 | 21/06/2018 DE | (87) WO2019/243608 | 26/12/2019 |

(51) **F16B 25/00**

(73) **EJOT SE & CO. KG (DE)**

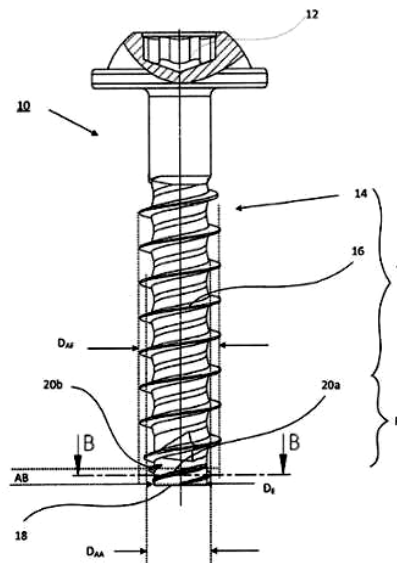
Astenbergstrasse 21, 57319 Bad Berleburg, Germany

(72) ACHENBACH, Michael (DE); BEHLE, Juergen (DE); BIRKELBACH, Ralf (DE); DIECKMANN, Volker (DE); DRATSCHMIDT, Frank (DE); HACKLER, Jan (DE); GERBER, René (DE); HELLMIG, Ralph J. (DE); SELIMI, Ilir (DE); WEITZEL, Stephan (DE)

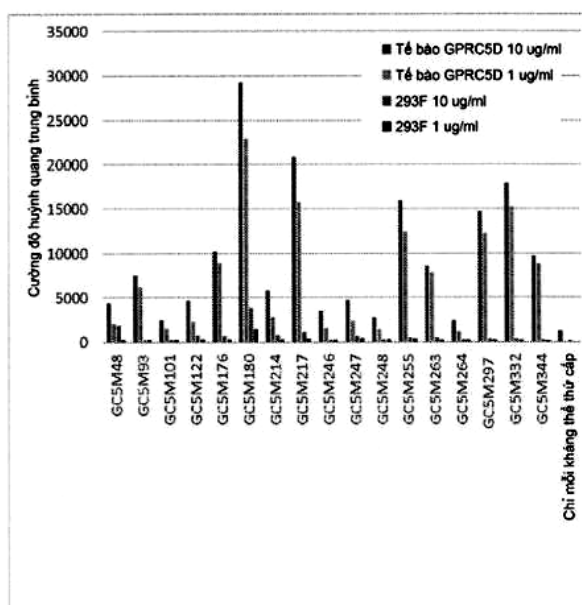
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **VÍT TỰ TARÔ**

(57) Sáng chế đề cập đến vít tự tarô (10, 30) bao gồm lỗ vặn (12) và thân (14) mang ren bao gồm ren chính (16, 32), trong đó ren chính (16, 32) có đường kính ngoài ren chính tối đa (D_{AF}) và vùng cắt (F) và vùng chịu tải (T) phía sau theo hướng lỗ vặn (12), trong đó thân (14) có đầu có ren (18) ở đầu ngược với lỗ vặn (12), với đầu vít (18) có đường kính (D_E) bằng ít nhất 20% đường kính ngoài ren chính tối đa (D_{AF}). Vít theo sáng chế khác biệt ở chỗ thân còn có, ở vùng đầu vít (18), rãnh tarô (20), trong đó rãnh tarô (20) bao gồm ít nhất hai vòng ren tarô (20a, 20b, 20c) mà đạt tới, trong đường kính ngoài (D_{AA}) của chúng, không lớn hơn 90% đường kính ngoài ren chính tối đa (D_{AF}) và tạo ra vùng tarô trong đó các vòng ren tarô (20a, 20b, 20c) có cùng một mức phát triển đường kính, và đường kính của ren chính (16, 32) trong vùng rãnh tarô (AB) nhỏ hơn hoặc bằng đường kính (D_{AA}) của các vòng ren tarô (20a, 20b, 20c).



- (11) **1-0040938 B** (15) 24/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 25/09/2019 378A
- (21) 1-2019-00839 (85) 20/02/2019
- (22) 20/07/2017 (86) PCT/US2017/042982 20/07/2017
- (30) 62/364,811 20/07/2016 US (87) WO2018/017786 25/01/2018
- (51) **A61K 39/395; C07K 16/28; A61K 39/00**
- (73) **JANSSEN BIOTECH, INC. (US)**
800/850 Ridgeview Drive Horsham, Pennsylvania 19044, United States of America
- (72) ATTAR, Ricardo (US); CHIN, Diana (US); EDAVETTAL, Suzanne (US); GAUDET, Francois (CA); LI, Yingzhe (CN); LUISTRO, Leopoldo (US); MAJEWSKI, Nathan (US); MENDONCA, Mark (US); PILLARISSETTI, Kondandaram (US); TEPLYAKOV, Alexey (US); TORNETTA, Mark (US)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **KHÁNG THỂ ĐƯỢC PHÂN LẬP KHÁNG GPRC5D VÀ KHÁNG THỂ ĐẶC HIỆU KÉP GPRC5D X CD3**
- (57) Sáng chế đề cập đến kháng thể được phân lập kháng GPRC5D và các polynucleotit liên quan có khả năng mã hóa các kháng thể đặc hiệu GPRC5D hoặc các mảnh gắn kháng nguyên, các tế bào biểu hiện các kháng thể hoặc các mảnh gắn kháng nguyên, các vectơ liên quan, các kháng thể hoặc các mảnh gắn kháng nguyên được gắn nhãn để có thể phát hiện được. Kháng thể theo sáng chế hữu ích trong chẩn đoán, điều trị, hoặc theo dõi tình trạng tiến triển, thoái lui hoặc ổn định của bệnh ung thư biểu hiện GPRC5D; để xác định bệnh nhân có phải điều trị bệnh ung thư hay không; hoặc để xác định một đối tượng có bị mắc bệnh ung thư biểu hiện GPRC5D hay không và do đó có thể phải tuân thủ theo điều trị bằng thuốc kháng ung thư đặc hiệu GPRC5D, như các kháng thể đa hiệu kháng GPRC5D và CD3.



- (11) **1-0040939 B** (15) 24/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 25/03/2021 396A
 (21) 1-2019-07475 (85) 30/12/2019
 (22) 29/12/2017 (86) PCT/RU2017/001014 29/12/2017
 (30) 2017127607 01/08/2017 RU (87) WO2019/027347 07/02/2019

(51) **C22C 19/05**

(73) **1. STOCK COMPANY "CHEPETSKY MECHANICAL PLANT" (RU)**

ul. Belova, 7 Glazov, Udmurtskaya Respublika, 427622, Russian Federation

2. JOINT STOCK COMPANY "SCIENCE AND INNOVATIONS (RU)

Staromonetnyi per., 26 Moscow, 119180, Russian Federation

- (72) ASEEV, Mikhail Anatol'evich (RU); BELIKOV, Sergei Vladimirovich (RU); DEDOV, Kirill Vladimirovich (RU); KRITSKIY, Aleksandr Aleksandrovich (RU); MITYUKOV, Rashid Amirovich (RU); PANTYUKHIN, Aleksandr Pavlovich (RU); POLOVOV, Il'ya Borisovich (RU); SKIBA, Konstantin Vladimirovich (RU); KHARIN, Petr Alekseevich (RU); CHINEIKIN, Sergey Vladimirovich (RU); SHEVAKIN, Aleksandr Fedorovich (RU); SHIPULIN, Sergey Aleksandrovich (RU)

- (74) **CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DENTONS LUẬT VIỆT (DENTONS LUAT VIET)**

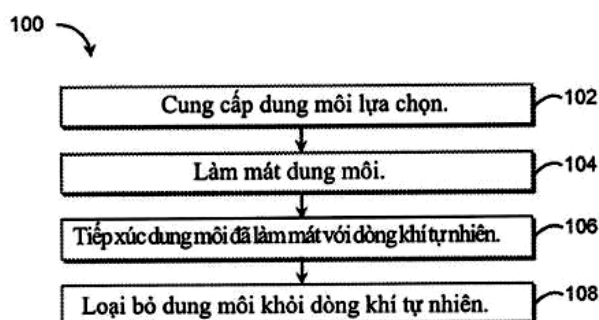
(54) **HỢP KIM CHỐNG ĂN MÒN NỀN NIKEN**

- (57) Sáng chế đề xuất hợp kim chống ăn mòn nền niken có chứa cacbon, silic, mangan, crôm, molybden, phospho, lưu huỳnh, sắt, niken và các tạp chất không tránh khỏi, trong đó hợp kim này còn chứa thêm titan, nhôm, niobi, magiê theo tỷ lệ thành phần như sau, tính theo % khối lượng:

cacbon	≤ 0,006
silic	≤ 0,1
mangan	≤ 1,0
crôm	22,8 - 24,0
sắt	≤ 0,75
molybden	12,0 - 14,0
niobi	0,01 - 0,03
titan	0,01 - 0,06
nhôm	0,1 - 0,2
magiê	0,005 - 0,01
phospho	≤ 0,015
lưu huỳnh	≤ 0,012
ni ken và các tạp chất không tránh khỏi	phần còn lại,

trong khi hàm lượng crôm, molybden và sắt theo tỷ lệ: $\frac{[Cr]+[Mo]}{[Fe]} \geq 46,4$ và hàm lượng niobi và cacbon theo tỷ lệ: $\frac{[Nb]}{[C]} \geq 1,66$.

- (11) **1-0040940 B** (15) 24/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 26/11/2018 368A
- (21) 1-2018-04095 (85) 17/09/2018
- (22) 17/02/2017 (86) PCT/US2017/018411 17/02/2017
- (30) 62/297,476 19/02/2016 US (87) WO2017/143215 24/08/2017
 62/299,296 24/02/2016 US
- (51) **B01D 53/14; C10L 3/10**
- (73) **EXXONMOBIL TECHNOLOGY AND ENGINEERING COMPANY (US)**
 Tech & IP Law Loc. 101 22777 Springwoods Village Pkwy Spring, TX 77389-1425,
 United States
- (72) Jenny P. SEAGRAVES (US); Scott P. NORTHROP (US); Suhas P. MONDKAR
 (US); Ransdall K SMITH (US); Shwetha RAMKUMAR (US)
- (74) Công ty TNHH dịch vụ sở hữu trí tuệ DREWMARKS (DREWMARKS CO.,LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP LOẠI BỎ TẠP CHẤT RA KHỎI DÒNG KHÍ TỰ NHIÊN**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp loại bỏ tạp chất ra khỏi dòng khí tự nhiên. Dung môi chọn lọc mà hấp thụ tạp chất đầu tiên ở tốc độ đầu tiên và tạp chất thứ hai ở tốc độ thứ hai mà chậm hơn tốc độ đầu tiên. Dung môi được làm mát đến nhiệt độ dưới 60°F (15,6°C) để cung cấp dung môi đã được làm mát. Dung môi đã được làm mát được cho tiếp xúc với dòng khí tự nhiên, từ đó làm sinh ra dung môi giàu bao gồm tạp chất đầu tiên. Dung môi giàu được loại bỏ khỏi dòng khí tự nhiên, mà trong đó một lượng tạp chất đầu tiên còn sót lại trong dòng khí tự nhiên là ở dưới mức yêu cầu của khí bán ra.

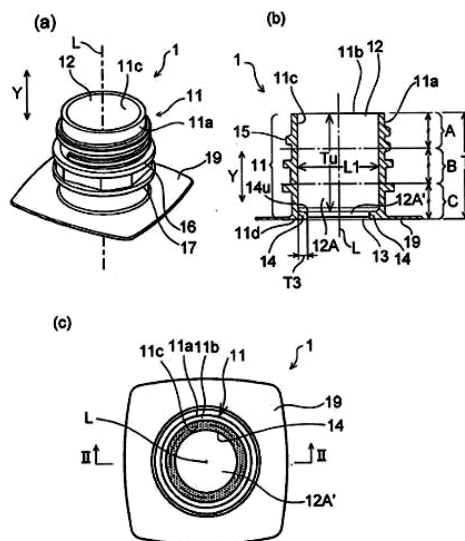


- (11) **1-0040941 B** (15) 24/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 25/09/2018 366A
(21) 1-2018-01077 (85) 15/03/2018
(22) 16/08/2016 (86) PCT/US2016/047146 16/08/2016
(30) 62/206,246 17/08/2015 US (87) WO2017/031104 23/02/2017
(51) **C07K 16/28**
(73) **JANSSEN BIOTECH, INC. (US)**
800/850 Ridgeview Drive, Horsham, Pennsylvania 19044, United States of America
(72) PILLARISSETTI, Kodandaram (US); BALDWIN, Eric Thomas (US); POWERS, Gordon D. (US); CARDOSO, Rosa Maria Fernandes (US); ATTAR, Ricardo (US); GAUDET, Francois (CA)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) **KHÁNG THỂ TÁI TỔ HỢP, KHÁNG THỂ ĐẶC HIỆU ĐÔI BCMA X CD3 TÁI TỔ HỢP, TẾ BÀO TÁI TỔ HỢP BIỂU HIỆN KHÁNG THỂ, DƯỢC PHẨM VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA KHÁNG THỂ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến các kháng thể liên kết miễn dịch đặc hiệu với BCMA. Sáng chế cũng đề cập đến các polynucleotit liên quan có khả năng mã hóa các kháng thể đặc hiệu BCMA hoặc các mảnh gắn kháng nguyên được đề xuất, các tế bào biểu hiện các kháng thể hoặc các mảnh gắn kháng nguyên được đề xuất, các vector liên quan, các kháng thể hoặc các mảnh gắn kháng nguyên được gắn nhãn để có thể phát hiện được. Sáng chế cũng đề cập đến tế bào tái tổ hợp biểu hiện kháng thể, dược phẩm và phương pháp tạo ra kháng thể.

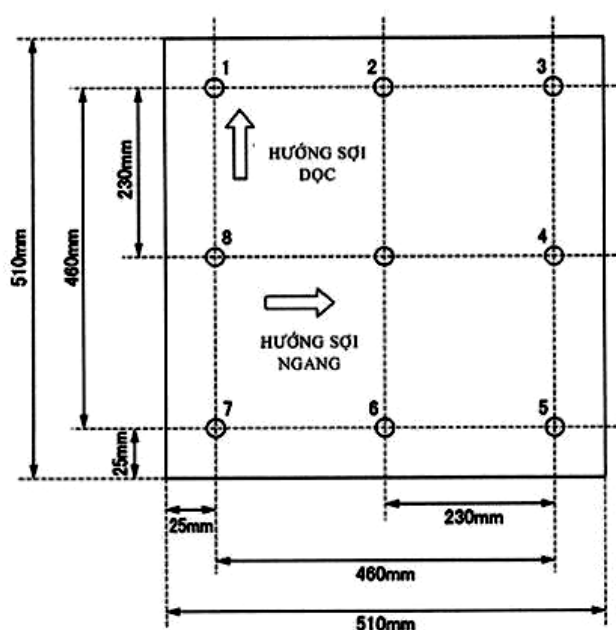
- (11) **1-0040942 B** (15) 24/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 25/07/2018 364A
 (21) 1-2018-01293 (85) 27/03/2018
 (22) 29/08/2016 (86) PCT/JP2016/075250 29/08/2016
 (30) 2015-170136 31/08/2015 JP (87) WO2017/038783 09/03/2017
 (51) **B65D 33/38; B65D 77/20; B65D 47/06**
 (73) **KAO CORPORATION (JP)**
 14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038210 Japan
 (72) WATANABE, Shinji (JP); INAGAWA, Yoshinori (JP); SUZUKI, Fumihito (JP);
 IWATSUBO, Mitsugu (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)
 (54) **VẬT CHỨA CÓ CỔ VÀ PHƯƠNG PHÁP NẠP ĐẦY LẠI**

(57) Sáng chế đề cập đến vật chứa có cổ (100) được sử dụng để nạp đầy lại vật chứa có thể nạp đầy lại với vật liệu được chứa bên trong bao gồm cổ vật chứa nạp đầy lại (1) và phần thân vật chứa (2) mềm. Phần thân vật chứa (2) chứa vật liệu được chứa bên trong. Cổ vật chứa nạp đầy lại (1) bao gồm phần vòi phun (11) hình ống làm cho bên trong và bên ngoài của phần thân vật chứa (2) thông nhau, và phần cố định (19) được gắn cố định vào phần thân vật chứa (2). Phần vòi phun (11) bao gồm gờ tiết lưu (14) nhô về phía tâm của phần vòi phun (11) ở phía bề mặt trong (11c) ở phần dưới (C) là một trong ba phần bằng nhau thu được bằng cách chia phần vòi phun theo hướng chiều cao của phần vòi phun. Gờ tiết lưu (14) tạo thành, ở phía đầu dẫn theo hướng nhô ra của gờ tiết lưu (14), lõi dòng chảy mà vật liệu được chứa bên trong đi qua. Gờ tiết lưu (14) kéo dài dọc theo hướng chu vi của phần vòi phun (11), và có chiều dài lớn hơn 50% tổng chiều dài chu vi bên trong của phần vòi phun (11). Phần thân vật chứa (2) bao gồm phần mặt trên cùng, phần mặt trước, phần mặt sau, và phần đáy. Phần cố định (19) của cổ vật chứa nạp đầy lại được gắn cố định vào phần mặt trên cùng.

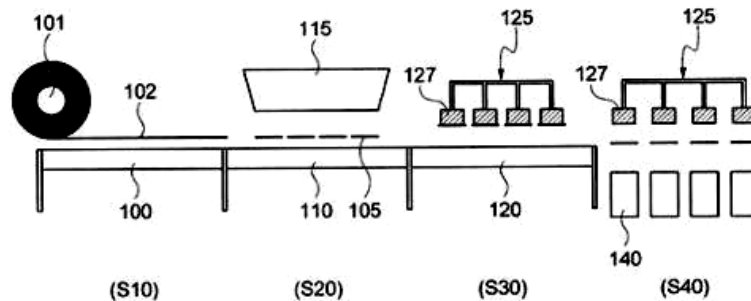


- (11) **1-0040943 B** (15) 24/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 30/01/2020 382A
 (21) 1-2019-05994 (85) 28/10/2019
 (22) 27/03/2018 (86) PCT/JP2018/012387 27/03/2018
 (30) 2017-068062 30/03/2017 JP (87) WO2018/181286 04/10/2018
 (51) **C08J 5/24; C08G 59/58; C08K 3/013; B29B 11/16; C08G 73/12**
 (73) **RESONAC CORPORATION (JP)**
 9-1, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-7325, Japan
 (72) SHIRAOKAWA, Yoshikatsu (JP); KAKITANI, Minoru (JP); SHIMIZU, Hiroshi (JP); KUSHIDA, Keisuke (JP); KANEKO, Tatsunori (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT LIỆU TẦM TRƯỚC, VẬT LIỆU TẦM TRƯỚC, VẬT LIỆU LỚP, BẢNG MẠCH IN VÀ BỘ LINH KIỆN BÁN DẪN**

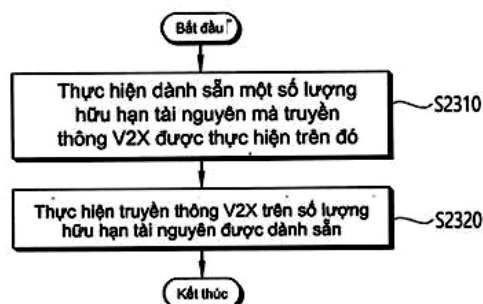
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất vật liệu tấm trước có sự biến thiên nhỏ về mức độ thay đổi kích thước, vật liệu tấm trước có sự biến thiên nhỏ về mức độ thay đổi kích thước, vật liệu lớp, bảng mạch in, và bộ linh kiện bán dẫn. Sáng chế cũng đề cập đến vật liệu tấm trước trong đó ít có trường hợp hư hỏng do dịch chuyển vị trí của lỗ dẫn liên kết dọc, vật liệu lớp, bảng mạch in, và bộ linh kiện bán dẫn. Cụ thể là, phương pháp sản xuất vật liệu tấm trước bao gồm bước, sau khi tấm chế phẩm nhựa nhiệt rắn vào trong vật liệu nền, hóa rắn giai đoạn B chế phẩm nhựa nhiệt rắn để thu được tiền thân vật liệu tấm trước, sau bước thu được tiền thân vật liệu tấm trước, là bước tiến hành xử lý nhiệt bề mặt, trong đó tiến hành xử lý nhiệt bề mặt là bước tiến hành xử lý nhiệt trên bề mặt của tiền thân vật liệu tấm trước ở nhiệt độ nguồn nhiệt nằm trong khoảng từ 200 đến 700°C.



- (11) **1-0040944 B** (15) 25/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 25/03/2021 396A
 (21) 1-2020-05138
 (22) 08/09/2020
 (30) 10-2019-0111575 09/09/2019 KR
 (51) **B29D 11/00; G02B 5/30; G02B 5/20; G02B 1/10; G02B 5/02**
 (73) **DONGWOO FINE-CHEM CO., LTD. (KR)**
 132, Yakchon-ro, Iksan-si, Jeollabuk-do 54631, Republic of Korea
 (72) LIM, Hyun Woo (KR); BAEK, Kwi In (KR); CHOI, Jang Sin (KR)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **THIẾT BỊ SẢN XUẤT TẤM QUANG HỌC VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM QUANG HỌC**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất tấm quang học, bao gồm cắt màng quang học để tạo ra các tấm đơn vị; nhật mỗi tấm đơn vị; làm tăng khoảng cách phân tách giữa các tấm đơn vị được nhật; và nạp mỗi tấm đơn vị có khoảng cách phân tách đã tăng vào bộ phận nạp. Vấn đề bị làm bản và các hư hại do sự tiếp xúc với nhau của các tấm đơn vị có thể được ngăn chặn bởi quy trình nhật riêng và quá trình tách biệt các tấm đơn vị.

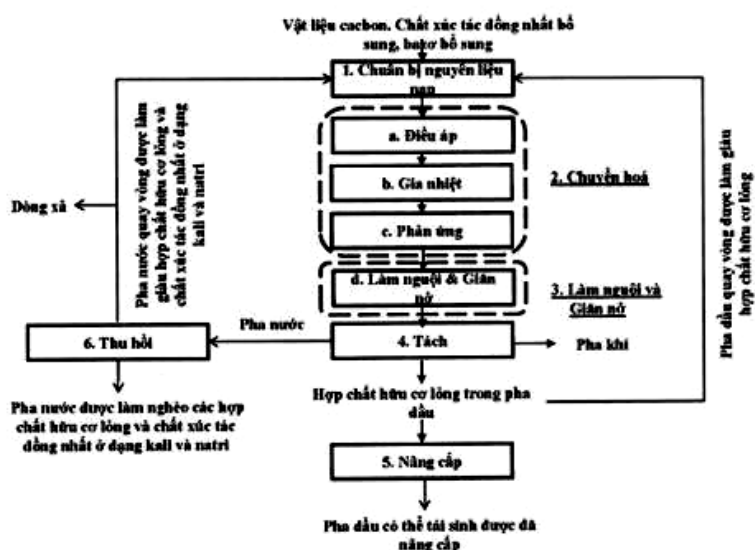


- (11) **1-0040945 B** (15) 25/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 26/08/2019 377A
- (21) 1-2019-01753 (85) 08/04/2019
- (22) 07/04/2017 (86) PCT/KR2017/003843 07/04/2017
- (30) 62/385,962 10/09/2016 US (87) WO2017/176096 A1 12/10/2017
- 62/385,967 10/09/2016 US
- 62/393,158 12/09/2016 US
- 62/400,620 27/09/2016 US
- 62/400,683 28/09/2016 US
- 62/401,188 29/09/2016 US
- 62/403,048 30/09/2016 US
- 62/403,673 03/10/2016 US
- 62/406,373 10/10/2016 US
- 62/406,468 11/10/2016 US
- 62/421,401 14/11/2016 US
- (51) **H04W 28/26; H04W 72/02**
- (73) **LG ELECTRONICS INC. (KR)**
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336 Republic of Korea
- (72) LEE, Seungmin (KR); SEO, Hanbyul (KR); CHAE, Hyukjin (KR); KIM, Youngtae (KR)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG TRUYỀN THÔNG TỪ PHƯƠNG TIỆN XE CỘ TỚI VẠN VẬT TRONG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY VÀ THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG ĐỂ THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp lựa chọn các tài nguyên dùng để truyền dữ liệu từ phương tiện xe cộ tới vạn vật (vehicle-to-X - V2X) trong hệ thống truyền thông không dây và thiết bị người dùng. Phương pháp này bao gồm: lựa chọn các tài nguyên thứ nhất dùng để truyền dữ liệu V2X; và lựa chọn các tài nguyên thứ hai dùng để truyền dữ liệu V2X nếu không có dữ liệu nào được truyền trên các tài nguyên thứ nhất nhiều hơn giá trị thời gian ngưỡng.



- (11) **1-0040946 B** (15) 25/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 26/10/2020 391A
 (21) 1-2020-02955 (85) 26/05/2020
 (22) 09/11/2018 (86) PCT/EP2018/080747 09/11/2018
 (30) PA201770844 10/11/2017 DK (87) WO2019/092173 16/05/2019
 (51) *C10G 1/00; C02F 1/42; C10G 1/02; C10G 31/08; C10G 1/10; C10G 3/00; C10G 31/06; B01J 47/00; C10G 1/06*
 (73) **STEEPER ENERGY APS (DK)**
 Sandbjergvej 11, 2970 Hørsholm, Denmark
 (72) IVERSEN, Steen Brummerstedt (DK); RODRIGUEZ GUERRERO, Julie Katerine (CA); IRONSIDE, Andrew (CA)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP TÁCH VÀ TINH CHẾ CÁC SẢN PHẨM TỪ HỆ THỐNG XỬ LÝ CAO ÁP**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tách và tinh chế các sản phẩm từ hệ thống xử lý cao áp được cải tiến để xử lý hỗn hợp nạp bao gồm các vật liệu cacbon ở áp suất nằm trong khoảng từ khoảng 150 ba đến khoảng 400 ba ($15 \cdot 10^3 - 40 \cdot 10^3$ kPa) và nhiệt độ nằm trong khoảng từ khoảng 300°C đến khoảng 430 °C với sự có mặt của các chất xúc tác đồng nhất ở dưới dạng kali và/hoặc natri với hàm lượng ít nhất là 0,5 % khối lượng và các hợp chất hữu cơ lỏng với hàm lượng từ khoảng 5 % đến khoảng 40 % khối lượng trong thời gian đã định, nhờ đó tạo ra hỗn hợp nạp đã chuyển hóa, trong đó hỗn hợp nạp đã chuyển hóa được làm nguội xuống nhiệt độ nằm trong khoảng từ 50 đến 250°C, và được giảm áp xuống áp suất trong khoảng từ 1 đến 150 ba ($1 \cdot 10^2 - 15 \cdot 10^3$ kPa), và trong đó hỗn hợp nạp đã chuyển hóa được tách thành pha khí bao gồm cacbon dioxit, hydro, và metan, pha dầu bao gồm các hợp chất hữu cơ lỏng trong pha dầu, và pha nước bao gồm các hợp chất hữu cơ lỏng trong pha nước, muối hòa tan và các hạt huyền phù tùy ý.



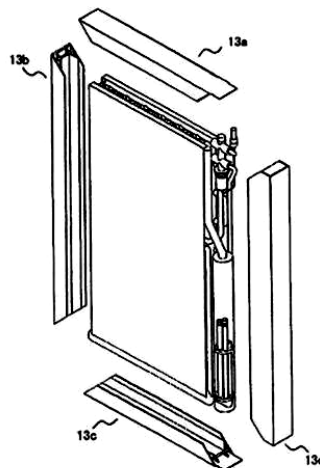
- (11) **1-0040947 B** (15) 25/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 25/09/2019 378A
(21) 1-2019-04147 (85) 02/12/2013
(22) 02/05/2012 (86) PCT/US2012/036069 02/05/2012
(30) 61/481,522 02/05/2011 US (87) WO2012/151247 08/11/2012
61/544,054 06/10/2011 US
(51) **A61K 39/395**; A61K 9/00; A61K 47/18; A61K 47/26; A61K 47/12; A61K 47/14
(62) 1-2013-03795
(73) **MILLENNIUM PHARMACEUTICALS, INC. (US)**
40 Landsdowne Street Cambridge, Massachusetts 02139, United States of America
(72) DILUZIO, Willow (US); NGUYEN, Phuong M. (US); VARGA, Csanad M. (US);
PALANIAPPAN, Vaithianathan (US); BROWN, Jason (US); FOX, Irving H.; (US);
SCHOLZ, Catherine (US); JENKINS, Helen (GB); ROSARIO, Maria (PT)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **DUỢC PHẨM LỎNG ỔN ĐỊNH CHỨA KHÁNG THỂ KHÁNG A4B7 VÀ VẬT
PHẨM CHỨA DUỢC PHẨM NÀY**

(57) Sáng chế đề xuất chế phẩm kháng thể chứa hỗn hợp gồm kháng thể kháng $\alpha 4\beta 7$, chất chống oxy hóa hoặc chất tạo chelat, và ít nhất một axit amin tự do. Chế phẩm theo sáng chế có thể có độ ổn định được cải thiện, mức hình thành kết tụ giảm, hoặc cả hai. Sáng chế còn đề xuất phác đồ liều an toàn của các chế phẩm kháng thể này, phác đồ này dễ dàng được tuân thủ, và tạo ra kháng thể kháng $\alpha 4\beta 7$ với lượng hữu hiệu điều trị *in vivo*.

- (11) **1-0040948 B** (15) 25/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 25/08/2020 389A
- (21) 1-2020-02085 (85) 13/04/2020
- (22) 02/10/2018 (86) PCT/EP2018/076840 02/10/2018
- (30) 17196284.8 13/10/2017 EP (87) WO2019/072647 A1 18/04/2019
- (51) ***C11D 1/72; C11D 3/50; C11D 3/37; C11D 11/00; C11D 17/00***
- (73) **UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)**
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, CH62 4ZD, United Kingdom
- (72) BOARDMAN Christopher (GB); BURGESS Karl (GB); CARUS Mark Anthony (GB); CULLEN Julie (GB)
- (74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
- (54) **CHẾ PHẨM XỊT VẢI THỂ NƯỚC VÀ PHƯƠNG PHÁP LÀM MỚI VẢI HOẶC ĐƯA QUẦN ÁO TRỞ LẠI TRẠNG THÁI NHƯ MỚI GIẶT**
- (57) Sáng chế này đề cập đến chế phẩm xịt vải thể nước chứa:
a. 1 - 10% silicon, trong đó silicon ở dạng nhũ tương, nhũ tương có kích thước hạt từ 1nm đến 150nm
b. thành phần hương liệu tự do, có kích thước hạt nhũ tương từ 1nm đến 30µm.

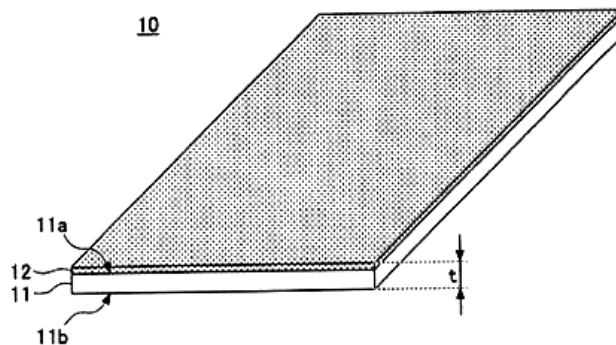
- | | | | |
|-------------------------|------|------------------------|------------|
| (11) 1-0040949 B | | (15) 25/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 25/12/2020 | 393A |
| (21) 1-2020-05206 | | (85) 24/09/2019 | |
| (22) 27/02/2017 | | (86) PCT/JP2017/007354 | 27/02/2017 |
| | | (87) WO2018/154757 | 30/08/2018 |
- (51) **F25B 27/00; F25B 15/00**
 (62) 1-2019-05200
 (73) **PORTA-PARK, INC. (JP)**
 1-13-2, Tagara, Nerima-ku Tokyo 1790073, JP
 (72) NAKAMURA Takuju (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **THIẾT BỊ TRAO ĐỔI NHIỆT**

(57) Mục đích của sáng chế là đề xuất thiết bị trao đổi nhiệt trong đó tấm chắn có khả năng chịu áp lực và độ kín khí có thể được chia sẻ và gia tăng đồng thời về lượng bức xạ nhiệt hoặc hấp thụ nhiệt và về lượng thu nhiệt có thể đạt được. Được đề xuất là thiết bị trao đổi nhiệt có bộ phận tái sinh (9) tạo ra chất làm lạnh dạng hơi bằng cách làm nóng chất lỏng hấp thụ và làm bay hơi chất làm lạnh từ chất lỏng hấp thụ, bộ phận ngưng tụ tạo ra chất làm lạnh dạng lỏng bằng cách làm mát và hóa lỏng chất làm lạnh dạng hơi, bộ phận làm bay hơi tạo ra chất làm lạnh dạng hơi bằng cách làm bay hơi chất làm lạnh dạng lỏng và làm lạnh vật nhờ nhiệt hóa hơi, và bộ phận hấp thụ làm cho chất làm lạnh dạng hơi mà được tạo ra bởi bộ phận làm bay hơi được hấp thụ trong chất lỏng hấp thụ, trong đó thiết bị trao đổi nhiệt được đặc trưng bởi cấu trúc hình tấm (1b) với độ dày được xác định trước trong đó mặt thứ nhất và mặt thứ hai được đặt tương ứng ở phía trước và phía sau và chi tiết che phủ thứ nhất (5) được đặt cách xa mặt thứ nhất để che phủ mặt thứ nhất và thiết đặt không gian thứ nhất với mặt thứ nhất, và thiết bị trao đổi nhiệt được đặc trưng ở chỗ không gian thứ nhất có chức năng làm ít nhất một trong số các bộ phận ngưng tụ hoặc bộ phận hấp thụ để tản nhiệt từ chi tiết che phủ thứ nhất và tuần hoàn chất làm lạnh và chất lỏng hấp thụ.



- (11) **1-0040950 B** (15) 25/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 25/07/2019 376A
(21) 1-2019-01851 (85) 12/04/2019
(22) 03/10/2017 (86) PCT/JP2017/035944 03/10/2017
(30) 2016-204734 18/10/2016 JP (87) WO2018/074218 A1 26/04/2018
(51) **E04C 2/04; B32B 13/04; E04F 13/072; E04C 2/292; B32B 13/04; E04B 2/74**
(73) **YOSHINO GYPSUM CO., LTD. (JP)**
Shin-Tokyo Bldg., 3-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0005 Japan
(72) WATANABE, Ken (JP); SHIMAZAKI, Junetsu (JP); YOKOYAMA, Itaru (JP);
SATO, Yosuke (JP); KANEKO, Takao (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **VẬT LIỆU XÂY DỰNG TRÊN CƠ SỞ THẠCH CAO CÓ LỚP CÓ TỪ TÍNH
VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT LIỆU XÂY DỰNG TRÊN CƠ SỞ
THẠCH CAO CÓ LỚP CÓ TỪ TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến vật liệu xây dựng trên cơ sở thạch cao có lớp có từ tính, chứa:
vật liệu xây dựng trên cơ sở thạch cao;
lớp có từ tính bao phủ ít nhất một phần bề mặt của vật liệu xây dựng trên cơ sở
thạch cao này,
trong đó lớp có từ tính chứa bột sắt và chất kết dính, hàm lượng của bột sắt trên
mỗi đơn vị diện tích là lớn hơn hoặc bằng $0,3\text{kg/m}^2$ và khối lượng riêng của lớp có từ
tính là lớn hơn hoặc bằng $2,0\text{g/cm}^3$.
Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất vật liệu xây dựng trên
cơ sở thạch cao có lớp có từ tính.



- (11) **1-0040951 B** (15) 26/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 25/09/2020 390A
(21) 1-2020-02445 (85) 28/04/2020
(22) 17/11/2017 (86) PCT/CN2017/111523 17/11/2017
(87) WO2019/095252 23/05/2019

(51) **B65B 15/04; H05K 13/00**

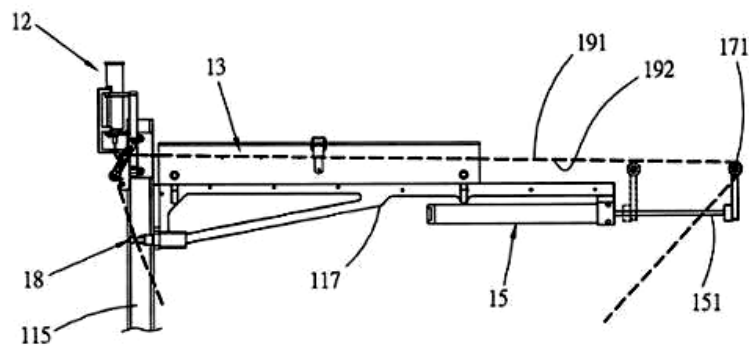
(76) **CHEN, TZU-CHUNG (TW)**

6F-2, No. 191, Xingjin Rd., North Dist., Taichung City, Taiwan 404, Taiwan

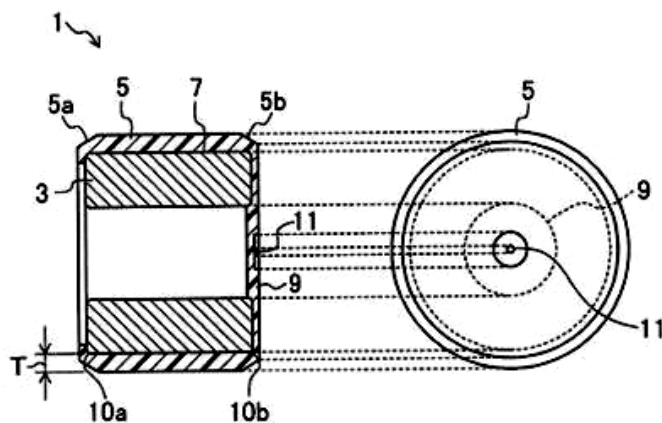
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VỪA ĐÓNG GÓI LINH KIỆN ĐIỆN TỬ VỪA PHỦ KEO DÍNH TRÊN BĂNG DÍNH VÀ CƠ CẤU DỪNG CHO PHƯƠNG PHÁP NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp vừa đóng gói linh kiện điện tử vừa phủ keo dính lên băng dính và cơ cấu dừng cho phương pháp này, để điều tiết việc đùn liên tục keo dính ra và sự dịch chuyển gián đoạn trong công việc đóng gói, sao cho trong khi thời gian dừng ngắn của việc đặt linh kiện điện tử, liên tục đùn keo dính được ngăn không cho keo được phết lặp lại ở vị trí cố định của băng dính. Theo cách này, có thể tránh được sự phết keo dính quá mức và có thể đảm bảo thêm rằng, chất lượng đóng gói không bị ảnh hưởng bởi lượng keo dính dư.



- (11) **1-0040952 B** (15) 26/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 26/10/2020 391A
- (21) 1-2020-05091 (85) 04/09/2020
- (22) 08/01/2019 (86) PCT/JP2019/000226 08/01/2019
- (30) 2018-020395 07/02/2018 JP (87) WO2019/155804 15/08/2019
- (51) **F16H 9/12; B29C 33/12; B29C 45/26**
- (73) **1. BANDO CHEMICAL INDUSTRIES, LTD. (JP)**
 6-6, Minatojima Minamimachi 4-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 6500047, Japan
2. HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
 1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan
- (72) SHIRAKI Hayato (JP); ASUMI Michio (JP); KOMURO Hirokazu (JP)
- (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **CON LĂN GIA TRỌNG, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CON LĂN GIA TRỌNG VÀ KHUÔN DÙNG ĐỂ SẢN XUẤT CON LĂN GIA TRỌNG NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến con lăn gia trọng (1) bao gồm chi tiết điều chỉnh trọng lượng (3) có dạng hình trụ và nắp che (5) để che ít nhất mặt chu vi ngoài (7) và một phần mặt dưới của chi tiết điều chỉnh trọng lượng (3) và nhô ra ngoài mặt trên và mặt dưới của chi tiết điều chỉnh trọng lượng (3). Nắp che (5) được làm từ chế phẩm nhựa và được tạo bằng khuôn có một phần chia được bố trí ở một vị trí không tương ứng với mặt xa nhất của mặt trên hoặc mặt dưới của nắp che (5).



- (11) **1-0040953 B** (15) 26/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 25/04/2022 409A
(21) 1-2020-07694 (85) 31/12/2020
(22) 26/03/2020 (86) PCT/KR2020/004114 26/03/2020
(30) 10-2019-0036758 29/03/2019 KR (87) WO2020/204462 A1 08/10/2020

(51) **G01F 23/26**

(73) **KOREA INSTITUTE OF CIVIL ENGINEERING AND BUILDING TECHNOLOGY (KR)**

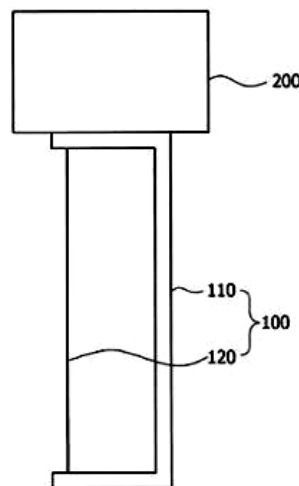
283, Goyang-daero, Ilsanseo-gu, Goyang-si, Gyeonggi-do 10223, Republic of Korea

(72) RHEE, Dong Sop (KR)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **CƠ CẤU VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐO MỨC NƯỚC BẰNG CÁCH SỬ DỤNG KỸ THUẬT ĐIỆN DUNG**

- (57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu và phương pháp đo mực nước nhờ sử dụng kỹ thuật điện dung. Cơ cấu đo mực nước theo sáng chế bao gồm: bộ phận điện cực bao gồm điện cực thứ nhất và điện cực thứ hai được sắp xếp song song theo hướng theo chiều dài, và cho phép điện áp được cấp đến điện cực thứ nhất và điện cực thứ hai; và bộ phận điều khiển để đo các điện áp cấp, tính toán khoảng thời gian nạp chuẩn cần thiết để đạt đến điện áp thứ hai từ điện áp thứ nhất định trước trên cơ sở các điện áp đo được, và xác định mực nước trên cơ sở thời gian nạp chuẩn tính toán được này.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0040954 B | | (15) 26/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 26/04/2021 | 397A |
| (21) 1-2021-00580 | | (85) 02/02/2021 | |
| (22) 10/07/2019 | | (86) PCT/JP2019/027345 | 10/07/2019 |
| (30) 2018-132664 | 12/07/2018 | JP (87) WO2020/013228 | 16/01/2020 |

(51) **F24F 11/58; F24F 110/50**

(73) **DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)**

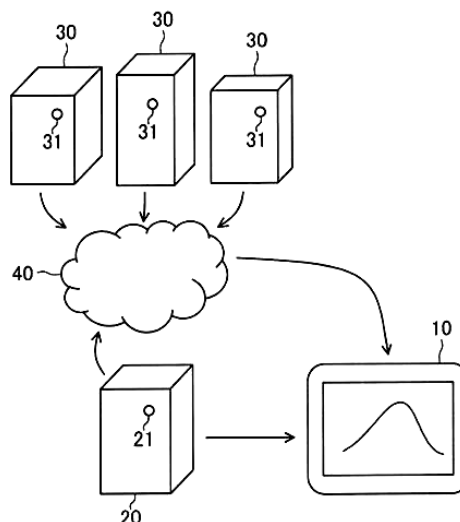
Osaka Umeda Twin Towers South, 1-13-1, Umeda, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka, 530-0001, Japan

(72) **TAKESHITA Goushi (JP); ODA Yasuhiro (JP); KUROI Kiyoshi (JP); SASAI Yuta (JP)**

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

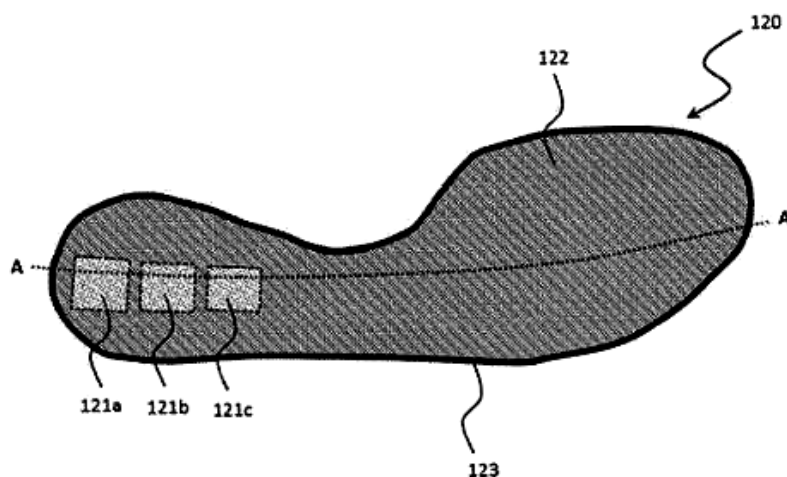
(54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP CUNG CẤP THÔNG TIN CHẤT LƯỢNG KHÔNG KHÍ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị cung cấp thông tin chất lượng không khí trong nhà bao gồm: bộ thu (21, 31) để thu từng thông tin chất lượng không khí của không gian đích (20) và thông tin chất lượng không khí của một không gian khác (30); và bộ cung cấp (10) để cung cấp thông tin so sánh thu được bằng cách so sánh thông tin chất lượng không khí của không gian đích (20) và thông tin chất lượng không khí của không gian khác (30). Thiết bị cung cấp thông tin chất lượng không khí trong tòa nhà còn bao gồm bộ chọn (15) để chọn xem thông tin chất lượng không khí của không gian đích (20) có được công khai hay không trên cơ sở lệnh của người dùng. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp cung cấp thông tin chất lượng không khí trong nhà.



- (11) **1-0040955 B** (15) 26/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 25/10/2018 367A
- (21) 1-2018-02860 (85) 02/07/2018
- (22) 07/12/2016 (86) PCT/US2016/065266 07/12/2016
- (30) 62/263,822 07/12/2015 US (87) WO2017/100248 15/06/2017
 62/424,631 21/11/2016 US
 62/426,818 28/11/2016 US
- (51) *A01N 25/30; A01N 43/12; A01N 25/12*
- (73) **VALENT BIOSCIENCES LLC (US)**
 870 Technology Way, Libertyville, IL 60048, United States of America
- (72) DEVISETTY, Bala, N. (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **CHẾ PHẨM NÔNG NGHIỆP DẠNG HẠT CHỨA GIBERELIN VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU HOÀ SỰ PHÁT TRIỂN CỦA CÂY TRỒNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm dạng hạt chứa ít nhất một giberelin với lượng nằm trong khoảng từ 0,01 đến 1% trọng lượng/trọng lượng, được chọn từ nhóm bao gồm GA₃, giberelin 4 (GA₄), giberelin 7 (GA₇) và giberelin 4/7 (GA_{4/7}), ít nhất một dung môi với lượng nằm trong khoảng từ 0,1 đến 1% trọng lượng/trọng lượng, được chọn từ nhóm bao gồm các polyetylen glycol có phân tử lượng trung bình nằm trong khoảng từ 190 đến 420 dalton và các dimethylamit axit béo C8 đến C12, chất liên kết với lượng nằm trong khoảng từ 0,0001 đến 0,1 % trọng lượng/trọng lượng, chất hoạt động bề mặt không ion với lượng nằm trong khoảng từ 0,0001 đến 0,1% trọng lượng/trọng lượng, chất chảy tự do với lượng nằm trong khoảng từ 0,01 đến 2% trọng lượng/trọng lượng, và các hạt cát có đường kính trung bình nằm trong khoảng từ 0,05 đến 2mm với lượng nằm trong khoảng từ 97 đến 99,9% trọng lượng/trọng lượng. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp điều hòa sự phát triển của cây trồng.

- (11) **1-0040956 B** (15) 26/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 25/02/2020 383A
- (21) 1-2019-05075 (85) 17/09/2019
- (22) 01/06/2018 (86) PCT/US2018/035554 01/06/2018
- (30) 62/513,959 01/06/2017 US (87) WO2018/222964 06/12/2018
 62/626,358 05/02/2018 US
- (51) *A43B 13/04; B29C 35/08; C08J 9/33; B29D 35/12; B33Y 80/00; A43B 13/18; B29C 67/20*
- (73) **NIKE INNOVATE C.V. (US)**
 One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453, United States of America
- (72) CONSTANTINOU, Jay (US); DOREMUS, Harleigh (US); FOLGAR, Luis (SV);
 KVAMME, Brandon (US); SCHILLER, Denis (US); YETMAN, Krissy (US)
- (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO VẬT PHẨM CÓ NHIỀU KHU VỰC NHỎ, VẬT PHẨM ĐƯỢC CHẾ TẠO BẰNG PHƯƠNG PHÁP NÀY, VẬT PHẨM CÓ NHIỀU KHU VỰC NHỎ VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT GIÀY DÉP**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất giày dép. Theo các khía cạnh khác, phương pháp này bao gồm việc sử dụng phương pháp sản xuất đắp lớp với các hạt xốp. Theo một số khía cạnh, phương pháp sản xuất đắp lớp bao gồm bước tăng nhiệt độ của nhiều hạt xốp bằng bức xạ quang hóa trong điều kiện có tác dụng nung chảy một phần của nhiều hạt xốp bao gồm một hoặc nhiều chất đàn hồi dẻo nhiệt. Việc tăng nhiệt độ hạt xốp có thể được thực hiện trong một hoặc nhiều lần lặp lại. Phương pháp theo sáng chế có thể được sử dụng để sản xuất vật phẩm với các khu vực nhỏ mà có mức độ nung chảy khác nhau giữa các hạt xốp, nhờ đó tạo ra các khu vực nhỏ với các tính chất khác nhau như mật độ, độ đàn hồi, và/hoặc mô đun uốn. Sáng chế cũng đề cập đến vật phẩm được chế tạo bằng phương pháp này.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0040957 B | | (15) 26/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 25/02/2020 | 383A |
| (21) 1-2019-05154 | | (85) 20/09/2019 | |
| (22) 01/03/2018 | | (86) PCT/US2018/020461 | 01/03/2018 |
| (30) 62/465,987 | 02/03/2017 | US (87) WO2018/160842 | 07/09/2018 |

(51) **H04B 7/185**; H04B 7/204; H04B 7/19

(73) **VIASAT, INC. (US)**

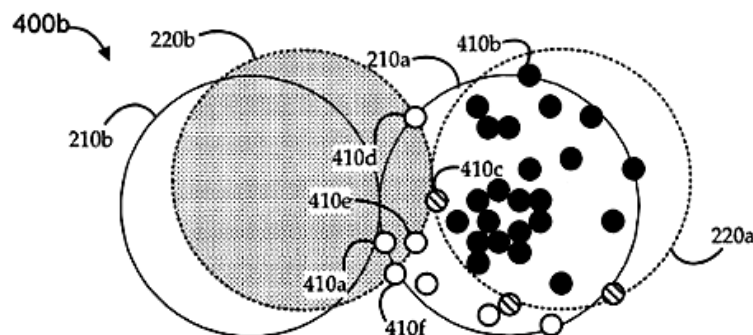
VIASAT, Inc., Patent Department, 6155 EL Camino Real, Carlsbad, California 92009, United States of America

(72) BECKER, Donald (US); PETRANOVICH, James (US); MARTIN, Remberto (US)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP, HỆ THỐNG VÀ BỘ XỬ LÝ GÁN ĐỘNG CHùm TIA TRONG MẠNG TRUYỀN THÔNG VỆ TINH ĐỊA TĨNH**

(57) Các phương án đề xuất kỹ thuật để gán động chùm tia hẹp trong mạng truyền thông vệ tinh địa tĩnh. Ví dụ, nút xử lý mặt đất trong mạng vệ tinh địa tĩnh có thể giám sát vị trí khu vực bao phủ chùm tia hẹp và có thể phát hiện ra yếu tố kích hoạt chuyển dời chùm tia chỉ ra sự chuyển dời hiện tại của một hoặc nhiều khu vực bao phủ. Thiết bị đầu cuối mặt đất có thể được nhận diện là được phục vụ bởi chùm tia hẹp có liên quan đến (các) khu vực bao phủ chuyển dời và khi đang chịu sự ảnh hưởng chất lượng tín hiệu từ sự chuyển dời. Nút thiết bị đầu cuối mặt đất có thể tính toán sự cập nhật cho bản đồ gán chùm tia có sự gán lại của thiết bị đầu cuối người dùng đã nhận diện từ chùm tia hẹp đang phục vụ hiện tại của chúng đến chùm tia hẹp khác theo phương thức mà tìm ra cách khắc phục ít nhất là một số ảnh hưởng chất lượng tín hiệu được xác định là có liên quan đến sự chuyển dời. Một số phương án còn tính đến sự cân bằng tải, và/hoặc các yếu tố khác, và/hoặc có thể duy trì sự truyền thông theo trạng thái giữa thiết bị đầu cuối người dùng được gán lại và vệ tinh địa tĩnh.



- | | | | |
|-------------------------|------------------------|-----------------|------------|
| (11) 1-0040958 B | (15) 26/07/2024 | | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 25/02/2020 | 383A |
| (21) 1-2019-06110 | (85) 31/10/2019 | | |
| (22) 10/04/2017 | (86) PCT/US2017/026839 | | 10/04/2017 |
| | (87) WO2018/190794 | | 18/10/2018 |

(51) **H01Q 1/28; H01Q 3/20; H01Q 3/02; H01Q 3/18; H01Q 19/17; H01Q 25/00**

(73) **VIASAT, INC. (US)**

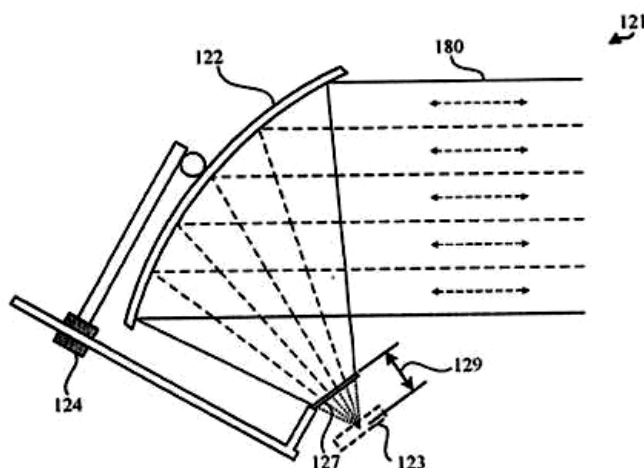
Patent Department, 6155 El Camino Real, Carlsbad, California 92009, United States of America

(72) MENDELSON, Aaron (US); RUNYON, Donald (US)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

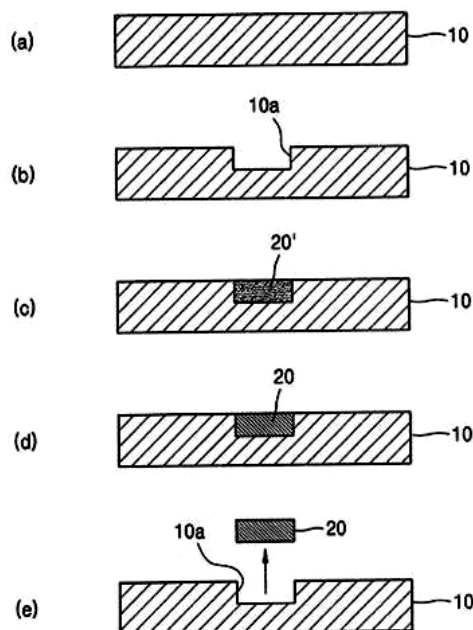
(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG THÔNG QUA VỆ TINH TRUYỀN THÔNG**

(57) Sáng chế đề cập chung đến việc điều chỉnh mô hình ăng ten nguyên gốc của vệ tinh để thích ứng với truyền thông thông qua vệ tinh. Ví dụ, vệ tinh truyền thông có thể bao gồm ăng ten có cụm mảng cấp, thiết bị phản xạ, và bộ khởi động tuyến tính được ghép nối giữa cụm mảng cấp và thiết bị phản xạ. Cụm mảng cấp có thể có một số lượng nguồn cấp để truyền thông tín hiệu kết hợp với dịch vụ truyền thông, và thiết bị phản xạ có thể được tạo cấu hình để phản xạ tín hiệu được truyền giữa cụm mảng cấp và một hoặc nhiều thiết bị đích. Bộ khởi động tuyến tính có thể có chiều dài có thể điều chỉnh được, hoặc theo cách khác tạo ra vị trí có thể điều chỉnh được giữa cụm mảng cấp và thiết bị phản xạ. Bằng cách điều chỉnh vị trí của cụm mảng cấp tương quan với thiết bị phản xạ, vệ tinh truyền thông có thể cung cấp dịch vụ truyền thông theo một số lượng các mô hình ăng ten nguyên gốc.



- (11) **1-0040959 B** (15) 26/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 27/04/2020 385A
 (21) 1-2019-05506
 (22) 07/10/2019
 (30) 10-2018-0119299 05/10/2018 KR
 (51) **H01B 5/16; H01R 43/00**
 (73) **ISC CO., LTD.** (KR)
 6F, 215, Galmachi-ro, Jungwon-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do 13217, Republic of Korea
 (72) CHUNG, Young Bae (KR)
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT HẠT DẪN ĐIỆN VÀ HẠT DẪN ĐIỆN ĐƯỢC SẢN XUẤT BẰNG PHƯƠNG PHÁP NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất các hạt dẫn điện, và cụ thể hơn, đề cập đến phương pháp sản xuất các hạt dẫn điện, mà được phân bố trong vật liệu cách điện đàn hồi để tạo thành phần dẫn điện cho sự kết nối điện, phương pháp này bao gồm các bước: (a) chuẩn bị vật nền; (b) tạo thành các hốc tạo thành hạt dẫn điện trong vật nền này, các hốc tạo thành hạt dẫn điện này có hình dạng tương ứng với các hạt dẫn điện mong muốn; (c) nạp đầy các hốc tạo thành hạt dẫn điện bằng bột kim loại; (d) gia nhiệt bột kim loại để tạo thành các hạt dẫn điện được hóa rắn; và (e) tách các hạt dẫn điện được hóa rắn này khỏi vật nền.



- | | | | | |
|-------------------------|------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0040960 B | | | (15) 26/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | | 437B | (43) 25/02/2021 | 395A |
| (21) 1-2020-04290 | | | (85) 16/05/2014 | |
| (22) 16/11/2012 | | | (86) PCT/US2012/065565 | 16/11/2012 |
| (30) 13/299,934 | 18/11/2011 | US | (87) WO2013/074954 | 23/05/2013 |
| | 13/421,525 | 15/03/2012 | | US |

(51) **B65G 47/91**

(62) 1-2014-01609

(73) **NIKE INNOVATE C.V. (US)**

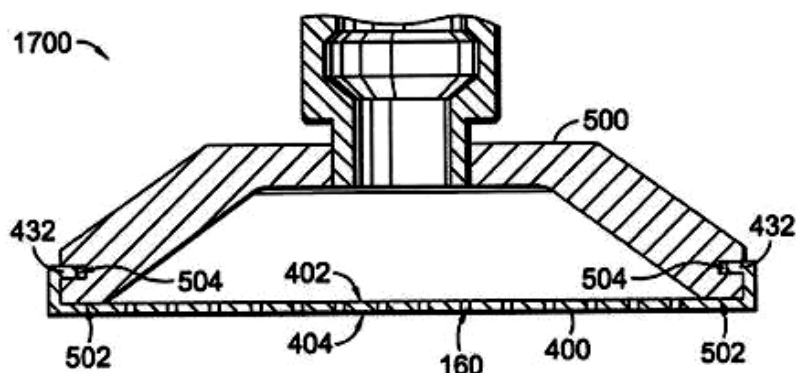
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453, United States of America

(72) REGAN, Patrick Conall (US); LEE, Kuo-Hung (TW); CHANG, Chih-Chi (TW)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **MÁY CHÂN KHÔNG CÓ TẤM CHUYỂN ĐỔI ĐƯỢC VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHỈNH MÁY CHÂN KHÔNG**

- (57) Sáng chế đề cập đến máy chân không có tấm chuyển đổi được và phương pháp điều chỉnh máy chân không, sao cho máy chân không thông thường có thể thích ứng được với các loại tấm khác nhau. Tấm chuyển đổi được có thể tạo thành toàn bộ bề mặt tiếp xúc vật liệu của máy chân không hoặc tấm chuyển đổi được có thể tạo thành một phần của bề mặt tiếp xúc vật liệu. Máy chân không có hiệu quả trong việc nhấc và đặt một hoặc nhiều chi tiết sản xuất bằng cách sử dụng lực chân không.



- (11) **1-0040961 B** (15) 26/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 25/09/2020 390A
- (21) 1-2020-04262 (85) 22/07/2020
- (22) 20/12/2018 (86) PCT/KR2018/016284 20/12/2018
- (30) 10-2017-0177624 22/12/2017 KR (87) WO2019/124990 27/06/2019
- (51) **C23C 22/07; C09D 175/06; C09D 7/40; C23C 28/00; C23C 2/26; C23C 2/40; C09D 133/00; C23C 2/06**
- (73) **POSCO (KR)**
(Goedong-dong) 6261, Donghaean-ro, Nam-gu Pohang-si, Gyeongsangbuk-do 37859, Republic of Korea
- (72) CHO, Soo-Hyoun (KR); SON, Won-Ho (KR)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **CHẾ PHẨM XỬ LÝ BỀ MẶT DÙNG CHO TẤM THÉP MẠ HỢP KIM KẼM NHÚNG NÓNG BA THÀNH PHẦN, TẤM THÉP MẠ HỢP KIM KẼM NHÚNG NÓNG BA THÀNH PHẦN ĐƯỢC XỬ LÝ BỀ MẶT SỬ DỤNG CHẾ PHẨM NÀY, VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM THÉP NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến dung dịch chế phẩm xử lý bề mặt không chứa crom để sử dụng cho bề mặt vật liệu kim loại, và vật liệu kim loại được xử lý bề mặt bằng chế phẩm này. Cụ thể hơn, sáng chế đề cập đến dung dịch chế phẩm xử lý bề mặt không chứa crom để cải thiện tính chống ăn mòn, tính chống bị đen hóa và tính chịu kiềm của tấm thép mạ hợp kim kẽm nhúng nóng ba thành phần, và đề xuất: chế phẩm xử lý bề mặt chứa, tính theo 100% khối lượng phần rắn của chế phẩm, 35-45% khối lượng nhựa polyuretan tan trong nước, 25-40% khối lượng nhựa nhũ tương acrylic tan trong nước, 5-15% khối lượng chất hóa cứng, 3-10% khối lượng hợp chất silan, 0,5-1,5% khối lượng hợp chất gốc titan, 0,3-2,0% khối lượng hợp chất gốc ziriconi, 1-3% khối lượng hợp chất axit phosphoric, 1-2% khối lượng chất tăng dính phủ và 0,1-1% khối lượng chất gây trơn sáp; tấm thép mạ kẽm nhúng nóng ba thành phần được xử lý bề mặt bằng chế phẩm này; và phương pháp sản xuất tấm thép mạ kẽm nhúng nóng ba thành phần bằng cách tiến hành xử lý bề mặt sử dụng chế phẩm này.

- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0040962 B | | (15) 26/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 25/08/2020 | 389A |
| (21) 1-2020-02842 | | (85) 20/05/2020 | |
| (22) 19/10/2018 | | (86) PCT/CN2018/110966 | 19/10/2018 |
| (30) 201711149118.0 | 17/11/2017 CN | (87) WO2019/095927 | 23/05/2019 |

(51) **H04W 74/00**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

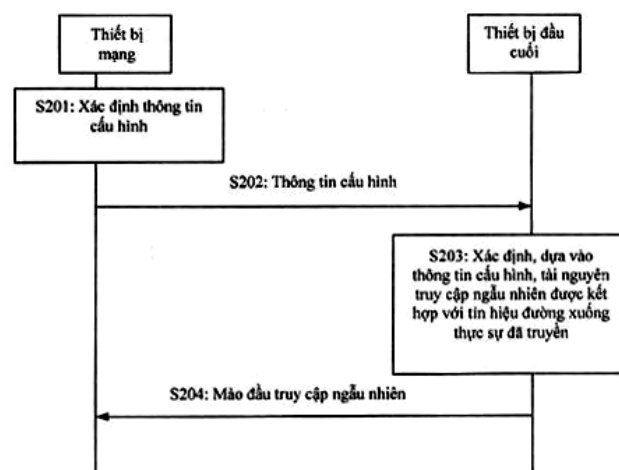
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) HUANG, Huang (CN); YAN, Mao (CN); GAO, Kuandong (CN); SHAO, Hua (CN)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUY CẬP NGẪU NHIÊN, THIẾT BỊ MẠNG VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truy cập ngẫu nhiên, thiết bị mạng và thiết bị đầu cuối. Phương pháp này bao gồm các bước: xác định, bởi thiết bị mạng, thông tin cấu hình, trong đó thông tin cấu hình này được sử dụng để biểu thị ít nhất một trong số thông tin sau: số lượng mào đầu truy cập ngẫu nhiên được truyền trên một tài nguyên truy cập ngẫu nhiên, số lượng mào đầu truy cập ngẫu nhiên dựa trên tranh chấp được truyền trên một tài nguyên truy cập ngẫu nhiên, số lượng mào đầu truy cập ngẫu nhiên không có tranh chấp được truyền trên một tài nguyên truy cập ngẫu nhiên, số lượng mào đầu truy cập ngẫu nhiên được kết hợp với một tín hiệu đường xuống, số lượng mào đầu truy cập ngẫu nhiên không có tranh chấp được kết hợp với một tín hiệu đường xuống, số lượng mào đầu truy cập ngẫu nhiên dựa trên tranh chấp được kết hợp với một tín hiệu đường xuống và số lượng tín hiệu đường xuống thực sự đã truyền được kết hợp với một tài nguyên truy cập ngẫu nhiên; và gửi thông tin cấu hình đến thiết bị đầu cuối. Theo cách này, thiết bị đầu cuối gửi mào đầu truy cập ngẫu nhiên dựa vào thông tin cấu hình. Thiết bị mạng biểu thị thông tin có liên quan về truy cập ngẫu nhiên đến thiết bị đầu cuối, để hoàn thành quy trình truy cập ngẫu nhiên.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0040963 B | | (15) 26/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 25/09/2018 | 366A |
| (21) 1-2018-03064 | | (85) 16/07/2018 | |
| (22) 16/12/2016 | | (86) PCT/US2016/067218 | 16/12/2016 |
| (30) 62/268,804 | 17/12/2015 | US (87) WO2017/106672 | 22/06/2017 |

(51) **G06Q 10/04**; G06T 7/80; G06T 7/33

(73) **NIKE INNOVATE C.V. (US)**

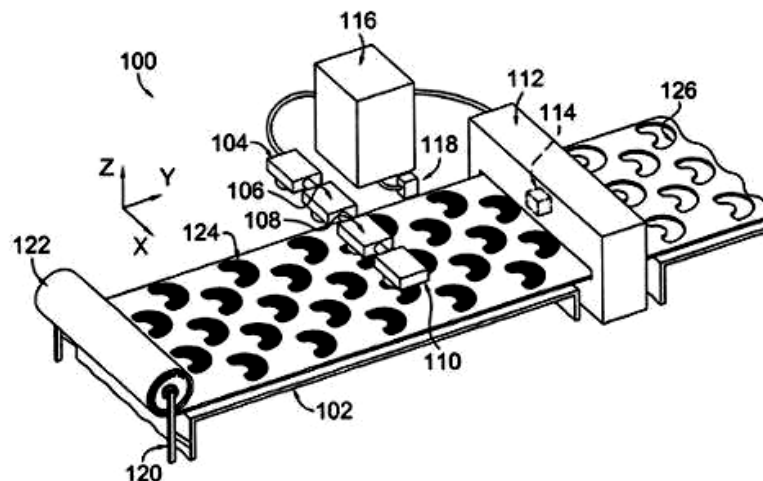
A Dutch Partnership, One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453, United States of America

(72) FU, Howard (US); WANG, Guo-Chang (TW); LEE, Sunye (KR)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP GHÉP HÌNH ẢNH VÀ SẢN XUẤT VÀ PHƯƠNG PHÁP HIỆU CHUẨN HỆ THỐNG QUAN SÁT**

- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống quan sát có nhiều camera chụp các hình ảnh riêng rẽ có các trường nhìn chồng lợp nhau. Mỗi camera đều được hiệu chuẩn và hình ảnh của các camera được ghép với nhau thành hình ảnh ghép. Sau đó, hình ảnh ghép từ nhiều camera được sử dụng trong quy trình hiệu chuẩn để chuẩn bị hệ thống quan sát có nhiều camera được sử dụng kết hợp với nguyên công xử lý. Hình ảnh ghép được sử dụng làm đầu vào để nhận dạng dấu hiệu của nguyên liệu và để xác định đường dẫn công cụ dùng cho nguyên liệu. Đường dẫn công cụ được xác định bằng hình ảnh ghép được cung cấp cho trạm xử lý để thực hiện nguyên công đối với nguyên liệu.

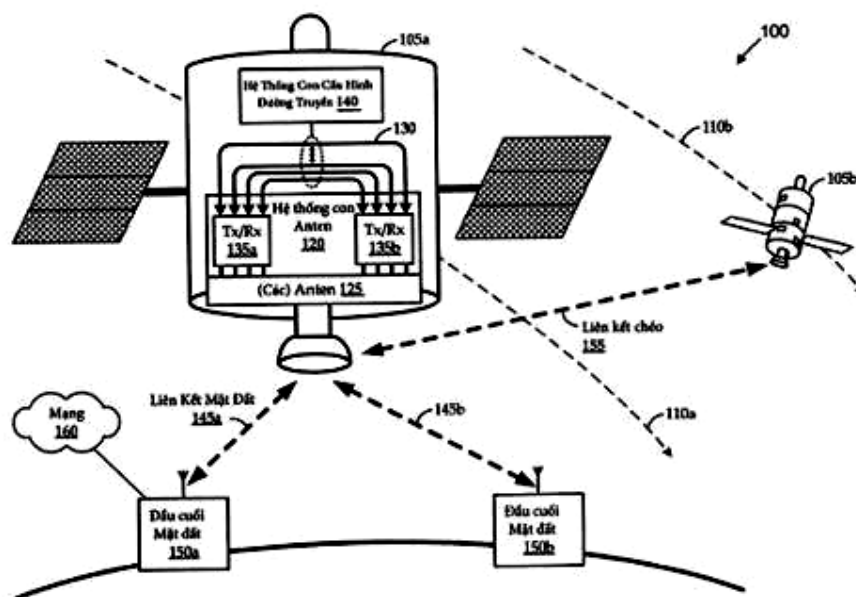


- (11) **1-0040964 B** (15) 26/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 27/08/2018 365A
- (21) 1-2017-02948 (85) 28/07/2017
- (22) 15/01/2016 (86) PCT/EP2016/050715 15/01/2016
- (30) 15151481.7 16/01/2015 EP (87) WO2016/113371 21/07/2016
- (51) **A61K 31/404; C07D 209/14; A61P 31/12**
- (73) **1. JANSSEN PHARMACEUTICALS, INC. (US)**
1125 Trenton-Harbourton Road, Titusville, NJ New Jersey 08560, United States of America
- 2. KATHOLIEKE UNIVERSITEIT LEUVEN (BE)**
KU Leuven Research & Development, Waaistraat 6, bus 5105, 3000 Leuven, Belgium
- (72) KESTELEYN, Bart, Rudolf, Romanie (BE); BONFANTI, Jean-Francois (FR); JONCKERS, Tim, Hugo, Maria (BE); RABOISSON, Pierre, Jean-Marie, Bernard (FR); BARDIOT, Dorothée, Alice, Marie-Eve (FR); MARCHAND, Arnaud, Didier, M (FR)
- (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **HỢP CHẤT INDOL VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến các hợp chất indol được thế một lần hoặc hai lần, và còn đề cập đến các hợp chất này để sử dụng làm thuốc, tốt hơn nữa là để sử dụng làm thuốc để điều trị hoặc ngăn ngừa lây nhiễm virus dengue. Hơn nữa, sáng chế còn đề cập đến dược phẩm hoặc dạng bào chế kết hợp các hợp chất này, chế phẩm hoặc dạng bào chế để sử dụng làm thuốc, tốt hơn nữa là để ngăn ngừa hoặc điều trị lây nhiễm virus dengue. Sáng chế còn đề cập đến quy trình điều chế các hợp chất này.

- (11) **1-0040965 B** (15) 26/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 27/07/2020 388A
- (21) 1-2019-06839 (85) 04/12/2019
- (22) 21/05/2018 (86) PCT/US2018/033714 21/05/2018
- (30) 62/509,629 22/05/2017 US (87) WO2018/217651 29/11/2018
- (51) **C07D 471/04; C07D 475/00; A61K 31/519; A61P 35/00**
- (73) **AMGEN INC. (US)**
 One Amgen Center Drive, Thousand Oaks, California 91320-1799, United States of America
- (72) LANMAN, Brian Alan (US); CHEN, Jian (US); REED, Anthony B. (US); CEE, Victor J. (US); LIU, Longbin (US); KOPECKY, David John (US); LOPEZ, Patricia (US); WURZ, Ryan Paul (CA); NGUYEN, Thomas T. (US); BOOKER, Shon (US); NISHIMURA, Nobuko (JP); SHIN, Youngsook (US); TAMAYO, Nuria A. (US); ALLEN, John Gordon (US); ALLEN, Jennifer Rebecca (US)
- (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **6-FLO-7-(2-FLO-6HYDROXYPHENYL)-1-(4-METYL-2-(2-PROPANYL)-3-PYRIDINYL)-4-((2S)-2-METYL-4-(2-PROPENOYL)-1-PIPERAZINYL)PYRIDO[2,3-D]PYRIMIDIN-2(1H)-ON VÀ CHẤT ĐỒNG PHẦN ATROP CỦA NÓ, DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP IN VITRO ĐỂ ỨC CHẾ KRAS G12C TRONG TẾ BÀO SỬ DỤNG HỢP CHẤT VÀ DƯỢC PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế đề xuất các chất ức chế KRAS G12C, chế phẩm của chúng, và phương pháp sử dụng chúng. Các chất ức chế này hữu dụng để điều trị nhiều rối loạn, bao gồm, ung thư tụy, ung thư kết trực tràng và ung thư phổi.

- (11) **1-0040966 B** (15) 26/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 26/04/2018 361A
- (21) 1-2018-00708 (85) 21/02/2018
- (22) 26/07/2016 (86) PCT/US2016/044081 26/07/2016
- (30) 62/199,800 31/07/2015 US (87) WO2017/023621 09/02/2017
- (51) **H04B 7/185; H04B 7/204**
- (73) **VIASAT, INC. (US)**
 Viasat, Inc., Patent Department, 6155 El Camino Real, Carlsbad, California 92009,
 United States of America
- (72) DANKBERG, Mark (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **HỆ THỐNG VỆ TINH DUNG LƯỢNG LINH HOẠT**

(57) Các phương án của sáng chế đề xuất cấu hình khi bay của các đường truyền vệ tinh để phục vụ linh hoạt lưu lượng liên kết mặt đất và liên kết chéo trong chòm vệ tinh không được xử lý chẳng hạn, để tạo điều kiện cho dung lượng linh hoạt của kênh đi ra và kênh trở về trong hệ thống truyền thông vệ tinh. Ví dụ, mỗi vệ tinh trong chòm có thể bao gồm một hoặc hơn một đường truyền có thể cấu hình động và việc chuyển mạch và/hoặc tạo chùm có thể được sử dụng để tạo cấu hình mỗi đường truyền thành đường truyền kênh đi ra hoặc đường truyền kênh trở về trong mỗi khe thời gian trong số một số lượng các khe thời gian theo lịch biểu cấu hình đường truyền. Ít nhất một số đường truyền còn có thể được tạo cấu hình chọn lọc trong mỗi khe thời gian để mang lưu lượng “liên kết mặt đất” đến và/hoặc từ các đầu cuối trên mặt đất và lưu lượng “liên kết chéo” đến và/hoặc từ một hoặc hơn một vệ tinh khác của chòm.

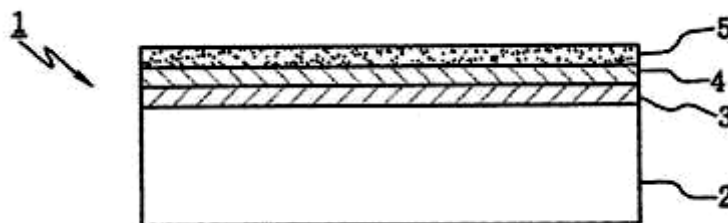


- (11) **1-0040967 B** (15) 26/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 27/07/2020 388A
(21) 1-2020-01852 (85) 30/03/2020
(22) 27/09/2018 (86) PCT/JP2018/036089 27/09/2018
(30) 2017-193106 02/10/2017 JP (87) WO2019/069798 11/04/2019
(51) **C11D 3/37; C11D 3/06; B29C 33/72; C11D 1/28**
(73) **ASAHI KASEI KABUSHIKI KAISHA (JP)**
1-1-2 Yurakucho, Chiyoda-ku Tokyo 1000006, Japan
(72) YAMAUCHI Noriko (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **HỖN HỢP NHỰA LÀM SẠCH CHO MÁY ĐÚC PHUN VÀ KHUÔN VÀ PHƯƠNG PHÁP SỬ DỤNG HỖN HỢP NHỰA NÀY**

(57) Sáng chế đề xuất hỗn hợp nhựa làm sạch cho máy đúc phun và khuôn có khả năng làm sạch và khả năng thay thế rất tốt, cũng như độ ổn định nhiệt rất tốt. Hỗn hợp nhựa làm sạch cho máy đúc phun và khuôn theo sáng chế chứa nhựa dẻo nhiệt và chất hoạt động bề mặt có nhiệt độ bắt đầu phân hủy bằng hoặc cao hơn 200°C theo phương pháp đo nhiệt trọng (TGA) và điểm nóng chảy thấp hơn 100°C. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sử dụng hỗn hợp nhựa làm sạch cho máy đúc phun và khuôn.

- (11) **1-0040968 B** (15) 26/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 25/06/2020 387A
(21) 1-2019-01733
(22) 05/04/2019
(30) 10-2018-0154646 04/12/2018 KR
(51) **H01M 2/16**
(73) **DYNAMIC KOREA TECHNOLOGY, INC.** (KR)
116-60, Sanho-daero, Gumi-si, Gyeongsangbuk-do 39377, Republic of Korea
(72) JUNG, Jung Hun (KR); KIM, Kun Ho (KR); PARK, Yong Han (KR)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(54) **LINH KIỆN ĐIỆN CỰC TRONG SUỐT**

- (57) Sáng chế đề cập đến linh kiện điện cực trong suốt bao gồm: đế đỡ trong suốt; điện cực sợi nano bạc trong suốt được bố trí trên đế đỡ trong suốt; và lớp tụ điện nano (chất điện môi dùng cho bộ tụ điện nano) được bố trí trên điện cực sợi nano bạc trong suốt, trong đó lớp tụ điện nano bao gồm: ankoxysilan có công thức $\text{Si}(\text{OR}1)_4$, trong đó R1 là nhóm ankyl, hoặc tác nhân liên kết silan có công thức $\text{Si}(\text{OR}1)_3\text{X}$, trong đó R1 là nhóm ankyl, và X là nhóm epoxy, nhóm amino, nhóm aryl, hoặc nhóm metacrylat; và hợp chất titan ôxít có công thức $\text{Ti}(\text{OR}2)_4$, trong đó R2 là hợp chất vô cơ có các tính chất điện môi.



- (11) **1-0040969 B** (15) 26/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 25/07/2018 364A
(21) 1-2018-00332
(22) 24/01/2018
(30) 62/450,435 25/01/2017 US
(51) **C08J 9/00; C08L 23/16; C08L 53/02; C08J 9/10**
(73) **TSRC CORPORATION (TW)**
No.2, Singgong Rd., Dashe Dist., Kaohsiung City 815, Taiwan
(72) Ching Ting (TW); Wen-Hsien Wen (TW); Feng-Yu Yang (TW); Hsuan-Tsung LIN (TW); Ying-Pin Tu (TW)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **CHẾ PHẨM ĐÀN HỒI NHIỆT ĐÈO DÙNG CHO BỘT XÓP LIÊN KẾT NGANG, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT BỘT XÓP LIÊN KẾT NGANG VÀ BỘT XÓP LIÊN KẾT NGANG ĐƯỢC TẠO RA BẰNG PHƯƠNG PHÁP NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm đàn hồi nhiệt dẻo dùng cho bột xốp liên kết ngang và phương pháp sản xuất chế phẩm này. Chế phẩm đàn hồi nhiệt dẻo chứa (A) copolyme trên cơ sở etylen; (B) copolyme thứ nhất; (C) copolyme thứ hai, trong đó thành phần (B) và (C) là các copolyme chứa monome vinyl thơm và monome dien liên hợp, copolyme thứ nhất có tỷ lệ hydro hóa dien liên hợp ít nhất 80% và copolyme thứ hai có tỷ lệ hydro hóa dien liên hợp không lớn hơn 10%; (D) peroxit hữu cơ; và (E) tác nhân tạo xốp, trong đó tỷ lệ khối lượng (A/(B+C)) của thành phần (A) so với tổ hợp của thành phần (B) và thành phần (C) nằm trong khoảng từ 95/5 đến 5/95; và tỷ lệ khối lượng (B/C) của thành phần (B) so với thành phần (C) là nằm trong khoảng từ 9/1 đến 1/9. Sáng chế cũng đề cập đến bột xốp liên kết ngang được tạo ra từ chế phẩm này và phương pháp sản xuất bột xốp này.

- (11) **1-0040970 B** (15) 26/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 26/10/2020 391A
(21) 1-2020-04776 (85) 20/08/2020
(22) 23/01/2019 (86) PCT/JP2019/002050 23/01/2019
(30) 2018-009769 24/01/2018 JP (87) WO2019/146630 A1 01/08/2019
(51) **B32B 27/30; B65D 75/34; B65D 85/38; B65D 65/40**
(73) **DENKA COMPANY LIMITED (JP)**
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038338 Japan
(72) YANAKA Ryosuke (JP); MASUDA Yusuke (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **TẤM DÁT MỎNG VÀ VẬT CHỨA ĐỂ ĐÓNG GÓI LINH KIỆN ĐIỆN TỬ ĐƯỢC ĐÚC BẰNG CÁCH SỬ DỤNG TẤM DÁT MỎNG NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến tấm dát mỏng có khả năng đúc tốt và đặc tính hàn tốt với vật liệu phủ, cụ thể là với băng phủ dán, và vật chứa để đóng gói linh kiện điện tử được đúc sử dụng tấm dát mỏng này.

Tấm dát mỏng có lớp bề mặt ở cả hai mặt của lớp nền được tạo ra, trong đó lớp bề mặt chứa thành phần (A) đề cập dưới đây, và lớp nền chứa thành phần (B) theo lượng là 30 đến 70 % khối lượng thành phần (B) đề cập dưới đây theo lượng là 30 đến 70 % khối lượng, thành phần (C) theo lượng là 70 đến 30 % khối lượng thành phần (C) đề cập dưới đây theo lượng là 70 đến 30 % khối lượng, và vật liệu tái sử dụng của tấm dát mỏng theo lượng là 0 đến 30 % khối lượng tính theo tổng khối lượng của lớp nền. Thành phần (A) là copolyme este của axit (met)acrylic được cải biến cao su-hydrocacbon thơm vinyl có hàm lượng thành phần cao su dien liên hợp là 5 đến 15 % khối lượng. Thành phần (B) là copolyme khối hydrocacbon thơm vinyl-dien liên hợp chứa các đơn vị monome thu được từ các dien liên hợp theo lượng là 15 đến 30 % khối lượng. Thành phần (C) là ít nhất một polyme được chọn từ nhóm bao gồm polyme hydrocacbon thơm vinyl và polyme hydrocacbon thơm vinyl được cải biến cao su.

- (11) **1-0040971 B** (15) 26/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 26/10/2020 391A
 (21) 1-2020-04581 (85) 10/08/2020
 (22) 12/02/2019 (86) PCT/EP2019/053455 12/02/2019
 (30) 18157888.1 21/02/2018 EP (87) WO2019/162149 29/08/2019
 (51) **C07C 405/00; C07C 201/02; C07C 291/02**

(73) **NICOX S.A. (FR)**

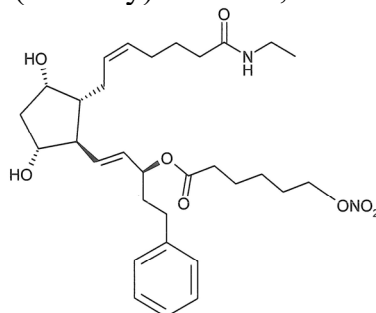
Drakkar 2 - Bât D, 2405 Route des Dolines, 06560 CS 10313, SOPHIA ANTIPOLIS, VALBONNE, France

(72) ALMIRANTE, Nicoletta (IT)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **(1S,2E)-3-[(1R,2R,3S,5R)-2-[(2Z)-7-(ETYLAMINO)-7-OXO-2-HEPTEN-1-YL]-3,5-DIHYDROXYXYCLOPENTYL]-1-(2-PHENYLETYL)-2-PROPEN-1-YL ESTE CỦA AXIT 6-(NITROOXY)HEXANOIC VÀ QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ HỢP CHẤT NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình điều chế (1S,2E)-3-[(1R,2R,3S,5R)-2-[(2Z)-7-(etylamin)-7-oxo-2-hepten-1-yl]-3,5-dihydroxyxyclopentyl]-1-(2-phenyletyl)-2-propen-1-yl este của axit 6-(nitrooxy)hexanoic, có công thức (I).



(I)

Theo sáng chế, hợp chất (I) có thể được điều chế một cách hiệu quả với độ tinh khiết cao bằng cách kết hợp bimatoprost ở dạng được bảo vệ bằng boronat với 6-(nitrooxy)hexanoyl clorua và loại bỏ nhóm bảo vệ boronat.

Hợp chất trung gian 6-(nitrooxy)hexanoyl clorua được điều chế bằng phản ứng mở vòng của 2-caprolacton và sau đó nitro hóa muối kali của axit 6-hydroxyhexanoic với hỗn hợp của HNO₃ và H₂SO₄ trong diclometan.

Sáng chế cũng đề cập đến (1S,2E)-3-[(1R,2R,3S,5R)-2-[(2Z)-7-(etylamin)-7-oxo-2-hepten-1-yl]-3,5-dihydroxyxyclopentyl]-1-(2-phenyletyl)-2-propen-1-yl este của axit 6-(nitrooxy)hexanoic có độ tinh khiết hóa học trên 99% và chứa lượng (S,E)-1-((1R,2R,3S,5R)-2-((Z)-7-(etylamin)-7-oxohept-2-enyl)-3,5-dihydroxyxyclopentyl)-5-phenylpent-1-en-3-yl 6-clohexanoat (hợp chất (X)) từ 0,15% đến 0,26%.

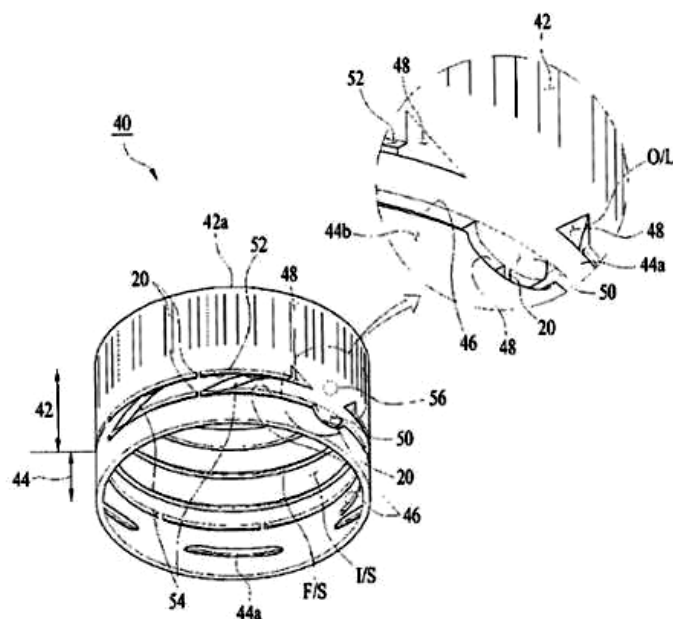
- (11) **1-0040972 B** (15) 26/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 25/09/2019 378A
- (21) 1-2019-03096 (85) 11/06/2019
- (22) 08/11/2017 (86) PCT/JP2017/040169 08/11/2017
- (30) 2016-240038 12/12/2016 JP (87) WO2018/110152 21/06/2018
- (51) **C22C 38/00; C21D 8/02; C22C 38/14; C22C 38/06; B21D 5/12**
- (73) **JFE STEEL CORPORATION (JP)**
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan
- (72) GOTO Sota (JP); NAKATA Hiroshi (JP); TOYODA Shunsuke (JP)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **TẤM THÉP CÁN NÓNG DÙNG LÀM ỐNG THÉP VUÔNG CÓ TỶ LỆ CHẢY THẤP, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM THÉP NÀY, ỐNG THÉP VUÔNG CÓ TỶ LỆ CHẢY THẤP VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT ỐNG THÉP NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến tấm thép cán nóng mà có, ngay cả khi độ dày vượt quá 25 mm, độ bền thỏa đáng, tỷ lệ chảy thấp, và độ bền nhiệt độ thấp và mà thích hợp làm vật liệu thô cho ống thép vuông. Tấm thép cán nóng dùng làm ống thép vuông tỷ lệ chảy thấp có hợp phần thành phần bao gồm, theo % khối lượng, C: 0,7 đến 0,20%, Mn: 0,3 đến 2,0%, P: 0,3% hoặc ít hơn, S: 0,015% hoặc ít hơn, Al: 0,01 đến 0,06%, và N: 0,006% hoặc ít hơn, với phần còn lại là Fe và các tạp chất không thể tránh khỏi; vi cấu trúc thép ở phần trung tâm của độ dày bao gồm pha ferit sơ cấp và phần diện tích từ 8 đến 20% của pha thứ cấp được bao gồm một hoặc hai hoặc nhiều hơn được chọn từ peclit, peclit giả, và bainit trên, và cỡ hạt trung bình của vi cấu trúc thép bao gồm pha sơ cấp và pha thứ cấp là từ 7 đến 20µm; và mỗi vi cấu trúc thép của bề mặt phía trước và bề mặt phía sau theo hướng chiều dày bao gồm một pha ferit hoặc một pha ferit bainit và có cỡ hạt trung bình là từ 2 đến 20µm.

- (11) **1-0040973 B** (15) 26/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 25/03/2021 396A
(21) 1-2020-06297 (85) 30/10/2020
(22) 05/04/2019 (86) PCT/JP2019/015081 05/04/2019
(30) 2018-080890 19/04/2018 JP (87) WO2019/203020 24/10/2019
(51) **C25F 1/00; C11D 1/722; C11D 3/04; C11D 3/33; C23G 1/19; C11D 1/72; C11D 3/20**
(73) **KAO CORPORATION (JP)**
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210 Japan
(72) FUKUSHIMA, Mitsuhiko (JP)
(74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)
(54) **CHẾ PHẨM LÀM SẠCH DÙNG CHO TẮM THÉP, PHƯƠNG PHÁP LÀM SẠCH TẮM THÉP VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẮM THÉP**

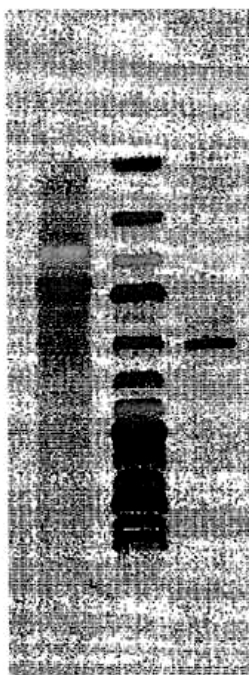
(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm làm sạch dùng cho tắm thép, trong đó chế phẩm làm sạch này bao gồm: chất kiềm vô cơ (thành phần A) với hàm lượng là từ 25% khối lượng đến 34% khối lượng; ít nhất một loại axit hữu cơ được chọn từ nhóm bao gồm axit gluconic và axit etylendiamin tetraaxetic hoặc muối của chúng (thành phần B); chất hoạt động bề mặt không ion được biểu thị bởi công thức $R^1-O-\{(EO)_n/(PO)_m\}-H$ (1) (thành phần C); alkyl glucosit được biểu thị bởi công thức R^2-Gx (2) (thành phần D) với hàm lượng là từ 0,3% khối lượng đến 2,9% khối lượng; axit béo được biểu thị bởi công thức R^3-COOM (3) hoặc muối của nó (thành phần E); và nước (thành phần F) với hàm lượng là từ 57% khối lượng đến 74% khối lượng. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất tắm thép và phương pháp làm sạch tắm thép.

- (11) **1-0040974 B** (15) 29/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 25/06/2020 387A
 (21) 1-2020-01325 (85) 06/03/2020
 (22) 06/08/2018 (86) PCT/KR2018/008874 06/08/2018
 (30) 10-2017-0100511 08/08/2017 KR (87) WO2019/031779 14/02/2019
 (51) **B65D 41/04; B65D 43/24**
 (76) **SUNG, BO YOUN (KR)**
 (Myeonmok-dong, Myeonmok Hyundai Apt.) 101-1302, 252 Yongmasan-ro,
 Jungnang-gu, Seoul 02258, Republic of Korea
 (74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
 (54) **NẮP VẬT CHỨA CÓ CHỨC NĂNG DUY TRÌ TRẠNG THÁI MỞ**

(57) Sáng chế đề cập đến nắp vật chứa có chức năng duy trì trạng thái mở, nắp vật chứa này bao gồm: vòng chỉ báo được ngăn không rời ra khỏi cổ vật chứa; thân nắp được ghép nối kiểu ren với bề mặt chu vi bên ngoài ở cổ vật chứa; phần bản lề nối thân nắp và vòng chỉ báo với nhau ở một phần chu vi của phần cắt được bố trí giữa thân nắp và vòng chỉ báo; và cầu nối để nối thân nắp và vòng chỉ báo ở khoảng dọc theo chu vi của phần cắt và được cắt khi thân nắp mở ra, trong đó: phần bản lề có các phần mép đối diện theo chiều rộng gắn với các phần cắt đối diện và được tạo lõm từ phía ngoài vào phía trong, khía dẫn hướng uốn được tạo thành nối liền với thân nắp, vòng chỉ báo, và phần bản lề, và phần nhô có hình dạng kéo dài và nhô xuống phía dưới từ phần dưới của tâm theo chiều rộng của phần này; và vòng chỉ báo bao gồm đường khoét được tạo thành theo đoạn định trước ở phần giữa dọc theo chiều cao và phần lõm được tạo thành trong đó, trong đó phần lõm được bố trí ở vị trí tương ứng với phần nhô, liền kề với phần nhô đồng thời được đặt cách từ đó, và được tạo lõm xuống dưới.

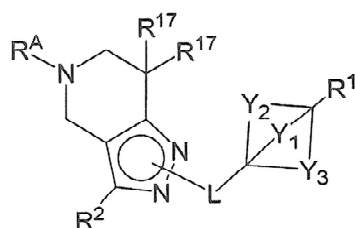


- (11) **1-0040975 B** (15) 29/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 25/06/2019 375A
(21) 1-2018-06053 (85) 28/12/2018
(22) 19/05/2017 (86) PCT/RU2017/000326 19/05/2017
(30) 2016121667 01/06/2016 RU (87) WO2017/209651 07/12/2017
(51) **C12N 1/20; C12R 1/01; C12P 21/00; C07K 7/28**
(73) **JOINT STOCK COMPANY "VALENTA PHARMACEUTICALS"** (RU)
ul. Fabrichnaya, 2 Shchyolkovo, Moskovskaya obl., 141101, Russian Federation
(72) NESTERUK Vladimir Viktorovich (RU); SYROV Kirill Konstantinovich (RU)
(74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)
(54) **CHỦNG ANEURINIBACILLUS MIGULANUS**
- (57) Sáng chế đề cập đến lĩnh vực công nghệ sinh học và có thể được dùng để sản xuất hoạt chất gramicidin S bằng cách sử dụng chủng *Aneurinibacillus migulanus* VKPM B-10212. Chủng đột biến thu được cho phép sản xuất chất gramicidin năng suất cao.



1 2 3

- (11) **1-0040976 B** (15) 29/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 27/05/2019 374A
 (21) 1-2019-01679 (85) 03/04/2019
 (22) 06/09/2017 (86) PCT/IB2017/055375 06/09/2017
 (30) 62/385,726 09/09/2016 US (87) WO2018/047081 15/03/2018
 (51) **C07D 471/04; A61K 31/437; A61P 37/00**
 (73) **NOVARTIS AG (CH)**
 Lichtstrasse 35, 4056 Basel, Switzerland
 (72) ALPER, Phillip (US); DEANE, Jonathan (US); JIANG, Songchun (US); JIANG, Tao (US); KNOEPFEL, Thomas (CH); MICHELLYS, Pierre-Yves (FR); MUTNICK, Daniel (US); PEI, Wei (CN); SYKA, Peter (US); ZHANG, Guobao (US); ZHANG, Yi (CN)
 (74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)
 (54) **HỢP CHẤT, DƯỢC PHẨM VÀ DƯỢC PHẨM KẾT HỢP DÙNG LÀM CHẤT ỨC CHẾ THỤ THỂ GIỐNG TOLL THỂ NHÂN**
 (57) Sáng chế được bộc lộ trong bản mô tả này đề cập đến hợp chất 4,5,6,7-tetrahydro-1H-pyrazolo[4,3-c]pyridinyl và hợp chất 4,5,6,7-tetrahydro-2H-pyrazolo[4,3-c]pyridinyl có Công thức (A), dược phẩm và dược phẩm kết hợp có chứa hợp chất này.

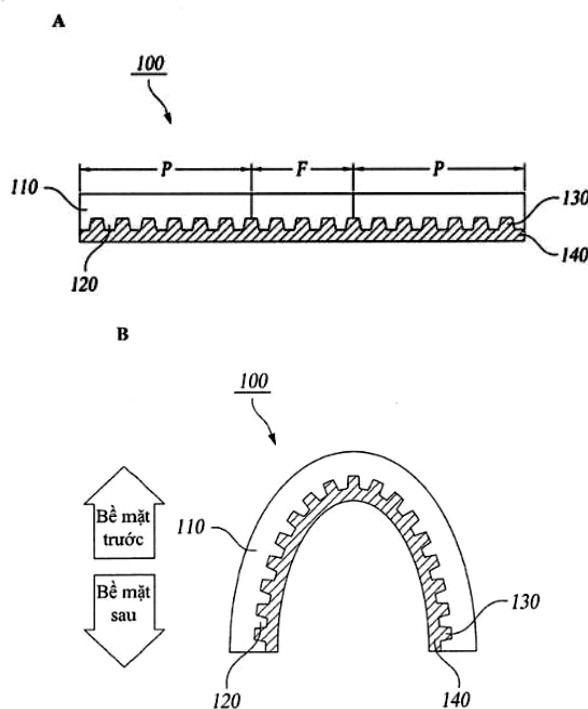


Công thức (A)

- (11) **1-0040977 B** (15) 29/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 25/10/2018 367A
- (21) 1-2018-02348 (85) 31/05/2018
- (22) 28/12/2015 (86) PCT/CN2015/099172 28/12/2015
- (87) WO2017/113050 A1 06/07/2017
- (51) ***C12N 15/70; C07K 14/555; A61K 39/12; C07K 14/01***
- (73) **AGRICULTURAL TECHNOLOGY RESEARCH INSTITUTE (TW)**
No.1, Ln. 51, Dahu Road, Xiangshan Dist. Hsinchu City, Taiwan 300
- (72) Jiunn-Horng LIN (TW); Zeng-Weng CHEN (TW); Jyh-Perng WANG (TW); Tzu-Ting PENG (TW); Huei-Yu LEE (TW); Weng-Zeng HUANG (TW); Shih-Rong WANG (TW); Cheng-Yao YANG (TW)
- (74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
- (54) **CHẾ PHẨM ĐỂ PHÒNG TRỪ NHIỄM VIRUT CIRCO LOẠI 2 Ở LỢN**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm để phòng trừ nhiễm virus circo loại 2 ở lợn (PCV2) chứa protein capsid của PCV2, interferon- α ở lợn, interferon- γ ở lợn, và chất mang được dùng. Sáng chế sử dụng vector biểu hiện cảm ứng bởi arabinosa mới và do đó cải thiện hiệu quả tổng hợp protein capsid của PCV2. Theo cách khác, chế phẩm của sáng chế kết hợp protein capsid nêu trên và các thành phần có lợi khác với tỷ lệ thích hợp để đạt được hiệu quả cảm ứng miễn dịch tuyệt vời.

- (11) **1-0040978 B** (15) 29/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 25/06/2021 399A
 (21) 1-2020-07102
 (22) 08/12/2020
 (30) 10-2019-0172700 23/12/2019 KR
 (51) **G06F 3/041**; *G06F 1/16*
 (73) **UTI INC. (KR)**
 50-16, Eungbong-ro, Eungbong-myeon, Yesan-gun, Chungcheongnam-do 32446
 Republic of Korea
 (72) SUNWOO Kukhyun (KR); KIM, Hak Chul (KR); HA, Tea Joo (KR)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **TẤM BẢO VỆ DẼO**

(57) Sáng chế đề cập đến tấm bảo vệ dẻo bao gồm ít nhất một phần phẳng tương ứng với các vùng phẳng của màn hình hiển thị dẻo và phần gập tương ứng với vùng gập của màn hình hiển thị dẻo và được tạo ra để được nối vào ít nhất một phần phẳng, trong đó tấm bảo vệ dẻo được làm từ nền thủy tinh có lớp mẫu hình phân tán tác động ở trên đó, trong đó lớp mẫu hình phân tán tác động được tạo ra trên phần phẳng và phần gập, và độ cao của lớp mẫu hình nhỏ hơn một nửa độ dày của nền thủy tinh.



- (11) **1-0040979 B** (15) 29/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 25/09/2019 378A
- (21) 1-2019-03351 (85) 24/06/2019
- (22) 12/12/2017 (86) PCT/EP2017/082329 12/12/2017
- (30) 16206773.0 23/12/2016 EP (87) WO2018/114450 A1 28/06/2018
- (51) **A23D 7/005; A23L 33/22; A23L 33/24; A23L 29/262**
- (73) **UNILEVER IP HOLDINGS B.V. (NL)**
Weena 455,3013 AL Rotterdam, The Netherlands
- (72) BOUWENS Elisabeth Cornelia M (NL); VAN DER HIJDEN Hendrikus Theodorus W M (NL); KOSTER Marinus Willem (NL); VERHEIJ Jan Adrianus (NL); VREEKER Robert (NL)
- (74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
- (54) **CHẾ PHẨM CHỨA PHA DẦU LIÊN TỤC ĐƯỢC CẤU TRÚC VÀ QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ CHẾ PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế liên quan đến chế phẩm chứa pha dầu liên tục chứa ít nhất 30% trọng lượng pha dầu liên tục được cấu trúc và dưới 10% trọng lượng nước, pha dầu liên tục được cấu trúc này bao gồm:
- 96-99,7% trọng lượng chất béo, chất béo này có hàm lượng chất béo rắn ở 20°C (N₂₀) là 0-50% và hàm lượng dầu lỏng ở 20°C tương đương với 100%-N₂₀;
 - chất liệu vách tế bào không được tách sợi, khan, dạng hạt từ nhu mô cà tím, bao gồm chất liệu vách tế bào không được tách sợi, khan, dạng hạt nói trên có kích thước hạt trong khoảng từ 25 µm đến 500µm;
trong đó chất liệu vách tế bào không được tách sợi, khan, dạng hạt có mặt trong pha dầu liên tục được cấu trúc ở nồng độ 0,3-8% trọng lượng của dầu lỏng.
Chất liệu vách tế bào dạng hạt nói trên có khả năng tạo cấu trúc dầu lỏng ở nồng độ rất thấp.

- (11) **1-0040980 B** (15) 29/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 30/01/2020 382A
(21) 1-2019-05826 (85) 22/10/2019
(22) 30/03/2018 (86) PCT/JP2018/013540 30/03/2018
(30) 2017-072556 31/03/2017 JP (87) WO2018/181864 04/10/2018
(51) *C07K 14/605; A61K 38/00*
(73) **TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED (JP)**
1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 5410045, Japan
(72) ASAMI Taiji (JP); NISHIZAWA Naoki (JP); NIIDA Ayumu (JP); KANEMATSU Yoko (JP); ADACHI Mari (JP); TAKEKAWA Shiro (JP); MORIMOTO Tomoko (JP)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **PEPTIT CÓ TÁC ĐỘNG HOẠT HÓA LÊN THỤ THỂ GIP VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA PEPTIT NÀY**

(57) Sáng chế đề xuất hợp chất peptit có tác động hoạt hóa trên thụ thể GIP. Sáng chế cũng đề cập đến thuốc chứa peptit này. Cụ thể là, sáng chế đề xuất peptit chứa trình tự được biểu thị bởi công thức (I) P¹-Tyr-A2-Glu-Gly-Thr-A6-A7-A8-A9-A10-A11-A12-A13-A14-A15-A16-A17-A18-A19-A20-A21-A22-A23-A24-A25-A26-A27-A28-A29-A30-A31-A32-A33-A34-A35-A36-A37-A38-A39-A40-P² (I) trong đó mỗi ký hiệu là như được xác định trong bản mô tả, hoặc muối của chúng và thuốc chứa chúng được đề xuất.

- | | | | |
|-------------------------|------------|-------------------------|------------|
| (11) 1-0040981 B | | (15) 29/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 25/03/2021 | 396A |
| (21) 1-2020-06593 | | (85) 13/11/2020 | |
| (22) 15/04/2019 | | (86) PCT/IN2019/050308 | 15/04/2019 |
| (30) 201821002735 | 13/04/2018 | IN (87) WO2019/198110A1 | 17/10/2019 |

(51) **B62D 37/06**

(76) 1. **PODDAR, VIKAS (IN)**

A9 Pearl Heaven, Chapel Road, Bandra West, Mumbai 400050, Maharashtra, India

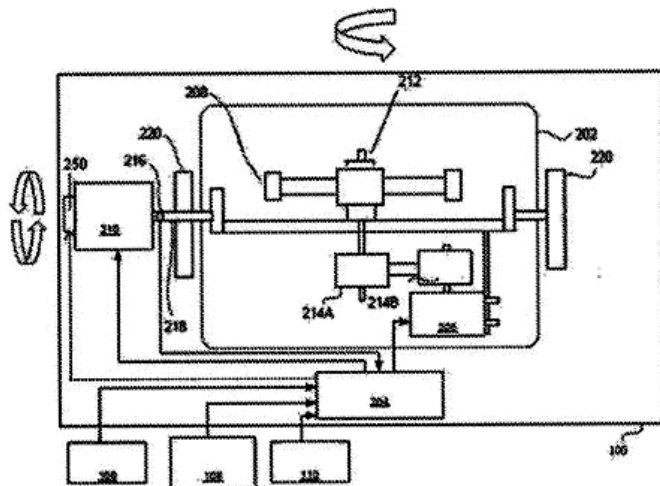
2. **UPADHYAY, ASHUTOSH (IN)**

A1902 - Shimmering Heights, Near Powai Vihar Complex, Opposite Custom's Colony, Powai, Mumbai 400076, Maharashtra, India

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐỂ GIỮ THĂNG BẰNG XE, VÀ XE CÓ BÁNH VỚI ÍT NHẤT HAI BÁNH CÓ KHẢ NĂNG TỰ GIỮ THĂNG BẰNG**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống, phương pháp và thiết bị để giữ thăng bằng xe. Theo một phương án thực hiện sáng chế hệ thống bao gồm con quay hồi chuyển mômen có điều khiển. Theo một phương án khác, hai hoặc nhiều hơn hai con quay hồi chuyển mômen có điều khiển có thể được trang bị. Ngoài ra, theo một phương án, cơ chế để thực hiện việc dừng trực tiếp sai mà liên kết con quay hồi chuyển mômen có điều khiển với xe được tạo ra. Ngoài ra, bộ chuyển có khả năng vận hành bởi người dùng có thể được tạo ra theo dùng thực hiện sáng chế để dừng trực tiếp sai của con quay hồi chuyển mômen có điều khiển.



- (11) **1-0040982 B** (15) 29/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 25/08/2016 341A
- (21) 1-2016-01215 (85) 05/04/2016
- (22) 05/09/2014 (86) PCT/EP2014/069013 05/09/2014
- (30) 13183193.5 05/09/2013 EP (87) WO2015/032932 12/03/2015
- (51) **C07K 16/24**
- (73) **AB2 BIO SA (CH)**
EPFL Innovation Park Building B, 4th floor CH-1015 Lausanne (CH)
- (72) PFEIFER, Andrea (CH); DEL VAL, Greg (CH)
- (74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH LƯỢNG IL-18 TỰ DO TRONG MẪU VÀ KIT CHẨN ĐOÁN ĐỂ PHÁT HIỆN IL-18 TỰ DO**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp định lượng IL-18 tự do, kit chẩn đoán để phát hiện IL-18 tự do cũng như các công cụ để điều trị các bệnh và rối loạn liên quan đến Interleukin 18 (IL-18). Cụ thể, sáng chế bộc lộ các kháng thể đặc hiệu cho protein liên kết IL-18 (IL-18BP) và IL-18 tự do dùng để điều trị và để chẩn đoán các chỉ định.

- | | | | |
|-------------------------|-----------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0040983 B | (15) 29/07/2024 | | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 25/06/2019 | 375A |
| (21) 1-2019-01987 | | (85) 19/04/2019 | |
| (22) 29/09/2016 | | (86) PCT/JP2016/004406 | 29/09/2016 |
| | | (87) WO2018/061060 A1 | 05/04/2018 |

(51) **D21F 5/00**

(73) **MAINTECH CO., LTD. (JP)**

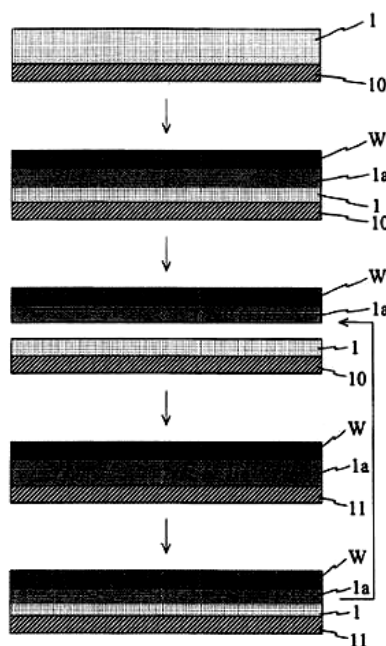
6-5, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0005, Japan

(72) Hiroshi SEKIYA (JP); Daisuke KOBAYASHI (JP); Hiraku SAWADA (JP); Kazuyuki YUSA (JP)

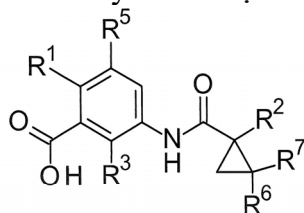
(74) **CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)**

(54) **CHẾ PHẨM NGĂN NHIỄM BẨN VÀ PHƯƠNG PHÁP NGĂN NHIỄM BẨN**

(57) Sáng chế đề xuất chế phẩm ngăn nhiễm bẩn và phương pháp ngăn nhiễm bẩn mà ngay cả khi chế phẩm chỉ được truyền cho máy sấy ở phía trước, lượng đủ của chế phẩm có thể được truyền đến máy sấy ở phía sau thông qua giấy ướt, và sự nhiễm bẩn bề mặt giấy của nhiều máy sấy được ngăn chặn. Sáng chế đề cập chế phẩm ngăn nhiễm bẩn được truyền cho các máy sấy từ D1 đến D8 trong phần sấy D của máy làm giấy và bao gồm nhũ tương, chất chuyển lại và nước, trong đó chất chuyển lại có điểm vận đục lớn hơn hoặc bằng 55°C và giá trị cân bằng ưa nước-ưa béo (hydrophilic-lipophilic balance - HLB) nằm trong khoảng từ 8 đến 15, và tốt hơn là chế phẩm ngăn nhiễm bẩn có giá trị sức căng bề mặt động tại thời gian đo 100 mili giây bằng phương pháp áp suất bọt tối đa là nhỏ hơn hoặc bằng 65mN/m.



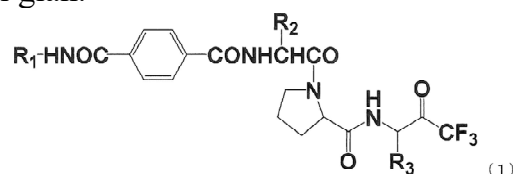
- (11) **1-0040984 B** (15) 29/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 25/09/2019 378A
- (21) 1-2019-03912 (85) 19/07/2019
- (22) 18/12/2017 (86) PCT/EP2017/083290 18/12/2017
- (30) 16206750.8 23/12/2016 EP (87) WO2018/114786 28/06/2018
- (51) **C07D 333/58**; A61P 29/00; C07D 213/56; C07D 231/12; C07D 231/56; C07D 495/04; C07D 241/12; C07D 277/56; C07D 333/28; C07D 333/38; A61K 31/415; C07D 233/64
- (73) **BAYER PHARMA AKTIENGESELLSCHAFT (DE)**
Müllerstr. 178, 13353 Berlin, Germany
- (72) BÄURLE, Stefan (DE); DAVENPORT, Adam, James (GB); STIMSON, Christopher (GB); NAGEL, Jens (DE); SCHMIDT, Nicole (DE); ROTGERI, Andrea (DE); GRÖTICKE, Ina (DE); RAUSCH, Alexandra (DE); KLAR, Jürgen (DE); DYRKS, Thomas (DE)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **HỢP CHẤT AMIT THƠM CỦA AXIT CARBOXYLIC VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến các hợp chất amit thơm của axit carboxylic có công thức chung (I) như được mô tả và xác định ở đây, dược phẩm và tổ hợp chứa các hợp chất này. Các hợp chất này là hữu hiệu để sản xuất dược phẩm để điều trị hoặc phòng ngừa bệnh ở dạng dược chất duy nhất hoặc kết hợp với các thành phần hoạt tính khác.



(I)

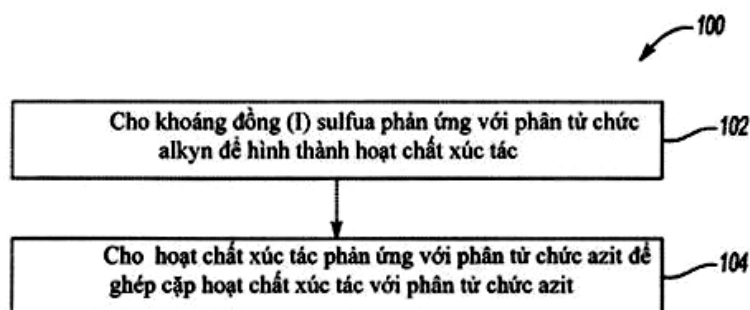
- (11) **1-0040985 B** (15) 29/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 25/08/2020 389A
 (21) 1-2020-03381 (85) 12/06/2020
 (22) 30/10/2018 (86) PCT/JP2018/040287 30/10/2018
 (30) 2017-220078 15/11/2017 JP (87) WO2019/098010A1 23/05/2019
 (51) **A61K 8/70; A61K 8/31; A61K 8/37; A61Q 19/08; A61K 8/891; A61K 8/02; A61K 8/64**
 (73) **POLA CHEMICAL INDUSTRIES, INC. (JP)**
 1234, Aino, Fukuroi-shi, Shizuoka 4378765 Japan
 (72) DAIRAKU Sachiko (JP); TAKEUCHI Satomi (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **CHẾ PHẨM GỐC DẦU**

- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm gốc dầu. Ngoài ra, sáng chế đề xuất phương pháp để pha trộn hợp chất có hiệu quả trong việc ngăn ngừa hoặc cải thiện lão hóa da với chế phẩm theo cách ổn định hóa học và phương pháp để làm tăng sự phân tán đồng đều của hợp chất trong chế phẩm. Hợp chất được thể hiện theo công thức tổng quát (1) sau đây, đồng phân của nó và / hoặc muối được dùng của nó được phân tán trong chế phẩm gốc dầu có từ 0 đến 2 nhóm hydroxy để điều chế chế phẩm gốc dầu, nhờ đó ngăn chặn sự phân hủy của hợp chất. Hơn nữa, chế phẩm còn chứa bột, chất béo rắn và / hoặc chất béo bán rắn, nhờ đó ngăn chặn sự lắng đọng của hợp chất trong chế phẩm theo thời gian.



[Trong công thức (1), R₁ là nhóm alkyl C1-4 mạch thẳng hoặc mạch nhánh được thế với nhóm carboxyl, hoặc nhóm alkyl C1-4 mạch thẳng hoặc mạch nhánh được thế với nhóm este của axit carboxylic có chuỗi alkyl C1-4, và mỗi nhóm R₂ và R₃ độc lập là nhóm alkyl C1-4 mạch thẳng hoặc mạch nhánh.]

- (11) **1-0040986 B** (15) 29/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 25/09/2020 390A
- (21) 1-2019-07465 (85) 30/12/2019
- (22) 07/12/2018 (86) PCT/US2018/064445 07/12/2018
- (30) 62/609,370 22/12/2017 US (87) WO2019/125785 27/06/2019
- (51) **B01J 19/00; C12Q 1/6874; C08F 20/56; B01J 27/04; C07D 249/02**
- (73) **ILLUMINA, INC. (US)**
5200 Illumina Way San Diego, CA 92122 (US)
- (72) KRAFT, Lewis J. (US)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **HOẠT CHẤT XÚC TÁC, PHƯƠNG PHÁP TẠO RA TRIAZOL, HỖN HỢP GHEP VÀ PHƯƠNG PHÁP GHEP ĐOẠN MỖI VÀO BỀ MẶT TIÊU BẢN DẠNG TẾ BÀO DÒNG CHẢY**
- (57) Sáng chế đề cập đến hoạt chất xúc tác gồm có hạt khoáng đồng (I) sulfua, và phân tử chức alkyn liên kết vào bề mặt của hạt khoáng đồng (I) sulfua. Trong phương pháp làm ví dụ, khoáng đồng (I) sulfua được phản ứng với phân tử chức alkyn để tạo ra hoạt chất xúc tác. Hoạt chất xúc tác được phản ứng với phân tử chức azit để ghép cặp hoạt chất xúc tác với phân tử chức azit.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0040987 B | | (15) 29/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 27/07/2020 | 388A |
| (21) 1-2019-06062 | | (85) 30/10/2019 | |
| (22) 10/09/2018 | | (86) PCT/KR2018/010573 | 10/09/2018 |
| (30) 62/555,707 | 08/09/2017 US | (87) WO2019/050368 | 14/03/2019 |
| 62/577,779 | 27/10/2017 US | | |
| 62/586,880 | 15/11/2017 US | | |
| 62/616,466 | 12/01/2018 US | | |
| 62/630,319 | 14/02/2018 US | | |
| 10-2018-0039471 | 05/04/2018 KR | | |
| 62/656,927 | 12/04/2018 US | | |
| 62/675,104 | 22/05/2018 US | | |
| 62/675,135 | 22/05/2018 US | | |
| 62/716,953 | 09/08/2018 US | | |

(51) **H04L 5/00; H04L 1/18**

(73) **LG ELECTRONICS INC. (KR)**

128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-Gu Seoul 07336, Korea

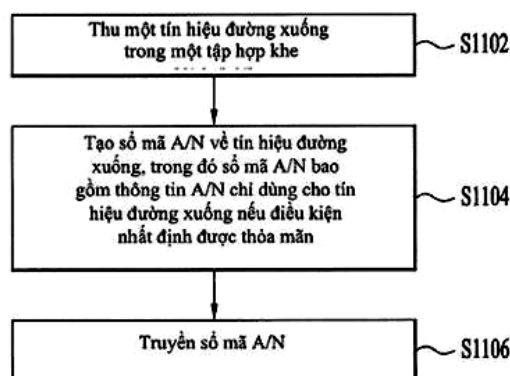
(72) YANG, Suckchel (KR); AHN, Joonkui (KR); KIM, Seonwook (KR); PARK, Hanjun (KR)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP THỰC HIỆN TRUYỀN THÔNG, THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG, VÀ TRẠM GỐC TRONG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống truyền thông không dây. Cụ thể hơn, sáng chế đề cập đến phương pháp bao gồm các bước: thu chỉ một tín hiệu đường xuống trong một tập hợp khe; tạo số mã A/N về tín hiệu đường xuống, trong đó số mã A/N bao gồm thông tin A/N chỉ dùng cho tín hiệu đường xuống nếu điều kiện nhất định được thỏa mãn

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống truyền thông không dây. Cụ thể hơn, sáng chế đề cập đến phương pháp bao gồm các bước: thu chỉ một tín hiệu đường xuống trong một tập hợp khe; tạo số mã A/N về tín hiệu đường xuống, trong đó số mã A/N bao gồm thông tin A/N chỉ dùng cho tín hiệu đường xuống nếu điều kiện nhất định được thỏa mãn; và truyền số mã A/N



- | | | | | |
|-------------------------|-------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0040988 B | | | (15) 29/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | | 437B | (43) 25/02/2020 | 383A |
| (21) 1-2019-06355 | | | (85) 13/11/2019 | |
| (22) 09/05/2018 | | | (86) PCT/JP2018/017988 | 09/05/2018 |
| (30) 2017-097157 | 16/05/2017 | JP | (87) WO2018/212042 | 22/11/2018 |
| | 2017-128713 | 30/06/2017 | | |
| | | JP | | |

(51) **H05K 1/14; H01R 12/51; H01R 31/06**

(73) **MITSUBISHI ELECTRIC ENGINEERING COMPANY, LIMITED (JP)**

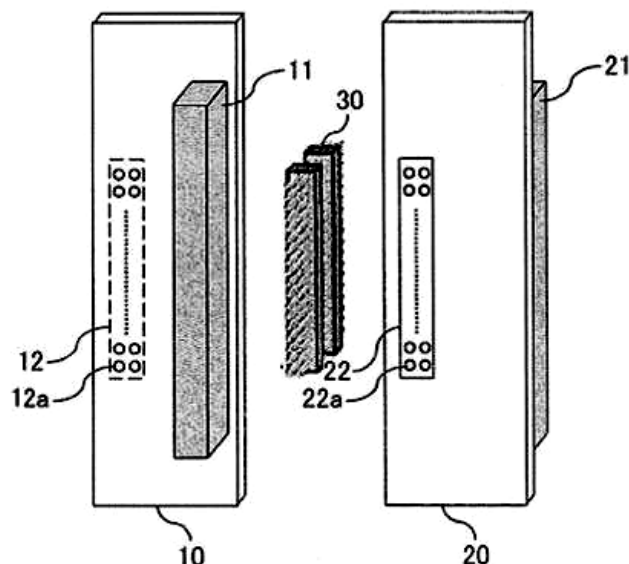
1-13-5, Kudankita, Chiyoda-ku, Tokyo 102-0073, Japan

(72) MINAMIURA, Tatsuya (JP); SUZUKI, Yohei (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

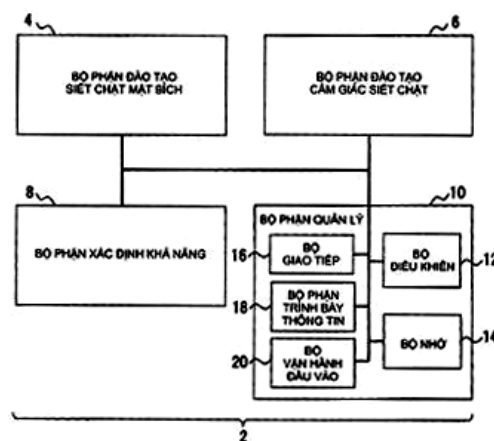
(54) **BỘ ĐIỀU HỢP CHUYỂN ĐỔI MẠCH**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ điều hợp chuyển đổi mạch, bao gồm bản mạch in thứ nhất, bản mạch in thứ hai, và đầu nối bản mạch in được tạo cấu hình để nối hai bản mạch in với nhau. Trong bộ điều hợp chuyển đổi mạch, các mẫu nối dây trên bản mạch in thứ nhất và bản mạch in thứ hai được thiết kế riêng rẽ cho các phần nối mạch chung cho nhiều mẫu nối dây và các phần nối dây riêng lẻ. Hơn nữa, vị trí gắn của đầu nối bản mạch in có thể được thay đổi sao cho các phần nối dây chung của hai bản mạch in luôn được nối với nhau, trong khi các phần nối dây riêng lẻ của hai bản mạch in được nối với nhau tương ứng với mẫu nối dây mong muốn.



- (11) **1-0040989 B** (15) 29/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 25/02/2021 395A
- (21) 1-2020-06913 (85) 27/11/2020
- (22) 08/05/2019 (86) PCT/JP2019/018322 08/05/2019
- (30) 2018-092206 11/05/2018 JP (87) WO2019/216328 A1 14/11/2019
- (51) **G09B 19/24; G09B 19/00**
- (73) **VALQUA, LTD. (JP)**
1-1, Osaki 2-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 141-6024 Japan
- (72) YAMABE Masayuki (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **HỆ THỐNG, THIẾT BỊ, PHƯƠNG PHÁP ĐÀO TẠO SIẾT CHẶT MẶT BÍCH VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI THÔNG TIN**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống đào tạo siết chặt mặt bích (2) trong đó các mặt bích (mỗi nối mặt bích 142) có miếng đệm (144) được đặt xen giữa các mặt bích được siết chặt bằng các bu-lông (146) và các đai ốc (148), hệ thống đào tạo siết chặt mặt bích này bao gồm: bộ phận đào tạo siết chặt mặt bích (4) được tạo kết cấu để cung cấp quy trình đào tạo siết chặt mặt bích, bộ phận đào tạo siết chặt mặt bích được tạo kết cấu để tạo ra thông tin đào tạo siết chặt mặt bích; bộ phận đào tạo cảm giác siết chặt (6) được tạo kết cấu để cung cấp quy trình đào tạo cảm giác siết chặt bao gồm cảm giác mô-men xoắn của quy trình siết chặt mặt bích, bộ phận đào tạo cảm giác siết chặt được tạo kết cấu để tạo ra thông tin đào tạo cảm giác siết chặt; bộ phận xác định khả năng (8) được tạo kết cấu để xác định khả năng siết chặt mặt bích, với thông tin đào tạo siết chặt mặt bích, bộ phận xác định khả năng được tạo kết cấu để tạo ra thông tin xác định khả năng; và bộ phận quản lý (10) được tạo kết cấu để thực hiện quản lý đào tạo, trong mỗi trong liên kết với bất kỳ hoặc ít nhất hai trong số bộ phận đào tạo siết chặt mặt bích, bộ phận đào tạo cảm giác siết chặt, và bộ phận xác định khả năng. Sự sắp xếp này cho phép nâng cao quy trình đào tạo đối với việc mô phỏng vị trí gia công bịt kín, đánh giá khả năng, và chia sẻ của thông tin đào tạo và thông tin xác định khả năng.



- | | | | |
|-------------------------|------|------------------------|------------|
| (11) 1-0040990 B | | (15) 29/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 25/04/2017 | 349A |
| (21) 1-2017-00363 | | (85) 02/02/2017 | |
| (22) 04/08/2014 | | (86) PCT/JP2014/070430 | 04/08/2014 |
| | | (87) WO2016/020964 | 11/02/2016 |

(51) **E21B 10/32**

(73) **MITANI SEKISAN CO., LTD. (JP)**

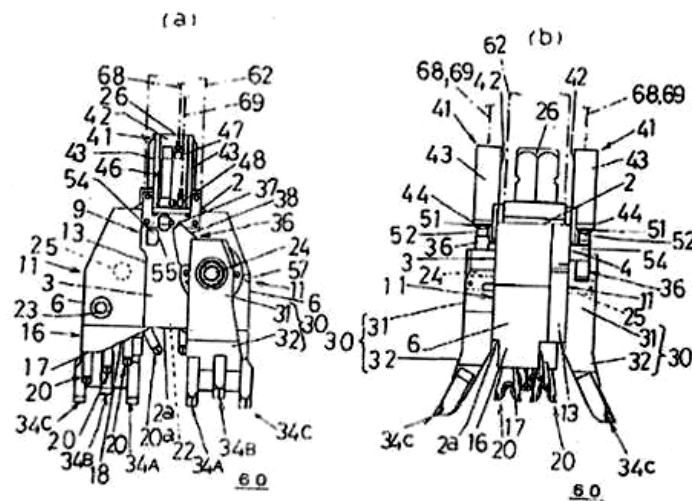
3-1, Toyoshima 1-chome, Fukui-shi, Fukui 9108571, Japan

(72) KIYA Yoshinobu (JP)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO.,LTD)

(54) **ĐẦU MÁY ĐÀO HỔ CỌC**

(57) Sáng chế đề xuất đầu máy đào khiến cho các cần máy đào quay để đào hố cọc, đầu máy đào được cấu tạo sao cho các cần máy đào là dịch chuyển, bằng cách đó cho phép trọng lượng của các cần máy đào được giảm đi trong khi vẫn có thể đào các hố có đường kính rộng, cũng như dễ dàng xác nhận vị trí của các cần máy đào. Đầu máy đào (60) được cấu tạo sao cho các cần máy đào (30, 30), mỗi cần có lưỡi đào (34) trên đầu dưới, có thể được gắn xoay được ở các mặt bên (3, 4) của thân đầu máy (1) có, trên đầu trên, bộ phận ghép (26) cho cọc đào (62). Các trục xoay (24, 25) của cần máy đào (30) được bố trí để không nằm trên cùng một hàng và để dịch khỏi trục quy chiếu (27) của bộ phận ghép (26) với khoảng cách đã xác định (W_{10}). Các xilanh vận hành (46) có thể được điều khiển từ bên trên mặt đất được bố trí trong khoảng trống được giải phóng trên các mặt bên (3, 4) của thân đầu máy (1) ở lân cận khu vực ngay bên dưới bộ phận ghép (26), các xilanh vận hành (46) được bố trí sao cho các thanh đẩy piston (51) của nó quay mặt xuống. Góc quay của mỗi cần máy đào (30) có thể được dự đoán bằng cách xác nhận từ trên mặt đất vị trí của bộ phận mở rộng vùng đào (52) bằng cách khiến cho bộ phận mở rộng vùng đào (52) của thanh đẩy piston (51) được tiếp giáp nhờ tấm nhô ra khi vận hành (36) của cần máy đào (30).



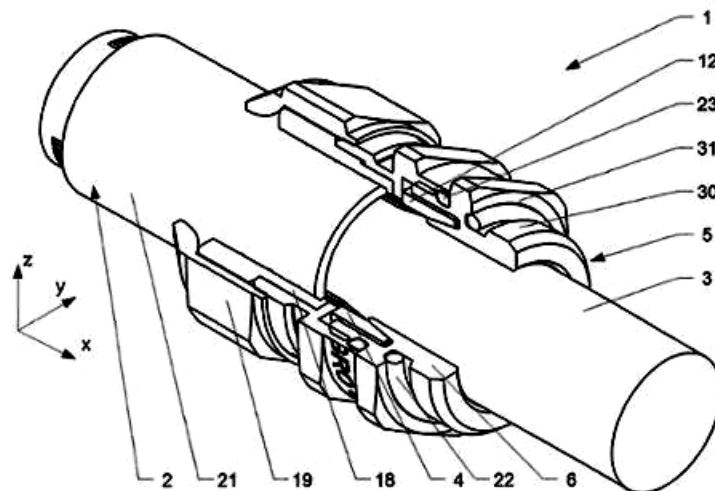
- (11) **1-0040991 B** (15) 29/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 25/01/2017 346A
(21) 1-2016-02778 (85) 26/07/2016
(22) 04/02/2015 (86) PCT/KR2015/001143 04/02/2015
(30) 10-2014-0025885 05/03/2014 KR (87) WO2015/133736 11/09/2015
(51) **B23K 35/30; B23K 9/04; B23K 37/02; B23K 31/00**
(73) **ASIATECH CO., LTD (KR)**
64, Baiobaelli-ro, Jecheon-si, Chungcheongbuk-do, 27159, Republic of Korea
(72) LEE, Young Jin (KR)
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP TÁI CHẾ BÁNH XE TÀU HỎA, THIẾT BỊ THỰC HIỆN PHƯƠNG PHÁP NÀY VÀ BÁNH XE TÀU HỎA ĐƯỢC TÁI CHẾ BỞI PHƯƠNG PHÁP NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tái chế bánh xe tàu hỏa sử dụng chi tiết hàn, thiết bị thực hiện phương pháp này và bánh xe tàu hỏa được tái chế bởi phương pháp này. Cụ thể, sáng chế đề xuất phương pháp tái chế bánh xe tàu hỏa bao gồm các bước tạo bề mặt bánh xe tàu hỏa đã bị mòn bằng cách hàn bằng chi tiết hàn (1) (bước 1); và tạo ra lớp tăng cứng bề mặt trên đó bằng cách hàn bánh xe tàu hỏa được tạo bề mặt trong bước 1 bằng chi tiết hàn (2) (bước 2).



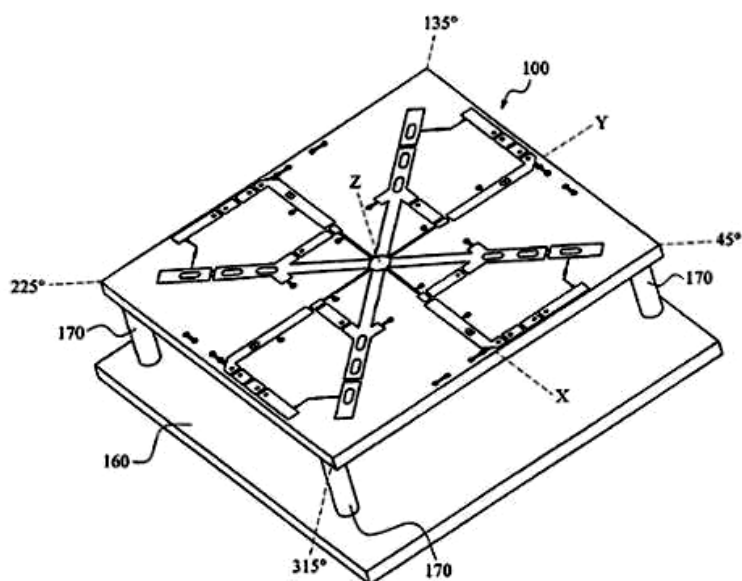
- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) 1-0040992 B | | (15) 29/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 25/12/2019 | 381A |
| (21) 1-2019-05300 | | (85) 27/09/2019 | |
| (22) 21/12/2017 | | (86) PCT/EP2017/084048 | 21/12/2017 |
| (30) 00264/17 | 03/03/2017 | CH | (87) WO2018/157962 |
| | | | 07/09/2018 |
- (51) **H02G 3/06**
 (73) **AGRO AG (CH)**
 Korbackerweg 7, 5502 Hunzenschwil, CH
 (72) AUMILLER, Markus (CH)
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO.,LTD)
 (54) **BỘ NỐI CÁP CÓ REN VÀ PHƯƠNG PHÁP LẮP ĐẶT NÓ**

(57) Sáng chế đề cập đến đầu nối cáp có ren (1) dùng cho cáp (2) có ít nhất một vật dẫn (3) và dải che chắn (4) bao quanh vật dẫn, bao gồm bộ phận chân đế (5), đai ốc siết thứ nhất (10) và bộ phận kẹp thứ nhất (12). Bộ phận chân đế (5) còn bao gồm phần chân đế (6) dùng để siết chặt bộ phận chân đế (5) vào vỏ bọc và được bao gồm ít nhất là ở các vùng làm bằng vật liệu dẫn điện. Lỗ thông (7) kéo dài trong bộ phận chân đế (5) theo hướng dọc trục của cáp (2) để đi cáp (2) mà phần ren thứ nhất bao quanh (8) được định hướng. Ở phía đối diện cách xa vỏ bọc, bộ phận chân đế (5) còn có bề mặt tiếp xúc (9) bao quanh lỗ thông (7). Đai ốc siết thứ nhất (10) bao gồm phần ren thứ hai (11) để kết nối hoạt động đai ốc siết thứ nhất (10) với phần ren thứ nhất của bộ phận chân đế (5). Bộ phận kẹp thứ nhất (12) còn có bề mặt kẹp thứ nhất (13) và, ở trạng thái được gắn, được bố trí giữa bề mặt tiếp xúc (9) của bộ phận chân đế (5) và đai ốc siết thứ nhất (10). Bộ phận kẹp thứ nhất (12), ở trạng thái được gắn, dùng để ép dải che chắn (4) được bố trí giữa bề mặt kẹp thứ nhất (13) và bề mặt tiếp xúc (9) tỳ lên bề mặt tiếp xúc (9). Hơn nữa, sáng chế còn đề xuất phương pháp lắp đặt đầu nối cáp có ren (1).



- (11) **1-0040993 B** (15) 29/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 27/04/2020 385A
 (21) 1-2019-05476
 (22) 04/10/2019
 (30) 107135126 04/10/2018 TW
 (51) **H01Q 9/00**
 (73) **PEGATRON CORPORATION (TW)**
 5F., NO.76, LIGONG ST., BEITOU DISTRICT, TAIPEI CITY 112, TAIWAN
 (72) Chia-Hsing Hsieh (TW); An-Shyi Liu (TW)
 (74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
 (54) **THIẾT BỊ ĂNGTEN**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị ăngten (100) bao gồm các cụm ăngten thứ nhất (210, 220, 230, 240, 250, 260, 270, 280), các cụm ăngten thứ hai (210, 220, 230, 240, 250, 260, 270, 280), các mạch chuyển thứ nhất (310, 320, 330, 340, 350, 360, 370, 380) và các mạch chuyển thứ hai (310, 320, 330, 340, 350, 360, 370, 380). Các cụm ăngten thứ nhất (210, 220, 230, 240, 250, 260, 270, 280) phát ra các tín hiệu tần số vô tuyến RF (Radio Frequency - RF) hoạt động ở tần số thứ nhất. Các cụm ăngten thứ hai (210, 220, 230, 240, 250, 260, 270, 280) phát ra các tín hiệu RF hoạt động ở tần số thứ hai. Mỗi mạch chuyển thứ nhất (310, 320, 330, 340, 350, 360, 370, 380) bao gồm phần tử chuyển mạch thứ nhất và phần tử chuyển mạch thứ hai. Phần tử chuyển mạch thứ nhất được kết nối song song với cuộn cảm (L1~L52, L57~L68). Phần tử chuyển mạch thứ hai được kết nối song song với cuộn cảm khác (L1~L52, L57~L68).



- | | | | |
|-------------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0040994 B | | (15) 29/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 27/05/2019 | 374A |
| (21) 1-2019-00774 | | (85) 18/02/2019 | |
| (22) 02/02/2018 | | (86) PCT/JP2018/003522 | 02/02/2018 |
| (30) 62/540415 | 02/08/2017 | US (87) WO2019/026314 A1 | 07/02/2019 |

(51) **G06F 3/16**

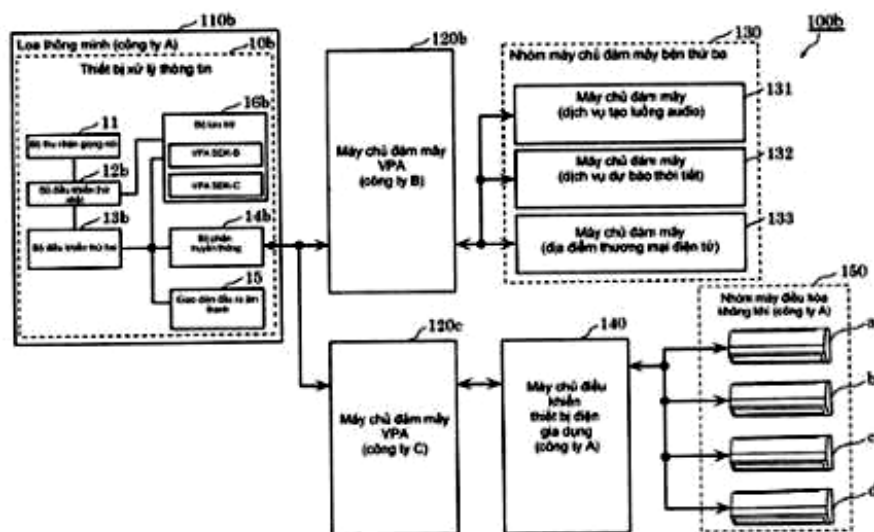
(73) **PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD. (JP)**
1-61, Shiromi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 540-6207 Japan

(72) Masayuki KOZUKA (JP); Tomoki OGAWA (JP); Yoshihiro MORI (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **THIẾT BỊ XỬ LÝ THÔNG TIN, HỆ THỐNG NHẬN ĐIỆN GIỌNG NÓI VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ THÔNG TIN**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị xử lý thông tin (10b) bao gồm: bộ thu nhận giọng nói (11) mà thu nhận giọng nói của người dùng; bộ điều khiển thứ nhất (12b) mà, khi bộ điều khiển thứ nhất (12b) nhận diện rằng giọng nói nhận được bởi bộ thu nhận giọng nói (11) là từ kích hoạt thứ nhất, đưa ra tín hiệu giọng nói tương ứng với từ kích hoạt thứ nhất; và bộ điều khiển thứ hai (13b). Trong quy trình truyền giọng nói thứ nhất trong đó tín hiệu giọng nói của giọng nói nhận được bởi bộ thu nhận giọng nói (11) được truyền tới máy chủ đám mây VPA (virtual personal assistance-hỗ trợ cá nhân ảo) (120b), bộ điều khiển thứ nhất (12b) xác định xem có đưa ra tín hiệu giọng nói tương ứng với từ kích hoạt thứ hai tới bộ điều khiển thứ hai (13b) hay không dựa vào mức ưu tiên định trước khi bộ điều khiển thứ nhất (12b) nhận diện rằng giọng nói nhận được bởi bộ thu nhận giọng nói chỉ báo từ kích hoạt thứ hai để khiến cho bộ điều khiển thứ hai (13b) để bắt đầu quy trình truyền giọng nói thứ hai.



- (11) **1-0040995 B** (15) 29/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 26/08/2019 377A
 (21) 1-2019-02753 (85) 27/05/2019
 (22) 22/06/2017 (86) PCT/CN2017/089485 22/06/2017
 (30) 201611033485.X 15/11/2016 CN (87) WO2018/090624 24/05/2018

(51) **C08G 69/36**

(73) **1. CHINA TEXTILE ACADEMY (CN)**

No. 3, Yanjingli Middle Street, Chaoyang District Beijing 100025, China

2. CHINA TEXTILE ACADEMY (TIANJIN) SCIENCE AND TECHNOLOGY DEVELOPMENT CO., LTD (CN)

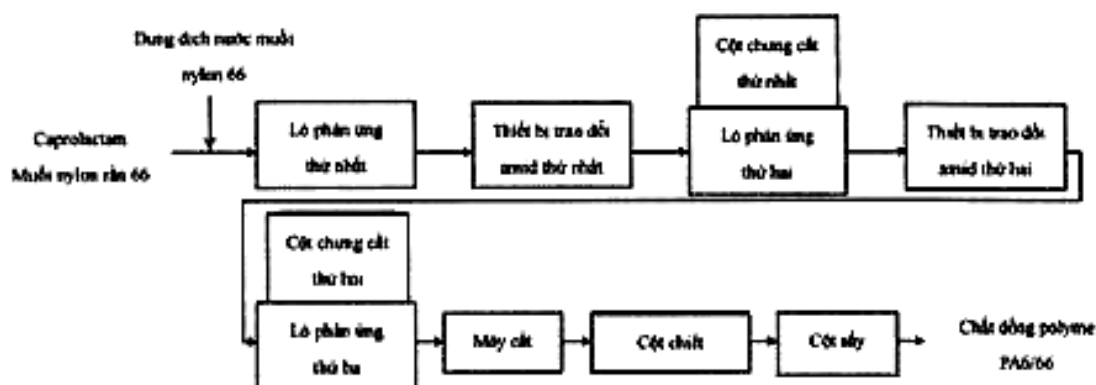
No. 88, Fuyuan Road, Wuqing District Tianjin 301700, China

(72) DUAN, Taike (CN); LI, Xin (CN); QU, Ximing (CN); YI, Chunwang (CN); JIANG, Feng (CN); KONG, Lingxi (CN); HE, Zhiqiang (CN); LIU, Jing (CN); LI, Jie (CN); WANG, Ying (CN)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

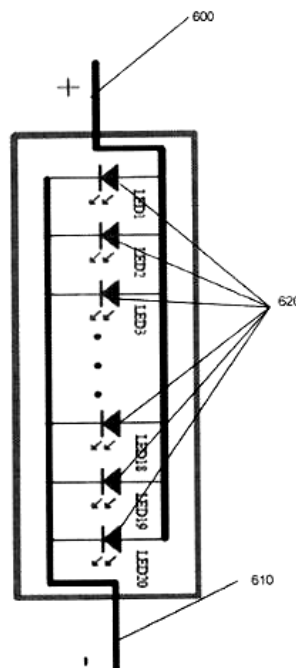
(54) **QUY TRÌNH POLYME HÓA LIÊN TỤC CỦA COPOLYME PA6-66 VÀ COPOLYME PA6-66**

(57) Sáng chế đề xuất quy trình polyme hóa liên tục của copolyme PA6-66, và thuộc lĩnh vực kỹ thuật về nylon. Trong copolyme PA6-66, phần trăm khối lượng của muối PA66 có thể đạt tới 60%, điểm nóng chảy của copolyme nằm trong khoảng từ 162,6 độ C đến 210,6 độ C, và độ nhớt tương đối nằm trong khoảng từ 2,4 đến 3,6. Copolyme PA6-66 được điều chế bằng cách áp dụng phương pháp polyme hóa liên tục loại ba giai đoạn, và đặc trưng ở chỗ sử dụng chế độ bổ sung của việc trộn muối nylon 66 rắn và dung dịch nước muối nylon 66, trộn đều caprolactam và muối 66 trước khi phản ứng, và thu được copolyme ngẫu nhiên cao thông qua phản ứng polyme hóa; khi điều chế copolyme PA6-66 bằng phương pháp điều chế, khả năng xử lý của quy trình cao. Các copolyme PA6-66 được điều chế có điểm nóng chảy thấp và cửa sổ quy trình rộng thích hợp sử dụng cho ép đùn, màng thổi, keo nóng chảy và ứng dụng khác.



- (11) **1-0040996 B** (15) 29/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 25/12/2019 381A
- (21) 1-2019-04957 (85) 10/09/2019
- (22) 27/02/2018 (86) PCT/US2018/020029 27/02/2018
- (30) 62/464,345 27/02/2017 US (87) WO2018/157158 30/08/2018
- (51) **F21S 9/03; F21V 23/00; F21K 9/64; F21S 4/28**
- (76) **CHELF, ROBERT BENTLEY (US)**
175 Hutton Ranch Road, Suite 103, Box 292, Kalispell, MT 59901, United States of America
- (74) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)
- (54) **ĐÈN MẠNG ĐI-ÓT PHÁT QUANG**

(57) Đèn mạng dây tóc LED điện áp thấp theo các phương án của sáng chế được minh họa. Một phương án bao gồm đèn mạng LED bao gồm bộ phận nắp chụp có mặt thứ nhất và mặt thứ hai và có chứa hệ mạch điện điều khiển và pin được ghép nối điện với hệ mạch điện điều khiển này, tấm pin mặt trời tiếp xúc với mặt thứ nhất này của bộ phận nắp chụp này và được ghép nối điện với hệ mạch điện điều khiển này, và bóng đèn dây tóc LED tiếp xúc với mặt thứ hai này của bộ phận nắp chụp này và được ghép nối điện với hệ mạch điện điều khiển này, trong đó bóng đèn dây tóc LED này bao gồm mạng các LED và vật liệu huỳnh quang, trong đó hệ mạch điện điều khiển này dẫn điện được tạo ra bởi tấm pin mặt trời này đến pin này để lưu trữ khi tấm pin mặt trời này đang tạo ra điện, và trong đó hệ mạch điện điều khiển này dẫn điện từ pin này đến bóng đèn dây tóc LED này khi tấm pin mặt trời này không tạo ra điện.



- | | | | |
|-------------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0040997 B | | (15) 30/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 27/05/2019 | 374A |
| (21) 1-2019-00133 | | (85) 09/01/2019 | |
| (22) 11/07/2017 | | (86) PCT/EP2017/067406 | 11/07/2017 |
| (30) 16179451.6 | 14/07/2016 | EP (87) WO2018/011208 A1 | 18/01/2018 |

(51) **G03F 7/00**

(73) **MORPHOTONICS HOLDING B.V. (NL)**

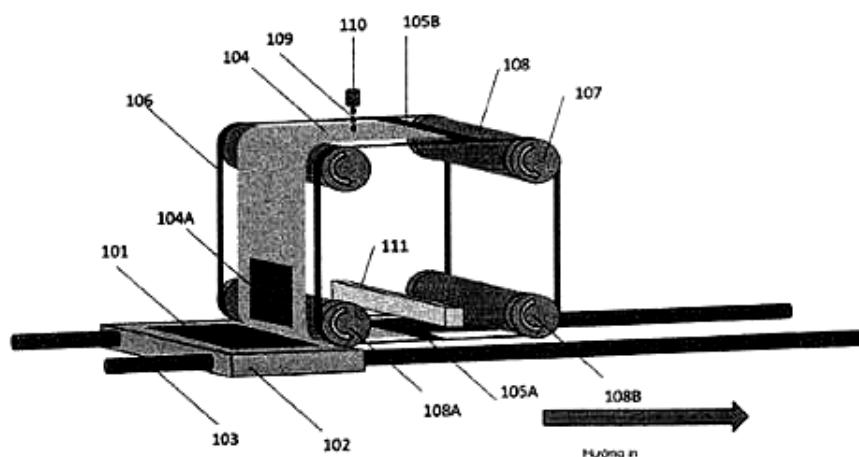
De Run 4281 5503 LM VELDHOVEN, The Netherlands

(72) TER MEULEN, Jan Matthijs (NL); TITULAER, Bram Johannes (NL); VUGTS, Ludovicus (NL); KIERKELS, Jules (NL); VAN ERVEN, Adrianus Johannes (NL)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **THIẾT BỊ IN LÊN CHẤT NỀN RỜI RẠC NHỜ KHUÔN DẬP DẸO**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị để tạo hoa văn hoặc tạo mẫu các chất nền rời rạc bằng cách in sơn mài có khả năng lưu hóa nhờ khuôn dập dẻo rời rạc và lưu hóa sơn mài được in tạo ra lớp trang trí chức năng bổ sung trên chất nền rời rạc được đề xuất có ít nhất là kẹp thứ nhất và thứ hai, trục thứ nhất và ít nhất một đai truyền động mà được nối với kẹp thứ nhất và với kẹp thứ hai và có khả năng di chuyển khuôn dập dẻo được kẹp trong đó hoặc là trục không thể tạo ra sự quay bởi chính nó, mà là được truyền động bởi khuôn dập mà lần lượt được truyền động bởi đai mà lần lượt được truyền động bởi cơ cấu truyền động đai, hoặc trục được truyền động ở cùng tốc độ với đai nhờ cơ cấu truyền động trục mà theo cơ cấu truyền động đai trong kết cấu chính phụ.



- | | | | |
|-------------------------|------|------------------------|------------|
| (11) 1-0040998 B | | (15) 30/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 25/07/2019 | 376A |
| (21) 1-2019-02892 | | (85) 14/05/2014 | |
| (22) 17/10/2011 | | (86) PCT/JP2011/073851 | 17/10/2011 |
| | | (87) WO2013/057782 A1 | 25/04/2013 |

(51) **H04N 7/32**

(62) 1-2014-01556

(73) **KABUSHIKI KAISHA TOSHIBA (JP)**

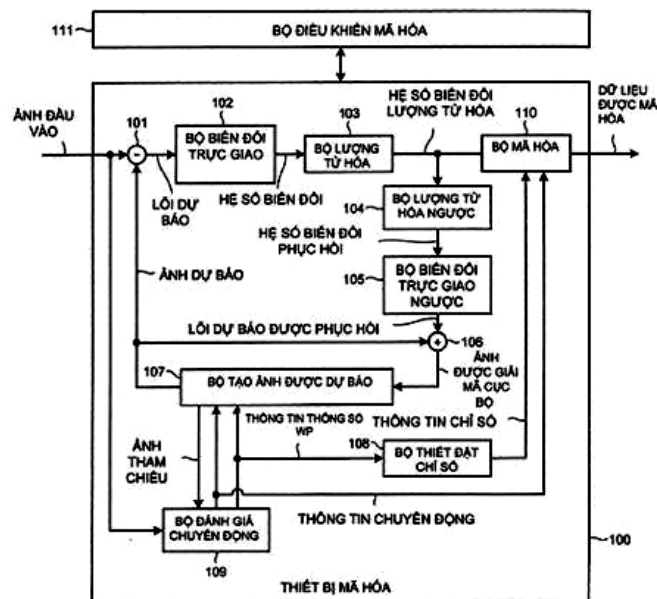
1-1, Shibaura 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-8001, Japan

(72) TANIZAWA, Akiyuki (JP); CHUJOH, Takeshi (JP); SHIODERA, Taichiro (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VÀ THIẾT BỊ GIẢI MÃ**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp mã hóa bao gồm bước tạo chỉ số và bước mã hóa. Bước tạo chỉ số tạo ra chỉ số chung trong đó số lượng một hoặc nhiều ảnh tham chiếu được bao gồm trong chỉ số thứ nhất và số lượng một hoặc nhiều ảnh tham chiếu được bao gồm trong chỉ số thứ hai được phân loại theo tổ hợp để không bao gồm cùng một ảnh tham chiếu. Chỉ số thứ nhất được thiết đặt thể hiện tổ hợp bao gồm một hoặc nhiều ảnh tham chiếu đề cập đến theo ảnh tham chiếu thứ nhất. Chỉ số thứ hai được thiết đặt để thể hiện tổ hợp bao gồm một hoặc nhiều ảnh tham chiếu đề cập đến theo ảnh tham chiếu thứ hai. Các số lượng các ảnh tham chiếu trong chỉ số thứ nhất và chỉ số thứ hai được quét theo thứ tự định trước. Bước mã hóa mã hóa chỉ số chung.



- (11) **1-0040999 B** (15) 30/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 25/02/2021 395A
(21) 1-2020-05465 (85) 23/09/2020
(22) 28/03/2019 (86) PCT/JP2019/013583 28/03/2019
(30) 2018-069318 30/03/2018 JP (87) WO2019/189567 03/10/2019

(51) **G11B 5/84; C03B 25/02**

(73) **HOYA CORPORATION (JP)**

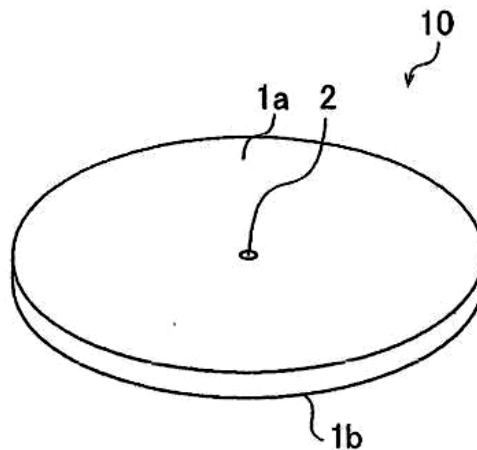
6-10-1 Nishi-Shinjuku, Shinjuku-ku, Tokyo 1608347, Japan

(72) Kazuaki HASHIMOTO (JP); Masafumi MIURA (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **TẮM Ủ, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẮM Ủ VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT NỀN**

- (57) Sáng chế đề cập đến tấm ủ, trong đó tấm ủ này là một trong số các tấm mà được sử dụng trong quy trình ủ để ủ phôi dạng tấm và được xếp chồng lên nhau để giữ phôi từ cả hai phía. Tấm ủ bao gồm cặp bề mặt chính, ít nhất một trong số các bề mặt chính tiếp xúc với phôi, và một hoặc nhiều lỗ thông mà hở ở các bề mặt chính và đi qua tấm.



- | | | | | |
|-------------------------|-------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041000 B | | | (15) 30/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | | (43) 25/06/2021 | 399A |
| (21) 1-2019-06258 | | | (85) 08/11/2019 | |
| (22) 13/04/2018 | | | (86) PCT/JP2018/015572 | 13/04/2018 |
| (30) 2017-090061 | 28/04/2017 | JP | (87) WO2018/198832 | 01/11/2018 |
| | 2018-014928 | 31/01/2018 | JP | |

(51) **G06F 3/12; B41J 2/01**

(73) **WILL BEE CO.,LTD.** (JP)

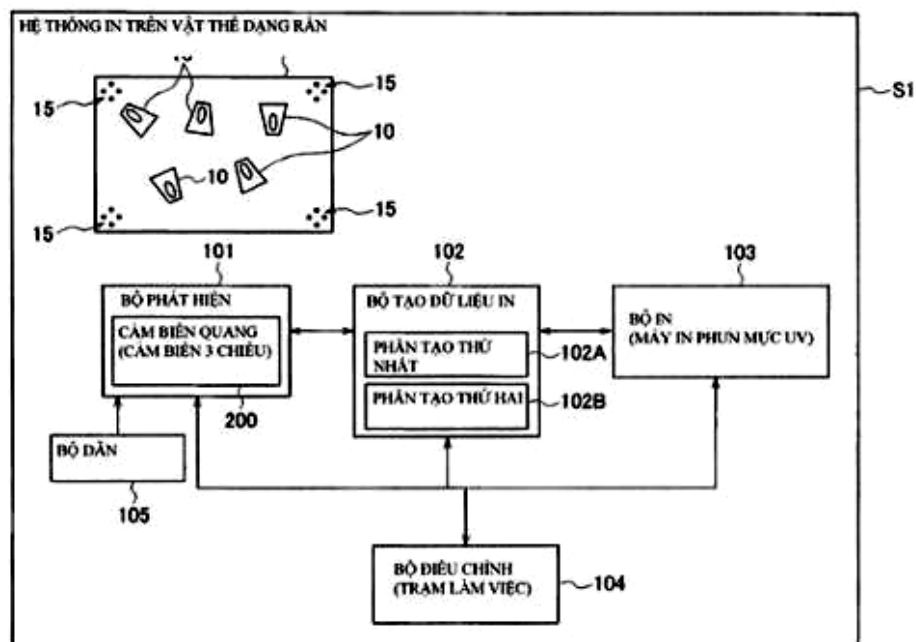
Komagata TC building 7F, 1-3-14 Komagata, Taito-ku, Tokyo 1110043 (JP)

(72) OTA Makoto (JP); MORIGUCHI Haruhiko (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

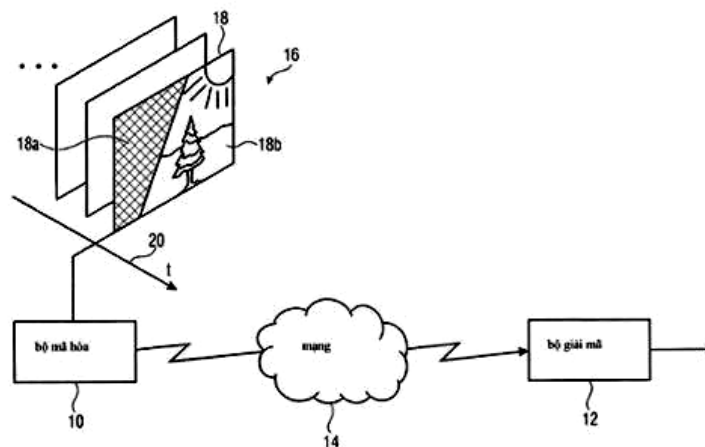
(54) **HỆ THỐNG IN TRÊN VẬT THỂ DẠNG RẮN VÀ PHƯƠNG PHÁP IN TRÊN VẬT THỂ DẠNG RẮN**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống in trên vật thể dạng rắn (S1, S2), hệ thống này bao gồm: bàn in (T) để lắp vật thể dạng rắn (10) cần được đưa vào để in; bộ phát hiện (101) để phát hiện vị trí và hướng của vật thể dạng rắn (10) được lắp trên bàn in (T); bộ tạo dữ liệu in (102) để tạo dữ liệu in tương ứng với vật thể dạng rắn (10) trên cơ sở kết quả phát hiện của vị trí và hướng của vật thể dạng rắn được thực hiện bởi bộ phát hiện (101); bộ in (103) để thực hiện việc in trên vật thể dạng rắn bởi dữ liệu in được tạo ra bởi bộ tạo dữ liệu in (102); và bộ điều chỉnh (104) để điều chỉnh hoạt động của bộ phát hiện (101), bộ tạo dữ liệu in (102), và bộ in (103).



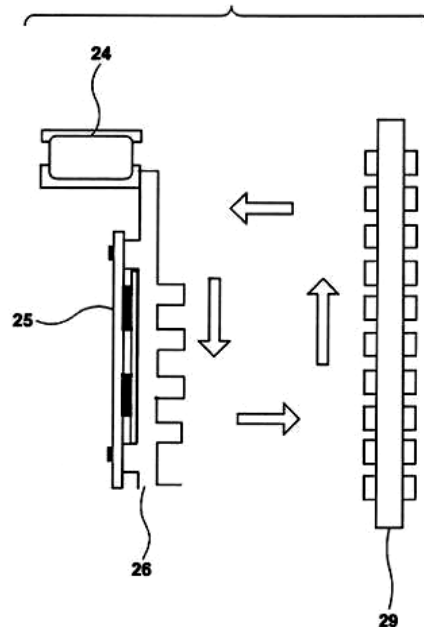
- (11) **1-0041001 B** (15) 30/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 25/07/2019 376A
 (21) 1-2019-02774
 (22) 01/07/2013
 (30) 61/666,185 29/06/2012 US
 (51) **H04N 7/26; H04N 21/00**
 (62) 1-2015-00290
 (73) **GE VIDEO COMPRESSION, LLC (US)**
 8 Southwoods Boulevard, Albany, New York 12211, USA
 (72) SCHIERL, Thomas (DE); GEORGE, Valeri (DE); HENKEL, Anastasia (DE);
 MARPE, Detlev (DE); GRUENEBERG, Karsten (DE); SKUPIN, Robert (DE)
 (74) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS
 HANOI)
 (54) **THIẾT BỊ GIẢI MÃ DÒNG DỮ LIỆU, THIẾT BỊ MÃ HÓA NỘI DUNG
 VIDEO, PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ DÒNG DỮ LIỆU**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị giải mã dòng dữ liệu, thiết bị mã hóa nội dung video, phương pháp giải mã dòng dữ liệu. Sáng chế còn đề cập đến thông tin định thời gian phục hồi bộ giải mã, thông tin vùng quan tâm (region of interest - ROI) và/hoặc thông tin nhận dạng ô được chuyển bên trong dòng dữ liệu video ở mức cho phép truy cập dễ dàng bởi các thiết bị mạng như MANE hoặc bộ giải mã. Để đạt đến mức này, thông tin của các loại này được chuyển trong dòng dữ liệu video nhờ các gói được đặt rải rác trong các gói của các đơn vị truy cập của dòng dữ liệu video. Theo một phương án, các gói được đặt rải rác thuộc loại gói loại bỏ được, cụ thể, sự loại bỏ các gói được đặt rải rác này duy trì khả năng của bộ giải mã bao hàm hoàn toàn nội dung video được chuyển qua dòng dữ liệu video.



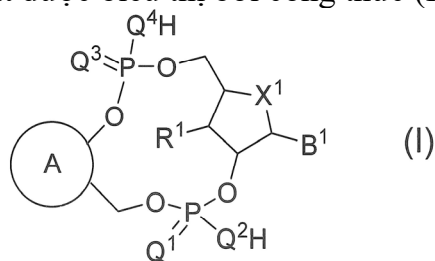
- (11) **1-0041002 B** (15) 30/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 25/12/2019 381A
(21) 1-2019-05219
(22) 25/09/2019
(30) 2018-184943 28/09/2018 JP
(51) **H02K 21/00; H02K 21/22**
(73) **HONDA MOTOR CO., LTD.** (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN
(72) Yoshiyuki KOBAYASHI (JP)
(74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ ALPHA (ALPHA PLUS CO., LTD.)
(54) **KẾT CẤU CỦA ĐỘNG CƠ ĐIỆN**

- (57) Mục đích của sáng chế là làm mát động cơ điện lắp trong cụm điều khiển động lực theo cách hiệu quả. Trong động cơ điện có rôto ngoài, tấm tản nhiệt của cụm điều khiển động lực (25) được lắp vào tấm tản nhiệt (26) mà lắp cố định vào stato vốn không chuyển động quay. Tấm tản nhiệt (26) được trang bị các cánh tản nhiệt. Cụm điều khiển động lực được bố trí trên một mặt của tấm tản nhiệt và bảng cảm biến Hall được bố trí trên mặt còn lại sao cho chúng không gối chồng lên nhau.



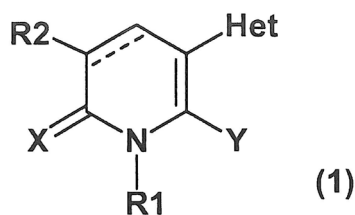
- (11) **1-0041003 B** (15) 31/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 25/09/2019 378A
 (21) 1-2019-03445 (85) 28/06/2019
 (22) 01/12/2017 (86) PCT/IB2017/057588 01/12/2017
 (30) 2016-234553 01/12/2016 JP (87) WO2018/100558 07/06/2018
 2017-107216 30/05/2017 JP
 62/589,300 21/11/2017 US
- (51) **C07H 21/00; A61K 31/7084; C07H 21/02; A61P 35/00; A61K 31/7076; A61K 47/68**
 (73) **TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED (JP)**
 1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi Osaka, 541-0045, Japan
 (72) YOSHIKAWA, Masato (JP); SAITOH, Morihisa (JP); KATO, Taisuke (JP);
 YOSHITOMI, Yayoi (JP); SEKI, Tomohiro (JP); NAKAGAWA, Yasuo (JP);
 TOMINARI, Yusuke (JP); SETO, Masaki (JP); OKANIWA, Masanori (JP); ODA,
 Tsuneo (JP); SHIBUYA, Akito (JP); HIDAKA, Kosuke (JP); MURATA, Shumpei
 (JP); OKABE, Atsutoshi (JP); NAKADA, Yoshihisa (JP); MOCHIZUKI, Michiyo
 (JP); FREEZE, Brian Scott (US); TAWARAISHI, Taisuke (JP); WADA, Yasufumi
 (JP); GREENSPAN, Paul D. (US)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **HỢP CHẤT DINUCLEOTIT DẠNG VÒNG VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA CHÚNG**

- (57) Sáng chế đề xuất hợp chất có hoạt tính chất chủ vận STING (stimulator of interferon genes - yếu tố kích thích gen interferon), có thể được dự kiến sẽ hữu ích dùng làm tác nhân để phòng ngừa hoặc điều trị các bệnh liên quan đến STING, như ung thư. Sáng chế đề cập đến hợp chất được biểu thị bởi công thức (I):



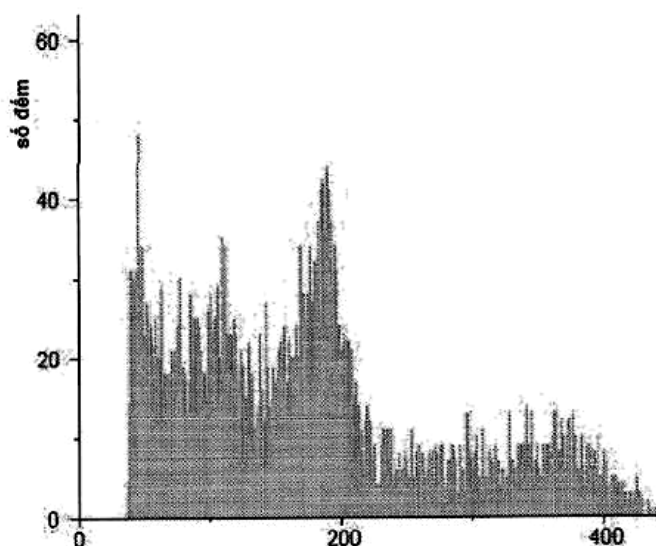
trong đó mỗi ký hiệu được định nghĩa trong bản mô tả, hoặc muối của chúng. Sáng chế cũng đề cập đến dược phẩm chứa hợp chất này.

- (11) **1-0041004 B** (15) 31/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 30/01/2020 382A
 (21) 1-2019-06228 (85) 07/11/2019
 (22) 10/04/2018 (86) PCT/JP2018/015142 10/04/2018
 (30) 2017-078492 11/04/2017 JP (87) WO2018/190352 A1 18/10/2018
 2017-199795 13/10/2017 JP
 (51) **A01N 43/653**; C07D 471/10; A01N 43/50; A01N 43/56; A01N 43/76; C07D 203/04;
 C07D 231/12; C07D 235/00; C07D 249/08; C07D 333/22; C07D 401/04; C07D
 405/04; C07D 409/04; C07D 413/04; A01N 43/10; A01N 43/40
 (73) **MITSUI CHEMICALS CROP & LIFE SOLUTIONS, INC.** (JP)
 1-19-1, Nihonbashi, Chuo-ku, Tokyo 103-0027 Japan
 (72) UMETANI Hideki (JP); OKAYA Shun (JP); IKISHIMA Hideaki (JP); FUKUMOTO
 Takeshi (JP); NISHIDA Akihiro (JP); YANAGI Masanori (JP); NAITO Ryohei (JP);
 MASUTOMI Koji (JP); SHIRAKAWA Tomomi (JP); SAKURADA Akane (JP);
 YUTANI Satoshi (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **HỢP CHẤT PYRIDON, THUỐC DIỆT NẤM DÙNG TRONG NÔNG NGHIỆP
 VÀ LÀM VƯỜN, PHƯƠNG PHÁP PHÒNG NGỪA VÀ/HOẶC ĐIỀU TRỊ
 BỆNH THỰC VẬT**
 (57) Sáng chế đề cập đến các hợp chất pyridon là các hợp chất có công thức (1) dưới đây
 hoặc muối của nó, mà hữu ích để điều trị hoặc phòng ngừa bệnh thực vật. Ngoài ra,
 sáng chế còn đề cập đến thuốc diệt nấm dùng trong nông nghiệp và làm vườn chứa
 hợp chất này.

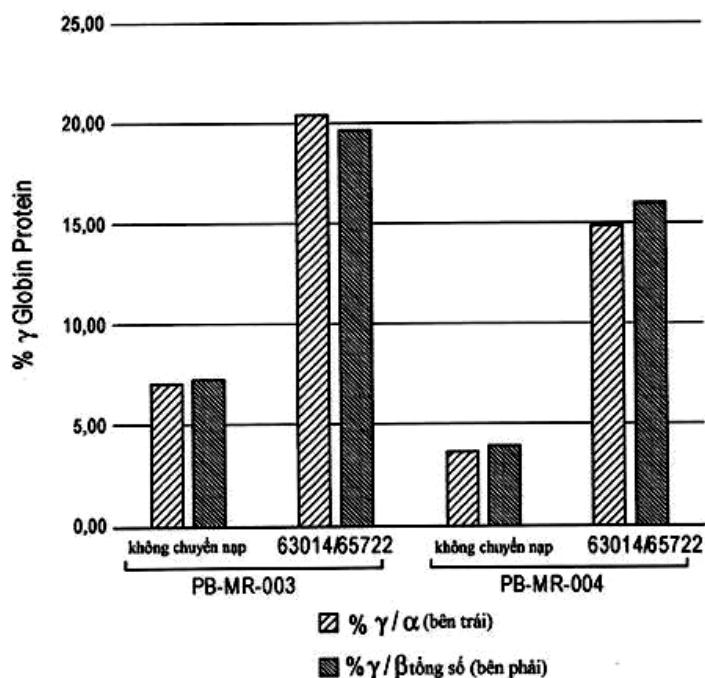


- | | | | |
|--|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041005 B | | (15) 31/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 25/09/2019 | 378A |
| (21) 1-2019-03476 | | (85) 28/06/2019 | |
| (22) 04/12/2017 | | (86) PCT/US2017/064512 | 04/12/2017 |
| (30) 62/429,260 | 02/12/2016 | US (87) WO2018/102816 | 07/06/2018 |
| (51) <i>C12N 15/82; C12Q 1/6895; A01H 1/08; C07K 14/415</i> | | | |
| (73) SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, 4058 Basel, Switzerland | | | |
| (72) KELLIHER, Timothy (US); QUE, Qiudeng (US) | | | |
| (74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA) | | | |
| (54) PHƯƠNG PHÁP CHỈNH SỬA ADN HỆ GEN Ở CÂY NGÔ | | | |

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp chỉnh sửa ADN hệ gen ở cây ngô liên quan đến việc sử dụng dòng kích tạo đơn bội (dù hiện có hay được tạo ra) và biến nạp dòng đơn bội sao cho nó mã hóa cho bộ máy tế bào có khả năng chỉnh sửa gen. Dòng kích tạo đơn bội đã biến nạp được sử dụng làm bố mẹ trong phép lai giữa hai cây trồng. Trong quá trình thụ phân, giao tử bố mẹ dung hợp để tạo thành phôi; và bộ máy chỉnh sửa gen cũng được chuyển cho phôi vào lúc này. Trong quá trình phát triển phôi, một bộ nhiễm sắc thể bố mẹ bị mất, và bộ máy chỉnh sửa gen hoạt động trên bộ nhiễm sắc thể còn lại. Do đó, ít nhất là một con cháu đơn bội với gen đã được chỉnh sửa được tạo ra từ phép lai.

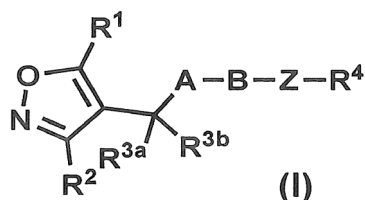


- (11) **1-0041006 B** (15) 31/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 26/08/2019 377A
- (21) 1-2019-00949 (85) 25/02/2019
- (22) 24/08/2017 (86) PCT/US2017/048397 24/08/2017
- (30) 62/378,978 24/08/2016 US (87) WO2018/039440 A1 01/03/2018
- 62/443,981 09/01/2017 US
- 62/545,778 15/08/2017 US
- (51) **A61K 35/28; C12N 9/22; A61P 7/06; C12N 15/90; A61K 38/00; A61P 7/00**
- (73) **SANGAMO THERAPEUTICS, INC. (US)**
Point Richmond Tech Center, 501 Canal Blvd., Suite A100, Richmond, California 94804, United States of America
- (72) MILLER Jeffrey C. (US); REBAR Edward J. (US)
- (74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
- (54) **NUCLEAZA NGÓN TAY KẼM, DƯỢC PHẨM VÀ BỘ KIT CHỨA NUCLEAZA NÀY**
- (57) Sáng chế thuộc lĩnh vực thao tác di truyền bộ gen, cụ thể là biến đổi hướng đích bộ gen của tế bào tạo máu. Sáng chế cũng bộc lộ nucleaza ngón tay kẽm, dược phẩm và bộ kit.



- (11) **1-0041007 B** (15) 31/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 25/09/2019 378A
 (21) 1-2019-01952 (85) 18/04/2019
 (22) 04/10/2017 (86) PCT/US2017/055147 04/10/2017
 (30) 62/404,059 04/10/2016 US (87) WO2018/067704 12/04/2018
 (51) **C07D 261/08; C07D 413/14; A61K 31/42; A61K 31/439**
 (73) **ENANTA PHARMACEUTICALS, INC. (US)**
 500 Arsenal Street, Watertown, MA 02472, United States of America
 (72) MA, Jun (US); WANG, Guoqiang (US); WANG, Bin (US); XING, Xuechao (US);
 SHEN, Ruichao (US); HE, Jing (US); OR, Yat, Sun (US)
 (74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)
 (54) **CHẤT TƯƠNG TỰ ISOXAZOL LÀM CHẤT CHỦ VẬN THỤ THỂ
 FARNESOIT X VÀ CHẾ PHẨM DƯỢC CHỨA HỢP CHẤT NÀY**

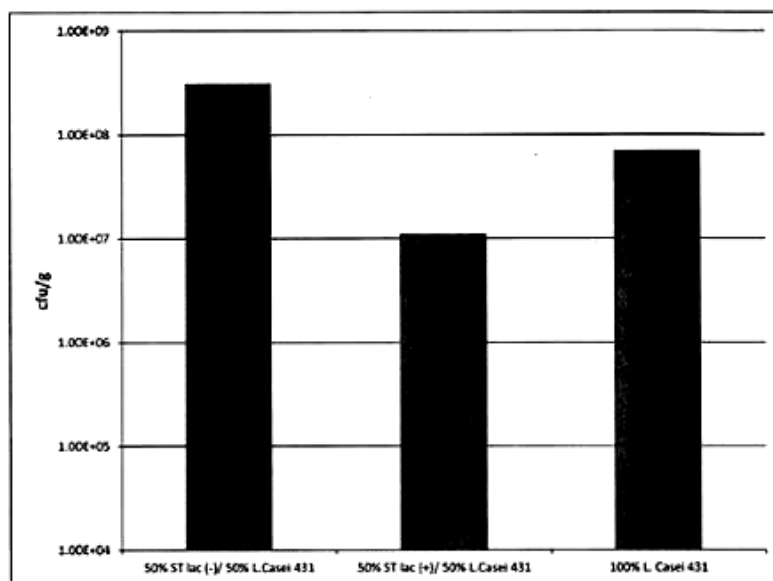
(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất theo Công thức I,



và chế phẩm dược bao gồm các hợp chất nêu trên.

- (11) **1-0041008 B** (15) 31/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 27/11/2017 356A
- (21) 1-2017-02378 (85) 26/06/2017
- (22) 30/12/2015 (86) PCT/US2015/068019 30/12/2015
- (30) 62/098,199 30/12/2014 US (87) WO2016/109641 07/07/2016
- 62/098,224 30/12/2014 US
- 62/098,202 30/12/2014 US
- (51) *A01N 43/40; A01N 43/653*
- (73) **CORTEVA AGRISCIENCE LLC (US)**
9330 Zionsville Road Indianapolis, Indiana 46268, United States of America
- (72) HOPKINS, Derek J. (GB); CATHIE, Cheryl Ann (NZ); MATHIESON, Todd (US);
FOSTER, Neil (GB)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **CHẾ PHẨM DIỆT NẤM VÀ PHƯƠNG PHÁP DIỆT TRỪ MÀM BỆNH**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm diệt nấm ở dạng dịch cô đặc có thể nhũ hóa, chế phẩm này chứa hợp chất ít nhất một hợp chất diệt nấm, hai hoặc nhiều chất hoạt động bề mặt và dung môi hữu cơ không trộn lẫn trong nước chứa hỗn hợp các hợp chất hữu cơ bao gồm axetat este, N,N-dialkylcarboxamit và ít nhất một trong số keton và rượu, và phương pháp sử dụng chế phẩm này để diệt trừ các bệnh nấm quan trọng trên thực vật.

- (11) **1-0041009 B** (15) 31/07/2024
- (45) 26/08/2024 437B (43) 25/12/2018 369A
- (21) 1-2018-03298 (85) 27/07/2018
- (22) 23/01/2017 (86) PCT/EP2017/051299 23/01/2017
- (30) 16152207.3 21/01/2016 EP (87) WO2017/125600 27/07/2017
- (51) **A23C 9/123; C12N 1/20; C12R 1/46; C12R 1/225; C12R 1/245; A23C 9/152; C12N 15/00**
- (73) **CHR. HANSEN A/S (DK)**
Boege Alle 10-12 2970 Hoersholm, Denmark
- (72) CURIC-BAWDEN, Mirjana (US); LUCIANA JIMENEZ, Luciana (FR); RUNGE, Mette Oehrstroem (DK); GUILLOTTE, Karen (FR); JENSEN, Pia Frost (DK)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **CHẾ PHẨM CHỨA VI KHUẨN THUỘC LOÀI LACTOBACILLUS CASEI VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA SẢN PHẨM SỮA LÊN MEN**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tạo ra sản phẩm sữa lên men, phương pháp này bao gồm bước thêm vi khuẩn axit lactic vào sữa, trong đó vi khuẩn này chứa *Lactobacillus casei* và ít nhất một chủng vi khuẩn axit lactic khác nữa không thuộc loài *Lactobacillus casei*, trong đó chủng bổ sung này thiếu hụt cơ chế chuyển hóa lactoza nhưng có khả năng chuyển hóa một hoặc nhiều hydrat cacbon khác với lactoza có mặt trong sữa. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến chế phẩm chứa vi khuẩn thuộc loài *L. casei* này.



- (11) **1-0041010 B** (15) 31/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 27/06/2022 411A
(21) 1-2021-01779 (85) 02/04/2021
(22) 18/05/2020 (86) PCT/KR2020/006493 18/05/2020
(30) 10-2019-0116926 23/09/2019 KR (87) WO2021/060643A1 01/04/2021

(51) **E02F 3/40**

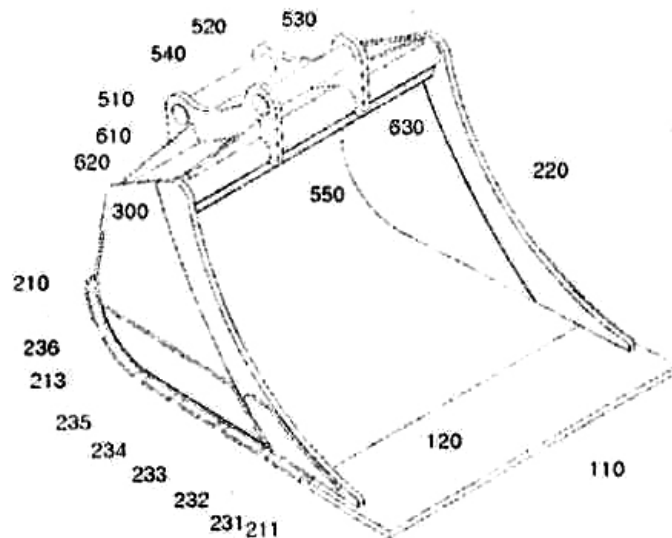
(76) **LEE, KANG JUN (KR)**

141-2 Anam 1-gil, Seongyeon-myeon, Seosan-si, Chungcheongnam-do, 31933,
Republic of Korea

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **GÀU DỪNG CHO MÁY ĐÀO**

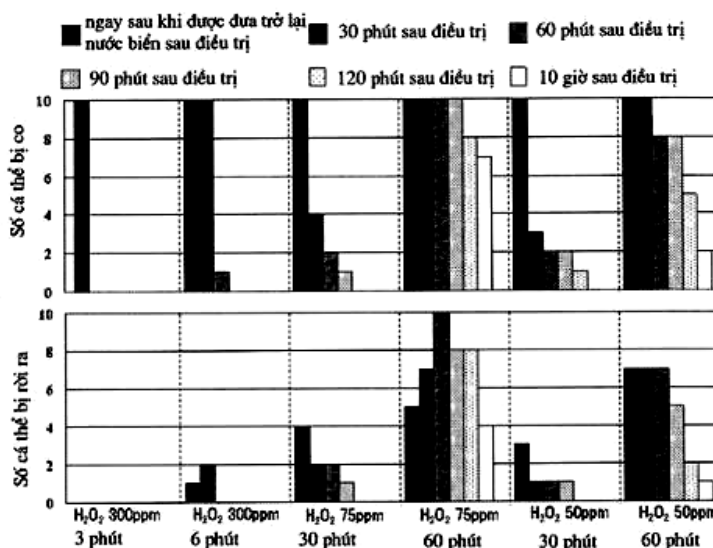
- (57) Sáng chế đề cập đến gàu dùng cho máy đào. Gàu dùng cho máy đào được trang bị mà cả bộ phận ghép nối chung và bộ phận ghép nối nghiêng có thể ứng dụng cho nó, gàu dùng cho máy đào có cả khoang trong được tạo giữa phần nắp và phần đỡ dưới dạng khoang có dạng tứ giác hoặc đa giác và giá lắp được kéo dài tới bề mặt sau của nó, nhờ vậy cải thiện độ bền của gàu.



- (11) **1-0041011 B** (15) 31/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 25/06/2021 399A
(21) 1-2020-07042
(22) 04/12/2020
(30) 10-2019-0162101 06/12/2019 KR
10-2020-0099496 07/08/2020 KR
10-2020-0099495 07/08/2020 KR
(51) **C08G 18/76; C08G 18/38; C07C 263/10; C07C 265/14**
(73) 1. **SK PUCORE CO., LTD.** (KR)
255, Yongjam-ro, Nam-gu, Ulsan 44782, Republic of Korea
2. **WOORI FINE CHEM CO., LTD.** (KR)
179, Baekhaksandan-gil, Baekhak-myeon, Yeoncheon-gun, Gyeonggi-do 11049,
Republic of Korea
(72) Jaeyoung PAI (KR); Jeongmoo KIM (KR); Hyuk Hee HAN (KR); Jung Hwan
MYUNG (KR)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **CHẾ PHẨM DIISOXYANAT ĐỂ SẢN XUẤT THẤU KÍNH QUANG HỌC VÀ
QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ CHẾ PHẨM NÀY**
(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm diisoxyanat để sản xuất thấu kính quang học, trong
chế phẩm diisoxyanat này có độ pH nằm trong khoảng từ 5,0 đến 5,8, trong đó chế
phẩm diisoxyanat này chứa xylylen diisoxyanat, trong đó hàm lượng của xylylen
diisoxyanat trong chế phẩm diisoxyanat này bằng 99,9% khối lượng hoặc cao hơn.
Sáng chế cũng đề cập đến quy trình điều chế chế phẩm diisoxyanat để sản xuất thấu
kính quang học này.

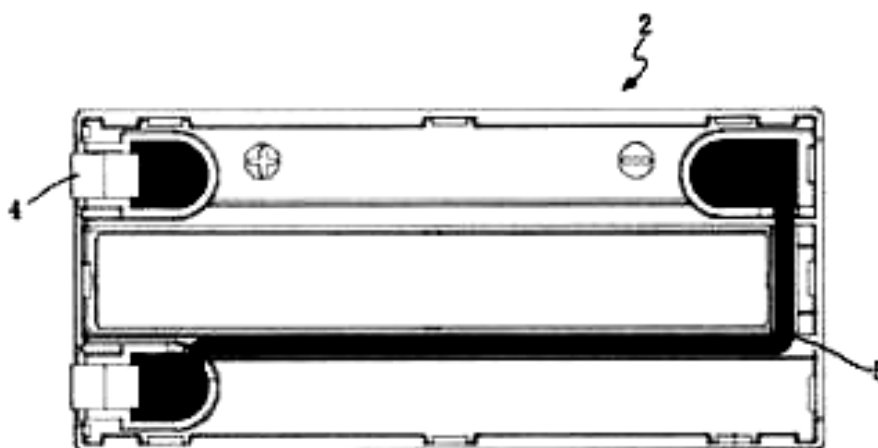
- (11) **1-0041012 B** (15) 31/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 25/08/2016 341A
 (21) 1-2016-01732 (85) 16/05/2016
 (22) 17/10/2014 (86) PCT/JP2014/077645 17/10/2014
 (30) 2013-217648 18/10/2013 JP (87) WO2015/056769 23/04/2015
 (51) **A01K 61/13; A01P 7/00; A01P 15/00; A01M 1/20; A01N 59/00**
 (73) **1. NISSUI CORPORATION (JP)**
 3-1, Nishi-shinbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 1058676, Japan
2. KYORITSU SEIYAKU CORPORATION (JP)
 1-11-5 Kudankita, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan
 (72) HIRAZAWA Noritaka (JP); KAWAKAMI Kazuo (JP); HASEGAWA Satoshi (JP);
 TAKANO Ryoko (JP); TSUBONE Shiori (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP LOẠI BỎ NGOẠI KÝ SINH TRÙNG SỐNG TRÊN CÁ BIỂN BẰNG CÁCH SỬ DỤNG DUNG DỊCH NƯỚC HYĐRO PEROXIT CÓ NỒNG ĐỘ THẤP**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp an toàn hơn và hữu hiệu hơn để loại bỏ ngoại ký sinh trùng sống trên bề mặt cơ thể cá. Cụ thể, sáng chế đề xuất phương pháp loại bỏ ngoại ký sinh trùng sống trên cá biển bằng dung dịch nước hydro peroxit có nồng độ thấp, trong đó cá này được ngâm trong dung dịch nước hydro peroxit có nồng độ nằm trong khoảng từ 30ppm đến 150ppm trong thời gian ít nhất 15 phút. Cụ thể hơn, sáng chế đề xuất phương pháp loại bỏ ngoại ký sinh trùng sống trên cá biển bằng dung dịch nước hydro peroxit có nồng độ thấp, trong đó các mặt của lưới lồng được bao quanh bằng tấm ngăn để tạo ra khu vực giữ nước bên trong, dung dịch nước hydro peroxit này được nạp vào nước biển trong lồng với lượng sao cho nồng độ trung bình theo tính toán nằm trong khoảng từ 30ppm đến 150ppm, và sau thời gian ít nhất 15 phút, tấm ngăn này được lấy ra.



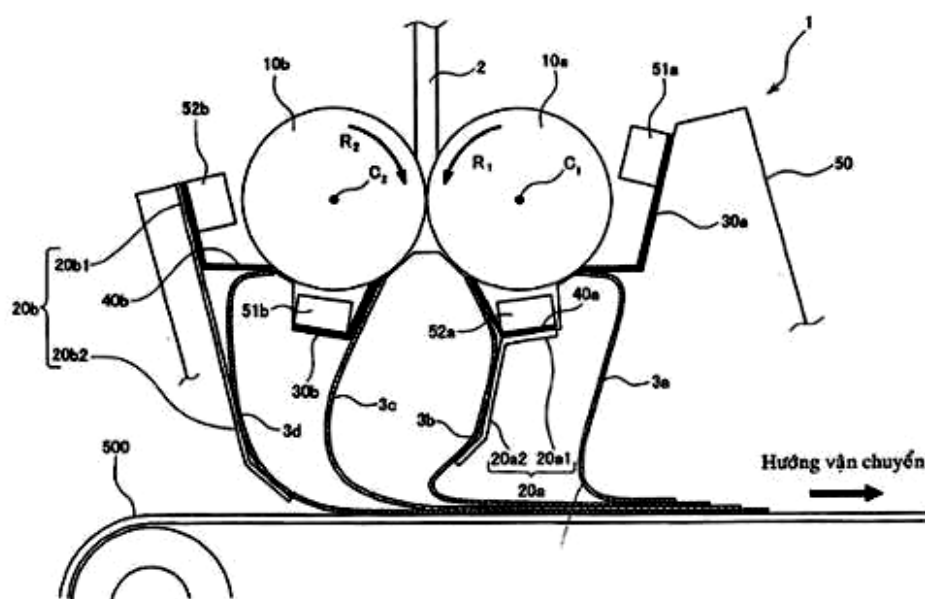
- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041013 B | | (15) 31/07/2024 | |
| (45) 26/08/2024 | 437B | (43) 25/09/2019 | 378A |
| (21) 1-2019-02016 | | (85) 22/04/2019 | |
| (22) 23/05/2017 | | (86) PCT/CN2017/085430 | 23/05/2017 |
| (30) 201611135932.2 | 09/12/2016 CN | (87) WO2018/103273 A1 | 14/06/2018 |
- (51) **H01M 2/30; H01M 10/14**
- (73) **TIANNENG BATTERY GROUP CO., LTD. (CN)**
 No.18 Baoqiao Road, Huaxi Industrial Zone, Changxing County Huzhou, Zhejiang
 313100, People's Republic of China
- (72) HOU, Guoyou (CN); ZHANG, Tianren (CN); ZHAO, Haimin (CN); ZHOU, Wenwei (CN); FANG, Mingxue (CN); GAO, Genfang (CN); LI, Yuenan (CN); DAI, Fei (CN); GUO, Xiaoqun (CN)
- (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)
- (54) **PIN CHÌ-AXIT NGANG VÀ BỘ PIN**

(57) Sáng chế đề cập đến pin chì-axit ngang bao gồm hộp chứa (1) và nắp trung gian (2). Hộp chứa (1) bao gồm 6 nhóm cực bố trí thành dãy theo hướng ngang. Hai trong số các nhóm cực tại đầu xa nhất được bố trí các cột cực xuyên qua nắp trung gian (2). Nắp trung gian (2) được cố định với hai đầu nối (4). Các đầu nối (4) bao gồm phần nối thứ nhất được nối với cột cực và phần nối thứ hai được nối với dây ngoài. Hai đầu nối (4) được bố trí ở hai bên nắp trung gian (2) theo hướng chiều rộng, và phần nối thứ hai được dẫn ra từ mặt bên của nắp trung gian (2). Một đầu nối (4) được nối trực tiếp với một trong các cột cực, và đầu nối (4) còn lại được nối với một trong các cột cực khác qua cáp chuyển đổi (5). Cáp chuyển đổi (5) của pin chì-axit truyền một trong các đầu nối (4) đến cùng phía của một trong các đầu nối (4) khác, và phần nối của các đầu nối nối với dây ngoài được dẫn ra từ mặt bên. Khi pin lưu trữ được đặt ngang để sử dụng, các đầu nối (4) trên mặt trên của pin lưu trữ sẽ được kết nối dễ dàng.



- (11) **1-0041014 B** (15) 31/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 25/10/2016 343A
 (21) 1-2016-02073 (85) 08/06/2016
 (22) 10/11/2014 (86) PCT/JP2014/005635 10/11/2014
 (30) 2013-232502 08/11/2013 JP (87) WO2015/068402 14/05/2015
 (51) *A21C 11/24; A23L 1/16*
 (73) **NISSIN FOODS HOLDINGS CO., LTD.** (JP)
 1-1, Nishinakajima 4-chome, Yodogawa-ku, Osaka-shi, Osaka 532-8524, Japan
 (72) YATSUDA, Makoto (JP); NAKAJIMA, Keisuke (JP); FURUMOCHI, Masahiro (JP);
 NAGANO, Takayuki (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **CƠ CẤU CẮT SỢI MỠ VÀ MỠ SÓNG ĐƯỢC TẠO RA BỞI CƠ CẤU NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu cắt sợi mỡ (1) bao gồm: hai puli lười cắt được tạo kết cấu để quay theo chiều ngược lại ở trạng thái ăn khớp để cắt tấm bột nhào (2) thành các sợi mỡ (từ 3a đến 3d); các chu vi ngoài tiếp xúc các dây răng tách của các puli lười cắt ở các vị trí khác nhau theo các chiều quay của các puli lười cắt; và phân máng được lắp để tương ứng với các vị trí rơi của các sợi mỡ (từ 3a đến 3d) được tách bởi dây răng tách. Hơn nữa, phân máng của cơ cấu cắt sợi mỡ (1) theo sáng chế được lắp sao cho hai hoặc nhiều bánh được tạo ra, mỗi một trong số chúng bao gồm các dây răng tách liên kế và ở mỗi một trong số chúng phân máng được tạo ra để tương ứng với các vị trí rơi của các sợi mỡ (từ 3a đến 3d) được tách bởi một trong số các dây răng tách liên kế. Nhờ đó, cơ cấu cắt sợi mỡ (1) có thể gói các sợi mỡ (từ 3a đến 3d) trên bộ phận vận chuyển (500) sao cho các sợi mỡ (từ 3a đến 3d) dính vào nhau khi úp nước sôi có thể được giảm, và các sợi mỡ (từ 3a đến 3d) có thể được nấu thành gelatin toàn bộ và đồng đều.



- (11) **1-0041015 B** (15) 31/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 27/12/2021 405A
(21) 1-2021-06968
(22) 01/11/2021
(51) **A01H 1/00**
(73) **VIỆN CÔNG NGHỆ SINH HỌC- VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**
18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Đỗ Tiến Phát (VN); Chu Hoàng Hà (VN); Phạm Bích Ngọc (VN); Khương Thị Thu Hương (VN); Lê Quang Huy (VN); Nguyễn Hồng Nhung (VN); Tạ Thị Đông (VN); Lê Thị Như Thảo (VN); Bùi Phương Thảo (VN); Lê Thu Ngọc (VN); Nguyễn Xuân Cường (VN); Hardy Rolletschek (DE); Gary Stacey (US); Minviluz G. Stacey (US)
(54) **TRÌNH TỰ ADN CÓ CHỨA TRÌNH TỰ MÃ HÓA GARN ĐỊNH HƯỚNG CỦA GEN GMGOLS1A VÀ GEN GMGOLS1B VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA CÂY ĐẬU TƯƠNG CHỈNH SỬA GEN LÀM GIẢM HÀM LƯỢNG ĐƯỜNG KHÓ TIÊU HỢ RAFFINOZO SỬ DỤNG TRÌNH TỰ ADN NÀY**
(57) Sáng chế đề cập đến trình tự ADN có chứa trình tự mã hóa gARN định hướng của gen *GmGOLS1A* và gen *GmGOLS1B* tham gia mã hóa protein enzym galactinol synthaza xúc tác phản ứng mở đầu quá trình tổng hợp RFOs, trong đó trình tự ADN này được nêu trong SEQ ID NO: 1. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp tạo ra cây đậu tương chỉnh sửa gen làm giảm hàm lượng đường khó tiêu raffinozo sử dụng trình tự ADN nêu trên, trong đó phương pháp này bao gồm các bước: a) chuẩn bị vector chỉnh sửa gen CRISPR/Cas9 mang trình tự ADN mã hóa gARN định hướng của gen mục tiêu; b) chuẩn bị dịch huyền phù vi khuẩn; c) chuẩn bị mẫu biến nạp; d) nhiễm khuẩn; e) đồng nuôi cấy; f) tái sinh và chọn lọc chồi đậu tương chỉnh sửa gen; và g) tạo cây đậu tương chỉnh sửa gen hoàn chỉnh. Cây đậu tương được tạo ra từ sáng chế là giống đậu tương có chất lượng dinh dưỡng cao, có giá trị bền vững, dễ dàng được áp dụng ở quy mô công nghiệp và thuận lợi để thương mại hóa ở trong và ngoài nước.

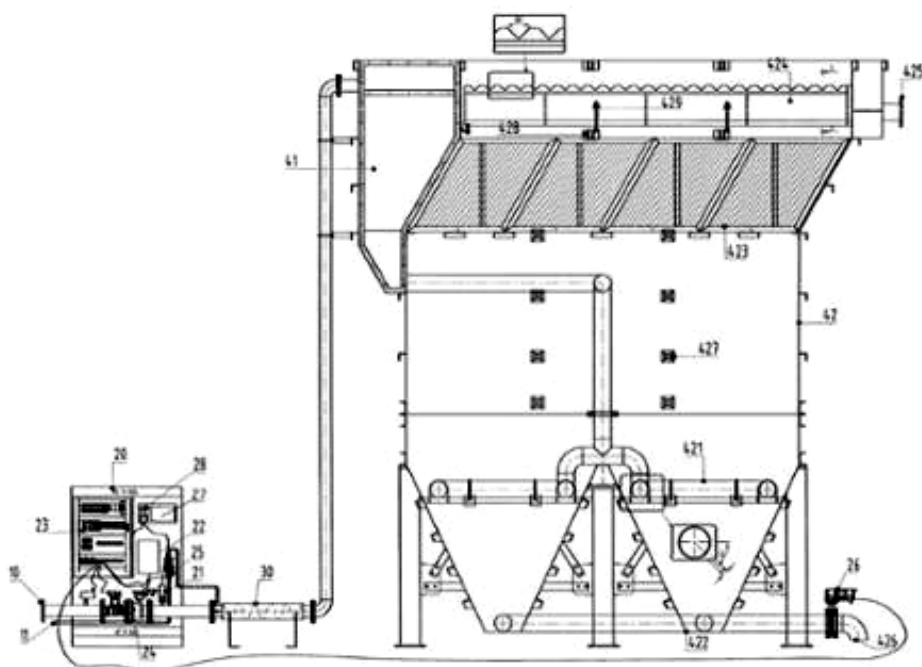
PHẦN II

GIẢI PHÁP HỮU ÍCH ĐƯỢC CẤP BẰNG ĐỘC QUYỀN

- (11) **2-0003635 B** (15) 04/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 27/01/2023 418
(21) 2-2022-00439
(22) 19/10/2022
(51) **A23L 33/105**
(76) 1. **NGUYỄN ĐOAN TRANG (VN)**
C4 Bửu Long, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
2. **LÊ QUANG HUẤN (VN)**
Phòng 2302, FLC Landmark Tower, Lê Đức Thọ, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT CHẾ PHẨM HỖ TRỢ ĐIỀU CHỈNH RỐI LOẠN NỘI TIẾT TỐ NỮ**
(57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất chế phẩm hỗ trợ điều chỉnh rối loạn nội tiết tố nữ dạng viên nang. Bằng kỹ tách chiết hiện đại kết hợp với y học cổ truyền, các tác giả đã kết hợp các cao chiết từ các dược liệu bao gồm Maca (*Lepidium meyenii*), Mao lương (*Ranunculus sceleratus* L), Đương quy (*Angelica sinensis*), Tráng dương (*Turnera diffusa*), Sinh khí (*Ptychopetalum olacoides*), Ban âu (*Hypericum perforatum*), kết hợp với collagen thủy phân. Chế phẩm được tạo ra hoàn toàn tự nhiên có độ hòa tan cao do được nano hóa và được đóng gói trong vỏ nang bền trong môi trường axit mạnh nên các hoạt chất của chế phẩm được bảo vệ tốt ở dạ dày vùng có pH thấp và các hoạt chất chỉ được giải phóng ở ruột non vùng có pH trung tính hoặc kiềm thấp. Chế phẩm được tạo ra theo sáng chế có hiệu quả trong việc hỗ trợ tăng sinh estrogen và cải thiện nền tảng sức khỏe của phụ nữ đặc biệt thời kỳ tiền mãn kinh liên quan tới bốc hỏa, đau đầu, mất ngủ, thay đổi tâm sinh lý, khô âm đạo, hỗ trợ sức khỏe sinh lý phụ nữ, trẻ hóa cơ thể, săn chắc cơ thể, khôi phục và duy trì tuổi thanh xuân của phụ nữ.

- (11) **2-0003636 B** (15) 04/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 26/12/2022 417A
(21) 2-2022-00441
(22) 19/10/2022
(51) **A23L 33/105**
(76) 1. **NGUYỄN ĐOAN TRANG (VN)**
C4 Bửu Long, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
2. **LÊ QUANG HUÂN (VN)**
Phòng 2302, FLC Landmark Tower, Lê Đức Thọ, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT CHẾ PHẨM HỖ TRỢ TĂNG SINH TESTOSTERON**
(57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất chế phẩm hỗ trợ tăng sinh testosterone dạng viên nang. Bằng kỹ tách chiết hiện đại kết hợp với y học cổ truyền, các tác giả đã kết hợp các cao chiết từ các dược liệu bao gồm Bạch tật lê (*Tribulus terrestris*), Sâm dương hoắc (*Epimedium campanulatum*), Mật nhân hay Tongkat ali (*Eurycoma longifolia*), Bạch quả (*Ginkgo biloba*) kết hợp với L-arginin HCl và kẽm picolinat. Chế phẩm được tạo ra hoàn toàn tự nhiên có độ hòa tan cao do được nano hóa và được đóng gói trong vỏ nang bền trong môi trường axit mạnh nên các hoạt chất của chế phẩm được bảo vệ tốt ở dạ dày vùng có pH thấp và các hoạt chất chỉ được giải phóng ở ruột non vùng có pH trung tính hoặc kiềm thấp. Chế phẩm được tạo ra theo sáng chế có hiệu quả trong việc hỗ trợ tăng sinh testosterone và giúp cho đời sống tình dục trở nên viên mãn, hoàn thiện nền tảng sức khỏe của phái mạnh đặc biệt là các cơ quan của hệ tuần hoàn, hô hấp, tiết niệu, xương khớp, thần kinh, não bộ.

- (11) **2-0003637 B** (15) 09/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 27/09/2021 402A
 (21) 2-2021-00258
 (22) 28/06/2021
 (51) **B01D 21/00**; B01D 21/02; C02F 1/52; B01D 21/30; B01D 21/32; B01D 21/34; B01D 21/01; B01D 21/24
 (73) **CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ XỬ LÝ NƯỚC SETFIL (VN)**
 Phòng 107, Nhà I9, Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
 (72) Đinh Công Hải (VN)
 (54) **THIẾT BỊ LẮNG TỰ ĐỘNG**
 (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến thiết bị lắng tự động bao gồm hệ thống đo và điều khiển (20) bao gồm thiết bị đo pH (21), thiết bị đo độ đục (22), bộ điều khiển trung tâm (23), van kiểm soát lưu lượng nước thô (24), van kiểm soát lưu lượng dung dịch hóa chất keo tụ (25), và van điện xả bùn (26), trong đó bộ điều khiển trung tâm (23) được tạo cấu hình để: (i) trong trường hợp độ pH của nước thô nằm ngoài khoảng từ 7 đến 8,5 nhưng độ đục của nước thô vẫn nhỏ hơn hoặc bằng 350 NTU, chỉ phát ra các tín hiệu cảnh báo và không thay đổi giá trị đóng/mở đã được thiết lập trước đối với van kiểm soát lưu lượng nước thô (24), van kiểm soát lưu lượng dung dịch hóa chất keo tụ (25) và van điện xả bùn (26); (ii) trong trường hợp độ pH của nước thô nằm trong khoảng từ 7 đến 8,5 và độ đục của nước thô nằm trong khoảng từ 0 đến 150 NTU, không thay đổi giá trị đóng/mở đã được thiết lập trước đối với van kiểm soát lưu lượng nước thô (24), van kiểm soát lưu lượng dung dịch hóa chất keo tụ (25) và van điện xả bùn (26); và (iii) trong trường hợp độ pH của nước thô nằm trong khoảng từ 7 đến 8,5 và độ đục của nước thô nằm trong khoảng từ trên 150 đến 350 NTU, thay đổi độ mở của van kiểm soát lưu lượng nước thô (24) để giảm lưu lượng nước thô tỷ lệ nghịch với độ đục đầu vào, trong khi van kiểm soát lưu lượng dung dịch hóa chất keo tụ (25) không thay đổi độ đóng/mở và van điện xả bùn (26) không thay khoảng thời gian đóng/mở.



- (11) **2-0003638 B** (15) 09/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 25/11/2021 404A
(21) 2-2021-00251
(22) 23/06/2021
(51) **G01N 21/65**; *G01N 21/00*
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI**
(VN)
334 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội, Việt Nam
(72) Nguyễn Thế Bình (VN); Trần Trọng Đức (VN); Nguyễn Thị Huệ (VN)
(54) **QUY TRÌNH PHÂN TÍCH XÁC ĐỊNH DƯ LƯỢNG TÊ-TRA-XI-CLIN**
TRONG TÔM BẰNG PHƯƠNG PHÁP QUANG PHỔ SERS
- (57) Giải pháp hữu ích đề xuất quy trình phân tích xác định dư lượng kháng sinh Tê-tra-xi-clin trong tôm bằng phương pháp quang phổ SERS sử dụng để SERS AgNP/Si bao gồm các bước: chế tạo để SERS sử dụng hạt nano bạc tổng hợp bằng phương pháp bào mòn laze; chuẩn bị mẫu đo quang phổ SERS; đo đặc xác định dư lượng Tê-tra-xi-clin trong tôm bằng phương pháp quang phổ SERS sử dụng để SERS AgNP/Si.

- (11) **2-0003639 B** (15) 09/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 25/05/2022 410A
(21) 2-2021-00388
(22) 27/09/2021
(51) **C05G 3/00**
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (VN)**
334 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội
(72) Nguyễn Ngân Hà (VN); Nguyễn Thị Hạnh (VN)
(54) **QUY TRÌNH CHẾ TẠO PHÂN BÓN NHỎ CHẬM TỪ THAN SINH HỌC VÀ PHÂN KHOÁNG**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình chế tạo phân bón nhỏ chậm từ than sinh học có nguồn gốc từ mùn cưa và phân khoáng bao gồm các bước: a) Xử lý nguyên liệu mùn cưa; b) Chế tạo than sinh học; c) Chuẩn bị nguyên liệu đầu vào để chế tạo phân bón nhỏ chậm; d) Chế tạo phân bón nhỏ chậm. Phân bón nhỏ chậm có tỉ lệ C: N: P: K: Ca: O: Si: Zn: Fe: Cl: Al = 28,4 : 15,21 : 3,67 : 8,01 : 6,23 : 19,02 : 1,72 : 10,58 : 1,8 : 4,16 : 1,2. Trong môi trường nước, phân bón nhỏ mỗi thành phần dinh dưỡng N, P₂O₅, K₂O không quá 10% sau 3 ngày, không quá 50% sau 28 ngày, không quá 70% sau 45 ngày; sau 60 ngày, tổng hàm lượng N, P₂O₅, K₂O còn lại > 20% so với hàm lượng ban đầu.

(11) **2-0003640 B**

(15) 10/07/2024

(45) 26/08/2024

437B

(43) 25/03/2021

396A

(21) 2-2023-00385

(22) 18/01/2021

(51) **A23F 3/06**

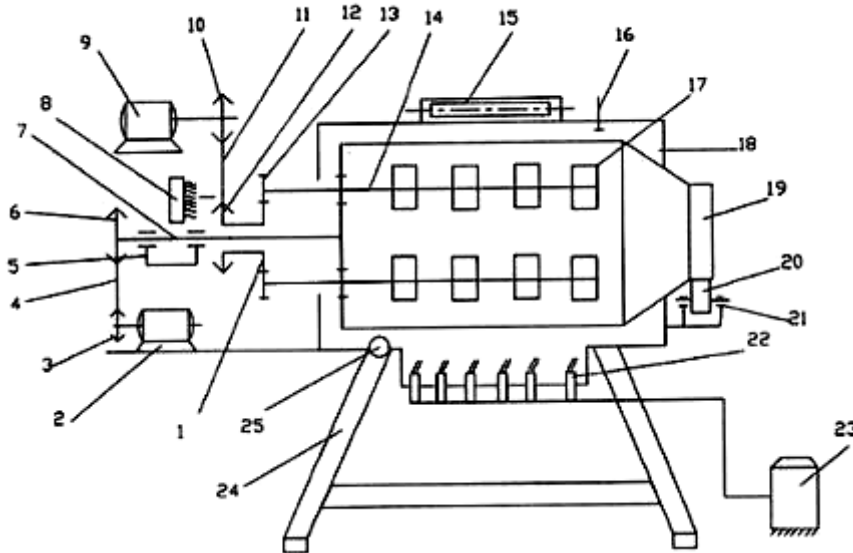
(67) 1-2021-00264

(76) **NGUYỄN NGỌC KIÊN (VN)**

Số 78, ngõ 509, đường Vũ Tông Phan, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

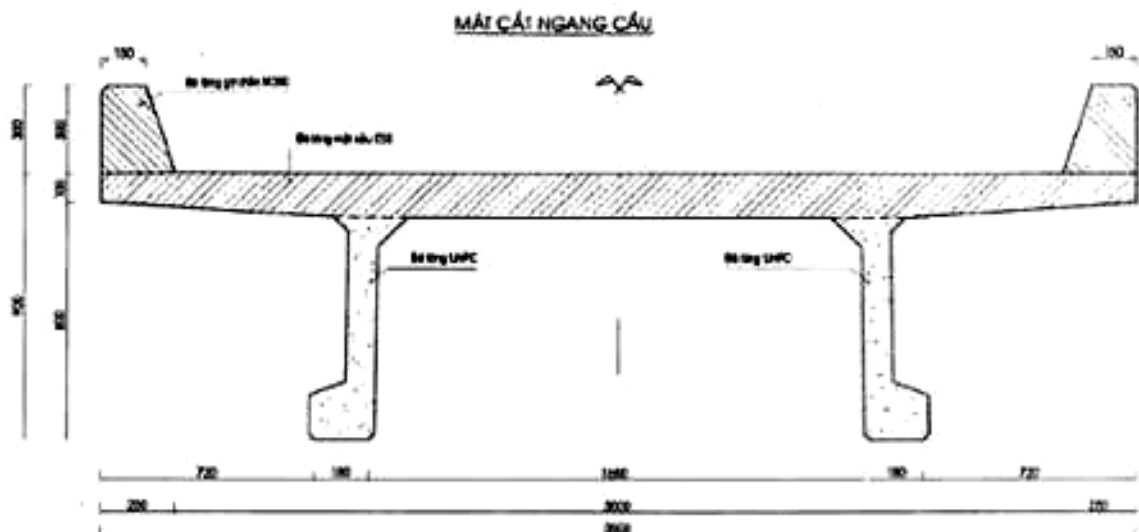
(54) **MÁY SAO CHÈ MÓC CÂU**

(57) Sáng chế đề xuất máy sao chè móc câu bao gồm: lồng sấy (19) được bao quanh bởi vỏ cách nhiệt (18), được liên kết cố định với trục chính (7); và tay quay (14) được bố trí bên trong lồng sấy (19) nằm song song với trục chính (7) theo chiều dài của lồng sấy (19) để thu được chè thành phẩm có hình dạng móc câu.



- (11) 2-0003641 B (15) 11/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 25/11/2021 404A
(21) 2-2021-00320
(22) 06/08/2021
(51) E01D 2/00; E04C 3/26
(73) CÔNG TY CỔ PHẦN SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)
44 Nguyễn Văn Huyền, tổ 37, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Trần Bá Việt (VN)
(54) DÀM TIẾT DIỆN CHỮ PI ỨNG DỤNG BÊ TÔNG CƯỜNG ĐỘ SIÊU CAO

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến dầm tiết diện chữ Pi bê tông cường độ siêu cao dùng cho cầu bao gồm bản mặt nằm ngang bằng bê tông tính năng cao (HPC), hai sườn chính bằng bê tông cường độ siêu cao (UHPC) nhô xuống dưới vuông góc với bản mặt và chạy dọc theo chiều dài bản mặt để tạo ra tiết diện chữ Pi, và các sườn phụ bằng bê tông cường độ siêu cao (HPC) được bố trí dọc theo chiều dài của dầm, trong đó ba mươi tám tao cáp được bố trí.



- (11) **2-0003642 B** (15) 11/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 25/05/2021 398A
(21) 2-2023-00460
(22) 22/03/2021
(51) *C07C 209/00; C07C 211/38; C07C 209/08*
(67) 1-2021-01510
(73) **TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG SẢN XUẤT THUỐC – HỌC VIỆN QUÂN Y (VN)**
158A, đường Phùng Hưng, phường Phúc La, Hà Đông, Hà Nội
(72) Phan Đình Châu (VN); Vũ Bình Dương (VN); Nguyễn Thị Hồng Thắm (VN); Đỗ Quyết (VN); Hoàng Văn Lương (VN); Nghiêm Đức Thuận (VN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP TỔNG HỢP 1-AMINO-3,5-DIMETHYL ADAMANTAN HYDROCLORUA**
- (57) Bản chất kỹ thuật của giải pháp là đưa ra một phương pháp tổng hợp 1-amino-3,5-dimethyladamantan hydroclorua (tên khác memantin hydroclorua) (**I**) có quy trình thao tác đơn giản, các nguyên liệu sử dụng trong quy trình đều là các hóa chất công nghiệp sẵn có, giá thành rẻ, quy trình chỉ gồm hai bước, các thông số kỹ thuật được tối ưu hóa và có thể tiến hành trong một thiết bị (one-pot), để có thể tiết kiệm được nguyên liệu, rút ngắn thời gian thao tác, nâng cao hiệu suất quy trình:
- Theo giải pháp này, memantin hydroclorua (**I**) được tổng hợp trong hai bước phản ứng và có thể tiến hành trong cùng một thiết bị: Bước một là cho 1,3-dimethyl-amanadin (**II**) tác dụng với hỗn hợp axit sulfuric và axit nitric ở nhiệt độ từ 20-25C sau đó cho hỗn hợp này tác dụng với acetylamid ở 60°C để được N-acetyl-1-amino-3,5-dimethyl adamantan (**III**), bước tiếp theo là deacetyl hóa trong môi trường kiềm để cho memantin và tạo muối hợp chất này với dung dịch HCl 18% để cho sản phẩm **I**.

(11) 2-0003643 B (15) 24/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 25/05/2022 410A

(21) 2-2021-00218

(22) 26/05/2021

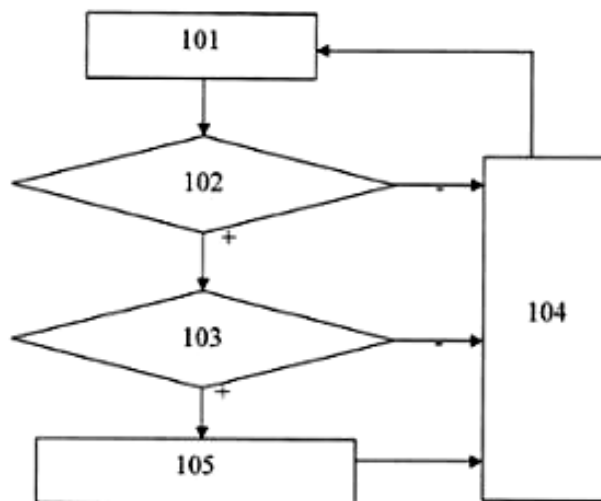
(51) **G08B 29/00**

(76) **HUỶNH TẤN BỬU (VN)**

Số 211 đường Xuân Thủy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

(54) **HỆ THỐNG PHÁT HIỆN, XỬ LÝ BẤT THƯỜNG TẠI CƠ SỞ/ĐƠN VỊ THAM GIA HỆ THỐNG QUẢN LÝ CƠ SỞ DỮ LIỆU VỀ PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY VÀ TRUYỀN TIN BÁO SỰ CỐ**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến các khối, mô đun chức năng và phương pháp phát hiện bất thường của hệ thống phát hiện, xử lý bất thường liên quan đến các cơ sở/đơn vị tham gia hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu về phòng cháy chữa cháy và truyền tin báo sự cố. Khi ứng dụng hệ thống theo giải pháp hữu ích và kết nối với các nguồn dữ liệu liên quan, hệ thống theo giải pháp hữu ích sẽ hỗ trợ đắc lực người/đơn vị/lực lượng chức năng trong công tác quản lý, giám sát, kiểm tra một cách tự động hoàn toàn, thay thế các hoạt động bằng thủ công, phát hiện các bất thường trong khối dữ liệu lớn từ đó cảnh báo kịp thời đến người/bộ phận liên quan sớm biết và khắc phục. Hệ thống góp phần cung cấp các dữ liệu chính xác, kịp thời trong công tác quản lý phòng cháy chữa cháy (PCCC) cũng như trong tác chiến chữa cháy góp phần hạn chế nguyên nhân gây cháy, giảm thiểu số vụ cháy và thiệt hại do cháy gây ra.



(11) **2-0003644 B** (15) 24/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 25/05/2022 410A

(21) 2-2021-00255

(22) 25/06/2021

(51) **G08B 17/00**

(73) **HUỶNH TẤN BỬU (VN)**

Số 211 đường Xuân Thủy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, Việt Nam

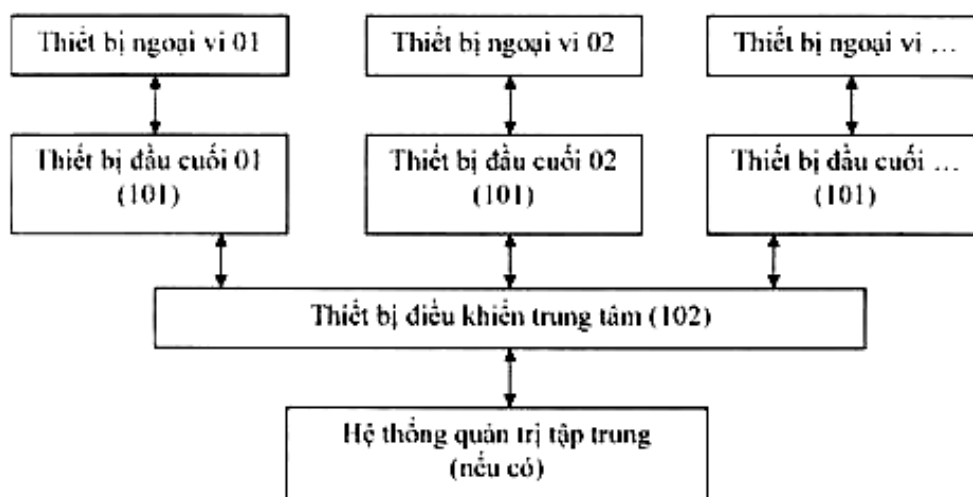
(72) Huỳnh Tấn Bửu (VN)

(54) **HỆ THỐNG GIÁM SÁT, ĐIỀU KHIỂN TRUNG TÂM BÁO CHÁY, THIẾT BỊ CHỮA CHÁY THÔNG QUA THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN TRUNG TÂM TỪ XA ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ SÓNG VÔ TUYẾN**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến hệ thống giám sát, điều khiển trung tâm báo cháy, thiết bị chữa cháy thông qua thiết bị đầu cuối và thiết bị điều khiển trung tâm từ xa ứng dụng công nghệ sóng vô tuyến, trong đó mô tả chi tiết:

1. Chức năng của thiết bị đầu cuối.
2. Chức năng của thiết bị điều khiển trung tâm.

Khi ứng dụng giải pháp hữu ích, trong đó bao gồm việc sử dụng thiết bị đầu cuối kết nối với thiết bị ngoại vi (trung tâm báo cháy, thiết bị chữa cháy) và kết nối với thiết bị điều khiển trung tâm, khi đó mọi trạng thái cần giám sát sẽ được giám sát tại thiết bị điều khiển trung tâm, đồng thời có thể điều khiển, kích hoạt các chức năng cần thiết từ thiết bị điều khiển trung tâm. Việc ứng dụng giải pháp sẽ mang lại lợi ích rõ rệt, giảm nhân lực, giảm chi phí, phát hiện sự cố kịp thời, hỗ trợ người/lực lượng chức năng sớm triển khai chữa chữa cháy (nếu có) góp phần giảm thiểu thiệt hại về người và tài sản cho cơ sở và cho cộng đồng.



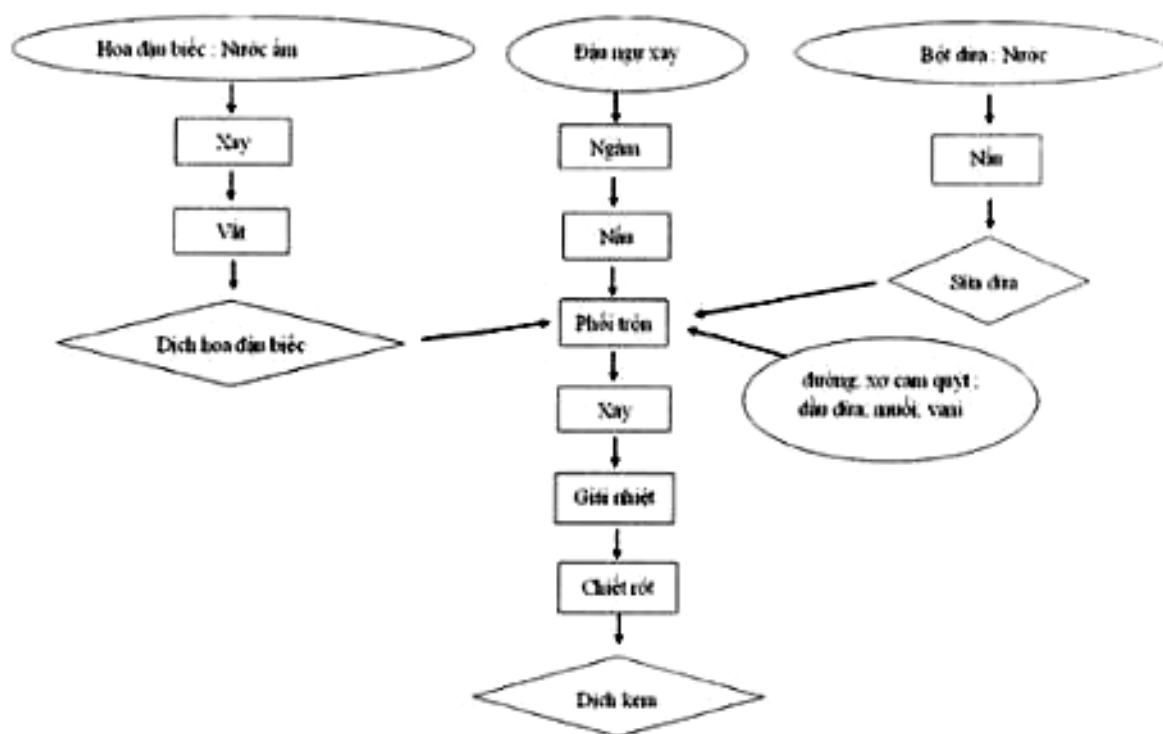
- (11) **2-0003645 B** (15) 25/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 27/03/2023 420A
(21) 2-2021-00364
(22) 01/09/2021
(51) **C05F 17/00; C05F 3/00**
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM – ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN (VN)**
Xã Quyết Thắng, Thành Phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên
(72) Nguyễn Thế Hùng (VN); Nguyễn Thị Lan (VN); Nguyễn Văn Quảng (VN); Văn Hữu Tập (VN); Phạm Quốc Toán (VN); Lê Sỹ Hưng (VN); Nguyễn Thương Tuấn (VN); Nguyễn Thị Mai Thảo (VN)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT DUNG DỊCH DINH DƯỠNG CHO CÂY TRỒNG TỪ NƯỚC TIÊU**

(57) Giải pháp hữu ích đề xuất quy trình sản xuất dung dịch dinh dưỡng cho cây trồng từ nước tiêu, trong đó nước tiêu được thu gom và hấp phụ và than hoạt tính từ gáo dừa để giảm mùi, sau khi oxy hóa chất hữu cơ thành ion vô cơ, vật liệu hấp phụ này được nhả hấp phụ trong nước và khử trùng bằng ozon để được dung dịch dinh dưỡng cho cây trồng. Bằng việc hấp phụ và nhả hấp phụ với than hoạt tính từ xơ dừa, quy trình cho phép giảm thiểu phát sinh mùi, đồng thời dễ dàng vận chuyển vật liệu hấp phụ để nhả hấp ở nơi cần sử dụng. Quy trình theo giải pháp hữu ích cho phép tận dụng được nguồn phân bón cho cây trồng, thích hợp sử dụng cho tưới nhỏ giọt hoặc thủy canh.

- (11) **2-0003646 B** (15) 31/07/2024
 (45) 26/08/2024 437B (43) 25/10/2022 415A
 (21) 2-2022-00211
 (22) 30/05/2022
 (51) **A23G 9/42**
 (73) 1. **TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)**
 Số 12 Nguyễn Văn Bảo, phường 4, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
 2. **NGUYỄN THỊ MINH NGUYỆT (VN)**
 Số 14 Ông Ích Khiêm, phường 14, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
 (72) Nguyễn Thị Minh Nguyệt (VN)
 (54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT KEM TƯƠI TỪ ĐẬU NGỰ VÀ DỊCH HOA ĐẬU BIẾC**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình sản xuất kem tươi từ đậu ngự và dịch hoa đậu biếc, quy trình này bao gồm các bước:
 (i) chuẩn bị nguyên liệu gồm đậu ngự, dầu dừa, dịch sữa dừa, dịch hoa đậu biếc, bột xơ cam quýt, vani, muối, đường và nước tinh khiết
 (ii) phối trộn các nguyên liệu
 (iii) chiết rót dịch kem thu được ở bước (ii) và bảo quản dịch kem ở nhiệt độ từ 0-4°C.

Sản phẩm kem được tạo từ quy trình này đáp ứng tiêu chí 5 không: không trứng, không sữa, không phẩm màu, không chất bảo quản, không bột kem nhưng sản phẩm kem vẫn cung cấp đầy đủ chất dinh dưỡng và chất xơ cho người dùng, đặc biệt phù hợp cho cả đối tượng dị ứng lactoza, những người ăn chay, người ăn kiêng, những người ăn theo xu hướng thực dưỡng lành mạnh v.v..



- (11) **2-0003647 B** (15) 31/07/2024
(45) 26/08/2024 437B (43) 25/10/2022 415A
(21) 2-2022-00365
(22) 25/08/2022
(51) **D02G 3/04**
(73) **CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN MUSA PACTA (VN)**
Tầng 21, tòa nhà Capital Tower, số 109 Trần Hưng Đạo, phường Cửa Nam, quận
Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(72) Bùi Khánh Dũng (VN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ SỢI TỪ THÂN CÂY CHUỐI**
- (57) Giải pháp hữu ích đề xuất phương pháp xử lý sợi từ thân cây chuối bao gồm các bước: làm sạch phần thịt (bẹ) chuối còn dính trên sợi từ thân cây chuối bằng máy chải và thu được sợi chuối nguyên liệu; sợi chuối nguyên liệu được phơi khô tự nhiên để tạo thành sợi chuối nguyên liệu khô; sợi chuối nguyên liệu khô được xử lý bằng dung dịch gồm H₂O, NaOH, Na₂CO₃; tiếp tục làm sạch bằng nước và vắt khô hoặc sấy khô hoặc phơi khô; sợi chuối nguyên liệu khô được xử lý bằng dung dịch gồm H₂O và H₂SO₄; tiếp tục làm sạch bằng nước và vắt khô hoặc sấy khô hoặc phơi khô; sợi chuối nguyên liệu khô được xử lý bằng dung dịch gồm H₂O và H₂O₂; tiếp tục làm sạch bằng nước, sau đó được đưa vào thiết bị xử lý cơ học như nhào đánh và xé nhằm loại bỏ hoàn toàn các tạp chất để đảm bảo chỉ thu được các sợi xenlulo; tiếp tục làm sạch bằng nước sau đó được đưa vào thiết bị xử lý cơ học để đập; sau đó được làm sạch bằng nước và vắt khô hoặc sấy khô hoặc phơi khô; sợi chuối nguyên liệu khô được trộn dầu thực vật; sau đó sợi chuối được rửa sạch, và cho vào máy mở sợi, tiếp đó lần lượt thực hiện các bước tiến hành cào sợi, chải thô sợi, chải tinh sợi và cuối cùng là kéo sợi.

PHẦN III

**SỬA ĐỔI, DUY TRÌ, CẤP LẠI, CHẤM DỨT, HUỖ BỎ VĂN BẰNG BẢO HỘ,
QUYẾT ĐỊNH GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI**

1 - SỬA ĐỔI VĂN BẰNG BẢO HỘ

a- Ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Quyết định số: 83791/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2023-00710 Ngày nộp: 22/3/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-33524	29/08/2022

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: CHIYODAGUMI CORPORATION (JP)

Hibiya Central Building, 1-2-9 Nishi-Shimbashi, Minato-ku, Tokyo
105-0003 Japan

Quyết định số: 83792/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2023-02863 Ngày nộp: 28/9/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-20435	08/01/2019
1-19818	14/08/2018

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: ASMPT GmbH & Co. KG (DE)

Rupert-Mayer-Str. 48, 81379 Munich, Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Quyết định số: 83793/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2024-00379 Ngày nộp: 06/02/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-38639	08/01/2024

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: 1. TOYOBO CO., LTD. (JP)
13-1, Umeda 1-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5300001, Japan
2. Mitsui Chemicals, Inc. (JP)
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 1057117, Japan

Quyết định số: 83815/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2023-03485 Ngày nộp: 24/11/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-14157	08/06/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: PANTECH INC. (KR)
Pantech bldg., 179, Seongam-ro, Mapo-gu, Seoul, Republic of Korea

Quyết định số: 83833/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2023-01327 Ngày nộp: 17/5/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-12249	07/01/2014

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: 1. SHIONOGI & CO., LTD. (JP)
1-8, Doshomachi 3-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-0045, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

2. ViiV Healthcare Company (US)
251 Little Falls Drive, Wilmington, Delaware 19808, United States of America

Quyết định số: 89500/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 25/07/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2023-02529 Ngày nộp: 24/8/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-18680	05/03/2018
1-18941	04/04/2018
1-31664	16/03/2022

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Bayer Intellectual Property GmbH (DE)
Alfred-Nobel Strasse 50, 40789 Monheim am Rhein, Germany

Quyết định số: 89501/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 25/07/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2023-02531 Ngày nộp: 24/8/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-26895	25/11/2020
1-26420	19/10/2020

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Bayer Intellectual Property GmbH (DE)
Alfred-Nobel Strasse 50, 40789 Monheim am Rhein, Germany

Quyết định số: 89502/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 25/07/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2023-02532 Ngày nộp: 24/8/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-7432	18/12/2008
1-13517	09/12/2014
1-12045	19/11/2013

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Bayer Intellectual Property GmbH (DE)
Alfred-Nobel Strasse 50, 40789 Monheim am Rhein, Germany

Quyết định số: 89503/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 25/07/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2023-02533 Ngày nộp: 24/8/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-20991	23/04/2019

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Bayer Intellectual Property GmbH (DE)
Alfred-Nobel Strasse 50, 40789 Monheim am Rhein, Germany

Quyết định số: 89504/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 25/07/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2023-02536 Ngày nộp: 24/8/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-8751	20/09/2010
1-14550	14/09/2015
1-13262	06/10/2014
1-20116	30/10/2018
1-22276	21/10/2019
1-16020	26/09/2016

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Bayer Intellectual Property GmbH (DE)
Alfred-Nobel Strasse 50, 40789 Monheim am Rhein, Germany

Quyết định số: 89529/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 25/07/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2023-02535 Ngày nộp: 24/8/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-25591	21/08/2020
1-22110	30/09/2019

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Bayer Intellectual Property GmbH (DE)
Alfred-Nobel Strasse 50, 40789 Monheim am Rhein, Germany

Quyết định số: 89530/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 25/07/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2023-02495 Ngày nộp: 23/8/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-33205	03/08/2022

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Minebea AccessSolutions Inc. (JP)
3700, Shimonaka Aza Wadayama, Sadowara-cho, Miyazaki -City,
Miyazaki, Japan

Quyết định số: 89531/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 25/07/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2023-02525 Ngày nộp: 24/8/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-12057	19/11/2013

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Bayer Intellectual Property GmbH (DE)
Alfred-Nobel Strasse 50, 40789 Monheim am Rhein, Germany

Quyết định số: 89840/QĐ-SHTT.IP, ngày 26/07/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2024-00487 Ngày nộp: 23/02/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-21603	30/07/2019

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: PLASMA WATER SOLUTIONS INC (US)
108 Lakeland Avenue, City of Dover, State of Delaware 19901, USA

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

b- Ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Quyết định số: 82591/QĐ-SHTT.IP, ngày 11/07/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: SB2-2024-00963 Ngày nộp: 02/4/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
2-3140	03/04/2023
2-3139	03/04/2023

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: Công ty cổ phần tư vấn và dịch vụ Viettel (VN)
Số 1 Giang Văn Minh, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

2 - DUY TRÌ HIỆU LỰC VĂN BẰNG BẢO HỘ

a - Duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Thông báo số: 67324/TB-SHTT._{IP}, ngày 01/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04245 Ngày nộp: 26/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28661	19/05/2021	5	19/05/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANEFRI INDUSTRIAL CO., LTD. (JP)
6-7, Baba 2-chome, Nagaokakyo-shi, Kyoto 617-0828,
Japan

Thông báo số: 67325/TB-SHTT._{IP}, ngày 01/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04246 Ngày nộp: 26/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28661	19/05/2021	6	19/05/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANEFRI INDUSTRIAL CO., LTD. (JP)
6-7, Baba 2-chome, Nagaokakyo-shi, Kyoto 617-0828,
Japan

Thông báo số: 67703/TB-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05599 Ngày nộp: 19/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30290	29/10/2021	3	29/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN VĂN KINH (VN)
63/8 đường số 6, khu phố 5, phường Linh Tây, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 67741/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-01659 Ngày nộp: 19/02/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35467	20/03/2023	4	20/03/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUỖNH PHƯỚC LỢI (VN)
73A Đường 275, phường Hiệp Phú, Quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 67742/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-03514 Ngày nộp: 18/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28341	13/04/2021	4	13/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DEXERIALS CORPORATION (JP)
Gate City Osaki, East Tower 8th Floor, 11-2, Osaki 1-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 141-0032 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 67771/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-00403 Ngày nộp: 08/01/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18206	02/01/2018	7	02/01/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASIA PACIFIC RESOURCES INTERNATIONAL HOLDINGS LTD. (BM)
Dallas Building, 7 Victoria Street, Hamilton HM 11, Bermuda

Thông báo số: 67772/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-00855 Ngày nộp: 18/01/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31338	10/02/2022	3	10/02/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PROTON POWER, INC. (US)
487 Sam Rayburn Parkway, Lenoir City, Tennessee 37771, United States of America

Thông báo số: 67773/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-00932 Ngày nộp: 19/01/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31247	26/01/2022	3	26/01/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERDIGITAL MADISON PATENT HOLDINGS, SAS
(FR)
3 rue du Colonel Moll 75017, Paris, France

Thông báo số: 67774/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-01864 Ngày nộp: 21/02/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15248	08/03/2016	9	08/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LPG FINANCE INDUSTRIE (FR)
26 Rue du Docteur Abel, 26000 VALENCE, FRANCE

Thông báo số: 67775/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-02230 Ngày nộp: 26/02/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22586	18/11/2019	5	18/11/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NUTRI CO., LTD. (JP)
1-122, Fuji-cho, Yokkaichi-shi, Mie, 5100013, Japan

Thông báo số: 67776/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-03167 Ngày nộp: 11/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18776	12/03/2018	7	12/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANOFI (FR)
54, rue la Boetie 75008 Paris, France

Thông báo số: 67777/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-03237 Ngày nộp: 13/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28000	12/03/2021	4	12/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MINDA CORPORATION LIMITED (IN)
D 6-11, Sector 59, Noida, Uttar Pradesh, Pin-201301, India

Thông báo số: 67778/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-15129 Ngày nộp: 10/11/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13399	10/11/2014	10	10/11/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER IP HOLDINGS B.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands

Thông báo số: 67779/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-15133 Ngày nộp: 10/11/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13407	10/11/2014	10	10/11/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER IP HOLDINGS B.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands

Thông báo số: 67780/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-15142 Ngày nộp: 10/11/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22518	11/11/2019	5	11/11/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER IP HOLDINGS B.V. (NL)
Weena 455, NL-3013 AL Rotterdam, the Netherlands

Thông báo số: 67781/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-15143 Ngày nộp: 10/11/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22519	11/11/2019	5	11/11/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER IP HOLDINGS B.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands

Thông báo số: 67782/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-15598 Ngày nộp: 17/11/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12115	02/12/2013	11	02/12/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNION STEEL MANUFACTURING CO., LTD. (KR)
Union Steel Bldg., Daechi-dong, Gangnam-gu, Seoul 135-280, Republic of Korea

Thông báo số: 67783/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-15625 Ngày nộp: 17/11/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16245	21/11/2016	8	21/11/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER IP HOLDINGS B.V. (NL)
Weena 455, NL-3013 AL Rotterdam, the Netherlands

Thông báo số: 67784/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-16548 Ngày nộp: 06/12/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27065	08/12/2020	4	08/12/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER IP HOLDINGS B.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 67785/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04164 Ngày nộp: 22/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23627	26/03/2020	5	26/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM INTERNATIONAL GMBH (DE)
Binger Strasse 173, 55216 Ingelheim am Rhein, Germany

Thông báo số: 67786/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04165 Ngày nộp: 22/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28164	26/03/2021	4	26/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SATO HOLDINGS KABUSHIKI KAISHA (JP)
7-1, Shimomeguro 1-chome, Meguro-ku, Tokyo 1530064, Japan

Thông báo số: 67787/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04166 Ngày nộp: 22/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28158	26/03/2021	4	26/03/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 67788/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04167 Ngày nộp: 22/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20848	26/03/2019	6	26/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INDUSTRIE DE NORA S.P.A. (IT)
Via Bistolfi 35, I-20134 Milano, Italy

Thông báo số: 67789/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04168 Ngày nộp: 22/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20866	26/03/2019	6	26/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM INTERNATIONAL GMBH
(DE)
Binger Strasse 173, 55216 Ingelheim am Rhein, Germany

Thông báo số: 67790/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04169 Ngày nộp: 22/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20904	09/04/2019	6	09/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVARTIS AG (CH)
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland

Thông báo số: 67791/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04170 Ngày nộp: 22/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18971	04/04/2018	7	04/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SISVEL TECHNOLOGY S.R.L. (IT)
Via Castagnole 59, I-10060 None (TO), Italy.

Thông báo số: 67792/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04171 Ngày nộp: 22/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32027	18/04/2022	3	18/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF SE (DE)
67056 Ludwigshafen, Germany

Thông báo số: 67793/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04172 Ngày nộp: 22/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23850	24/04/2020	5	24/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NORSTAR COMPOSITE CO., LTD. (KR)
688(Yeouido-dong, Shinhan Bank) 25, Gukjegeumyung-ro
8-gil, Yeongdeungpo-gu Seoul 150-736, Republic of Korea

Thông báo số: 67794/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04173 Ngày nộp: 22/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15314	22/03/2016	9	22/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FAMUR SPÓLKA AKCYJNA (PL)
ul. Armii Krajowej 51, PL-40-698 Katowice, Poland
FAMUR INSTITUTE SP. Z O.O. (PL)
ul. Armii Krajowej 51, PL-40-698 Katowice, Poland

Thông báo số: 67795/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04174 Ngày nộp: 22/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15286	22/03/2016	9	22/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FAMUR SPÓLKA AKCYJNA (PL)
ul. Armii Krajowej 51, PL-40-698 Katowice, Poland
FAMUR INSTITUTE SP. Z O.O. (PL)
ul. Armii Krajowej 51, PL-40-698 Katowice, Poland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 67796/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04179 Ngày nộp: 25/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37187	07/09/2023	2	07/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ACTIVE MINERALS INTERNATIONAL, LLC (US)
34 Loveton Circle, Suite 100, Sparks, Maryland 21152,
U.S.A.

Thông báo số: 67797/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04180 Ngày nộp: 25/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17012	30/05/2017	8	30/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHANNEL TECHNOLOGIES FZE (AE)
Jebel Ali Free Zone, Office number FZJOA1813, Dubai,
United Arab Emirates

Thông báo số: 67798/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04181 Ngày nộp: 25/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13886	23/03/2015	10	23/03/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VALINGE INNOVATION AB (SE)
Prastavagen 513, SE-263 65 Viken, Sweden

Thông báo số: 67799/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04182 Ngày nộp: 25/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23557	23/03/2020	5	23/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VÄLINGE INNOVATION AB (SE)
Prästavägen 513, SE-263 65 VIKEN, Sweden

Thông báo số: 67800/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04183 Ngày nộp: 25/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12560	24/03/2014	11	24/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FREYSSINET (FR)
1Bis, rue du Petit Clamart, 78140 VELIZY
VILLCOUBLAY, FRANCE

Thông báo số: 67801/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04184 Ngày nộp: 25/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12564	24/03/2014	11	24/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 67802/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04185 Ngày nộp: 25/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12551	24/03/2014	11	24/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 67803/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04186 Ngày nộp: 25/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28126	24/03/2021	4	24/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556, JAPAN

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 67804/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04187 Ngày nộp: 25/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23604	25/03/2020	5	25/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AKZO NOBEL COATINGS INTERNATIONAL B.V.
(NL)
Velperweg 76, NL-6824 BM Arnhem, the Netherlands

Thông báo số: 67805/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04188 Ngày nộp: 25/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23610	25/03/2020	5	25/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GE VIDEO COMPRESSION, LLC (US)
8 Southwoods Boulevard, Albany, New York 12211, USA.

Thông báo số: 67806/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04189 Ngày nộp: 25/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31743	25/03/2022	3	25/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 67807/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04190 Ngày nộp: 25/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23643	26/03/2020	5	26/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELECTRONICS AND TELECOMMUNICATIONS RESEARCH INSTITUTE (KR)
161 Gajeong-dong, Yuseong-gu, Daejeon-si 305-700, Korea

Thông báo số: 67808/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04191 Ngày nộp: 25/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20834	26/03/2019	6	26/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 67809/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04192 Ngày nộp: 25/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18899	26/03/2018	7	26/03/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)
Grenzacherstrasse 124, CH-4070 Basel, Switzerland

Thông báo số: 67810/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04193 Ngày nộp: 25/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28156	26/03/2021	4	26/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)
Grenzacherstrasse 124 CH-4070 Basel, Switzerland

Thông báo số: 67811/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04194 Ngày nộp: 25/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23639	26/03/2020	5	26/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260 Japan

Thông báo số: 67812/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04195 Ngày nộp: 25/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23664	27/03/2020	5	27/03/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 146-8501,
Japan

Thông báo số: 67813/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04196 Ngày nộp: 25/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23665	27/03/2020	5	27/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IHI CORPORATION (JP)
1-1, Toyosu 3-chome, Koto-ku, Tokyo 135-8710, Japan

Thông báo số: 67814/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04197 Ngày nộp: 25/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23647	27/03/2020	5	27/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260 Japan

Thông báo số: 67815/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04198 Ngày nộp: 25/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỂN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11249	26/03/2013	12	26/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED (JP)
1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-0045, Japan

Thông báo số: 67821/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04200 Ngày nộp: 25/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34646	12/12/2022	2	12/12/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TERMO-IND S.A. (CH)
Corso San Gottardo 72, 6830 CHIASSO, Switzerland

Thông báo số: 67822/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04201 Ngày nộp: 25/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31998	14/04/2022	3	14/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CG BIO CO., LTD. (KR)
244, Galmachi-ro, Jungwon-gu Seongnam-si Gyeonggi-do 13211, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỂN 1 (08.2024)

Thông báo số: 67823/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04202 Ngày nộp: 25/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32123	25/04/2022	3	25/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IN THERAPEUTICS (KR)
72, Dugye-ro, Pogok-eup, Cheoin-gu, Yongin-si,
Gyeonggi-do 17028, Republic of Korea

Thông báo số: 67824/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04203 Ngày nộp: 25/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35904	27/04/2023	2	27/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAEWOONG PHARMACEUTICAL CO., LTD. (KR)
35-14, Jeyakgongdan 4-gil, Hyangnam-eup, Hwaseong-si,
Gyeonggi-do 18623, Republic of Korea

Thông báo số: 67825/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04204 Ngày nộp: 25/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15458	04/05/2016	9	04/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAEWOONG PHARMACEUTICAL CO., LTD. (KR)
223-23, Sangdaewon-dong, Chungwon-gu, Sungnam-si,
Gyeonggi-do 462-120, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 67826/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04205 Ngày nộp: 25/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28574	10/05/2021	4	10/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAEWOONG PHARMACEUTICAL CO., LTD. (KR)
244, Galmachi-ro, Jungwon-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do
13211, Republic of Korea

Thông báo số: 67827/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04206 Ngày nộp: 25/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10323	23/05/2012	13	23/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PEPTRON CO., LTD. (KR)
385-19 Doryong-dong, Yuseong-gu, Daejeon, 305-340,
Korea
DAEWOONG PHARMACEUTICAL CO., LTD. (KR)
223-23, Sangdaewon-dong, Joongwon-gu, Seongnam-si,
Gyeonggi-do, 462-120, Korea

Thông báo số: 67828/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04207 Ngày nộp: 25/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36189	26/05/2023	2	26/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAEWOONG PHARMACEUTICAL CO., LTD. (KR)
35-14, Jeyakgongdan 4-gil, Hyangnam-eup, Hwaseong-si,
Gyeonggi-do 18623, Republic of Korea

Thông báo số: 67829/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04208 Ngày nộp: 25/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24679	19/06/2020	5	19/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAEWOONG PHARMACEUTICAL CO., LTD. (KR)
244, Galmachi-ro, Jungwon-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do
13211, Republic of Korea

Thông báo số: 67830/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04209 Ngày nộp: 25/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19564	28/06/2018	7	28/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YUPOONG, INC. (KR)
416-1, Guro-dong, Guro-gu, Seoul 152-050, Republic of Korea

Thông báo số: 67831/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04210 Ngày nộp: 25/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31844	01/04/2022	3	01/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOREA ATOMIC ENERGY RESEARCH INSTITUTE (KR)
111, Daedeok-daero 989beon-gil, Yuseong-gu, Daejeon 34057, Republic of Korea

Thông báo số: 67832/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04211 Ngày nộp: 25/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31853	04/04/2022	3	04/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG DISPLAY CO., LTD. (KR)
1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

Thông báo số: 67833/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04212 Ngày nộp: 25/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35629	04/04/2023	2	04/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG HOUSEHOLD & HEALTH CARE LTD. (KR)
58, Saemunan-ro, Jongno-gu, Seoul 03184, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 67834/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04214 Ngày nộp: 25/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15338	28/03/2016	9	28/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IPSEN CONSUMER HEALTHCARE (FR)
65 Quai Georges Gorse, 92100 Boulogne-Billancourt,
France

Thông báo số: 67835/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04215 Ngày nộp: 25/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19434	07/06/2018	7	07/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong
Shiang, Hsinchu, Taiwan

Thông báo số: 67836/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04216 Ngày nộp: 25/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28278	07/04/2021	4	07/04/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CONCORDE ASIA PTE. LTD. (SG)
4008 Ang Mo Kio Avenue 10, #01-09/10, Techplace 1,
Singapore 569625, Singapore

Thông báo số: 67837/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04217 Ngày nộp: 25/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28287	07/04/2021	4	07/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HOUSING AND DEVELOPMENT BOARD (SG)
480 LORONG 6 TOA PAYOH, HDB HUB, Singapore
310480

Thông báo số: 67838/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04218 Ngày nộp: 25/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32117	25/04/2022	3	25/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SMARTFLEX TECHNOLOGY PTE LTD (SG)
37A Tampines Street 92, #03-01, Singapore 528886,
Singapore

Thông báo số: 67839/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04219 Ngày nộp: 25/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23656	27/03/2020	5	27/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PUTIAN HUAFENG INDUSTRIAL & TRADE CO., LTD. (CN)
Huangshi Industrial Development Zone Putian, Fujian, 351100, China

Thông báo số: 67840/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04220 Ngày nộp: 25/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29073	29/06/2021	4	29/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong Shiang, Hsinchu, Taiwan

Thông báo số: 67841/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04221 Ngày nộp: 25/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28120	24/03/2021	4	24/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KYUNGNAM METAL CO., LTD. (KR)
148, Gongdan-ro, Seongsan-gu, Changwon-si, Gyeongsangnam-do, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 67842/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04222 Ngày nộp: 25/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35688	10/04/2023	2	10/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SOOCHEORIWORLD CORPORATION (KR)
#15-101, Siheung Distribution Center, 97, Siheung-daero,
Geumcheon-gu, Seoul, Republic of Korea

Thông báo số: 67843/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04223 Ngày nộp: 25/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28399	16/04/2021	4	16/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOENIG, PAUL (US)
5127 Harvest Curve, Mayer, MN 55360, United States of
America

Thông báo số: 67844/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04224 Ngày nộp: 25/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35971	09/05/2023	2	09/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEAL AND PACK CO., LTD (KR)
30-9, Daewol-ro667beon-gil, Daewol-myeon, Icheon-si
Gyeonggi-do 17343, Republic of Korea

Thông báo số: 67845/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04225 Ngày nộp: 26/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28334	12/04/2021	4	12/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RENGO CO., LTD. (JP)
1-186, Ohiraki 4-chome, Fukushima-ku, Osaka-shi, Osaka
5530007, Japan

Thông báo số: 67846/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04226 Ngày nộp: 26/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16763	27/03/2017	8	27/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TEH YOR CO., LTD. (TW)
129, 2nd Floor, Chung Shan N. Rd., Sec. 1, Taipei, Taiwan
10418, Taiwan

Thông báo số: 67847/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04227 Ngày nộp: 26/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỂN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35686	10/04/2023	2	10/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MIZKAN HOLDINGS CO., LTD. (JP)
6, Nakamura-cho 2-chome, Handa-shi, Aichi 475-8585,
Japan

Thông báo số: 67848/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04228 Ngày nộp: 26/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23576	24/03/2020	5	24/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LEE YUNCHUL (KR)
411-902, 117 Neungdong-ro Kimhae Kyongsangnam-do,
Korea

Thông báo số: 67849/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04229 Ngày nộp: 26/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20898	02/04/2019	6	02/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TVS MOTOR COMPANY LIMITED (IN)
Jayalakshmi Estate 29 (Old No. 8), Haddows Road Chennai
600 006, India

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 67850/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04230 Ngày nộp: 26/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24057	13/05/2020	5	13/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRENI BREMBO S.P.A. (IT)
Via Brembo, 25, I-24035 Curno, Bergamo, Italy

Thông báo số: 67851/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04231 Ngày nộp: 26/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31953	12/04/2022	3	12/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CRYSTAL LAGOONS TECHNOLOGIES, INC. (US)
1395 Brickell Avenue, Suite 800 Miami, Florida 33131,
United States of America

Thông báo số: 67852/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04232 Ngày nộp: 26/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31945	12/04/2022	3	12/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CRYSTAL LAGOONS TECHNOLOGIES, INC. (US)
1395 Brickell Avenue, Suite 800 Miami, Florida 33131,
United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 67853/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04234 Ngày nộp: 26/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35627	04/04/2023	2	04/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **IKEA SUPPLY AG (CH)**
Grüssenweg 15, 4133 Pratteln, Switzerland

Thông báo số: 67854/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04235 Ngày nộp: 26/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35544	28/03/2023	2	28/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)**
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260 Japan

Thông báo số: 67855/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04236 Ngày nộp: 26/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35545	28/03/2023	2	28/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)**
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 67856/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04237 Ngày nộp: 26/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31787	29/03/2022	3	29/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BIC-VIOLEX SA (GR)
Agiou Athanasiou GR-145 69 Anixi, Attiki (GR)

Thông báo số: 67857/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04239 Ngày nộp: 26/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28180	29/03/2021	4	29/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY INTERNATIONAL AB (SE)
Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35 1101 CN
Amsterdam Zuidoost The Netherlands

Thông báo số: 67858/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04240 Ngày nộp: 26/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28177	29/03/2021	4	29/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY INTERNATIONAL AB (SE)
Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, 1101 CN
Amsterdam Zuidoost, Netherlands

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 67859/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04241 Ngày nộp: 26/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28176	29/03/2021	4	29/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY INTERNATIONAL AB (SE)
Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, 1101 CN
Amsterdam Zuidoost, Netherlands

Thông báo số: 67860/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04242 Ngày nộp: 26/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35557	29/03/2023	2	29/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260 Japan

Thông báo số: 67861/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04243 Ngày nộp: 26/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35541	28/03/2023	2	28/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY SEMICONDUCTOR SOLUTIONS CORPORATION (JP)
4-14-1, Asahi-cho, Atsugi-shi, Kanagawa 2430014, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 67862/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04244 Ngày nộp: 26/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24206	20/05/2020	5	20/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OKUGAWA CO., LTD. (JP)
13-29, Nakamichi 3-chome, Higashinari-ku, Osaka-shi,
Osaka 537-0025, Japan

Thông báo số: 67863/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04247 Ngày nộp: 26/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35027	17/02/2023	2	17/02/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INCYTE HOLDINGS CORPORATION (US)
1801 Augustine Cut-Off, Wilmington, DE 19803, United
States of America

Thông báo số: 67864/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04248 Ngày nộp: 26/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18191	02/01/2018	7	02/01/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INCYTE HOLDINGS CORPORATION (US)
1801 Augustine Cut-Off, Wilmington, DE 19803, United States of America

Thông báo số: 67865/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04249 Ngày nộp: 26/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20577	29/01/2019	6	29/01/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INCYTE HOLDINGS CORPORATION (US)
1801 Augustine Cut-Off, Wilmington, DE 19803, United States of America

Thông báo số: 67866/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04250 Ngày nộp: 26/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27832	25/02/2021	4	25/02/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INCYTE HOLDINGS CORPORATION (US)
1801 Augustine Cut-Off, Wilmington, DE 19803, United States of America

Thông báo số: 67867/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04251 Ngày nộp: 26/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16590	13/02/2017	8	13/02/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INCYTE CORPORATION (US)
1801 Augustine Cut-Off, Wilmington, Delaware 19803,
United States of America

Thông báo số: 67868/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04252 Ngày nộp: 26/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20860	26/03/2019	6	26/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ADACHI, KANICHI (JP)
27-1, Wakabayashi 3-chome, Setagaya-ku, Tokyo 1540023,
Japan

Thông báo số: 67869/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04256 Ngày nộp: 26/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31865	04/04/2022	3	04/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CONCORDE ASIA PTE. LTD. (SG)
3 Ang Mo Kio Street 62, #07-12 LINK@AMK Singapore
569139, Singapore

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 67870/TB-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04257 Ngày nộp: 26/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28269	06/04/2021	4	06/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UOP LLC (US)
25 East Algonquin Road, P. O. Box 5017, Des Plaines,
Illinois 60017-5017, United States of America

Thông báo số: 67871/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04258 Ngày nộp: 26/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35668	06/04/2023	2	06/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IFP ENERGIES NOUVELLES (FR)
1 et 4, avenue de Bois-Préau, 92852 Rueil-Malmaison
Cedex, France

Thông báo số: 67872/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04260 Ngày nộp: 26/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36105	18/05/2023	2	18/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IHI INSPECTION AND INSTRUMENTATION CO., LTD. (JP)
25-3, Minami-Ohi-6-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 140-0013, Japan

Thông báo số: 67873/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04261 Ngày nộp: 26/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17523	26/09/2017	7	26/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LEE, CHOOI TIAN (MY)
A-20-03A, Rhythm Avenue, Persiaran Kewajipan, USJ 19, 47620 Uep Subang Jaya, Selangor, Malaysia

Thông báo số: 67874/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04262 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31829	31/03/2022	3	31/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260 Japan

Thông báo số: 67875/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04263 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28202	31/03/2021	4	31/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260 Japan

Thông báo số: 67876/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04264 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28203	31/03/2021	4	31/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PTC THERAPEUTICS INC. (US)
100 Corporate Court, South Plainfield, New Jersey 07080-2449, United States of America
F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)
Grenzacherstrasse 124, CH-4070 Basel, Switzerland

Thông báo số: 67877/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04265 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12581	31/03/2014	11	31/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 67878/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04266 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31766	28/03/2022	3	28/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 67879/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04267 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35598	31/03/2023	2	31/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BIC-VIOLEX SA (GR)
Agiou Athanasiou, 145 69 ANIXI, ATTIKI, Greece

Thông báo số: 67880/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04268 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31807	30/03/2022	3	30/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 67881/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04289 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23912	28/04/2020	5	28/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: POSCO (KR)
(Goedong-dong) 6261, Donghaean-ro, Nam-gu, Pohang-si,
Gyeongsangbuk-do 790-300, Republic of Korea

Thông báo số: 67882/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04290 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19164	02/05/2018	7	02/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JAHWA ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
1217, Chungcheong-daero, Bugi-myeon, Cheongwon-gun,
Chungcheongbuk-do, Republic of Korea

Thông báo số: 67883/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04291 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21057	02/05/2019	6	02/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOREA INSTITUTE OF FUSION ENERGY (KR)
169-148, Gwahak-ro, Yuseong-gu, Daejeon, 34133,
Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 67884/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04292 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28514	04/05/2021	4	04/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG DISPLAY CO., LTD. (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea

Thông báo số: 67885/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04293 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21076	07/05/2019	6	07/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHONG KUN DANG PHARMACEUTICAL CORP. (KR)
8, Chungjeong-ro, Seodaemun-gu, Seoul 120-756, Republic of Korea

Thông báo số: 67886/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04294 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14065	12/05/2015	10	12/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JAHWA ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
1217, Chungcheong-daero, Bugi-myeon, Cheongwon-gun,
Chungcheongbuk-do, Republic of Korea

Thông báo số: 67887/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04295 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28591	12/05/2021	4	12/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PARIS CROISSANT CO., LTD. (KR)
18, Sagimakgol-ro 31beon-gil Jungwon-gu, Seongnam-si
Gyeonggi-do 462-807 (KR)

Thông báo số: 67888/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04296 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36134	22/05/2023	2	22/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOREA INSTITUTE OF INDUSTRIAL TECHNOLOGY (KR)
89, Yangdaegiro-gil, Ipjang-myeon, Seobuk-gu Cheonan-si,
Chungcheongnam-do 31056

Thông báo số: 67889/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04297 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỂN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32364	23/05/2022	3	23/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHONG KUN DANG PHARMACEUTICAL CORP. (KR)
8, Chungjeong-ro, Seodaemun-gu, Seoul 03742, Republic of Korea

Thông báo số: 67890/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04298 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36143	23/05/2023	2	23/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG DISPLAY CO., LTD. (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea

Thông báo số: 67891/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04299 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24262	25/05/2020	5	25/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMOREPACIFIC CORPORATION (KR)
181, 2-ga Hangang-ro, Yongsan-gu, Seoul, 140-777, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 67892/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04300 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32405	25/05/2022	3	25/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG DISPLAY CO., LTD. (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea

Thông báo số: 67893/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04301 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32443	30/05/2022	3	30/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHONG KUN DANG PHARMACEUTICAL CORP. (KR)
8, Chungjeong-ro, Seodaemun-gu, Seoul 03742, Republic of Korea

Thông báo số: 67894/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04302 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19355	31/05/2018	7	31/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMOREPACIFIC CORPORATION (KR)
181, 2-ga, Hangang-ro, Yongsan-gu, Seoul, 140-777,
Republic of Korea

Thông báo số: 67895/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04303 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32471	31/05/2022	3	31/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHONG KUN DANG PHARMACEUTICAL CORP. (KR)
8, Chungjeong-ro, Seodaemun-gu, Seoul 03742, Republic of Korea

Thông báo số: 67896/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04304 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36252	31/05/2023	2	31/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: POSCO (KR)
(Goedong-dong) 6261, Donghaean-ro, Nam-gu Pohang-si,
Gyeongsangbuk-do 37859, Republic of Korea

Thông báo số: 67897/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04305 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36263	01/06/2023	2	01/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: POSCO (KR)
(Goedong-dong) 6261, Donghaean-ro, Nam-gu, Pohang-si,
Gyeongsangbuk-do 37859, Republic of Korea

Thông báo số: 67898/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04306 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36281	02/06/2023	2	02/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG HOUSEHOLD & HEALTH CARE LTD. (KR)
58, Saemunan-ro, Jongno-gu, Seoul 03184, Republic of Korea

Thông báo số: 67899/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04307 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36316	06/06/2023	2	06/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: POSCO (KR)
(Goedong-dong) 6261, Donghaean-ro Nam-gu, Pohang-si
Gyeongsangbuk-do 790-300, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 67900/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04308 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21306	10/06/2019	6	10/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JAHWA ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
1217, Chungcheong-daero, Bugi-myeon, Cheongwon-gun,
Chungcheongbuk-do 363-922, Republic of Korea

Thông báo số: 67901/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04309 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24514	11/06/2020	5	11/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMOREPACIFIC CORPORATION (KR)
106, Hangang-daero, Yongsan-gu, Seoul 140-777, Republic
of Korea

Thông báo số: 67902/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04310 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24640	17/06/2020	5	17/06/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JW PHARMACEUTICAL CORPORATION (KR)
2477, Nambusunhwan-ro, Seocho-gu, Seoul 137-864,
Republic of Korea

Thông báo số: 67903/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04311 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24811	26/06/2020	5	26/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG HOUSEHOLD & HEALTH CARE LTD. (KR)
58, Saemunan-ro, Jongno-gu, Seoul 110-783, Republic of Korea

Thông báo số: 67904/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04312 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36554	28/06/2023	2	28/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG HOUSEHOLD & HEALTH CARE LTD. (KR)
58, Saemunan-ro, Jongno-gu, Seoul 03184, Republic of Korea

Thông báo số: 67905/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04313 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20901	02/04/2019	6	02/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER PHARMA AKTIENGESELLSCHAFT (DE)
Mullerstr. 178, 13353 Berlin, Germany

Thông báo số: 67906/TB-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04269 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31810	30/03/2022	3	30/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ROCHE GLYCART AG (CH)
Wagistrasse 18, CH-8952, Schlieren, Switzerland

Thông báo số: 67907/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04270 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31816	30/03/2022	3	30/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SURYS (FR)
22 avenue de l'Europe, Parc d'Activité Gustave Eiffel,
Bussy Saint Georges, 77607 Marne La Vallee Cedex 3,
France

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 67908/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04271 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31808	30/03/2022	3	30/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TONCELLI, LUCA (IT)
Viale Asiago 34 Bassano del Grappa (Vicenza), 36061,
Italy

Thông báo số: 67909/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04272 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35553	29/03/2023	2	29/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY SEMICONDUCTOR SOLUTIONS
CORPORATION (JP)
4-14-1, Asahi-cho, Atsugi-shi, Kanagawa 2430014, Japan

Thông báo số: 67910/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04273 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23819	23/04/2020	5	23/04/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ATOTECH DEUTSCHLAND GMBH (DE)
Erasmusstraße 20, 10553 Berlin, Germany

Thông báo số: 67911/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04274 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20990	23/04/2019	6	23/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MOKVELD VALVES B.V. (NL)
Nijverheidsstraat 67 NL-2802 AJ Gouda, the Netherlands

Thông báo số: 67912/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04275 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35880	26/04/2023	2	26/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JIANGNAN ENVIRONMENTAL PROTECTION GROUP INC. (KY)
HARNEYS FIDUCIARY (CAYMAN) LIMITED, 4TH FLOOR, HARBOUR PLACE, 103 SOUTH CHURCH STREET, P.O. BOX 10240, GRAND CAYMAN KY1-1002, CAYMAN ISLANDS

Thông báo số: 67913/TB-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04276 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32069	20/04/2022	3	20/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF AGROCHEMICAL PRODUCTS B.V. (NL)
Groningsingel 1, 6835 EA Arnhem, Netherlands

Thông báo số: 67914/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04277 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35683	07/04/2023	2	07/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYOBO CO., LTD. (JP)
2-8, Dojima Hama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka
5308230, Japan

Thông báo số: 67915/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04278 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35638	05/04/2023	2	05/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT & G CORPORATION (KR)
71, Beotkkot-gil, Daedeok-gu, Daejeon, 34337, Republic of
Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 67916/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04279 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19004	09/04/2018	7	09/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHONG KUN DANG PHARMACEUTICAL CORP. (KR)
8, Chungjeong-ro, Seodaemun-gu, Seoul 120-756, Republic of Korea

Thông báo số: 67917/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04280 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35719	11/04/2023	2	11/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG DISPLAY CO., LTD. (KR)
1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

Thông báo số: 67918/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04281 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13984	13/04/2015	10	13/04/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOREA RESEARCH INSTITUTE OF CHEMICAL TECHNOLOGY (KR)
#100, Jang-dong, Yuseong-gu, Daejeon 305-343, Republic of Korea

Thông báo số: 67919/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04282 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23760	17/04/2020	5	17/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMOSENSE CO., LTD. (KR)
(Cheonan the forth Local Industrial Complex 19-1 Block)
90, 4sandan 5-gil, Jiksan-eup, Seobuk-gu, Cheonan-si,
Chungcheongnam-do 331-814 Republic of Korea

Thông báo số: 67920/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04283 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35772	17/04/2023	2	17/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG DISPLAY CO., LTD. (KR)
1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do,
Republic of Korea

Thông báo số: 67921/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04284 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỂN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35824	20/04/2023	2	20/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOREA INSTITUTE OF INDUSTRIAL TECHNOLOGY (KR)
89, Yangdaegiro-gil, Ipjang-myeon, Seobuk-gu, Cheonan-si, Chungcheongnam-do 31056, Republic of Korea

Thông báo số: 67922/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04285 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35849	24/04/2023	2	24/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHONG KUN DANG PHARMACEUTICAL CORP. (KR)
8, Chungjeong-ro, Seodaemun-gu, Seoul 03742, Republic of Korea

Thông báo số: 67923/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04286 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32130	25/04/2022	3	25/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG DISPLAY CO., LTD. (KR)
1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 67924/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04287 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19133	26/04/2018	7	26/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: POSCO (KR)
(Goedong-dong) 6261, Donghaean-ro, Nam-gu, Pohang-si,
Gyeongsangbuk-do 790-300, Republic of Korea

Thông báo số: 67925/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04288 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12694	28/04/2014	11	28/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG LIFE SCIENCES LTD. (KR)
LG Twin Tower, East Tower, 20, Yoido-dong,
Youngdeungpo-gu, Seoul 150-010, Republic of Korea

Thông báo số: 67926/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04314 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18941	04/04/2018	7	04/04/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)
Alfred-Nobel Strasse 50, 40789 Monheim am Rhein,
Germany

Thông báo số: 67927/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04315 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18921	04/04/2018	7	04/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALKAHEST, INC (US)
75 Shoreway Road, Suite D, San Carlos, California 94070,
United States of America

Thông báo số: 67928/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04316 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31911	06/04/2022	3	06/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SECURE INTERNATIONAL HOLDINGS PTE. LTD
(SG)
80 Raffles Place, #26-01, UOB Plaza 1, Singapore 048624

Thông báo số: 67929/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04317 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35667	06/04/2023	2	06/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MONSANTO TECHNOLOGY LLC (US)
800 North Lindbergh Boulevard, St. Louis, MO 63167,
United States of America

Thông báo số: 67930/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04318 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23667	14/04/2020	5	14/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVARTIS AG (CH)
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland

Thông báo số: 67931/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04319 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20956	16/04/2019	6	16/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVARTIS AG (CH)
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỂN 1 (08.2024)

Thông báo số: 67932/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04320 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28403	16/04/2021	4	16/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT CORPORATION (KR)
90 Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-city, Gyeonggi-do
463-711, Republic of Korea

Thông báo số: 67933/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04321 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35785	18/04/2023	2	18/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER PHARMA AKTIENGESELLSCHAFT (DE)
Müllerstr. 178, 13353 Berlin, Germany

Thông báo số: 67934/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04322 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35810	19/04/2023	2	19/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HANMI SCIENCE CO., LTD. (KR)
550, Dongtangiheung-ro, Dongtan-myeon, Hwaseong-si,
Gyeonggi-do 445-813, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 67935/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04323 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28404	19/04/2021	4	19/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT CORPORATION (KR)
90 Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-city, Gyeonggi-do
463-711, Republic of Korea

Thông báo số: 67936/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04324 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28426	20/04/2021	4	20/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT CORPORATION (KR)
90 Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-city, Gyeonggi-do
463-711, Republic of Korea

Thông báo số: 67937/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04325 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28425	20/04/2021	4	20/04/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT CORPORATION (KR)
90 Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-city, Gyeonggi-do
463-711, Republic of Korea

Thông báo số: 67938/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04326 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28420	20/04/2021	4	20/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT CORPORATION (KR)
90 Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-city, Gyeonggi-do
463-711, Republic of Korea

Thông báo số: 67939/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04327 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28419	20/04/2021	4	20/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT CORPORATION (KR)
90 Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-city, Gyeonggi-do
463-711, Republic of Korea

Thông báo số: 67940/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04328 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỂN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23780	21/04/2020	5	21/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RIO TINTO ALCAN INTERNATIONAL LIMITED (CA)
1188 Sherbrooke Street West, Montréal, Québec H3A 3G2,
Canada

Thông báo số: 67941/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04329 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23766	21/04/2020	5	21/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RIO TINTO ALCAN INTERNATIONAL LIMITED (CA)
1188 Sherbrooke Street West, Montréal, Québec H3A 3G2,
Canada

Thông báo số: 67942/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04330 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20991	23/04/2019	6	23/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)
Alfred-Nobel Strasse 50, 40789 Monheim am Rhein,
Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 67943/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04331 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20992	23/04/2019	6	23/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT CORPORATION (KR)
90 Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-city, Gyeonggi-do
463-711, Republic of Korea

Thông báo số: 67944/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04332 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28499	27/04/2021	4	27/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: POSTECH ACADEMY-INDUSTRY FOUNDATION (KR)
77 Cheongam-ro, Nam-gu, Pohang-si, Gyeongsangbuk-do
790-784, Republic of Korea
CHOSUN REFRACTORIES CO., LTD. (KR)
114 Goedong-ro, Nam-gu, Pohang-si, Gyeongsangbuk-do
790-380, Republic of Korea

Thông báo số: 67945/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04333 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12681	28/04/2014	11	28/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVARTIS AG (CH)
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland
IRM LLC (US)
131 Front Street, P.O. Box HM 2899, HM LX Hamilton,
Bermuda

Thông báo số: 67946/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04334 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32179	29/04/2022	3	29/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVARTIS AG (CH)
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland

Thông báo số: 67947/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04335 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11462	03/06/2013	12	03/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHAH, DEEPAK, PRANJIVANDAS (IN)
501/502, Vandana Apartments, Janki Kutir, Juhu Church
Road, Juhu, Mumbai 400 049, Maharashtra India

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 67948/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04336 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24628	17/06/2020	5	17/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EPIZYME, INC. (US)
400 Technology Square, 4th Floor, Cambridge, MA 02139,
United States of America

Thông báo số: 67949/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04337 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28215	01/04/2021	4	01/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GRG BANKING EQUIPMENT CO., LTD. (CN)
9 Kelin Road, Science City, Luogang District, Guangzhou,
Guangdong 510663, China

Thông báo số: 67950/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04338 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28372	15/04/2021	4	15/04/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GRG BANKING EQUIPMENT CO., LTD. (CN)
9 Kelin Road, Science City, Luogang District Guangzhou,
Guangdong 510663, Republic of China

Thông báo số: 67951/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04339 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35717	11/04/2023	2	11/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 67952/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04340 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35919	28/04/2023	2	28/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 67953/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04341 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỂN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35800	18/04/2023	2	18/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG
DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E. V. (DE)
Hansastraße 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 67954/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04342 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28516	04/05/2021	4	04/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUMHO TIRE CO., INC. (KR)
555, Sochon-dong, Gwangsan-gu, Gwangju 506-711,
Republic of Korea

Thông báo số: 67955/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04344 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18944	04/04/2018	7	04/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LANXESS DEUTSCHLAND GMBH (DE)
51369 Leverkusen, Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 67956/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04345 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28309	09/04/2021	4	09/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MIDEA GROUP CO., LTD. (CN)
B26-28F, Midea Headquarter Building, No. 6 Midea Avenue, Beijiao, Shunde, Foshan, Guangdong 528311, China
GD MIDEA ENVIRONMENT APPLIANCES MFG CO., LTD. (CN)
No. 28 East District Hesui Industrial Park, Dongfu Road, Dongfeng, Zhongshan, Guangdong 528425, China

Thông báo số: 67957/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04346 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9246	27/04/2011	14	27/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GREE ELECTRIC APPLIANCES INC. OF ZHUHAI (CN)
No.6 Jinji Road (West), Qianshan, Zhuhai City, Guangdong Prov. China 519070

Thông báo số: 67958/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04347 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23886	27/04/2020	5	27/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEO, YOUNG JOO (KR)
108-1302 Bisan Hanwaha Dream-Green Apartment, 33
Gyeongsudae-ro 883beon-gil, Dongan-gu, Anyang-si,
Gyeonggi-do 13955, Republic of Korea

Thông báo số: 67959/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04348 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24851	29/06/2020	5	29/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TESCOM ENGINEERING CO., LTD. (KR)
2F, 1, Dangsansan-ro 50-gil, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07223,
Republic of Korea

Thông báo số: 67960/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04349 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28777	31/05/2021	4	31/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG C & T CORPORATION (KR)
(Sincheon-dong) 123, Olympic-ro 35-gil Songpa-gu Seoul
05510 Republic of Korea
SEN CORETECH CO., LTD. (KR)
(Dangsansan-dong, SENSE Bldg.,) 6, Beodeunaru-ro 19-gil
Yeongdeungpo-gu Seoul 07226 Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 67961/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04352 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16760	27/03/2017	8	27/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAISHO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
24-1, Takada 3-chome, Toshima-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 67962/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04353 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16773	27/03/2017	8	27/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)
22-22, Nagaike-cho, Abeno-ku, Osaka-shi, Osaka 545-8522
Japan

Thông báo số: 67963/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04354 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23653	27/03/2020	5	27/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VASOPHARM GMBH (DE)
Friedrich-Bergius-Ring 15, 97076 Wuerzburg, Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 67964/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04355 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10155	28/03/2012	13	28/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EISAI R & D MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
6-10, Koishikawa 4-chome, Bunkyo-ku, Tokyo 112-8088,
Japan

Thông báo số: 67965/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04356 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15324	28/03/2016	9	28/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ATOTECH DEUTSCHLAND GMBH (DE)
Erasmusstrasse 20, 10553 Berlin, Germany

Thông báo số: 67966/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04357 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31761	28/03/2022	3	28/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOBELCO ECO-SOLUTIONS CO., LTD. (JP)
4-78, Wakino-hama-cho 1-chome, Chuo-ku, Kobe-shi,
Hyogo 6510072 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 67967/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04358 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31769	28/03/2022	3	28/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAI NIPPON TORYO CO., LTD. (JP)
1-124, Nishikujo 6-chome, Konohana-ku, Osaka-shi, Osaka
554-0012, Japan

Thông báo số: 67968/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04359 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31779	28/03/2022	3	28/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS, INC. (JP)
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-
7122 Japan

Thông báo số: 67969/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04360 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28165	29/03/2021	4	29/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SMC CORPORATION (JP)
14-1, Sotokanda 4-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0021,
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 67970/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04361 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28172	29/03/2021	4	29/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EROWA AG (CH)
Winkelstrasse 8, CH-5734 Reinach, Switzerland

Thông báo số: 67971/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04363 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31791	29/03/2022	3	29/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OUTOKUMPU OYJ (FI)
Salmisaarenranta 11, 00180 Helsinki, Finland

Thông báo số: 67972/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04364 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31803	29/03/2022	3	29/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CAC NANTONG CHEMICAL CO., LTD (CN)
Fourth Huanghai Road, Yangkou Chemical Industrial Park,
Rudong County, Nantong City, Jiangsu Province 226407,
P.R. China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 67973/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04365 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35562	29/03/2023	2	29/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS, INC. (JP)
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-7122, Japan

Thông báo số: 67974/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04366 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31765	28/03/2022	3	28/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 67975/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04367 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8354	29/03/2010	15	29/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 67976/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04368 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8352	29/03/2010	15	29/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 67977/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04369 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13934	30/03/2015	10	30/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)
22-22, Nagaike-cho, Abeno-ku, Osaka-shi, Osaka 545-8522, Japan

Thông báo số: 67978/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04370 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31805	30/03/2022	3	30/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)
1, Takumi-cho, Sakai-ku, Sakai City, Osaka 590-8522
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 67979/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04371 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35565	30/03/2023	2	30/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MANI, INC. (JP)
8-3, Kiyohara Industrial Park, Utsunomiya-shi, Tochigi
3213231, Japan

Thông báo số: 67980/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04372 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35575	30/03/2023	2	30/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOREALIS AG (AT)
IZD Tower, Wagramerstrasse 17-19, A-1220 Vienna,
Austria
ABU DHABI POLYMERS COMPANY LIMITED
(BOROUGE) LLC. (AE)
Sheikh Khalifa Energy Complex, Borouge Tower, Corniche
Road, Abu Dhabi, P.O. Box 6925, United Arab Emirates

Thông báo số: 67981/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04373 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11275	02/04/2013	12	02/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MINDA CORPORATION LIMITED (IN)
D6-11, Sector-59, Noida-201301, India

Thông báo số: 67982/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04374 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28204	01/04/2021	4	01/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

Thông báo số: 67983/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04375 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31837	01/04/2022	3	01/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERVET INTERNATIONAL B.V. (NL)
Wim de Körverstraat 35, 5831 AN Boxmeer, the Netherlands

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 67984/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04376 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31848	01/04/2022	3	01/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

Thông báo số: 67985/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04377 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11264	02/04/2013	12	02/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714, United States of America

Thông báo số: 67986/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04378 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11278	02/04/2013	12	02/04/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714,
United States of America

Thông báo số: 67987/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04379 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11279	02/04/2013	12	02/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse
Drive, San Diego, California 92121, United States of
America

Thông báo số: 67988/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04380 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16798	03/04/2017	8	03/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERVET INTERNATIONAL B.V. (NL)
P.O. Box 31, Wim de Korverstraat 35, NL-5831 AN
Boxmeer, The Netherlands
MICROBIAL CHEMISTRY RESEARCH FOUNDATION
(JP)
3 -14-23 Kamiosaki Shinagawa-ku, Tokyo, Tokyo 141-
0021, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 67989/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04381 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18967	04/04/2018	7	04/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 67990/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04382 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18970	04/04/2018	7	04/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 67991/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04383 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13948	06/04/2015	10	06/04/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse
Drive, San Diego, California 92121, United States of
America

Thông báo số: 67992/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04384 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13950	06/04/2015	10	06/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland
SYNGENTA LIMITED (GB)
European Regional Centre, Priestley Road, Surrey Research
Park, Guildford, Surrey GU2 7YH, United Kingdom

Thông báo số: 67993/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04385 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35679	07/04/2023	2	07/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, 4058 Basel, Switzerland

Thông báo số: 67994/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04386 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35677	07/04/2023	2	07/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELANCO US INC. (US)
2500 Innovation Way, Greenfield, Indiana 46140, United States of America

Thông báo số: 67995/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04387 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7634	07/04/2009	16	07/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714, United States of America

Thông báo số: 67996/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04388 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11296	08/04/2013	12	08/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 67997/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04389 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11297	08/04/2013	12	08/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121,
United States of America

Thông báo số: 67998/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04350 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31883	05/04/2022	3	05/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NANOPIX INTEGRATED SOFTWARE SOLUTIONS
PRIVATE LIMITED (IN)
3rd Floor, Plot No. 1 & 2, Akshay Colony, R.S. No 563 +
564, 4th Phase, Chetana College Road, Hubli, Dharwad,
Karnataka-580031, India

Thông báo số: 67999/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04351 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16755	27/03/2017	8	27/03/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ATOTECH DEUTSCHLAND GMBH (DE)
Erasmusstrasse 20, 10553 Berlin, Germany

Thông báo số: 68000/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04390 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12624	08/04/2014	11	08/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 68001/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04391 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28304	08/04/2021	4	08/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

Thông báo số: 68002/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04392 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10204	11/04/2012	13	11/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, CH-4058, Basel, Switzerland

Thông báo số: 68003/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04393 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15381	11/04/2016	9	11/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

Thông báo số: 68004/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04394 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32036	18/04/2022	3	18/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNITED STATES OF AMERICA, AS REPRESENTED
BY THE SECRETARY OF AGRICULTURE (US)
1400 Independence Avenue SW, Washington, DC 20250,
United States of America
ZOETIS SERVICES LLC (US)
10 Sylvan Way Parsippany, New Jersey 07054, United
States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68005/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04395 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32037	18/04/2022	3	18/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

Thông báo số: 68006/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04396 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32042	19/04/2022	3	19/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

Thông báo số: 68007/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04397 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9242	19/04/2011	14	19/04/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714,
United States of America

Thông báo số: 68008/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04398 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35829	20/04/2023	2	20/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, 4058 Basel, Switzerland

Thông báo số: 68009/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04400 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14004	20/04/2015	10	20/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse
Drive, San Diego, California 92121, United States of
America

Thông báo số: 68010/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04401 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32058	20/04/2022	3	20/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORNING INCORPORATED (US)
1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, the United States of America

Thông báo số: 68011/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04402 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35835	20/04/2023	2	20/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORNING INCORPORATED (US)
1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, United States of America

Thông báo số: 68012/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04403 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23763	21/04/2020	5	21/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68013/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04404 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32101	22/04/2022	3	22/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERVET INTERNATIONAL B.V. (NL)
Wim de Koerverstraat 35, NL-5831 AN Boxmeer,
Netherlands

Thông báo số: 68014/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04405 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11334	23/04/2013	12	23/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse
Drive, San Diego, California 92121, United States of
America

Thông báo số: 68015/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04406 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21015	23/04/2019	6	23/04/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PFIZER INC. (US)
66 Hudson Boulevard East, New York, NY 10001-2192,
United States of America

Thông báo số: 68016/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04407 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21025	23/04/2019	6	23/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse
Drive, San Diego, California 92121, United States of
America

Thông báo số: 68017/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04408 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21005	23/04/2019	6	23/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CALMARK SWEDEN AKTIEBOLAG (SE)
c/o Mathias Karlsson, Ekasvagen 2, SE-653 42, Karlstad,
Sweden

Thông báo số: 68018/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04409 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35756	13/04/2023	2	13/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo
1078556, Japan

Thông báo số: 68019/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04410 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21140	14/05/2019	6	14/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan
KANSAI PAINT CO., LTD. (JP)
33-1, Kanzaki-cho, Amagasaki-shi, Hyogo 661-8555, Japan

Thông báo số: 68020/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04411 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21008	23/04/2019	6	23/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CALMARK SWEDEN AKTIEBOLAG (SE)
c/o Mathias Karlsson Ekasvagen 2 S-653 42 Karlstad,
Sweden

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68021/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04412 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32811	29/06/2022	3	29/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SCG CHEMICALS CO., LTD. (TH)
1 Siam Cement Rd., Bangsue Sub-District, Bangsue District, 10800 Bangkok, Thailand
THAI POLYETHYLENE CO., LTD. (TH)
1 Siam Cement Rd., Bangsue Sub-District, Bangsue District, 10800 Bangkok, Thailand

Thông báo số: 68022/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04414 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16818	11/04/2017	8	11/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 68023/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04415 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23692	14/04/2020	5	14/04/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

Thông báo số: 68024/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04416 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23693	14/04/2020	5	14/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

Thông báo số: 68025/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04417 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16847	17/04/2017	8	17/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan

Thông báo số: 68026/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04418 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19065	17/04/2018	7	17/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

Thông báo số: 68027/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04419 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19055	17/04/2018	7	17/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

Thông báo số: 68028/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04420 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32085	21/04/2022	3	21/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, 1468501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68029/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04421 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23834	23/04/2020	5	23/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR COMPANY LIMITED (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 68030/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04422 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23817	23/04/2020	5	23/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

Thông báo số: 68031/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04423 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23864	24/04/2020	5	24/04/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

Thông báo số: 68032/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04424 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23852	24/04/2020	5	24/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1078556, Japan

Thông báo số: 68033/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04425 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32173	28/04/2022	3	28/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, JAPAN

Thông báo số: 68034/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04426 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23901	28/04/2020	5	28/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1078556
Japan

Thông báo số: 68035/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04427 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23920	28/04/2020	5	28/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

Thông báo số: 68036/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04428 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21060	02/05/2019	6	02/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EFFRX PHARMACEUTICALS SA (CH)
Wolleraustrasse 41 B, CH-8807, Freienbach, Switzerland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68037/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04429 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35673	07/04/2023	2	07/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HENAN LONGCHENG COAL HIGH EFFICIENCY TECHNOLOGY APPLICATION CO., LTD. (CN)
Industry Cluster District, Hongshiqiao Village, Huiche Town, Xixia County, Nanyang, Henan 474500, China

Thông báo số: 68038/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04430 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35759	13/04/2023	2	13/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, 4058 Basel, Switzerland

Thông báo số: 68039/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04431 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13972	13/04/2015	10	13/04/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse
Drive, San Diego, California 92121, United States of
America

Thông báo số: 68040/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04432 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13974	13/04/2015	10	13/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse
Drive, San Diego, California 92121, United States of
America

Thông báo số: 68041/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04433 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23701	14/04/2020	5	14/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121,
United States of America

Thông báo số: 68042/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04434 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28379	15/04/2021	4	15/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABBVIE INC. (US)
1 North Waukegan Road, North Chicago, Illinois 60064,
United States of America

Thông báo số: 68043/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04435 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20952	16/04/2019	6	16/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse
Drive, San Diego, California 92121, United States of
America

Thông báo số: 68044/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04436 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23712	16/04/2020	5	16/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUBBELL INCORPORATED (US)
40 Waterview Driver, Shelton, Connecticut 06484, United
States of America.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68045/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04437 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23723	16/04/2020	5	16/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

Thông báo số: 68046/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04438 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23724	16/04/2020	5	16/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORNING INCORPORATED (US)
1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, United States of America

Thông báo số: 68047/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04440 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19043	17/04/2018	7	17/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68048/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04441 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19048	17/04/2018	7	17/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 68049/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04442 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19050	17/04/2018	7	17/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 68050/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04443 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19051	17/04/2018	7	17/04/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121,
United States of America

Thông báo số: 68051/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04444 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19052	17/04/2018	7	17/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121,
United States of America

Thông báo số: 68052/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04445 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19053	17/04/2018	7	17/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121,
United States of America

Thông báo số: 68053/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04446 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19054	17/04/2018	7	17/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121,
United States of America

Thông báo số: 68054/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04447 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32019	18/04/2022	3	18/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse
Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of
America

Thông báo số: 68055/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04448 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32025	18/04/2022	3	18/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZOETIS SERVICES LLC (US)
10 Sylvan Way, Parsippany, NJ 07054, United States of
America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68056/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04449 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32031	18/04/2022	3	18/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZOETIS SERVICES LLC (US)
10 Sylvan Way, Parsippany, NJ 07054, United States of America

Thông báo số: 68058/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04451 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35798	18/04/2023	2	18/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150
Japan

Thông báo số: 68059/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04452 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11287	08/04/2013	12	08/04/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FITNESS ANYWHERE INC. (US)
1600 Pacific Avenue, San Francisco, CA 94109, United States of America

Thông báo số: 68060/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04453 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16495	23/01/2017	8	23/01/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VÕ THANH MINH (VN)
Số 19B, ngõ 2, phố Lê Văn Hưu, phường Ngô Thị Nhậm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 68061/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04454 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24199	19/05/2020	5	19/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VÕ THANH MINH (VN)
Số 19B, ngõ 2, phố Lê Văn Hưu, phường Ngô Thị Nhậm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 68062/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04455 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỂN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35710	11/04/2023	2	11/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SATAKE CORPORATION (JP)
7-2, Sotokanda 4-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, 101-0021
Japan

Thông báo số: 68063/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04456 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16865	17/04/2017	8	17/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CTR MANUFACTURING INDUSTRIES LIMITED (IN)
Nagar Road, Poona 411 014, Maharashtra, India

Thông báo số: 68064/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04457 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28443	22/04/2021	4	22/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KIM, JI TAE (KR)
103-2002, Daehyeon-e-pyenhansasang APT., Daehyeon-dong, Buk-gu, Daegu, 702-918 Republic of Korea
NUC ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
280, Nowon-ro, Buk-gu, Daegu 702-858 Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68065/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04458 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28953	17/06/2021	5	17/06/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BUNKA SHUTTER CO., LTD. (JP)
17-3, Nishikata 1-chome, Bunkyo-ku, Tokyo, 1138535 (JP)

Thông báo số: 68066/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04459 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28953	17/06/2021	4	17/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BUNKA SHUTTER CO., LTD. (JP)
17-3, Nishikata 1-chome, Bunkyo-ku, Tokyo, 1138535 (JP)

Thông báo số: 68067/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04460 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28953	17/06/2021	6	17/06/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BUNKA SHUTTER CO., LTD. (JP)
17-3, Nishikata 1-chome, Bunkyo-ku, Tokyo, 1138535 (JP)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68068/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04461 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10196	11/04/2012	13	11/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE FOUNDATION FOR THE PROMOTION OF SUPPLEMENTARY OCCUPATIONS AND RELATED TECHNIQUES OF HER MAJESTY QUEEN SIRIKIT (TH)
Chitralada Palace, Bangkok 10303, Thailand

Thông báo số: 68069/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04462 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20920	09/04/2019	6	09/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KONINKLIJKE PHILIPS N.V. (NL)
High Tech Campus 5 NL-5656 AE Eindhoven Netherlands

Thông báo số: 68070/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04463 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21398	24/06/2019	6	24/06/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TECHNO-UMG CO., LTD. (JP)
1-9-2, Higashi-Shimbashi, Minato-ku, Tokyo 105-0021,
Japan

Thông báo số: 68071/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04464 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17140	27/06/2017	8	27/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIMIZU CORPORATION (JP)
16-1, Kyobashi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8370 Japan
FUDO TETRA CORPORATION (JP)
7-2, Nihonbashi-Koami-cho, Chuo-ku, Tokyo 103-0016
Japan
AOMI CONSTRUCTION CO., LTD. (JP)
3-18-21, Kaigan, Minato-ku, Tokyo 108-8430 Japan

Thông báo số: 68072/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04465 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20931	09/04/2019	6	09/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERDIGITAL VC HOLDINGS, INC. (US)
200 Bellevue Parkway, Suite 300, Wilmington, DE 19809,
USA

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68073/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04466 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23829	23/04/2020	5	23/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHATURVEDI, ASHOK (IN)
305 Third Floor, Bhanot Corner, Pamposh Enclave GK-1,
New Delhi 110 048, India

Thông báo số: 68074/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04467 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16834	11/04/2017	8	11/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YU-FEN CHI (TW)
3F., No. 9, Alley 27, Lane 67, Minzu ST., Yonghe District,
New Taipei City 234, Taiwan

Thông báo số: 68075/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04439 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19040	17/04/2018	7	17/04/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse
Drive, San Diego, California 92121, United States of
America

Thông báo số: 68076/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04469 Ngày nộp: 29/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26914	26/11/2020	6	26/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRẦN THỊ TRIỆU (VN)
266/78/17 Tô Hiến Thành, phường 15, quận 10, thành phố
Hồ Chí Minh
PHAN TRẦN ĐỨC LIÊN (VN)
266/78/17 Tô Hiến Thành, phường 15, quận 10, thành phố
Hồ Chí Minh

Thông báo số: 68077/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04470 Ngày nộp: 29/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18189	02/01/2018	7	02/01/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LÊ TRẦN ĐẠT NGUYỄN (VN)
13. 12 lô A, chung cư Bàu Cát 2, đường Thái Thị Nhạn,
phường 10, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68078/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04471 Ngày nộp: 29/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13964	13/04/2015	10	13/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GEOX S.P.A. (IT)
Via Feltrina Centro 16, I-31044 Montebelluna, Localita Biadene (Treviso), Italy

Thông báo số: 68079/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04472 Ngày nộp: 29/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36016	11/05/2023	2	11/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan

Thông báo số: 68080/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04473 Ngày nộp: 29/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18778	12/03/2018	7	12/03/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED
(JP)
1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka,
Japan

Thông báo số: 68081/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04474 Ngày nộp: 29/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28207	01/04/2021	4	01/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL)
(SE)
SE-164 83 Stockholm, Sweden

Thông báo số: 68082/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04475 Ngày nộp: 29/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8366	02/04/2010	15	02/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: E.I. DUPONT DE NEMOURS AND COMPANY (US)
1007 Market Street, Wilmington, Delaware 19898, United
States of America

Thông báo số: 68083/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04476 Ngày nộp: 29/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28226	02/04/2021	4	02/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: W.R. GRACE & CO.-CONN. (US)
7500 Grace Drive, Columbia, Maryland 21044, U.S.A.

Thông báo số: 68084/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04478 Ngày nộp: 29/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31857	04/04/2022	3	04/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALNYLAM PHARMACEUTICALS, INC. (US)
300 Third Street, 3rd Floor, Cambridge, MA 02142, United States of America

Thông báo số: 68085/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04479 Ngày nộp: 29/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31854	04/04/2022	3	04/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LUBRIZOL ADVANCED MATERIALS, INC. (US)
9911 Brecksville Road, Cleveland, Ohio 44141-3247,
United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68086/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04480 Ngày nộp: 29/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31860	04/04/2022	3	04/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMGEN INC. (US)
One Amgen Center Drive, Thousand Oaks, CA 91320-1799, United States of America

Thông báo số: 68087/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04481 Ngày nộp: 29/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28249	05/04/2021	4	05/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: W.R. GRACE & CO.-CONN (US)
7500 Grace Drive, Columbia, Maryland 21044, United States of America.

Thông báo số: 68088/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04482 Ngày nộp: 29/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13940	06/04/2015	10	06/04/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: E. I. DU PONT DE NEMOURS AND COMPANY (US)
1007 Market Street, Wilmington, Delaware 19898, United States of America

Thông báo số: 68089/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04483 Ngày nộp: 29/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30008	04/10/2021	3	04/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: 7513194 CANADA INC. (CA)
175 Bates Rd., Mont-Royal, Quebec H3S 1A1, CANADA

Thông báo số: 68090/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04484 Ngày nộp: 29/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20902	02/04/2019	6	02/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHÒNG THÍ NGHIỆM TRỌNG ĐIỂM CÔNG NGHỆ
LỘC, HÓA DẦU (VN)
Số 2 Phạm Ngũ Lão, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN ỨNG DỤNG KỸ NGHỆ
MỚI (SAV CO., LTD.) (VN)
Số 83 đường Phan Bá Vành, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68091/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04485 Ngày nộp: 29/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28449	22/04/2021	4	22/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TEH YOR CO., LTD. (TW)
129, 2nd Floor, Chung Shan N. Road, Sec.1, Taipei, 10418, Taiwan

Thông báo số: 68092/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04486 Ngày nộp: 29/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31919	07/04/2022	3	07/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IMMATICS BIOTECHNOLOGIES GMBH (DE)
Paul-Ehrlich-Straße 15, 72076 Tübingen, Germany

Thông báo số: 68093/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04487 Ngày nộp: 29/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9243	19/04/2011	14	19/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TROY TECHNOLOGY II, INC. (US)
8 Vreeland Road, Florham Park, New Jersey 07932, USA

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68094/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04488 Ngày nộp: 29/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28310	09/04/2021	4	09/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PAO "TMK" (RU)
bldg. 2A, 40, Pokrovka Street, Moscow, 105062, Russian Federation

Thông báo số: 68095/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04489 Ngày nộp: 29/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35818	20/04/2023	2	20/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AKTSIONERNOE OBSHESTVO "BIOAMID" (RU)
Russia, 410033, Saratov, ul. Mezhdunarodnaya, d. 27

Thông báo số: 68096/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04490 Ngày nộp: 29/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35651	05/04/2023	2	05/04/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOREA INSTITUTE OF CIVIL ENGINEERING AND BUILDING TECHNOLOGY (KR)
(Daehwa-dong) 283, Goyang-daero Ilsanseo-gu, Goyang-si
Gyeonggi-do 10223, Republic of Korea

Thông báo số: 68097/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04491 Ngày nộp: 29/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11268	02/04/2013	12	02/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER IP HOLDINGS B.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 68098/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04492 Ngày nộp: 29/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20899	02/04/2019	6	02/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: POLYPLASTICS CO., LTD. (JP)
2-18-1, Konan, Minato-ku, Tokyo 108-8280 Japan

Thông báo số: 68099/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04493 Ngày nộp: 29/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7620	30/03/2009	16	30/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka 438-8501, Japan

Thông báo số: 68100/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04494 Ngày nộp: 29/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7626	30/03/2009	16	30/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 68101/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04495 Ngày nộp: 29/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35577	30/03/2023	2	30/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, CH62 4ZD, United Kingdom

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68102/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04496 Ngày nộp: 29/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35578	30/03/2023	2	30/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, CH62 4ZD, United Kingdom

Thông báo số: 68103/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04497 Ngày nộp: 29/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35579	30/03/2023	2	30/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OKADA MEDICAL SUPPLY CO., LTD. (JP)
2-17-5, Yushima, Bunkyo-ku Tokyo 1130034 Japan
ITSUKI, YASUHIRO (JP)
801 Trinity building, 3-23-3, Jingumae, Shibuya-ku Tokyo 1500001 Japan

Thông báo số: 68104/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04498 Ngày nộp: 29/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35580	30/03/2023	2	30/03/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, CH62 4ZD, United Kingdom

Thông báo số: 68105/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04499 Ngày nộp: 29/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35586	30/03/2023	2	30/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, CH62 4ZD, United Kingdom

Thông báo số: 68108/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04500 Ngày nộp: 29/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35590	30/03/2023	2	30/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, CH62 4ZD, United Kingdom

Thông báo số: 68109/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04501 Ngày nộp: 29/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12579	31/03/2014	11	31/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 68110/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04502 Ngày nộp: 29/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12583	31/03/2014	11	31/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 68111/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04503 Ngày nộp: 29/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35593	31/03/2023	2	31/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)
1, Takumi-cho, Sakai-ku, Sakai City, Osaka 590-8522, Japan
FG INNOVATION COMPANY LIMITED (CN)
Flat 2623, 26/F Tuen Mun Central Square, 22 Hoi Wing Road, Tuen Mun, New Territories, HONG KONG, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68112/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04504 Ngày nộp: 29/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23788	21/04/2020	5	21/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GREE ELECTRIC APPLIANCES, INC. OF ZHUHAI (CN)
Qianshan Jinji West Road, Zhuhai City, Guangdong
519070, China

Thông báo số: 68113/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04505 Ngày nộp: 29/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28446	22/04/2021	4	22/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: REFRACTORY INTELLECTUAL PROPERTY GMBH & CO. KG (AT)
Wienerbergstrasse 11, A-1100 Wien, Austria

Thông báo số: 68114/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04506 Ngày nộp: 29/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20900	02/04/2019	6	02/04/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CIPRIANI, GIUSEPPE (IT)
Via Fortunato Depero 25, I-38068 Rovereto TN, Italy

Thông báo số: 68115/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04507 Ngày nộp: 29/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28216	01/04/2021	4	01/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM VETMEDICA GMBH (DE)
Binger Strasse 173, 55216 Ingelheim am Rhein, Germany

Thông báo số: 68116/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04508 Ngày nộp: 29/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28221	02/04/2021	4	02/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SICHUAN JISHENGTANG PHARMACEUTICAL CO., LTD. (CN)
No.36 Shuxi Rd., Jinniu Dis., Chengdu, Sichuan 610036, China

Thông báo số: 68117/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04509 Ngày nộp: 29/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28231	02/04/2021	4	02/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 68118/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04510 Ngày nộp: 29/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32242	12/05/2022	3	12/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: POLYTECH GMBH (IT)
Via Galileo Galilei, 10, I-39100 Bozen, Italy

Thông báo số: 68119/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04511 Ngày nộp: 29/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7659	20/04/2009	16	20/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WANG, JEN-CHIEH (TW)
2nd., Fl., No.31-1, Alley 452, Ta-Yih Rd., Taipei, Taiwan

Thông báo số: 68120/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04512 Ngày nộp: 29/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35696	10/04/2023	2	10/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DONGBANG MEDICAL CO., LTD. (KR)
30, Saneopdanji-gil, Ungcheon-eup, Boryeong-si,
Chungcheongnam-do 33506, Republic of Korea

Thông báo số: 68121/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04513 Ngày nộp: 29/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36275	01/06/2023	2	01/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DENKA COMPANY LIMITED (JP)
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo
103-8338, JAPAN

Thông báo số: 68122/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04514 Ngày nộp: 29/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13981	13/04/2015	10	13/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CONCRETE CANVAS TECHNOLOGY LTD. (GB)
Unit 3, Block A22 Severn Road, Treforest Industrial Estate,
Pontypridd, CF37 5SP, United Kingdom

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68123/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04515 Ngày nộp: 29/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8466	18/05/2010	15	18/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUMHO TIRE CO., INC. (KR)
555, Sochon-dong, Gwangsan-gu, Gwanju-si, Korea

Thông báo số: 68124/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04516 Ngày nộp: 29/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37082	25/08/2023	2	25/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)
1, KANDA IZUMI-CHO, CHIYODA-KU, TOKYO 101-8642, JAPAN

Thông báo số: 68125/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04517 Ngày nộp: 29/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33889	30/09/2022	2	30/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORTEVA AGRISCIENCE LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, Indiana 46268, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68126/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04518 Ngày nộp: 29/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36233	30/05/2023	2	30/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JIANGSU ACADEMY OF AGRICULTURAL SCIENCES (CN)
No.50, Zhongling Street, Xuanwu District, Nanjing, Jiangsu 210014, China

Thông báo số: 68127/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04519 Ngày nộp: 29/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35763	14/04/2023	2	14/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BEIJING DABEINONG TECHNOLOGY GROUP CO., LTD. (CN)
NO. 14 FLOOR, NO. 27 ZHONGGUANCUN STREET, HAIDIAN DISTRICT, BEIJING 100080 China
BEIJING DABEINONG BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
NO. 49 BUILDING, INSTITUTE FOR APPLICATION OF ATOMIC ENERGY, CHINESE ACADEMY OF AGRICULTURAL SCIENCES, NO.2 YUANMINGYUAN WEST ROAD, HAIDIAN DISTRICT, Beijing 100193, China

Thông báo số: 68128/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04520 Ngày nộp: 29/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31937	08/04/2022	3	08/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHINA TEXTILE ACADEMY (CN)
Yanjingli Middle Street, Chaoyang District, Beijing
100025, China

Thông báo số: 68129/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04521 Ngày nộp: 29/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23705	16/04/2020	5	16/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE NIPPON SIGNAL CO., LTD. (JP)
5-1, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6513
Japan

Thông báo số: 68130/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04522 Ngày nộp: 29/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23689	14/04/2020	5	14/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE NIPPON SIGNAL CO., LTD. (JP)
5-1, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6513
Japan (JP)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68131/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04523 Ngày nộp: 29/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23684	14/04/2020	5	14/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE NIPPON SIGNAL CO., LTD. (JP)
5-1, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6513
Japan (JP)

Thông báo số: 68350/TB-SHTT.IP, ngày 08/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04399 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35834	20/04/2023	2	20/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel (CH)

Thông báo số: 68541/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-16533 Ngày nộp: 06/12/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34627	07/12/2022	2	07/12/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BEIJING XIAOMI MOBILE SOFTWARE CO., LTD.
(CN)
No. 018, Floor 8, Building 6, Yard 33, Middle Xierqi Road,
Haidian District, Beijing 100085, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68542/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-17451 Ngày nộp: 25/12/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19547	28/06/2018	7	28/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GREENRAIL S.R.L. (IT)
Via Giorgio Castriota, 9, I-90139 Palermo, Italy

Thông báo số: 68543/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-03842 Ngày nộp: 19/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32162	27/04/2022	3	27/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VF IMAGEWEAR, INC. (US)
545 Marriott Drive, Suite 200, P.O. Box 140995, Nashville, Tennessee 37214, United States of America

Thông báo số: 68544/QĐ-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07973 Ngày nộp: 05/06/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19607	05/07/2018	7	05/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PROTECTIVE PACKAGING SYSTEMS LIMITED (GB)
Meadows End, Pentreath Close, Longmeadow, Fowey, Cornwall PL23 1ER, United Kingdom

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68545/QĐ-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07974 Ngày nộp: 05/06/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24426	08/06/2020	5	08/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **AMCOR FLEXIBLES SINGEN GMBH (DE)**
Alusingenplatz 1, 78224 Singen (Hohentwiel), Germany

Thông báo số: 68547/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04524 Ngày nộp: 01/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35820	20/04/2023	2	20/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)**
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan

Thông báo số: 68548/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04525 Ngày nộp: 01/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28272	07/04/2021	4	07/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **DART INDUSTRIES INC. (US)**
14901 S. Orange Blossom Trail, Orlando, Florida 32837,
United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68549/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04526 Ngày nộp: 01/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28276	07/04/2021	4	07/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE UNIVERSITY OF MASSACHUSETTS (US)
225 Franklin Street, Boston, Massachusetts 02110, United States of America

Thông báo số: 68550/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04527 Ngày nộp: 01/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28294	08/04/2021	4	08/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHANNELL COMMERCIAL CORPORATION (US)
26040 Ynez Road, Temecula, CA 92591-6033, United States of America
PRC COMPOSITES, LLC (US)
1400 S. Campus Ave. Ontario, CA 91761 United States of America

Thông báo số: 68551/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04528 Ngày nộp: 01/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31931	08/04/2022	3	08/04/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IDORSIA PHARMACEUTICALS LTD (CH)
Hegenheimermattweg 91, CH-4123 Allschwill, Switzerland

Thông báo số: 68552/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04529 Ngày nộp: 01/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12618	08/04/2014	11	08/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PLEXXIKON, INC. (US)
91 Bolivar Drive, Suite A, Berkeley, CA 94710, United States of America

Thông báo số: 68553/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04530 Ngày nộp: 01/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18990	09/04/2018	7	09/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: A.R. ARENA PRODUCTS, INC. (US)
100 Metro Park, Rochester, NY 14623, United States of America

Thông báo số: 68554/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04531 Ngày nộp: 01/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20912	09/04/2019	6	09/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: META SYSTEM S.P.A. (IT)
Via Tancredi Galimberti, 5-42124 Reggio Emilia - Italy

Thông báo số: 68555/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04532 Ngày nộp: 01/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20944	09/04/2019	6	09/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GOVERNMENT OF THE UNITED STATES OF AMERICA,
AS REPRESENTED BY THE SECRETARY, DEPARTMENT
OF HEALTH AND HUMAN SERVICES (US)
6011 Executive Boulevard, Suite 325 Rockville, Maryland
20852 United States of America

Thông báo số: 68556/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04533 Ngày nộp: 01/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19019	09/04/2018	7	09/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MASSACHUSETTS INSTITUTE OF TECHNOLOGY (US)
77 Massachusetts Avenue, Cambridge, MA 02139, United
States of America
THE GENERAL HOSPITAL CORPORATION (US)
55 Fruit Street, Boston, MA 02114, United States of
America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68557/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04534 Ngày nộp: 01/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18987	09/04/2018	7	09/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)
Grenzacherstrasse 124, Basel, CH-4070, Switzerland
PLEXXIKON INC (US)
91 Bolivar Drive, Suite A, Berkeley, CA 94710, United States of America

Thông báo số: 68558/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04535 Ngày nộp: 01/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19020	09/04/2018	7	09/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DUN AND BRADSTREET CORPORATION (US)
103 JFK Parkway Short Hills, NJ 07078, United States of America

Thông báo số: 68559/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04536 Ngày nộp: 01/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20907	09/04/2019	6	09/04/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FLOORING INDUSTRIES LIMITED, SARL (LU)
10b, Rue des Mérovingiens (Z.I. Bourmicht) 8070
Bertrange Luxembourg

Thông báo số: 68560/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04537 Ngày nộp: 01/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19006	09/04/2018	7	09/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PROCESS METRIX (US)
6622 Owens Drive, Pleasanton, California 94588, United States of America

Thông báo số: 68561/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04538 Ngày nộp: 01/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12611	08/04/2014	11	08/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 JAPAN

Thông báo số: 68562/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04539 Ngày nộp: 01/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35608	03/04/2023	2	03/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJITSU LIMITED (JP)
1-1, Kamikodanaka 4-chome, Nakahara-ku, Kawasaki-shi,
Kanagawa 211-8588 Japan

Thông báo số: 68563/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04540 Ngày nộp: 01/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31849	01/04/2022	3	01/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DONGGUAN HEC TECHNOLOGY DEVELOPMENT AND RESEARCH CO., LTD. (CN)
No.368, Zhen An Road, Chang An Town, Dongguan, Guangdong, China 523871
LAOTING YOLOO BIO-TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No.A-3 Tianjin Road, Laoting ED-Zone, Hebei Province, 063606, China.

Thông báo số: 68564/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04541 Ngày nộp: 01/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11280	02/04/2013	12	02/04/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 JAPAN

Thông báo số: 68565/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04542 Ngày nộp: 01/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11265	02/04/2013	12	02/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MILLENNIUM PHARMACEUTICALS, INC. (US)
40 Landsdowne Street, Cambridge, MA 02139, United States of America

Thông báo số: 68566/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04543 Ngày nộp: 01/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16781	03/04/2017	8	03/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY INTERNATIONAL AB (NL)
Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, 1101 CN Amsterdam Zuidoost, Netherlands

Thông báo số: 68567/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04544 Ngày nộp: 01/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16795	03/04/2017	8	03/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MILLENNIUM PHARMACEUTICALS, INC. (US)
40 Landsdowne Street, Cambridge, MA 02139, United States of America

Thông báo số: 68568/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04545 Ngày nộp: 01/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18928	04/04/2018	7	04/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMGEN INC. (US)
One Amgen Center Drive, Thousand Oaks, California
91320-1799, United States of America

Thông báo số: 68569/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04546 Ngày nộp: 01/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18922	04/04/2018	7	04/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY INTERNATIONAL AB (NL)
Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, 1101 CN
Amsterdam Zuidoost, Netherlands

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68570/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04547 Ngày nộp: 01/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15350	04/04/2016	9	04/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 68571/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04548 Ngày nộp: 01/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18962	04/04/2018	7	04/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 JAPAN

Thông báo số: 68572/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04549 Ngày nộp: 01/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18960	04/04/2018	7	04/04/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 68573/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04550 Ngày nộp: 01/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18975	04/04/2018	7	04/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 68574/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04551 Ngày nộp: 01/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31851	04/04/2022	3	04/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)
Grenzacherstrasse 124, 4070 Basel, Switzerland

Thông báo số: 68575/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04552 Ngày nộp: 01/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31870	04/04/2022	3	04/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260 Japan

Thông báo số: 68576/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04553 Ngày nộp: 01/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18926	04/04/2018	7	04/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)
1-7-1 Konan Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan

Thông báo số: 68577/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04554 Ngày nộp: 01/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18980	04/04/2018	7	04/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY INTERACTIVE ENTERTAINMENT INC. (JP)
1-7-1 Konan, Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan

Thông báo số: 68578/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04555 Ngày nộp: 01/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35997	10/05/2023	2	10/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SCHÜTZ GMBH & CO. KGAA (DE)
Schützstraße 12, 56242 Selters, Germany

Thông báo số: 68579/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04556 Ngày nộp: 01/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18942	04/04/2018	7	04/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan

Thông báo số: 68580/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04557 Ngày nộp: 01/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18943	04/04/2018	7	04/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68581/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04558 Ngày nộp: 01/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31802	29/03/2022	3	29/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YUKA SANGYO CO, LTD. (JP)
1-18, Ebisu 4-chome, Shibuya-ku, Tokyo 1500013 (JP)

Thông báo số: 68582/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04559 Ngày nộp: 01/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13945	06/04/2015	10	06/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PURDUE PHARMA L.P. (US)
One Stamford Forum, 201 Tresser Boulevard, Stamford,
CT 06901, United States of America

Thông báo số: 68583/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04560 Ngày nộp: 01/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12604	08/04/2014	11	08/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-
8556 JAPAN

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68584/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04561 Ngày nộp: 01/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19031	09/04/2018	7	09/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan

Thông báo số: 68585/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04562 Ngày nộp: 01/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19028	09/04/2018	7	09/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minatu-ku, Tokyo 107-8556 Japan

Thông báo số: 68586/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04563 Ngày nộp: 01/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23703	16/04/2020	5	16/04/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

Thông báo số: 68587/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04564 Ngày nộp: 01/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19047	17/04/2018	7	17/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARCELORMITTAL INVESTIGACION Y DESARROLLO SL (ES)
CL/Chavarri, 6 S - 48910 SESTAO, Bizkaia, SPAIN

Thông báo số: 68588/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04565 Ngày nộp: 01/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16848	17/04/2017	8	17/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

Thông báo số: 68589/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04566 Ngày nộp: 01/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32054	20/04/2022	3	20/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JOHNSON MATTHEY PUBLIC LIMITED COMPANY (GB)
5th floor, 25 Farringdon Street, London EC4A 4AB, Great Britain

Thông báo số: 68590/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04567 Ngày nộp: 01/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35868	25/04/2023	2	25/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARCELORMITTAL (LU)
24-26, Boulevard d'Avranches L-1160 Luxembourg, LUXEMBOURG

Thông báo số: 68591/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04568 Ngày nộp: 01/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12693	28/04/2014	11	28/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IN MOTION AS (NO)
Moloveien 2 NO-6083 Gjerdsvika, Norway

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68592/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04569 Ngày nộp: 01/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18946	04/04/2018	7	04/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

Thông báo số: 68593/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04570 Ngày nộp: 01/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11292	08/04/2013	12	08/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BECTON DICKINSON AND COMPANY (US)
1 Becton Drive, Franklin Lakes, NJ 07417-1880, United States of America

Thông báo số: 68594/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04571 Ngày nộp: 01/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17148	30/06/2017	8	30/06/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BẠCH VĂN PHÚC NGUYỄN (VN)
16 Bắc ái, khu phố 3, phường Bình Thọ, quận Thủ Đức,
thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 68595/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04572 Ngày nộp: 01/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28895	11/06/2021	4	11/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL & SUMIKIN METAL PRODUCTS CO., LTD. (JP)
17-12 Kiba 2-chome, Koto-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 68596/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04573 Ngày nộp: 01/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23808	23/04/2020	5	23/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ADDEST TECHNOVATION PRIVATE LIMITED (SG)
101 Cecil Street, #09-07 Tong Eng Building, Singapore
069533

Thông báo số: 68597/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04575 Ngày nộp: 01/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28598	13/05/2021	6	13/05/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BUNKA SHUTTER CO., LTD. (JP)
17-3, Nishikata 1-chome, Bunkyo-ku, Tokyo, 1138535 (JP)

Thông báo số: 68598/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04576 Ngày nộp: 01/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28598	13/05/2021	5	13/05/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BUNKA SHUTTER CO., LTD. (JP)
17-3, Nishikata 1-chome, Bunkyo-ku, Tokyo, 1138535 (JP)

Thông báo số: 68599/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04577 Ngày nộp: 01/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28598	13/05/2021	4	13/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BUNKA SHUTTER CO., LTD. (JP)
17-3, Nishikata 1-chome, Bunkyo-ku, Tokyo, 1138535 (JP)

Thông báo số: 68600/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04579 Ngày nộp: 01/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35612	03/04/2023	2	03/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PROBI AB (SE)
Ideongatan 1A, 223 70 Lund, Sweden

Thông báo số: 68601/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04580 Ngày nộp: 01/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35642	05/04/2023	2	05/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CERAGEM CO., LTD (KR)
10, Jeongja 1-gil, Seonggeo-eup, Seobuk-gu, Cheonan-si,
Chungcheongnam-do 31045, Republic of Korea

Thông báo số: 68602/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04581 Ngày nộp: 01/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25358	29/07/2020	5	29/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BANDO CHEMICAL INDUSTRIES, LTD. (JP)
6-6, Minatojima Minamimachi 4-chome, Chuo-ku, Kobe-shi,
Hyogo 650-0047, Japan
HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-
8556, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68603/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04588 Ngày nộp: 01/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16819	11/04/2017	8	11/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SISVEL TECHNOLOGY S.R.L. (IT)
Via Castagnole 59, I-10060 None (TO), Italy

Thông báo số: 68610/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04589 Ngày nộp: 02/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15424	25/04/2016	9	25/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CG ENGINEERING & CONSULTING CO., LTD. (KR)
#813, Digital-ro 306 (Guro-dong, Daeryung Post Tower 2),
Guro-gu, Seoul 152-790, Republic of Korea

Thông báo số: 68611/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04590 Ngày nộp: 02/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35693	10/04/2023	2	10/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRANSITIONS OPTICAL, INC. (US)
9251 Belcher Road, Pinellas Park, Florida 33782, US

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68612/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04591 Ngày nộp: 02/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15375	11/04/2016	9	11/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AVEMIS (FR)
Zone Industrielle Grange - Eglise Hôtel D'Entreprise no2
69590 SAINT SYMPHORIEN - SUR - COISE, France

Thông báo số: 68613/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04592 Ngày nộp: 02/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35729	12/04/2023	2	12/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FMC CORPORATION (US)
2929 Walnut Street, Philadelphia, PA 19104, United States
of America

Thông báo số: 68614/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04593 Ngày nộp: 02/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31966	13/04/2022	3	13/04/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LUBRIZOL ADVANCED MATERIALS, INC. (US)
9911 Brecksville Road, Cleveland, Ohio 44141-3247,
United States of America

Thông báo số: 68615/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04594 Ngày nộp: 02/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31978	13/04/2022	3	13/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EISAI R&D MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
6-10 Koishikawa, 4-Chome, Bunkyo-ku, Tokyo 112-8088,
Japan

Thông báo số: 68616/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04595 Ngày nộp: 02/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9228	13/04/2011	14	13/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: E. I. DU PONT DE NEMOURS AND COMPANY (US)
1007 Market Street, Wilmington, Delaware 19898, United
States of America

Thông báo số: 68617/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04596 Ngày nộp: 02/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35745	13/04/2023	2	13/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MILWAUKEE ELECTRIC TOOL CORPORATION (US)
13135 West Lisbon Road Brookfield, Wisconsin 53005,
United States of America

Thông báo số: 68618/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04597 Ngày nộp: 02/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23669	14/04/2020	5	14/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GOGORO INC. (KY)
190 Elgin Avenue, George Town, Grand Cayman KY1,
9005 Cayman Islands

Thông báo số: 68619/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04598 Ngày nộp: 02/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23696	14/04/2020	5	14/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OWENS-BROCKWAY GLASS CONTAINER INC. (US)
One Michael Owens Way, Perrysburg, OH 43551, United
States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68620/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04599 Ngày nộp: 02/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23676	14/04/2020	5	14/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VACCINEX, INC. (US)
1895 Mount Hope Avenue, Rochester, NY 14620, USA

Thông báo số: 68621/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04600 Ngày nộp: 02/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32003	15/04/2022	3	15/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERCEPT PHARMACEUTICALS, INC. (US)
450 W. 15th Street, Suite 505 New York, NY 10011,
United States of America

Thông báo số: 68622/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04602 Ngày nộp: 02/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32786	28/06/2022	3	28/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MMAG CO., LTD. (JP)
1-19-1, Nihonbashi, Chuo-ku, Tokyo 103-0027 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68623/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04603 Ngày nộp: 02/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11402	20/05/2013	12	20/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NS SOLUTIONS CORPORATION (JP)
20-15, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku Tokyo 104-8280 Japan

Thông báo số: 68624/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04604 Ngày nộp: 02/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35413	16/03/2023	2	16/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAZAKI ENERGY SYSTEM CORPORATION (JP)
8-15, Konan 1-Chome, Minato-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 68625/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04605 Ngày nộp: 02/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28352	13/04/2021	4	13/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HANALL BIOPHARMA CO., LTD. (KR)
43, Sangseodang 1-gil, Daedeok-gu, Daejeon, 34344,
Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68626/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04606 Ngày nộp: 02/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16780	03/04/2017	8	03/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WELLKEY HOLDINGS LIMITED (VG)
3rd Floor, J&C Building, P.O.Box 933, Road Town,
Tortola, Bristish Virgin Islands, VG1110

Thông báo số: 68627/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04607 Ngày nộp: 02/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16784	03/04/2017	8	03/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 68628/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04608 Ngày nộp: 02/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16803	03/04/2017	8	03/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER IP HOLDINGS B.V. (NL)
Weena 455, NL-3013 AL Rotterdam, the Netherlands

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68629/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04609 Ngày nộp: 02/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15356	04/04/2016	9	04/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM INTERNATIONAL GMBH (DE)
Binger Strasse 173, 55216 Ingelheim, Germany

Thông báo số: 68630/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04610 Ngày nộp: 02/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15365	04/04/2016	9	04/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER IP HOLDINGS B.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 68631/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04611 Ngày nộp: 02/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15366	04/04/2016	9	04/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER IP HOLDINGS B.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68632/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04612 Ngày nộp: 02/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18916	04/04/2018	7	04/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken, 438-8501, Japan

Thông báo số: 68633/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04613 Ngày nộp: 02/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18919	04/04/2018	7	04/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 68634/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04614 Ngày nộp: 02/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18924	04/04/2018	7	04/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68635/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04615 Ngày nộp: 02/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18945	04/04/2018	7	04/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BYD COMPANY LIMITED (CN)
No. 3009, BYD Road, Pingshan, Shenzhen, Guangdong
518118, P.R.China

Thông báo số: 68636/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04616 Ngày nộp: 02/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18947	04/04/2018	7	04/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 68637/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04617 Ngày nộp: 02/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18948	04/04/2018	7	04/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68638/TB-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-08378 Ngày nộp: 13/06/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19628	10/07/2018	7	10/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INSTITUTO NACIONAL DE TECNOLOGIA
AGROPECUARIA (AR)
Rivadavia 1439, BUENOS AIRES, 01033, ARGENTINA

Thông báo số: 68641/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04618 Ngày nộp: 02/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18949	04/04/2018	7	04/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 68642/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04619 Ngày nộp: 02/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18950	04/04/2018	7	04/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68643/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04620 Ngày nộp: 02/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31859	04/04/2022	3	04/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICA NV (BE)
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium

Thông báo số: 68644/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04621 Ngày nộp: 02/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31863	04/04/2022	3	04/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: 8 RIVERS CAPITAL, LLC (US)
406 Blackwell Street, 4th Floor, Durham, North Carolina
27701, United States of America

Thông báo số: 68645/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04622 Ngày nộp: 02/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31868	04/04/2022	3	04/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJI CAPSULE CO., LTD. (JP)
4242-1, Kitayama, Fujinomiya-shi, Shizuoka 4180112,
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68646/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04623 Ngày nộp: 02/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31873	04/04/2022	3	04/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OUTOKUMPU OYJ (FI)
Salmisaarenranta 11, 00180 Helsinki, Finland

Thông báo số: 68647/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04624 Ngày nộp: 02/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35626	04/04/2023	2	04/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOREALIS AG (AT)
IZD Tower, Wagramer Str. 17-19, 1220 Vienna, Austria

Thông báo số: 68648/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04627 Ngày nộp: 02/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36183	25/05/2023	2	25/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOKA NEWCON GMBH (AT)
Josef-Umdasch-Platz 1, 3300 Amstetten, Austria

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68649/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04628 Ngày nộp: 02/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21501	09/07/2019	6	09/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AKTSIONERNOE OBSHESTVO "NPO "STREAMER" (RU)
Nevsky pr. d. 147, pom. 17N, Sankt-Petersburg, 191024, RUSSIA

Thông báo số: 68650/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04629 Ngày nộp: 02/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32002	15/04/2022	3	15/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UOP LLC (US)
25 East Algonquin Road, Des Plaines, Illinois 60017-5017, US

Thông báo số: 68651/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04630 Ngày nộp: 02/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18986	09/04/2018	7	09/04/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: E. I. DU PONT DE NEMOURS AND COMPANY (US)
1007 Market Street, Wilmington, DE 19898, United States
of America

Thông báo số: 68652/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì
hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04631 Ngày nộp: 02/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21017	23/04/2019	6	23/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: E. I. DU PONT DE NEMOURS AND COMPANY (US)
1007 Market Street, Wilmington, Delaware 19898, United
State of America

Thông báo số: 68653/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì
hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04632 Ngày nộp: 02/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19064	17/04/2018	7	17/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORTEVA AGRISCIENCE LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, IN 46268, United
States of America

Thông báo số: 68654/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì
hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04633 Ngày nộp: 02/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23694	14/04/2020	5	14/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORTEVA AGRISCIENCE LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, IN 46268, United States of America

Thông báo số: 68655/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04634 Ngày nộp: 02/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36248	31/05/2023	2	31/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AFASCI, INC. (US)
522 Second Avenue, Redwood City, CA 94063, United States of America

Thông báo số: 68656/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04636 Ngày nộp: 02/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33147	28/07/2022	3	28/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUSTAINABLE ENVIRONMENTAL TECHNOLOGY AND MANAGEMENT CO., LTD. (TW)
Rm. 1200, No. 205, Sec. 1, Dunhwa S. Rd., Da-An Dist., 106, Taipei, TAIWAN

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68657/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04637 Ngày nộp: 02/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28405	19/04/2021	4	19/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OH, CHEOL GUE (KR)
204-1504, 17, Gobong-ro 278beon-gil, Ilsandong-gu,
Goyang-si, Gyeonggi-do 10338 Republic of Korea
GARAM ST CO., LTD. (KR)
109, Cheonbuksandan-ro, Cheonbuk-myeon, Gyeongju-si,
Gyeongsangbuk-do 38034 Republic of Korea

Thông báo số: 68658/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04638 Ngày nộp: 02/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31894	05/04/2022	3	05/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOREA INSTITUTE OF GEOSCIENCE AND MINERAL RESOURCES (KR)
124, Gwahak-ro, Yuseong-gu, Daejeon 34132, Republic of Korea

Thông báo số: 68659/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04640 Ngày nộp: 02/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35675	07/04/2023	2	07/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CAO WENLING (CN)
Room 101, Unit 1, #8, No.23 Fangbin Road, Lanshan
District Linyi, Shandong, China

Thông báo số: 68660/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04641 Ngày nộp: 03/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28546	06/05/2021	4	06/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN PHƯƠNG TIỆN ĐIỆN THÔNG MINH SELEX (VN)
B26, Khu BT6, Khu đô thị Văn Quán, phường Văn Quán,
quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 68661/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04642 Ngày nộp: 03/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23835	23/04/2020	5	23/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TVS MOTOR COMPANY LIMITED (IN)
Jayalakshmi Estates, 29 (old # 8), Haddows Road, Chennai
600006, India

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68662/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04643 Ngày nộp: 03/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19013	09/04/2018	7	09/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PAION UK LIMITED (GB)
Chivers Way, Histon, Cambridge Cambridgeshire CB24 9ZR, United Kingdom

Thông báo số: 68663/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04644 Ngày nộp: 03/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36075	17/05/2023	2	17/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JCR PHARMACEUTICALS CO., LTD. (JP)
3-19, Kasuga-cho, Ashiya-shi, Hyogo 659-0021, Japan

Thông báo số: 68664/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04645 Ngày nộp: 03/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35832	20/04/2023	2	20/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MIZKAN HOLDINGS CO., LTD. (JP)
6, Nakamura-cho 2-chome, Handa-shi, Aichi 475-8585, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68665/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04646 Ngày nộp: 03/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32552	07/06/2022	3	07/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CENTRO DE INMUNOLOGIA MOLECULAR (CU)
Calle 216 Esq. a 15, Atabey. Playa., La Habana. Cuba, La Habana 11600, Cuba

Thông báo số: 68666/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04647 Ngày nộp: 03/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25159	17/07/2020	5	17/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ CAO LỘC PHÁT (VN)
Phòng 1508, Tầng 15, tòa nhà Vincom Center, Số 72 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 68667/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04648 Ngày nộp: 03/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21034	23/04/2019	6	23/04/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CRYSTALGENOMICS, INC. (KR)
700, Daewangpangyo-ro, Bundang-gu, Seongnam-si,
Gyeonggi-do 463-400, Republic of Korea

Thông báo số: 68668/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04649 Ngày nộp: 03/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35738	12/04/2023	2	12/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GERON CORPORATION (US)
919 E. Hillsdale Boulevard, Suite 250, Foster City,
California 94404, United States of America

Thông báo số: 68669/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04650 Ngày nộp: 03/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35722	11/04/2023	2	11/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BEIJING KING MAHLON SCIENCE & TECHNOLOGY DEVELOPMENT CO., LTD. (CN)
Room 3017, Floor 26, No.19, Madian East Road, Haidian District, Beijing, 100088, China

Thông báo số: 68670/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04651 Ngày nộp: 03/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35659	06/04/2023	2	06/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BEIJING KING MAHLON SCIENCE & TECHNOLOGY DEVELOPMENT CO., LTD. (CN)
Room 3017, Floor 26, No.19, Madian East Road, Haidian District, Beijing, 100088, China

Thông báo số: 68671/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04652 Ngày nộp: 03/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23919	28/04/2020	5	28/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EINNOVATIONS HOLDINGS PTE. LTD. (SG)
100 Beach Road, #25-06 Shaw Towers, Singapore 189702, Singapore

Thông báo số: 68672/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04653 Ngày nộp: 03/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33419	19/08/2022	3	19/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KIM, HONG BAE (KR)
(Wadong-dong, Garammaeul 4th complex), 410-501, Garam-ro, 70, Paju-si, Gyeonggi-do 10895, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68673/QĐ-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04654 Ngày nộp: 03/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35946	08/05/2023	2	08/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAINIHON JOCHUGIKU CO., LTD. (JP)
4-11 Tosabori 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka
5500001, Japan

Thông báo số: 68674/QĐ-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04656 Ngày nộp: 03/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28268	06/04/2021	4	06/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAI-HER YANG (TW)
No. 59, Chung Hsing 8 St., Si-Hu Town, Dzan-Hwa,
Taiwan

Thông báo số: 68675/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04657 Ngày nộp: 03/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36112	19/05/2023	2	19/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CERAGEM CO., LTD (KR)
10, Jeongja 1-gil, Seonggeo-eup, Seobuk-gu, Cheonan-si,
Chungcheongnam-do 31045, Republic of Korea

Thông báo số: 68676/TB-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04658 Ngày nộp: 03/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36108	18/05/2023	2	18/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CERAGEM CO., LTD (KR)
10, Jeongja 1-gil, Seonggeo-eup, Seobuk-gu, Cheonan-si,
Chungcheongnam-do 31045, Republic of Korea

Thông báo số: 68677/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04659 Ngày nộp: 03/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31987	13/04/2022	3	13/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAI-HER YANG (CN)
No.59, Chung Hsing 8 Str., Si-Hu Town, Dzan-Hwa,
Taiwan

Thông báo số: 68678/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04660 Ngày nộp: 04/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31875	05/04/2022	3	05/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MCKENNA, ELIZABETH (US)
5860 Langfield Houston, Texas 77092, USA

Thông báo số: 68679/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04661 Ngày nộp: 04/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14032	04/05/2015	10	04/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JR EAST CONSULTANTS COMPANY (JP)
2-6, Yoyogi 2-chome, Shibuya-ku, Tokyo 151-0053 Japan

Thông báo số: 68680/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04662 Ngày nộp: 04/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36545	27/06/2023	2	27/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOSHIBA ENERGY SYSTEMS & SOLUTIONS CORPORATION (JP)
72-34, Horikawa-cho, Saiwai-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa 212-0013 Japan
TOKYO ELECTRIC POWER COMPANY HOLDINGS, INCORPORATED (JP)
1-3, Uchisaiwai-cho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8560 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68681/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04663 Ngày nộp: 04/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36544	27/06/2023	2	27/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOSHIBA ENERGY SYSTEMS & SOLUTIONS CORPORATION (JP)
72-34, Horikawa-cho, Saiwai-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa 212-0013 Japan
TOKYO ELECTRIC POWER COMPANY HOLDINGS, INCORPORATED (JP)
1-3, Uchisaiwai-cho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8560 Japan

Thông báo số: 68682/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04665 Ngày nộp: 04/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32145	26/04/2022	3	26/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NS SOLUTIONS CORPORATION (JP)
20-15, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku Tokyo 1048280, Japan

Thông báo số: 68683/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04666 Ngày nộp: 04/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24440	08/06/2020	5	08/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHINDENGEN ELECTRIC MANUFACTURING CO., LTD. (JP)
2-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0004, Japan

Thông báo số: 68684/QĐ-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04667 Ngày nộp: 04/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37054	22/08/2023	2	22/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUMAGAI CORPORATION (JP)
3-10, Higashiodori 2-chome, Chuo-ku, Niigata-shi, Niigata 950-0087 Japan

Thông báo số: 68685/QĐ-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04668 Ngày nộp: 04/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36195	26/05/2023	2	26/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANG AUTOMATION CO., LTD. (KR)
2004, Danjae-ro, Nangseong-myeon, Sangdang-gu, Cheongju-si, Chungcheongbuk-do 28194, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68686/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04670 Ngày nộp: 04/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24844	29/06/2020	5	29/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PARK, KYUNG HWA (KR)
49, Simgok-ro 10beon-gil, Bucheon-si, Gyeonggi-do,
Republic of Korea

Thông báo số: 68687/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04671 Ngày nộp: 04/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31880	05/04/2022	3	05/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SENJU METAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)
23, Senju-Hashido-Cho, Adachi-Ku, Tokyo 1208555, Japan

Thông báo số: 68688/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04672 Ngày nộp: 04/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31899	05/04/2022	3	05/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KINTAROCCELLSPower CO., LTD. (JP)
22-37, Higashi-gotanda 5-chome, Shinagawa-ku, Tokyo
1410022, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68689/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04673 Ngày nộp: 04/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35639	05/04/2023	2	05/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IDORSIA PHARMACEUTICALS LTD (CH)
Hegenheimermattweg 91, 4123 Allschwil, Switzerland

Thông báo số: 68690/TB-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04674 Ngày nộp: 04/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35641	05/04/2023	2	05/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SE CORPORATION (JP)
43F, Shinjuku i-LAND Tower, 5-1, Nishi-shinjuku 6-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 1631343, Japan

Thông báo số: 68691/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04675 Ngày nộp: 04/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35643	05/04/2023	2	05/04/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ITSUKI, YASUHIRO (JP)
801 Trinity building, 3-23-3, Jingumae, Shibuya-ku Tokyo
1500001 Japan
OKADA MEDICAL SUPPLY CO., LTD. (JP)
2-17-5, Yushima, Bunkyo-ku Tokyo 1130034, Japan

Thông báo số: 68692/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04676 Ngày nộp: 04/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35636	05/04/2023	2	05/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BLUESCOPE STEEL LIMITED (AU)
Level 11, 120 Collins Street, Melbourne, Victoria 3000,
Australia

Thông báo số: 68693/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04677 Ngày nộp: 04/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13957	06/04/2015	10	06/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER IP HOLDINGS B.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 68694/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04678 Ngày nộp: 04/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13958	06/04/2015	10	06/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **BLUESCOPE STEEL LIMITED (AU)**
Level 11, 120 Collins Street, Melbourne, Victoria 3000
Australia
IHI CORPORATION (JP)
1-1 Toyosu 3-chome, Koto-ku, Tokyo 135-8710, Japan

Thông báo số: 68695/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04679 Ngày nộp: 04/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13959	06/04/2015	10	06/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **UNILEVER IP HOLDINGS B.V. (NL)**
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands

Thông báo số: 68696/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04680 Ngày nộp: 04/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28252	06/04/2021	4	06/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **ABU DHABI POLYMERS COMPANY LIMITED (BOROUGE) (AE)**
Sheikh Khalifa Energy Complex Corniche Road P.O. Box 6925 Abu Dhabi (AE)
BOREALIS AG (AT)
IZD Tower, Wagramerstraße 17-19, A-1220 Vienna (AT)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68697/TB-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04681 Ngày nộp: 04/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28257	06/04/2021	4	06/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKEN CORPORATION (JP)
1-1, Inami, Nanto-city, Toyama 9320298, Japan
YUKARELA CO., LTD. (JP)
142-4, Uomi-tyo, Kagoshima-city, Kagoshima 8910012, Japan

Thông báo số: 68698/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04682 Ngày nộp: 04/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35663	06/04/2023	2	06/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIYO YUSHI CORP. (JP)
2-7, Moriya-cho, Kanagawa-ku, Yokohama-shi, Kanagawa 221-0022, Japan

Thông báo số: 68699/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04683 Ngày nộp: 04/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28285	07/04/2021	4	07/04/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KIMOTO CO., LTD. (JP)
6-35, Suzuya 4-chome, Chuo-ku, Saitama-shi, Saitama
3380013, Japan

Thông báo số: 68700/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04684 Ngày nộp: 04/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31918	07/04/2022	3	07/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHINMAYWA INDUSTRIES, LTD. (JP)
1-1, Shinmeiwa-cho, Takarazuka-shi, Hyogo 6658550,
Japan

Thông báo số: 68701/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04685 Ngày nộp: 04/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31921	07/04/2022	3	07/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INDUSTRIE DE NORA S.P.A. (IT)
Via Bistolfi 35, I-20134 Milano, Italy

Thông báo số: 68702/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04686 Ngày nộp: 04/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28299	08/04/2021	4	08/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COSMO OIL CO., LTD. (JP)
1-1, Shibaura 1-chome, Minato-ku, Tokyo 1058528, Japan

Thông báo số: 68703/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04687 Ngày nộp: 04/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28305	08/04/2021	4	08/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HOKUTO CORPORATION (JP)
138-1, Minamibori, Nagano-shi, Nagano 381-8533, Japan

Thông báo số: 68704/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04688 Ngày nộp: 04/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28306	08/04/2021	4	08/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OUTOKUMPU OYJ (FI)
Riihitontuntie 7, FI-02200 Espoo, Finland

Thông báo số: 68705/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04689 Ngày nộp: 04/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31942	08/04/2022	3	08/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KEMIRA OYJ (FI)
Energiakatu 4, 00180 Helsinki, Finland

Thông báo số: 68706/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04690 Ngày nộp: 04/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35622	04/04/2023	2	04/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KEMIRA OYJ (FI)
Energiakatu 4, 00180 Helsinki, Finland

Thông báo số: 68707/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04691 Ngày nộp: 04/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28250	05/04/2021	4	05/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: C-GEX SYSTEM'S (FR)
621 route Départementale 820 BP 11 82350 Albias, France

Thông báo số: 68708/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04692 Ngày nộp: 04/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11298	08/04/2013	12	08/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GUANGDONG HINAPHARM PHARMACEUTICAL CO., LTD. (CN)
Cangjiang Industrial Zone, Yanghe Section, Gaoming District, Foshan City, Guangdong Province 528 515, P. R. China

Thông báo số: 68709/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04693 Ngày nộp: 04/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36028	12/05/2023	2	12/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TANAKA KYOGYO INC. (JP)
TK Building, 82-4 Nakamachi, Kodaira-shi, Tokyo 1870042 Japan

Thông báo số: 68710/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04694 Ngày nộp: 04/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14148	01/06/2015	10	01/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LOGLEN KFT. (HU)
Asványhát U. 14., H-6753 Szeged, Hungary

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68711/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04695 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20921	09/04/2019	6	09/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMATO SEWING MACHINE MFG. CO. LTD. (JP)
4-12, Nishitenma 4-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka-fu
530-0047, Japan

Thông báo số: 68712/TB-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04696 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23795	21/04/2020	5	21/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: W. NEUDORFF GMBH KG (DE)
An der Mühle 3, 31860 Emmerthal, Germany
INNOSPEC LIMITED (GB)
Innospec Manufacturing Park, Oil Sites Road, Ellesmere
Port, Cheshire, CH65 4EY, United Kingdom

Thông báo số: 68713/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04697 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35825	20/04/2023	2	20/04/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAURER SPINNING SOLUTIONS GMBH & CO. KG (DE)
Carlstr. 60, 52531 Uebach-Palenberg, Germany

Thông báo số: 68714/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04698 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20967	16/04/2019	6	16/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAURER TECHNOLOGIES GMBH & CO. KG (DE)
Weeserweg 60, 47804 Krefeld, Germany

Thông báo số: 68715/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04699 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23668	14/04/2020	5	14/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KARYOPHARM THERAPEUTICS INC. (US)
85 Wells Avenue, Newton, Massachusetts 02459, United States of America

Thông báo số: 68719/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04700 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20969	16/04/2019	6	16/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHILDREN'S MEDICAL CENTER CORPORATION (US)
55 Shattuck Street, Boston, MA 02115, U.S.A.
PRESIDENT AND FELLOWS OF HARVARD COLLEGE (US)
17 Quincy Street, Cambridge, MA 02138, U.S.A.

Thông báo số: 68720/QĐ-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04701 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20980	16/04/2019	6	16/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ITALFARMACO SPA (IT)
Viale Fulvio Testi, 330, I-20126 Milano, Italy

Thông báo số: 68721/QĐ-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04702 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23702	16/04/2020	5	16/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ADARE PHARMACEUTICALS, INC. (US)
1200 Lenox Drive, Suite 100, Lawrenceville, NJ 08648,
United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68722/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04703 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28402	16/04/2021	4	16/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: STAUBLI FAVERGES (FR)
Place Robert Stäubli, 74210 FAVERGES, France

Thông báo số: 68723/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04704 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20950	16/04/2019	6	16/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FMC CORPORATION (US)
2929 Walnut Street, Philadelphia, PA 19104, United States of America
FMC AGRO SINGAPORE PTE. LTD. (SG)
77 Robinson Road, #13-00, Robinson 77, Singapore 068896, Singapore

Thông báo số: 68724/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04705 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23713	16/04/2020	5	16/04/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEW BALANCE ATHLETICS, INC. (US)
100 Guest Street, Boston, MA 02135, United States of America

Thông báo số: 68725/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04706 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23728	16/04/2020	5	16/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRUE MANUFACTURING CO., INC. (US)
2001 E. Terra Lane, O'Fallon, Missouri 63366, United States of America

Thông báo số: 68726/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04707 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11313	16/04/2013	12	16/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE REGENTS OF THE UNIVERSITY OF CALIFORNIA (US)
1111 Franklin Street, 12th Floor, Oakland, California 94607, United States of America

Thông báo số: 68727/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04708 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20971	16/04/2019	6	16/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: W. R. GRACE & CO.-CONN. (US)
7500 Grace Drive, Columbia, Maryland 21044 U.S.A.

Thông báo số: 68728/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04709 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21026	23/04/2019	6	23/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 68729/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04710 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10231	24/04/2012	13	24/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68730/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04711 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10233	24/04/2012	13	24/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, USA

Thông báo số: 68731/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04712 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23855	24/04/2020	5	24/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel (CH)

Thông báo số: 68732/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04713 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23856	24/04/2020	5	24/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA LIMITED (GB)
European Regional Centre, Priestley Road, Surrey Research Park, Guildford Surrey GU2 7YH (GB)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68733/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04714 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19090	26/04/2018	7	26/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121,
United States of America

Thông báo số: 68734/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04715 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19097	26/04/2018	7	26/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse
Drive, San Diego, California 92121, United States of
America

Thông báo số: 68735/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04716 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19099	26/04/2018	7	26/04/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

Thông báo số: 68736/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04717 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19105	26/04/2018	7	26/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 68737/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04718 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19107	26/04/2018	7	26/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 68738/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04719 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28482	26/04/2021	4	26/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERVET INTERNATIONAL B.V. (NL)
Wim de Koerverstraat 35, NL-5831 AN Boxmeer,
Netherlands

Thông báo số: 68739/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04720 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23892	27/04/2020	5	27/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA LIMITED (GB)
European Regional Centre, Priestley Road, Surrey Research
Park, Guildford Surrey GU2 7YH, (GB)

Thông báo số: 68740/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04721 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19151	02/05/2018	7	02/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CABOT CORPORATION (US)
Two Seaport Lane, Suite 1300, Boston, MA 02210-2019,
UNITED STATES OF AMERICA

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68741/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04722 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21043	02/05/2019	6	02/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 68742/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04723 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10253	04/05/2012	13	04/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714, USA

Thông báo số: 68743/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04724 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14033	04/05/2015	10	04/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 68744/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04725 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28509	04/05/2021	4	04/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JOHNSON & JOHNSON VISION CARE, INC. (US)
7500 Centurion Parkway, Jacksonville, FL, US.

Thông báo số: 68745/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04726 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23972	05/05/2020	5	05/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 68746/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04727 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23979	05/05/2020	5	05/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

Thông báo số: 68747/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04728 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11374	06/05/2013	12	06/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714, United States of America

Thông báo số: 68748/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04729 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24000	06/05/2020	5	06/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68749/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04730 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21079	07/05/2019	6	07/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

Thông báo số: 68750/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04731 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10264	08/05/2012	13	08/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714, United States of America

Thông báo số: 68751/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04732 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10265	08/05/2012	13	08/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714,
United States of America

Thông báo số: 68752/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04733 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10266	08/05/2012	13	08/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse
Drive, San Diego, California 92121, United States of
America

Thông báo số: 68753/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04734 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35955	08/05/2023	2	08/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse
Drive, San Diego, California 92121-1714, United States of
America

Thông báo số: 68754/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04735 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9264	09/05/2011	14	09/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714,
United States of America

Thông báo số: 68755/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04736 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9272	09/05/2011	14	09/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VICTAULIC COMPANY (US)
4901 Kesslersville Road, Easton, PA 18040, United States
of America

Thông báo số: 68756/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04737 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28572	10/05/2021	4	10/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse
Drive, San Diego, California 92121, United States of
America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68757/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04738 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12731	12/05/2014	11	12/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 68758/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04739 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14046	12/05/2015	10	12/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 68759/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04740 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32281	13/05/2022	3	13/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM LNCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse
Drive, San Diego, California 92121-1714, United States of
America

Thông báo số: 68760/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì
hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04741 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24086	14/05/2020	5	14/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse
Drive, San Diego, California 92121, United States of
America

Thông báo số: 68761/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì
hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04742 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16968	15/05/2017	8	15/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121,
United States of America

Thông báo số: 68762/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì
hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04743 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10289	16/05/2012	13	16/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714,
United States of America

Thông báo số: 68763/QĐ-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04744 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19251	16/05/2018	7	16/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse
Drive, San Diego, California 92121, United States of
America

Thông báo số: 68764/QĐ-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04745 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32283	16/05/2022	3	16/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse
Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of
America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68765/QĐ-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04746 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28623	17/05/2021	4	17/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

Thông báo số: 68766/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04747 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16835	11/04/2017	8	11/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LÊ MINH TÂM (VN)
ấp Hiệp Dur, xã Nguyễn Huân, huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau

Thông báo số: 68767/QĐ-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04748 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24167	18/05/2020	5	18/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 68768/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04749 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12740	19/05/2014	11	19/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABBOTT LABORATORIES, IRELAND, LIMITED (IR)
4051 Kingswood Drive, Citywest Business Campus, Dublin 24, Ireland

Thông báo số: 68769/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04750 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12743	19/05/2014	11	19/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 68770/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04751 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24201	19/05/2020	5	19/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORNING INCORPORATED (US)
1 Riverfront Plaza, Corning, NY 14831, United States of America

Thông báo số: 68771/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04752 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36114	19/05/2023	2	19/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORNING INCORPORATED (US)
1 Riverfront Plaza Corning, New York 14831, United States of America

Thông báo số: 68772/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04753 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11404	20/05/2013	12	20/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68773/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04756 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7034	05/05/2008	17	05/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: N.V. ORGANON (NL)
Kloosterstraat 6 NL-5349 AB Oss The Netherlands

Thông báo số: 68774/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04757 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31976	13/04/2022	3	13/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260, Japan

Thông báo số: 68775/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04758 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19021	09/04/2018	7	09/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ONYX THERAPEUTICS, INC. (US)
One Amgen Center Drive, Thousand Oaks, California
91320-1799, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68776/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04759 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20916	09/04/2019	6	09/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)
Grenzacherstrasse 124, CH-4070 Basel, Switzerland

Thông báo số: 68777/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04760 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19024	09/04/2018	7	09/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)
1-7-1 , Konan, Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan

Thông báo số: 68778/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04761 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35689	10/04/2023	2	10/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)
1-7-1, Konan, Minato-ku, Tokyo 1080075, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68779/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04762 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16828	11/04/2017	8	11/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo
1078556, Japan

Thông báo số: 68780/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04763 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31946	12/04/2022	3	12/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELI LILLY AND COMPANY (US)
Lilly Corporate Center, Indianapolis, Indiana 46285, United States of America

Thông báo số: 68781/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04764 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28332	12/04/2021	4	12/04/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỂN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CERALOC INNOVATION AB (SE)
Prästavägen 513, 263 65 VIKEN, Sweden

Thông báo số: 68782/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04765 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28337	13/04/2021	4	13/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)
Grenzacherstrasse 124, CH-4070 Basel, Switzerland

Thông báo số: 68783/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04766 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9293	23/05/2011	14	23/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MAINETTI S.P.A (IT)
Via Casarette, 58 I-36070 Castelgomberto, Italy

Thông báo số: 68784/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04767 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23995	06/05/2020	5	06/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 150-721
Republic of Korea

Thông báo số: 68785/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04788 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28435	22/04/2021	4	22/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 68786/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04789 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28512	04/05/2021	4	04/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 68787/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04790 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35646	05/04/2023	2	05/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YUKA SANGYO CO, LTD. (JP)
1-18, Ebisu 4-chome, Shibuya-ku, Tokyo 1500013, Japan
MIE UNIVERSITY (JP)
1577, Kurimamachiya-cho, Tsu-shi, Mie 5148507, Japan

Thông báo số: 68788/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04791 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15384	11/04/2016	9	11/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALPEX PHARMA S.A. (CH)
Via Cantonale, 6805 Mezzovico, Switzerland

Thông báo số: 68789/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04792 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35665	06/04/2023	2	06/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORTEVA AGRISCIENCE LLC (US)
9330 Zionsville Road, IN 46268, USA

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68790/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04793 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32099	22/04/2022	3	22/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COMMISSARIAT À L'ENERGIE ATOMIQUE ET AUX ENERGIES ALTERNATIVES (CEA) (FR)
25 rue Leblanc, Bâtiment "Le Ponant D", Paris F-75015, France
COCKERILL MAINTENANCE & INGÉNIERIE S.A. (BE)
Avenue Greiner, 1 Seraing, 4100, Belgium

Thông báo số: 68791/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04794 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35805	18/04/2023	2	18/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ENO ENERGY SYSTEMS GMBH (DE)
Am Strande 2 e, Rostock, 18055, Germany

Thông báo số: 68794/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04768 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15470	09/05/2016	9	09/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
20, Yeouido-dong, Yeongdeungpo-gu Seoul 150-721,
Republic of Korea

Thông báo số: 68795/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04769 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36054	16/05/2023	2	16/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu Seoul 07336, Korea

Thông báo số: 68796/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04770 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36070	17/05/2023	2	17/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336,
Republic of Korea

Thông báo số: 68797/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04771 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36141	23/05/2023	2	23/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero Yeongdeungpo-gu Seoul 07336, Korea

Thông báo số: 68798/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04772 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21246	28/05/2019	6	28/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
20 Yeouido-dong Yeongdeungpo-gu Seoul 150-721
Republic of Korea

Thông báo số: 68799/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04773 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24083	14/05/2020	5	14/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOLON INDUSTRIES, INC. (KR)
Kolontower, 1-23, Byeoryang-dong, Gwacheon-si,
Gyeonggi-do 427-709, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68800/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04774 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17026	30/05/2017	8	30/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOLON INDUSTRIES, INC. (KR)
Kolon Tower, 42 Byeoryangsangga 2-ro, Gwacheon-si,
Gyeonggi-do 427-709, Republic of Korea

Thông báo số: 68801/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04775 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12605	08/04/2014	11	08/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAE SUNG GOLDEN TECHNOLOGY CO., LTD. (KR)
436-15 Ojeong-dong, Daedeok-gu, Daejeon 306-819,
Republic of Korea

Thông báo số: 68802/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04776 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35891	26/04/2023	2	26/04/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OTOLANUM AG (CH)
c/o Auris Medical Holding AG, Bahnhofstrasse 21, CH-
6300 Zug, Switzerland

Thông báo số: 68803/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04777 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36193	26/05/2023	2	26/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HANWHA SOLUTIONS CORPORATION (KR)
86, Cheonggyecheon-ro, Jung-gu, Seoul 04541, Republic of Korea

Thông báo số: 68804/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04778 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28802	02/06/2021	4	02/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GOLD FLAG LTD. (JP)
2-2-3, Nishi-Shinsaibashi, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 542-
0086 Japan

Thông báo số: 68805/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04779 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31299	08/02/2022	3	08/02/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DONGFANG BOILER GROUP CO., LTD. (CN)
Technical management department/Yang Zhenli, No.150,
Huangjueping Road, Wuxing Street Zigong, Sichuan
643001 (CN)

Thông báo số: 68806/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04780 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32105	22/04/2022	3	22/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WHITE, JEFF, A. (US)
202 N. Park Ave. Maize, KS 67101 (US)
CAMPBELL, KEVIN (US)
202 N. Park Ave. Maize, KS 67101 (US)

Thông báo số: 68807/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04781 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32372	24/05/2022	3	24/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QIANDONG RARE EARTH GROUP CO., LTD. (CN)
No.289, Qiandong Road, Shuidong Town, Zhanggong
District Ganzhou, Jiangxi 341000 (CN)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68808/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04782 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35748	13/04/2023	2	13/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SON, CHOULYONG (KR)
593, Toseong-ro, Yanggam-myeon, Hwaseong-si
Gyeonggi-do 18628, Republic of Korea

Thông báo số: 68809/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04783 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33046	19/07/2022	3	19/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAHMYOOK UNIVERSITY INDUSTRY-ACADEMIC COOPERATION FOUNDATION (KR)
(Gongneung-dong) 815, Hwarang-ro, Nowon-gu, Seoul, 01795, Republic of Korea

Thông báo số: 68810/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04786 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28121	24/03/2021	4	24/03/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Thông báo số: 68811/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04787 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28136	24/03/2021	4	24/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Thông báo số: 68823/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04795 Ngày nộp: 08/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34525	30/11/2022	3	30/11/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: REELEX PACKAGING SOLUTIONS, INC. (US)
39 Jon Barrett Road, Patterson, NY 12563, United States of America

Thông báo số: 68824/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04796 Ngày nộp: 08/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23952	04/05/2020	5	04/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VALIO LTD. (FI)
Meijeritie 6, FI-00370 Helsinki, Finland

Thông báo số: 68825/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04810 Ngày nộp: 08/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33626	09/09/2022	3	09/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN NHƠN HÒA (AU)
174 South Terrace, Bankstown NSW 2200, Australia

Thông báo số: 68826/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04811 Ngày nộp: 08/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32528	06/06/2022	3	06/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN NHƠN HÒA (AU)
174 South Terrace, Bankstown NSW 2200, Australia

Thông báo số: 68827/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04812 Ngày nộp: 08/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỂN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32527	06/06/2022	3	06/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN NHƠN HÒA (AU)
174 South Terrace, Bankstown NSW 2200, Australia

Thông báo số: 68828/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04813 Ngày nộp: 08/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36391	14/06/2023	2	14/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OTSUKA PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
2-9, Kanda Tsukasa-machi, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8535
Japan

Thông báo số: 68829/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04814 Ngày nộp: 08/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12661	21/04/2014	11	21/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INVE TECHNOLOGIES NV (BE)
Hoogveld 93, B-9200 Dendermonde, Belgium

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỂN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68830/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04815 Ngày nộp: 08/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23876	27/04/2020	5	27/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOTO LTD. (JP)
1-1, Nakashima 2-chome, Kokurakita-ku, Kitakyushu-shi,
Fukuoka, 802-8601, Japan

Thông báo số: 68831/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04816 Ngày nộp: 08/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20993	23/04/2019	6	23/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WATOS COREA CO., LTD. (KR)
31, Jeonjanonggongdanji 1-gil, Donghwa-myeon,
Jangseong-gun, Jeollanam-do, Republic of Korea

Thông báo số: 68832/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04818 Ngày nộp: 08/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28319	12/04/2021	4	12/04/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DASAN CONSULTANTS CO., LTD. (KR)
15, Songi-ro, 30-gil, Songpa-gu, Seoul 05800, Republic of Korea
JEIL PC TECH CO. , LTD. (KR)
(06778) 3F, Sanho Bldg, 33, mabang-ro 2-gil, Seocho-gu,
Seoul, Republic of Korea

Thông báo số: 68833/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04819 Ngày nộp: 08/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23687	14/04/2020	5	14/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MALAYSIAN RUBBER BOARD (MY)
Bangunan Getah Asli (Menara), 148, Jalan Ampang, Kuala Lumpur, 50450 Malaysia

Thông báo số: 68834/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04820 Ngày nộp: 08/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36102	18/05/2023	2	18/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YOUNGONE CORPORATION (KR)
(Malli-dong 2ga) 159, Mallijae-ro Jung-gu Seoul 04500, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68835/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04821 Ngày nộp: 08/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35674	07/04/2023	2	07/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNIVERSAL P.C.B. EQUIPMENT (SHENZHEN) CO., LTD (CN)
No.8, Longteng One Road, Longteng Industrial Park, Ailian Community, Longcheng Street, Longgang Shenzhen, Guangdong 518000, P.R.China

Thông báo số: 68836/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04822 Ngày nộp: 08/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19001	09/04/2018	7	09/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAI NIPPON PRINTING CO., LTD. (JP)
1-1-1, Ichigaya Kagacho, Shinjuku-ku, Tokyo 1628001, Japan

Thông báo số: 68837/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04823 Ngày nộp: 08/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19002	09/04/2018	7	09/04/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 68838/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04824 Ngày nộp: 08/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19016	09/04/2018	7	09/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER IP HOLDINGS B.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 68839/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04825 Ngày nộp: 08/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20925	09/04/2019	6	09/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM VETMEDICA GMBH (DE)
Binger Strasse 173, 55216 Ingelheim Am Rhein, Germany

Thông báo số: 68840/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04826 Ngày nộp: 08/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20940	09/04/2019	6	09/04/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 68841/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04827 Ngày nộp: 08/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20942	09/04/2019	6	09/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CB-BIZ LIMITED LIABILITY COMPANY (JP)
7-15-3, Yamashimizu, Tsuruga-shi Fukui 9140035, Japan

Thông báo số: 68842/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04828 Ngày nộp: 08/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15385	11/04/2016	9	11/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS, INC. (JP)
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-7117, Japan

Thông báo số: 68843/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04829 Ngày nộp: 08/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16821	11/04/2017	8	11/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHINDENGEN ELECTRIC MANUFACTURING CO., LTD. (JP)
2-1, OHEMACHI 2-CHOME, CHIYODA-KU, TOKYO, JAPAN

Thông báo số: 68844/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04830 Ngày nộp: 08/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16833	11/04/2017	8	11/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SIEMENS MOBILITY AUSTRIA GMBH (AT)
SiemensstraBe 90, 1210 Wien, Austria

Thông báo số: 68845/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04831 Ngày nộp: 08/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35705	11/04/2023	2	11/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68846/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04832 Ngày nộp: 08/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35707	11/04/2023	2	11/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUREHA CORPORATION (JP)
3-3-2, Nihonbashi-Hamacho, Chuo-ku, Tokyo 103-8552,
Japan

Thông báo số: 68847/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04833 Ngày nộp: 08/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35709	11/04/2023	2	11/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO SHI FW ENERGIA OY (FI)
Metsänneidonkuja 10, 02130 Espoo, Finland

Thông báo số: 68848/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04834 Ngày nộp: 08/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35712	11/04/2023	2	11/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ANDRITZ INC. (US)
One Namic Place, Glens Falls, NY 12801, United States of
America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68849/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04835 Ngày nộp: 08/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35723	11/04/2023	2	11/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 68850/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04836 Ngày nộp: 08/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13899	23/03/2015	10	23/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COMPAGNIE INDUSTRIELLE DE LA MATIERE
VEGETALE CIMV (FR)
134-142 Rue Danton, F-92300 Levallois Perret, France

Thông báo số: 68851/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04837 Ngày nộp: 08/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35807	18/04/2023	2	18/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INNO F & C CO., LTD. (KR)
209-ho (Sa-dong, Gyeonggi technopark, Advanced technology dong), 705, Hae-an-ro, Sangnok-gu, Ansan-si, Gyeonggi-do, 15588, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

SAMHWA PAINTS INDUSTRIES CO., LTD. (KR)
178, Byeolmang-ro, Danwon-gu, Ansan-si, Gyeonggi-do,
15619, Republic of Korea

Thông báo số: 68852/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04838 Ngày nộp: 08/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32363	23/05/2022	3	23/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MI CHANG CO., LTD. (KR)
1286-23, Uibyeong-daero, Eosangcheon-myeon Danyang-gun, Chungcheongbuk-do 27016, Republic of KOREA

Thông báo số: 68867/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04839 Ngày nộp: 09/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35725	12/04/2023	2	12/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRỊNH HỒNG TÚ (VN)
Số 401 nhà A, Tập thể Bưu điện Láng Thượng, ngõ 84
Chùa Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 68868/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04840 Ngày nộp: 09/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37728	30/10/2023	2	30/10/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRỊNH HỒNG TÚ (VN)
Số 401 nhà A, Tập thể Bưu điện Láng Thượng, ngõ 84
Chùa Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành
phố Hà Nội

Thông báo số: 68869/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04841 Ngày nộp: 09/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28492	27/04/2021	4	27/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TR BELTRACK CO., LTD. (KR)
43, Daehwa-ro 106 Beon-gil Daedeok-gu, Daejeon,
Republic of Korea

Thông báo số: 68870/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04842 Ngày nộp: 09/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21127	14/05/2019	6	14/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KHANAMPORN PAN, VIROJ (TH)
23 Soi 14, Lad-Ya Road, Klong-San, Bangkok 10600,
Thailand

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68871/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04843 Ngày nộp: 09/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35901	27/04/2023	2	27/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZHONGYE CHANGTIAN INTERNATIONAL ENGINEERING CO., LTD. (CN)
No.7, Jieqing Road, Yuelu District, Changsha, Hunan
410000, P.R. China

Thông báo số: 68872/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04846 Ngày nộp: 09/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36457	20/06/2023	2	20/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOREA ZINC CO., LTD. (KR)
542, Gangnam-daero, Gangnam-gu, Seoul 06110, Republic of Korea

Thông báo số: 68873/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04847 Ngày nộp: 09/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36047	15/05/2023	2	15/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YANMAR CO., LTD. (JP)
1-32, Chayamachi, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5308311,
Japan

Thông báo số: 68874/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04848 Ngày nộp: 09/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32726	21/06/2022	3	21/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KHOO, CASS (US)
415 South Shore Center #176 Alameda, CA 94501, United States of America

Thông báo số: 68875/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04849 Ngày nộp: 09/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35760	14/04/2023	2	14/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)
Grenzacherstrasse 124, 4070 Basel, Switzerland

Thông báo số: 68876/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04850 Ngày nộp: 09/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32006	15/04/2022	3	15/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN BIOTECH, INC. (US)
800/850 Ridgeview Drive Horsham, Pennsylvania 19044
(US)

Thông báo số: 68877/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04851 Ngày nộp: 09/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28392	16/04/2021	4	16/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMGEN INC. (US)
One Amgen Center Drive, Thousand Oaks, CA 91320-1799, United States of America

Thông báo số: 68878/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04852 Ngày nộp: 09/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20949	16/04/2019	6	16/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY LABORATORIES LICENSING CORPORATION (US)
1275 Market Street, San Francisco, California 94103, United States of America.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68879/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04853 Ngày nộp: 09/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23707	16/04/2020	5	16/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELECTRONICS AND TELECOMMUNICATIONS RESEARCH INSTITUTE (KR)
161 Gajeong-dong, Yuseong-gu, Daejeon-si 305-700, Korea

Thông báo số: 68880/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04854 Ngày nộp: 09/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23706	16/04/2020	5	16/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELECTRONICS AND TELECOMMUNICATIONS RESEARCH INSTITUTE (KR)
161 Gajeong-dong, Yuseong-gu, Daejeon-si 305-700, Korea

Thông báo số: 68881/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04855 Ngày nộp: 09/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11320	16/04/2013	12	16/04/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)
Grenzacherstrasse 124, CH-4070 Basel, Switzerland

Thông báo số: 68882/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04856 Ngày nộp: 09/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23717	16/04/2020	5	16/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)
1-7-1, Konan, Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan

Thông báo số: 68883/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04857 Ngày nộp: 09/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20948	16/04/2019	6	16/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VELOS MEDIA INTERNATIONAL LIMITED (IE)
Unit 32, the Hyde Building, The Park, Carrickmines,
Dublin 18 Ireland.

Thông báo số: 68884/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04858 Ngày nộp: 09/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16855	17/04/2017	8	17/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 68885/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04859 Ngày nộp: 09/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16854	17/04/2017	8	17/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 68886/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04860 Ngày nộp: 09/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23748	17/04/2020	5	17/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68887/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04861 Ngày nộp: 09/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16864	17/04/2017	8	17/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MILLENNIUM PHARMACEUTICALS, INC. (US)
40 Landsdowne Street, Cambridge, MA 02139, United States of America

Thông báo số: 68888/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04862 Ngày nộp: 09/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10218	18/04/2012	13	18/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HELSINN HEALTHCARE S.A. (CH)
P.O. Box 357, CH-6915 Lugano/Pambio-Noranco, Switzerland

Thông báo số: 68889/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04863 Ngày nộp: 09/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35799	18/04/2023	2	18/04/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)
Grenzacherstrasse 124 CH-4070 Basel, Switzerland

Thông báo số: 68890/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04864 Ngày nộp: 09/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35808	19/04/2023	2	19/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAXTER HEALTHCARE SA (CH)
Thurgauerstrasse 130, 8152 Glattpark (opfikon),
Switzerland
BAXTER INTERNATIONAL INC. (US)
One Baxter Parkway, Deerfield, IL 60015, United States of
America

Thông báo số: 68891/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04865 Ngày nộp: 09/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15409	19/04/2016	9	19/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GENENTECH, INC. (US)
1 DNA Way, South San Francisco, CA 94080, United
States of America

Thông báo số: 68892/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04866 Ngày nộp: 09/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28373	15/04/2021	4	15/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ROCHE GLYCART AG (CH)
Wagistrasse 18, CH-8952 Schlieren-Zurich (CH)

Thông báo số: 68893/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04869 Ngày nộp: 09/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23704	16/04/2020	5	16/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)
1-7-1 Konan Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan

Thông báo số: 68894/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04870 Ngày nộp: 09/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35477	21/03/2023	2	21/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1006150, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68895/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04871 Ngày nộp: 09/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25312	27/07/2020	5	27/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIYO INK(SUZHOU) CO., LTD. (CN)
No.26 Taishan Road, Suzhou New District, Suzhou City,
Jiangsu 215129, China

Thông báo số: 68896/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04872 Ngày nộp: 09/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19328	24/05/2018	7	24/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ SINH HỌC MÔI
TRƯỜNG SƠN HÀ XANH (VN)
Ô 11 - LK2 - Tiểu khu đô thị Vạn Phúc, phường Vạn Phúc,
quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội

Thông báo số: 68897/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04873 Ngày nộp: 09/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10272	08/05/2012	13	08/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG XANH VÀ XANH (VN)
Ô 11 - LK2 - Tiểu khu đô thị Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 68898/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04874 Ngày nộp: 09/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28780	01/06/2021	4	01/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OSAKA N.E.D. MACHINERY CORPORATION (JP)
5-12, Itachibori 2-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka 5500012 Japan

Thông báo số: 68899/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04875 Ngày nộp: 09/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35934	04/05/2023	2	04/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KANDA, TOMOKAZU (JP)
4261, Kashiwabara, Sayama-shi, Saitama 3501335 Japan

Thông báo số: 68900/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04876 Ngày nộp: 09/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỂN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32472	31/05/2022	3	31/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TECHNOLOGIES AVANCEES ET MEMBRANES INDUSTRIELLES (FR)
ZA Les Laurons, F-26110 Nyons, France

Thông báo số: 68901/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04877 Ngày nộp: 09/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23726	16/04/2020	5	16/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAATI S.P.A. (IT)
Via Milano, 14 I-22070 Appiano Gentile (CO) Italy

Thông báo số: 68902/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04878 Ngày nộp: 09/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21493	09/07/2019	6	09/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BENRINER CO., LTD. (JP)
101-10, 2-Chome, Tada, Iwakuni-shi, Yamaguchi, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỂN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68903/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04879 Ngày nộp: 09/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35915	28/04/2023	2	28/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRONOX LLC (US)
3301 NW 150th St, Oklhom City, OK 73134

Thông báo số: 68904/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04880 Ngày nộp: 09/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32616	13/06/2022	3	13/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LOTTE CO., LTD. (JP)
20-1, Nishi-shinjuku 3-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 160-0023, Japan

Thông báo số: 68905/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04881 Ngày nộp: 09/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13769	09/02/2015	10	09/02/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BRIGHTEN ENGINEERING CO., LTD. (TW)
5F. No. 30, Yuying St., Wunshan District, Taipei City, Taiwan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

YUN-SHENG WANG (TW)
5F. No. 30, Yuying St., Wunshan District, Taipei City,
Taiwan

Thông báo số: 68906/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04882 Ngày nộp: 09/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35757	13/04/2023	2	13/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERDIGITAL PATENT HOLDINGS, INC. (US)
200 Bellevue Parkway, Suite 300, Wilmington, Delaware
19809, United States of America

Thông báo số: 68907/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04886 Ngày nộp: 09/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31784	29/03/2022	3	29/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 68908/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04887 Ngày nộp: 09/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29131	05/07/2021	4	05/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MYCOOK INDUSTRY CO., LTD. (JP)
2016, Kurabe-machi, Hakusan-City, Ishikawa, Japan

Thông báo số: 68909/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04888 Ngày nộp: 09/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32997	14/07/2022	3	14/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAEWON APPLIED ENG. CO. (KR)
37, Gongdan 1-daero, 196beon-gil Siheung-si, Gyeonggi-do
15090, Republic of Korea

Thông báo số: 68910/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04890 Ngày nộp: 10/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37239	12/09/2023	2	12/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-
8556, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68911/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04891 Ngày nộp: 10/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25460	13/08/2020	5	13/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON HUME CORPORATION (JP)
33-11, Shinbashi 5-chome, Minato-ku, Tokyo 1050004,
Japan

Thông báo số: 68912/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04892 Ngày nộp: 10/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17038	06/06/2017	8	06/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: C & C RESEARCH LABORATORIES (KR)
146-141 Annyeong-dong, Hwaseong-city, Gyeonggi-do
445-380, Republic of Korea

Thông báo số: 68913/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04893 Ngày nộp: 10/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32591	10/06/2022	3	10/06/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CENTRO DE INMUNOLOGIA MOLECULAR (CU)
Calle 216 Esq. a 15, Atabey, Playa., La Habana 11600,
Cuba

Thông báo số: 68914/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04894 Ngày nộp: 10/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20978	16/04/2019	6	16/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TETRA LAVAL HOLDINGS & FINANCE S.A. (CH)
70, Avenue General-Guisan CH-1009 Pully, Lausanne,
Switzerland

Thông báo số: 68915/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04895 Ngày nộp: 10/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23820	23/04/2020	5	23/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TETRA LAVAL HOLDINGS & FINANCE S.A. (CH)
70, Avenue General-Guisan CH-1009 Pully, Lausanne,
Switzerland

Thông báo số: 68916/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04896 Ngày nộp: 10/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24465	09/06/2020	5	09/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN DUY LÂM (VN)
Xã Ân Phong, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định
LƯƠNG QUANG KHÁNH (VN)
40B đường Hàm Nghi, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

Thông báo số: 68917/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04897 Ngày nộp: 10/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21145	14/05/2019	6	14/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IMMUNIC AG (DE)
Lochhamer Schlag 21, 82166 Gräfelfing, Germany

Thông báo số: 68918/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04898 Ngày nộp: 10/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23853	24/04/2020	5	24/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FIDLOCK GMBH (DE)
Hindenburgstrasse 37, 30175 Hannover, Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68919/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04899 Ngày nộp: 10/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32463	31/05/2022	3	31/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LONATI S.P.A. (IT)
Via Francesco Lonati, 3, I-25124 Brescia, Italy

Thông báo số: 68920/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04900 Ngày nộp: 10/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32253	12/05/2022	3	12/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUONS CO., LTD. (KR)
C-902, 253, Pangyo-ro, Bundang-gu, Seongnam-si,
Gyeonggi-do 13486, Republic of Korea

Thông báo số: 68921/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04901 Ngày nộp: 10/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28346	13/04/2021	4	13/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: C.I.B. UNIGAS S.P.A. (IT)
Via Galvani 9, I-35011 CAMPODARSEGO (Padova), Italy

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỂN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68922/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04902 Ngày nộp: 10/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19210	08/05/2018	7	08/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SLEEP SELECT CO., LTD. (JP)
Aoyama Suncrest Bldg.2F, 2-13-5, Kita Aoyama, Minato-ku, Tokyo 107-0061, Japan

Thông báo số: 68923/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04903 Ngày nộp: 10/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35732	12/04/2023	2	12/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KANG, SUNGCHUR (KR)
106-403, 1388, Dongseo-daero, Jung-gu, Daejeon 34849, Republic of Korea
YUJINGEO CO., LTD. (KR)
5F, 455, Gyejok-ro Dong-gu Daejeon 34546, Republic of Korea

Thông báo số: 68924/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04904 Ngày nộp: 10/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36459	20/06/2023	2	20/06/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MYCOOK INDUSTRY CO., LTD. (JP)
2016, Kurabe-machi, Hakusan-City, Ishikawa, Japan

Thông báo số: 68925/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04905 Ngày nộp: 10/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21006	23/04/2019	6	23/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INSTITUTE FOR RESEARCH IN BIOMEDICINE (CH)
Via Vela 6, CH-5400 Bellinzona Switzerland.

Thông báo số: 68926/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04906 Ngày nộp: 10/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32001	14/04/2022	3	14/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERDIGITAL CE PATENT HOLDINGS (FR)
3 rue du Colonel Moll, 75017 Paris, France

Thông báo số: 68927/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04908 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19373	06/06/2018	7	06/06/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse
Drive, San Diego, California 92121- 1714, United States of
America

Thông báo số: 68928/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04909 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19406	06/06/2018	7	06/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse
Drive, San Diego, California 92121, United States of
America

Thông báo số: 68929/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04910 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19407	06/06/2018	7	06/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse
Drive, San Diego, California 92121, United States of
America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68930/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04911 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19419	06/06/2018	7	06/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 68931/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04912 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9336	06/06/2011	14	06/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714, United States of America

Thông báo số: 68932/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04913 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28841	07/06/2021	4	07/06/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

Thông báo số: 68933/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04914 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32545	07/06/2022	3	07/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

Thông báo số: 68934/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04915 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24442	08/06/2020	5	08/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68935/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04916 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12816	09/06/2014	11	09/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 68936/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04917 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11480	10/06/2013	12	10/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 69478/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-08570 Ngày nộp: 03/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32867	01/07/2022	3	01/07/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HENDERSON, JAMES, L. (US)
525 Forest Trail, Argyle, TX 76226, United States of America

Thông báo số: 69479/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-14876 Ngày nộp: 01/11/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22472	04/11/2019	5	04/11/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORTEVA AGRISCIENCE LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, IN 46268-1054, United States of America

Thông báo số: 69480/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-14879 Ngày nộp: 01/11/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22526	11/11/2019	5	11/11/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORTEVA AGRISCIENCE LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, IN 46268-1054, United States of America

Thông báo số: 69481/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-14883 Ngày nộp: 01/11/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30454	11/11/2021	3	11/11/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORTEVA AGRISCIENCE LLC (US)
9330 Zionsville Road, IN 46268, USA

Thông báo số: 69482/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-14888 Ngày nộp: 01/11/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30616	25/11/2021	3	25/11/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORTEVA AGRISCIENCE LLC (US)
9330 Zionsville Road, IN 46268, USA

Thông báo số: 69483/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-14889 Ngày nộp: 01/11/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30634	29/11/2021	3	29/11/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORTEVA AGRISCIENCE LLC (US)
9330 Zionsville Road, IN 46268, USA

Thông báo số: 69484/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-15281 Ngày nộp: 15/11/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22660	25/11/2019	5	25/11/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERDIGITAL MADISON PATENT HOLDINGS, SAS (FR)
3 rue du Colonel Moll 75017, Paris, France

Thông báo số: 69485/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-16670 Ngày nộp: 11/12/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18025	11/12/2017	7	11/12/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER IP HOLDINGS B.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 69486/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-16680 Ngày nộp: 11/12/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34652	12/12/2022	2	12/12/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM VETMEDICA GMBH (DE)
Binger Strasse 173, Ingelheim am Rhein, Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69487/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-16687 Ngày nộp: 11/12/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30828	14/12/2021	3	14/12/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BLUESCOPE STEEL LIMITED (AU)
Level 11, 120 Collins Street, Melbourne, Victoria 3000,
Australia

Thông báo số: 69488/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-17615 Ngày nộp: 28/12/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20434	08/01/2019	6	08/01/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERDIGITAL MADISON PATENT HOLDINGS, SAS (FR)
3 rue du Colonel Moll 75017, Paris, France

Thông báo số: 69489/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-17622 Ngày nộp: 29/12/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34959	13/02/2023	2	13/02/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 69490/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-00336 Ngày nộp: 05/01/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26296	08/10/2020	4	08/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN TUẤN ANH (VN)
Số 51 đường 30/4, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Thông báo số: 69491/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-03485 Ngày nộp: 18/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28263	06/04/2021	4	06/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI UBE CEMENT CORPORATION (JP)
2-1-1, Uchisaiwaicho, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 69492/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-03912 Ngày nộp: 20/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32160	27/04/2022	3	27/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LEXMARK INTERNATIONAL, INC. (US)
IP Law Department, Bldg. 082-1, 740 West New Circle
Road, Lexington, KY 40550, United States of America

Thông báo số: 69493/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-03995 Ngày nộp: 20/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36012	11/05/2023	2	11/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ERBER AKTIENGESELLSCHAFT (AT)
Erber Campus 1, 3131 Getzersdorf bei Traismaurer, Austria

Thông báo số: 69494/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-03997 Ngày nộp: 20/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14069	12/05/2015	10	12/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY
CORPORATION OF AMERICA (US)
20000 Mariner Avenue, Suite 200, Torrance CA 90503,
United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69495/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06324 Ngày nộp: 08/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21344	10/06/2019	6	10/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THOÁT NƯỚC ĐÔ THỊ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)
8Bis Phạm Ngọc Thạch, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 69496/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06325 Ngày nộp: 08/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21344	10/06/2019	7	10/06/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THOÁT NƯỚC ĐÔ THỊ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)
8Bis Phạm Ngọc Thạch, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 69530/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04918 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11487	10/06/2013	12	10/06/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ACCELERON PHARMA INC. (US)
128 Sidney Street, Cambridge, MA 02139, United States of America

Thông báo số: 69531/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04919 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21310	10/06/2019	6	10/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

Thông báo số: 69532/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04920 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21325	10/06/2019	6	10/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 69533/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04921 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21334	10/06/2019	6	10/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121,
United States of America

Thông báo số: 69534/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04922 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10307	23/05/2012	13	23/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121,
United States of America

Thông báo số: 69535/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04923 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15516	24/05/2016	9	24/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LAITRAM, L.L.C. (US)
Legal Department, 200 Laitram Lane, Harahan, Louisiana
70123, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69536/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04924 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15536	24/05/2016	9	24/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABBVIE BIOTECHNOLOGY LTD. (BM)
Clarendon House, 2 Church Street, Hamilton, HM 11,
Bermuda
ELCAM MEDICAL AGRICULTURAL COOPERATIVE
ASSOCIATION LTD. (IL)
Kibbutz Bar-Am 13860, Israel

Thông báo số: 69537/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04925 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28702	24/05/2021	4	24/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse
Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of
America

Thông báo số: 69538/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04926 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11437	27/05/2013	12	27/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 69539/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04927 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28747	27/05/2021	4	27/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BROTHER KOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)
15-1, Naeshiro-cho, Mizuho-ku, Nagoya-shi, Aichi 4678561 (JP)

Thông báo số: 69540/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04928 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21236	28/05/2019	6	28/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BROTHER KOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)
15-1, Naeshiro-cho, Mizuho-ku, Nagoya-shi, Aichi, 467-8561, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69541/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04929 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19366	31/05/2018	7	31/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 69542/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04930 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19367	31/05/2018	7	31/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 69543/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04931 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36218	30/05/2023	2	30/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORNING INCORPORATED (US)
1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, United States of America

Thông báo số: 69544/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04932 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9319	30/05/2011	14	30/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714, United States of America

Thông báo số: 69545/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04933 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9321	30/05/2011	14	30/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714, United States of America

Thông báo số: 69546/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04934 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28787	01/06/2021	4	01/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MORGAN TECNICA S.P.A. (IT)
Via San Pancrazio, 11/b 25030 Adro, Italy

Thông báo số: 69547/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04935 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28788	01/06/2021	4	01/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 69548/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04936 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11452	03/06/2013	12	03/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69549/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04937 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28809	03/06/2021	4	03/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORNING INCORPORATED (US)
1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, United States of America

Thông báo số: 69550/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04938 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21254	04/06/2019	6	04/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 69551/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04939 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21258	04/06/2019	6	04/06/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121,
United States of America

Thông báo số: 69552/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04940 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10359	06/06/2012	13	06/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMERICAN SILVER, LLC (US)
80 West Canyon Crest Road, Alpine, Utah 84004, UNITED STATES OF AMERICA

Thông báo số: 69553/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04941 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17040	06/06/2017	8	06/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121,
United States of America

Thông báo số: 69554/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04942 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31949	12/04/2022	3	12/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNIVERSITY OF MARYLAND BALTIMORE COUNTY (US)
1000 Hilltop Circle, Baltimore, MD 21250, United States of America

Thông báo số: 69555/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04943 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36077	17/05/2023	2	17/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHANGHAI FOCHON PHARMACEUTICAL CO., LTD. (CN)
Room 512, Building A, No. 1289 Yishan Road, Shanghai 200233, China
FOCHON PHARMACEUTICALS, LTD. (CN)
No. 565, Tushan Road, Nan'an District, Chongqing 400061, China

Thông báo số: 69556/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04944 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19202	08/05/2018	7	08/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOVEA CO., LTD. (KR)
(Yakdae-dong, Bucheon Technopark) #202-401, 388,
Songnae-daero, Wonmi-gu, Bucheon-si, Gyeonggi-do, 420-733, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69557/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04945 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10343	31/05/2012	13	31/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICHTER GEDEON NYRT. (HU)
Gyomroi út 19-21, H-1103 Budapest, Hungary

Thông báo số: 69558/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04946 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11443	27/05/2013	12	27/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICHTER GEDEON NYRT. (HU)
Gyomroi út 19-21, H-1103 Budapest, Hungary

Thông báo số: 69559/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04947 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10221	18/04/2012	13	18/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TA-XAN AG (DE)
Adolfsallee 21, 65185 Wiesbaden, Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69560/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04948 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35704	11/04/2023	2	11/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AUSVIR THERAPEUTICS PTY LTD (AU)
c/o Shinewing Australia, Level 10, 530 Collins Street,
Melbourne, VIC 3000, Australia

Thông báo số: 69561/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04949 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27976	11/03/2021	4	11/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HISAMITSU PHARMACEUTICAL CO., INC. (JP)
408, Tashirodaikan-machi, Tosu-shi, Saga 841-0017 Japan

Thông báo số: 69562/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04950 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21213	28/05/2019	6	28/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: POLA CHEMICAL INDUSTRIES INC. (JP)
6-48, Yayoi-cho, Suruga-ku, Shizuoka-shi, Shizuoka 422-
8009, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69563/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04951 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32544	07/06/2022	3	07/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOSHIBA ENERGY SYSTEMS & SOLUTIONS CORPORATION (JP)
72-34, Horikawa-cho, Saiwai-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa 2120013 Japan
TOKYO ELECTRIC POWER COMPANY HOLDINGS, INCORPORATED (JP)
1-3, Uchisaiwai-cho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008560 Japan

Thông báo số: 69564/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04952 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32541	06/06/2022	3	06/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOSHIBA ENERGY SYSTEMS & SOLUTIONS CORPORATION (JP)
72-34, Horikawa-cho, Saiwai-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa 2120013 Japan
TOKYO ELECTRIC POWER COMPANY HOLDINGS, INCORPORATED (JP)
1-3, Uchisaiwai-cho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008560 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69565/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04953 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32044	19/04/2022	3	19/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TERADYNE, INC. (US)
600 Riverpark Drive, North Reading, Massachusetts 01864,
United States of America

Thông báo số: 69566/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04954 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14088	18/05/2015	10	18/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ECOLEAN AB (SE)
Box 812, 251 08 Helsingborg, Sweden

Thông báo số: 69567/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04955 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18985	04/04/2018	8	04/04/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯƠNG THÀNH LỄ (VN)
622A/33 Trần Hưng Đạo, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69568/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04956 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17881	21/11/2017	10	21/11/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯƠNG THÀNH LỄ (VN)
622A/33 Trần Hưng Đạo, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

Thông báo số: 69569/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04959 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28318	12/04/2021	4	12/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GIVAUDAN SA (CH)
5, chemin de la Parfumerie, 1214 Vernier, Switzerland

Thông báo số: 69570/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04960 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28329	12/04/2021	4	12/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN-S CO., LTD. (JP)
741-1, Ooaza Kawaminami, Kannabe-cho, Fukuyama-shi, Hiroshima, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69571/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04961 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31948	12/04/2022	3	12/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KEMIRA OYJ (FI)
Energiakatu 4, 00180 Helsinki, Finland

Thông báo số: 69572/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04962 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35734	12/04/2023	2	12/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARLA FOODS AMBA (DK)
Sønderhøj 14, 8260 Viby J, Denmark

Thông báo số: 69573/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04963 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7647	13/04/2009	16	13/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER IP HOLDINGS B.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69574/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04964 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8386	13/04/2010	15	13/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 69575/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04965 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13983	13/04/2015	10	13/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS, INC. (JP)
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-7117, Japan

Thông báo số: 69576/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04966 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13987	13/04/2015	10	13/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69577/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04967 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35754	13/04/2023	2	13/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KIMOTO CO., LTD. (JP)
6-35, Suzuya 4-Chome, Chuo-ku, Saitama-shi, Saitama
3380013, Japan

Thông báo số: 69578/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04968 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6997	14/04/2008	17	14/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 69579/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04969 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6998	14/04/2008	17	14/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka 438-8501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69580/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04970 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6999	14/04/2008	17	14/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka 438-8501, Japan

Thông báo số: 69581/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04971 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12639	14/04/2014	11	14/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka 438-8501, Japan

Thông báo số: 69582/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04972 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12644	14/04/2014	11	14/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka, 438-8501 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69583/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04973 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12647	14/04/2014	11	14/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO KASEI CO., LTD. (JP)
17-14, Nishiawaji 3-chome, Higashiyodogawa-ku, Osaka-shi, Osaka, 5330031 Japan

Thông báo số: 69584/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04974 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23697	14/04/2020	5	14/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAKAI CHEMICAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)
5-2, Ebisujima-cho, Sakai-ku, Sakai-shi, Osaka 5908502, Japan

Thông báo số: 69585/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04975 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28354	14/04/2021	4	14/04/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LINTEC CORPORATION (JP)
23-23, Honcho, Itabashi-ku, Tokyo 173-0001 Japan

Thông báo số: 69586/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04976 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28363	14/04/2021	4	14/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHILIP MORRIS PRODUCTS S.A. (CH)
Quai Jeanrenaud 3, CH-2000 Neuchatel, Switzerland

Thông báo số: 69587/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04977 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28364	14/04/2021	4	14/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHILIP MORRIS PRODUCTS S.A. (CH)
Quai Jeanrenaud 3, CH-2000 Neuchatel, Switzerland

Thông báo số: 69588/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04978 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28365	14/04/2021	4	14/04/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABU DHABI POLYMERS COMPANY LIMITED
(BOROUGE) L.L.C. (AE)
Sheikh Khalifa Energy Complex, Borouge Tower, Corniche
Road, P.O. Box 6925, Abu Dhabi, United Arab Emirates
BOREALIS AG (AT)
IZD Tower, Wagramerstrasse 17-19, A-1220 Vienna,
Austria

Thông báo số: 69589/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04979 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31990	14/04/2022	3	14/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KARL DUNGS GMBH & CO. KG (DE)
Karl-Dungs-Platz 1, 73660 Urbach, Germany

Thông báo số: 69590/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04980 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31993	14/04/2022	3	14/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THREEBOND CO., LTD. (JP)
3-3, Minamiosawa 4-chome, Hachioji-shi, Tokyo, Japan

Thông báo số: 69591/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04982 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỂN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23615	25/03/2020	5	25/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 69592/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04983 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35406	16/03/2023	2	16/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: STEPS HOLDING B.V. (NL)
Oranjestraat 47-49, 5091 BK Oost West en Middelbeers,
the Netherlands

Thông báo số: 69593/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04984 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35589	30/03/2023	2	30/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA YAKULT HONSHA (JP)
1-19, Higashi-Shinbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo
1058660, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69594/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04985 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16825	11/04/2017	8	11/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KIM, WOO YONG (KR)
108-2202 Dongil High Ville Apt., Donghwa-ri, Bongdam-eup, Hwaseong-si, Gyeonggi-do 445-782 Republic of Korea

Thông báo số: 69595/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04986 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36013	11/05/2023	2	11/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRỊNH TRỌNG KHAL (VN)
120 Bông Văn Dĩa, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau

Thông báo số: 69596/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04987 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23691	14/04/2020	5	14/04/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KYOSHIN KOGYO CO., LTD. (JP)
20-7, Ebie7-chome, Fukushima-ku, Osaka-shi, Osaka,
Japan

Thông báo số: 69597/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04988 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12866	18/06/2014	11	18/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JISOOK PAIK (KR)
#403, LG Zai Apartment 108, Icheon-dong, Yongsan-Ku,
Seoul, Republic of Korea

Thông báo số: 69598/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04989 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19200	08/05/2018	7	08/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KWANG YANG MOTOR CO., LTD. (TW)
No. 35, Wan Hsing Street, San Min District, Kaohsiung
City, Taiwan

Thông báo số: 69599/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04990 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32607	13/06/2022	3	13/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MING DAR PRECISION INDUSTRIAL CO., LTD. (TW)
No.11, Kung-Yeh East 4th Rd., Lu-Kang Township,
Changhua County 505, TAIWAN
DIN LING CORP. (TW)
12F., No.79, Zhouzi St., Neihu Dist., Taipei City 114,
Taiwan
PHILLIPS FASTENER LLC (US)
51213 195th St, Council Bluffs, Iowa 51501 (USA)

Thông báo số: 69603/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04992 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34484	25/11/2022	3	25/11/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯƠNG TẾ HANH (VN)
72/2 Trương Quốc Dung, phường 10, quận Phú Nhuận,
thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 69604/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04993 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34484	25/11/2022	4	25/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯƠNG TẾ HANH (VN)
72/2 Trương Quốc Dung, phường 10, quận Phú Nhuận,
thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69605/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04994 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34484	25/11/2022	5	25/11/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯƠNG TẾ HANH (VN)
72/2 Trương Quốc Dung, phường 10, quận Phú Nhuận,
thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 69606/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04995 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34484	25/11/2022	6	25/11/2028

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯƠNG TẾ HANH (VN)
72/2 Trương Quốc Dung, phường 10, quận Phú Nhuận,
thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 69607/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04996 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34484	25/11/2022	7	25/11/2029

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG TẾ HANH (VN)
72/2 Trương Quốc Dung, phường 10, quận Phú Nhuận,
thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 69608/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04997 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34484	25/11/2022	8	25/11/2030

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG TẾ HANH (VN)
72/2 Trương Quốc Dung, phường 10, quận Phú Nhuận,
thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 69609/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04998 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34484	25/11/2022	9	25/11/2031

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG TẾ HANH (VN)
72/2 Trương Quốc Dung, phường 10, quận Phú Nhuận,
thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 69610/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04999 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỂN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34484	25/11/2022	10	25/11/2032

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **TRƯƠNG TẾ HANH (VN)**
72/2 Trương Quốc Dung, phường 10, quận Phú Nhuận,
thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 69611/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05000 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34484	25/11/2022	11	25/11/2033

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **TRƯƠNG TẾ HANH (VN)**
72/2 Trương Quốc Dung, phường 10, quận Phú Nhuận,
thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 69612/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05001 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35855	24/04/2023	2	24/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **OHAYO DAIRY PRODUCTS CO., LTD. (JP)**
565, Koushita, Naka-ku, Okayama-shi Okayama 7038505,
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69613/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05002 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19215	08/05/2018	7	08/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONG, KI-YONG (KR)
Guil Woosung Apt. 202-701, 1259, Guro-dong, Guro-gu
Seoul, 152-050, Republic of Korea

Thông báo số: 69614/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05003 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10279	08/05/2012	13	08/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BIOARCTIC NEUROSCIENCE AB (SE)
Box 30015, S-104 25, Sweden

Thông báo số: 69615/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05004 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32067	20/04/2022	3	20/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GENENTECH, INC. (US)
1 DNA Way, South San Francisco, California 94080,
United States of America.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69617/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05006 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32072	20/04/2022	3	20/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMGEN INC. (US)
One Amgen Center Drive, Thousand Oaks, California
91320-1799, United States of America

Thông báo số: 69618/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05007 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14008	20/04/2015	10	20/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-
8556, JAPAN

Thông báo số: 69619/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05008 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14009	20/04/2015	10	20/04/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 JAPAN

Thông báo số: 69620/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05009 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23781	21/04/2020	5	21/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ACETATE INTERNATIONAL LLC (US)
Suite 900N, 222W. Las Colinas Blvd, Irving TX 75039, United States of America.

Thông báo số: 69621/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05010 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35837	21/04/2023	2	21/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELI LILLY AND COMPANY (US)
Lilly Corporate Center Indianapolis, Indiana 46285, United States of America

Thông báo số: 69622/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05011 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỂN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12651	21/04/2014	11	21/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 JAPAN

Thông báo số: 69623/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05012 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23799	21/04/2020	5	21/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 69624/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05013 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23798	21/04/2020	5	21/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69625/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05014 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35840	21/04/2023	2	21/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)
Grenzacherstrasse 124, 4070 Basel, Switzerland

Thông báo số: 69626/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05015 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16941	08/05/2017	8	08/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 69627/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05016 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35948	08/05/2023	2	08/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
16677, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69628/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05017 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15460	09/05/2016	9	09/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 69629/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05018 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32249	12/05/2022	3	12/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 69630/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05019 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32250	12/05/2022	3	12/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 69631/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05020 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32251	12/05/2022	3	12/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 69632/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05021 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32252	12/05/2022	3	12/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 69633/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05022 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28609	14/05/2021	4	14/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
16677, Republic of Korea

Thông báo số: 69634/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05023 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32293	16/05/2022	3	16/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
16677, Republic of Korea

Thông báo số: 69635/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05024 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32317	17/05/2022	3	17/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu Suwon-si, Gyeonggi-do
16677, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69636/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05025 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24183	19/05/2020	5	19/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro Yeongtong-gu, Suwon-si Gyeonggi-do
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 69637/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05026 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28659	19/05/2021	4	19/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 69638/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05027 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28663	19/05/2021	4	19/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
16677, Republic of Korea

Thông báo số: 69639/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05028 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28667	19/05/2021	4	19/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
16677, Republic of Korea

Thông báo số: 69640/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05029 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32340	20/05/2022	3	20/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
16677, Republic of Korea

Thông báo số: 69641/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05030 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28695	21/05/2021	4	21/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
16677, Republic of Korea

Thông báo số: 69642/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05031 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16980	23/05/2017	8	23/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 69643/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05032 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16981	23/05/2017	8	23/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69644/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05033 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36150	23/05/2023	2	23/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
16677, Republic of Korea

Thông báo số: 69645/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05034 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15530	24/05/2016	9	24/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 69646/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05035 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32376	24/05/2022	3	24/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 69647/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05036 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32377	24/05/2022	3	24/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 69648/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05037 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32385	24/05/2022	3	24/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 69649/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05038 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32386	24/05/2022	3	24/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 69650/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05039 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32407	25/05/2022	3	25/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 69651/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05040 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28759	28/05/2021	4	28/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69652/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05041 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28761	28/05/2021	4	28/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 69653/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05042 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15557	30/05/2016	9	30/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea.

Thông báo số: 69654/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05043 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15558	30/05/2016	9	30/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea.

Thông báo số: 69655/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05044 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36213	30/05/2023	2	30/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 69656/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05045 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36214	30/05/2023	2	30/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 69657/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05046 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36216	30/05/2023	2	30/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 69658/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05047 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36219	30/05/2023	2	30/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 69659/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05048 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19351	31/05/2018	7	31/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69660/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05052 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36412	15/06/2023	2	15/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN HỒNG LAM (VN)
Khu Công nghiệp Quang Minh, Thị Trấn Chi Đông, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội

Thông báo số: 69661/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05053 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14216	22/06/2015	10	22/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKI ALUMINIUM INDUSTRY CO., LTD. (JP)
46, Minami-Kyuhoji 3-chome, Yao, Osaka, 581-0076, Japan

Thông báo số: 69662/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05055 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36063	16/05/2023	2	16/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIICHI KIGENSO KAGAKU KOGYO CO., LTD. (JP)
1-6-38, Hirabayashiminami, Suminoe-ku, Osaka-shi, Osaka 5590025, JP

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69663/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05056 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36010	11/05/2023	2	11/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KONDOH-FRP CO., LTD. (JP)
9-15, Honjo-nishi 3-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka
5310073, Japan

Thông báo số: 69664/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05057 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35728	12/04/2023	2	12/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: 'R PRODUCTS AB (SE)
c/o Rothlin Karl Gustavsgatan 28, 41125 Göteborg, Sweden

Thông báo số: 69665/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05059 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15483	09/05/2016	9	09/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TSINGHUA UNIVERSITY (CN)
Qinghuayuan, Haidian District, Beijing 100084, P. R. China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

BEIJING YINGDE QINGDA TECHNOLOGY CO., LTD.
(CN)
Room 1802, Block C, No. 18 Zhongguancun East Road,
Haidian District, Beijing 100083, P. R. China

Thông báo số: 69666/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05060 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32022	18/04/2022	3	18/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UOP LLC (US)
25 East Algonquin Road, Des Plaines, Illinois 60017-5017,
US

Thông báo số: 69667/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05061 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12654	21/04/2014	11	21/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SCHNEIDER ELECTRIC INDUSTRIES SAS (FR)
89, Boulevard Franklin Roosevelt, F-92500 Rueil-
Malmaison, France

Thông báo số: 69668/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05062 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23802	21/04/2020	5	21/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UOP LLC (US)
25 East Algonquin Road, Des Plaines, Illinois 60017-5017,
US
S.M.E. PRODUCTS LP (US)
6715 Theall, Houston, Texas 77066, United States of
America

Thông báo số: 69669/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05063 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28454	22/04/2021	4	22/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FERRING B.V. (NL)
Polaris Avenue 144, NL-2132 JX Hoofddorp, the
Netherlands

Thông báo số: 69670/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05064 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21058	02/05/2019	6	02/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CLARIANT INTERNATIONAL LTD. (CH)
Rothausstrasse 61, CH-4132 Muttenz, Switzerland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69671/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05065 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35945	08/05/2023	2	08/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SU, WEN-YUAN (TW)
4F., No. 1, Sec. 1, Dunhua S. Rd. Taipei City 10557,
Taiwan
LEE, YIU FAI (CN)
Flat H 31/F Number 8 Clearwaterbay Road, Kowloon,
Hong Kong, China

Thông báo số: 69672/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05066 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23761	17/04/2020	5	17/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SCHNEIDER ELECTRIC INDUSTRIES SAS (FR)
35, rue Joseph Monier, F-92500 Rueil-Malmaison, France

Thông báo số: 69673/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05067 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32029	18/04/2022	3	18/04/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: REYNOLDS PRESTO PRODUCTS INC. (US)
1900 West Field Court Lake Forest, IL 60045, United
States of America

Thông báo số: 69674/TB-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05069 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21046	02/05/2019	6	02/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEDETECT AB (SE)
Medicon Village, S-223 81 Lund, Sweden

Thông báo số: 69681/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05070 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37180	07/09/2023	2	07/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-
8556, JAPAN

Thông báo số: 69682/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05071 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28213	01/04/2021	4	01/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOREA RESEARCH INSTITUTE OF CHEMICAL TECHNOLOGY (KR)
141 Gajeong-ro, Yuseong-gu, Daejeon, 305-600, Republic of Korea
RESEARCH & BUSINESS FOUNDATION
SUNGKYUNKWAN UNIVERSITY (KR)
Sungkyunkwan University, 2066, Seobu-ro Jangan-gu, Suwon Gyeonggi-do, Republic of Korea

Thông báo số: 69683/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05072 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32075	20/04/2022	3	20/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEOWON TECHNOLOGY CO., LTD. (KR)
27, Gureumdeuri-gil, Jeonui-myeon, Sejong-si 30003, Republic of Korea

Thông báo số: 69684/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05073 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19137	26/04/2018	7	26/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SOUTHERN COMPANY (US)
600 North 18th Street, Birmingham, AL 35203, The United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69685/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05074 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19149	02/05/2018	7	02/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-chome,
Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5308323, Japan

Thông báo số: 69686/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05075 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19171	02/05/2018	7	02/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL & SUMITOMO METAL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071,
Japan

Thông báo số: 69687/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05076 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19158	02/05/2018	7	02/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL & SUMITOMO METAL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008071, Japan

Thông báo số: 69688/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05077 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11357	02/05/2013	12	02/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUBOTA CORPORATION (JP)
2-47, Shikitsuhigashi 1-chome, Naniwa-ku, Osaka-shi, Osaka 5568601, Japan

Thông báo số: 69689/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05078 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21070	02/05/2019	6	02/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 69690/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05079 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21065	02/05/2019	6	02/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIHEIYO CEMENT CORPORATION (JP)
3-5, Daiba 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1358578 Japan

Thông báo số: 69691/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05080 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21067	02/05/2019	6	02/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI GAS CHEMICAL COMPANY, INC. (JP)
5-2, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8324 Japan

Thông báo số: 69692/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05081 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19189	02/05/2018	7	02/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69693/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05082 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14041	04/05/2015	10	04/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FI-02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 69694/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05083 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35933	04/05/2023	2	04/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
Shenzhen, Guangdong 518129 - China

Thông báo số: 69695/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05084 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23955	04/05/2020	5	04/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69696/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05085 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23957	04/05/2020	5	04/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE CURATORS OF THE UNIVERSITY OF MISSOURI (US)
316 University Hall Columbia, Missouri 65211, United States of America

Thông báo số: 69697/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05086 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28508	04/05/2021	4	04/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan

Thông báo số: 69698/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05087 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15459	04/05/2016	9	04/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIICHI SANKYO COMPANY, LIMITED (JP)
3-5-1, Nihonbashi Honcho, Chuo-ku, Tokyo 103-8426,
Japan

Thông báo số: 69699/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05088 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28515	04/05/2021	4	04/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-chome,
Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5308323, Japan

Thông báo số: 69700/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05089 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28513	04/05/2021	4	04/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-Chome,
Kita-ku, Osaka-Shi, Osaka 530-8323 Japan

Thông báo số: 69701/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05090 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28517	04/05/2021	4	04/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI CHEMICAL CORPORATION (JP)
1-1, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008251,
Japan

Thông báo số: 69702/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05091 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35989	10/05/2023	2	10/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680, JAPAN

Thông báo số: 69703/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05092 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28571	10/05/2021	4	10/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
103-8210, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69704/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05093 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35990	10/05/2023	2	10/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008071
Japan

Thông báo số: 69705/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05094 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35991	10/05/2023	2	10/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 69706/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05095 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28573	10/05/2021	4	10/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KYODO PRINTING CO., LTD. (JP)
14-12, Koishikawa 4-chome, Bunkyo-ku, Tokyo 1128501
Japan

Thông báo số: 69707/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05096 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28577	10/05/2021	4	10/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

Thông báo số: 69708/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05097 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8456	11/05/2010	15	11/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICA N.V. (BE)
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium

Thông báo số: 69709/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05098 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32235	11/05/2022	3	11/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 69710/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05099 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28578	11/05/2021	4	11/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 69711/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05101 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32214	11/05/2022	3	11/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-2, Shimohozumi 1-chome, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69712/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05102 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32232	11/05/2022	3	11/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 69713/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05103 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32228	11/05/2022	3	11/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 69714/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05104 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32208	11/05/2022	3	11/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 69715/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05105 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28585	11/05/2021	4	11/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan

Thông báo số: 69716/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05106 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32201	11/05/2022	3	11/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)
1, Kandaizumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan

Thông báo số: 69717/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05107 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32216	11/05/2022	3	11/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON PAINT AUTOMOTIVE COATINGS CO., LTD.
(JP)
2-14-1, Shodai-Ohtani, Hirakata-shi, Osaka 573-1153 Japan

Thông báo số: 69718/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05108 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28592	12/05/2021	4	12/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 69719/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05109 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14057	12/05/2015	10	12/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LES LABORATOIRES SERVIER (FR)
35, rue de Verdun, 92284 Suresnes Cedex, France

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69720/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05110 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36029	12/05/2023	2	12/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680, Japan

Thông báo số: 69721/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05111 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24011	06/05/2020	5	06/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 69722/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05112 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24004	06/05/2020	5	06/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69723/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05113 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23994	06/05/2020	5	06/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan

Thông báo số: 69724/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05114 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23993	06/05/2020	5	06/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUBOTA CORPORATION (JP)
2-47, Shikitsuhigashi 1-chome, Naniwa-ku, Osaka-shi, Osaka 556-8601, Japan

Thông báo số: 69725/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05115 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28538	06/05/2021	4	06/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAWASAKI JUKOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)
1-1, Higashikawasaki-cho 3-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 6508670, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69726/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05116 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28564	07/05/2021	4	07/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, 02610 Espoo, Finland

Thông báo số: 69727/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05117 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28556	07/05/2021	4	07/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA SOLUTIONS AND NETWORKS OY (FI)
Karaportti 3, Espoo FI-02610, Finland

Thông báo số: 69728/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05118 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24019	07/05/2020	5	07/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SIGNAL PHARMACEUTICALS, LLC (US)
10300 Campus Point Drive, Suite 100, San Diego, CA
92121, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69729/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05119 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21077	07/05/2019	6	07/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABRAXIS BIOSCIENCE, LLC (US)
11755 Wilshire Boulevard, Suite 2100, Los Angeles,
California 90025, United States of America

Thông báo số: 69730/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05120 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21091	07/05/2019	6	07/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHEVRON ORONITE COMPANY LLC (US)
6001 Bollinger Canyon Road, San Ramon, California
94583, United States of America

Thông báo số: 69731/TB-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05121 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21106	07/05/2019	6	07/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI CLOUD COMPUTING TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Cloud Data Center, Jiaoxinggong Road, Qianzhong Avenue, Gui'an New District, Guizhou, 550025, China

Thông báo số: 69732/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05122 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21105	07/05/2019	6	07/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 69733/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05123 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21104	07/05/2019	6	07/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 69734/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05124 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21097	07/05/2019	6	07/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 69735/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05125 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21096	07/05/2019	6	07/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI CLOUD COMPUTING TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Cloud Data Center, Jiaoxinggong Road, Qianzhong Avenue, Gui'an New District, Guizhou, 550025, China

Thông báo số: 69736/QĐ-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05127 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24018	07/05/2020	5	07/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN
MUSASHI SEIMITSU INDUSTRY CO., LTD. (JP)
39-5, Aza Daizen, Ueta-cho, Toyohashi-shi, Aichi, JAPAN

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69737/QĐ-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05128 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24021	07/05/2020	5	07/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI GAS CHEMICAL COMPANY, INC. (JP)
5-2, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8324,
Japan

Thông báo số: 69738/QĐ-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05129 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21107	07/05/2019	6	07/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OTSUKA PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
9, Kanda-Tsukasamachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-
8535, Japan

Thông báo số: 69748/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05220 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24108	14/05/2020	5	14/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YOSHINO GYPSUM CO., LTD. (JP)
Shin-Tokyo Bldg., 3-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku,
Tokyo 100-0005 Japan

Thông báo số: 69749/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05221 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24136	15/05/2020	5	15/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 69750/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05222 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24123	15/05/2020	5	15/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
103-8210, Japan
KAO CORPORATION, S.A. (ES)
Puig dels Tudons 10, Centre Industrial Santiga, E-08210
Barbera del Valles - Barcelona (ES)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69751/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05223 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16961	15/05/2017	8	15/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan
MITSUBA CORPORATION (JP)
2681, Hirosawa-cho 1-chome, Kiryu-shi, Gunma, 376-8555, Japan

Thông báo số: 69752/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05224 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16970	15/05/2017	8	15/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ROHTO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
1-8-1, Tatsumi-nishi, Ikuno-ku, Osaka-shi, Osaka 544-8666, Japan

Thông báo số: 69753/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05225 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16952	15/05/2017	8	15/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OMRON HEALTHCARE CO., LTD. (JP)
24 Yamanouchi Yamanoshita-cho, Ukyo-ku, Kyoto-shi,
Kyoto 615-0084, Japan

Thông báo số: 69754/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05226 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36031	15/05/2023	2	15/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJIKIN INCORPORATED (JP)
3-2, Itachibori 2-chome, Nishi-ku, Osaka 5500012, Japan

Thông báo số: 69755/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05227 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24122	15/05/2020	5	15/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TORAY INDUSTRIES, INC. (JP)
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo,
1038666, Japan

Thông báo số: 69756/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05228 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15493	16/05/2016	9	16/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FI-02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 69757/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05229 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32295	16/05/2022	3	16/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

Thông báo số: 69758/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05230 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15504	16/05/2016	9	16/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KBNP, INC. (KR)
254-18, Dugok-ri, Sinam-myeon, Yesan-gun, Chungcheongnam-do 340-861, Republic of Korea
BIOPOA, INC. (KR)
College of agriculture and Life Science, Seoul National University business incubating center, 1-312, sudun-dong 103-2 gwonsun-gu suwon-si, Kyunggi-do 441-853, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69759/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05231 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19232	16/05/2018	7	16/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKI MOTOR CORPORATION (JP)
300, Takatsuka-cho, Minami-ku, Hamamatsu-shi, Shizuoka
432-8611 Japan

Thông báo số: 69760/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05232 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36062	16/05/2023	2	16/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

Thông báo số: 69761/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05233 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15490	16/05/2016	9	16/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSIN FOODS HOLDINGS CO., LTD. (JP)
1-1, Nishinakajima 4-chome, Yodogawa-ku, Osaka-shi,
Osaka 532-8524, Japan

Thông báo số: 69762/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05234 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19242	16/05/2018	7	16/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIHO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
1-27, Kandanishiki-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018444,
Japan

Thông báo số: 69763/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05235 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19249	16/05/2018	7	16/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315, Japan

Thông báo số: 69764/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05236 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19276	17/05/2018	7	17/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BRISTOL-MYERS SQUIBB COMPANY (US)
Route 206 and Province Line Road, Princeton, New Jersey
08543-4000, United States of America

Thông báo số: 69765/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05237 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32306	17/05/2022	3	17/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 69766/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05238 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10296	16/05/2012	13	16/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOF CORPORATION (JP)
20-3, Ebisu 4-chome, Shibuya-ku, Tokyo 150-6019, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69767/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05239 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24014	07/05/2020	5	07/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018642, Japan

Thông báo số: 69768/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05240 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28562	07/05/2021	4	07/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANTEN PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
9-19, Shimoshinjo 3-chome, Higashiyodogawa-ku, Osaka-shi, Osaka 5338651, Japan

Thông báo số: 69769/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05241 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24025	07/05/2020	5	07/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8203 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69770/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05242 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19190	08/05/2018	7	08/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CILAG AG (CH)
Hochstrasse 201, CH-8205 Schaffhausen, Switzerland

Thông báo số: 69771/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05243 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10261	08/05/2012	13	08/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FIN-02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 69772/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05244 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35944	08/05/2023	2	08/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69773/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05245 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35960	08/05/2023	2	08/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DUPONT NUTRITION BIOSCIENCES APS (DK)
Langebrogade 1 P.O. Box 17, DK-1011 Copenhagen K,
Denmark

Thông báo số: 69774/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05246 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16921	08/05/2017	8	08/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSIN CHEMICAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)
17-33, Kitago 2-chome, Echizen-shi, Fukui-ken, Japan
SHIN-ETSU CHEMICAL CO., LTD. (JP)
6-1, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 69775/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05247 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16920	08/05/2017	8	08/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSIN CHEMICAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)
17-33, Kitago 2-chome, Echizen-shi, Fukui-ken, Japan
SHIN-ETSU CHEMICAL CO., LTD. (JP)
6-1, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 69776/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05248 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35943	08/05/2023	2	08/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071
Japan

Thông báo số: 69777/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05249 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16927	08/05/2017	8	08/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBA CORPORATION (JP)
2681, Hirosawa-cho 1-chome, Kiryu-shi, Gunma 376-8555
Japan

Thông báo số: 69778/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05250 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỂN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16932	08/05/2017	8	08/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEIJI CO., LTD. (JP)
2-10, Shinsuna 1-chome, Koto-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 69779/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05251 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24044	08/05/2020	5	08/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)
1, Kandaizumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan

Thông báo số: 69780/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05252 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19198	08/05/2018	7	08/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AIR WATER INC (JP)
2, Kita, 3-Jo Nishi 1-chome, Chuo-ku, Sapporo-shi,
Hokkaido 060-0003 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69781/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05253 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35964	08/05/2023	2	08/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: J-OIL MILLS, INC. (JP)
8-1, Akashi-cho, Chuo-ku, Tokyo 1040044, Japan

Thông báo số: 69782/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05254 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35975	09/05/2023	2	09/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YUHAN CORPORATION (KR)
74, Noryangjin-ro, Dongjak-gu, Seoul 06927, KR

Thông báo số: 69783/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05255 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35969	09/05/2023	2	09/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TERUMO KABUSHIKI KAISHA (JP)
44-1, Hatagaya 2-chome, Shibuya-ku, Tokyo 151-0072, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69784/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05256 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15465	09/05/2016	9	09/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JUKI CORPORATION (JP)
2-11-1 Tsurumaki, Tama-shi, Tokyo 206-8551, Japan

Thông báo số: 69785/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05257 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35996	10/05/2023	2	10/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAINT-GOBAIN ISOVER (FR)
18 avenue d'Alsace, 92400 COURBEVOIE, France

Thông báo số: 69786/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05258 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35994	10/05/2023	2	10/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAINT-GOBAIN ISOVER (FR)
18 avenue d'Alsace, F-92400 Courbevoie, France

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69787/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05259 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32103	22/04/2022	3	22/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 69790/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05260 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32095	22/04/2022	3	22/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SICPA HOLDING SA (CH)
Avenue de Florissant 41, CH-1008 Prilly, Switzerland

Thông báo số: 69791/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05261 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32094	22/04/2022	3	22/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SICPA HOLDING SA (CH)
Avenue de Florissant 41, CH-1008 Prilly, Switzerland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69792/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05262 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32100	22/04/2022	3	22/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZINPRO CORPORATION (US)
10400 Viking Drive, Suite 240, Eden Prairie, Minnesota
55344, United States of America

Thông báo số: 69793/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05263 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23811	23/04/2020	5	23/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELI LILLY AND COMPANY (US)
Lilly Corporate Center, Indianapolis, Indiana 46285, United States of America

Thông báo số: 69794/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05264 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23810	23/04/2020	5	23/04/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED (JP)
1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka
541-0045 Japan

Thông báo số: 69795/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05265 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15433	25/04/2016	9	25/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 69796/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05266 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15431	25/04/2016	9	25/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 69797/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05267 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19112	26/04/2018	7	26/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHEVRON PHILLIPS CHEMICAL COMPANY LP (US)
10001 Six Pines Drive The Woodlands, Texas 77380,
United States of America

Thông báo số: 69798/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05268 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35886	26/04/2023	2	26/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELI LILLY AND COMPANY (US)
Lilly Corporate Center, Indianapolis, Indiana 46285, United
States of America

Thông báo số: 69799/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05269 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19126	26/04/2018	7	26/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIRBAC H.K. TRADING LIMITED (CN)
11/F, One Pacific Place, 88 Queensway, Hong-Kong

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69800/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05270 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35903	27/04/2023	2	27/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMGEN INC. (US)
One Amgen Center Drive, Thousand Oaks, California
91320-1799, United States of America

Thông báo số: 69801/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05271 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23873	27/04/2020	5	27/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)
Grenzacherstrasse 124, CH-4070 Basel, Switzerland

Thông báo số: 69802/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05272 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32155	27/04/2022	3	27/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỂN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69803/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05273 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12948	15/07/2014	11	15/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VISION CRC LIMITED (AU)
Level 4, Rupert Myers Building, Gate 14, Barker Street,
Sydney, New South Wales 2052 AUSTRALIA

Thông báo số: 69804/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05274 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12688	28/04/2014	11	28/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)
Grenzacherstrasse 124, CH-4070 Basel Switzerland

Thông báo số: 69805/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05275 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21340	10/06/2019	6	10/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse
Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of
America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69806/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05276 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24484	10/06/2020	5	10/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 69807/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05277 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24501	10/06/2020	5	10/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CABOT CORPORATION (US)
Two Seaport Lane, Suite 1300, Boston, MA 02210, United States of America

Thông báo số: 69808/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05278 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32600	10/06/2022	3	10/06/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

Thông báo số: 69809/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05279 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24523	11/06/2020	5	11/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 69810/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05280 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17070	13/06/2017	8	13/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69811/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05282 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32618	13/06/2022	3	13/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

Thông báo số: 69812/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05283 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12842	16/06/2014	11	16/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 69813/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05284 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32663	16/06/2022	3	16/06/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

Thông báo số: 69814/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05285 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28958	17/06/2021	4	17/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

Thông báo số: 69815/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05286 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32683	17/06/2022	3	17/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MERCK SHARP & DOHME LLC (US)
126 East Lincoln Avenue, Rahway, New Jersey 07065, United States of America

Thông báo số: 69816/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05288 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24667	18/06/2020	5	18/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 69817/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05289 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24697	19/06/2020	5	19/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 69818/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05290 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10396	20/06/2012	13	20/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69819/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05291 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10399	20/06/2012	13	20/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714,
United States of America

Thông báo số: 69820/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05292 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17106	20/06/2017	8	20/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MERCK SHARP & DOHME LLC (US)
126 East Lincoln Avenue, Rahway, New Jersey 07065,
United States of America

Thông báo số: 69821/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05293 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36467	20/06/2023	2	20/06/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERVET INTERNATIONAL B.V. (NL)
Wim de Körverstraat 35, 5831 AN Boxmeer, Netherlands

Thông báo số: 69822/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05294 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32729	21/06/2022	3	21/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

Thông báo số: 69823/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05295 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14219	22/06/2015	10	22/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 69824/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05296 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14220	22/06/2015	10	22/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 69825/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05297 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14221	22/06/2015	10	22/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 69826/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05298 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24736	22/06/2020	5	22/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69827/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05299 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28997	22/06/2021	4	22/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HAWORTH, INC. (US)
One Haworth Center, Holland, Michigan 49423, United States of America

Thông báo số: 69828/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05300 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32760	22/06/2022	3	22/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORNING INCORPORATED (US)
1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, the United States of America

Thông báo số: 69829/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05301 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8535	22/06/2010	15	22/06/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714,
United States of America

Thông báo số: 69830/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05303 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21410	24/06/2019	6	24/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

Thông báo số: 69831/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05304 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24797	25/06/2020	5	25/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

Thông báo số: 69832/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05305 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24817	26/06/2020	5	26/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

Thông báo số: 69833/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05306 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10435	27/06/2012	13	27/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 69834/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05307 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10440	27/06/2012	13	27/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69835/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05308 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17141	27/06/2017	8	27/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714, United States of America

Thông báo số: 69836/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05309 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32775	27/06/2022	3	27/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

Thông báo số: 69837/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05310 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36543	27/06/2023	2	27/06/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121,
United States of America

Thông báo số: 69838/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05311 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32796	28/06/2022	3	28/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORNING INCORPORATED (US)
1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, United States of America

Thông báo số: 69839/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05312 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29066	29/06/2021	4	29/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

Thông báo số: 69840/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05313 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32809	29/06/2022	3	29/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORNING INCORPORATED (US)
1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, United States of America

Thông báo số: 69841/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05314 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24855	30/06/2020	5	30/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CABOT CORPORATION (US)
Two Seaport Lane, Suite 1300, Boston, MA 02210-2019, United States of America

Thông báo số: 69842/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05315 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29082	30/06/2021	4	30/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69843/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05316 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32827	30/06/2022	3	30/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MERCK SHARP & DOHME LLC (US)
126 East Lincoln Avenue, Rahway, New Jersey 07065,
United States of America

Thông báo số: 69844/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05317 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36529	26/06/2023	2	26/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IONIS PHARMACEUTICALS, INC. (US)
2855 Gazelle Court, Carlsbad, CA 92010, United States of
America

Thông báo số: 69845/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05318 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35827	20/04/2023	2	20/04/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMUMED, LLC (US)
9381 Judicial Drive, Suite 160, San Diego, CA 92121,
United States of America

Thông báo số: 69846/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05319 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31541	07/03/2022	3	07/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BIOSPLICE THERAPEUTICS, INC. (US)
9360 Towne Centre Drive, San Diego, CA 92121, United States of America

Thông báo số: 69847/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05320 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17291	01/08/2017	8	01/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TUNG-JUI CHANG (TW)
No. 264, Zhongzheng Rd., Neipu Township, Pingtung County 912, Taiwan
PI-HSIA LIN (TW)
No. 50, Aly. 55, Ln. 525, Jhongjheng Rd., Cishan Dist, Kaohsiung City 842, Taiwan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69848/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05321 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37306	19/09/2023	2	19/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN VIỆT ANH (VN)
Nhà số 63, Cao Lỗ, Phan Xá, Đông Anh, Hà Nội
NGUYỄN TRUNG HIẾU (VN)
Nhà số 63, Cao Lỗ, Phan Xá, Đông Anh, Hà Nội
PHẠM THỊ LÝ (VN)
Nhà số 63, Cao Lỗ, Phan Xá, Đông Anh, Hà Nội

Thông báo số: 69849/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05324 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28544	06/05/2021	4	06/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OSKAR FRECH GMBH + CO. KG (DE)
Schorndorfer Strasse 32, 73614 Schorndorf, Germany

Thông báo số: 69850/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05325 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23797	21/04/2020	5	21/04/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAMADA INDUSTRIES, INC. (JP)
Ha 61-1 Muryojimachi, Kanazawa-shi, Ishikawa 920-0332
Japan

Thông báo số: 69851/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05326 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12675	21/04/2014	11	21/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZHEJIANG XINNONG CHEMICAL CO., LTD. (CN)
18F-A No. 258, Central Zhonghe Road, Hangzhou 310003,
P.R. China
THE INSTITUTE OF PESTICIDE AND
ENVIRONMENTAL TOXICOLOGY, ZHEJIANG
UNIVERSITY (CN)
No. 268, Kaixuan Road, Hangzhou City, Zhejiang Province
310029, P.R. China

Thông báo số: 69852/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05327 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35899	27/04/2023	2	27/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUNAN ZHONGYE CHANGTIAN ENERGY
CONSERVATION AND ENVIRONMENTAL
PROTECTION TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No.7 Jieqing Road, Yuelu District, Changsha, Hunan
410000, P. R. China
ZHONGYE CHANGTIAN INTERNATIONAL
ENGINEERING CO., LTD. (CN)
No.7, Jieqing Road, Yuelu District, Changsha, Hunan
410000, P.R. China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69855/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05328 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35833	20/04/2023	2	20/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CLOSED JOINT-STOCK COMPANY "BIOCAD" (RU)
Russia 198515, Saint Petersburg, Petrodvortsoviy district,
Strelna, Svyazi st., bld. 34, liter A

Thông báo số: 69856/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05329 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21533	16/07/2019	6	16/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FOREST GROUP NEDERLAND B.V (NL)
Arnsbergstraat 4 NL-7418 EZ Deventer, Netherlands

Thông báo số: 69857/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05330 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29245	15/07/2021	4	15/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHANGZHOU DEVELOPMENT & MANUFACTURE
CENTRE CO., LTD. (CN)
No. 56, Zonglv Road, Zhonglou District, Changzhou City,
Jiangsu 213002, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69858/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05331 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26072	23/09/2020	5	23/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZHENGZHOU ZHONGYUAN SPANDEX ENGINEERING TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
NO.25 JINSUO RD, HIGH-TECH DEVELOPMENT ZONE, ZHENGZHOU, HENAN 450001, CHINA

Thông báo số: 69859/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05332 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28375	15/04/2021	4	15/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PLANT PROTECTION RESEARCH INSTITUTE OF GUANGDONG ACADEMY OF AGRICULTURAL SCIENCES (CN)
No.7 Jinying Road, Tianhe District, Guangzhou City, Guangdong Province 510640, P. R. China

Thông báo số: 69860/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05333 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32009	15/04/2022	3	15/04/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)
1, Takumi-cho, Sakai-ku, Sakai City, Osaka 590-8522,
Japan

Thông báo số: 69861/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05334 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20974	16/04/2019	6	16/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 69862/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05335 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23709	16/04/2020	5	16/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAKAI CHEMICAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)
5-2, Ebisujima-cho, Sakai-ku, Sakai-shi, Osaka 5908502,
Japan

Thông báo số: 69863/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05336 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28397	16/04/2021	4	16/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHILIP MORRIS PRODUCTS S.A. (CH)
Quai Jeanrenaud 3, CH-2000 Neuchatel, Switzerland

Thông báo số: 69864/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05337 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16846	17/04/2017	8	17/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SMC KABUSHIKI KAISHA (JP)
4-14-1, Sotokanda, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0021, Japan

Thông báo số: 69865/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05338 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16870	17/04/2017	8	17/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 69866/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05339 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỂN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19076	17/04/2018	7	17/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARCHEM INC (JP)
2-70, Konan 1-chome, Minato-ku, Tokyo 1080075 Japan

Thông báo số: 69867/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05340 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23746	17/04/2020	5	17/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, JAPAN

Thông báo số: 69868/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05341 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35771	17/04/2023	2	17/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CROWN PACKAGING TECHNOLOGY, INC. (US)
11535 South Central Avenue, Alsip, Illinois 60803, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69869/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05342 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35773	17/04/2023	2	17/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SENJU METAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)
23, Senju-Hashido-cho, Adachi-ku, Tokyo 1208555, Japan

Thông báo số: 69870/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05343 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35776	17/04/2023	2	17/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON SODA CO., LTD. (JP)
2-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8165, Japan

Thông báo số: 69871/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05344 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35777	17/04/2023	2	17/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TORII KAZUHITO (JP)
3-11-2, Higashimachi, Koganei-shi, Tokyo 1840011, Japan
TORII TOMOKO (JP)
3-11-2, Higashimachi, Koganei-shi, Tokyo 1840011, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69872/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05345 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35778	17/04/2023	2	17/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PIAGGIO & C. S.P.A. (IT)
Viale Rinaldo Piaggio 25, 56025 Pontedera (PI), Italy

Thông báo số: 69873/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05346 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10208	18/04/2012	13	18/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WARTSILA FINLAND OY (FI)
Tarhaajantie 2, FI-65380 Vaasa, Finland

Thông báo số: 69874/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05347 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10209	18/04/2012	13	18/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69875/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05348 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10220	18/04/2012	13	18/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MAN DIESEL & TURBO, FILIAL AF MAN DIESEL & TURBO SE, TYSKLAND (DK)
Teglholmsgade 41, DK-2450 Copenhagen SV, DENMARK

Thông báo số: 69876/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05349 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10226	18/04/2012	13	18/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISHIHARA SANGYO KAISHA, LTD. (JP)
3-15, Edobori 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka,
5500002, Japan

Thông báo số: 69877/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05350 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32035	18/04/2022	3	18/04/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IDORSIA PHARMACEUTICALS LTD (CH)
Hegenheimermattweg 91, 4123 Allschwil, Switzerland

Thông báo số: 69878/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05351 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19783	07/08/2018	7	07/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH SENA TECH (VN)
Lô H3-1C, KCN Quế Võ, phường Vân Dương, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

Thông báo số: 69879/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05352 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19783	07/08/2018	8	07/08/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH SENA TECH (VN)
Lô H3-1C, KCN Quế Võ, phường Vân Dương, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

Thông báo số: 69880/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05353 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỂN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19783	07/08/2018	9	07/08/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH SENA TECH (VN)
Lô H3-1C, KCN Quế Võ, phường Vân Dương, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

Thông báo số: 69881/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05130 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21090	07/05/2019	6	07/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK AP INC. (JP)
1, Kandaizumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0024 Japan

Thông báo số: 69882/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05131 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19041	17/04/2018	7	17/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DEBIOPHARM RESEARCH & MANUFACTURING SA (CH)
Rue du Levant 146, CH-1920 Martigny, Switzerland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69883/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05132 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19046	17/04/2018	7	17/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRANSITIONS OPTICAL, INC (US)
9251 Belcher Road, Pinellas Park, Florida 33782, the
United States of America

Thông báo số: 69884/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05133 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23752	17/04/2020	5	17/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL)
(SE)
S-164 83 Stockholm, Sweden

Thông báo số: 69885/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05134 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32033	18/04/2022	3	18/04/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE REGENTS OF THE UNIVERSITY OF CALIFORNIA (US)
1111 Franklin Street, Twelfth Floor, Oakland, California
94607, United States of America

Thông báo số: 69886/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05135 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35815	19/04/2023	2	19/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASTELLAS PHARMA INC. (JP)
5-1, Nihonbashi-honcho 2-chome, Chuo-ku, Tokyo, 103-8411 Japan

Thông báo số: 69887/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05136 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32046	19/04/2022	3	19/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: W. R. GRACE & CO. - CONN. (US)
7500 Grace Drive, Columbia, Maryland 21044, United States of America

Thông báo số: 69888/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05137 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13996	20/04/2015	10	20/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: E. I. DU PONT DE NEMOURS AND COMPANY (US)
1007 Market Street, Wilmington, Delaware 19898, United States of America

Thông báo số: 69889/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05138 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23787	21/04/2020	5	21/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ATI PROPERTIES LLC (US)
1600 NE Old Salem Road, Post Office Box 460, Albany, OR 97321, United States of America

Thông báo số: 69890/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05140 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32079	21/04/2022	3	21/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OWENS-BROCKWAY GLASS CONTAINER INC. (US)
One Michael Owens Way Perrysburg, OH 43551, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69891/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05141 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23783	21/04/2020	5	21/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL)
(SE)
SE-164 83 Stockholm, Sweden

Thông báo số: 69892/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05142 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32326	18/05/2022	3	18/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL STAINLESS STEEL CORPORATION
(JP)
8-2, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0005,
Japan

Thông báo số: 69893/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05143 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24160	18/05/2020	5	18/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TSURUMI MANUFACTURING CO., LTD. (JP)
16-40, Tsurumi 4-chome, Tsurumi-ku, Osaka-shi, Osaka
5388585, Japan

Thông báo số: 69894/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05144 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14096	18/05/2015	10	18/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CASIO COMPUTER CO., LTD. (JP)
6-2, Hon-machi 1-chome, Shibuya-ku, Tokyo 151-8543
Japan

Thông báo số: 69895/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05145 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28638	18/05/2021	4	18/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

Thông báo số: 69896/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05146 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36092	18/05/2023	2	18/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

Thông báo số: 69897/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05147 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28651	18/05/2021	4	18/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK AP INC. (JP)
1, KANDAIZUMI-CHO, CHIYODA-KU, TOKYO 101-8642 JAPAN

Thông báo số: 69898/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05148 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32323	18/05/2022	3	18/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL STAINLESS STEEL CORPORATION (JP)
8-2, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0005, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69899/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05149 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12752	19/05/2014	11	19/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FIN-02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 69900/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05150 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24196	19/05/2020	5	19/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONOR DEVICE CO., LTD. (CN)
Suite 3401, Unit A, Building 6, Shum Yip Sky Park, No. 8089, Hongli West Road, Xiangmihu Street, Futian District, Shenzhen, Guangdong 518040, People's Republic of China

Thông báo số: 69901/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05151 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32334	19/05/2022	3	19/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 69902/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05152 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28656	19/05/2021	4	19/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 69903/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05153 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24177	19/05/2020	5	19/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 69904/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05154 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36117	19/05/2023	2	19/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680, Japan

Thông báo số: 69905/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05155 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24179	19/05/2020	5	19/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKI MOTOR CORPORATION (JP)
300 Takatsuka-cho, Minami-ku, Hamamatsu-shi, Shizuoka-ken, Japan

Thông báo số: 69906/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05156 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12748	19/05/2014	11	19/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI CHEMICAL CORPORATION (JP)
33-8, Shiba 5-chome, Minato-ku, Tokyo, 108-0014, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69907/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05157 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12746	19/05/2014	11	19/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan
SUMITOMO SEIKA CHEMICALS CO., LTD (JP)
346-1, Miyanishi, Harima-cho, Kako-gun, Hyogo, 6750145, JP

Thông báo số: 69908/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05158 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24178	19/05/2020	5	19/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBA CORPORATION (JP)
2681, Hirosawa-cho 1-chome, Kiryu-shi, Gunma 376-8555 Japan

Thông báo số: 69909/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05159 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28658	19/05/2021	4	19/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISHIHARA SANGYO KAISHA, LTD. (JP)
3-15, Edobori 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka,
5500002, JP

Thông báo số: 69910/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05160 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24194	19/05/2020	5	19/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJIFILM TOYAMA CHEMICAL CO., LTD. (JP)
14-1, Kyobashi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-0031, Japan

Thông báo số: 69911/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05161 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15445	04/05/2016	9	04/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HISAMITSU PHARMACEUTICAL CO., INC. (JP)
408, Tashirodaikanmachi, Tosu-shi, Saga, 8410017 Japan

Thông báo số: 69912/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05162 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23951	04/05/2020	5	04/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISHIHARA SANGYO KAISHA, LTD. (JP)
3-15, Edobori 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka,
5500002, Japan

Thông báo số: 69913/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05163 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23949	04/05/2020	5	04/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOF CORPORATION (JP)
20-3, Ebisu 4-chome, Shibuya-ku, Tokyo 1506019, Japan

Thông báo số: 69914/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05164 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28507	04/05/2021	4	04/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KING JIM CO., LTD. (JP)
10-18, Higashi-Kanda 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0031 Japan
SEIKO EPSON CORPORATION (JP)
1-6, Shinjuku 4-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 1608801 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69915/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05165 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23938	04/05/2020	5	04/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182 Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

Thông báo số: 69916/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05166 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15452	04/05/2016	9	04/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK AP INC. (JP)
1, Kandaizumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642 Japan

Thông báo số: 69917/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05167 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15444	04/05/2016	9	04/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO WIRING SYSTEMS, LTD. (JP)
1-14, Nishisuehiro-cho, Yokkaichi-shi, Mie 5100058 JAPAN

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69918/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05168 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14028	04/05/2015	10	04/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON OIL CORPORATION (JP)
3-12, Nishi-shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-8412, Japan

Thông báo số: 69919/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05169 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10248	04/05/2012	13	04/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310 JAPAN

Thông báo số: 69920/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05170 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23970	05/05/2020	5	05/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICA NV (BE)
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium

Thông báo số: 69921/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05171 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35936	05/05/2023	2	05/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
Shenzhen, Guangdong 518129 - China

Thông báo số: 69922/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05172 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23978	05/05/2020	5	05/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 69923/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05173 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28523	05/05/2021	4	05/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-chome,
Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5308323, Japan

Thông báo số: 69924/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05174 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23973	05/05/2020	5	05/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 69925/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05175 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23968	05/05/2020	5	05/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBA CORPORATION (JP)
2681, Hirosawa-cho 1-chome, Kiryu-shi, Gunma 376-8555,
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69926/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05176 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23990	05/05/2020	5	05/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

Thông báo số: 69927/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05177 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23983	05/05/2020	5	05/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: I. MER CO., LTD. (JP)
108 Yamashiroyashiki-cho, Misu, Yokooji, Fushimi-ku, Kyoto-shi, Kyoto 612-8207 Japan

Thông báo số: 69928/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05178 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23989	05/05/2020	5	05/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KANEKA CORPORATION (JP)
3-18, Nakanoshima 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka
5308288, Japan

Thông báo số: 69929/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05179 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23998	06/05/2020	5	06/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, FI- 02610 Espoo, Finland

Thông báo số: 69930/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05180 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28547	06/05/2021	4	06/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building Bantian, Longgang
District Shenzhen, Guangdong 518129, P.R. China

Thông báo số: 69931/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05181 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28635	17/05/2021	4	17/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P.R. China

Thông báo số: 69932/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05182 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36087	17/05/2023	2	17/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1000011 (JP)

Thông báo số: 69933/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05183 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36079	17/05/2023	2	17/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69934/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05184 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32308	17/05/2022	3	17/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 69935/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05185 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19256	17/05/2018	7	17/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEIJI CO., LTD. (JP)
1-2-10, Shinsuna, Koto-ku, Tokyo, 1360075, Japan

Thông báo số: 69936/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05186 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19272	17/05/2018	7	17/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OTSUKA PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
2-9, Kanda Tsukasa-machi, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8535, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69937/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05187 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28631	17/05/2021	4	17/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

Thông báo số: 69938/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05188 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36080	17/05/2023	2	17/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111 Japan

Thông báo số: 69939/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05189 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19258	17/05/2018	7	17/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310
Japan

Thông báo số: 69940/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05190 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32324	18/05/2022	3	18/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

Thông báo số: 69941/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05191 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24162	18/05/2020	5	18/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 69942/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05192 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24161	18/05/2020	5	18/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 69943/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05193 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36107	18/05/2023	2	18/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
1038210 (JP)

Thông báo số: 69944/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05194 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24172	18/05/2020	5	18/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
103-8210, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69945/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05195 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28649	18/05/2021	4	18/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071,
Japan

Thông báo số: 69946/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05196 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14093	18/05/2015	10	18/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKI MOTOR CORPORATION (JP)
300, Takatsuka-Cho, Minami-Ku, Hamamatsu-Shi,
Shizuoka-Ken 432-8611 Japan

Thông báo số: 69947/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05197 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28652	18/05/2021	4	18/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJI SEAL INTERNATIONAL, INC. (JP)
4-1-9 Miyahara Yodogawa-ku, Osaka-shi, Osaka, 532-0003, Japan

Thông báo số: 69948/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05198 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24155	18/05/2020	5	18/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 69949/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05199 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28645	18/05/2021	4	18/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIKOKU CHEMICALS CORPORATION (JP)
8-537-1, Doki-cho Higashi, Marugame-shi, Kagawa 763-8504 Japan

Thông báo số: 69950/TB-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05200 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36100	18/05/2023	2	18/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAPPORO BREWERIES LIMITED (JP)
20-1, Ebisu 4-chome, Shibuya-ku, Tokyo 1508522, Japan

Thông báo số: 69951/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05201 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32241	12/05/2022	3	12/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 69952/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05202 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32239	12/05/2022	3	12/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO METAL MINING CO., LTD. (JP)
11-3, Shimbashi 5-chome, Minato-ku Tokyo 1058716, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69953/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05203 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14066	12/05/2015	10	12/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON OIL CORPORATION (JP)
3-12, Nishi-shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-8412, Japan

Thông báo số: 69954/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05204 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28593	12/05/2021	4	12/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSHIN SEIFUN WELNA INC. (JP)
25, Kanda-Nishiki-cho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8441 Japan

Thông báo số: 69955/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05205 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28604	13/05/2021	4	13/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LEXMARK INTERNATIONAL, INC. (US)
IP Law Department, Bldg. 082-1, 740 West New Circle
Road, Lexington, KY 40550, United States of America

Thông báo số: 69956/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05206 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32262	13/05/2022	3	13/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 69957/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05207 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24054	13/05/2020	5	13/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong, 518129, China

Thông báo số: 69958/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05208 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32277	13/05/2022	3	13/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071
Japan

Thông báo số: 69959/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05209 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24050	13/05/2020	5	13/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO SEIKA CHEMICALS CO., LTD. (JP)
346-1, Miyanishi, Harima-cho, Kako-gun, Hyogo,
6750145, JP
JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 69960/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05210 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21114	14/05/2019	6	14/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FI-02150 Espoo, Finland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69961/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05211 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28616	14/05/2021	4	14/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 69962/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05212 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24087	14/05/2020	5	14/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 69963/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05213 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21154	14/05/2019	6	14/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 69964/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05214 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21143	14/05/2019	6	14/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 69965/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05215 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24079	14/05/2020	5	14/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-Chome,
Kita-ku, Osaka-Shi, Osaka 530-8323, Japan

Thông báo số: 69966/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05216 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỂN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21139	14/05/2019	6	14/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI GAS CHEMICAL COMPANY, INC. (JP)
5-2, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8324,
Japan

Thông báo số: 69967/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05217 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24084	14/05/2020	5	14/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAWASAKI JUKOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)
1-1, Higashikawasaki-cho, 3-chome, Chuo-ku, Kobe-shi,
Hyogo 650-8670, JAPAN

Thông báo số: 69968/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05218 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21119	14/05/2019	6	14/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PLUS CORPORATION (JP)
4-1-28 Toranomom, Minato-ku, Tokyo, Japan.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69969/QĐ-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05219 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21137	14/05/2019	6	14/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELOBIX AB (SE)
Arvid Wallgrens Backe 20, S-413 46 Goteborg, Sweden

Thông báo số: 69970/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05605 Ngày nộp: 19/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12658	21/04/2014	11	21/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SINH HỌC DƯỢC
NANOGEN (VN)
Lô I-5C, khu Công nghệ cao, phường Tăng Nhơn Phú A,
thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 69971/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05700 Ngày nộp: 22/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19959	24/09/2018	7	24/09/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỂN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI ĐẠI THUẬN ĐẠT (VN)
114/68 Phú Thọ Hòa, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 69972/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05944 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36294	05/06/2023	2	05/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐÀO TRIỆU NGUYỄN (VN)
259 Võ Văn Tần, phường 5, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 69973/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06066 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36712	18/07/2023	2	18/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LS METAL CO., LTD. (KR)
(Hangang-ro 2-ga) 92, Hangang-daero, Yongsan-gu, Seoul 04386 Republic of Korea

Thông báo số: 69974/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06449 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26354	13/10/2020	5	13/10/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ AN THỊNH (VN)
Lô Y.02b-03a, khu công nghiệp trong khu chế xuất Tân Thuận, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 69975/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06602 Ngày nộp: 14/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20221	20/11/2018	7	20/11/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN XUÂN PHƯƠNG (VN)
336/13 Phan Huy ích, phường 12, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 69976/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06603 Ngày nộp: 14/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19498	21/06/2018	7	21/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN XUÂN PHƯƠNG (VN)
336/13 Phan Huy ích, phường 12, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69989/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05699 Ngày nộp: 22/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36230	30/05/2023	2	30/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON YUSEN KABUSHIKI KAISHA (JP)
3-2, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0005, Japan
IDEMITSU KOSAN CO., LTD. (JP)
1-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8321, Japan
NYK TRADING CORPORATION (JP)
4-1, Hamamatsu-cho 2-chome, Minato-ku, Tokyo 105-6134, Japan

Thông báo số: 71270/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-13282 Ngày nộp: 02/10/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33566	05/09/2022	2	05/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 71271/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07446 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỂN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36638	06/07/2023	2	06/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan

Thông báo số: 71272/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07447 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27262	25/12/2020	5	25/12/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐIỆN QUANG (VN)
121-123-125 Hàm Nghi, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 71273/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07448 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27262	25/12/2020	6	25/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐIỆN QUANG (VN)
121-123-125 Hàm Nghi, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 71274/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07451 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36352	09/06/2023	2	09/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680, Japan

Thông báo số: 71275/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07452 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24324	28/05/2020	5	28/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YIYUAN (SHENZHEN) BIOTECH LIMITED (CN)
RM 202, Building A1, 140 Jinye Blvd, Kuiyong Subdistrict, Dapeng District, Shenzhen, Guangdong province 518000, China

Thông báo số: 71276/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07453 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19362	31/05/2018	7	31/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GE HEALTHCARE LIMITED (GB)
Amersham Place, Little Chalfont, Buckinghamshire HP7
9NA, Great Britain

Thông báo số: 71277/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07454 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32431	27/05/2022	3	27/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-
8556, Japan

Thông báo số: 71278/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07455 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32428	27/05/2022	3	27/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-
8556, JAPAN

Thông báo số: 71279/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07456 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28758	28/05/2021	4	28/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CEVA SANTE ANIMALE (FR)
10 avenue de la Ballastière, F-33500 Libourne, France

Thông báo số: 71280/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07457 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21237	28/05/2019	6	28/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GLAXOSMITHKLINE LLC (US)
251 Little Falls Drive, Wilmington, Delaware 19808,
United States of America

Thông báo số: 71281/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07458 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21212	28/05/2019	6	28/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)
Grenzacherstrasse 124, CH-4070 Basel, Switzerland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 71282/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07459 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21239	28/05/2019	6	28/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260 Japan

Thông báo số: 71283/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07460 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24330	28/05/2020	5	28/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED (JP)
1-1 Doshomachi 4-chome, Chuo-Ku, Osaka-shi, Osaka 541-0045, Japan

Thông báo số: 71284/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07461 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24344	29/05/2020	5	29/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)
Grenzacherstrasse 124 CH-4070 Basel (CH)

Thông báo số: 71285/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07462 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24339	29/05/2020	5	29/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)
1-7-1, Konan, Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan

Thông báo số: 71286/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07463 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19342	30/05/2018	7	30/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY LABORATORIES LICENSING CORPORATION (US)
100 Potrero Avenue, San Francisco, California 94103-4813, United States of America
DOLBY INTERNATIONAL AB (NL)
Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, NL-1101 CN Amsterdam, Netherlands

Thông báo số: 71287/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07464 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36226	30/05/2023	2	30/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GE VIDEO COMPRESSION, LLC (US)
8 Southwoods Boulevard, Albany, New York 12211, USA

Thông báo số: 71288/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07465 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32453	30/05/2022	3	30/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 71289/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07466 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32439	30/05/2022	3	30/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 71290/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07467 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32446	30/05/2022	3	30/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: REGENERON PHARMACEUTICALS, INC. (US)
777 Old Saw Mill River Road, Tarrytown, NY 10591, USA

Thông báo số: 71291/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07468 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28776	31/05/2021	4	31/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 71292/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07469 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28786	01/06/2021	4	01/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 71293/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07470 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24381	03/06/2020	5	03/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

Thông báo số: 71294/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07471 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35875	25/04/2023	2	25/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELYSIS LIMITED PARTNERSHIP (CA)
1 Place Ville-Marie, Suite 2323, Montreal QC H3B 3M5, Canada

Thông báo số: 71295/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07472 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36220	30/05/2023	2	30/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INNOLUX CORPORATION (TW)
No. 160 Kesyue Rd., Jhu-Nan Site, Hsinchu Science Park,
Jhu-Nan, Miao-Li County, Taiwan

Thông báo số: 71296/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07473 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15550	30/05/2016	9	30/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CINVOLVE BVBA (BE)
Volkstraat 54 box 423, 2000 Antwerpen, Belgium

Thông báo số: 71297/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07474 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32456	30/05/2022	3	30/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DANIELI CORUS B.V. (NL)
Rooswijkweg 291, 1951 ME Velsen Noord, Netherlands

Thông báo số: 71298/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07475 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36217	30/05/2023	2	30/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FIRST SOLAR, INC. (US)
350 West Washington Street, 6th Floor, Tempe, AZ 85281,
United States of America

Thông báo số: 71299/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07477 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17016	30/05/2017	8	30/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE BOARD OF TRUSTEES OF THE UNIVERSITY OF ARKANSAS (US)
2404 North University Avenue, Little Rock, AR 72207,
United States of America
THE TEXAS A&M UNIVERSITY SYSTEM (US)
3369 Tamu, College Station, TX 77843-3369, United States of America

Thông báo số: 71300/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07478 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32449	30/05/2022	3	30/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE UNIVERSITY OF MASSACHUSETTS (US)
One Beacon Street, 31st Floor Boston, Massachusetts
02108, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 71301/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07479 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10333	31/05/2012	13	31/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOPOTARGET UK LIMITED (GB)
87A Milton Park, Abingdon Oxfordshire OX14 4RY, Great Britain

Thông báo số: 71302/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07480 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32480	31/05/2022	3	31/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DANIELI CORUS B.V. (NL)
Rooswijkweg 291, 1951 ME Velsen Noord, Netherlands

Thông báo số: 71303/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07481 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32465	31/05/2022	3	31/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GRÄNGES AB (SE)
Linnégatan 18, Box 5505, 114 85 Stockholm, Sweden

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 71304/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07482 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32473	31/05/2022	3	31/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMGEN INC. (US)
One Amgen Center Drive, M/s 28-2-c, Thousand Oaks,
California 91320, United States of America

Thông báo số: 71305/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07483 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32481	31/05/2022	3	31/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VESUVIUS FRANCE, S.A. (FR)
68, rue Paul Deudon, 59750 Feignies, France

Thông báo số: 71306/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07484 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32466	31/05/2022	3	31/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VESUVIUS GROUP, S.A. (BE)
Rue de Douvrain, 17, B-7011 GHLIN, Belgium

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 71307/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07485 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32464	31/05/2022	3	31/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LABORATORIOS SALVAT, S.A. (ES)
C. Gall, 30-36, 08950 ESPLUGUES DE LLOBREGAT,
Spain

Thông báo số: 71308/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07486 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21253	04/06/2019	6	04/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 71309/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07487 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17041	06/06/2017	8	06/06/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 1468501,
Japan

Thông báo số: 71310/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07488 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17048	06/06/2017	8	06/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

Thông báo số: 71311/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07489 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36327	07/06/2023	2	07/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 1468501,
Japan

Thông báo số: 71312/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07490 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19426	07/06/2018	7	07/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 146-8501
JAPAN

Thông báo số: 71313/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07491 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36337	08/06/2023	2	08/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARCELORMITTAL (LU)
24-26, Boulevard d'Avranches, L-1160 Luxembourg,
Luxembourg

Thông báo số: 71314/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07492 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36336	08/06/2023	2	08/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARCELORMITTAL (LU)
24-26, Boulevard d'Avranches, 1160 Luxembourg,
Luxembourg

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 71315/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07493 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24421	08/06/2020	5	08/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

Thông báo số: 71316/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07494 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28870	09/06/2021	4	09/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARCELORMITTAL (LU)
24-26, Boulevard d'Avranches, L-1160 Luxembourg, LUXEMBOURG

Thông báo số: 71317/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07495 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36372	12/06/2023	2	12/06/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARCELORMITTAL (LU)
24-26, Boulevard d'Avranches, 1160 Luxembourg,
Luxembourg

Thông báo số: 71318/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07496 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36370	12/06/2023	2	12/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARCELORMITTAL (LU)
24-26, boulevard d'Avranches, 1160 Luxembourg,
Luxembourg

Thông báo số: 71319/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07497 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36366	12/06/2023	2	12/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, 146-8501,
Japan

Thông báo số: 71320/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07498 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32626	14/06/2022	3	14/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo
1078556, Japan

Thông báo số: 71321/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07499 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28925	15/06/2021	4	15/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARCELORMITTAL (LU)
24-26, Boulevard d'Avranches, L-1160 Luxembourg,
Luxembourg

Thông báo số: 71322/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07500 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24563	15/06/2020	5	15/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FANUC CORPORATION (JP)
3580, Shibokusa Aza-komanba, Oshino-mura,
Minamitsuru-gun, Yamanashi 401-0597 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 71323/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07502 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24606	17/06/2020	5	17/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 146-8501,
JAPAN

Thông báo số: 71324/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07503 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24705	19/06/2020	5	19/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, 1468501,
Japan

Thông báo số: 71325/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07504 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24712	22/06/2020	5	22/06/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARCELORMITTAL (LU)
24-26, Boulevard d'Avranches, L-1160 Luxembourg,
LUXEMBOURG

Thông báo số: 71326/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07505 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36579	30/06/2023	2	30/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 1468501,
Japan

Thông báo số: 71327/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07507 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36727	20/07/2023	2	20/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN, WON SANG (KR)
506-903, 111, Byeoryang-ro, Gwacheon-si, Gyeonggi-do
13836, Republic of Korea

Thông báo số: 71328/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07508 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24297	26/05/2020	5	26/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JIANGSU GUOXIN METAL PRODUCTS CO., LTD.
(CN)
Qinfeng village, Miaoqiao, Tangqiao Town, Zhangjiagang,
Jiangsu 215600, CHINA

Thông báo số: 71329/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07509 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32563	08/06/2022	3	08/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WANG, JE-WON (KR)
201Dong 505Ho, 133, Baeul 2-ro, Yuseong-gu, Daejeon
34034, Republic of Korea

Thông báo số: 71330/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07510 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36260	01/06/2023	2	01/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG DISPLAY CO., LTD. (KR)
1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do,
Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 71331/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07511 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36280	02/06/2023	2	02/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG DISPLAY CO., LTD. (KR)
1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do,
17113, Republic of Korea

Thông báo số: 71332/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07512 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36289	02/06/2023	2	02/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG DISPLAY CO., LTD. (KR)
1, Samsung-Ro, Giheung-Gu, Yongin-Si, Gyeonggi-Do,
Republic of Korea

Thông báo số: 71333/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07513 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36292	05/06/2023	2	05/06/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG DISPLAY CO., LTD. (KR)
1, Samsung-Ro, Giheung-Gu, Yongin-Si, Gyeonggi-Do,
Republic of Korea

Thông báo số: 71334/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07514 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28872	10/06/2021	4	10/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SNU R&DB FOUNDATION (KR)
Seoul National University Daehak-dong, Gwankak-gu
Seoul 151-742, Korea

Thông báo số: 71335/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07515 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17094	20/06/2017	8	20/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG LIFE SCIENCES LTD. (KR)
LG Gwanghwamun Bldg., 92, Sinmunno 2-ga, Jongno-gu,
Seoul 110-062, Republic of Korea

Thông báo số: 71336/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07516 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32750	22/06/2022	3	22/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG DISPLAY CO., LTD. (KR)
1, Samsung-Ro, Giheung-Gu, Yongin-Si, Gyeonggi-Do, Republic of Korea

Thông báo số: 71337/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07517 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10433	27/06/2012	13	27/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HYUNDAI HEAVY INDUSTRIES CO., LTD. (KR)
1 Jeonha-Dong, Dong-ku, Ulsan 682-792, Republic of Korea

Thông báo số: 71338/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07518 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36584	30/06/2023	2	30/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG DISPLAY CO., LTD. (KR)
1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, 17113, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 71339/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07519 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36628	05/07/2023	2	05/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG DISPLAY CO., LTD. (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu,
Seoul 07336, Korea

Thông báo số: 71340/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07520 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33030	18/07/2022	3	18/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LS MTRON LTD. (KR)
127, LS-ro, Dongan-gu, Anyang-si, Gyeonggi-do 431-848,
Republic of Korea

Thông báo số: 71341/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07521 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36788	26/07/2023	2	26/07/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG DISPLAY CO., LTD. (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu,
Seoul 07336, Korea

Thông báo số: 71342/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07522 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36799	27/07/2023	2	27/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG DISPLAY CO., LTD. (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu,
Seoul 07336, Korea

Thông báo số: 71343/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07523 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19841	21/08/2018	7	21/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FARMHANNONG CO., LTD. (KR)
24, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul, 07320,
Republic of KOREA

Thông báo số: 71344/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07524 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỂN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36793	27/07/2023	2	27/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN WAKAMONO (VN)
95 Trần Trọng Cung, phường Tân Thuận Đông, quận 7,
thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 71345/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07531 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33586	06/09/2022	3	06/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN WAKAMONO (VN)
95 Trần Trọng Cung, Phường Tân Thuận Đông, Quận 7,
Thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 71346/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07532 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32807	29/06/2022	3	29/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN WAKAMONO (VN)
95 Trần Trọng Cung, phường Tân Thuận Đông, quận 7,
thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 71347/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07537 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30407	09/11/2021	4	09/11/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LẠI NAM HẢI (VN)
25A đường 5, khu phố 1, phường Linh Đông, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 71348/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07538 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30386	05/11/2021	4	05/11/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN WAKAMONO (VN)
95 Trần Trọng Cung, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 71349/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07539 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25610	24/08/2020	5	24/08/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỂN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LẠI NAM HẢI (VN)
25A đường 5, khu phố 1, phường Linh Đông, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 71350/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07541 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32574	08/06/2022	3	08/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VEKOMA RIDES ENGINEERING B.V. (NL)
18, Schaapweg, 6063 BA Vlodrop, the Netherlands

Thông báo số: 71351/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07542 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36438	19/06/2023	2	19/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAEK, JUNG-EUN (KR)
102-607, 66, Ichon-ro 2ga-gil, Yongsan-gu, Seoul 04374, Republic of Korea

Thông báo số: 71352/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07543 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỂN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25476	14/08/2020	5	14/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHU-HUE SHAO (TW)
No.16, Sanmin Rd., Dajia Dist., Taichung City, Taiwan
YUAN-TSANG CHANG (TW)
No. 28, Futian 2nd St., South Dist., Taichung City, Taiwan

Thông báo số: 71353/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07544 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35523	27/03/2023	2	27/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGUYỄN TẮT THÀNH (VN)
300A Nguyễn Tất Thành, phường 13, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 71354/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07545 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29210	13/07/2021	4	13/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MARCUS A. KATZ (US)
7752 Fisher Island Drive, Miami Beach, Florida 33109-0943, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 71355/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07546 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36924	09/08/2023	2	09/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOJIMA CHEMICALS CO., LTD. (JP)
337-26 Kashiwabara, Sayama-shi, Saitama 3501335, Japan

Thông báo số: 71356/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07547 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36190	26/05/2023	2	26/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INNOVATIVE MOLECULES GMBH (DE)
Leopoldshöherstrasse 7, 32107 Bad Salzuflen, Germany

Thông báo số: 71357/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07548 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36452	20/06/2023	2	20/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GIKEN LTD. (JP)
3948-1, Nunoshida, Kochi-shi, Kochi 7815195, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 71358/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07549 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32918	08/07/2022	3	08/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEOUL PHARMA. CO., LTD. (KR)
#603, Sihwa Industrial Complex 1 La, 59, Gyeongje-ro,
Siheung-si, Gyeonggi-do 15093, Republic of Korea

Thông báo số: 71359/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07550 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36583	30/06/2023	2	30/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BEIJING QIYI CENTURY SCIENCE & TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
10/F&11/F, No. 2 Haidian North 1st Street, Haidian District, Beijing 100080, China

Thông báo số: 71360/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07551 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31903	06/04/2022	3	06/04/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HALDOR TOPSØE A/S (DK)
Haldor Topsøes Allé 1, 2800 Kgs. Lyngby, Denmark

Thông báo số: 71361/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07552 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19410	06/06/2018	7	06/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KONINKLIJKE PHILIPS N.V. (NL)
High Tech Campus 5 NL-5656 AE Eindhoven Netherlands

Thông báo số: 71362/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07553 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24701	19/06/2020	5	19/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF SE (DE)
67056 Ludwigshafen, Germany

Thông báo số: 71363/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07554 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29939	28/09/2021	4	28/09/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAEWON APPLIED ENG. CO. (KR)
37, Gongdan 1-daero, 196beon-gil Siheung-si, Gyeonggi-do
15090, Republic of Korea

Thông báo số: 71364/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07555 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24257	25/05/2020	5	25/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: POLYPLASTICS CO., LTD. (JP)
2-18-1, Konan, Minato-ku, Tokyo 1088280, Japan

Thông báo số: 71365/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07556 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28721	25/05/2021	4	25/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EVONIK OPERATIONS GMBH (DE)
Rellinghauser Straße 1-11, 45128 Essen, Germany

Thông báo số: 71366/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07557 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32399	25/05/2022	3	25/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THYSSENKRUPP INDUSTRIAL SOLUTIONS AG (DE)
ThyssenKrupp Allee 1, 45143 Essen, Germany
EVONIK OPERATIONS GMBH (DE)
Rellinghauser Straße 1-11, 45128 Essen, Germany

Thông báo số: 71367/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07558 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36177	25/05/2023	2	25/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CROWN PACKAGING TECHNOLOGY, INC. (US)
11535 South Central Avenue, Alsip, Illinois 60803, United States of America

Thông báo số: 71368/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07559 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12767	26/05/2014	11	26/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 71369/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07560 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12777	26/05/2014	11	26/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISHIHARA SANGYO KAISHA, LTD. (JP)
No. 3-15, Edobori 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka, Japan

Thông báo số: 71370/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07561 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14108	26/05/2015	10	26/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GODO KAISHA IP BRIDGE 1 (JP)
c/o Sakura Sogo Jimusho, 1-11 Kanda-Jinbocho, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 71371/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07562 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14124	26/05/2015	10	26/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 71372/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07563 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14125	26/05/2015	10	26/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 71373/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07564 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14126	26/05/2015	10	26/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 71374/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07565 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24282	26/05/2020	5	26/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: POLYPLASTICS CO., LTD. (JP)
2-18-1, Konan, Minato-ku, Tokyo 1088280, Japan

Thông báo số: 71375/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07566 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28729	26/05/2021	4	26/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AGC INC. (JP)
5-1, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8405, Japan

Thông báo số: 71376/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07567 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28732	26/05/2021	4	26/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 71377/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07568 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỂN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28735	26/05/2021	4	26/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AGC INC. (JP)
5-1, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008405,
Japan

Thông báo số: 71378/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07569 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32408	26/05/2022	3	26/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OTSUKA PHARMACEUTICAL FACTORY, INC. (JP)
115, Aza Kuguhara, Tateiwa, Muya-cho, Naruto-shi,
Tokushima 7728601, Japan

Thông báo số: 71379/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07570 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32413	26/05/2022	3	26/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EVONIK OPERATIONS GMBH (DE)
Rellinghauser Straße 1-11, 45128 Essen, Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 71380/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07571 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24302	26/05/2020	5	26/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PRIMETALS TECHNOLOGIES AUSTRIA GMBH (AT)
Turmstraße 44, 4031 Linz, Austria.

Thông báo số: 71381/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07572 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14893	08/12/2015	9	08/12/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DUBLIN CITY UNIVERSITY (IE)
Collins Avenue, Glasnevin, Dublin 9, Ireland

Thông báo số: 71384/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07574 Ngày nộp: 27/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36320	07/06/2023	2	07/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEW MATTERHORN, LLC (US)
251 Little Falls Drive, Wilmington, DE, 19808, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

C-LECTA GMBH (DE)
Perlickstr. 5, 04103 Leipzig, Germany

Thông báo số: 71385/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07575 Ngày nộp: 27/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15597	06/06/2016	9	06/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEDINCELL (FR)
1 Avenue Charles Cros, F-34830 Jacou, France

Thông báo số: 71386/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07576 Ngày nộp: 27/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32478	31/05/2022	3	31/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAFETYLINK PTY LTD. (AU)
16 Moola Street, Hawks Nest, NSW 2324, Australia

Thông báo số: 71387/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07577 Ngày nộp: 27/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25212	22/07/2020	5	22/07/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HAMLET PROTEIN A/S (DK)
Saturnvej 51, DK-8700 Horsens (DK)

Thông báo số: 71388/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07578 Ngày nộp: 27/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28843	07/06/2021	4	07/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOTO LTD. (JP)
1-1, Nakashima 2-chome, Kokurakita-ku, Kitakyushu-shi,
Fukuoka 802-8601, Japan

Thông báo số: 71389/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07579 Ngày nộp: 27/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14149	01/06/2015	10	01/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-
8556 Japan

Thông báo số: 71390/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07580 Ngày nộp: 27/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỂN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28952	17/06/2021	4	17/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GENERAL MILLS, INC. (US)
Number One General Mills Boulevard P.O. Box 1113
Minneapolis, MN 55440, United States of America

Thông báo số: 71391/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07581 Ngày nộp: 27/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31979	13/04/2022	3	13/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FERRING B.V. (NL)
Polaris Avenue 144, 2132 JX Hoofddorp, the Netherlands

Thông báo số: 71392/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07582 Ngày nộp: 27/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25708	28/08/2020	5	28/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: I-TECH. SPORTING ENTERPRISE LTD. (TW)
No. 2, Fugong Rd., Fuxing Township, Changhua County,
Taiwan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỂN 1 (08.2024)

Thông báo số: 71393/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07583 Ngày nộp: 27/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17082	13/06/2017	8	13/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN NAM HỒNG (VN)
Km6 đường Bắc Thăng Long, Nội Bài, Đông Anh, Hà Nội

Thông báo số: 71394/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07584 Ngày nộp: 27/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12937	15/07/2014	11	15/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PIAGGIO & C.S.P.A. (IT)
Viale Rinaldo Piaggio, 25, I-56025 Pontedera, Italia

Thông báo số: 71395/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07585 Ngày nộp: 27/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11426	27/05/2013	12	27/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHUGAI SEIYAKU KABUSHIKI KAISHA (JP)
5-1, Ukima 5-chome, Kita-ku, Tokyo 115-8543, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 71396/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07586 Ngày nộp: 27/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24310	27/05/2020	5	27/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 71397/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07588 Ngày nộp: 27/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28746	27/05/2021	4	27/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHILIP MORRIS PRODUCTS S.A (CH)
Quai Jeanrenaud 3, CH-2000 Neuchatel, Switzerland

Thông báo số: 71398/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07589 Ngày nộp: 27/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32435	27/05/2022	3	27/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAVENCIA SA (FR)
42 rue Rieussec, 78220 VIROFLAY, France

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 71399/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07590 Ngày nộp: 27/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28762	28/05/2021	4	28/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 71400/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07591 Ngày nộp: 27/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24343	29/05/2020	5	29/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI KASEI CONSTRUCTION MATERIALS CORPORATION (JP)
1-105, Kanda Jinbocho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8101 Japan

Thông báo số: 71401/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07592 Ngày nộp: 27/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24354	29/05/2020	5	29/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHILIP MORRIS PRODUCTS S.A. (CH)
Quai Jeanrenaud 3, CH-2000 Neuchatel, Switzerland

Thông báo số: 71402/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07593 Ngày nộp: 27/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36199	29/05/2023	2	29/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARLA FOODS AMBA (DK)
Sønderhøj 14, 8260 Viby J, Denmark

Thông báo số: 71403/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07594 Ngày nộp: 27/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15556	30/05/2016	9	30/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)
22-22, Nagaike-cho, Abeno-ku, Osaka-shi, Osaka 545-8522
Japan

Thông báo số: 71404/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07595 Ngày nộp: 27/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17023	30/05/2017	8	30/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LABORATOIRES MAYOLY SPINDLER (FR)
6, Avenue de L'Europe, F-78400 Chatou, France

Thông báo số: 71405/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07596 Ngày nộp: 27/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19344	30/05/2018	7	30/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 71406/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07597 Ngày nộp: 27/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15543	30/05/2016	9	30/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HEBEI YILING MEDICINE RESEARCH INSTITUTE CO., LTD. (CN)
No. 238, Tianshan Avenue, New High-Tec Development Area, Shijiazhuang, Hebei 050035, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 71407/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07601 Ngày nộp: 27/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26924	27/11/2020	5	27/11/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GRAVI FLOAT AS (NO)
P.O.Box 2424, N-5824 Bergen, Norway

Thông báo số: 71408/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07602 Ngày nộp: 27/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25809	07/09/2020	5	07/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHONGQING SANFENG ENVIRONMENT GROUP CORP. LTD. (CN)
3 Jianqiao Avenue, Jianqiao Industrial Park, Dadukou District, Chongqing, China

Thông báo số: 71409/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07604 Ngày nộp: 27/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15549	30/05/2016	9	30/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RIMSCIENCE CO., LTD. (KR)
2nd floor, Sangdo-dong 477-11, Dongjak-gu Seoul 156-881, Korea

Thông báo số: 71421/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07777 Ngày nộp: 30/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32659	16/06/2022	3	16/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAE HEUNG IND CO., LTD. (KR)
110 Daecheong-ro, Samseong-myeon, Eumseong-gun, Chungcheongbuk-do 27658 Republic of Korea

Thông báo số: 71422/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07778 Ngày nộp: 30/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36635	06/07/2023	2	06/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 71423/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07781 Ngày nộp: 30/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36698	18/07/2023	2	18/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)
437 Madison Avenue, 35th Floor, New York, NY 10022
USA

Thông báo số: 71424/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07782 Ngày nộp: 30/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32839	30/06/2022	3	30/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOBAYASHI, TAKAITSU (JP)
3-16-33, Nekozone, Urayasu-shi, Chiba 279-0004, Japan

Thông báo số: 71425/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07783 Ngày nộp: 30/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19674	17/07/2018	7	17/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OVERDICK GMBH & CO. KG (DE)
Cremon 32, 20457 Hamburg, Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 71426/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07784 Ngày nộp: 30/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33187	02/08/2022	3	02/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KIRIN HOLDINGS KABUSHIKI KAISHA (JP)
Nakano Central Park South, 10-2, Nakano 4-chome,
Nakano-ku, Tokyo 164-0001, Japan

Thông báo số: 71427/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07785 Ngày nộp: 30/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22081	30/09/2019	6	30/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: H.E.F. (FR)
Rue Benoit Fourneyron, F-42160 Andrezieux Boutheon,
France

Thông báo số: 71428/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07786 Ngày nộp: 30/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20571	29/01/2019	6	29/01/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN SAO THÁI DƯƠNG (VN)
Lô CC1-III.13.4 thuộc dự án khu đô thị mới Pháp Vân-Tứ Hiệp, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 71429/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07787 Ngày nộp: 30/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10596	22/08/2012	13	22/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN SAO THÁI DƯƠNG (VN)
Lô CC1-III.13.4 thuộc dự án khu đô thị mới Pháp Vân-Tứ Hiệp, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 71430/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07788 Ngày nộp: 30/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26027	21/09/2020	5	21/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN SAO THÁI DƯƠNG (VN)
Lô CC1-III.13.4 thuộc dự án khu đô thị mới Pháp Vân-Tứ Hiệp, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 71431/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07789 Ngày nộp: 30/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25283	24/07/2020	5	24/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN SAO THÁI DƯƠNG (VN)
Lô CC1-III.13.4 thuộc dự án khu đô thị mới Pháp Vân-Tứ Hiệp, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 71432/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07790 Ngày nộp: 30/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25287	24/07/2020	5	24/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN SAO THÁI DƯƠNG (VN)
Lô CC1-III.13.4 thuộc dự án khu đô thị mới Pháp Vân-Tứ Hiệp, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 71433/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07792 Ngày nộp: 30/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6126	29/01/2007	18	29/01/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN SAO THÁI DƯƠNG (VN)
Lô CC1-III.13.4 thuộc dự án khu đô thị mới Pháp Vân-Tứ Hiệp, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 71434/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07793 Ngày nộp: 30/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7576	09/03/2009	16	09/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN SAO THÁI DƯƠNG (VN)
Lô CC1-III.13.4 thuộc dự án khu đô thị mới Pháp Vân-Tứ Hiệp, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 71435/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07799 Ngày nộp: 30/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36231	30/05/2023	2	30/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WINDCAT WORKBOATS LIMITED (GB)
Holly Grove Cottage, Hardhorn Village, Poulton Le Fylde Lancashire, FY6 8DJ, United Kingdom

Thông báo số: 71436/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07800 Ngày nộp: 30/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25263	23/07/2020	5	23/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ETUAN MECHATRONIC PTE LTD (SG)
Block 7, Kaki Bukit Road 1, #03-12 Eunos Technolink,
Singapore 415937, Singapore

Thông báo số: 71437/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07801 Ngày nộp: 30/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33173	02/08/2022	3	02/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NAGAKI SEIKI CO., LTD. (JP)
4-31, Tashiden 3-chome, Daito-shi, Osaka, 574-0045, Japan

Thông báo số: 71438/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07802 Ngày nộp: 30/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36293	05/06/2023	2	05/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICA NV (BE)
Turnhoutseweg 30 B-2340 Beerse, BE

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 71439/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07803 Ngày nộp: 30/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33160	01/08/2022	3	01/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA KINKI (JP)
2-18, Sakaemachidori 4-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo
6500023, Japan

Thông báo số: 71440/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07804 Ngày nộp: 30/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32595	10/06/2022	3	10/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BÜHLER AG (CH)
Gupfenstrasse 5, 9240 Uzwil (CH)

Thông báo số: 71441/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07805 Ngày nộp: 30/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33019	18/07/2022	3	18/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MARUO CALCIUM CO., LTD. (JP)
1455, Nishioka, Uozumi-cho, Akashi-shi, Hyogo 6740084,
JP

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 71442/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07806 Ngày nộp: 30/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26112	25/09/2020	5	25/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CS CONSTRUCTION & GEOTECHNIC PTE. LTD (SG)
No. 2 Tanjong Penjuru Crescent, Singapore 608968

Thông báo số: 71443/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07807 Ngày nộp: 30/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32479	31/05/2022	3	31/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ODC LIZENZ AG (CH)
Alter Postplatz 2, Stans, 6370, Switzerland

Thông báo số: 71444/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07808 Ngày nộp: 30/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17074	13/06/2017	8	13/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MAGNIER, PHILIPPE (FR)
6024 Feagan Street, Houston, Texas 77007, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 71445/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07810 Ngày nộp: 30/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24371	03/06/2020	5	03/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BIOMAX HOLDINGS PTE LTD (SG)
Blk 4, Kaki Bukit Ave 1, #05-07-08, Singapore 417939,
Singapore

Thông báo số: 71446/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07811 Ngày nộp: 30/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33408	18/08/2022	3	18/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SMARTFLEX TECHNOLOGY PTE LTD (SG)
37A Tampines Street 92, #03-01, Singapore 528886,
Singapore
NG, ENG SENG (SG)
24 Paya Lebar Street, Singapore 535980, Singapore

Thông báo số: 71447/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07812 Ngày nộp: 30/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21396	24/06/2019	6	24/06/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORTEVA AGRISCIENCE LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, IN 46268, United States of America

Thông báo số: 71448/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07813 Ngày nộp: 30/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24740	22/06/2020	5	22/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: E.I. DU PONT DE NEMOURS AND COMPANY (US)
1007 Market Street, Wilmington, DE 19898, United States of America

Thông báo số: 71449/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07814 Ngày nộp: 30/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24662	18/06/2020	5	18/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORTEVA AGRISCIENCE LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, IN 46268, United States of America

Thông báo số: 71450/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07815 Ngày nộp: 30/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36355	09/06/2023	2	09/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORTEVA AGRISCIENCE LLC (US)
9330 Zionsville Road, IN 46268, USA

Thông báo số: 71451/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07816 Ngày nộp: 30/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36356	12/06/2023	2	12/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORTEVA AGRISCIENCE LLC (US)
9330 Zionsville Road, IN 46268, USA

Thông báo số: 71453/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07818 Ngày nộp: 30/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36552	28/06/2023	2	28/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORTEVA AGRISCIENCE LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, Indiana 46268, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 71454/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07820 Ngày nộp: 31/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21914	09/09/2019	6	09/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALEXANDRA C. BLAIOTTA 2014 NON-GRANTOR DE TRUST (US)
1100 Lovering Avenue, Suite 1740, Wilmington, Delaware 19806, USA

Thông báo số: 71455/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07821 Ngày nộp: 31/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
38351	13/12/2023	2	13/12/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CAREGEN CO., LTD. (KR)
46-38, LS-ro 91beon-gil, Dongan-gu, Anyang-si, Gyeonggi-do 431-848, Republic of Korea

Thông báo số: 71456/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07822 Ngày nộp: 31/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36700	18/07/2023	2	18/07/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỂN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CAREGEN CO., LTD. (KR)
46-38, LS-ro 91beon-gil, Dongan-gu, Anyang-si,
Gyeonggi-do 14119, Republic of Korea

Thông báo số: 71457/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07823 Ngày nộp: 31/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22838	16/12/2019	5	16/12/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BIOGEN INTERNATIONAL NEUROSCIENCE GMBH (CH)
Neuhofstrasse 30, 6340 Baar, Switzerland.
UNIVERSITY OF ZURICH (CH)
Prorektorat Forschung Ramistrasse 71 CH-8006 Zurich, Switzerland

Thông báo số: 71458/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07825 Ngày nộp: 31/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32677	17/06/2022	3	17/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MAI, JENNIFER (US)
411 N 90th Street #106, Seattle, Washington 98104, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 71459/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07826 Ngày nộp: 31/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17456	12/09/2017	8	12/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOKOKU INTECH CO., LTD. (JP)
13-13, Higashiueno 1-chome, Taito-ku, Tokyo, 1100015
Japan
HONDA GIKEN KOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)
1-1, Minamiaoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 1078556
Japan

Thông báo số: 71460/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07827 Ngày nộp: 31/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32712	21/06/2022	3	21/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHENYANG SINOCEM AGROCHEMICALS R&D CO., LTD. (CN)
No.8-1 Shenliao Dong Road, Tiexi District, Shenyang, Liaoning 110021, P.R.China

Thông báo số: 71461/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07828 Ngày nộp: 31/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33220	04/08/2022	3	04/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABM CO., LTD. (KR)
(U-dong, Acehightech21) #2002, 48, Centumjungang-ro,
Haeundae-gu, Busan 48059 Republic of Korea

Thông báo số: 71462/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07829 Ngày nộp: 31/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28987	21/06/2021	4	21/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DELFORTGROUP AG (AT)
Fabrikstrasse 20, 4050 Traun, Austria

Thông báo số: 71463/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07830 Ngày nộp: 31/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24648	18/06/2020	5	18/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CP KELCO APS (DK)
Ved Banen 16, DK-4623 Lille Skensved Denmark
KABUSHIKI KAISHA YAKULT HONSHA (JP)
1-19, Higashi-Shinbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-
8660, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 71464/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07831 Ngày nộp: 31/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36404	14/06/2023	2	14/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAPS INTERNATIONAL CO., LTD. (KR)
77, Ungyo-gil 126beon-gil, Dunpo-myeon, Asan-si,
Chungcheongnam-do, Republic of Korea

Thông báo số: 71465/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07832 Ngày nộp: 31/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32711	20/06/2022	3	20/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHOIROCK CONTENTS FACTORY CO., LTD. (KR)
869, Buil-Ro, Guro-Gu, Seoul, Republic of Korea

Thông báo số: 71466/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07833 Ngày nộp: 31/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24647	18/06/2020	5	18/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HIGASHIO MECH CO., LTD. (JP)
8-22, Kikusui-cho, Kawachinagano-shi, Osaka, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

INOUE SUDARE CO., LTD. (JP)
1014-1, Amano-cho, Kawachinagano-shi, Osaka, Japan

Thông báo số: 71467/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07834 Ngày nộp: 31/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31676	16/03/2022	3	16/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI (VN)
Số 298 đường Cầu Diễn, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 71468/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07836 Ngày nộp: 31/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24400	05/06/2020	5	05/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CARPI TECH B.V. (NL)
Spoorhaven 88, NL-2651 AV Berkel en Rodenrijs, Netherlands

Thông báo số: 71469/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07837 Ngày nộp: 31/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỂN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32506	02/06/2022	3	02/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: POONGSAN CORPORATION (KR)
134, Pyeongtaekhang-ro, 156beon-gil, Poseung-eup,
Pyeongtaek-si Gyeonggi-do 17960 Republic of Korea

Thông báo số: 71470/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07838 Ngày nộp: 31/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35666	06/04/2023	2	06/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MAGEMA TECHNOLOGY, LLC (US)
1328 Dian, Houston, TX 77008, United States of America

Thông báo số: 71471/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07839 Ngày nộp: 31/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31640	15/03/2022	3	15/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALAR PHARMACEUTICALS INC. (CN)
Rm. 312, 3F., No. 19, Keyuan Rd. Xitun Dist. Taichung
City 40763 Taiwan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 71472/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07840 Ngày nộp: 31/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35743	12/04/2023	2	12/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VALENT BIOSCIENCES LLC (US)
870 Technology Way, Libertyville, IL 60048, United States of America

Thông báo số: 71473/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07841 Ngày nộp: 31/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32501	02/06/2022	3	02/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAFETYLINK PTY LTD (AU)
c/o Tatlocks Chrysiliou IP, Level 2, 294-296 Collins Street, Melbourne, Victoria 3000, Australia

Thông báo số: 71474/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07842 Ngày nộp: 31/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33354	16/08/2022	3	16/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASSEMBLOGUE, INC. (JP)
8F. Pacific Century Place Marunouchi, 1-11-1, Marunouchi, Chiyoda-ku, Tokyo 1006208, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 71475/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07843 Ngày nộp: 31/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33348	15/08/2022	3	15/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIHEIYO CEMENT CORPORATION (JP)
1-1-1, Koishikawa, Bunkyo-ku, Tokyo, Japan
MITSUBISHI UBE CEMENT CORPORATION (JP)
2-1-1, Uchisaiwaicho, Chiyoda-ku, Tokyo, 100-8521 Japan
SUMITOMO OSAKA CEMENT CO., LTD. (JP)
6-28, Rokubancho, Chiyoda-ku, Tokyo 1028465, Japan

Thông báo số: 71476/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07844 Ngày nộp: 31/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12826	09/06/2014	11	09/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SCHNEIDER ELECTRIC INDUSTRIES SAS (FR)
89, Boulevard Franklin Roosevelt, F-92500 Rueil-Malmaison, France

Thông báo số: 71477/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07845 Ngày nộp: 31/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32524	06/06/2022	3	06/06/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MSD WELLCOME TRUST HILLEMANN
LABORATORIES PVT. LTD. (IN)
D-15, Ground Floor, Jangpura Extension, New Delhi
110014, India

Thông báo số: 71478/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07846 Ngày nộp: 31/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32977	13/07/2022	3	13/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KYOWA INDUSTRY CO., LTD. (JP)
1790, Kotakari-cho, Higashiohmi-shi, Shiga 5270125 -
Japan

Thông báo số: 71479/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07847 Ngày nộp: 31/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12870	18/06/2014	11	18/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FIDLOCK GMBH (DE)
Prinzenstrasse 10a, 30159 Hannover, Germany

Thông báo số: 71480/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07848 Ngày nộp: 31/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28910	14/06/2021	4	14/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TATA STEEL LIMITED (IN)
Bombay House, 24 Homi Mody Street, Fort, Mumbai 400
001, India

Thông báo số: 71481/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07849 Ngày nộp: 31/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28785	01/06/2021	4	01/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SMC CORPORATION (JP)
14-1, Sotokanda 4-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0021,
Japan

Thông báo số: 71482/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07851 Ngày nộp: 31/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36271	01/06/2023	2	01/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NV BEKAERT SA (BE)
Bekaertstraat 2, West Vlaanderen, 8550 Zwevegem,
Belgium

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 71483/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07852 Ngày nộp: 31/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32496	01/06/2022	3	01/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM ANIMAL HEALTH USA, INC. (US)
3239 Satellite Blvd., Duluth, Georgia 30096, United States of America.

Thông báo số: 71484/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07853 Ngày nộp: 31/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7082	02/06/2008	17	02/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 71485/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07854 Ngày nộp: 31/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12796	02/06/2014	11	02/06/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EVONIK OPERATIONS GMBH (DE)
Rellinghauser Strasse 1-11, 45128 Essen, Germany

Thông báo số: 71486/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07855 Ngày nộp: 31/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12808	02/06/2014	11	02/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EISAI R&D MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
6-10, Koishikawa 4-chome, Bunkyo-ku, Tokyo 112-8088, Japan

Thông báo số: 71487/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07856 Ngày nộp: 31/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28803	02/06/2021	4	02/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHUGAI SEIYAKU KABUSHIKI KAISHA (JP)
5-1, Ukima 5-chome, Kita-ku, Tokyo 1158543, Japan

Thông báo số: 71488/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07857 Ngày nộp: 31/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28774	31/05/2021	4	31/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJI OIL HOLDINGS INC. (JP)
1, Sumiyoshi-cho, Izumisano-shi, Osaka 5988540 Japan

Thông báo số: 71489/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07858 Ngày nộp: 31/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32721	21/06/2022	3	21/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI MATERIALS CORPORATION (JP)
3-2, Otemachi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, 100-8117, Japan
MITSUBISHI SHINDOH CO., LTD. (JP)
3-4-1, Marunouchi, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0005, Japan

Thông báo số: 71490/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07859 Ngày nộp: 31/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28743	27/05/2021	4	27/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO.,LTD. (CN)
Huawei Administration Building Bantian, Longgang
Shenzhen, Guangdong 518129, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 71491/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07862 Ngày nộp: 31/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35737	12/04/2023	2	12/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHISCAN HOLDINGS PTE. LTD. (SG)
600 North Bridge Road #13-01, Parkview Square,
Singapore 188778, Singapore

Thông báo số: 71492/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07863 Ngày nộp: 31/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36549	28/06/2023	2	28/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SIN MI HYANG (KR)
105, 26-7, Gwangcheon 1-gil, Seo-gu, Gwangju, 61914,
Republic of Korea
YOO JAE WON (KR)
105, 26-7, Gwangcheon 1-gil, Seo-gu, Gwangju, 61914,
Republic of Korea
21CENTURY MEDICAL CO.,LTD (KR)
32, Jungga-ro, Buk-gu, Gwangju, 61246, Republic of Korea

Thông báo số: 71493/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07864 Ngày nộp: 31/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32888	04/07/2022	3	04/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICAL (JP)
4-6-6, Hosoyama, Asao-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa
2150001, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

b - Duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Thông báo số: 67421/TB-SHTT._{IP}, ngày 01/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-04103 Ngày nộp: 21/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1779	28/06/2018	7	28/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KEMFLO (NANJING) ENVIRONMENTAL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 19 Aitao Rd. Jiangning Development Zone, Nanjing, 211106 China
LIN, CHING SHIUNG (TW)
No.180-5, Minsheng Rd., Pingtung City, Pingtung County 900, Taiwan
KEMFLO INTERNATIONAL CO., LTD. (TW)
No. 3 Huan East St. Da Zhou, Pingtung 900 Taiwan

Thông báo số: 67816/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-04175 Ngày nộp: 22/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2873	22/03/2022	3	22/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WANG, CHIA-CHIH (TW)
No. 320, Ya-Hsing Street, Hsiu-Shui Hsiang, Chang-Hua Hsien, Taiwan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 67817/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-04176 Ngày nộp: 25/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3092	14/02/2023	2	14/02/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH (VN)
Số 126 Nguyễn Thiện Thành, Khóm 4, Phường 5, Thành phố Trà Vinh, Tỉnh Trà Vinh

Thông báo số: 67818/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-04177 Ngày nộp: 25/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2922	18/05/2022	3	18/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHENIKAA (VN)
Phường Yên Nghĩa, Quận Hà Đông, Thành Phố Hà Nội

Thông báo số: 67819/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-04178 Ngày nộp: 25/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3135	23/02/2023	2	23/02/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHENIKAA (VN)
Phường Yên Nghĩa, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 67820/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-04253 Ngày nộp: 26/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2863	21/03/2022	3	21/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CAO MINH TUYẾT (VN)
Khu tập thể trung đoàn 17, xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
NGUYỄN ĐỨC DŨNG (VN)
P806 Tòa nhà N09B2 Khu đô thị mới Dịch Vọng, phố Thành Thái, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 68057/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04450 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11286	08/04/2013	12	08/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FITNESS ANYWHERE INC. (US)
1600 Pacific Avenue, San Francisco, CA 94109, United States of America

Thông báo số: 68106/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-04468 Ngày nộp: 29/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2406	12/08/2020	5	12/08/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRẦN THỊ TRIỆU (VN)
266/78/17 Tô Hiến Thành, phường 15, quận 10, thành phố
Hồ Chí Minh

Thông báo số: 68107/TB-SHTT.IP, ngày 04/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-04477 Ngày nộp: 29/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3150	03/04/2023	2	03/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MILWAUKEE ELECTRIC TOOL CORPORATION (US)
13135 West Lisbon Road, Brookfield, Wisconsin 53005,
United States of America

Thông báo số: 68604/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-04574 Ngày nộp: 01/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2619	31/03/2021	4	31/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGLTECH SDN. BHD. (MY)
90A, 1st Floor Jalan Burhanuddin Helmi, Taman Tun Dr.
Ismail, 60000 Kuala Lumpur, Malaysia

Thông báo số: 68605/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-04583 Ngày nộp: 01/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3133	16/02/2023	2	16/02/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH JMT VN (VN)
Lô đất VI -4.1 mặt đường D3, KCN Quế Võ 2 (TĐ: C.ty IDICO), xã Ngọc Xá, huyện Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh

Thông báo số: 68606/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-04584 Ngày nộp: 01/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3229	13/06/2023	2	13/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH KANGAROO QUỐC TẾ (VN)
Khu công nghiệp Tân Quang, Xã Tân Quang, Huyện Văn Lâm, Tỉnh Hưng Yên

Thông báo số: 68607/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-04585 Ngày nộp: 01/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1737	24/05/2018	7	24/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH KANGAROO QUỐC TẾ (VN)
Khu công nghiệp Tân Quang, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68608/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-04586 Ngày nộp: 01/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1851	05/09/2018	7	05/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH KANGAROO QUỐC TẾ (VN)
Khu công nghiệp Tân Quang, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

Thông báo số: 68609/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-04587 Ngày nộp: 01/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1738	24/05/2018	7	24/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH KANGAROO QUỐC TẾ (VN)
Khu công nghiệp Tân Quang, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

Thông báo số: 68639/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-04578 Ngày nộp: 01/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3139	03/04/2023	2	03/04/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ DỊCH VỤ VIETTEL (VN)
Số 1 Giang Văn Minh, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 68640/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-04601 Ngày nộp: 02/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3140	03/04/2023	2	03/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ DỊCH VỤ VIETTEL (VN)
Số 1 Giang Văn Minh, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 68716/QĐ-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-04625 Ngày nộp: 02/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3154	04/04/2023	2	04/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IDEA (MACAO COMMERCIAL OFFSHORE) LIMITED (MO)
Unit 1705-1708, 17/F, AIA Tower, Nos. 251A-301 Avenida Comercial De Macau

Thông báo số: 68717/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-04635 Ngày nộp: 02/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2302	29/04/2020	5	29/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI AN LẬP (VN)
29-29A Huỳnh Văn Bánh, phường 17, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 68718/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-04664 Ngày nộp: 04/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2916	18/05/2022	3	18/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISEKI & CO., LTD. (JP)
700 Umaki-cho, Matsuyama-shi, Ehime-ken, Japan

Thông báo số: 68792/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-04784 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2624	31/03/2021	4	31/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68793/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-04785 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2650	26/05/2021	4	26/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 68853/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-04797 Ngày nộp: 08/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2987	09/09/2022	3	09/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN NHƠN HÒA (AU)
174 South Terrace, Bankstown NSW 2200, Australia

Thông báo số: 68854/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-04798 Ngày nộp: 08/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2986	09/09/2022	3	09/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN NHƠN HÒA (AU)
174 South Terrace, Bankstown NSW 2200, Australia

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68855/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-04799 Ngày nộp: 08/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2985	09/09/2022	3	09/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN NHƠN HÒA (AU)
Số 174 South Terrace, Bankstown NSW 2200, Australia

Thông báo số: 68856/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-04800 Ngày nộp: 08/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2717	13/09/2021	4	13/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN NHƠN HÒA (AU)
174 South Terrace, Bankstown NSW 2200, Australia

Thông báo số: 68857/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-04801 Ngày nộp: 08/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2680	07/07/2021	4	07/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN NHƠN HÒA (AU)
174 South Terrace, Bankstown NSW 2200, Australia

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68858/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-04802 Ngày nộp: 08/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2463	28/09/2020	5	28/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN NHƠN HÒA (AU)
số 174 South Terrace, Bankstown NSW 2200, Australia

Thông báo số: 68859/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-04803 Ngày nộp: 08/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2462	28/09/2020	5	28/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN NHƠN HÒA (AU)
số 174 South Terrace, Bankstown NSW 2200, Australia

Thông báo số: 68860/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-04804 Ngày nộp: 08/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2439	04/09/2020	5	04/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN NHƠN HÒA (AU)
Số 174 South Terrace, Bankstown NSW 2200, Australia

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68861/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-04805 Ngày nộp: 08/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2438	04/09/2020	5	04/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN NHƠN HÒA (AU)
174 South Terrace, Bankstown NSW 2200, Australia

Thông báo số: 68862/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-04806 Ngày nộp: 08/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2422	13/08/2020	5	13/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN NHƠN HÒA (AU)
Số 174 South Terrace, Bankstown NSW 2200, Australia

Thông báo số: 68863/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-04807 Ngày nộp: 08/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1850	28/08/2018	7	28/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN NHƠN HÒA (AU)
Số 174 South Terrace, Bankstown NSW 2200, Australia

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68864/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-04808 Ngày nộp: 08/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1824	07/08/2018	7	07/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN NHƠN HÒA (AU)
Số 174 South Terrace, Bankstown NSW 2200, Australia

Thông báo số: 68865/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-04809 Ngày nộp: 08/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1823	07/08/2018	7	07/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN NHƠN HÒA (AU)
Số 174 South Terrace, Bankstown NSW 2200, Australia

Thông báo số: 68866/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-04817 Ngày nộp: 08/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3080	13/02/2023	2	13/02/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN SƠN HÀ XANH (VN)
Km3, quốc lộ 2, phường Phúc Thắng, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 68937/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-04844 Ngày nộp: 09/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3180	19/05/2023	2	19/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THOÁT NƯỚC ĐÔ THỊ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)
04 Nguyễn Thiện Thuật, phường 24, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 68938/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-04845 Ngày nộp: 09/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3180	19/05/2023	3	19/05/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THOÁT NƯỚC ĐÔ THỊ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)
04 Nguyễn Thiện Thuật, phường 24, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 68939/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-04867 Ngày nộp: 09/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3006	21/10/2022	2	21/10/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRẦN THỊ NGỌC DUNG (VN)
117 phố Lò Đúc, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 68940/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-04868 Ngày nộp: 09/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3006	21/10/2022	3	21/10/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRẦN THỊ NGỌC DUNG (VN)
117 phố Lò Đúc, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 68941/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-04889 Ngày nộp: 10/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3238	15/06/2023	2	15/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN KIÊM TUẤN (VN)
Số 30b, ngõ 92, Đào Tấn, phường Cống Vị, quận Đống Đa, Hà Nội

Thông báo số: 68942/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-04907 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2307	29/04/2020	5	29/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN THỊ THU (VN)
A12 làng Lan Anh, khu phố 1, phường Bình An, quận 2,
thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 69468/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-09262 Ngày nộp: 25/06/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2952	05/07/2022	2	05/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRẦN THỊ NGỌC DUNG (VN)
117 phố Lò Đúc, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Thông báo số: 69469/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-09263 Ngày nộp: 25/06/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2952	05/07/2022	3	05/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRẦN THỊ NGỌC DUNG (VN)
117 phố Lò Đúc, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Thông báo số: 69470/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-09293 Ngày nộp: 26/06/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2492	13/10/2020	4	13/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MỚI NHẬT HẢI (VN)
Số 9 BT2 Bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 69471/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-09294 Ngày nộp: 26/06/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2492	13/10/2020	5	13/10/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MỚI NHẬT HẢI (VN)
Số 9 BT2 Bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 69472/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-09295 Ngày nộp: 26/06/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2489	13/10/2020	4	13/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MỚI NHẬT HẢI (VN)
Số 9 BT2 Bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69473/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-09296 Ngày nộp: 26/06/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2489	13/10/2020	5	13/10/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MỚI NHẬT HẢI (VN)
Số 9 BT2 Bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 69474/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-09297 Ngày nộp: 26/06/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2490	13/10/2020	4	13/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MỚI NHẬT HẢI (VN)
Số 9 BT2 Bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 69475/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-09298 Ngày nộp: 26/06/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2490	13/10/2020	5	13/10/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MỚI NHẬT HẢI (VN)
Số 9 BT2 Bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 69476/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-09299 Ngày nộp: 26/06/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2491	13/10/2020	4	13/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MỚI NHẬT HẢI (VN)
Số 9 BT2 Bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 69477/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-09300 Ngày nộp: 26/06/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2491	13/10/2020	5	13/10/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MỚI NHẬT HẢI (VN)
Số 9 BT2 Bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 69600/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-04957 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3188	26/05/2023	2	26/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN KH SHIELD (VN)
Thửa đất số 500, tờ bản đồ số 28, khu 1, phường Hoà Phú,
thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

Thông báo số: 69601/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-04958 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3189	26/05/2023	2	26/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN KH SHIELD (VN)
Thửa đất số 500, tờ bản đồ số 28, khu 1, phường Hoà Phú,
thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

Thông báo số: 69675/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-05049 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3162	27/04/2023	2	27/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEW YU MING MACHINERY CO., LTD. (TW)
No. 163, Fu-Tai Street, Wu-Jih District, Taichung City,
Taiwan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69676/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-05050 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3161	27/04/2023	2	27/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEW YU MING MACHINERY CO., LTD. (TW)
No. 163, Fu-Tai Street, Wu-Jih District, Taichung City, Taiwan

Thông báo số: 69677/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-05051 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3164	27/04/2023	2	27/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEW YU MING MACHINERY CO., LTD. (TW)
No. 163, Fu-Tai St., Wu-Jih Dist., Taichung City, Taiwan

Thông báo số: 69678/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-05054 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2700	02/08/2021	4	02/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHENG LONG PLANTS ENTERPRISE CO., LTD. (TW)
Rm. 123, 12F., No. 53, Zhonghua 4th Rd., Lingya Dist., Kaohsiung City 80245, Taiwan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69679/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-05058 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2632	19/04/2021	4	19/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHENZHEN TEANA TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
2nd Floor, Building A-B, Dongya Group, Nanling North Road #6, Nanwan Street (Nanling Village), Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518000 Republic of China

Thông báo số: 69680/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-05068 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2907	27/04/2022	3	27/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KIM, CHANG-HUI (AU)
15/290 New South Head Road, Double Bay, New South Wales 2028, Australia

Thông báo số: 69853/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-05322 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3341	15/08/2023	2	15/08/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHẠM THỊ LÝ (VN)
Nhà số 63, Cao Lỗ, xã Uy Nỗ, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 69854/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-05323 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2636	26/04/2021	4	26/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHẠM THỊ LÝ (VN)
Nhà số 63, Cao Lỗ, thôn Phan Xá, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 69977/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-05603 Ngày nộp: 19/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3231	13/06/2023	2	13/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THOÁT NƯỚC ĐÔ THỊ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)
04 Nguyễn Thiện Thuật, phường 24, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 69978/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-05604 Ngày nộp: 19/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3231	13/06/2023	3	13/06/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THOÁT NƯỚC ĐÔ THỊ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)
04 Nguyễn Thiện Thuật, phường 24, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 69979/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-05935 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3123	16/02/2023	2	16/02/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BẠCH KIM KHƯƠNG (VN)
52/1, đường 265, phường Hiệp Phú, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 69980/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-05936 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3123	16/02/2023	3	16/02/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BẠCH KIM KHƯƠNG (VN)
52/1, đường 265, phường Hiệp Phú, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69981/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-05937 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3123	16/02/2023	4	16/02/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BẠCH KIM KHƯƠNG (VN)
52/1, đường 265, phường Hiệp Phú, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 69982/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-05938 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3124	16/02/2023	2	16/02/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BẠCH KIM KHƯƠNG (VN)
52/1, đường 265, phường Hiệp Phú, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 69983/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-05939 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3124	16/02/2023	3	16/02/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BẠCH KIM KHƯƠNG (VN)
52/1, đường 265, phường Hiệp Phú, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69984/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-05940 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3124	16/02/2023	4	16/02/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BẠCH KIM KHƯƠNG (VN)
52/1, đường 265, phường Hiệp Phú, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 69985/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-05941 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3138	09/03/2023	2	09/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BẠCH KIM KHƯƠNG (VN)
52/1 đường 265, phường Hiệp Phú, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 69986/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-05942 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3138	09/03/2023	3	09/03/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BẠCH KIM KHƯƠNG (VN)
52/1 đường 265, phường Hiệp Phú, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 69987/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-05943 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3138	09/03/2023	4	09/03/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BẠCH KIM KHƯƠNG (VN)
52/1 đường 265, phường Hiệp Phú, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 71269/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-04343 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1715	08/05/2018	7	08/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN NGHIÊN CỨU CƠ KHÍ - BỘ CÔNG THƯƠNG (VN)
Số 4 đường Phạm Văn Đồng, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 71382/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-07527 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3321	19/07/2023	2	19/07/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LẠI NAM HẢI (VN)
25A đường 5, khu phố 1, phường Linh Đông, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.

Thông báo số: 71383/TB-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-07530 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3274	10/07/2023	2	10/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LẠI NAM HẢI (VN)
25A đường 5, khu phố 1, phường Linh Đông, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

Thông báo số: 71410/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-07525 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3210	07/06/2023	2	07/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN WAKAMONO (VN)
95 Trần Trọng Cung, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 71411/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-07526 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3203	06/06/2023	2	06/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN WAKAMONO (VN)
95 Trần Trọng Cung, phường Tân Thuận Đông, quận 7,
thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 71412/QĐ-SHTT_{.IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-07528 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3268	07/07/2023	2	07/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN WAKAMONO (VN)
95 Trần Trọng Cung, phường Tân Thuận Đông, Quận 7,
TP. Hồ Chí Minh.

Thông báo số: 71413/QĐ-SHTT_{.IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-07529 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3269	07/07/2023	2	07/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN WAKAMONO (VN)
95 Trần Trọng Cung, phường Tân Thuận Đông, Quận 7,
TP. Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 71414/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-07533 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2904	26/04/2022	3	26/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LẠI NAM HẢI (VN)
25A đường 5, khu phố 1, phường Linh Đông, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 71415/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-07534 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2905	26/04/2022	3	26/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN WAKAMONO (VN)
95 Trần Trọng Cung, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 71416/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-07535 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2950	05/07/2022	3	05/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN WAKAMONO (VN)
95 Trần Trọng Cung, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 71417/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-07536 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2971	06/07/2022	3	06/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN WAKAMONO (VN)
95 Trần Trọng Cung, phường Tân Thuận Đông, Quận 7,
thành phố Hồ Chí Minh.

Thông báo số: 71418/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-07540 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2418	12/08/2020	5	12/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN WAKAMONO (VN)
95 Trần Trọng Cung, phường Tân Thuận Đông, quận 7,
thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 71419/TB-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-07573 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2652	26/05/2021	4	26/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SCOTT TECHNOLOGY LIMITED (NZ)
630 Kaikorai Valley Road, Dunedin 9011, New Zealand

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 71420/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-07600 Ngày nộp: 27/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3213	07/06/2023	2	07/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZHEJIANG RESEARCH INSTITUTE OF CHEMICAL INDUSTRY CO., LTD (CN)
No.926, Xixi Avenue, Xihu District Hangzhou, Zhejiang 310023, China
SINOCHEM LANTIAN CO., LTD (CN)
Sinochem Building, No.96, Jiangnan Avenue, Binjiang District Hangzhou, Zhejiang 310051, China

Thông báo số: 71494/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-07779 Ngày nộp: 30/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3289	11/07/2023	2	11/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LƯƠNG XUÂN CHIỀU (VN)
B10-H2- Tập thể Đại học Giao thông Vận tải- Ngọc Khánh- Ba Đình- Hà Nội
TRUNG TÂM KHOA HỌC CÔNG NGHỆ GIAO THÔNG VẬN TẢI (VN)
Tòa nhà A4 - Trường Đại học Giao thông Vận tải- số 3 Cầu Giấy- Hà Nội

Thông báo số: 71495/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-07791 Ngày nộp: 30/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2788	16/12/2021	4	16/12/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN SAO THÁI DƯƠNG (VN)
Lô CC1-III.13.4 thuộc dự án khu đô thị mới pháp Vân-Tứ Hiệp, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 71496/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-07795 Ngày nộp: 30/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3004	27/09/2022	3	27/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MAP PACIFIC PTE LTD (SG)
20 Malacca Street, # 02-00 Malacca Centre, Singapore (048979)

Thông báo số: 71497/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-07796 Ngày nộp: 30/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3004	27/09/2022	4	27/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MAP PACIFIC PTE LTD (SG)
20 Malacca Street, # 02-00 Malacca Centre, Singapore (048979)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỀN 1 (08.2024)

Thông báo số: 71498/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-07797 Ngày nộp: 30/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3004	27/09/2022	5	27/09/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MAP PACIFIC PTE LTD (SG)
20 Malacca Street, # 02-00 Malacca Centre, Singapore
(048979)

Thông báo số: 71499/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-07809 Ngày nộp: 30/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2092	30/07/2019	6	30/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH PHẠM VĂN H.D (VN)
17 B15/51 Cẩm Hội, phường Đồng Mác, quận Hai Bà
Trung, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 71500/TB-SHTT.IP, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-07824 Ngày nộp: 31/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3256	27/06/2023	2	27/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN CÔNG NGHỆ (VN)
25 Vũ Ngọc Phan, quận Đống Đa, Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 437 TẬP B – QUYỂN 1 (08.2024)

Thông báo số: 71505/TB-SHTT.IP, ngày 19/07/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-07506 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2361	16/06/2020	5	16/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH ACE ANTENNA (ACE ANTENNA CO., LTD) (VN)
Khu công nghiệp Đồng Văn II, xã Bạch Thượng, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

3 - CẤP LẠI VĂN BẰNG BẢO HỘ

Quyết định số: 81481/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 08/07/2024 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2023-02926 Ngày nộp: 22/12/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
30433	10/11/2021	01

Quyết định số: 81482/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 08/07/2024 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2023-02927 Ngày nộp: 22/12/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
27260	25/12/2020	01

Quyết định số: 81483/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 08/07/2024 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2023-02929 Ngày nộp: 22/12/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
11929	22/10/2013	01

Quyết định số: 83762/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2023-01351 Ngày nộp: 06/06/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
9046	28/01/2011	01

Quyết định số: 83763/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2023-02747 Ngày nộp: 24/11/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
23845	24/4/2020	01

Quyết định số: 84075/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 15/07/2024 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2023-01165 Ngày nộp: 17/05/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
12249	07/01/2014	01

Quyết định số: 85291/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 17/07/2024 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2024-00607 Ngày nộp: 26/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
16250	21/11/2016	01

Quyết định số: 89490/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 25/07/2024 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2023-01913 Ngày nộp: 15/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
29969	29/9/2021	01

Quyết định số: 89491/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 25/07/2024 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2023-01948 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
23231	17/01/2020	01

Quyết định số: 89492/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 25/07/2024 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2023-01949 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
23544	23/3/2020	01

Quyết định số: 89493/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 25/07/2024 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2023-01954 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
33295	10/8/2022	01

Quyết định số: 89494/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 25/07/2024 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2023-01955 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
33645	12/9/2022	01

Quyết định số: 89540/QĐ-SHTT.IP, ngày 25/07/2024 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2023-02002 Ngày nộp: 23/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
33205	03/8/2022	01

4 - KHIẾU NẠI

STT	SỐ KÝ HIỆU VĂN BẢN	NGÀY BAN HÀNH	SỐ YÊU CẦU	SỐ ĐƠN/BẢNG LIÊN QUAN
1	80554/QĐ-SHTT.ip	04/07/2024	KN2-2024-00023	2-2020-00490
2	80555/QĐ-SHTT.ip	04/07/2024	KN1-2023-00841	1-2022-07771
3	89672/QĐ-SHTT.ip	26/07/2024	ĐN1-2019-378	1-20163
4	89673/QĐ-SHTT.ip	26/07/2024	KN1-2023-00737	1-2019-06568
5	89675/QĐ-SHTT.ip	26/07/2024	KN2-2024-00095	2-2020-00142
6	89676/QĐ-SHTT.ip	26/07/2024	KN1-2024-00305	1-2016-04988
7	89677/QĐ-SHTT.ip	26/07/2024	KN2-2024-00091	2-2023-00054
8	89683/QĐ-SHTT.ip	26/07/2024	KN1-2024-00334	1-2020-06518
9	89843/QĐ-SHTT.ip	26/07/2024	ĐN1-2019-373	1-20863
10	91525/QĐ-SHTT.ip	30/07/2024	KN1-2024-00156	1-2019-02897
11	91526/QĐ-SHTT.ip	30/07/2024	KN1-2024-00124	1-2019-05577

BỘ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 80554/QĐ-SHTT._{IP}

Hà Nội, ngày 04 tháng 07 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giải quyết khiếu nại
của Phòng thí nghiệm trọng điểm Công nghệ lọc hóa dầu (VN)
(lần đầu)

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005 được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022 (sau đây gọi là Luật Sở hữu trí tuệ);

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại;

Căn cứ Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ (sau đây gọi là Nghị định số 65/2023/NĐ-CP);

Căn cứ Thông tư số 23/2023/TT-BKHCN ngày 30/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ và biện pháp thi hành Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ liên quan đến thủ tục xác lập quyền sở hữu công nghiệp và bảo đảm thông tin sở hữu công nghiệp (sau đây gọi là Thông tư số 23/2023/TT-BKHCN);

Xét đơn số KN2-2024-00023 ngày 09/01/2024 của Phòng thí nghiệm trọng điểm Công nghệ lọc hóa dầu (VN); địa chỉ: Số 2 Phạm Ngũ Lão, Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam; khiếu nại Quyết định số 102279/QĐ-SHTT._{IP} ngày 21/11/2023 về



việc từ chối cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích (BDQGPHI) đối với đơn số 2-2020-00490;

NTT186

Theo đề nghị của Trường phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại.

I. Nội dung khiếu nại

Đơn đăng ký sáng chế số 2-2020-0490 ngày 15/09/2017 của Phòng thí nghiệm trọng điểm Công nghệ lọc hóa dầu bị từ chối cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích (BDQGPHI) theo Quyết định số 102279/QĐ-SHTT.ip ngày 21/11/2023 với lý do dưới đây:

- Đơn nêu trên không đáp ứng yêu cầu về bản mô tả theo quy định tại Điều 102 Luật Sở hữu trí tuệ như đã nêu trong Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 7435w/SHTT-SC ngày 31/03/2023 của Cục Sở hữu trí tuệ;

- Người nộp đơn không có ý kiến phản hồi Thông báo nêu trên trong thời hạn theo quy định tại điểm 15.7.b Thông tư số 01/2007/TT-BKHCHN.

Phòng thí nghiệm trọng điểm Công nghệ lọc hóa dầu - người khiếu nại đề nghị Cục Sở hữu trí tuệ xem xét lại Quyết định số 102279/QĐ-SHTT.ip ngày 21/11/2023 với lý do như sau:

Sau khi nhận được công văn Thông báo số 7435w/SHTT-SC đề ngày 31/3/2023 của Cục Sở hữu trí tuệ liên quan đến đơn đăng ký sáng chế số: 2-2020-00490, Phòng thí nghiệm trọng điểm Công nghệ lọc hóa dầu đã giao cho bà Nguyễn Bích Ngọc - cán bộ của Phòng thực hiện và chịu trách nhiệm trả lời phúc đáp công văn nói trên đúng thời hạn nêu trong Thông báo là ngày 30/06/2023. Tuy nhiên trong quá trình xử lý công việc nêu trên đến ngày 8/6/2023, bà Nguyễn Bích Ngọc phải nhập viện cấp cứu sinh con đột ngột nên đã không thực hiện việc bàn giao công việc nêu trên cho Phòng thí nghiệm trọng điểm Công nghệ lọc hóa dầu. Chỉ đến khi Phòng thí nghiệm trọng điểm Công nghệ lọc hóa dầu nhận được Quyết định số 102279/QĐ-SHTT.ip ngày 21/11/2023 về việc từ chối cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích cho đơn số 2-2020-00490 của Cục Sở hữu trí tuệ, Phòng thí nghiệm trọng điểm Công nghệ lọc hóa dầu mới biết là đã bỏ lỡ thời hạn trả lời đúng hạn công văn nêu trên. Phòng thí nghiệm trọng điểm Công nghệ lọc hóa dầu xin chuyển Cục Sở hữu trí tuệ bản sao các giấy tờ liên quan đến bà Nguyễn Bích Ngọc nhập viện sinh con trong quá trình thực hiện như đã trình bày ở trên.

Đây là sự cố ngoài mong muốn của Phòng thí nghiệm trọng điểm Công nghệ lọc hóa dầu trong công tác quản lý hồ sơ, đề nghị Cục Sở hữu trí tuệ xem xét lại Quyết định số 102279/QĐ-SHTT.ip ngày 21/11/2023 và tạo điều kiện để đơn số 2-2020-00490 được tiếp tục tiến hành các thủ tục xác lập quyền bảo hộ.

II. Kết quả xem xét, xác minh khiếu nại

1. Cơ sở pháp lý giải quyết khiếu nại:

Theo quy định tại điểm 15.7.b Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN, nếu kết thúc thời hạn quy định tại điểm 15.7.a (i) Thông tư này mà người nộp đơn không sửa chữa thiếu sót hoặc sửa chữa thiếu sót không đạt yêu cầu, không có ý kiến phản đối hoặc có ý kiến phản đối nhưng không xác đáng thì trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn nói trên, Cục Sở hữu trí tuệ ra quyết định từ chối cấp văn bằng bảo hộ.

2. Nhận định, đánh giá:

Sau khi xem xét đơn khiếu nại số KN2-2024-00023 nộp ngày 09/01/2024, Cục Sở hữu trí tuệ thấy rằng:

Người khiếu nại đã nhận được Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 31/03/2023 của Cục Sở hữu trí tuệ. Tuy nhiên, do cán bộ được giao phụ trách việc phúc đáp Thông báo này là bà Nguyễn Bích Ngọc đã phải nhập viện cấp cứu sinh con đột ngột, nên đã không thực hiện việc bàn giao công việc nêu trên cho Phòng thí nghiệm trọng điểm Công nghệ lọc hóa dầu. Vì vậy, Phòng thí nghiệm trọng điểm Công nghệ lọc hóa dầu đã không trả lời Thông báo nêu trên của Cục Sở hữu trí tuệ trong thời hạn ấn định. Người khiếu nại phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trong trường hợp có vấn đề pháp lý này sinh. Nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người khiếu nại trong việc đăng ký sáng chế theo đơn số 2-2020-00490, Cục Sở hữu trí tuệ chấp thuận cho tiếp tục quá trình thẩm định nội dung đơn số 2-2020-00490 ngày 15/09/2017.

III. Kết luận

Trên cơ sở các tài liệu hiện có và với lý do nêu trên, Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận nội dung khiếu nại của Phòng thí nghiệm trọng điểm Công nghệ lọc hóa dầu, không áp dụng quy định tại điểm 15.7.b Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN để từ chối cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích đối với đơn số 2-2020-00490 ngày 15/09/2017.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Hủy bỏ hiệu lực Quyết định số 102279/QĐ-SHTT.IP ngày 21/11/2023 về việc từ chối cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích đối với đơn đăng ký sáng chế số 2-2020-00490 ngày 15/09/2017.

Điều 2. Thực hiện thủ tục tiếp tục thẩm định cho đơn số 2-2020-00490 ngày 15/09/2017.

Điều 3. Trưởng phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Giải pháp hữu ích, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp và Phòng thí nghiệm trọng điểm Công nghệ lọc hóa dầu có trách nhiệm thi hành Quyết định này. Trong thời gian 03 tháng kể từ ngày ký Quyết định này, người nộp đơn cần trả lời Thông báo số 7435w/SHTT-SC ngày 31/03/2023./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, HS.

CỤC TRƯỞNG



Lưu Hoàng Long

BỘ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 80555/QĐ-SHTT._{IP}

Hà Nội, ngày 04 tháng 07 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giải quyết khiếu nại của PIERSICA INC. (US)
(lần đầu)

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005 được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022 (sau đây gọi là Luật Sở hữu trí tuệ);

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại;

Căn cứ Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ (sau đây gọi là Nghị định số 65/2023/NĐ-CP);

Căn cứ Thông tư số 23/2023/TT-BKHCN ngày 30/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ và biện pháp thi hành Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ liên quan đến thủ tục xác lập quyền sở hữu công nghiệp và bảo đảm thông tin sở hữu công nghiệp (sau đây gọi là Thông tư số 23/2023/TT-BKHCN);

Xét đơn số KN1-2023-00841 ngày 25/12/2023 của PIERSICA INC. (US); đại diện bởi: Công ty TNHH ASL LAW; khiếu nại Quyết định số 76384/QĐ-SHTT._{IP} ngày 03/10/2023 về việc từ chối chấp nhận đơn đối với đơn số 1-2022-07771;

NTT186

Theo đề nghị của Trường phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại.

I. Nội dung khiếu nại

Đơn đăng ký sáng chế số 1-2022-07771 ngày 29/04/2021 của PIERSICA INC. (US) bị từ chối chấp nhận đơn hợp lệ theo Quyết định số 76384/QĐ-SHTT.ip ngày 03/10/2023 với lý do:

Thiếu tài liệu có chứng cứ xác đáng chứng minh tình trạng bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan theo quy định nêu tại các điểm 9.4 và 9.5 Thông tư số 2007/TT-BKHCN làm căn cứ để chấp nhận việc nộp muộn giấy ủy quyền của chủ đơn “PIERSICA INC. (US)” như được nêu trong Thông báo kết quả thẩm định hình thức số 7363w/SHTT-SC ngày 31/03/2023 của Cục Sở hữu trí tuệ. Vì vậy, đơn nêu trên bị từ chối chấp nhận đơn hợp lệ theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 100 Luật Sở hữu trí tuệ và điểm 27.7.a Thông tư nêu trên.

PIERSICA INC. (US) - người khiếu nại (qua Công ty TNHH ASL LAW) có ý kiến giải trình đối với Quyết định số 76384/QĐ-SHTT.ip ngày 03/10/2023 như sau:

(i) Tiến trình xử lý đơn đăng ký sáng chế số 1-2022-07771

- Đơn đăng ký sáng chế số 1-2022-07771 nộp ngày 28/11/2022 (PCT/US2021/029833) trong tình trạng thiếu giấy ủy quyền do Công ty TNHH ASL LAW nhận được lệnh nộp đơn của người đại diện của chủ đơn khi sắp hết thời hạn vào pha quốc gia.

- Ngày 23/02/2023, ông Nguyễn Đặng Ngọc Linh là cán bộ của Công ty TNHH ASL LAW đã nhận được giấy ủy quyền của chủ đơn để tiến hành nộp vào Cục Sở hữu trí tuệ (xem bản sao danh sách ký nhận tài liệu kèm theo). Tuy nhiên, sau đó, ngày 27/02/2023, trên đường đến Công ty tại khung đường Đỗ Quang và Hoàng Ngân, Hà Nội, ông Nguyễn Đặng Ngọc Linh đã làm rơi cặp, trong đó có giấy ủy quyền nêu trên và các giấy tờ tùy thân khác. Sự việc này đã được ông Nguyễn Đặng Ngọc Linh trình báo cho Công an phường Trung Hòa (xem xác nhận của Công an Phường Trung Hòa).

- Ngay sau khi nhận được Thông báo kết quả thẩm định hình thức số 7363w/SHTT-SC ngày 31/03/2023, Công ty TNHH ASL LAW đã nộp công văn số 187/2023/DKSC/NDNL ngày 04/04/2023 kèm theo xác nhận của Công an phường Trung Hòa.

- Ngày 16/06/2023, Cục Sở hữu trí tuệ ban hành Thông báo kết quả thẩm định hình thức số 25081w/SHTT-SC, trong đó chỉ ra rằng, trong giấy xác nhận

của Công an phường Trung Hòa, ông Nguyễn Đặng Ngọc Linh khai báo là có rơi 01 giấy phép lái xe.

- Ngày 16/08/2023, Công ty TNHH ASL LAW đã nộp công văn số 89/2023/DKSC/NDNL phúc đáp Thông báo kết quả thẩm định hình thức số 25081w/SHTT-SC ngày 16/06/2023, trong đó có nhấn mạnh việc cơ quan Công an phường Trung Hòa không thể xác minh từng tài liệu thất lạc trong cặp (và không có trường hợp nào tương tự có thể xác minh được), cũng như bổ sung thêm các thư điện tử trao đổi với đại diện của chủ đơn ở Mỹ về nội dung liên quan đến sự thất lạc của giấy ủy quyền. Điều này cho thấy sự nỗ lực của Công ty TNHH ASL LAW, chủ đơn, đại diện của chủ đơn ở Mỹ trong việc khắc phục hậu quả mà trở ngại khách quan gây ra.

Ngày 03/10/2023, Cục Sở hữu trí tuệ đã ban hành Quyết định số 76384/QĐ-SHTT.ip ngày 03/10/2023 về việc từ chối chấp nhận đơn hợp lệ đối với đơn số 1-2022-07771 với lý do thiếu tài liệu có chứng cứ xác đáng chứng minh tình trạng bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan theo quy định nêu tại các điểm 9.4 và 9.5 Thông tư số 2007/TT-BKHCHN làm căn cứ để chấp nhận việc nộp muộn giấy ủy quyền của chủ đơn “PIERSICA INC. (US)”.

(ii) Lập luận của người khiếu nại

Người khiếu nại có ý kiến giải trình để chứng minh các tài liệu đã nộp và bổ sung trong quá trình thẩm định hình thức là đầy đủ để chứng minh sự kiện “trở ngại khách quan” như sau:

- Về tính khả thi trong yêu cầu của Cục Sở hữu trí tuệ: Cơ quan công an phường Trung Hòa không thể xác minh rõ từng tài liệu bị mất trong cặp tài liệu đã bị thất lạc. Đây là một trở ngại khiến Công ty TNHH ASL LAW không thể thực hiện đầy đủ vai trò của đại diện được ủy quyền của chủ đơn.

- Bổ sung tài liệu về việc nhận bàn giao giấy ủy quyền của ông Nguyễn Đặng Ngọc Linh tại Công ty trước thời điểm giấy ủy quyền bị thất lạc và các thư điện tử trao đổi với đại diện của chủ đơn ở Mỹ về nội dung liên quan đến sự thất lạc của giấy ủy quyền.

Theo mốc thời gian nêu trong các tài liệu, có thể thấy rằng, sự kiện thất lạc giấy ủy quyền xảy ra vào ngày 27/02/2023, trước thời hạn phải nộp giấy ủy quyền 01 ngày (ngày 28/02/2023). Khi biết sự việc, Công ty TNHH ASL LAW đã liên hệ với đại diện của chủ đơn ở Mỹ để bổ sung lại giấy ủy quyền. Tuy

nhiên, do chủ đơn ở nước ngoài, nên việc bổ sung giấy ủy quyền bị muộn. Sự kiện này được xem là sự kiện “trở ngại khách quan” khi cả đại diện của chủ đơn ở Việt Nam, chủ đơn và đại diện của chủ đơn ở Mỹ bị hạn chế về thời gian để bổ sung giấy ủy quyền đúng hạn.

- Việc nộp đơn vào pha quốc gia bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19. Theo đó, mặc dù chủ đơn có 31 tháng để quyết định vào pha quốc gia, nhưng phần lớn thời gian bị ảnh hưởng bởi đại dịch, nên chỉ đến sát thời hạn 31 tháng (ngày 25/11/2023), chủ đơn mới lệnh cho Công ty TNHH ASL LAW nộp đơn. Vì vậy, việc chuẩn bị hồ sơ tài liệu gặp nhiều khó khăn.

Với các lý do khách quan nêu trên, người khiếu nại đề nghị Cục Sở hữu trí tuệ xem xét lại Quyết định số 76384/QĐ-SHTT.ip nêu trên và tiếp tục thẩm định đơn số 1-2022-07771 nêu trên để tạo điều kiện cho chủ đơn trong việc kinh doanh của chủ đơn tại Việt Nam.

II. Kết quả xem xét, xác minh khiếu nại

1. Cơ sở pháp lý giải quyết khiếu nại:

Theo quy định tại điểm 13.7 Thông tư số 01/2007/BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ, trường hợp người nộp đơn đã được Cục Sở hữu trí tuệ gửi thông báo kết quả thẩm định hình thức với dự định từ chối chấp nhận đơn vì đơn không hợp lệ theo quy định tại điểm 13.6.a của Thông tư này mà người nộp đơn không sửa chữa thiếu sót hoặc sửa chữa không đạt yêu cầu hoặc không có ý kiến phản đối hoặc có ý kiến phản đối nhưng không xác đáng trong thời hạn đã ấn định, Cục Sở hữu trí tuệ ra quyết định từ chối chấp nhận đơn và gửi cho người nộp đơn.

2. Nhận định, đánh giá:

Sau khi xem xét nội dung đơn khiếu nại số KN1-2024-0841 nộp ngày 25/12/2023, Cục sở hữu trí tuệ thấy rằng:

Đơn đăng ký sáng chế số 1-2022-07771 bị từ chối chấp nhận đơn theo Quyết định số 76384/QĐ-SHTT.ip ngày 03/10/2023 với lý do đơn còn có thiếu sót như nêu tại điểm c khoản 1 Điều 100 Luật Sở hữu trí tuệ và điểm 27.7.a Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN, cụ thể là thiếu giấy ủy quyền của chủ đơn.

Công ty TNHH ASL LAW – đại diện của chủ đơn đã giải trình rằng, nhân viên của Công ty đã nhận được giấy ủy quyền, nhưng để thất lạc, nên Công ty đã

phải yêu cầu chủ đơn cung cấp lại giấy ủy quyền dẫn đến việc nộp muộn giấy ủy quyền (xem các tài liệu kèm theo đơn khiếu nại). Người khiếu nại phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về thông tin giải trình trong trường hợp có vấn đề pháp lý nảy sinh. Nhằm tạo điều kiện cho người nộp đơn trong việc đăng ký sáng chế, Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận khôi phục quá trình thẩm định đối với đơn đăng ký sáng chế số 1-2022-07771.

III. Kết luận

Trên cơ sở xem xét các tài liệu hiện có và với các lý do nêu trên, Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận nội dung khiếu nại của Công ty TNHH ASL LAW, không áp dụng quy định tại điểm 13.7 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN để từ chối chấp nhận đơn hợp lệ đối với đơn 1-2022-07771.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Hủy bỏ hiệu lực của Quyết định số 76384/QĐ-SHTT.ip ngày 03/10/2023 về việc từ chối chấp nhận đơn hợp lệ đối với đơn đăng ký sáng chế số 1-2022-07771 ngày 29/04/2021.

Điều 2. Thực hiện thủ tục tiếp tục thẩm định đối với đơn đăng ký sáng chế số 1-2022-07771 ngày 29/04/2021.

Điều 3. Trưởng phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Sáng chế, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp và PIERSICA INC. (US) (qua Công ty TNHH ASL LAW) có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, HS.

CỤC TRƯỞNG



Lưu Hoàng Long

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 89672/QĐ- SHTT.1P

Hà Nội, ngày 26 tháng 07 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giải quyết yêu cầu hủy bỏ hiệu lực
của Samsung Electronics Co., Ltd. (KR)

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005 được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022 (sau đây gọi là Luật Sở hữu trí tuệ);

Căn cứ Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 (sau đây gọi là Nghị định số 103/2006/NĐ-CP);

Căn cứ Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016 (sau đây gọi là Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN);

Xét đơn số ĐN1-2019-00378 ngày 29/11/2019 của Samsung Electronics Co., Ltd.; đại diện bởi: Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh; yêu cầu hủy bỏ hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế (BĐQSC) số 20163, cấp ngày 06/11/2018 cho M&K HOLDINGS INC. (KR);



NTT186

Theo đề nghị của Trưởng phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại.

I. Nội dung yêu cầu hủy bỏ hiệu lực văn bằng bảo hộ

1. Ý kiến của Samsung Electronics Co., Ltd. (bên đề nghị hủy bỏ hiệu lực):

Trong đơn số ĐN1-2019-00378 ngày 29/11/2019 và công văn số IP/PC65-(4) ngày 08/04/2021, bên đề nghị hủy bỏ hiệu lực đưa ra các căn cứ để đề nghị hủy bỏ toàn bộ hiệu lực BĐQSC số 20163 như sau:

(i) Về quyền ưu tiên của (BĐQSC) số 20163:

BĐQSC số 20163 đề cập đến “Phương pháp khôi phục chế độ dự báo trong ảnh” được cấp ngày 06/11/2018 cho đơn số 1-2016-00634 nộp ngày 12/08/2011 và yêu cầu hưởng quyền ưu tiên dựa trên các đơn nộp tại Hàn Quốc số KR 10-2010-0079529 ngày 17/08/2010 (sau đây gọi tắt là “đơn ưu tiên 1”) và 10-2011-0064301 ngày 30/6/2011 (sau đây gọi là “đơn ưu tiên 2”).

Điểm 1 yêu cầu bảo hộ (YCBH) chứa dấu hiệu: “*số lượng các chế độ dự báo trong ảnh thuộc về nhóm chế độ dự báo trong ảnh được cố định là ba*” không được bộc lộ trong đơn ưu tiên 1 và đơn ưu tiên 2. Do vậy, điểm 1 YCBH và các điểm 2-3 (là các điểm phụ thuộc vào điểm 1) của BĐQSC số 20163 không được hưởng quyền ưu tiên với ngày ưu tiên là ngày nộp đơn 17/08/2010 của đơn ưu tiên 1 và ngày nộp đơn 30/06/2011 của đơn ưu tiên 2 theo quy định tại khoản 2 Điều 91 Luật Sở hữu trí tuệ.

Ngoài ra, điểm 1 YCBH còn chứa dấu hiệu: “*chỉ khi một chế độ dự báo trong ảnh trong số các chế độ dự báo trong ảnh của các đơn vị dự báo bên trái và các đơn vị dự báo bên trên là có sẵn, thì nhóm chế độ dự báo trong ảnh này bao gồm một chế độ dự báo trong ảnh có sẵn và hai chế độ dự báo trong ảnh bổ sung đã được xác định sao cho khi một chế độ dự báo trong ảnh có sẵn là chế độ dự báo trong ảnh không có hướng, thì hai chế độ dự báo trong ảnh bổ sung bao gồm một chế độ dự báo trong ảnh không có hướng khác và một chế độ thẳng đứng, và*

khi một chế độ dự báo trong ảnh có sẵn là chế độ dự báo trong ảnh có hướng lên trên bên phải 45° so với hướng thẳng đứng hoặc xuống dưới bên trái 45° so với hướng nằm ngang, một chế độ dự báo trong ảnh trong số hai chế độ dự báo trong ảnh bổ sung là chế độ DC” không được bộc lộ trong đơn PCT số PCT/KR2011/005941 nộp ngày 12/08/2011. Do vậy, ngày được lấy làm cơ sở để xác định khả năng cấp bằng cho điểm 1 YCBH và các điểm 2-3 (là các điểm phụ

thuộc) của BĐQSC số 20163 không thể là ngày nộp đơn 12/08/2011 của đơn PCT này.

Do đó, để đánh giá các điều kiện bảo hộ của các điểm 1-3 YCBH so với các tài liệu đối chứng, cần phải dựa trên cơ sở là ngày nộp đơn vào Việt Nam 18/03/2013 của BĐQSC số 20163.

(ii) Khả năng bảo hộ của các điểm 1-3 YCBH thuộc BĐQSC số 20163:

Các tài liệu dưới đây được sử dụng để đánh giá các điểm 1-3 YCBH:

D1: HEVC JCTVC-E603 (version 2) đã công bố ngày 06/04/2011;

D2: HEVC JCTVC-F459 (version 1) đã công bố ngày 02/07/2011;

D3: HEVC JCTVC-E088 (version 2) đã công bố ngày 18/03/2011;

D4: HEVC JCTVC-F340 (version 2) đã công bố ngày 15/07/2011;

D5: HEVC JCTVC-F378 (version 6) đã công bố ngày 18/07/2011;

D6: HEVC JCTVC-F459 (version 4) – Bản dự thảo đã công bố ngày 15/07/2011;

D7: HEVC JCTVC-H435 (version 2) – Bản dự thảo đã công bố ngày 30/01/2012

D8: HEVC JCTVC-H435 (version 2) đã công bố vào ngày 30/01/2012.

Các tài liệu D1-D8 có ngày công bố sớm hơn ngày nộp đơn (18/03/2013) của các điểm 1-3 YCBH, do vậy được coi là các tài liệu phù hợp để đánh giá các điều kiện bảo hộ.

a) Điểm 1 YCBH của BĐQSC số 20163:

So sánh dấu hiệu của điểm 1 BĐQSC số 20163 với các tài liệu D1-D8:

Lập luận 1:

- Dấu hiệu 1: bước “*khôi phục chỉ báo nhóm chế độ dự báo trong ảnh và chỉ số chế độ dự báo của đơn vị dự báo hiện thời*” đã được bộc lộ trong tài liệu D1;

- Dấu hiệu 2: bước “*tạo ra nhóm chế độ dự báo trong ảnh bằng cách sử dụng các chế độ dự báo trong ảnh có sẵn của đơn vị dự báo bên trái và đơn vị dự báo bên trên lân cận với đơn vị dự báo hiện thời, trong đó số lượng các chế độ dự báo trong ảnh thuộc về nhóm chế độ dự báo trong ảnh được cố định là ba*”,

“trong đó, chỉ khi có một chế độ dự báo trong ảnh trong số các chế độ dự báo trong ảnh của các đơn vị dự báo bên trái và các đơn vị dự báo bên trên là có sẵn, thì nhóm chế độ dự báo trong ảnh này bao gồm một chế độ dự báo trong ảnh có sẵn và hai chế độ dự báo trong ảnh bổ sung đã được xác định sao cho khi một chế độ dự báo trong ảnh có sẵn là chế độ dự báo trong ảnh không có hướng, thì hai chế độ dự báo trong ảnh bổ sung bao gồm một chế độ dự báo trong ảnh không có hướng khác và một chế độ thẳng đứng” có thể thu được từ sự kết hợp các tài liệu D1, D2 và D3;

- Dấu hiệu 3: bước *“trong đó, khi một chế độ dự báo trong ảnh có sẵn là chế độ dự báo trong ảnh có hướng lên trên bên phải 45° so với hướng thẳng đứng hoặc xuống bên trái 45° so với hướng nằm ngang, một chế độ dự báo trong ảnh trong số hai chế độ dự báo trong ảnh bổ sung là chế độ DC”* có thể thu được từ sự kết hợp các tài liệu D1, D2 và D3;

- Dấu hiệu 4: bước *“xác định chế độ dự báo trong ảnh mà được bao gồm trong nhóm chế độ dự báo trong ảnh và được chỉ dẫn bởi chỉ số chế độ dự báo trong ảnh là chế độ dự báo trong ảnh của đơn vị dự báo hiện thời khi chỉ báo nhóm chế độ dự báo trong ảnh chỉ ra rằng chế độ dự báo trong ảnh của đơn vị dự báo hiện thời thuộc về nhóm chế độ dự báo trong ảnh”* đã được bộc lộ trong tài liệu D1;

Như vậy, sáng chế theo điểm 1 YCBH không có trình độ sáng tạo khi kết hợp các tài liệu D1, D2 và D3.

Lập luận 2:

- Dấu hiệu 1: bước *“khôi phục chỉ báo nhóm chế độ dự báo trong ảnh và chỉ số chế độ dự báo của đơn vị dự báo hiện thời”*

“xác định chế độ dự báo trong ảnh mà được bao gồm trong nhóm chế độ dự báo trong ảnh và được chỉ rõ bởi chỉ số chế độ dự báo trong ảnh là chế độ dự báo trong ảnh của đơn vị dự báo hiện thời khi chỉ báo nhóm chế độ dự báo trong ảnh chỉ rõ rằng chế độ dự báo trong ảnh của đơn vị dự báo hiện thời thuộc về nhóm chế độ dự báo trong ảnh” đã được bộc lộ trong tài liệu D7;

- Dấu hiệu 2: bước *“tạo ra nhóm chế độ dự báo trong ảnh bằng cách sử dụng các chế độ dự báo trong ảnh có sẵn của đơn vị dự báo bên trái và đơn vị dự*

báo bên trên lân cận với đơn vị dự báo hiện thời, trong đó số lượng các chế độ dự báo trong ảnh thuộc về nhóm chế độ dự báo trong ảnh được cố định là ba”,

"trong đó, chỉ khi có một chế độ dự báo trong ảnh trong số các chế độ dự báo trong ảnh của các đơn vị dự báo bên trái và các đơn vị dự báo bên trên là có sẵn, thì nhóm chế độ dự báo trong ảnh này bao gồm một chế độ dự báo trong ảnh có sẵn và hai chế độ dự báo trong ảnh bổ sung đã được xác định sao cho khi một chế độ dự báo trong ảnh có sẵn là chế độ dự báo trong ảnh không có hướng, thì hai chế độ dự báo trong ảnh bổ sung bao gồm một chế độ dự báo trong ảnh không có hướng khác và một chế độ thẳng đứng” đã được bộc lộ trong tài liệu D8;

- Dấu hiệu 3: *“trong đó, khi một chế độ dự báo trong ảnh có sẵn là chế độ dự báo trong ảnh có hướng lên trên bên phải 45° so với hướng thẳng đứng hoặc xuống bên trái 45° so với hướng nằm ngang, một chế độ dự báo trong ảnh trong số hai chế độ dự báo trong ảnh bổ sung là chế độ DC”* đã được bộc lộ trong tài liệu D8;

Như vậy, sáng chế theo điểm 1 YCBH không có trình độ sáng tạo khi kết hợp các tài liệu D7 và D8.

b) Điểm 2 YCBH của BĐQSC số 20163:

Điểm 2 là điểm phụ thuộc vào điểm 1 và bổ sung dấu hiệu *"khi chế độ dự báo trong ảnh có sẵn là chế độ DC, hai chế độ dự báo trong ảnh bổ sung là chế độ phẳng và chế độ thẳng đứng"*, dấu hiệu này có thể thu được từ sự kết hợp các tài liệu D1, D2, D3, D4 và D5 hoặc D1, D2, D3 và D6 hoặc D7 và D8

Như vậy, sáng chế theo điểm 2 YCBH không có trình độ sáng tạo khi kết hợp các tài liệu D1-D5 hoặc D1-D3 và D6 hoặc D7 và D8.

c) Điểm 3 YCBH của BĐQSC số 20163:

- Điểm 3 là điểm phụ thuộc vào điểm 1 và bổ sung dấu hiệu *"khi một chế độ dự báo trong ảnh có sẵn là chế độ phẳng, hai chế độ dự báo trong ảnh bổ sung bao gồm chế độ DC và chế độ thẳng đứng"*, dấu hiệu này có thể thu được từ sự kết hợp các tài liệu D1, D2 và D3 hoặc D7 và D8.

Như vậy, sáng chế theo điểm 3 YCBH không có trình độ sáng tạo khi kết hợp các tài liệu D1-D3 hoặc D7 và D8.

(iii) Lịch sử hủy bỏ hiệu lực văn bằng bảo hộ tại Hàn Quốc

Patent Hàn Quốc số KR 10-1373819 (sau đây gọi là patent Hàn Quốc) được cấp ngày 06/03/2014 dựa trên cùng đơn PCT (PCT/KR2011/005941) như của BĐQSC số 20163, yêu cầu được hưởng quyền ưu tiên từ cùng đơn ưu tiên số 10-2010-0079529 nộp ngày 17/08/2010 và KR 10-2011-0064301 nộp ngày 30/06/2011 như của BĐQSC số 20163. Ngoài ra, YCBH của patent Hàn Quốc về cơ bản giống với YCBH của BĐQSC số 20163.

Samsung Electronics Co., Ltd. đã yêu cầu Hội đồng xét xử và giải quyết khiếu nại sở hữu trí tuệ Hàn Quốc thuộc Cơ quan Sở hữu trí tuệ Hàn Quốc (Intellectual Property Tribunal Board 8 - KIPO) hủy bỏ hiệu lực của patent Hàn Quốc dựa trên cơ sở là các điểm 13-17 YCBH (cơ bản giống với các điểm 1-3 của Bằng Việt Nam) không đáp ứng điều kiện bảo hộ.

Ngày 28/11/2016, theo Bản án số 2015DANG2972, Hội đồng xét xử và giải quyết khiếu nại sở hữu trí tuệ Hàn Quốc đã quyết định hủy bỏ hiệu lực của patent Hàn Quốc.

Chủ bằng KR10-1373819 đã đề nghị Tòa án sáng chế Hàn Quốc (Korean Patent Court) hủy bỏ Quyết định trên đây của Hội đồng xét xử và giải quyết khiếu nại sở hữu trí tuệ Hàn Quốc đối với các điểm 14-16. Đề nghị này được chấp nhận và ngày 19/10/2017, theo Bản án số 2016HUH9820, Tòa án Sáng chế Hàn Quốc đã quyết định hủy bỏ Quyết định theo Bản án số 2015DANG2972 của Hội đồng xét xử và giải quyết khiếu nại sở hữu trí tuệ Hàn Quốc đối với các điểm 14-16.

Samsung Electronics Co., Ltd. tiếp tục khiếu nại Quyết định trên đây, và đạt được kết quả là vào ngày 01/07/2019, theo Bản án số 2018DANG(Cancellation Decision)165, Hội đồng xét xử và giải quyết khiếu nại sở hữu trí tuệ Hàn Quốc đã ra Quyết định cuối cùng: hủy bỏ hiệu lực của các điểm 14-16 của patent Hàn Quốc. Như vậy, toàn bộ các điểm yêu cầu bảo hộ của patent Hàn Quốc (các điểm 13-17) đều đã bị hủy bỏ hiệu lực.

(iii) Ý kiến bổ sung liên quan đến công văn số PO0014/KR13-(3) nộp ngày 29/06/2020 của chủ BĐQSC:

a) Về dấu hiệu mới của điểm 1 chưa được bộc lộ trong đơn PCT ban đầu (PCT/KR2011/005941):

Cách diễn đạt điểm 1 là sự khái quát phần mô tả trong đơn PCT, bao gồm cả phương án không được bộc lộ trong đơn PCT, do đó ngày được lấy làm cơ sở để

xác định khả năng cấp bằng cho điểm 1-3 của BĐQSC số 20163 phải được xác định là ngày 18/03/2013, là ngày vào pha quốc gia Việt Nam.

b) Về các tài liệu D1-D8:

Samsung Electronics Co., Ltd. đã trích dẫn quy định tại Điều 60 Luật Sở hữu trí tuệ và Điều 22.1.1 Quy chế thẩm định đơn đăng ký sáng chế và lập luận rằng các tài liệu D1-D8 là những tài liệu trên mạng Internet và bất kỳ ai quan tâm đều có thể tiếp cận được, do vậy các tài liệu này phải được xem là đã được bộc lộ công khai và là các tài liệu đối chứng để đánh giá các điều kiện bảo hộ.

c) Khả năng bảo hộ của các điểm 1-3 YCBH thuộc BĐQSC số 20163:

- Các tài liệu D2 và D6 (là tài liệu D3 trong công văn nộp bởi M&K) có thể được kết hợp dễ dàng với các tài liệu đối chứng khác, việc kết hợp các tài liệu D1, D2, D3 và D6 là hiển nhiên.

- Dấu hiệu của điểm 1 và 3 YCBH thu được từ sự kết hợp các tài liệu D1, D2 và D3.

- Điểm 2 thu được từ sự kết hợp các tài liệu D1, D2, D3 và D6 hoặc D1, D2, D3, D4 và D5

Vì vậy, các điểm 1-3 YCBH không đáp ứng điều kiện về trình độ sáng tạo.

2. Ý kiến của M&K Holding Inc. (chủ BĐQSC):

Chủ BĐQSC số 20163 M&K Holdings Inc. (qua Công ty Luật TNHH Elite) đã có công văn số PO0014/KR13-(3) nộp ngày 29/06/2020 với nội dung tóm tắt như sau:

(i) Về quyền ưu tiên:

M&K Holdings Inc. không có ý kiến liên quan đến quyền ưu tiên.

(ii) Về việc điểm 1 YCBH của BĐQSC số 20163 chứa nội dung vượt quá phạm vi bộc lộ ban đầu của đơn PCT số PCT/KR2011/005941:

Các dấu hiệu của điểm 1 đều đã được bộc lộ trong đơn PCT, do đó ngày được lấy làm cơ sở để xác định khả năng cấp bằng của các điểm 1-3 YCBH của BĐQSC số 20163 là ngày 12/08/2011 (ngày nộp đơn PCT/KR2011/005941).

(iii) Về các tài liệu D1-D8:

M&K Holdings Inc. có ý kiến và lập luận cho rằng các tài liệu D1-D8 mặc dù được đăng tải công khai tại <http://phenix.int-evry.fr/jct/> (và không cần phải có tài khoản và mật khẩu để đăng nhập và tải tài liệu từ đó), nhưng không được coi là được bộc lộ công khai theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 58 và Điều 61 Luật Sở hữu trí tuệ với lý do dưới đây.

Việc đăng tải tài liệu D1-D8 lên trang WEB JCT-VC là không đủ để cho thấy rằng các tài liệu này đã được công bố công khai bởi vì bên đề nghị hủy bỏ hiệu lực cần chứng minh rằng:

- Các tài liệu D1-D8 đã được bộc lộ công khai cho những người quan tâm và có trình độ trong lĩnh vực này, và không chỉ cho những người đã là thành viên hoặc người tham gia vào JCT-VC; và

- Người quan tâm và có trình độ trong lĩnh vực này, khi vận dụng hợp lý, có thể định vị được tài liệu tham khảo trong kho lưu trữ (hệ thống quản lý) tài liệu JCT-VC.

Bằng chứng của bên đề nghị hủy bỏ hiệu lực là không đủ bởi vì không có bằng chứng nào về những nỗ lực để thông báo cho công chúng, bao gồm những người có kỹ năng thông thường trong lĩnh vực này, như những kỹ sư của Google, Inc. làm việc trên bộ mã hóa/giải mã đối lập (rival codec) (VP9), về tài liệu tham khảo hoặc thậm chí là tính sẵn có của kho lưu trữ tài liệu này. Ngoài ra, bên đề nghị hủy bỏ hiệu lực cũng không đưa ra bất kỳ bằng chứng nào chỉ ra rằng, bất kỳ người có kỹ năng trong lĩnh vực mà không phải là thành viên của JCT-VC có thể tiếp cận được các tài liệu D1-D8.

Bên đề nghị hủy bỏ hiệu lực đã đưa ra bằng chứng rằng, những người có kỹ năng trung bình trong lĩnh vực khi tìm kiếm trên kho lưu trữ JCT-VC có thể tìm thấy các tài liệu D1-D8. Cụ thể là, một người không thể tìm kiếm hoặc định vị được các tài liệu D1-D8, nhưng thay vào đó các tài liệu D1-D8 này lại nằm trong các mục “Geneva”, “Torino” và “San Jose” – các mục được truy cập sau khi bấm vào đường dẫn “All meetings” từ trang web JCT-VC, trong đó có hàng trăm đường dẫn tới các tài liệu, được sắp xếp bởi số JCT-VC. Tuy nhiên, bên đề nghị hủy bỏ hiệu lực không chỉ ra các công cụ tìm kiếm sẵn có trên JCT-VC mà có thể hỗ trợ tìm kiếm tài liệu.

Với các lý do nêu trên, các tài liệu D1-D8 không đủ điều kiện để sử dụng làm tài liệu đối chứng nhằm đánh giá các điều kiện bảo hộ của các điểm 1-3 YCBH của BĐQSC số 20163.

iv) Về khả năng bảo hộ của các điểm 1-3 YCBH:

- Điểm 1-3 YCBH không bị mất trình độ sáng tạo vì tài liệu D2 và D3 không thể kết hợp được với các tài liệu đối chứng khác.

- Ngay cả khi tài liệu D4 có thể kết hợp được với tài liệu D2 hoặc D3, các điểm 1-3 YCBH cũng không bị mất trình độ sáng tạo khi kết hợp các tài liệu này:

+ Dấu hiệu của điểm 1 và 2 YCBH khác biệt với dấu hiệu thu được từ sự kết hợp các tài liệu D1, D2 và D4. Do đó, điểm 1 và 2 YCBH có trình độ sáng tạo khi kết hợp các tài liệu D1, D2 và D4.

+ Điểm 3 phụ thuộc vào điểm 1 nên cũng có trình độ sáng tạo.

II. Kết quả xem xét đề nghị hủy bỏ hiệu lực

1. Cơ sở pháp lý giải quyết đề nghị hủy bỏ hiệu lực:

Khoản 1 Điều 58 Luật Sở hữu trí tuệ quy định: “Sáng chế được bảo hộ dưới hình thức cấp văn bằng độc quyền sáng chế nếu đáp ứng được các điều kiện sau đây: Có tính mới; có trình độ sáng tạo; có khả năng áp dụng công nghiệp”.

Theo quy định tại Điều 60 Luật Sở hữu trí tuệ, sáng chế được coi là có tính mới nếu chưa bị bộc lộ công khai dưới hình thức sử dụng, mô tả bằng văn bản hoặc bất kỳ hình thức nào khác ở trong nước hoặc ở nước ngoài trước ngày nộp đơn đăng ký sáng chế hoặc trước ngày ưu tiên trong trường hợp đơn đăng ký sáng chế được hưởng quyền ưu tiên.

Theo quy định tại Điều 61 Luật Sở hữu trí tuệ, sáng chế được coi là có trình độ sáng tạo nếu căn cứ vào các giải pháp kỹ thuật đã được bộc lộ công khai dưới hình thức sử dụng, mô tả bằng văn bản hoặc dưới bất kỳ hình thức nào khác trong nước hoặc ở nước ngoài trước ngày nộp đơn, sáng chế đó là một bước tiến sáng tạo, không thể được tạo ra một cách dễ dàng đối với người có hiểu biết trung bình về lĩnh vực kỹ thuật tương ứng.

Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 96 Luật Sở hữu trí tuệ, văn bằng bảo hộ bị hủy bỏ toàn bộ hiệu lực trong trường hợp đối tượng sở hữu công nghiệp không đáp ứng các điều kiện bảo hộ tại thời điểm cấp văn bằng bảo hộ.

2. Nhận định, đánh giá:

Sau khi xem xét ý kiến của hai bên, Cục Sở hữu trí tuệ thấy rằng:

2.1. Vấn đề hai bên có quan điểm khác nhau là như sau:

(i) Điểm 1 yêu cầu bảo hộ có chứa các dấu hiệu vượt quá phạm vi bộc lộ của đơn PCT/KR2011/005941 nộp ngày 12/08/2011 hay không?

(ii) Các tài liệu D1-D8 có được coi là thuộc tình trạng kỹ thuật và do vậy có thể dùng làm tài liệu đối chứng để đánh giá các điều kiện bảo hộ hay không?

(iii) Các điểm 1-3 yêu cầu bảo hộ có đáp ứng điều kiện về trình độ sáng tạo khi xem xét các tài liệu D1-D8 hay không?

2.2. Ý kiến liên quan đến các vấn đề có quan điểm khác nhau

(i) Phạm vi của điểm 1 yêu cầu bảo hộ của BĐQSC số 20163:

Việc sửa đổi vượt quá phạm vi bộc lộ không phải là căn cứ hủy bỏ hiệu lực văn bằng bảo hộ theo quy định tại Điều 96 Luật Sở hữu trí tuệ. Do đó, Cục Sở hữu trí tuệ không xem xét nội dung này trong quá trình giải quyết yêu cầu hủy bỏ hiệu lực để tránh tranh cãi về sau.

(ii) Các tài liệu D1-D8

a. Các tài liệu D1-D6

Thông tin được coi là được bộc lộ công khai nếu thông tin đó đã được bộc lộ và bất kỳ ai quan tâm đều có thể tiếp cận được. Các quy định hiện hành cũng không đặt ra bất kỳ yêu cầu bổ sung nào liên quan đến mức độ dễ tiếp cận để một thông tin được coi là được bộc lộ công khai. Do vậy, các tài liệu D1-D6, với việc được đăng tải tại <http://phenix.int-evry.fr/jct/> và không cần có tài khoản, mật khẩu để đăng nhập và tải tài liệu từ đó, được coi là được bộc lộ công khai dưới hình thức văn bản (quy định tại Điều 22.1.1 Quy chế thẩm định đơn đăng ký sáng chế).

Các tài liệu D1-D6 đều có ngày bộc lộ sớm hơn ngày nộp đơn của các điểm 1-3 yêu cầu bảo hộ của BĐQSC số 20163 (là ngày nộp đơn PCT 12/08/2011), do vậy có thể dùng làm tài liệu đối chứng để đánh giá tính mới và trình độ sáng tạo theo quy định tại các Điều 60, 61 Luật Sở hữu trí tuệ.

b. Các tài liệu D7-D8:

Các tài liệu D7-D8 đều có ngày bộc lộ sau ngày nộp đơn của các điểm 1-3 yêu cầu bảo hộ của BĐQSC số 20163, do vậy các tài liệu D7-D8 không thể được sử dụng làm tài liệu đối chứng để đánh giá tính mới và trình độ sáng tạo theo quy định tại các Điều 60, 61 Luật Sở hữu trí tuệ.

(iii) Đánh giá trình độ sáng tạo của các điểm 1-3 yêu cầu bảo hộ của BĐQSC số 20163

(iii).1. Điểm 1 của BĐQSC số 20163

	Điểm 1	Các tài liệu D1-D2
Lĩnh vực kỹ thuật	Giải mã chế độ dự báo trong ảnh	Giải mã chế độ dự báo trong ảnh
Phân tích dấu hiệu	Phương pháp khôi phục chế độ dự báo trong ảnh, bao gồm:	
1-1	khôi phục chỉ báo nhóm chế độ dự báo trong ảnh và chỉ số chế độ dự báo của đơn vị dự báo hiện thời; tạo ra nhóm chế độ dự báo trong ảnh bằng cách sử dụng các chế độ dự báo trong ảnh có sẵn của đơn vị dự báo bên trái và đơn vị dự báo bên trên lân cận với đơn vị dự báo hiện thời, trong đó số lượng các chế độ dự báo trong ảnh thuộc về nhóm chế độ dự báo trong ảnh được	các dấu hiệu này có thể dễ dàng được tạo ra bằng cách kết hợp phần mô tả về mpm_idx (if prev_intra_luma_pred_flag == TRUE) hoặc rem_intra_luma_pred_mode (if prev_intra_luma_pred_flag == FALSE), và dấu hiệu thực hiện bước xử lý trước (D1, phần 7.3.7 và 8.3.1) và phương pháp để tạo cấu hình nhóm MPM bằng cách sử dụng ba chế độ dự báo (D2, phần 3.1).

	<p>cố định là ba; và</p> <p>xác định chế độ dự báo trong ảnh mà được bao gồm trong nhóm chế độ dự báo trong ảnh và được chỉ dẫn bởi chỉ số chế độ dự báo trong ảnh là chế độ dự báo trong ảnh của đơn vị dự báo hiện thời khi chỉ báo nhóm chế độ dự báo trong ảnh chỉ ra rằng chế độ dự báo trong ảnh của đơn vị dự báo hiện thời thuộc về nhóm chế độ dự báo trong ảnh;</p>	
<p>1-2</p>	<p>trong đó, chỉ khi một chế độ dự báo trong ảnh trong số các chế độ dự báo trong ảnh của các đơn vị dự báo bên trái và các đơn vị dự báo bên trên là có sẵn, thì nhóm chế độ dự báo trong ảnh này bao gồm một chế độ dự báo trong ảnh có sẵn và hai chế độ dự báo trong ảnh bổ sung đã được xác định sao cho khi một chế độ dự báo trong ảnh có sẵn là chế độ dự báo trong ảnh không có hướng, thì</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Khi chế độ dự báo trong ảnh bên trái của đơn vị dự báo hiện thời là chế độ phẳng, và đơn vị dự báo bên trên được mã hóa liên ảnh, nếu bước xử lý trước được thực hiện, giá trị của chế độ dự báo trong ảnh của đơn vị dự báo bên trên được đặt là chế độ DC (D1, phần 8.3.1), và - nếu chế độ ứng viên là chế độ phẳng và chế độ DC, chế độ còn lại được đặt là chế độ thẳng đứng (D2, phần 3.1). - Khi một nhóm MPM bao gồm ba thành phần được tạo ra theo ý đồ kỹ thuật của D2, bằng cách áp dụng các phương pháp tạo ra nhóm MPM được bộc lộ trong D2, D3, và D6, nhóm MPM được tạo ra là {không có hướng thứ nhất, không có

	<p>hai chế độ dự báo trong ảnh bổ sung bao gồm một chế độ dự báo trong ảnh không có hướng khác và một chế độ thẳng đứng, và</p>	<p>hướng thứ hai, thẳng đứng}, nhờ đó thu được kết quả giống như dấu hiệu 1-2;</p> <p>- Thứ tự của bốn chế độ dự báo trong ảnh (DC, phẳng, thẳng đứng và nằm ngang) mà các tài liệu D2, D3, D6 coi là quan trọng được giải thích dưới đây:</p> <p>+ chế độ DC được xem là quan trọng nhất (phương pháp xử lý trước, D6 và D3)</p> <p>+ thứ tự các chế độ <u>DC, thẳng đứng và nằm ngang</u> được xem là quan trọng (phương pháp tạo ra nhóm MPM, D2) và thứ tự <u>phẳng và DC</u> được xem là quan trọng (phương pháp tạo ra nhóm MPM, D6);</p> <p>Do đó khi nhóm MPM bao gồm ba thành phần được tạo ra theo ý đồ kỹ thuật của D2, <u>có tính đến xác suất xuất hiện của chế độ nằm ngang là thấp nhất trong số bốn chế độ dự báo trong ảnh chính</u>, người có hiểu biết trung bình trong lĩnh vực có thể dễ dàng suy ra rằng nhóm MPM được tạo ra là (DC, phẳng, thẳng đứng), khi không có thông tin về hướng của khối liền kề hoặc thông tin này không được sử dụng.</p> <p>- Khi nhóm MPM bao gồm ba thành phần được tạo ra theo ý đồ kỹ thuật của D2, có tính đến số lượng tất cả các trường hợp có thể xảy ra khi có một chế độ dự báo trong ảnh sẵn có cho khối liền kề và chế độ này là chế độ dự báo trong ảnh không có hướng thứ nhất (DC hoặc phẳng), sẽ có ba trường hợp {chế độ không có hướng</p>
--	---	---

		<p>thứ nhất, chế độ không có hướng thứ hai, chế độ thẳng đứng}, {chế độ không có hướng thứ nhất, chế độ không có hướng thứ hai, chế độ nằm ngang}, hoặc {chế độ không có hướng thứ nhất, chế độ thẳng đứng, chế độ nằm ngang};</p> <p><u>Do đó dấu hiệu 1-2 chỉ đơn thuần là chọn một trong số ba trường hợp có thể xảy ra (chế độ không có hướng thứ nhất, chế độ không có hướng thứ hai, chế độ thẳng đứng).</u> Theo đó, người có hiểu biết trung bình trong lĩnh vực sẽ dễ dàng suy ra dấu hiệu 1-2 bằng cách thay thế phần dấu hiệu tương ứng của D2 (thay chế độ nằm ngang thành chế độ không có hướng thứ hai) thông qua lựa chọn thiết kế thông thường.</p>
<p>1-3</p>	<p>trong đó, khi một chế độ dự báo trong ảnh có sẵn là chế độ dự báo trong ảnh có hướng lên trên bên phải 45° so với hướng thẳng đứng hoặc xuống bên trái 45° so với hướng nằm ngang, một chế độ dự báo trong ảnh trong số hai chế độ dự báo trong ảnh bổ sung là chế độ DC.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Khi chế độ dự báo trong ảnh của đơn vị dự báo bên trái của đơn vị dự báo hiện thời là chế độ có hướng (hướng lên trên bên phải 45° hoặc hướng xuống dưới bên trái 45°) và đơn vị dự báo bên trên được mã hóa liên ảnh, giá trị của chế độ dự báo trong ảnh của đơn vị dự báo bên trái được giữ nguyên, nhờ bước xử lý trước, nhưng giá trị của chế độ dự báo trong ảnh của đơn vị dự báo bên trên được đổi thành “2” chỉ báo chế độ DC (D1, phần 8.3.1). - Khi <code>candIntraPredModeA</code> = chế độ có hướng và <code>candIntraPredModeB</code> = Chế độ DC, chỉ điều kiện cuối cùng trong logic cấu hình MPM được thỏa mãn (D2, phần 3.1 và phụ lục 3.3).

		- Nếu đơn vị bên trái hoặc đơn vị bên trên không tồn tại hoặc không tiếp nhận chế độ trong ảnh, chế độ của đơn vị bên trái hoặc đơn vị bên trên được xử lý trước để được thiết lập ở chế độ DC (D3, Fig. 2).
--	--	--

Như vậy, tất cả các dấu hiệu của điểm 1 yêu cầu bảo hộ của BDQSC số 20163 đã được bộc lộ hoặc dễ dàng được tạo ra từ sự kết hợp các tài liệu D1, D2, D3 và D6 bởi người có hiểu biết trung bình trong lĩnh vực, do đó điểm 1 yêu cầu bảo hộ của BDQSC số 20163 không đáp ứng điều kiện về trình độ sáng tạo.

(iii).2. Điểm 2-3 của BDQSC số 20163

	Điểm 2-3	Các tài liệu D1-D6
Phân tích dấu hiệu		
Điểm 2	Phương pháp theo điểm 1, trong đó, khi một chế độ dự báo trong ảnh có sẵn là chế độ DC, hai chế độ dự báo trong ảnh bổ sung là chế độ phẳng và chế độ thẳng đứng.	Khi nhóm MPM bao gồm 3 thành phần được tạo ra theo dấu hiệu kỹ thuật của tài liệu D2, và khi các phương pháp tạo ra nhóm MPM được bộc lộ trong tài liệu D2, D3 và D6 cùng được áp dụng, có một chế độ dự báo trong ảnh sẵn có cho khối liên kề và đó là chế độ dự báo trong ảnh không có hướng thứ nhất, nhóm MPM được tạo ra ở trạng thái như vậy được chứng minh là {chế độ không có hướng thứ nhất, chế độ không có hướng thứ hai, chế độ thẳng đứng}. Trong trường hợp này, khi chế độ dự báo không có hướng thứ nhất là DC, nhóm MPM là {DC, phẳng, thẳng đứng}.
Điểm 3	Phương pháp theo điểm	Với phân tích như trên, khi chế độ dự báo

1, trong đó, khi chế độ dự báo trong ảnh có sẵn là chế độ phẳng, hai chế độ dự báo trong ảnh bổ sung bao gồm chế độ DC và chế độ thẳng đứng.	trong ảnh không có hướng thứ nhất là phẳng, nhóm MPM là {phẳng, DC, thẳng đứng}.
--	--

Như vậy, dấu hiệu của các điểm 2-3 yêu cầu bảo hộ của BĐQSC số 20163 đã được bộc lộ hoặc dễ dàng được tạo ra từ sự kết hợp các tài liệu D1, D2, D3 và D6 bởi người có hiểu biết trung bình trong lĩnh vực, do đó các điểm 2-3 yêu cầu bảo hộ của BĐQSC số 20163 không đáp ứng điều kiện về trình độ sáng tạo.

Với các lập luận nêu trên, Cục Sở hữu trí tuệ thấy rằng các điểm 1-3 YCBH của BĐQSC số 20163 không đáp ứng điều kiện về trình độ sáng tạo tại thời điểm cấp văn bằng bảo hộ.

III. Kết luận

Căn cứ quy định tại Điều 61, điểm b khoản 1 Điều 96 Luật Sở hữu trí tuệ và với các tài liệu và chứng cứ hiện có, Cục Sở hữu trí tuệ nhận thấy có cơ sở để hủy bỏ hiệu lực BĐQSC số 20163 cấp ngày 06/11/2018 cho M&K HOLDINGS INC. (KR) theo yêu cầu của công ty Samsung Electronics Co., Ltd. (qua Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh).

Từ những nhận định và căn cứ trên đây,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Hủy bỏ toàn bộ hiệu lực BĐQSC số 20163, cấp ngày 06/11/2018 cho M&K HOLDINGS INC. (KR) theo yêu cầu của Samsung Electronics Co., Ltd. (KR).

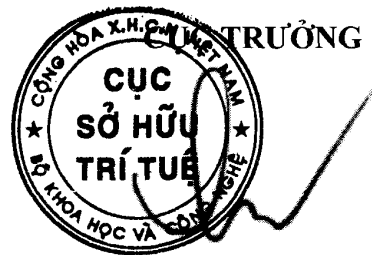
Điều 2. Ghi nhận vào Sổ đăng ký quốc gia về sở hữu công nghiệp và công bố Quyết định này trên Công báo sở hữu công nghiệp.

Điều 3. Nếu có đủ căn cứ chứng minh rằng Quyết định của Cục trưởng Cục Sở hữu trí tuệ là trái với quy định của pháp luật, M&K HOLDINGS INC. (KR) có quyền khiếu nại Quyết định này hoặc khởi kiện tại toà án.

Điều 4. Trường phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại, Trường phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ, Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp và M&K HOLDINGS INC. (qua Công ty Luật TNHH ELITE) có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Samsung Electronics Co., Ltd. (KR) (qua Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh) (để biết);
- SC (để biết);
- Lưu: VT, HS.



Luu Hoàng Long

BỘ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 89673/QĐ-SHTT._{IP}

Hà Nội, ngày 26 tháng 07 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giải quyết khiếu nại của CONTROL CONCEPTS, INC. (US)
(lần đầu)

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHCHN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005 được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022 (sau đây gọi là Luật Sở hữu trí tuệ);

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại;

Căn cứ Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ (sau đây gọi là Nghị định số 65/2023/NĐ-CP);

Căn cứ Thông tư số 23/2023/TT-BKHCHN ngày 30/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ và biện pháp thi hành Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ liên quan đến thủ tục xác lập quyền sở hữu công nghiệp và bảo đảm thông tin sở hữu công nghiệp (sau đây gọi là Thông tư số 23/2023/TT-BKHCHN);

Xét đơn số KNI-2023-00737 ngày 22/11/2023 của CONTROL CONCEPTS, INC. (US); đại diện bởi: Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh; khiếu nại Quyết định số 86321/QĐ-SHTT._{IP} ngày 24/10/2023 về việc từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế (BDQSC) đối với đơn số 1-2019-06568;



NTT186

Theo đề nghị của Trưởng phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại.

I. Nội dung khiếu nại

Đơn đăng ký sáng chế số 1-2019-06568 ngày 24/10/2023 của CONTROL CONCEPTS, INC. (US) bị từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế (BĐQSC) theo Quyết định số 86321/QĐ-SHTT.ip ngày 24/10/2023 với lý do dưới đây:

- Đối tượng nêu trong đơn nêu trên không đáp ứng điều kiện về trình độ sáng tạo theo quy định tại Điều 61 Luật Sở hữu trí tuệ như đã nêu trong Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 26718/SHTT-SC ngày 20/06/2023 của Cục Sở hữu trí tuệ;

- Người nộp đơn không có ý kiến phản hồi Thông báo nêu trên trong thời hạn theo quy định tại điểm 15.7.b Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN.

CONTROL CONCEPTS, INC. (US) - người khiếu nại (qua Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh) đề nghị Cục Sở hữu trí tuệ xem xét lại Quyết định số 86321/QĐ-SHTT.ip ngày 24/10/2023 với lý do như sau:

Để trả lời Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 26718/SHTT-SC.ip ngày 20/06/2023 của Cục Sở hữu trí tuệ đối với đơn nêu trên, ngày 20/09/2023 (trong thời hạn trả lời theo quy định) CONTROL CONCEPTS, INC. (US) đã nộp Công văn số IP/PR8033-(3) gia hạn trả lời Thông báo nêu trên thêm một thời hạn là 03 tháng, tức là đến ngày 20/12/2023. Sau đó, ngày 24/10/2023, CONTROL CONCEPTS, INC. (US) tiếp tục nộp Công văn phúc đáp số IP/PR8033-(4) (xem bản sao của 2 công văn đính kèm), trong đó người nộp đơn đã đồng ý sửa đổi các điểm yêu cầu bảo hộ của đơn số 1-2019-06568 theo các điểm yêu cầu bảo hộ của US patent 10156297 B2 như gợi ý của Cục Sở hữu trí tuệ.

Do đó, lý do từ chối cấp văn bằng bảo hộ theo Quyết định từ chối số 86321/QĐ-SHTT.ip ngày 24/10/2023 là không xác đáng.

Vì vậy, CONTROL CONCEPTS, INC. (US) đề nghị Cục Sở hữu trí tuệ xem xét và hủy Quyết định từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế số 86321/QĐ-SHTT.ip ngày 24/10/2023.

II. Kết quả xem xét, xác minh khiếu nại

1. Cơ sở pháp lý giải quyết khiếu nại:

Theo quy định tại điểm 15.7.b Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN, nếu kết thúc thời hạn quy định tại điểm 15.7.a (i) Thông tư này mà người nộp đơn không

sửa chữa thiếu sót hoặc sửa chữa thiếu sót không đạt yêu cầu, không có ý kiến phản đối hoặc có ý kiến phản đối nhưng không xác đáng thì trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn nói trên, Cục Sở hữu trí tuệ ra quyết định từ chối cấp văn bằng bảo hộ.

2. Nhận định, đánh giá:

Sau khi xem xét đơn khiếu nại số KN1-2023-00737 nộp ngày 22/11/2023, Cục Sở hữu trí tuệ thấy rằng:

Sau khi nhận được Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 27178/SHTT-SC.ip ngày 20/06/2023, CONTROL CONCEPTS, INC. (US) đã có công văn số IP/PR8033-(3) ngày 20/09/2023 (trong thời hạn trả lời theo quy định) gia hạn trả lời Thông báo nêu trên thêm một thời hạn là 03 tháng, tức là đến ngày 20/12/2023. Sau đó, ngày 24/10/2023, CONTROL CONCEPTS, INC. (US) đã nộp công văn phúc đáp số IP/PR8033-(4).

Như vậy, có thể thấy rằng, CONTROL CONCEPTS, INC. (US) đã phúc đáp Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 27178/SHTT-SC.ip ngày 20/06/2023 trong thời hạn quy định. Do đó, nội dung khiếu nại của CONTROL CONCEPTS, INC. (US) là có cơ sở.

III. Kết luận

Trên cơ sở các tài liệu hiện có và với lý do nêu trên, Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận nội dung khiếu nại của CONTROL CONCEPTS, INC. (US), không áp dụng quy định tại điểm 15.7.b Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN để từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế đối với đơn số 1-2019-06568.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Hủy bỏ Quyết định số 86321/QĐ-SHTT.IP ngày 24/10/2023 về việc từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế đối với đơn đăng ký sáng chế số 1-2019-06568 ngày 22/11/2019.

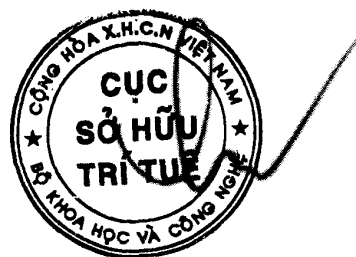
Điều 2. Thực hiện thủ tục tiếp tục thẩm định cho đơn 1-2019-06568 theo công văn số IP/PR8033-(4) ngày 24/10/2023 của CONTROL CONCEPTS, INC. (US).

Điều 3. Trường phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Sáng chế, Trường phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp và CONTROL CONCEPTS, INC. (US) (qua Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES)) có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu:VT, HS.

CỤC TRƯỞNG



Lưu Hoàng Long

BỘ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 89675/QĐ-SHTT._{IP}

Hà Nội, ngày 26 tháng 07 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giải quyết khiếu nại của
Sở Khoa học và Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh
(lần đầu)

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005 được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022 (sau đây gọi là Luật Sở hữu trí tuệ);

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại;

Căn cứ Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ (sau đây gọi là Nghị định số 65/2023/NĐ-CP);

Căn cứ Thông tư số 23/2023/TT-BKHHCN ngày 30/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ và biện pháp thi hành Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ liên quan đến thủ tục xác lập quyền sở hữu công nghiệp và bảo đảm thông tin sở hữu công nghiệp (sau đây gọi là Thông tư số 23/2023/TT-BKHHCN);

Xét đơn số KN2-2024-00095 ngày 31/01/2024 của Sở Khoa học và Công



NTT186

nghe Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ: 244 Điện Biên Phủ, Phường 7, Quận 3, Tp Hồ Chí Minh; khiếu nại Quyết định số 110610/QĐ-SHTT.IP ngày 30/11/2023 về việc từ chối cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích (BDQGPHI) đối với đơn số 2-2020-00142;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại.

I. Nội dung khiếu nại

Đơn đăng ký sáng chế số 2-2020-00142 ngày 14/04/2020 của Sở Khoa học và Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh bị từ chối cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích (BDQGPHI) theo Quyết định số 110610/QĐ-SHTT.IP ngày 30/11/2023 với lý do dưới đây:

- Đối tượng nêu trong đơn nêu trên không đáp ứng điều kiện về tính mới theo quy định tại Điều 60 Luật Sở hữu trí tuệ như đã nêu trong Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 43662/SHTT-SC.IP ngày 31/07/2023 của Cục Sở hữu trí tuệ;

- Người nộp đơn không có ý kiến phản hồi Thông báo nêu trên trong thời hạn theo quy định tại điểm 15.7.b Thông tư số 01/2007/TT-BKH&CN.

Sở Khoa học và Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh - người khiếu nại đề nghị Cục Sở hữu trí tuệ xem xét lại Quyết định số 110610/QĐ-SHTT.IP ngày 30/11/2023 với lý do như sau:

Sáng chế “Quy trình tổng hợp vật liệu nano bạc/graphene oxit (Ag/GO) làm chất diệt khuẩn” nộp đơn đăng ký sáng chế số 2-2020-00142 là tài sản trí tuệ hình thành từ nhiệm vụ khoa học và công nghệ “Nghiên cứu tổng hợp nanocomposite bạc trên cơ sở graphene oxit ứng dụng làm vật liệu kháng khuẩn”. Trong đó, Sở Khoa học và Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh (Sở KH&CN) là chủ đơn sáng chế số 2-2020-00142 và Trường Đại học Bách khoa Thành phố Hồ Chí Minh là tổ chức chủ trì được giao thực hiện nhiệm vụ này.

Để phúc đáp Thông báo số 43662/SHTT-SC.IP ngày 31/07/2023 của Cục Sở hữu trí tuệ về kết quả thẩm định nội dung, Sở KH&CN cần phải có ý kiến trả lời bằng văn bản của Trường Đại học Bách khoa và các tác giả là những người tham gia và tạo ra sáng chế đó.

Do đến nay, Trường Đại học Bách khoa mới cung cấp văn bản đề Sở KH&CN chuẩn bị công văn phúc đáp Thông báo số 43662/SHTT-SC.IP ngày

31/07/2023 của Cục Sở hữu trí tuệ (*xem tài liệu kèm theo*), nên Sở KH&CN đã đề lỗi thời hạn trả lời Thông báo nêu trên. Vì vậy, Sở KH&CN đề nghị Cục Sở hữu trí tuệ xem xét, tạo điều kiện để Sở KH&CN phối hợp với Trường Đại học Bách khoa hoàn thiện hồ sơ và có văn bản giải trình Thông báo số 43662/SHTT-SC.ip ngày 31/07/2023.

II. Kết quả xem xét, xác minh khiếu nại

1. Cơ sở pháp lý giải quyết khiếu nại:

Theo quy định tại điểm 15.7.b Thông tư số 01/2007/TT-BKH&CN, nếu kết thúc thời hạn quy định tại điểm 15.7.a (i) Thông tư này mà người nộp đơn không sửa chữa thiếu sót hoặc sửa chữa thiếu sót không đạt yêu cầu, không có ý kiến phản đối hoặc có ý kiến phản đối nhưng không xác đáng thì trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn nói trên, Cục Sở hữu trí tuệ ra quyết định từ chối cấp văn bằng bảo hộ.

2. Nhận định, đánh giá:

Sau khi xem xét đơn khiếu nại số KN2-2024-00095 nộp ngày 31/01/2024, Cục Sở hữu trí tuệ thấy rằng:

Người khiếu nại đã nhận được Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 43662/SHTT-SC.ip ngày 31/07/2023 của Cục Sở hữu trí tuệ. Tuy nhiên, do Trường Đại học Bách khoa Thành phố Hồ Chí Minh là đơn vị chủ trì được giao thực hiện nhiệm vụ này và chịu trách nhiệm về nội dung liên quan đến sáng chế nộp theo đơn số 2-2020-00142 nhưng đã có ý kiến trả lời muộn, nên Sở Khoa học và Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh không kịp trả lời Thông báo nêu trên của Cục Sở hữu trí tuệ trong thời hạn quy định. Người khiếu nại phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trong trường hợp có vấn đề pháp lý nảy sinh. Nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người khiếu nại do sáng chế nộp theo đơn số 2-2020-00142 là tài sản trí tuệ được hình thành từ nhiệm vụ khoa học và công nghệ, Cục Sở hữu trí tuệ chấp thuận cho tiếp tục quá trình thẩm định nội dung đơn số 2-2020-00142 ngày 14/04/2020.

III. Kết luận

Trên cơ sở các tài liệu hiện có và với lý do nêu trên, Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận nội dung khiếu nại của Sở Khoa học và Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh, không áp dụng quy định tại điểm 15.7.b Thông tư số 01/2007/TT-

BKHCN đề từ chối cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích đối với đơn số 2-2020-00142 ngày 14/04/2020.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Hủy bỏ hiệu lực Quyết định số 110610/QĐ-SHTT.IP ngày 30/11/2023 về việc từ chối cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích đối với đơn đăng ký số 2-2020-00142 ngày 14/04/2020.

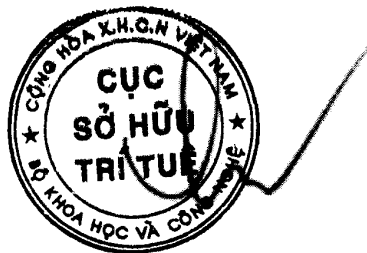
Điều 2. Thực hiện thủ tục tiếp tục thẩm định cho đơn 2-2020-00142 ngày 14/04/2020.

Điều 3. Trưởng phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Sáng chế, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp và Sở Khoa học và Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh có trách nhiệm thi hành Quyết định này. Trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày ký Quyết định này, người nộp đơn cần có ý kiến trả lời Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 43662/SHTT-SC.ip ngày 31/07/2023./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu:VT, HS.

CỤC TRƯỞNG



Lưu Hoàng Long

BỘ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 89676/QĐ-SHTT._{IP}

Hà Nội, ngày 26 tháng 07 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giải quyết khiếu nại của Panasonic Holdings Corporation (JP)
(lần đầu)

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005 được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022 (sau đây gọi là Luật Sở hữu trí tuệ);

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại;

Căn cứ Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ (sau đây gọi là Nghị định số 65/2023/NĐ-CP);

Căn cứ Thông tư số 23/2023/TT-BKHHCN ngày 30/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ và biện pháp thi hành Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ liên quan đến thủ tục xác lập quyền sở hữu công nghiệp và bảo đảm thông tin sở hữu công nghiệp (sau đây gọi là Thông tư số 23/2023/TT-BKHHCN);

Xét đơn số KN1-2024-00305 ngày 26/4/2024 của Panasonic Holdings Corporation (JP); đại diện bởi: Văn phòng Luật sư Ân Nam; khiếu nại Quyết định số 13756/QĐ-SHTT._{IP} ngày 01/02/2024 về việc từ chối cấp Bằng độc quyền



sáng chế (BĐQSC) đối với đơn số 1-2016-04988;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại.

I. Nội dung khiếu nại

Đơn đăng ký sáng chế số 1-2016-04988 ngày 13/08/2008 của Panasonic Holdings Corporation (JP) bị từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế theo Quyết định số 13756/QĐ-SHTT.ip ngày 01/02/2024 với lý do chủ đơn không nộp đủ lệ phí cấp Bằng độc quyền sáng chế, phí công bố Quyết định cấp Bằng độc quyền sáng chế và phí đăng bạ theo quy định tại điểm 15.7.a (iii) Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN.

Người khiếu nại - Panasonic Holdings Corporation (JP) (qua Văn phòng Luật sư Ân Nam) đề nghị Cục Sở hữu trí tuệ xem xét lại Quyết định số 13756/QĐ-SHTT.ip ngày 01/02/2024 với lý do như sau:

Ngày 20/12/2016 được sự ủy quyền của chủ đơn, Văn phòng Luật sư Ân Nam đã nộp đơn sáng chế số 1-2016-04988, là đơn tách từ đơn sáng chế số 1-2014-02639. Đơn sáng chế số 1-2014-02639, đã được ghi nhận chuyển giao từ chủ đơn Panasonic Intellectual Property Corporation of America sang chủ đơn Panasonic Corporation theo Quyết định số 8047/TB/SHTT ngày 06/10/2016. Tuy nhiên, do sơ suất trong quá trình chuẩn bị Tờ khai, nên đơn đăng ký sáng chế số 1-2016-04988 đã được nộp dưới tên chủ cũ là Panasonic Intellectual Property Corporation of America.

Ngày 23/01/2017, khi phát hiện ra sơ suất nêu trên, Văn phòng Luật sư Ân Nam đã nộp công văn số 54/SC xin đính chính tên và địa chỉ chủ đơn thành Panasonic Corporation (1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka, 571-8501, Japan).

Tuy nhiên, ngày 04/06/2019, Cục Sở hữu trí tuệ đã ban hành Thông báo số 29671/SHTT-SC về việc dự định cấp văn bằng bảo hộ và nộp phí, lệ phí dưới tên chủ đơn cũ là Panasonic Intellectual Property Corporation of America.

Theo đó, ngày 11/06/2019, Văn phòng Luật sư Ân Nam đã nộp công văn số 524/SC đề nghị Cục Sở hữu trí tuệ cập nhật tên và địa chỉ mới của chủ đơn là Panasonic Corporation (1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka, 571-8501, Japan) theo như nội dung đã đề nghị ở công văn 54/SC nêu trên. Từ đó trở về sau, Văn phòng Luật sư Ân Nam không nhận được thông báo gì thêm từ Cục Sở hữu trí tuệ liên quan đến đơn sáng chế nêu trên, cụ thể là Văn phòng Luật sư Ân

Nam không nhận được Thông báo mới về việc dự định cấp văn bằng bảo hộ và nộp phí, lệ phí, dưới tên và địa chỉ đúng của chủ đơn.

Ngày 20/10/2022, được sự ủy quyền của chủ đơn, Văn phòng Luật sư Ân Nam đã nộp yêu cầu sửa đơn số SĐ1-2022-01963 đề nghị sửa tên chủ đơn thành Panasonic Holdings Corporation. Ngày 06/12/2022, Cục Sở hữu trí tuệ đã ban hành Thông báo số 31534w/SHTT-SC về việc ghi nhận sửa đổi đơn cho đơn sáng chế nêu trên.

Sau đó, ngày 01/02/2024, Cục Sở hữu trí tuệ đã ban hành Quyết định số 13756/QĐ-SHTT về việc từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế cho đơn sáng chế nêu trên với lý do là chủ đơn không nộp đủ các khoản phí, lệ phí cho việc cấp văn bằng bảo hộ.

Theo như giải trình nêu trên, việc không nộp các khoản phí, lệ phí nêu trong Thông báo số 29671/SHTT-SC (ban hành ngày 04/06/2019) hoàn toàn không xuất phát từ mong muốn, nguyện vọng của chủ đơn. Thực tế, chủ đơn luôn mong muốn sáng chế được cấp bằng tại Việt Nam và sẵn sàng nộp các khoản phí, lệ phí được đưa ra với thông tin chính xác về tên và địa chỉ của chủ đơn.

Bên cạnh đó, cần nhắc đến việc đầu tư, nghiên cứu và tạo ra sáng chế tốn rất nhiều thời gian, công sức và tiền bạc và kế hoạch sử dụng sáng chế và kinh doanh các sản phẩm liên quan đến sáng chế tại Việt Nam, việc có được sự bảo hộ sáng chế này ở Việt Nam là hết sức quan trọng đối với chủ đơn. Ngoài ra, sáng chế này là một sáng chế vô cùng hữu ích trong thời điểm hiện tại, khi nước ta đã và đang bước vào cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, hứa hẹn sẽ đóng góp lợi ích không nhỏ cho nền công nghiệp của nước nhà.

Xuất phát từ mong muốn được đăng ký bảo hộ sáng chế của chủ đơn, Văn phòng Luật sư Ân Nam đề nghị Cục Sở hữu trí tuệ xem xét và linh động cho sự việc nêu trên, đồng thời cần nhắc đến quyền lợi chính đáng của chủ đơn để thu hồi Quyết định từ chối cấp bằng độc quyền sáng chế số 13756/QĐ-SHTT và ban hành Thông báo cấp văn bằng mới để chủ đơn có cơ hội nộp các khoản phí, lệ phí cấp văn bằng bảo hộ theo quy định.

II. Kết quả xem xét, xác minh khiếu nại

1. Cơ sở pháp lý giải quyết khiếu nại:

Theo quy định tại điểm 15.7.b Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN, nếu kết thúc thời hạn quy định tại điểm 15.7.a (i) Thông tư này mà người nộp đơn không sửa chữa thiếu sót hoặc sửa chữa thiếu sót không đạt yêu cầu, không có ý kiến phản đối hoặc có ý kiến phản đối nhưng không xác đáng thì trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn nói trên, Cục Sở hữu trí tuệ ra quyết định từ chối cấp văn bằng bảo hộ.

2. Nhận định, đánh giá:

Sau khi xem xét đơn khiếu nại số KN1-2024-00305 nộp ngày 26/04/2024, Cục Sở hữu trí tuệ thấy rằng:

Người khiếu nại - Panasonic Holdings Corporation đã nhận được Thông báo số 29671/SHTT-SC ngày 04/06/2019 về việc dự định cấp văn bằng bảo hộ và nộp phí, lệ phí của Cục Sở hữu trí tuệ. Tuy nhiên, do trước và sau khi Cục Sở hữu trí tuệ ban hành Thông báo số 29671/SHTT-SC nêu trên, chủ đơn đã có nhiều lần yêu cầu đính chính/sửa đổi tên và địa chỉ của chủ đơn, nên các khoản phí và lệ phí theo yêu cầu của Thông báo nêu trên vẫn chưa được nộp để chờ Cục Sở hữu trí tuệ ban hành lại Thông báo về việc dự định cấp văn bằng bảo hộ và nộp phí, lệ phí với tên và địa chỉ của chủ đơn đã được ghi nhận theo Thông báo ghi nhận sửa đổi đơn số 31534w/SHTT-SC ngày 06/12/2022.

Với lý do nêu trên, Cục Sở hữu trí tuệ thấy rằng, nội dung khiếu nại của Panasonic Holdings Corporation (JP) là có cơ sở. Vì vậy, Cục Sở hữu trí tuệ chấp thuận cho tiếp tục quá trình thẩm định nội dung đơn số 1-2016-04988 nêu trên.

III. Kết luận

Trên cơ sở các tài liệu hiện có và với lý do nêu trên, Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận nội dung khiếu nại của Panasonic Holdings Corporation (JP), không áp dụng quy định tại điểm 15.7.b Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN để từ chối cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích đối với đơn số 11-2016-04988 nêu trên.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Hủy bỏ Quyết định số 13756/QĐ-SHTT._{IP} ngày 01/02/2024 về việc từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế đối với đơn đăng ký sáng chế số 1-2016-04988 ngày 13/08/2008.

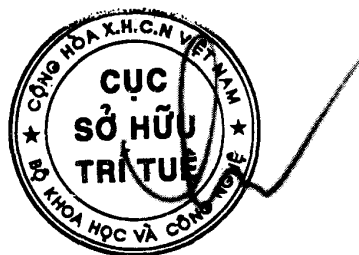
Điều 2. Thực hiện thủ tục tiếp tục thẩm định cho đơn số 1-2016-04988 ngày 13/08/2008.

Điều 3. Trưởng phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Sáng chế, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp và Panasonic Holdings Corporation (JP) (qua Văn phòng Luật sư Ân Nam) có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, HS.

CỤC TRƯỞNG



Lưu Hoàng Long

BỘ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 89677/QĐ-SHTT.1P

Hà Nội, ngày 26 tháng 07 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giải quyết khiếu nại
của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh An Giang (VN)
(lần đầu)

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005 được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022 (sau đây gọi là Luật Sở hữu trí tuệ);

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại;

Căn cứ Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ (sau đây gọi là Nghị định số 65/2023/NĐ-CP);

Căn cứ Thông tư số 23/2023/TT-BKHHCN ngày 30/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ và biện pháp thi hành Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ liên quan đến thủ tục xác lập quyền sở hữu công nghiệp và bảo đảm thông tin sở hữu công nghiệp (sau đây gọi là Thông tư số 23/2023/TT-BKHHCN);

Xét đơn số KN2-2024-00091 ngày 30/01/2024 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh An Giang (VN); địa chỉ: 269a Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Hòa, thành Phố Long Xuyên, tỉnh An Giang; khiếu nại Quyết định số 93658/QĐ-SHTT.1P ngày 03/11/2023 về việc từ chối chấp nhận đơn hợp lệ đối với đơn số



NTT186

2-2023-00054;

Theo đề nghị của Trường phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại.

I. Nội dung khiếu nại

Đơn đăng ký sáng chế số 2-2023-00054 ngày 02/02/2023 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh An Giang bị từ chối chấp nhận đơn hợp lệ theo Quyết định số 93658/QĐ-SHTT.ip ngày 03/11/2023 với lý do dưới đây:

Hết thời hạn ấn định, chủ đơn không có ý kiến phản hồi Thông báo kết quả thẩm định hình thức số 8872w/SHTT-SC ngày 12/04/2023 của Cục Sở hữu trí tuệ. Vì vậy, đơn nêu trên bị từ chối chấp nhận đơn hợp lệ theo quy định tại điểm 13.7 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN.

Người khiếu nại - Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh An Giang có ý kiến giải trình như sau:

Theo Quyết định số 1145/QĐ-UBND ngày 25/05/2020 của UBND tỉnh An Giang về việc phê duyệt Đề tài KH&CN cấp tỉnh “Nghiên cứu xây dựng quy trình ương cá tra (*Pangasianodon Hypophthalmus*) nâng cao tỷ sống và chất lượng con giống quy mô hàng hóa”. Trong đó, sản phẩm kết quả dạng III của Đề tài trên là “Bộ hồ sơ đăng ký giải pháp hữu ích đối với quy trình ương nuôi cá tra giai đoạn bột lên hương và hương lên giống trong hệ thống tuần hoàn và các hồ sơ trên được Cục Sở hữu trí tuệ có văn bản chấp nhận là đơn hợp lệ”. Vì vậy, ngày 02/02/2023, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh An Giang gửi hai Tờ khai đăng ký sáng chế và yêu cầu cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích: 1/ số đơn 2-2023-00055, tên sáng chế “Quy trình ương nuôi cá tra giai đoạn từ cá bột lên cá hương trong hệ thống tuần hoàn”; 2/ số đơn 2-2023-00054, tên sáng chế “Quy trình ương nuôi cá tra giai đoạn từ cá hương lên cá giống trong hệ thống tuần hoàn”

Ngày 21/04/2023, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh An Giang nhận được một công văn số 8882w/SHTT-SC ngày 12/04/2023 của Cục Sở hữu trí tuệ thông báo kết quả thẩm định hình thức đơn số 2-2023-00055. Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh An Giang đã chỉnh sửa theo nội dung công văn nêu trên của Cục Sở hữu trí tuệ và đã nhận được Quyết định số 66270/QĐ-SHTT.ip ngày 05/09/2023 của Cục Sở hữu trí tuệ về việc chấp nhận đơn hợp lệ đối với đơn số 2-2023-00055.

Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh An Giang không nhận được công văn số 8872w/SHTT-SC ngày 12/04/2023 của Cục Sở hữu trí tuệ, nên không có ý kiến trả lời.

Với giải trình nêu trên, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh An Giang đề nghị Cục Sở hữu trí tuệ xem xét lại Quyết định số 93658/QĐ-SHTT.ip ngày 03/11/2023 và cung cấp lại công văn số 8872w/SHTT-SC ngày 12/04/2023.

II. Kết quả xem xét, xác minh khiếu nại

1. Cơ sở pháp lý giải quyết khiếu nại:

Theo quy định tại điểm 13.7 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN, trường hợp người nộp đơn đã được Cục Sở hữu trí tuệ gửi thông báo kết quả thẩm định hình thức với dự định từ chối chấp nhận đơn vì đơn không hợp lệ theo quy định tại điểm 13.6.a của Thông tư này mà người nộp đơn không sửa chữa thiếu sót hoặc sửa chữa không đạt yêu cầu hoặc không có ý kiến phản đối hoặc có ý kiến phản đối nhưng không xác đáng trong thời hạn đã ấn định, Cục Sở hữu trí tuệ ra quyết định từ chối chấp nhận đơn và gửi cho người nộp đơn.

2. Nhận định, đánh giá:

Sau khi xem xét đơn khiếu nại số KN2-2024-00091, Cục Sở hữu trí tuệ có ý kiến như sau:

Cục Sở hữu trí tuệ đã gửi Thông báo kết quả thẩm định hình thức số 8872w/SHTT-SC ngày 12/04/2023 cho Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh An Giang theo đúng địa chỉ nêu trong Tờ khai đăng ký sáng chế của đơn số 2-2023-00054 bằng đường bưu điện. Vì vậy, việc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh An Giang không thực hiện yêu cầu trong Thông báo nêu trên trong thời hạn quy định không thuộc trách nhiệm của Cục Sở hữu trí tuệ.

Trong đơn khiếu nại nêu trên, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh An Giang đã giải trình rằng, việc không thực hiện yêu cầu tại Thông báo kết quả thẩm định hình thức số 8872w/SHTT-SC ngày 12/04/2023 của Cục Sở hữu trí tuệ trong thời hạn quy định là do không nhận được Thông báo nêu trên, nên không có thông tin để trả lời trong thời gian quy định.

Hiện nay, đã quá thời hạn khiếu nại, nên Bưu điện không còn tra cứu được tình trạng chuyển phát Thông báo này. Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh An Giang phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về thông tin do mình cung cấp trong

trường hợp có vấn đề pháp lý nảy sinh. Nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh An Giang trong việc đăng ký sáng chế, Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận tiếp tục thẩm định đơn số 2-2023-00054.

III. Kết luận

Trên cơ sở các tài liệu hiện có và với lý do nêu trên, Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận nội dung khiếu nại của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh An Giang, nên không áp dụng quy định tại điểm 13.7 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN để từ chối chấp nhận đơn hợp lệ đối với đơn số 2-2023-00054.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Hủy bỏ Quyết định số 93658/QĐ-SHTT.IP ngày 03/11/2023 về việc từ chối chấp nhận đơn hợp lệ đối với đơn đăng ký sáng chế số 2-2023-00054 ngày 02/02/2023.

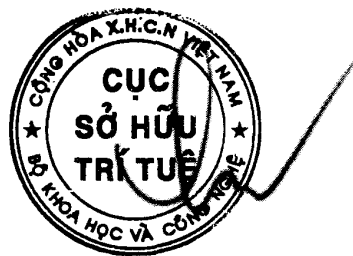
Điều 2. Thực hiện thủ tục tiếp tục thẩm định đối với đơn đăng ký sáng chế số 2-2023-00054 ngày 02/02/2023.

Điều 3. Trưởng phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Giải pháp hữu ích, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp và Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh An Giang có trách nhiệm thi hành Quyết định này. Trong thời gian 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định này, người nộp đơn cần trả lời Thông báo số 8872w/SHTT-SC ngày 12/04/2023 của Cục Sở hữu trí tuệ./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, HS.

CỤC TRƯỞNG



Lưu Hoàng Long

Tài liệu gửi kèm:

- Bản sao Thông báo số 8872w/SHTT-SC ngày 12/04/2023

BỘ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 89683/QĐ-SHTT._{IP}

Hà Nội, ngày 26 tháng 07 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giải quyết khiếu nại của ALGIX, LLC (US)
(lần đầu)

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005 được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022 (sau đây gọi là Luật Sở hữu trí tuệ);

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại;

Căn cứ Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ (sau đây gọi là Nghị định số 65/2023/NĐ-CP);

Căn cứ Thông tư số 23/2023/TT-BKHCN ngày 30/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ và biện pháp thi hành Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ liên quan đến thủ tục xác lập quyền sở hữu công nghiệp và bảo đảm thông tin sở hữu công nghiệp (sau đây gọi là Thông tư số 23/2023/TT-BKHCN);



NTT186

Xét đơn số KN1-2024-00334 ngày 07/5/2024 của ALGIX, LLC (US); đại diện bởi: Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (Vision & Associates); khiếu nại Quyết định số 101331/QĐ-SHTT._{IP} ngày 20/11/2023 về việc từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế (BDQSC) đối với đơn số 1-2020-06518;

Theo đề nghị của Trường phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại.

I. Nội dung khiếu nại

Đơn đăng ký sáng chế số 1-2020-06518 ngày 26/04/2019 của ALGIX, LLC (US) bị từ chối cấp BĐQSC theo Quyết định số 101331/QĐ-SHTT.ip ngày 20/11/2023 với lý do:

- Đối tượng nêu trong đơn nêu trên không đáp ứng yêu cầu về bản mô tả và đối tượng nêu trong đơn nêu trên không đáp ứng điều kiện về tính mới và trình độ sáng tạo theo quy định tại các Điều 102, 60, 61 Luật Sở hữu trí tuệ như đã nêu trong Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 45301/SHTT-SC.ip ngày 09/08/2023 của Cục Sở hữu trí tuệ;

- Người nộp đơn không có ý kiến phản hồi Thông báo nêu trên trong thời hạn theo quy định tại điểm 15.7.b Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN.

ALGIX, LLC (US) – người khiếu nại (qua Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh) có ý kiến giải trình như sau:

Đại diện sở hữu công nghiệp (SHCN) Việt Nam được ủy quyền bởi người nộp đơn để xử lý các vấn đề liên quan đến đơn sáng chế số 1-2020-06518 nêu trên là ASL LAW CO., LTD. Chỉ đến thời điểm ngày 18/03/2024, Công ty Vision & Associates, mới được ủy quyền từ người nộp đơn ALGIX, LLC (US) để tiến hành nộp yêu cầu ghi nhận sửa đổi đại diện SHCN từ ASL LAW CO., LTD. Tuy nhiên, yêu cầu ghi nhận sửa đổi đại diện SHCN cho đơn nêu trên đã bị từ chối tiếp nhận do đơn đã có Quyết định từ chối cấp BĐQSC số 101331/QĐ-SHTT.ip ngày 20/11/2023 với lý do người nộp đơn không có ý kiến phản hồi Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 45301/SHTT-SC.ip ngày 09/08/2023. Thời hạn nộp khiếu nại đối với Quyết định từ chối cấp BĐQSC nêu trên cũng đã qua.

Theo thông tin từ đại diện nước ngoài của người nộp đơn, họ không được thông báo cũng như không hề biết đến các Thông báo và Quyết định đã được ban hành bởi Cục Sở hữu trí tuệ cho đơn nêu trên, cụ thể là:

- Thông báo về kết quả thẩm định nội dung số 45301/SHTT-SC.ip ngày 09/8/2023; và

- Quyết định số 101331/QĐ-SHTT.ip ngày 20/11/2023 về việc từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế đối với đơn nêu trên.

Chỉ sau khi tiến hành nộp yêu cầu sửa đổi đại diện SHCN từ ASL LAW CO., LTD sang Công ty Vision & Associates cho đơn nêu trên, người nộp đơn mới biết được sự có mặt của Thông báo và Quyết định nêu trên. Vì lý do đó,

Người nộp đơn đã không thể gửi thư lệnh cho đại diện SHCN ở Việt Nam để trả lời Thông báo và nộp khiếu nại đối với Quyết định nêu trên trong thời hạn quy định.

Lý do này đã được giải trình chi tiết trong Tuyên bố trước Công chứng viên bởi Người đại diện của Foster Swift Collins & Smith PC (đại diện nước ngoài của Người nộp đơn). Ngoài ra, trong thư điện tử từ đại diện nước ngoài của Người nộp đơn gửi cho Công ty Vision & Associates ngày 19/04/2024 cũng thể hiện rõ ràng việc họ chưa bao giờ biết đến sự tồn tại của Thông báo kết quả thẩm định nội dung và Quyết định từ chối cấp BĐQSC được ban hành bởi Cục Sở hữu trí tuệ như nêu trên.

Liên quan đến vấn đề này, Điều 15.3 và 15.4 Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/08/2023 của Chính phủ nêu rõ:

“15.3. Không tính vào thời hạn khoảng thời gian xảy ra sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan làm cho tổ chức, cá nhân có quyền, nghĩa vụ không thể thực hiện được quyền, nghĩa vụ của mình trong phạm vi thời hạn nếu tổ chức, cá nhân đó có yêu cầu và có chứng cứ xác đáng chứng minh tình trạng đó.”

“15.4. Trở ngại khách quan là những trở ngại do hoàn cảnh khách quan tác động (ví dụ: ốm đau, đi công tác, học tập ở nơi xa,...) làm cho người có quyền, nghĩa vụ không thể biết về việc quyền, lợi ích hợp pháp của mình bị xâm phạm, hoặc không thể thực hiện được quyền, nghĩa vụ của mình”.

Theo quy định nêu trên, việc không nộp trả lời Thông báo và nộp khiếu nại đối với Quyết định nêu trên đúng thời hạn là do **trở ngại khách quan**, dẫn đến việc người nộp đơn ALGIX, LLC (US) không thể biết về việc quyền, lợi ích hợp pháp của mình bị xâm phạm hoặc không thể thực hiện được quyền, nghĩa vụ của mình. Việc người nộp đơn xin được khôi phục quá trình xử lý đơn trở về tình trạng như chưa kết thúc các thời hạn cho đơn nêu trên là hoàn toàn có cơ sở.

Với các lý do nêu trên, để đảm bảo quyền, lợi ích của người nộp đơn, thay mặt người nộp đơn, Công ty Vision & Associates đề nghị Quý Cục áp dụng linh hoạt quy định về **trở ngại khách quan** tại Điểm 15.3 và 15.4 Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/08/2023, xem xét thu hồi Quyết định số 101331/QĐ-SHTT.ip ngày 20/11/2023 về việc từ chối cấp BĐQSC và khôi phục quá trình xử lý đơn trở về tình trạng như chưa kết thúc các thời hạn nêu trên và cho phép người nộp đơn trả lời Thông báo về kết quả thẩm định nội dung số 45301/SHTT-SC.ip ngày 09/8/2023.

Đề Cục Sở hữu trí tuệ tiện xem xét, Công ty Vision & Associates nộp kèm theo công văn này các tài liệu bao gồm:

(i) Bản gốc Tuyên bố trước Công chứng viên của Người đại diện của Foster Swift Collins & Smith PC (đại diện nước ngoài của người nộp đơn) và bản dịch tiếng Việt có xác nhận của Tuyên bố này;

(ii) Thư điện tử từ đại diện nước ngoài của người nộp đơn gửi cho Công ty Vision & Associates ngày 19/04/2024;

(iii) Bản sao Đơn khiếu nại số KN1-2024-00334 nộp ngày 07/05/2024;

(iv) Bản sao Giấy ủy quyền ký ngày 18/03/2024 từ người nộp đơn ủy quyền cho Vision & Associates; và

(v) Bản sao Quyết định từ chối cấp BĐQSC số 101331/QĐ-SHTT.ip ngày 20/11/2023.

Người khiếu nại xin cam đoan lý do trình bày nêu trên là đúng sự thật và sẽ chịu hoàn toàn trách nhiệm về những hậu quả có thể xảy ra do việc xin trả lời Thông báo muợn và khiếu nại muợn đối với Quyết định nêu trên.

Người khiếu nại sẽ tiến hành nộp công văn trả lời Thông báo về kết quả thẩm định nội dung số 45301/SHTT-SC.ip ngày 09/8/2023 ngay khi đơn nêu trên được khôi phục.

Với các lý do nêu trên, đề nghị Cục Sở hữu trí tuệ xem xét lại Quyết định nêu trên và khôi phục lại đơn nêu trên.

II. Kết quả xem xét, xác minh khiếu nại

1. Cơ sở pháp lý giải quyết khiếu nại:

Theo quy định tại điểm 15.7.b Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN, nếu kết thúc thời hạn quy định tại điểm 15.7.a (i) Thông tư này mà người nộp đơn không sửa chữa thiếu sót hoặc sửa chữa thiếu sót không đạt yêu cầu, không có ý kiến phản đối hoặc có ý kiến phản đối nhưng không xác đáng thì trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn nói trên, Cục Sở hữu trí tuệ ra quyết định từ chối cấp văn bằng bảo hộ.

2. Nhận định, đánh giá:

Sau khi xem xét đơn khiếu nại số KN1-2024-00334 nộp ngày 07/05/2024, Cục Sở hữu trí tuệ thấy rằng:

Cục Sở hữu trí tuệ đã gửi Thông báo về kết quả thẩm định nội dung số 45301/SHTT-SC.ip ngày 09/8/2023 và Quyết định số 101331/QĐ-SHTT.ip ngày 20/11/2023 cho ALGIX, LLC (US) (qua đại diện của người nộp đơn) theo đúng như nêu trong Tờ khai đăng ký sáng chế của đơn đăng ký sáng chế số 1-2020-06518. Vì vậy, việc ALGIX, LLC (US) không phúc đáp Thông báo nêu trên, cũng như không thực hiện quyền khiếu nại Quyết định nêu trên trong thời hạn quy định không thuộc trách nhiệm của Cục Sở hữu trí tuệ.

Trong đơn khiếu nại nêu trên, Công ty Vision & Associates thay mặt ALGIX, LLC (US) đã cung cấp chứng cứ và giải trình rằng, người nộp đơn không biết được sự có mặt của Thông báo và Quyết định nêu trên trước khi tiến hành thủ tục thay đổi đại diện của người nộp đơn, nên đã không phúc đáp Thông báo nêu trên, cũng như không thực hiện quyền khiếu nại Quyết định nêu trên trong thời hạn quy định. Người khiếu nại cam kết sẽ chịu hoàn toàn trách nhiệm về thông tin do mình cung cấp trong trường hợp có vấn đề pháp lý nảy sinh. Nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho ALGIX, LLC (US) trong việc đăng ký sáng chế, Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận tiếp tục thẩm định đối với đơn số 1-2020-06518 nêu trên.

III. Kết luận

Trên cơ sở các tài liệu hiện có và với lý do nêu trên, Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận nội dung khiếu nại của ALGIX, LLC (US), không áp dụng quy định tại điểm 15.7.b Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN để từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế đối với đơn đăng ký sáng chế số 1-2020-06518 nêu trên.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Hủy bỏ Quyết định số 101331/QĐ-SHTT.IP ngày 20/11/2023 về việc từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế đối với đơn đăng ký sáng chế số 1-2020-06518 ngày 26/04/2019.

Điều 2. Thực hiện thủ tục tiếp tục thẩm định đối với đơn số 1-2020-06518 nêu trên.

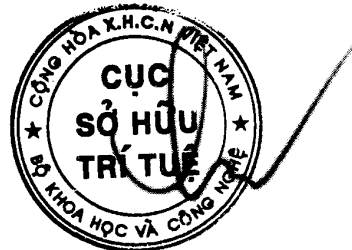
Điều 3. Trưởng phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Sáng chế, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp và ALGIX, LLC (US) (qua Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh) có trách nhiệm thi hành Quyết định này. Trong thời gian 03 tháng kể từ

ngày ký Quyết định này, người nộp đơn cần trả lời Thông báo về kết quả thẩm định nội dung số 45301/SHTT-SC.ip ngày 09/8/2023./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu:VT, HS.

CỤC TRƯỞNG



Lưu Hoàng Long

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 89843/QĐ-SHTT.1P

Hà Nội, ngày 26 tháng 07 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giải quyết yêu cầu hủy bỏ hiệu lực
của Samsung Electronics Co., Ltd. (KR)

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005 được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022 (sau đây gọi là Luật Sở hữu trí tuệ);

Căn cứ Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 (sau đây gọi là Nghị định số 103/2006/NĐ-CP);

Căn cứ Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016 (sau đây gọi là Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN);

Xét đơn số ĐN1-2019-00373 ngày 29/11/2019 của Samsung Electronics Co., Ltd. (KR); đại diện bởi: Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh; yêu cầu hủy bỏ hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế (BĐQSC) số 20863, cấp ngày 26/03/2019 cho M&K HOLDINGS INC. (KR);



NTT186

Theo đề nghị của Trưởng phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại.

I. Nội dung yêu cầu hủy bỏ hiệu lực văn bằng bảo hộ

1. Ý kiến của Samsung Electronics Co., Ltd. (bên đề nghị hủy bỏ hiệu lực):

Trong đơn số ĐN1-2019-00373 ngày 29/11/2019 và công văn số IP/PC66-(4) ngày 08/04/2021, bên đề nghị hủy bỏ hiệu lực đưa ra các căn cứ để đề nghị hủy bỏ toàn bộ hiệu lực BĐQSC số 20863 như sau:

(i) Về quyền ưu tiên của (BĐQSC) số 20863:

BĐQSC số 20863 đề cập đến “Phương pháp khôi phục chế độ dự báo trong ảnh” được cấp ngày 26/03/2019 cho đơn số 1-2015-00374 nộp ngày 12/08/2011 và yêu cầu hưởng quyền ưu tiên dựa trên các đơn nộp tại Hàn Quốc số KR 10-2010-0079529 ngày 17/08/2010 (sau đây gọi tắt là “đơn ưu tiên 1”) và 10-2011-0064301 ngày 30/6/2011 (sau đây gọi là “đơn ưu tiên 2”).

Điểm 1 yêu cầu bảo hộ (YCBH) chứa dấu hiệu: “*số lượng các chế độ dự báo trong ảnh thuộc về nhóm chế độ dự báo trong ảnh thứ nhất được cố định là ba*” không được bộc lộ trong đơn ưu tiên 1 và đơn ưu tiên 2. Do vậy, điểm 1 YCBH và các điểm 2-4 (là các điểm phụ thuộc vào điểm 1) của BĐQSC số 20863 không được hưởng quyền ưu tiên có ngày ưu tiên là ngày nộp đơn 17/08/2010 của đơn ưu tiên 1 và ngày nộp đơn 30/6/2011 của đơn ưu tiên 2 theo quy định tại khoản 2 Điều 91 Luật Sở hữu trí tuệ.

Ngoài ra, điểm 1 YCBH còn chứa dấu hiệu: “*khi chỉ một chế độ dự báo trong ảnh trong các chế độ dự báo trong ảnh của đơn vị dự báo bên trái và đơn vị dự báo bên trên có sẵn, nhóm chế độ dự báo trong ảnh thứ nhất bao gồm một chế độ dự báo trong ảnh có sẵn của đơn vị dự báo tương ứng và hai chế độ dự báo trong ảnh bổ sung mà được xác định sao cho khi một chế độ dự báo trong ảnh có sẵn là chế độ không có hướng, hai chế độ bổ sung bao gồm chế độ dự báo trong ảnh không có hướng khác và chế độ thẳng đứng, và*

khi một chế độ dự báo trong ảnh có sẵn là chế độ dự báo trong ảnh có hướng lên trên bên phải 45° so với hướng thẳng đứng hoặc xuống bên trái 45° so với hướng nằm ngang, một chế độ dự báo trong ảnh trong số hai chế độ dự báo trong ảnh bổ sung là chế độ DC” không được bộc lộ trong đơn PCT số PCT/KR2011/005941 nộp ngày 12/08/2011. Do vậy, ngày được lấy làm cơ sở để xác định khả năng cấp bằng cho điểm 1 YCBH và các điểm 2-4 (là các điểm phụ

thuộc) của BĐQSC số 20863 không thể là ngày nộp đơn 12/08/2011 của đơn PCT này.

Do đó, để đánh giá các điều kiện bảo hộ của các điểm 1-4 YCBH so với các tài liệu đối chứng, cần phải dựa trên cơ sở là ngày nộp đơn vào Việt Nam 18/03/2013 của BĐQSC số 20863.

(ii) Khả năng bảo hộ của các điểm 1-4 YCBH thuộc BĐQSC số 20863:

Các tài liệu dưới đây được sử dụng để đánh giá các điểm 1-4 YCBH:

D1: HEVC JCTVC-E603 (version 2) đã công bố ngày 06/04/2011.

D2: HEVC JCTVC-F459 (version 1) đã công bố ngày 02/07/2011.

D3: HEVC JCTVC-E088 (version 2) đã công bố ngày 18/03/2011;

D4: HEVC JCTVC-F340 (version 2) đã công bố ngày 15/07/2011;

D5: HEVC JCTVC-F378 (version 6) đã công bố ngày 18/07/2011;

D6: HEVC JCTVC-F459 (version 4) – Bản dự thảo đã công bố ngày 15/07/2011;

D7: HEVC JCTVC-H435 (version 2) – Bản dự thảo đã công bố ngày 30/01/2012

D8: HEVC JCTVC-H435 (version 2) đã công bố ngày 30/01/2012.

Các tài liệu D1-D8 có ngày công bố sớm hơn ngày nộp đơn (18/03/2013) của các điểm 1-4 YCBH, do vậy được coi là các tài liệu phù hợp để đánh giá các điều kiện bảo hộ.

a) Điểm 1 YCBH của BĐQSC số 20863:

So sánh dấu hiệu của điểm 1 BĐQSC số 20863 với các tài liệu D1-D8:

Lập luận 1:

- Dấu hiệu 1: bước "*khôi phục chỉ báo nhóm chế độ dự báo trong ảnh và chỉ số chế độ dự báo của đơn vị dự báo hiện thời*" được bộc lộ trong tài liệu D1;

- Dấu hiệu 2: bước "*tạo ra nhóm chế độ dự báo trong ảnh thứ nhất sử dụng các chế độ dự báo trong ảnh có sẵn của đơn vị dự báo bên trái và đơn vị dự báo bên trên lân cận với đơn vị dự báo hiện thời, trong đó số lượng các chế độ dự báo trong ảnh thuộc về nhóm chế độ dự báo trong ảnh thứ nhất được cố định là ba*",

"khi chỉ có một chế độ dự báo trong ảnh trong các chế độ dự báo trong ảnh của đơn vị dự báo bên trái và đơn vị dự báo bên trên có sẵn, nhóm chế độ dự báo trong ảnh thứ nhất bao gồm một chế độ dự báo trong ảnh có sẵn của đơn vị dự báo tương ứng và hai chế độ dự báo trong ảnh bổ sung mà được xác định sao cho khi một chế độ dự báo trong ảnh có sẵn là chế độ không có hướng, thì hai chế độ bổ sung bao gồm một chế độ dự báo trong ảnh không có hướng khác và một chế độ thẳng đứng" thu được từ sự kết hợp các tài liệu D1-D3;

- Dấu hiệu 3: *"khi một chế độ dự báo trong ảnh có sẵn là chế độ dự báo trong ảnh có hướng lên trên bên phải 45° so với hướng thẳng đứng hoặc xuống bên trái 45° so với hướng nằm ngang, một chế độ dự báo trong ảnh trong số hai chế độ dự báo trong ảnh bổ sung là chế độ DC"* thu được từ sự kết hợp các tài liệu D1-D3;

- Dấu hiệu 4: bước *"xác định chế độ dự báo trong ảnh nằm trong nhóm chế độ dự báo trong ảnh thứ nhất và được chỉ rõ chỉ số chế độ dự báo trong ảnh là chế độ dự báo trong ảnh của đơn vị dự báo hiện thời khi chỉ báo nhóm chế độ dự báo trong ảnh cho biết chế độ dự báo trong ảnh của đơn vị dự báo hiện thời thuộc về nhóm chế độ dự báo trong ảnh thứ nhất"* được bộc lộ trong tài liệu D1;

- Dấu hiệu 5: *"xác định chế độ dự báo trong ảnh mà nằm trong nhóm chế độ dự báo trong ảnh thứ hai và được chỉ định bởi chỉ số chế độ dự báo trong ảnh là chế độ dự báo trong ảnh của đơn vị dự báo hiện thời khi chỉ báo chế độ dự báo trong ảnh cho biết chế độ dự báo trong ảnh của đơn vị dự báo hiện thời không thuộc về nhóm chế độ dự báo trong ảnh thứ nhất"* thu được từ sự kết hợp các tài liệu D1 và D2.

Như vậy, sáng chế theo điểm 1 YCBH không có trình độ sáng tạo khi kết hợp các tài liệu D1, D2 và D3.

Lập luận 2:

- Dấu hiệu 1: *"khôi phục chỉ báo nhóm chế độ dự báo trong ảnh và chỉ số chế độ dự báo của đơn vị dự báo hiện thời"*

"xác định chế độ dự báo trong ảnh nằm trong nhóm chế độ dự báo trong ảnh thứ nhất và được chỉ rõ chỉ số chế độ dự báo trong ảnh là chế độ dự báo trong ảnh"

của đơn vị dự báo hiện thời khi chỉ báo nhóm chế độ dự báo trong ảnh cho biết chế độ dự báo trong ảnh của đơn vị dự báo hiện thời thuộc về nhóm chế độ dự báo trong ảnh thứ nhất” được bộc lộ trong tài liệu D7;

- Dấu hiệu 2: "tạo ra nhóm chế độ dự báo trong ảnh thứ nhất sử dụng các chế độ dự báo trong ảnh có sẵn của đơn vị dự báo bên trái và đơn vị dự báo bên trên lân cận với đơn vị dự báo hiện thời, trong đó số lượng các chế độ dự báo trong ảnh thuộc về nhóm chế độ dự báo trong ảnh thứ nhất được cố định là ba",

"khi chỉ một chế độ dự báo trong ảnh trong các chế độ dự báo trong ảnh của đơn vị dự báo bên trái và đơn vị dự báo bên trên có sẵn, nhóm chế độ dự báo trong ảnh thứ nhất bao gồm một chế độ dự báo trong ảnh có sẵn của đơn vị dự báo tương ứng và hai chế độ dự báo trong ảnh bổ sung mà được xác định sao cho khi một chế độ dự báo trong ảnh có sẵn là chế độ không có hướng, hai chế độ bổ sung bao gồm chế độ dự báo trong ảnh không có hướng khác và chế độ thẳng đứng" được bộc lộ trong tài liệu D8;

- Dấu hiệu 3: "khi một chế độ dự báo trong ảnh có sẵn là chế độ dự báo trong ảnh có hướng lên trên bên phải 45° so với hướng thẳng đứng hoặc xuống bên trái 45° so với hướng nằm ngang, một chế độ dự báo trong ảnh trong số hai chế độ dự báo trong ảnh bổ sung là chế độ DC" được bộc lộ trong tài liệu D8;

- Dấu hiệu 4: "xác định chế độ dự báo trong ảnh mà nằm trong nhóm chế độ dự báo trong ảnh thứ hai và được chỉ định bởi chỉ số chế độ dự báo trong ảnh là chế độ dự báo trong ảnh của đơn vị dự báo hiện thời khi chỉ báo chế độ dự báo trong ảnh cho biết chế độ dự báo trong ảnh của đơn vị dự báo hiện thời không thuộc về nhóm chế độ dự báo trong ảnh thứ nhất" được bộc lộ trong tài liệu D7;

Như vậy, sáng chế theo điểm 1 YCBH không có trình độ sáng tạo khi kết hợp tài liệu D7 và D8.

b) Điểm 2 YCBH của BĐQSC số 20863:

Điểm 2 YCBH của BĐQSC số 20863 là điểm phụ thuộc vào điểm 1 và bổ sung dấu hiệu "khi chế độ dự báo trong ảnh có sẵn là chế độ DC, hai chế độ dự báo trong ảnh bổ sung bao gồm chế độ phẳng và chế độ thẳng đứng", dấu hiệu

này có thể thu được từ sự kết hợp các tài liệu D1-D5 hoặc D1-D3 và D6 hoặc D7 và D8.

Như vậy, sáng chế theo điểm 2 YCBH không có trình độ sáng tạo khi kết hợp tài liệu D1-D5 hoặc D1-D3 và D6 hoặc D7 và D8.

c) Điểm 3 YCBH của BĐQSC số 20863:

Điểm 3 là điểm phụ thuộc vào điểm 1 và bổ sung dấu hiệu “*trong đó chế độ dự báo trong ảnh có sẵn là chế độ phẳng, hai chế độ dự báo trong ảnh bổ sung là chế độ DC và chế độ thẳng đứng*”, dấu hiệu này có thể thu được từ sự kết hợp các tài liệu D1-D3 hoặc D7 và D8.

Như vậy, sáng chế theo điểm 3 không có trình độ sáng tạo khi kết hợp tài liệu D1-D3 hoặc D7 và D8.

d) Điểm 4 YCBH của BĐQSC số 20863:

Điểm 4 là điểm phụ thuộc vào điểm 1 và bổ sung dấu hiệu “*trong đó nhóm chế độ dự báo trong ảnh thứ hai bao gồm các chế độ dự báo trong ảnh khác với các chế độ dự báo trong ảnh thuộc về nhóm chế độ dự báo trong ảnh thứ nhất*”, dấu hiệu này có thể thu được từ sự kết hợp các tài liệu D1-D3 hoặc D7.

Như vậy, sáng chế theo điểm 4 YCBH không có trình độ sáng tạo khi kết hợp các tài liệu D1-D3 hoặc D7.

(iii) Lịch sử hủy bỏ hiệu lực văn bằng bảo hộ tại Hàn Quốc

Patent Hàn Quốc số KR 10-1373819 (sau đây gọi là patent Hàn Quốc) được cấp ngày 06/03/2014 dựa trên cùng đơn PCT (PCT/KR2011/005941) như của BĐQSC số 20863, yêu cầu được hưởng quyền ưu tiên từ cùng đơn ưu tiên số 10-2010-0079529 nộp ngày 17/08/2010 và KR 10-2011-0064301 nộp ngày 30/06/2011 như của BĐQSC số 20863. Ngoài ra, YCBH của patent Hàn Quốc về cơ bản giống với YCBH của BĐQSC số 20863.

Samsung Electronics Co., Ltd. đã yêu cầu Hội đồng xét xử và giải quyết khiếu nại sở hữu trí tuệ Hàn Quốc thuộc Cơ quan Sở hữu trí tuệ Hàn Quốc (Intellectual Property Tribunal Board 8 - KIPO) hủy bỏ hiệu lực của patent Hàn Quốc dựa trên cơ sở là các điểm 13-17 YCBH (cơ bản giống với các điểm 1-4 của Bằng Việt Nam) không đáp ứng điều kiện bảo hộ.

Ngày 28/11/2016, theo Bản án số 2015DANG2972, Hội đồng xét xử và giải quyết khiếu nại sở hữu trí tuệ Hàn Quốc đã quyết định hủy bỏ hiệu lực của patent Hàn Quốc.

Chủ bằng KR10-1373819 đã đề nghị Tòa án sáng chế Hàn Quốc (Korean Patent Court) hủy bỏ Quyết định trên đây của Hội đồng xét xử và giải quyết khiếu nại sở hữu trí tuệ Hàn Quốc đối với các điểm 14-16. Đề nghị này được chấp nhận và ngày 19/10/2017, theo Bản án số 2016HUH9820, Tòa án Sáng chế Hàn Quốc đã quyết định hủy bỏ Quyết định theo Bản án số 2015DANG2972 của Hội đồng xét xử và giải quyết khiếu nại sở hữu trí tuệ Hàn Quốc đối với các điểm 14-16.

Samsung Electronics Co., Ltd. tiếp tục khiếu nại Quyết định trên đây, và đạt được kết quả là vào ngày 01/07/2019, theo Bản án số 2018DANG(Cancellation Decision)165, Hội đồng xét xử và giải quyết khiếu nại sở hữu trí tuệ Hàn Quốc đã ra Quyết định cuối cùng: hủy bỏ hiệu lực của các điểm 14-16 của patent Hàn Quốc. Như vậy, toàn bộ các điểm YCBH của patent Hàn Quốc (các điểm 13-17) đều đã bị hủy bỏ hiệu lực.

(iv) Ý kiến bổ sung liên quan đến công văn số PO0013/KR13-(3) nộp ngày 29/06/2020 của chủ BĐQSC:

a) Về dấu hiệu mới của điểm 1 chưa được bộc lộ trong đơn PCT ban đầu (PCT/KR2011/005941):

Cách diễn đạt điểm 1 là sự khái quát phân mô tả trong đơn PCT, bao gồm cả phương án không được bộc lộ trong đơn PCT, do đó ngày được lấy làm cơ sở để xác định khả năng cấp bằng cho điểm 1-4 của BĐQSC số 20863 phải được xác định là ngày 18/03/2013, là ngày vào pha quốc gia Việt Nam.

b) Về các tài liệu D1-D8:

Samsung Electronics Co., Ltd. đã trích dẫn quy định tại Điều 60 Luật Sở hữu trí tuệ và Điều 22.1.1 Quy chế thẩm định đơn đăng ký sáng chế và lập luận rằng các tài liệu D1-D8 là những tài liệu trên mạng Internet và bất kỳ ai quan tâm đều có thể tiếp cận được, do vậy các tài liệu này phải được xem là đã được bộc lộ công khai và là các tài liệu đối chứng để đánh giá các điều kiện bảo hộ.

c) Khả năng bảo hộ của các điểm 1-4 YCBH thuộc BĐQSC số 20863:

- Các tài liệu D2 và D6 (là tài liệu D3 trong công văn nộp bởi M&K) có thể được kết hợp dễ dàng với các tài liệu đối chứng khác. Việc kết hợp các tài liệu D1, D2, D3 và D6 là hiển nhiên.

- Dấu hiệu của điểm 1, 3 và 4 YCBH thu được từ sự kết hợp các tài liệu D1, D2 và D3.

- Điểm 2 YCBH thu được từ sự kết hợp các tài liệu D1, D2, D3 và D6 hoặc D1, D2, D3, D4 và D5

Vì vậy, các điểm 1-4 YCBH không đáp ứng điều kiện về trình độ sáng tạo.

2. Ý kiến của M&K Holding Inc. (chủ BĐQSC):

Chủ BĐQSC số 20863 M&K Holdings Inc. (qua Công ty Luật TNHH Elite) đã có công văn số PO0013/KR13-(3) nộp ngày 29/06/2020 với nội dung tóm tắt như sau:

(i) Về quyền ưu tiên:

M&K Holdings Inc. không có ý kiến liên quan đến quyền ưu tiên.

(ii) Về việc điểm 1 YCBH của BĐQSC số 20863 chứa nội dung vượt quá phạm vi bộc lộ ban đầu của đơn PCT số PCT/KR2011/005941:

Các dấu hiệu của điểm 1 đều đã được bộc lộ trong đơn PCT, do đó ngày được lấy làm cơ sở để xác định khả năng cấp bằng của các điểm 1-4 của BĐQSC số 20863 là ngày 12/08/2011 (ngày nộp đơn PCT/KR2011/005941).

(iii) Về các tài liệu D1-D8:

M&K Holdings Inc. có ý kiến và lập luận cho rằng các tài liệu D1-D8 mặc dù được đăng tải công khai tại <http://phenix.int-evry.fr/jct/> (và không cần phải có tài khoản và mật khẩu để đăng nhập và tải tài liệu từ đó), nhưng không được coi là được bộc lộ công khai theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 58 và Điều 61 Luật Sở hữu trí tuệ với lý do dưới đây.

Việc đăng tải tài liệu D1-D8 lên trang WEB JCT-VC là không đủ để cho thấy rằng các tài liệu này đã được công bố công khai bởi vì bên đề nghị hủy bỏ hiệu lực cần chứng minh rằng:

- Các tài liệu D1-D8 đã được bộc lộ công khai cho những người quan tâm và có trình độ trong lĩnh vực này, và không chỉ cho những người đã là thành viên hoặc người tham gia vào JCT-VC; và

- Người quan tâm và có trình độ trong lĩnh vực này, khi vận dụng hợp lý, có thể định vị được tài liệu tham khảo trong kho lưu trữ (hệ thống quản lý) tài liệu JCT-VC.

Bằng chứng của bên đề nghị hủy bỏ hiệu lực là không đủ bởi vì không có bằng chứng nào về những nỗ lực để thông báo cho công chúng, bao gồm những người có kỹ năng thông thường trong lĩnh vực này, như những kỹ sư của Google, Inc. làm việc trên bộ mã hóa/giải mã đối lập (rival codec) (VP9), về tài liệu tham khảo hoặc thậm chí là tính sẵn có của kho lưu trữ tài liệu này. Ngoài ra, bên đề nghị hủy cũng không đưa ra bất kỳ bằng chứng nào chỉ ra rằng, bất kỳ người có kỹ năng trong lĩnh vực mà không phải là thành viên của JCT-VC có thể tiếp cận được các tài liệu D1-D8.

Bên đề nghị hủy bỏ hiệu lực đã đưa ra bằng chứng rằng, những người có kỹ năng trung bình trong lĩnh vực khi tìm kiếm trên kho lưu trữ JCT-VC có thể tìm thấy các tài liệu D1-D8. Cụ thể là, một người không thể tìm kiếm hoặc định vị được các tài liệu D1-D8, nhưng thay vào đó các tài liệu D1-D8 này lại nằm trong các mục “Geneva”, “Torino” và “San Jose” – các mục được truy cập sau khi bấm vào đường dẫn “All meetings” từ trang web JCT-VC, trong đó có hàng trăm đường dẫn tới các tài liệu, được sắp xếp bởi số JCT-VC. Tuy nhiên, bên đề nghị hủy bỏ hiệu lực không chỉ ra các công cụ tìm kiếm sẵn có trên JCT-VC mà có thể hỗ trợ tìm kiếm tài liệu.

Với các lý do nêu trên, các tài liệu D1-D8 không đủ điều kiện để sử dụng làm tài liệu đối chứng nhằm đánh giá các điều kiện bảo hộ của các điểm 1-4 YCBH thuộc BĐQSC số 20863.

iv) Về khả năng bảo hộ của các điểm 1-4 YCBH:

- Điểm 1-4 YCBH không bị mất trình độ sáng tạo vì tài liệu D2 và D3 không thể kết hợp được với các tài liệu đối chứng khác.

- Ngay cả khi tài liệu D4 có thể kết hợp được với tài liệu D2 hoặc D3, các điểm 1-4 YCBH cũng không bị mất trình độ sáng tạo khi kết hợp các tài liệu này:

+ Dấu hiệu của điểm 1 và 2 YCBH khác biệt với dấu hiệu thu được từ sự kết hợp các tài liệu D1, D2 và D4. Do đó, điểm 1 và 2 YCBH có trình độ sáng tạo khi kết hợp các tài liệu D1, D2 và D4.

+ Dấu hiệu của điểm 3 YCBH khác biệt với dấu hiệu thu được từ sự kết hợp của tài liệu D1, D2 và D4. Do đó, điểm 3 YCBH có trình độ sáng tạo khi kết hợp các tài liệu D1, D2 và D4.

+ Điểm 4 YCBH phụ thuộc vào điểm 1 nên cũng có trình độ sáng tạo.

II. Kết quả xem xét đề nghị hủy bỏ hiệu lực

1. Cơ sở pháp lý giải quyết đề nghị hủy bỏ hiệu lực:

Khoản 1 Điều 58 Luật Sở hữu trí tuệ quy định: “Sáng chế được bảo hộ dưới hình thức cấp văn bằng độc quyền sáng chế nếu đáp ứng được các điều kiện sau đây: Có tính mới; có trình độ sáng tạo; có khả năng áp dụng công nghiệp”.

Theo quy định tại Điều 61 Luật Sở hữu trí tuệ, sáng chế được coi là có trình độ sáng tạo nếu căn cứ vào các giải pháp kỹ thuật đã được bộc lộ công khai

dưới hình thức sử dụng, mô tả bằng văn bản hoặc dưới bất kỳ hình thức nào khác trong nước hoặc ở nước ngoài trước ngày nộp đơn, sáng chế đó là một bước tiến sáng tạo, không thể được tạo ra một cách dễ dàng đối với người có hiểu biết trung bình về lĩnh vực kỹ thuật tương ứng.

Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 96 Luật Sở hữu trí tuệ, văn bằng bảo hộ bị hủy bỏ toàn bộ hiệu lực trong trường hợp đối tượng sở hữu công nghiệp không đáp ứng các điều kiện bảo hộ tại thời điểm cấp văn bằng bảo hộ.

2. Nhận định, đánh giá:

Sau khi xem xét ý kiến của hai bên, Cục Sở hữu trí tuệ thấy rằng:

2.1. Vấn đề hai bên có quan điểm khác nhau là như sau:

(i) Điểm 1 yêu cầu bảo hộ có bao gồm các dấu hiệu vượt quá phạm vi bộc lộ của đơn PCT/KR2011/005941 nộp ngày 12/08/2011 hay không?

(ii) Các tài liệu D1-D8 có được coi là thuộc tình trạng kỹ thuật và do vậy có thể dùng làm tài liệu đối chứng để đánh giá các điều kiện bảo hộ hay không?

(iii) Các điểm 1-4 yêu cầu bảo hộ có đáp ứng điều kiện về trình độ sáng tạo khi xem xét các tài liệu D1-D8 hay không?

2.2. Liên quan đến các vấn đề hai bên có quan điểm khác nhau, Cục Sở hữu trí tuệ có ý kiến như sau:

(i) Phạm vi của điểm 1 yêu cầu bảo hộ của BĐQSC số 20863:

Việc sửa đổi vượt quá phạm vi bộc lộ không phải là căn cứ hủy bỏ hiệu lực văn bằng bảo hộ theo quy định tại Điều 96 Luật Sở hữu trí tuệ. Do đó, Cục Sở hữu trí tuệ không xem xét nội dung này trong quá trình giải quyết yêu cầu hủy bỏ hiệu lực để tránh tranh cãi về sau.

(ii) Các tài liệu D1-D8

a. Các tài liệu D1-D6

Thông tin được coi là được bộc lộ công khai nếu thông tin đó đã được bộc lộ và bất kỳ ai quan tâm đều có thể tiếp cận được. Các quy định hiện hành cũng không đặt ra bất kỳ yêu cầu bổ sung nào liên quan đến mức độ dễ tiếp cận để một thông tin được coi là được bộc lộ công khai. Do vậy, các tài liệu D1-D6, với việc được đăng tải tại <http://phenix.int-evry.fr/jct/> và không cần có tài khoản, mật khẩu để đăng nhập và tải tài liệu từ đó, được coi là được bộc lộ công khai dưới hình thức văn bản (quy định tại Điều 22.1.1 Quy chế thẩm định đơn đăng ký sáng chế).

Các tài liệu D1-D6 đều có ngày bộc lộ sớm hơn ngày nộp đơn đăng ký sáng chế được cấp BĐQSC số 20863 (là ngày nộp đơn PCT 12/08/2011), do vậy có thể dùng làm tài liệu đối chứng để đánh giá tính mới và trình độ sáng tạo theo quy định tại các Điều 60, 61 Luật Sở hữu trí tuệ.

b. Các tài liệu D7-D8:

Các tài liệu D7-D8 đều có ngày bộc lộ sau ngày nộp đơn đăng ký sáng chế được cấp BĐQSC số 20863, do vậy các tài liệu D7-D8 không thể được sử dụng làm tài liệu đối chứng để đánh giá tính mới và trình độ sáng tạo theo quy định tại các Điều 60, 61 Luật Sở hữu trí tuệ.

(iii) Đánh giá trình độ sáng tạo của các điểm 1-4 yêu cầu bảo hộ của Bằng độc quyền sáng chế số 20863

(iii).1. Điểm 1 của BĐQSC số 20863

	Điểm 1	Các tài liệu D1-D2
--	---------------	---------------------------

Lĩnh vực kỹ thuật	Giải mã chế độ dự báo trong ảnh	Giải mã chế độ dự báo trong ảnh
Phân tích dấu hiệu	Phương pháp khôi phục chế độ dự báo trong ảnh, bao gồm các bước:	
1-1	<p>khôi phục chỉ báo nhóm chế độ dự báo trong ảnh và chỉ số chế độ dự báo của đơn vị dự báo hiện thời;</p> <p>tạo ra nhóm chế độ dự báo trong ảnh thứ nhất sử dụng các chế độ dự báo trong ảnh có sẵn của đơn vị dự báo bên trái và đơn vị dự báo bên trên lân cận với đơn vị dự báo hiện thời, trong đó số lượng các chế độ dự báo trong ảnh thuộc về nhóm chế độ dự báo trong ảnh thứ nhất được cố định là ba;</p> <p>xác định chế độ dự báo trong ảnh nằm trong nhóm chế độ dự báo trong ảnh thứ nhất và được chỉ rõ chỉ số chế độ dự báo trong ảnh là chế độ dự báo trong ảnh của đơn vị dự báo hiện thời khi chỉ báo nhóm chế độ dự báo trong ảnh cho biết chế độ dự báo trong ảnh của đơn vị dự báo hiện thời thuộc về nhóm chế độ dự báo trong ảnh thứ nhất; và</p>	<p>các dấu hiệu này có thể dễ dàng được tạo ra bằng cách kết hợp phân mô tả về <code>mpm_idx</code> (if <code>prev_intra_luma_pred_flag == TRUE</code>) hoặc <code>rem_intra_luma_pred_mode</code> (if <code>prev_intra_luma_pred_flag == FALSE</code>), và dấu hiệu thực hiện bước xử lý trước (D1, phần 7.3.7 và 8.3.1) và phương pháp để tạo cấu hình nhóm MPM bằng cách sử dụng ba chế độ dự báo (D2, phần 3.1).</p>

	<p>xác định chế độ dự báo trong ảnh mà nằm trong nhóm chế độ dự báo trong ảnh thứ hai và được chỉ định bởi chỉ số chế độ dự báo trong ảnh là chế độ dự báo trong ảnh của đơn vị dự báo hiện thời khi chỉ báo chế độ dự báo trong ảnh cho biết chế độ dự báo trong ảnh của đơn vị dự báo hiện thời không thuộc về nhóm chế độ dự báo trong ảnh thứ nhất,</p>	
<p>1-2</p>	<p>trong đó, khi chỉ một chế độ dự báo trong ảnh trong các chế độ dự báo trong ảnh của đơn vị dự báo bên trái và đơn vị dự báo bên trên có sẵn, nhóm chế độ dự báo trong ảnh thứ nhất bao gồm một chế độ dự báo trong ảnh có sẵn của đơn vị dự báo tương ứng và hai chế độ dự báo trong ảnh bổ sung mà được xác định sao cho khi một chế độ dự báo trong ảnh có sẵn là chế độ không có hướng, hai chế độ bổ sung bao gồm chế độ dự báo trong ảnh không có hướng khác và chế độ thẳng đứng, và</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Khi chế độ dự báo trong ảnh bên trái của đơn vị dự báo hiện thời là chế độ phẳng, và đơn vị dự báo bên trên được mã hóa liên ảnh, nếu bước xử lý trước được thực hiện, giá trị của chế độ dự báo trong ảnh của đơn vị dự báo bên trên được đặt là chế độ DC (D1, phần 8.3.1), và - nếu chế độ ứng viên là chế độ phẳng và chế độ DC, chế độ còn lại được đặt là chế độ thẳng đứng (D2, phần 3.1). - Khi một nhóm MPM bao gồm ba thành phần được tạo ra theo ý đồ kỹ thuật của D2, bằng cách áp dụng các phương pháp tạo ra nhóm MPM được bộc lộ trong D2, D3, và D6, nhóm MPM được tạo ra là {không có hướng thứ nhất, không có hướng thứ hai, thẳng đứng}, nhờ đó thu được kết quả giống như dấu hiệu 1-2; - Thứ tự của bốn chế độ dự báo trong ảnh (DC, phẳng, thẳng đứng và nằm ngang) mà các tài liệu D2, D3, D6 coi là quan trọng được giải thích dưới đây: <ul style="list-style-type: none"> + chế độ DC được xem là quan trọng nhất (phương pháp xử lý trước, D6 và D3) + thứ tự các chế độ DC, thẳng đứng và

		<p><u>nằm ngang</u> được xem là quan trọng (phương pháp tạo ra nhóm MPM, D2) và thứ tự <u>phẳng và DC</u> được xem là quan trọng (phương pháp tạo ra nhóm MPM, D6);</p> <p>Do đó khi nhóm MPM bao gồm ba thành phần được tạo ra theo ý đồ kỹ thuật của D2, có tính đến xác suất xuất hiện của chế độ <u>nằm ngang là thấp nhất trong số bốn chế độ dự báo trong ảnh chính</u>, người có hiểu biết trung bình trong lĩnh vực có thể dễ dàng suy ra rằng nhóm MPM được tạo ra là (DC, phẳng, thẳng đứng), khi không có thông tin về hướng của khối liên kề hoặc thông tin này không được sử dụng.</p> <p>- Khi nhóm MPM bao gồm ba thành phần được tạo ra theo ý đồ kỹ thuật của D2, có tính đến số lượng tất cả các trường hợp có thể xảy ra khi có một chế độ dự báo trong ảnh sẵn có cho khối liên kề và chế độ này là chế độ dự báo trong ảnh không có hướng thứ nhất (DC hoặc phẳng), sẽ có ba trường hợp {chế độ không có hướng thứ nhất, chế độ không có hướng thứ hai, chế độ thẳng đứng}, {chế độ không có hướng thứ nhất, chế độ không có hướng thứ hai, chế độ nằm ngang}, hoặc {chế độ không có hướng thứ nhất, chế độ thẳng đứng, chế độ nằm ngang};</p> <p><u>Do đó dấu hiệu 1-2 chỉ đơn thuần là chọn một trong số ba trường hợp có thể xảy ra (chế độ không có hướng thứ nhất, chế độ không có hướng thứ hai, chế độ thẳng đứng)</u>. Theo đó, người có hiểu biết trung bình trong lĩnh vực sẽ dễ dàng suy ra dấu hiệu 1-2 bằng cách thay thế phần dấu hiệu tương ứng của D2 (thay chế độ nằm ngang thành chế độ không có hướng thứ hai) thông qua lựa chọn thiết kế thông thường.</p>
1-3	trong đó, khi một chế độ dự báo trong ảnh có sẵn là chế độ dự báo trong ảnh có hướng lên trên	- D1 Khi chế độ dự báo trong ảnh của đơn vị dự báo bên trái của đơn vị dự báo hiện thời là chế độ có hướng (hướng lên trên bên phải 45° hoặc hướng xuống dưới bên

	<p>bên phải 45° so với hướng thẳng đứng hoặc xuống bên trái 45° so với hướng nằm ngang, một chế độ dự báo trong ảnh trong số hai chế độ dự báo trong ảnh bổ sung là chế độ DC.</p>	<p>trái 45°) và đơn vị dự báo bên trên được mã hóa liên ảnh, giá trị của chế độ dự báo trong ảnh của đơn vị dự báo bên trái được giữ nguyên, nhờ bước xử lý trước, nhưng giá trị của chế độ dự báo trong ảnh của đơn vị dự báo bên trên được đổi thành “2” chỉ báo chế độ DC (D1, phần 8.3.1).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khi <code>candIntraPredModeA</code> = chế độ có hướng và <code>candIntraPredModeB</code> = Chế độ DC, chỉ điều kiện cuối cùng trong logic cấu hình MPM được thỏa mãn (D2, phần 3.1 và phụ lục 3.3). - Nếu đơn vị bên trái hoặc đơn vị bên trên không tồn tại hoặc không tiếp nhận chế độ trong ảnh, chế độ của đơn vị bên trái hoặc đơn vị bên trên được xử lý trước để được thiết lập ở chế độ DC (D3, Fig. 2).
--	--	--

Như vậy, tất cả các dấu hiệu của điểm 1 yêu cầu bảo hộ của BĐQSC số 20863 đã được bộc lộ hoặc dễ dàng được tạo ra từ sự kết hợp các tài liệu D1, D2, D3 và D6 bởi người có hiểu biết trung bình trong lĩnh vực, do đó điểm 1 yêu cầu bảo hộ của BĐQSC số 20863 không đáp ứng điều kiện về trình độ sáng tạo.

(iii).2. Các điểm 2-4 yêu cầu bảo hộ của BĐQSC số 20863

	Điểm 2-3	Các tài liệu D1-D6
Phân tích dấu hiệu		
Điểm 2	<p>Phương pháp theo điểm 1, trong đó khi chế độ dự báo trong ảnh có sẵn là chế độ DC, hai chế độ dự báo trong ảnh bổ sung bao gồm chế độ phẳng và chế độ thẳng đứng.</p>	<p>Khi nhóm MPM bao gồm 3 thành phần được tạo ra theo dấu hiệu kỹ thuật của tài liệu D2, và khi các phương pháp tạo ra nhóm MPM được bộc lộ trong tài liệu D2, D3 và D6 cùng được áp dụng, có một chế độ dự báo trong ảnh sẵn có cho khối liên kề và đó là chế độ dự báo trong ảnh không có hướng thứ nhất, nhóm MPM được tạo ra ở trạng thái như vậy được chứng minh là {chế độ không có hướng thứ nhất, chế độ không có hướng thứ hai, chế độ thẳng đứng}.</p> <p>Trong trường hợp này, khi chế độ dự báo không có hướng thứ nhất là DC, nhóm</p>

		MPM là {DC, phẳng, thẳng đứng}.
Điểm 3	Phương pháp theo điểm 1, trong đó khi chế độ dự báo trong ảnh có sẵn là chế độ phẳng, hai chế độ dự báo trong ảnh bổ sung là chế độ DC và chế độ thẳng đứng.	Với phân tích như trên, khi chế độ dự báo trong ảnh không có hướng thứ nhất là phẳng, nhóm MPM là {phẳng, DC, thẳng đứng}.
Điểm 4	Phương pháp theo điểm 1, trong đó nhóm chế độ dự báo trong ảnh thứ hai bao gồm các chế độ dự báo trong ảnh khác với các chế độ dự báo trong ảnh thuộc về nhóm chế độ dự báo trong ảnh thứ nhất.	Khi chỉ báo nhóm chế độ dự báo trong ảnh (= prev_intra_prev_flag) là FALSE, chế độ dự báo trong ảnh được xác định cuối cùng là chế độ dự báo trong ảnh của đơn vị dự báo hiện thời được xác định trong khi tránh được ba chế độ dự báo trong ảnh thuộc nhóm chế độ dự báo trong ảnh thứ nhất (D1, phần 8.3.1).

Như vậy, dấu hiệu của các điểm 2-4 yêu cầu bảo hộ của BĐQSC số 20863 đã đã được bộc lộ hoặc dễ dàng được tạo ra từ sự kết hợp các tài liệu D1, D2, D3 và D6 bởi người có hiểu biết trung bình trong lĩnh vực, do đó các điểm 2-4 yêu cầu bảo hộ của BĐQSC số 20863 không đáp ứng điều kiện về trình độ sáng tạo.

III. Kết luận

Căn cứ quy định tại Điều 61, điểm b khoản 1 Điều 96 Luật Sở hữu trí tuệ và với các tài liệu và chứng cứ hiện có, Cục Sở hữu trí tuệ nhận thấy có cơ sở để hủy bỏ hiệu lực BĐQSC số 20863 cấp ngày 26/03/2019 cho M&K HOLDINGS INC. (KR) theo yêu cầu của Samsung Electronics Co., Ltd. (qua Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh).

Từ những nhận định và căn cứ trên đây,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Hủy bỏ toàn bộ hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế số 20863, cấp ngày 26/03/2019 cho M&K HOLDINGS INC. (KR) theo yêu cầu của Samsung Electronics Co., Ltd. (KR).

Điều 2. Ghi nhận vào Sổ đăng ký quốc gia về sở hữu công nghiệp và công bố Quyết định này trên Công báo sở hữu công nghiệp.

Điều 3. Nếu có đủ căn cứ chứng minh rằng Quyết định của Cục trưởng Cục Sở hữu trí tuệ là trái với quy định của pháp luật, M&K HOLDINGS INC. (KR) có quyền khiếu nại Quyết định này hoặc khởi kiện tại toà án.

Điều 4. Trưởng phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ, Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp và M&K HOLDINGS INC. (qua Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI) có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Samsung Electronics Co., Ltd. (KR) (qua Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh) (đề biết);
- SC (đề biết);
- Lưu: VT, HS.



Lê Huy Anh

BỘ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 91525/QĐ-SHTT._{IP}

Hà Nội, ngày 30 tháng 07 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giải quyết khiếu nại
của DK ELECTRONIC MATERIALS, INC (CN)
(lần đầu)

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005 được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022 (sau đây gọi là Luật Sở hữu trí tuệ);

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại;

Căn cứ Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ (sau đây gọi là Nghị định số 65/2023/NĐ-CP);

Căn cứ Thông tư số 23/2023/TT-BKHHCN ngày 30/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ và biện pháp thi hành Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ liên quan đến thủ tục xác lập quyền sở hữu công nghiệp và bảo đảm thông tin sở hữu công nghiệp (sau đây gọi là Thông tư số 23/2023/TT-BKHHCN);

Xét đơn số KN1-2024-00156 ngày 01/3/2024 của DK ELECTRONIC MATERIALS, INC (CN); đại diện bởi: Công ty Luật TNHH Tư vấn Quốc tế; khiếu nại Quyết định số 13602/QĐ-SHTT._{IP} ngày 01/02/2024 về việc từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế đối với đơn số 1-2019-02897;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Thanh tra và Giải quyết khiếu nại.

I. Nội dung khiếu nại

Đơn đăng ký sáng chế số 1-2019-02897 ngày 30/12/2016 của DK ELECTRONIC MATERIALS, INC (CN) bị từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế theo Quyết định số 13602/QĐ-SHTT.ip ngày 01/02/2024 với lý do chủ đơn không nộp đủ lệ phí cấp Bằng độc quyền sáng chế, phí công bố Quyết định cấp Bằng độc quyền sáng chế và phí đăng bạ theo quy định tại điểm 15.7.a (iii) Thông tư số 01/2007/TT-BKHCHN.

Người khiếu nại – DK ELECTRONIC MATERIALS, INC (CN) (qua Công ty Luật TNHH Tư vấn Quốc tế) đề nghị Cục Sở hữu trí tuệ xem xét lại Quyết định số 13602/QĐ-SHTT.ip ngày 01/02/2024 với lý do nhân sự phụ trách việc giao dịch và nộp các loại phí, lệ phí với Cục Sở hữu trí tuệ của Công ty Luật TNHH Tư vấn Quốc tế là bà Lại Bích Ngọc bắt ngờ bị ốm phải nhập viện điều trị theo chỉ định của bác sỹ từ ngày 15/09/2023 đến 05/10/2023 (xem giấy ra viện kèm theo), nên không thể thực hiện được việc nộp phí, lệ phí đúng hạn theo Thông báo số 32360w/SHTT-SC ngày 30/06/2023 về việc dự định cấp văn bằng bảo hộ và nộp phí, lệ phí.

Người khiếu nại cam kết chịu mọi trách nhiệm trong trường hợp có vấn đề pháp lý nảy sinh.

II. Kết quả xem xét, xác minh khiếu nại

1. Cơ sở pháp lý giải quyết khiếu nại:

Theo quy định tại điểm 15.7.b Thông tư số 01/2007/TT-BKHCHN, nếu kết thúc thời hạn quy định tại điểm 15.7.a (i) Thông tư này mà người nộp đơn không sửa chữa thiếu sót hoặc sửa chữa thiếu sót không đạt yêu cầu, không có ý kiến phản đối hoặc có ý kiến phản đối nhưng không xác đáng thì trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn nói trên, Cục Sở hữu trí tuệ ra quyết định từ chối cấp văn bằng bảo hộ.

2. Nhận định, đánh giá:

Sau khi xem xét đơn khiếu nại số KN1-2024-00156 nộp ngày 01/03/2024, Cục Sở hữu trí tuệ thấy rằng:

Người nộp đơn đã nhận được Thông báo số 32360w/SHTT-SC ngày 30/06/2023. Vì vậy, việc người nộp đơn không thực hiện yêu cầu trong Thông báo nêu trên trong thời hạn quy định không thuộc trách nhiệm của Cục Sở hữu trí tuệ. Tuy nhiên, người khiếu nại đã giải trình rằng do nhân sự phụ trách việc nộp phí, lệ phí của Công ty bị ốm bắt ngờ phải nằm viện điều trị trong khoảng thời gian đến

hạn nộp phí và lệ phí theo quy định tại Thông báo nêu trên. Người khiếu nại cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm về thông tin do mình cung cấp trong trường hợp có vấn đề pháp lý nảy sinh. Nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người khiếu nại DK ELECTRONIC MATERIALS, INC (CN), Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận cho người nộp đơn nộp các khoản phí, lệ phí theo Thông báo số 32360w/SHTT-SC ngày 30/06/2023 để được cấp Bằng độc quyền sáng chế cho đơn số 1-2019-02897 nêu trên.

III. Kết luận

Trên cơ sở các tài liệu hiện có và với lý do nêu trên, Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận nội dung khiếu nại của DK ELECTRONIC MATERIALS, INC (CN), không áp dụng quy định tại điểm 15.7.b Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN để từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế đối với đơn đăng ký sáng chế số 1-2019-02897 nêu trên.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Hủy bỏ Quyết định số 13602/QĐ-SHTT.IP ngày 01/02/2024 về việc từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế đối với đơn đăng ký sáng chế số 1-2019-02897 ngày 31/05/2019.

Điều 2. Thực hiện thủ tục cấp Bằng độc quyền sáng chế cho đơn số 1-2019-02897 ngày 31/05/2019.

Điều 3. Trưởng phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp và DK ELECTRONIC MATERIALS, INC (qua Công ty Luật TNHH Tư vấn Quốc tế) có trách nhiệm thi hành Quyết định này. Trong thời gian 03 tháng kể từ ngày ký Quyết định này, người nộp đơn cần nộp các khoản phí, lệ phí theo Thông báo số 32360w/SHTT-SC ngày 30/06/2023./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- SC (đề biết)
- Lưu:VT, HS.

CỤC TRƯỞNG



Lưu Hoàng Long

BỘ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 91526/QĐ-SHTT.1P

Hà Nội, ngày 30 tháng 07 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giải quyết khiếu nại của VIỆN KHOA HỌC AN TOÀN VỆ SINH
LAO ĐỘNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
(lần đầu)

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005 được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022 (sau đây gọi là Luật Sở hữu trí tuệ);

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại;

Căn cứ Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 (sau đây gọi là Nghị định số 103/2006/NĐ-CP);

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKH-CN ngày 26/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Thông tư số 01/2007/TT-BKH-CN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKH-CN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKH-CN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKH-CN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKH-CN ngày 30/6/2016;

Căn cứ Thông tư số 23/2023/TT-BKH-CN ngày 30/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ và biện pháp thi hành Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với

giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ liên quan đến thủ tục xác lập quyền sở hữu công nghiệp và bảo đảm thông tin sở hữu công nghiệp;



NTT186

Xét đơn số KNI-2024-00124 ngày 23/02/2024 của Viện Khoa học An toàn Vệ sinh lao động Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ: 1015/28A Huỳnh Tấn Phát, phường Phú Thuận, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; khiếu nại về việc từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế (BDQSC) đối với đơn số 1-2019-05577 theo Quyết định số 32863/QĐ-SHTT.IP ngày 22/05/2023;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Thanh tra và Giải quyết khiếu nại

I. Nội dung khiếu nại

Đơn đăng ký sáng chế số 1-2019-05577 ngày 10/10/2019 của Viện Khoa học An toàn Vệ sinh lao động Thành phố Hồ Chí Minh bị từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế (BDQSC) theo Quyết định số 32863/QĐ-SHTT.ip ngày 22/05/2023 với lý do dưới đây:

- Đối tượng nêu trong đơn nêu trên không đáp ứng điều kiện về tính mới và trình độ sáng tạo theo quy định tại các Điều 60 và 61; đơn nêu trên không đáp ứng yêu cầu về bản mô tả/bản tóm tắt theo quy định tại Điều 102 Luật Sở hữu trí tuệ như đã nêu trong Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 26984w/SHTT-SC.ip ngày 26/10/2022 của Cục Sở hữu trí tuệ;

- Người nộp đơn không có ý kiến phản hồi Thông báo nêu trên trong thời hạn theo quy định tại điểm 15.7.b Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN.

Trong đơn khiếu nại nêu trên và công văn số 369.1/VKAVH ngày 26/06/2024, Viện Khoa học An toàn Vệ sinh lao động Thành phố Hồ Chí Minh ((sau đây xin gọi tắt là Viện) đề nghị Cục Sở hữu trí tuệ xem xét lại Quyết định số 32863/QĐ-SHTT.ip ngày 22/05/2023 với lý do Viện đã gặp một số khó khăn trong quá trình chuẩn bị công văn trả lời Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 26984w/SHTT-SC ngày 26/10/2022 của Cục Sở hữu trí tuệ (Cục SHTT), cụ thể như sau:

- Ngày 10/10/2019, Viện đã nộp đơn đăng ký sáng chế số 1-2019-05577.

- Ngày 24/02/2020, Ông Nguyễn Hoàng Trung Kiên – chuyên viên phòng nghiên cứu ứng dụng và chuyên gia công nghệ thuộc Viện là một trong các tác giả của sáng chế số 1-2019-05577, đồng thời là nhân sự được giao phụ trách các

công việc liên quan đến đơn sáng chế số 1-2019-05577 đã xin nghỉ việc (*xem Quyết định số 19/QĐ-VKAVH ngày 24/02/2020 kèm theo*).

Theo sự phân công của Viện, Ông Nguyễn Hoàng Trung Kiên đã bàn giao lại tài liệu cho bà Đặng Thị Thúy là nhân viên Văn phòng của Viện.

Trong quá trình bàn giao công việc, Ông Nguyễn Hoàng Trung Kiên đã không bàn giao đầy đủ các tài liệu có liên quan đến đơn sáng chế số 1-2019-05577. Vì vậy, khi nhận được Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 26984w/SHTT-SC ngày 26/10/2022 (sau đây gọi tắt là Thông báo) của Cục SHTT, do tài liệu liên quan đến việc chỉnh sửa nội dung đơn số 1-2019-05577 bị thất lạc, nên Viện đã làm công văn số 30/VK.AVH ngày 17/01/2023 đề nghị gia hạn trả lời Thông báo nêu trên trong thời hạn 03 tháng kết từ ngày 26/01/2023.

Ngày 22/05/2023, Bà Đặng Thị Thúy đã xin nghỉ việc (*xem Quyết định số 204/QĐ-VKAVH kèm theo*). Trong quá trình bàn giao tài liệu, Viện phát hiện ra trong hồ sơ đơn số 1-2019-05577, không có công văn của Viện trả lời cho Thông báo nêu trên của Cục Sở hữu trí tuệ. Vì vậy, Viện đã yêu cầu Bà Đặng Thị Thúy rà soát lại toàn bộ quá trình từ lúc nhận bàn giao từ Ông Nguyễn Hoàng Trung Kiên đến khi nghỉ việc và bàn giao lại cho cán bộ khác để xác định nguyên nhân không có công văn trả lời Thông báo nêu trên của Cục Sở hữu trí tuệ trong hồ sơ đơn.

Ngày 21/11/2023, Bà Đặng Thị Thúy đã báo cáo Lãnh đạo Viện là Viện chưa có công văn phúc đáp Thông báo nêu trên trong thời hạn quy định là do Ông Nguyễn Hoàng Trung Kiên đã không bàn giao đầy đủ các tài liệu có liên quan đến đơn sáng chế số 1-2019-05577, nên Bà Đặng Thị Thúy đã phải liên hệ với các tác giả sáng chế để lấy thông tin, nhưng vì mới nhận lại công việc, nên phải tìm hiểu mất rất nhiều thời gian. Ngoài ra, do có nhiều công việc khác, nên Bà Đặng Thị Thúy đã sơ suất, không để ý đến thời hạn ghi trong Thông báo nêu trên của Cục SHTT, dẫn đến việc bỏ qua thời hạn trả lời Thông báo này (*xem bản giải trình của Bà Đặng Thị Thúy kèm theo*).

Ngay sau khi nhận được bản giải trình của Bà Đặng Thị Thúy, Viện đã liên lạc với Văn phòng đại diện của Cục SHTT tại thành phố Hồ Chí Minh để hỏi về tình trạng của đơn số 1-2019-05577 thì được biết là đơn nêu trên đã bị từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế do không trả lời Thông báo số 26984w/SHTT-SC

ngày 26/10/2022 của Cục SHTT. Sau đó, ngày 22/11/2023, Viện đã đến Văn phòng đại diện để xin bản sao Quyết định số 32863/QĐ-SHTT ngày 22/05/2023.

Như vậy, có thể thấy rằng việc không trả lời Thông báo nêu trên của Cục SHTT trong thời hạn ấn định là do sơ suất trong công tác bảo quản tài liệu, đây là việc không mong muốn, nằm ngoài dự tính của Viện. Vì vậy, rất mong Cục SHTT thông cảm và xem xét lại Quyết định nêu trên.

Hơn nữa, “Thang thoát hiểm” theo sáng chế là biện pháp quan trọng bảo vệ tính mạng của con người trong các tình huống khẩn cấp do Viện đã đầu tư nhiều công sức và kinh phí để nghiên cứu, vì vậy khi chưa đủ thông tin để trả lời Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 26984w/SHTT-SC ngày 26/10/2022, Viện đã có công văn xin gia hạn thời gian trả lời. Điều này đã thể hiện sự quyết tâm theo đuổi đơn sáng chế nêu trên của Viện.

Viện cam đoan các nội dung nêu trên là đúng sự thật và chịu mọi trách nhiệm nếu có vấn đề phát sinh đối với việc không trả lời Thông báo của Cục trong thời hạn ấn định.

Với các giải trình nêu trên, kính đề nghị Cục Sở hữu trí tuệ xem xét lại Quyết định nêu trên và cho phép Viện phúc đáp Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 26984w/SHTT-SC ngày 26/10/2022.

II. Kết quả xem xét, xác minh khiếu nại

1. Cơ sở pháp lý giải quyết khiếu nại:

Theo quy định tại khoản 1 Điều 60 Luật Sở hữu trí tuệ, sáng chế được coi là có tính mới nếu chưa bị bộc lộ công khai dưới hình thức sử dụng, mô tả bằng văn bản hoặc bất kỳ hình thức nào khác ở trong nước hoặc ở nước ngoài trước ngày nộp đơn đăng ký sáng chế hoặc trước ngày ưu tiên trong trường hợp đơn đăng ký sáng chế được hưởng quyền ưu tiên.

Theo quy định tại Điều 61 Luật Sở hữu trí tuệ, sáng chế được coi là có trình độ sáng tạo nếu căn cứ vào các giải pháp kỹ thuật đã được bộc lộ công khai dưới hình thức sử dụng, mô tả bằng văn bản hoặc dưới bất kỳ hình thức nào khác trong nước hoặc ở nước ngoài trước ngày nộp đơn, sáng chế đó là một bước tiến sáng tạo, không thể được tạo ra một cách dễ dàng đối với người có hiểu biết trung bình về lĩnh vực kỹ thuật tương ứng.

Theo quy định tại điểm 15.7.b Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN, nếu kết thúc thời hạn quy định tại điểm 15.7.a (i) Thông tư này mà người nộp đơn không sửa chữa thiếu sót hoặc sửa chữa thiếu sót không đạt yêu cầu, không có ý kiến phản đối hoặc có ý kiến phản đối nhưng không xác đáng thì trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn nói trên, Cục Sở hữu trí tuệ ra quyết định từ chối cấp văn bằng bảo hộ.

2. Nhận định, đánh giá:

Sau khi xem xét đơn khiếu nại số KN1-2024-00124 nêu trên, Cục Sở hữu trí tuệ thấy rằng:

Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 56179/SHTT-SC.ip ngày 31/08/2023 và Quyết định số 32863/QĐ-SHTT.ip ngày 22/05/2023 được Cục Sở hữu trí tuệ gửi cho Viện Khoa học An toàn Vệ sinh lao động Thành phố Hồ Chí Minh bằng đường bưu điện theo đúng địa chỉ nêu trong Tờ khai đăng ký sáng chế. Vì vậy, việc không trả lời Thông báo này và không thực hiện quyền khiếu nại trong thời hạn quy định không thuộc trách nhiệm của Cục Sở hữu trí tuệ. Tuy nhiên, người khiếu nại đã giải trình việc không trả lời Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 56179/SHTT-SC.ip ngày 31/08/2023 trong thời hạn quy định là do Viện đã gặp nhiều khó khăn ngoài dự tính trong quá trình chuẩn bị công văn phúc đáp, cụ thể là các tài liệu liên quan đến đơn số 1-2019-05577 đã bị thất lạc trong quá trình bàn giao công việc của các nhân sự thuộc Viện khi nghỉ việc, dẫn đến Thông báo nêu trên của Cục Sở hữu trí tuệ không được phúc đáp trong thời hạn quy định. Người khiếu nại đã cam kết chịu chịu mọi trách nhiệm nếu có vấn đề phát sinh đối với việc không trả lời Thông báo của Cục trong thời hạn ấn định. Nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho Viện Khoa học An toàn Vệ sinh lao động Thành phố Hồ Chí Minh trong việc đăng ký sáng chế, Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận tiếp tục thẩm định đối với đơn số 1-2019-05577 nêu trên.

III. Kết luận

Trên cơ sở các tài liệu hiện có và với các lý do nêu trên, Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận nội dung khiếu nại của Viện Khoa học An toàn Vệ sinh lao động Thành phố Hồ Chí Minh, nên không áp dụng các Điều 60, 61 và 102 Luật Sở hữu trí tuệ, cũng như điểm 15.7.b Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN để từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế đối với đơn số 1-2019-005577 nêu trên.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Hủy bỏ Quyết định số 32863/QĐ-SHTT.IP ngày 22/05/2023 về việc từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế đối với đơn đăng ký sáng chế số 1-2019-05577 ngày 10/10/2019.

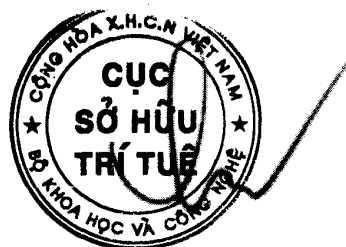
Điều 2. Thực hiện thủ tục tiếp tục thẩm định cho đơn số 1-2019-05577 nêu trên.

Điều 3. Trưởng phòng Thanh tra và Giải quyết khiếu nại, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Sáng chế, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp và Viện Khoa học An toàn Vệ sinh lao động Thành phố Hồ Chí Minh có trách nhiệm thi hành Quyết định này. Trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày ký Quyết định này, người nộp đơn cần có ý kiến trả lời Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 56179/SHTT-SC.ip ngày 31/08/2023./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu:VT, HS.

CỤC TRƯỞNG



Lưu Hoàng Long

PHẦN IV

CHUYỂN GIAO QUYỀN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

Quyết định số: 82266/QĐ-SHTT.IP, ngày 10/07/2024 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2024-00096

Ngày nộp: 24/01/2024

Chủ đơn: SCOHIA PHARMA, INC. (JP)

Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.

Ngày ký: 14/6/2023;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 1 trang bằng Tiếng Anh

Bên chuyển nhượng: **TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED (JP)**

1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-0045 Japan

Bên được chuyển nhượng: **SCOHIA PHARMA, INC. (JP)**

26-1, Muraoka-Higashi 2-chome, Fujisawa-shi, Kanagawa 251-8555 Japan

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Peptit, thuốc và chế phẩm chứa peptit này	26731	11/11/2020

Giá chuyển nhượng: 1 USD.

Quyết định số: 82267/QĐ-SHTT.IP, ngày 10/07/2024 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2024-00184

Ngày nộp: 21/02/2024

Chủ đơn: VELOS MEDIA INTERNATIONAL LIMITED (IE)

Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng sáng chế.
Ngày ký: 27/12/2023;
Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng Tiếng Anh
Bên chuyển nhượng: **VELOS MEDIA INTERNATIONAL LIMITED (IE)**
Unit 32, the Hyde Building, The Park, Carrickmines, Dublin
18 Ireland.
Bên được chuyển nhượng: **SONY GROUP CORPORATION (JP)**
1-7-1 Konan Minato -ku, Tokyo 108-0075 Japan

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Thiết bị và phương pháp xử lý ảnh	22556	11/11/2019

Giá chuyển nhượng: 1 USD.

Quyết định số: 82268/QĐ-SHTT.IP, ngày 10/07/2024 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2024-00185
Ngày nộp: 21/02/2024

Chủ đơn: VELOS MEDIA INTERNATIONAL LIMITED (IE)
Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng sáng chế.
Ngày ký: 27/12/2023;
Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng Tiếng Anh
Bên chuyển nhượng: **VELOS MEDIA INTERNATIONAL LIMITED (IE)**
Unit 32, the Hyde Building, The Park, Carrickmines, Dublin
18 Ireland.
Bên được chuyển nhượng: **SONY GROUP CORPORATION (JP)**
1-7-1 Konan Minato -ku, Tokyo 108-0075 Japan

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bảng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Thiết bị và phương pháp xử lý hình ảnh, và vật ghi bất biến đọc được bằng máy tính	22948	30/12/2019

Giá chuyển nhượng: 1 USD.

Quyết định số: 85292/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 17/07/2024 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2024-00325
Ngày nộp: 26/03/2024

Chủ đơn: GOWAN CROP PROTECTION LIMITED (GB)

Đại diện của chủ đơn: Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.

Ngày ký: 11/12/2023;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 1 trang bằng Tiếng Anh

Bên chuyển nhượng: **ISAGRO S.P.A. (IT)**

Via Caldera, 21 I-20153 Milano, Italy

Bên được chuyển nhượng: **GOWAN CROP PROTECTION LIMITED (GB)**

Rothamsted Research, West Common, Harpenden,
Hertfordshire AL5 2JQ, United Kingdom

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bảng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Chế phẩm diệt nấm chứa muối đồng và phương pháp kiểm soát nấm gây bệnh ở cây trồng	16250	21/11/2016

Giá chuyển nhượng: 1 USD.

Quyết định số: 86079/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 18/07/2024 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2023-01015
Ngày nộp: 22/08/2023

Chủ đơn: SANOFI (FR)

Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Thỏa thuận chuyển nhượng.

Ngày ký: 06/6/2023;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng Tiếng Anh

Bên chuyển nhượng: **SANOVI (FR)**

46 avenue de la Grande Armée, 75017 Paris, France

Bên được chuyển nhượng: **HUVEPHARMA ITALIA S.R.L. (IT)**

Via Roberto Lepetit 142, 12075 Gressio (Cuneo), Italy

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Quy trình quang hóa để sản xuất artemisinin và hợp chất trung gian trong quy trình này	18252	09/01/2018

Giá chuyển nhượng: 1 USD.

Quyết định số: 89495/QĐ-SHTT.IP, ngày 25/07/2024 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2023-00967

Ngày nộp: 15/08/2023

Chủ đơn: INCYTE HOLDINGS CORPORATION (US)

Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng sáng chế.

Ngày ký: 04/01/2023;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 1 trang bằng Tiếng Anh

Bên chuyển nhượng: **INCYTE CORPORATION (US)**

1801 Augustine Cut-Off, Wilmington, Delaware 19803,
United States of America

Bên được chuyển nhượng: **INCYTE HOLDINGS CORPORATION (US)**

1801 Augustine Cut-Off, Wilmington, Delaware 19803,
United States of America

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bảng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Viên nén giải phóng kéo dài chứa hợp chất {1-{1-[3-fluoro-2-(trifluoromethyl)isonicotinoyl]piperidin-4-yl}-3-[4-(7H-pyrido[2,3-d]pyrimidin-4-yl)-1H-pyrazol-1-yl]azetidin-3-yl} axetonitril	29969	29/09/2021

Giá chuyển nhượng: 1 USD (Một đô la Mỹ).

Quyết định số: 89496/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 25/07/2024 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2023-00978

Ngày nộp: 17/08/2023

Chủ đơn: TAIYO HOLDINGS CO., LTD. (JP)

Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH Ban Ca

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Văn bản chuyển nhượng.

Ngày ký: 18/4/2023;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 1 trang bằng Tiếng Anh

Bên chuyển nhượng: **TAIYO INK MFG. CO., LTD. (JP)**

900 Hirasawa, Ranzan-machi, Hiki-gun, Saitama 355-0215,
Japan

Bên được chuyển nhượng: **TAIYO HOLDINGS CO., LTD. (JP)**

388, Oaza Ohkura, Ranzan-Machi, Hiki-Gun, Saitama 355-0222, Japan

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu các sáng chế đang được bảo hộ theo các Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Kết cấu nhựa cảm quang, màng khô và bảng mạch in mềm dẻo	23231	17/01/2020
2	Kết cấu tấm mỏng, màng khô, bảng mạch in mềm dẻo và phương pháp sản xuất bảng mạch in này	23544	23/03/2020
3	Chế phẩm nhựa hóa cứng được và bao gói dùng cho lát bán dẫn có chân mở rộng	33623	08/09/2022

Giá chuyển nhượng: 10 USD (Mười đô la Mỹ).

Quyết định số: 89497/QĐ-SHTT.IP, ngày 25/07/2024 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2023-00982

Ngày nộp: 17/08/2023

Chủ đơn: INCYTE HOLDINGS CORPORATION (US)

Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng sáng chế.

Ngày ký: 04/01/2023;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng Tiếng Anh; Phụ lục gồm 1 trang bằng Tiếng Anh.

Bên chuyển nhượng: **INCYTE CORPORATION (US)**
1801 Augustine Cut-Off, Wilmington, Delaware 19803,
United States of America

Bên được chuyển nhượng: **INCYTE HOLDINGS CORPORATION (US)**
1801 Augustine Cut-Off, Wilmington, Delaware 19803,
United States of America

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu các sáng chế đang được bảo hộ theo các Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Hợp chất dị vòng có hai vòng làm chất ức chế FGFR và chế phẩm dược chứa hợp chất này	33295	10/08/2022
2	Hợp chất dị vòng là chất ức chế LSD1, dược phẩm và phương pháp ức chế LSD1 in vitro sử dụng hợp chất này	33645	12/09/2022

Giá chuyển nhượng: 1 USD.

Quyết định số: 89822/QĐ-SHTT.IP, ngày 26/07/2024 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2024-00554
Ngày nộp: 15/05/2024

Chủ đơn: FLOORING INDUSTRIES LIMITED SARL (LU)

Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng sáng chế.

Ngày ký: 23/4/2024;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng Tiếng Anh

Bên chuyển nhượng: **FLOORING INDUSTRIES LIMITED SARL (LU)**

10b, rue des Mérovingiens (ZI Bourmicht) L-8070 Bertrange,
Luxembourg

Bên được chuyển nhượng: **UNILIN BV (BE)**

Ooigemstraat 3, 8710 Wielsbeke, Belgium

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Tấm sàn	13352	27/10/2014

Giá chuyển nhượng: 1 USD.

Quyết định số: 91351/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/07/2024 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2023-00739

Ngày nộp: 23/06/2023

Chủ đơn: ECO BIOMASS TECHNOLOGY COMPANY LIMITED (CN)

Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng bằng sáng chế.

Ngày ký: 27/5/2022;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 4 trang bằng Tiếng Anh; Phụ lục gồm 1 trang bằng Tiếng Anh.

Bên chuyển nhượng: **ECO ENVIRONMENTAL ENERGY RESEARCH INSTITUTE LIMITED (CN)**

23/F, 363 Java Road, North Point, Hong Kong, China

Bên được chuyển nhượng: **1. ECO BIOMASS TECHNOLOGY COMPANY LIMITED (CN)**

23/F, 363 Java Road, North Point, Hong Kong, China;

2. DALIAN UNIVERSITY OF TECHNOLOGY (CN)

No. 2 Linggong Road, Ganjingzi District, Dalian City, Liaoning Province, China

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Phương pháp sản xuất khí giàu hydro từ chất hữu cơ rắn	20224	20/11/2018

Giá chuyển nhượng: Miễn phí.

Quyết định số: 91518/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/07/2024 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2024-00178

Ngày nộp: 20/02/2024

Chủ đơn: KYSHOW TECHNOLOGIES INC. (JP)

Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.

Ngày ký: 01/12/2023;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 1 trang bằng Tiếng Anh

Bên chuyển nhượng: **KYSHOW CORPORATION (JP)**
1-22 Nipponbashi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka
5420073, Japan

Bên được chuyển nhượng: **KYSHOW TECHNOLOGIES INC. (JP)**
6-8, Honmachi 2chome, Chuo-ku, Osaka-shi Osaka 541-
0053, Japan.

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu các sáng chế đang được bảo hộ theo các Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Sản phẩm hải sản nấu chín đóng gói sẵn và phương pháp để sản xuất sản phẩm này	34070	17/10/2022
2	Sản phẩm thịt cá dạng bột nhão đóng gói	35171	28/02/2023

Giá chuyển nhượng: 38.285 USD.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

Do Cục Sở hữu trí tuệ thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ ấn hành theo Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005 và được sửa đổi bằng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2009.

Địa chỉ liên hệ:

384-386 đường Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân,
thành phố Hà Nội, Việt Nam
ĐT: 024. 38583069
Fax: 024. 38588449